

THI NẠI AM

Thủy Lục



NHÀ XUẤT BẢN VĂN HỌC

TỦ SÁCH VĂN HỌC MỌI NHÀ
VĂN HỌC TRUNG QUỐC

THI NẠI AM

THỦY HỮ

(Ba tập)

III

Á NAM TRẦN TUẤN KHẢI dịch

Lời bình KIM THÀNH THÂN

NHÀ XUẤT BẢN VĂN HỌC
HÀ NỘI

II HỒI THỨ BỐN MƯƠI BẢY

*Bắt Ngu Hồ, nữ tướng ra công;
Đánh Chúc Gia, quân sư xuống cứu.*

Bấy giờ Tống Giang kinh sợ bàng hoàng, trông xa bốn phía toàn thị quân phục đông như kiến cỏ, chàng liền thúc quân mã cứ theo đường cái lớn đánh thục vào để đi. Chợt thấy ba quân đứng chùng cả lại, rồi ai nấy kêu gọi ầm ầm không dứt miệng.

Tống Giang cả kinh, hỏi vì có sao ? Chúng đều đáp rằng :

- Phía trước toàn thị đường cong lối khuất, chạy mãi quanh co, rồi tới chỗ lúc này đây.

Tống Giang lại truyền lệnh quân sĩ theo ánh lửa sáng, trông phía này có nhà cửa thì chạy về phía ấy. Quân sĩ chạy được một lát, rồi lại thấy bọn tiền quân kêu lên rằng :

- Đường đi toàn là chông gai sừng hươu cả, không sao mà bước đi được.

Tống Giang nghe vậy than rằng :

- Chẳng hay Trời giết Tống Giang cho xong...

Đương khi tiến thoái kinh hoàng, thì bỗng thấy bên tả quân của Mục Hoàng nao động, rồi thấy báo rằng :

- Có Thạch Tú đi đến đó.

Tống Giang vừa quay ra nom đã thấy Thạch Tú vác thanh đao, chạy đến trước ngựa bẩm rằng :

- Ca Ca cứ yên tâm, tiểu đệ đã dò được đường rồi, bây giờ phải truyền lệnh cho tam quân, bất cứ đường rộng hay đường hẹp cứ lối nào có cây dương liễu trắng thì cứ dò đường ấy mà đi.

Tống Giang bèn lập tức truyền cho quân mã, cứ theo lối cây dương trắng để đi. Đi được năm sáu dặm, thấy quân giặc phía trước càng ngày đông thêm mãi, Tống Giang lấy làm nghi ngại, gọi Thạch Tú mà hỏi rằng :

- Làm sao quân giặc phía trước đông mãi thế ?

Thạch Tú nói :

- Họ có đèn đỏ làm hiệu, nên mới kéo đông ra thế ?

Hoa Vinh ngồi trên mình ngựa trở bảo Tống Giang rằng :

- Trong đám cây có ánh đèn đỏ dây kia, hễ ta đi phía nào là họ quay đèn về phía đó, chắc là đèn hiệu đó hẳn ?

Tống Giang hỏi :

- Làm cách nào mà trừ được ngọn đèn ấy đi ?

Hoa Vinh đáp :

- Có khó gì ?

Nói đoạn liền giơ cung đặt tên phóng ngựa dấn lên, nhằm giữa ánh đèn bắn một phát, đèn rơi xuống đất.

Bấy giờ bọn quân phục bên kia không thấy hiệu đèn, đều nhao nhao loạn cả lên, Tống Giang bèn truyền cho Thạch Tú dẫn đường, để kéo quân đi ra lối cửa thôn. Chợt lại thấy ở trước mặt có tiếng kêu ầm ỹ, rồi có một dãy đèn đuốc sáng trưng, Tống Giang lại truyền lệnh tiến quân đóng lại, rồi cho Thạch Tú đi khám xét căn do.

Được một lát, Thạch Tú về báo toàn quân mã thứ hai của sơn trại kéo đến, đương đánh phá bọn phục binh của địch ở đó.

Tống Giang nghe báo thúc giục quân tiến lên giáp đánh, bọn quân mã của trang khách đều bị thua mà chạy toán loạn cả. Đoạn rồi Tống Giang hội họp cả mấy toán quân của Tấn Minh, Lâm Xung mà kéo ra đóng ở trước thôn.

Sáng hôm sau, kéo quân lên đóng trại ở một khu gò cao, rồi kiểm điểm lại quân mã, thì thấy thiếu mất Trần Tam Sơn Hoàng Tín, Tống Giang cả kinh, hỏi tham can do thì có tên quân sĩ bẩm rằng :

- Đêm qua Hoàng Đầu Lĩnh vâng tướng lệnh đi khám đường, bất ý đến chỗ khóm lau, bỗng bị dây móc giắt ngã xuống ngựa, rồi có nam bảy người đổ ra bắt ngay, không sao cứu được.

Tống Giang nghe nói cả giận, toan hạ lệnh chém mấy tên đi theo Hoàng Tín và không biết đem tin về báo ngay khi đó. Sau đó Hoa Vinh, Lâm Xung khuyên giải mới tha...

Bấy giờ Tống Giang cùng mọi người thấy không phá nổi Chúc Gia Trang, mà lại thiệt mất mấy người anh em vào đó, thì ai nấy đều có ý buồn rầu, mà cùng chia nhau bàn kế để thi hành.

Dương Hùng nói :

- Ở đây có ba thôn liên lạc với nhau, duy có Lý Đại Quan Nhân ở bên đông, bữa trước bị Chúc Bưu bán một mũi tên vào cánh tay, hiện nay vẫn còn dưỡng bệnh trong trang. Vậy Ca Ca thử qua đó bàn kế với ông ta xem sao ?

Tống Giang nói :

- Té ra ta quên mất ông lão ấy... Phải, địa thế ở đây, tất là ông ta thuộc lắm, cần phải hỏi đến ai ?

Nói đoạn lập tức sai sắm sửa lễ vật, chọn đóng một con ngựa rất tốt, và giao cho Lâm Xung. Tấn Minh giữ trại, rồi đem Hoa Vinh, Dương Hùng, Thạch Tú lên ngựa, dẫn ba trăm nhân mã đi thẳng đến Lý Gia Trang.

Khi tới nơi, thấy cửa trang đóng kín, dích kiểu cất lên, trong đám trang bấy nhân mã rất đông, rồi trên vòm gác khua trống ầm ỹ cả lên. Tống Giang ngồi trên mình ngựa kêu lên rằng :

- Tôi là nghĩa quân ở Lương Sơn Bạc đến chào Đại Quan Nhân đây, không có việc chi mà phải phòng bị.

Bấy giờ Đỗ Hùng đứng trong cửa trang nom ra thấy Dương Hùng, Thạch Tú ở đó, bèn mở cổng trang, thả chiếc thuyền con đi ra để chào Tống Giang. Tống Giang xuống ngựa đáp lễ lại.

Dương Hùng, Thạch Tú đến gần Tống Giang bẩm rằng :

- Ông này tức là chủ quán, người dẫn anh em chúng tôi đến Lý Gia Trang Quan Nhân hôm nọ, tên là Quỷ Kiếm Nhì Đỗ Hùng đó.

Tống Giang nói :

- Vậy ngài là Đỗ chủ quân đây, xin phiền ngài vào nói với Lý Đại Quan Nhân rằng : Chúng tôi là Tống Giang, ở Lương Sơn Bạc, nghe tiếng Đại Quan Nhân đã lâu, mà không được hầu bao giờ ? Nay nhân Chúc Gia Trang sinh sự, nên phải đi qua đây, gọi là có chút lễ vật và con ngựa tốt, muốn đem vào bái yết Quan Nhân, thực không có ý gì khác.

Đỗ Hung vâng lời xuống thuyền vào trang báo cho Lý Ứng biết. Bấy giờ Lý Ứng đương bị thương, khoác chan nằm ở trong sảnh, nghe nói liền bảo với Đỗ Hung rằng :

- Ta còn đau lắm không thể trở dậy tiếp kiến được, xin để lần sau... Còn các lễ vật ta không dám nhận gì hết cả.

Đỗ Hung vâng lời, trở ra nói với Tống Giang rằng :

- Đông Nhân tôi rất lấy làm phẫn nản đáng tiếc, cho tôi ra bái tạ Dấu Lĩnh, đáng lễ cũng ra đây để đón tiếp ngài, song ngặt vì còn bị thương nặng, không sao dậy được, song để lần sau mời ngài quá bộ đến chơi, thực là may lắm. Còn các quý vật ngài cho, Đông Nhân chúng tôi không dám nhận.

Tống Giang nói :

- Thôi, tôi biết ý Đông Nhân của chủ quân rồi... Tôi vì đánh phá Chúc Gia Trang bất lợi, muốn đến chào hỏi, song Đại Quan Nhân lại sợ Chúc Gia ngờ vực nên không dám tiếp đó thôi.

Đỗ Hung nói :

- Không phải thế, thực là đương đau chưa dậy được... Tôi tuy người đất Trung Sơn, song đến đây cũng đã lâu, cũng hơi biết được chút ít sự tình, xin thưa để ngài rõ : Nguyên vùng đây khoảng giữa là Chúc Gia Trang, ba thôn cùng kết nguyện tử sinh, để cùng nhau tiếp ứng. Nhưng ngày nay Chúc Gia Trang đã sinh sự bất bình với chủ nhân tôi đây, nên thôn tôi không chịu đi cứu ứng, duy còn Hồ Gia Trang là đồng tâm hiệp lực mà thôi. Hồ Gia có một nữ tướng là Nhất Trụ Thanh Hồ Tam Nương, khiến đôi khẩu Nhật Nguyệt Dao rất tài giỏi, mà sếp gả cho con thứ ba họ Chúc nay mai. Vậy tướng quân có đánh Chúc Gia thì mặt bên đông không phải để phòng, mà phải dự bị mặt

tây cho cẩn thận. Trên trang Chúc Gia có hai tòa cửa, một tòa ở trước núi Độc Long và một tòa ở sau núi, nếu đánh độc cửa trước là không an thua, phải đánh hai mặt mới có thể phá được. Mặt trước đường lối quanh co khó hiểu, rộng hẹp không đều, hễ chỗ nào có cây dương trắng mà rẽ đi đấy là đường sống còn toàn là đường chết cả.

Thạch Tú hỏi :

- Nếu bây giờ họ chặt hết cả dương trắng đi, thì nhận làm sao cho biết đường ?

Đỗ Hưng đáp :

- Cho dầu họ chặt hết cây, tất nhiên chưa đào hết gốc, như thế cũng có thể nhận ra. Nhưng phải tiến binh ban ngày, chứ ban đêm thì không có lợi.

Tổng Giang nghe nói bái tạ Đỗ Hưng, rồi lại dẫn một hàng nhân mã trở về trong trại, Tổng Giang bèn nói chuyện Lý Ứng không chịu tiếp và những lời nói của Đỗ Hưng, thuật lại cho bọn Lâm Xung cùng các Dấu Linh nghe.

Lý Quỳ vội kêu lên rằng :

- Lão quái ! Ca Ca có bụng tốt đưa lễ vật đến, sao hán lại không ra tiếp đón... ? Để tôi dẫn vài trăm người đến đánh phá cái thôn ranh con ấy, mà bắt hán phải ra bái kiến Ca Ca mới được.

Tổng Giang nói :

- Hiên đệ không biết, người ta là một lương dân giàu có, sợ khiếp dám quan trường, khi nào dám tiếp chúng ta ngay được ?

Lý Quỳ cười rằng :

- Thàng cha ấy có lẽ là đứa trẻ con, sợ không dám ra tiếp kiến ta thì phải.

Chúng nghe nói, đều cười phá cả lên...

Tổng Giang lại nói :

- Tuy nhiên, nay còn hai người bọn ta bị hãm trong ấy, không biết tính mệnh thế nào, vậy anh em hết sức theo ta mà vào đánh phá một phen nữa xem sao ?

Chúng nghe nói đều đứng dậy mà rằng :

- Ca Ca đã ra tướng lệnh ai dám không theo, song chẳng hay Ca Ca cát ai đi trước ?

Hắc Toàn Phong Lý Quỷ nói luôn rằng :

- Anh em sợ lũ trẻ con, để tôi đi trước cho...

Tống Giang nói :

- Người làm tiên phong không có lợi, lần này ta không cho đi nữa.

Lý Quỷ nghe nói, cúi gằm mặt xuống, tức giận mà không dám nói ra, Tống Giang bèn cát Mã Lân, Đặng Phi, Âu Bằng, Vương Nụy Hồ, theo Tống Giang làm tiên phong. Thứ nhì đến Đới Tung, Tần Minh, Dương Hùng, Thạch Tú, Lý Tuấn, Trương Hoàn, Trương Thuận, Bạch Thắng, sắp sửa để đánh đường thủy. Thứ ba đến Lâm Xung, Hoa Vinh, Mục Hoảng, Lý Quỷ, chia làm hai đường để tiếp ứng. Khi phân phát đã xong, các quân sĩ đều cơm nước no nê, rồi lên ngựa sắp hàng tiến vào để đánh.

Tống Giang đi đội quân tiên phong, trước mặt dẫn một lá cờ Suý đỏ rất to, dẫn bốn Dấu Lĩnh, một trăm năm mươi quân kị, và hơn nghìn quân bộ thẳng tới Chúc Gia Trang. Khi đi tới trước núi Độc Long, Tống Giang dừng ngựa đứng nom, thấy trên thôn Chúc Gia Trang phất phơ cắm ngọn cờ trắng, viết mười bốn chữ rất to :

Lấp bằng Thủy Bạc bắt Tiêu Cái

Phá phẳng Lương Sơn tróc Tống Giang".

Tống Giang nom thấy vậy, cả giận mà rằng :

- Nếu ta không phá nổi Chúc Gia Trang, quyết không trở về Lương Sơn Bạc làm gì nữa... !

Các Dấu Lĩnh thấy vậy, cũng đều tức giận dùng dưng không ai chịu được. Bấy giờ Tống Giang thấy mấy toán quân mã đi sau, đã lục tục kéo đến bèn để đội quân thứ hai đánh cửa trước, rồi dẫn một đội quân thứ nhất ra đánh cửa sau.

Khi tới phía núi Độc Long, thấy thôn Chúc Gia, toàn thị thành đồng vách sát, nghiêm chỉnh vững vàng, khó lòng mà hạ ngay được.

Đương khi ngắm thì thấy phía tây có một toán quân mã reo hò đánh sát đến. Tống Giang lại để Mã Lân, Đặng Phi đánh cửa sau Chúc Gia Trang rồi tự đem Âu Bàng. Vương Nụy chia lấy một nửa quân ra đón đánh quân phía bên tây. Bấy giờ trong đám phi sơn ấy nhô ra hai ba mươi quân kỵ trong đó có một viên Nữ Tướng tức Nhất Trượng Thanh Hồ Tam Nương, ở Hồ Gia Trang ra đó. Hồ Tam Nương cưỡi ngựa bồm xanh, múa hai khẩu Nhật Nguyệt Dao, dẫn nam trang khách ra cứu ứng Chúc Gia Trang.

Tống Giang thấy vậy liền nói :

- Hồ Gia Trang có viên Nữ Tướng rất giỏi, có lẽ người này, ai dám ra nghinh địch với hán ?

Vương Nụy Hồ vốn là đồ hiếu sắc, nghe nói đến viên Nữ Tướng, thì mong sao bắt lấy được ngay mới thỏa, liền quát lên một tiếng rồi vỗ ngựa múa thương xông ra để đánh. Bên kia Nhất Trượng Thanh cũng xốc ngựa múa dao ra đấu với Vương Nụy Hồ, đôi bên quân sĩ reo hò cả lên.

Hai bên đánh nhau được mười lăm hiệp, thì Tống Giang thấy Vương Nụy Hồ đã hơi luống cuống, chỉ quanh co che đỡ mà không đánh được hiệp nào nữa. Nguyên Vương Nụy Hồ mới thấy Nhất Trượng Thanh đã tưởng là dễ bắt được ngay, ai ngờ đấu được hơn mười hiệp thì chân tay đã mỏi mệt đảo điên, mà Nhất Trượng Thanh thì tinh thần vẫn vững chãi không hề khiếp loạn chút nào. Bấy giờ Nhất Trượng Thanh thấy vậy, liền múa dao hăng hái xông vào, Vương Nụy Hồ không sao địch nổi, đánh phải quay ngựa toan chạy về bản trận, bị Nhất Trượng Thanh thừa thế tay phải xách hán ra ngoài mình ngựa, rồi bọn nam trang khách túm đến mà bắt ở trận tiền. Âu Bàng đứng ngoài thấy vậy, vội múa dao xông vào để đánh Nhất Trượng Thanh. Nhất Trượng Thanh lại múa dao xông ngựa đến đón đánh Âu Bàng; Nguyên Âu Bàng là một tay lính võ xuất thân, khiến một cây thiết sang rất giỏi. Tống Giang ngồi trên mình ngựa vẫn đác chỉ khen thầm, song cũng không sao mà đánh đổ Nhất Trượng Thanh cho được.

Dạng Phi ở đằng kia đã thấy Nhất Trượng Thanh bắt Vương Nụy Hổ, mà Âu Bàng cũng đánh không lại, liền xốc ngựa múa cây thiết liên mà múa xông ra để đánh. Bấy giờ bọn Chúc Gia Trang trông thấy, lo khi Nhất Trượng Thanh bị thua, liền bỏ đích kiêu xuống, mở tung cửa trang ra, rồi Chúc Long dẫn hơn ba trăm người, múa gươm xốc ngựa thẳng ra đánh bắt Tống Giang. Mã Lân thấy vậy, vội vàng xốc ngựa múa song đao để ra đón đánh Chúc Long. Dạng Phi sợ Tống Giang đứng đó hoặc bị quân giặc tràn đến, bèn bồi hồi quanh quẩn gần đó, mà không hề dám lách ra xa.

Khi đó Tống Giang thấy Mã Lân đánh Chúc Long không thắng, Âu Bàng đánh Nhất Trượng Thanh không được, trong bụng đương ban khoan lo sợ thì chợt thấy một toán quân mã ở đâu kéo đến.

Tống Giang trông ra thì chính là Tích Lịch Hỏa Tán Minh đem quân ra cứu ứng, bèn lấy làm mừng rỡ gọi to lên rằng :

- Tán Thống Chế đến giúp cho Mã Lân với.

Tán Minh vốn là người tinh cấp, và lại dương cầm ngược họ Chúc bắt mất đồ đệ là Hoàng Tín, liền vỗ ngựa múa Lang Nha Côn thẳng xông vào đánh Chúc Long, còn Mã Lân lại dẫn người sang toan cướp Vương Nụy Hổ về. Nhất Trượng Thanh thấy vậy, bèn bỏ Âu Bàng mà sang đánh với Mã Lân. Đôi bên đều ngồi trên mình ngựa múa đánh sao đao, vù vù như gió thổi, loảng hoảng như tuyết sa, làm cho Tống Giang thấy phải hoa mắt lên mà thấy không kịp. Bên kia Tán Minh đánh nhau với Chúc Long được mười hiệp. Chúc Long không sao mà địch nổi, liền có giáo sư là Loan Đình Ngọc giắt thiết chùy, cầm gươm lên ngựa xông ra. Âu Bàng thấy vậy, bèn quay ngựa đánh nhau với Loan Đình Ngọc.

Loan Đình Ngọc không hề đánh lại, chỉ cấp thương dẫn ngựa mà chạy lách về một bên. Âu Bàng cố ra sức đuổi, bị Loan Đình Ngọc phi trúng một chùy ngã ngay xuống ngựa.

Dạng Phi thấy vậy kêu lên :

- Quân đâu, cứu người !

Nói đoạn múa thiết liên xông đến chỗ Loan Đình Ngọc, còn Tống Giang thì thét lâu la để cứu Âu Bàng lên ngựa.

Bấy giờ Chúc Long không sao chống được với Tần Minh, bèn vỗ ngựa tháo chạy, rồi Loan Đình Ngọc phải bỏ Đặng Phi mà đánh với Tần Minh. Hai tướng đánh nhau mười hiệp bất phân thắng phụ, rồi Loan Đình Ngọc lừa miếng phá đình cáp cương chạy thẳng. Tần Minh múa côn xông đuổi, Loan Đình Ngọc theo lối cỏ hoang mà chạy vào đó, Tần Minh không biết là kế, cũng cứ hồng hộc đuổi theo vào.

Nguyên ở Chúc Gia Trang, các chỗ như vậy, đều có quân phục sẵn cả. Khi chúng thấy Tần Minh xốc ngựa vào, liền giật dây tròng ngựa, ngã dật xuống đất, rồi đổ xô ra bắt sống Tần Minh, Đặng Phi thấy Tần Minh ngã ngựa, liền thúc ngựa sấn vào để cứu. Khi chàng trông thấy chúng kéo thùng lên, bèn toan quay ngựa chạy ra, thì bỗng đã ngã lăn ra đó, rồi chúng túm vào mà bắt nốt.

Tống Giang thấy vậy càng thêm lo sợ, cố cứu cho Âu Bàng lên ngựa, rồi Mã Lâm cũng bỏ Nhất Trọng Thanh mà quay lại kèm đỡ Tống Giang để chạy về bên Nam.

Bấy giờ Loan Đình Ngọc, Chúc Long, Nhất Trọng Thanh, đều đổ xô đuổi đến đằng sau. Tống Giang luống cuống, cơ hồ hết đường để chạy. Chợt đâu thấy chính mặt phía Nam có một hảo hán cưỡi ngựa dẫn bốn năm trăm người chạy đến, nom ra thì chính là Mộc giả Lan Mục Hoảng. Về phía Đông Nam lại có một toán ba trăm người, với hai hảo hán chạy đến, thì một người là Bệnh Quan Sách Dương Hùng, và một người là Tiểu Mạnh Tam Lang Thạch Tú.

Phía Đông Bắc lại có một hảo hán kêu lên rằng :

- Để người lại đó...

Tống Giang nom ra thì chính là Tiểu Lý Quảng Hoa Vinh.

Bấy giờ ba đường nhân mã đều tề tựu cả đến. Tống Giang lấy làm cả mừng, lại cùng nhau hết sức mà quay lại đánh Loan Đình Ngọc và Chúc Long.

Trong Chúc Gia Trang thấy vậy, để một mình Chúc Hồ coi giữ cửa trang, còn Chúc Bưu cũng cưỡi ngựa cầm thương, dẫn năm trăm nhân mã kéo ra để hiệp lực với Chúc Long, đánh nhau rất là kịch liệt.

Khi đó Lý Tuấn, Trương Hoành, Trương Thuận, đã xông xuống nước, song bị trên trang bắn lên dữ dội, không sao mà hạ thủ được, còn Đới Tung, Bạch Thảng chỉ đứng trên bờ reo ầm ỹ cả lên.

Được một lát Tống Giang thấy trời đã xế tối, liền gọi Mã Lân kèm đỡ Âu Bàng đi trước ra cửa thôn, rồi thúc bốn tiểu lâu la khua mõ thanh la và đóng cửa các vị hảo hán vừa đánh vừa chạy trở ra.

Tống Giang lại sợ các vị hảo hán đi quanh quẩn lắm đường, bèn thúc ngựa đi trước để dò xem đường lối. Đường khi đi tìm kiếm quanh co, thì thấy Nhất Trụơng Thanh cưỡi ngựa xông đến. Tống Giang sợ luống cuống không kịp trở tay, vội ngoắt ngựa về phía Đông để chạy.

Nhất Trụơng Thanh cũng thúc ngựa đuổi theo sát lưng, vào đến chỗ sâu thẳm trong trang rồi, vừa toan hạ thủ để bắt Tống Giang. Vừa khi đó, có một người ở bên sườn núi quát to lên rằng :

- Con ranh kia, đuổi Ca Ca ta đi đâu đó ?

Tống Giang nghe nói trông ra đã thấy Lý Quỷ múa song phủ dẫn bảy tám mươi tên tiểu lâu la sống sộc đi đến. Nhất Trụơng Thanh thấy vậy, bèn kìm cương ngựa lại, rồi quay ngoắt vào đám rừng cây để chạy, Tống Giang cũng kìm ngựa lại xem, thì lại thấy bên đám rừng cây có một toán mười mấy tên quân kỵ đi ra, và có một vị tráng sĩ tức là Báo Tử Đầu Lâm Xung đi trước, Lâm Xung ngồi trên mình ngựa quát to lên rằng :

- Chị chàng kia, chạy đi đâu thế ?

Nhất Trụơng Thanh nghe hỏi liền phi đao phóng ngựa đến đánh Lâm Xung. Lâm Xung đưa bát sà mâu ra đón. Dôi bên đánh nhau chưa được mười hợp. Lâm Xung lừa miếng phá đĩnh, để cho Nhất Trụơng Thanh chém hai khẩu đao vào, cầm sa mâu gạt một cái, bẻ hai khẩu đao về một bên, rồi dè sẵn vào cặp ngang lưng Nhất Trụơng Thanh, mà xách ra ngoài mình ngựa.

Tổng Giang thấy vậy, vỗ tay lấy làm đắc chí. Lâm Xung gọi quân sĩ trối lấy Nhất Trọng Thanh, rồi quay ngựa đến trước mặt Tổng Giang mà hỏi rằng :

- Hân chưa hề thương phạm đến Ca Ca chứ ?

Tổng Giang đáp :

- Chưa hề chi cả.

Nói đoạn liền sai Lý Quỷ đi vào trong thôn tiếp ứng các vị hảo hán, để cùng ra cửa thôn rồi sẽ thương nghị. Hắc Toàn Phong vâng lệnh, dẫn quân bản bộ quay đi, rồi Lâm Xung cấp Nhất Trọng Thanh trên mình ngựa mà đưa Tổng Giang ra ngoài cửa thôn. Chiều hôm đó các vị Đẩu Linh thấy trời gần tối, mà thế quân không có tiện lợi, liền kéo quân ra ngoài cửa thôn để nghỉ. Bọn Chúc Gia Trang cũng thu quân mà về trong trang.

Bấy giờ các người trong thôn cùng Chúc Long liền đem mấy hảo hán mới bị bắt, nhốt vào xe tù, đợi khi bắt được Tổng Giang, sẽ giải quan một thể. Hồ Gia Trang cũng sai người đem Vương Nụy Hồ giải sang Chúc Gia Trang, để nhốt cả vào xe tù ở đó.

Bên này Tổng Giang thu hết đại đội nhân mã ra đóng trại ở ngoài thôn. Trước hết là cho đem Nhất Trọng Thanh lên, bắt hai mươi tên tiểu lâu la lão thành, cùng bốn người Đẩu mục, cuời bốn con ngựa, rồi trối chặt hai tay Nhất Trọng Thanh, cho cuời lên một con ngựa, lập tức giải về sơn trại giao cho phụ thân là Tổng Thái Công thu giữ, để đợi khi về sẽ xử. Các vị Đẩu Linh thấy vậy đều có bụng ngờ, chắc là Tổng Giang muốn chiếm Nhất Trọng Thanh nên mới kỳ càn cần thận như thế ?

Tổng Giang lại tuyển lấy một cỗ xe đưa Âu Bảng về sơn trại để yên nghỉ. Các quân chúng được lệnh đều trở về sơn trại ngay đêm hôm đó.

Sáng hôm sau có người báo :

- Có quân sư Ngô Dụng đem ba anh em họ Nguyễn cùng Lã Phương, Quách Thịnh, dẫn năm trăm nhân mã tới nơi.

Tống Giang nghe báo, vội ra trại đón tiếp quân sư vào trướng trung quân để cùng ngồi bàn chuyện. Ngô Học Cửu sai đem rượu thịt đến cất chén mừng Tống Giang, và nhất diện khao thưởng các tướng cùng tam quân.

Ngô Dụng nói với Tống Giang :

- Tiểu Dấu Linh ở trên sơn trại, nghe nói Ca Ca ra đánh lần thứ nhất không được lợi, nên sai Ngô Dụng tôi đem năm vị Dấu Linh, đến đây để giúp chẳng hay mấy bữa nay sự thế ra sao ?

Tống Giang có vẻ lo buồn mà rằng :

- Quân Chúc Gia Trang thực là vô lễ. Bên trang có cấm lá cờ Tráng viết 14 chữ : "Lấp bằng Thủy Bạc bát Tiểu Cái; Phá phảng Lương Sơn tróc Tống Giang". Như thế thì phỏng tha làm sao được ? Tôi tiến binh lần thứ nhất vì địa lý không tinh, bị mất Dương Lâm, Hoàng Tín, đếm hôm qua ra trận lại bị Nhất Trượng Thanh bắt mất Vương Nụy Hồ, Loan Đình Ngọc đánh ngã Âu Bằng, rồi Tấn Minh, Đặng Phi cũng vương giầy bị bắt, sự tình rất là bất lợi. Sau may có Lâm Giáo Dấu bắt sống được Nhất Trượng Thanh, nếu không thì thực mất giá trị to... Như vậy, không biết làm sao cho được bây giờ ? Nếu Tống Giang tôi không đánh được Chúc Gia Trang, cứu được anh em trở về; thì xin tình nguyện chết ở đây cho rảnh, không còn mặt mũi nào mà trông thấy Tiểu Cái Ca Ca cho được !

Ngô dụng nghe nói cười mà đáp rằng :

- Chúc Gia Trang cũng là mạng trời sắp hết, cho nên mới có những việc như thế... Tôi thiết tưởng chỉ sớm hôm là tất có thể phá được ngại chi ?

Tống Giang vội hỏi rằng :

- Chúc Gia Trang làm thế nào khả dĩ phá ngay được ? Vì lẽ gì mà có cơ hội ấy, xin quân sư cho tôi biết.

Mới hay :

Có gian nan mới biết tài,

Có phong ba mới biết người gái ngoan !

Anh hùng gánh vác giang san,
 Càng kinh lịch lắm, càng gan, càng già...
 Cung tên bao quân xông pha,
 Xưa nay dẹp nước yên nhà những ai ?
 Làm trai cho đáng thân trai,
 Sao cho khỏi thẹn một đời tu my ?

LỜI BÀN CỦA THÁNH THẦN :

Khi tôi còn nhỏ học tám chữ đằng sau bức kính của Trần Tư, rồi tráo trở ngược xuôi, đọc văn thành hai câu, mà than rằng khèo; Lớn lên đọc bài Chúc cầm hồi văn của nàng Tô, bấy giờ mới biết thiên hạ có những giống kỳ tài như thế : Lại nghĩ lúc còn nhỏ xem hai trận đồ của Trần Hy Di, xếp đặt khèo léo, định tượng ở đâu vào đấy, đã làm cho đại kỳ, lớn lên xem pháp của Bát trận đồ Già Cát Lượng, bấy giờ mới biết thiên hạ có cái đạo tung hoành thần biến lý kỳ... Nay đọc một hồi Nhị độ Chúc Già Trang của Thi Nại Am trong Thủy Hử, cũng như thế vậy.

Tác giả đã lấy Mục làm Bình, lấy Bút làm Ngưu, lấy Giấy làm Sa Trường, lấy Tầm làm Tường Lệnh, khiến ta đọc đến văn, thấy Mục chẳng ngừng Bình, Bút không dừng Ngưu, Giấy vẫn Sa Trường, Tầm vẫn Chi Huy. Nào là Âu Bằng cứu Nuy Hồ, Tam Nương lại đánh với Âu Bằng, Đặng Phi giúp Âu Bằng đuổi Tam Nương, Chúc Long lại giúp Tam Nương để bắt Tống Giang, Mã Lân lại vì Tống Giang đón đánh Chúc Long, Đặng Phi lại bỏ Âu Bằng để giữ Tống Giang. Tống Giang lại gọi Tán Minh để thay Mã Lân, Tán Minh lại mua lừa nhả để bắt Chúc Long, Mã Lân cò Tán Minh lại cướp Nuy Hồ, Tam Nương lại bỏ Âu Bằng để Mã Lân, Loan Đình Ngọc lại giúp Chúc Long để bắt Tán Minh, Âu Bằng lại bỏ Tam Nương để tiếp Đình Ngọc, Đặng Phi lại bỏ Tống Giang để cứu Âu Bằng, Đình Ngọc lại bỏ Đặng Phi để đỡ Tán Minh, Đặng Phi cứu Tán Minh, để đuổi Đình Ngọc, Mã Lân bỏ Tam Nương để giúp Tống Giang đây là trận thứ nhất. Đám quân lạc trận muốn chạy, chợt đâu thêm ra ba bộ Binh của Mục Hoảng, Dương Hùng, Thạch Tú, Hoa Vinh bên kia cũng thêm ra toán quân của Tiểu lang Quân Chúc Bưu, đầu có Lý Tuấn, Trương Hoành Trương Thuận xông vào thủy chiến không được. Dời Tung, Bạch Thắng trợ chiến cũng chà ăn thua, đó là trận thứ hai. Trận thứ nhất khèo ở chỗ mình có bốn tướng, địch có ba tướng, mà trong bốn tướng, trước sau thay đổi, phải dùng mất một người để giữ Tống Giang thì cũng như ba tướng đánh nhau với ba tướng, mà mùa may quay cuồng, bằng thế đánh thiên binh vạn mã; Trận thứ hai

khéo ở mượn ra một toán Tấn Minh đi tới, hai toán Mục Hoảng, Hoa Vinh đi tới để cứu trận tiền, tả ra một thời ứng biến với địch chẳng phải chỉ giữ Tống Giang cho còn hiệu lệnh, mà sau còn thêm hai người Dối Tung, Bạch Thắng, cách nước nào lên, thấy chẳng sót một người nào cả, thế mà trong cái lạ lại lạ hơn nữa sau khi đánh trống thu quân, chợt đâu sinh ra Tam Nương theo đuổi Tống Giang, mà không có một người chân tay nào giúp sức lại nhày ra một Lý Quỳ, ta chẳng cho lạ như thế làm kỳ phong, chỉ lạ vùn trên như đã giấu đi, không ngờ nhò ra một Lý Quỳ sau đó lại nhò ra một Lâm Xung, trận thứ ba lại càng tuyệt bút.

Nhu vùn tự một hồi này huyết chiến, bên đem Vương Nụy Hồ khởi đầu khiến độc giả nghĩ trong lòng coi như đồ bỏ trẻ con, mà biến ra cái thế sấm vang chớp nhoáng, làm kinh khiếp cho người ?

Nụy Hồ, Tam Nương vốn hai người vợ chồng, khi chưa ở hồi này thì chồng ở bên này vợ ở bên kia, sau hồi này, thì chồng lại ở bên kia, vợ ở bên này, một hồi tả bắt chồng đi trước, bắt vợ đi sau, đều do ngon bùi rền ra của Thi Nại Am tài tử.

HỘI THỨ BỐN MƯƠI TÁM

*Mắc mẹo gian. Giải Bảo, Giải Trân phá ngục;
Bầy mưu khéo. Tôn Lập, Tôn Tôn cướp lao.*

Bấy giờ Ngô Dụng nói với Tống Giang rằng :

- Nay có một cơ hội rất hay, là có một người, vì Thạch Tú mà mới đến nhập đảng ở đây. Người ấy rất thân với Loan Đình Ngọc, mà lại là anh em chí thân của Dương Hùng, Đặng Phi khi trước. Người ấy thấy nói Ca Ca đánh Chúc Gia Trang bất lợi, nên muốn hiến một kế để làm lễ tiến thân. Ông ta sắp đến đây bây giờ, chỉ trong nam ngày nữa đã có thể thi hành được. Ca Ca cho thể có may không ?

Tống Giang nghe nói cả mừng, liền cùng với Quân Sư uống rượu để đợi người kia đến.

Ngoài thành Dang Châu, về ven bể Sơn Đông có một tòa núi rất nhiều sỏi lang hổ báo, thường hay hãm hại nhân gian, Quan Phủ Đặng Châu sức giấy bắt các nhà đi săn ở vùng đó, phải theo lệnh hạn tróc nã các giống thú độc hại người, để trừ hại cho dân. Nếu để sai hạn thì phải xử phạt rất nghiêm. Gần núi đó có hai anh em nhà phùng san, anh là Giải Trân, em là Giải Bảo, đều có võ nghệ hơn người, khiến cây cung xoa hỏn thiết rất giỏi, các phùng san phải tôn làm bậc nhất.

Giải Trân biệt hiệu là Luồng Đầu Xà (Rắn hai đầu), Giải Bảo biệt hiệu là Song Vĩ Hạt (Mọt hai đuôi), hai người bố mẹ chết sớm, chưa có vợ con. Người anh mình cao bảy thước, mặt đen tía lưng nhỏ, ngực rộng, khỏe mạnh hơn người. Người em cũng mình cao bảy thước, mặt tròn, người đen, hai trái đùi thích hai con Phi Thiên Dọa Xoa, tính rất nóng nảy, mỗi khi giận dữ điều gì, tưởng chừng như làm long núi đổ trời ngay lập tức.

Khi đó hai anh em vâng giấy lặc hạn của quan, rồi cùng nhau về nhà sắp sửa các đồ cung máy tên thuốc, cùng giầy móc thùng lưng, rồi đội lốt hổ báo vác khí giới đi lên trên núi Dang Châu bắt cọp.

Hai anh em lên núi, đặt cung máy cần thận, rồi treo ngồi trên cây, đợi chực suốt ngày không thấy gì, lại đành phải cùng nhau trở về. Sáng hôm sau lại đem khí giới cõm nóm đi lên núi để chực. Chực đến đầu trống canh nam không thấy tam hơi chi, hai anh em lại kéo nhau đem cung máy sang núi bên Tây, đợi đón đến sáng cũng không ăn thua gì cả.

Đến ngày thứ ba là ngày hết hạn, hai anh em lại chực mãi đến canh tư, nghe trong người đã mệt nhọc la đà, liền tìm một chỗ tựa nhau ngồi để ngủ. Hai người chưa kịp nhắm mắt, thì bỗng thấy tiếng cung bắn ra, liền choàng trở dậy vác gậy móc đi tìm khắp cả mọi nơi. Khi đó có một con cạp bị tên thuốc bắn trúng, đương khua nhảy ở trên mặt đất, con cạp thấy hai người vác gậy chạy xuống đuổi, liền vùng té để chạy. Hai người lại hết sức đuổi theo. Chạy đến lưng chừng núi, hổ ta bị tên thuốc ngắm, không sao chịu được, bèn kêu lên mấy tiếng, rồi nhảy lên sừng sục mà nhảy xuống dưới núi.

Giải Bảo thấy vậy nói rằng :

- Được lắm ! Ta biết chỗ ấy là đằng sau vườn nhà Mao Thái Công đó, tôi với anh cùng đến đó bắt mới được.

Nói đoạn hai anh em cùng vác gậy đi thốc vào trong viện Mao Thái Công, để gọi cửa. Bấy giờ trời đã gần sáng. Hai người gọi cửa mấy tiếng thì thấy có người báo cho Mao Thái Công chạy ra.

Khi Thái Công ra tới nơi, hai người cùng bỏ gậy xuống, chấp tay vái chào rồi nói rằng :

- Kính chào Bá Bá, đã lâu nay chúng tôi không được gặp, hôm nay có chút việc đến phiền Bá Bá, xin người tha lỗi...

Mao Thái Công hỏi rằng :

- Hiện diệt đi đâu sớm quá ? Có việc gì thế ?

Giải Trân nói :

- Nếu không có việc, thì đâu dám làm mất giấc ngủ của Bá Bá. Nay nhân tiểu đệ vâng giấy quan lặc hạn phải đi bắt hổ, chúng cháu chực chờ suốt cả ba ngày, đến sáng hôm nay mới bắt được con hổ,

bắt đồ lại nhảy vào vườn sau trang đây, vậy xin phép Bá Bá cho chúng cháu vào bát để đem nộp cho kịp hạn.

Mao Thái Công nói :

- Được, tưởng gì, chú hổ lạc vào đó, thì dễ bắt lắm, hai anh hãy vào ngồi chơi trong trang này đã, để ta bảo trang khách dọn cơm xoàng ăn, rồi sẽ bắt cũng được.

Nói đoạn quay ra gọi trang khách dọn cơm rượu lên, mời hai anh em Giải Trăn mà ăn uống.

Khi ăn uống xong Giải Trăn, Giải Bảo đứng dậy tạ ơn Mao Thái Công mà rằng :

- Xin mời Bá Bá cho người dẫn chúng cháu ra vườn sau một lát.

Mao Thái Công nói :

- Hổ ở vườn đằng sau đây, thì còn ngại gì nữa, hai anh hãy ngồi uống nước rồi đi cũng được.

Hai anh em lại phải vâng lời ngồi xuống uống. Uống nước xong, Thái Công liền đứng dậy bảo hai người rằng :

- Bây giờ tôi cũng ra bát hổ với các anh một thể...

Nói xong dẫn hai người ra sau trang, rồi gọi trang khách lấy chìa khóa để mở cửa...

Khi đó mở khóa mãi không được, Mao Thái Công nói :

- Vườn này lâu ngày không ai mở đến, chắc là khóa rỉ, cho nên mới khó mở thế ? Lấy cái búa sắt ra đây, dọt gãy mà mở ra vậy.

Trang khách vâng lời, đem búa dọt tung khóa ra, rồi mở cửa cho mấy người vào.

Khi vào tới nơi, tìm khắp cả vườn không thấy đâu, Mao Thái Công bảo với hai người rằng :

- Có lẽ hiền diệt trông lắm, làm gì có hổ vào trong vườn này ?

Giải Trăn nói :

- Có khi nào lại trông lắm, chúng cháu sinh trưởng ở đất này lại không biết lối hay sao ?

Thái Công nói :

- Vậy các anh cứ vào đó mà xem, có thấy thì khiêng về.

Giải Bảo nói với Giải Trân :

- Ca Ca thử lại đây mà xem đám cỏ chỗ này đổ ẹp cả xuống, mà có vết máu ở đây, lẽ nào lại bảo rằng không có hổ ? Cái này tất là người nhà ở đây nó bắt mất rồi hử ?

Mao Thái Công nói :

- Các anh chớ nói thế. Người nhà tôi làm gì biết trong vườn có hổ mà bắt ngay được ? Vừa rồi có phải phá khóa ra rồi, tôi cùng hai anh đi vào đó không ? Sao các anh lại nói thế.

Giải Trân nói :

- Bá Bá, xin Bá Bá trả lại chúng tôi con hổ, để tôi đem nộp quan mới được.

Mao Thái Công nói :

- Các anh này mới vô lễ. Tôi mời các anh ăn uống cẩn thận, các anh lại đến bắt đến cọp là nghĩa lý gì ?

Giải Bảo nói :

- Không phải là bắt đến, nhưng nay hiện có ông Lý Trưởng, chắc cũng có giấy lặc hạn của quan, nhưng ông không bắt hổ, nhân tiện chúng tôi bắt được đây, thì nhận vơ nộp lấy thưởng, để chúng tôi bị phạt đó thôi.

Mao Thái Công nói :

- Các anh bị phạt, thì can gì đến chúng tôi ?

Hai anh em nhà kia trừng mắt lên nói rằng :

- Ông có thể cho tôi tìm khắp trong nhà không ?

Thái Công nói :

- Nhà ta cũng như nhà các người, có trong ngoài ngăn nắp, tìm thế nào được ? Hai thằng ăn mày này vô lễ quá ?

Giải Bảo chạy thẳng vào trước sảnh tìm không thấy liền nóng máu đánh đập hoang cả lên. Giải Trân cũng bẻ gãy những chấn song cửa rồi đánh đập ầm ầm lên.

Mao Thái Công kêu lên rằng :

- Giải Trân, Giải Bảo. Hai người đến nhà ta phá cướp ban ngày đây phải không ?

Hai anh đập phá mấy cái bàn, ghế ở trước cửa sảnh, rồi thấy trong trang cũng có phòng bị cả, liền cùng nhau lui bước trở ra. Hai người vừa đi vừa máng ầm lên rằng :

- Lấy con cộp của ta, để xuống quan sẽ liệu.

Dương khi đó chợt thấy ba người cưỡi ngựa, dẫn một bọn đầy tớ theo sau. Giải Trân nhận biết là Mao Trọng Nghĩa, con trai Mao Thái Công đi đó, liền đến gần mà nói rằng :

- Những trang khách trong nhà bác, bắt con hổ của chúng tôi, tôi hỏi mãi mà ông cụ cũng không bảo chúng trả lại, toan đánh cả hai anh em chúng tôi đó...

Mao Trọng Nghĩa nói :

- Tội người nhà thế có láo không ? Chác là cha tôi cũng bị chúng nó che mắt không biết hản ? Thôi các anh không nên giận nữa, vào đây tôi bảo chúng nó đem trả.

Hai anh em Giải Trân nghe nói đều cảm tạ, rồi cùng theo vào trong trang. Khi vào đến cổng, Mao Trọng Nghĩa sai đóng cổng lại, rồi quát người nhà hạ thủ. Đoạn rồi thấy có hai ba mươi trang khách chạy ra còn các người đi theo ngựa lúc này, thì toàn là lính nhà quan đem đến, đều đổ xô bắt lấy hai người. Giải Trân, Giải Bảo không kịp trở tay, bị chúng áp đến trời ghì ngay lại, không sao mà tháo được.

Bấy giờ Mao Trọng Nghĩa nói rằng :

- Nhà ta đêm qua bán được con hổ, sao các anh dám đến ăn cướp, rồi lại thừa dịp lấy cả gia tài, và phá phách đồ đạc nữa, như thế thì phỏng đáng tội gì ? Để ta giải các anh lên Phủ, sẽ trừ cái hại cho bản Châu mới được...

Nguyên sáng sớm hôm đó, Mao Trọng Nghĩa vợ được con hổ liền lập tức đem đi giải Phủ rồi đem tội lính đó về để lập kế bắt Giải Trân, Giải Bảo. Hai anh nọ tình thực không biết là kế, nên lại lơ ngơ quay vào bị họ bắt được, không sao mà gỡ ra cho thoát.

Bấy giờ Mao Thái Công sai đem gậy móc của hai anh và các đồ bị phá gãy để làm tang vật, rồi lột trần cả ra trời chạt cánh khuỷu mà giải lên Phủ. Ở Phủ đó có một người Khổng Mục coi án, tên gọi Vương Chính, là con rể Mao Thái Công, đã bẩm nhỏ với Tri Phủ các việc trước rồi. Đến khi giải Giải Trân, Giải Bảo lên tới nha, quan Phủ liền sai vật cõ ra đánh khệp án vào bang cướp cộp, rồi nhân đó cướp cả đồ vật trong nhà, mà không cho cãi một câu nào hết cả.

Hai anh em bị đòn đánh khảo quá đau, đành phải chịu nhận các tội, rồi Tri Phủ sai lấy gông đóng gông cả hai mà cho giam xuống đại lao.

Bố con Mai Thái Công đác sách trở về đến trang lại bàn định với nhau rằng :

- Hai thằng này tất phải kết quả nó đi, không thể để cho nó sống được.

Bàn xong lại đến Phủ nói với Vương Khổng Mục, liệu kế kết quả Giải Trân, Giải Bảo, và dứt lốt nói với Tri Phủ cho.

Trong nhà lao ở đó có một người Tiết Cấp đứng đầu là Bao Cát, cũng được tiền dứt lốt của Mao Thái Công, và lại có lời ủy thác của Vương Khổng Mục, nên khi mới dong Giải Trân, Giải Bảo xuống, liền ra oai quát lên mà hỏi rằng :

- Hai thằng này có phải là Rán Hai Đầu, Một Hai Đuôi gì đây ? Có phải không, gớm cái tên khiếp thực !

Giải Trân nói :

- Chúng tôi ở đây tuy họ gọi xàng như vậy, song thực chưa từng làm việc gì hãm hại đến lương dân bao giờ ?

Tiết Cấp lại quát lên rằng :

- Hai thằng súc sinh này, phen này vào tay ta, ta cho Rán Hai Đầu hóa ra Rán Một Đầu. Một Hai Đuôi cũng hóa Một Đuôi cho mà coi... Dẩy nó xuống ngục kia.

Tên lính ngục vâng lời, đem hai người giải xuống ngục, rồi nhân khi vắng vẻ hỏi hai người rằng :

- Hai anh có biết tôi không ? Tôi tức là em vợ người anh các anh đây...

Giải Trân nói :

- Chúng tôi chỉ có hai anh em, không còn có anh nào nữa ?

- Hai các anh là em Tôn Để Hạt chứ gì ?

- Tôn Để Hạt là anh em còn cô con cháu với chúng tôi, nhưng tôi không được biết ngài bao giờ ? Có phải ngài là Nhạc Hòa cũ đó chăng ?

- Phải, chính tôi họ Nhạc tên Hòa, người ở Mao Châu, trước tổ tiên chúng tôi đến ở đất này, sau đem chị tôi gả cho Tôn Để Hạt, còn tôi thì coi ngục ở đây. Người ta thấy tôi hát hay, thường gọi là Thiết Khiếu Tử Nhạc Hòa, Tôn Để Hạt thấy tôi khỏe mạnh, nên cũng dạy cho mấy ngón côn, quyền, đao, kiếm, võ nghệ cũng không kém gì ai ?

Nguyên Nhạc Hòa là người thông minh lanh lợi, thuộc hết các ngón âm nhạc, phẩm công việc gì nói qua khác biệt, về các môn võ nghệ cũng tinh thông hơn được đôi người, nhân thấy Giải Trân, Giải Bảo là tay hảo hán, nên cũng hết lòng cứu giúp cho. Song ngặt vì thế cô không nổi nên mới phải đem tin tức báo cho hai người biết để cùng liệu về sau.

Bấy giờ Nhạc Hòa bảo luôn hai người rằng :

- Tôi nói cho hai bác biết, hiện nay Bao Tiết Cấp nhận tiền dút lót của Mao Thái Công, chỉ định mưu hại các bác đấy, các bác nghĩ sao ?

Giải Trân nói :

- Bác không nói đến Tôn Để Hạt thì thôi, nay bác đã nói tới ông ta, thì xin bác làm ơn giúp cho...

- Bác bảo tôi báo tin cho ai ?

- Tôi có một người chị họ, ngày trước cha tôi gả cho anh em Tôn Để Hạt, hiện nay mở hàng cơm ở phố, cách ngoài cửa Đông chừng mười dặm, chị ấy là con gái cô tôi tên là Mẫu Đại Trưng Cố Đại Tẩu, sức khỏe hai ba mươi người cũng không gần được, chồng chị ta là

Tôn Tân, võ nghệ cũng khá, mà cũng phải thua chị ta. Chị ấy đối với chúng tôi rất là tử tế... Còn Tôn Tân, Tôn Lập thì mẹ tôi tức là cô các ông ấy, nên đối với chúng tôi là con cô con cậu cả. Vậy phiền bác làm ơn báo rõ cho chị tôi biết, thì thế nào chị tôi cũng có cách để cứu.

Nhạc Hòa nghe nói, liền bảo hai người rằng :

- Nếu vậy các bác cứ khoan tâm, để tôi sẽ liệu ngay.

Nói đoạn lấy bánh nướng cùng cơm thịt dưa cho hai người ăn, rồi giả cách kiếm việc khóa nhà lao, giao cho người khác canh, để đi ra nhà Cổ Đại Tẩu.

Khi ra tới ngoài mươi dặm ở cửa Đông, thấy có một tử điểm ngoài treo rùng rinh thịt dê thịt bò, và trong nhà cũng có một tui dương đánh bạc ở đó. Nhạc Hòa chạy vào tử điểm, thấy một người đàn bà đương ngồi ở quầy, trong bụng biết hẳn là Cổ Đại Tẩu, liền chạy đến trước mặt chào mà hỏi rằng :

- Ở đây có phải là nhà họ Tôn không ?

Người đàn bà đáp rằng :

- Phải, ngài định mua rượu, mua thịt, hay là đánh bạc thì vào trong kia...

Nhạc Hòa nói :

- Tôi là Nhạc Hòa, em vợ của Tôn Để Hạt đây...

Cổ Đại Tẩu cười mà rằng :

- Té ra cậu Nhạc Hòa ... Phải trông cậu giống chị Để Hạt tôi lắm. Mời cậu vào chơi trong nhà xơi nước đã.

Nói xong dẫn Nhạc Hòa vào ngồi chơi, rồi hỏi :

- Nghe nói cậu làm việc quan trọng Phủ, có hai người bị tội mới đến, tôi tuy chưa được gặp bao giờ nhưng cũng có nghe tiếng xưa nay, một người tên là Lương Đẩu Xá Giải Trần và một người là Lương Vĩ Hạt Giải Bảo... Hai người ấy là anh em nhà tôi cả, bị tội gì mà phải giam vào đó ?

- Tôi đến để báo bác biết, nguyên hai bác ấy, bản được con cọp, nó chạy vào vườn sau nhà Mao Thái Công. Mao Thái Công vốn người

làng bát mất, sau lại đồ vạ cho các bác ấy ăn cướp tài sản, rồi đem giải đến quan, mà dút lót mọi nơi để mà hành tội, họ lại nói với Bao Tiết Cấp chỉ nay mai là kết quả hai người, nhân thế tôi thấy chuyện bất bình giữa đường, mà muốn cứu cho các bác ấy, song một mình tôi khó lòng cứu được, mà thân thích cũng chẳng còn có ai. Bởi vậy tôi phải đến đây để báo tin tức cho các bác ấy, các bác nói rằng : Chỉ trừ ra có Thu Thu là cứu được tính mạng mà thôi, vậy xin Thu Thu nghĩ kế giúp ngay cho ?

Cố Đại Tẩu nghe nói thở dài kêu khổ, rồi sai người nhà gọi chồng về nói chuyện.

Người chồng là Tôn Tân em Tôn Lập, người ở Quỳnh Châu, con cháu quan võ nhân đến đóng ở Băng Châu, nên làm nhà ở luôn ngay đó, Tôn Tân người lớn sức khỏe, học được võ nghệ của người anh, khiến cây giáo trường rất giỏi, người ta thường ví hai anh em như Uất Trì Cung mà Gọi là Tôn Tân là Tiểu Uất Trì. Bấy giờ Tôn Tân vào tới nơi, chào hỏi Nhạc Hòa, rồi Cố Đại Tẩu nói cho Tôn Tân nghe.

Tôn Tân bảo với Nhạc Hòa rằng :

- Nếu vậy cậu hãy cứ về, làm ơn trông nom tử tế giúp cho, để vợ chồng tôi liệu cách, rồi sẽ nói chuyện sau.

Nhạc Hòa nói :

- Nếu có việc gì dùng được đến tôi, tôi cũng xin hết sức để giúp.

Nói đoạn Cố Đại Tẩu dọn rượu thiết đãi ăn uống, rồi lấy ra một ít tiền đưa cho Nhạc Hòa mà nói rằng :

- Phiền cậu đưa vào nhà lao, cho các người canh giam, và nhờ họ trông coi cẩn thận giúp cho.

Nhạc Hòa lấy tiền tạ ơn hai người, rồi trở về trong lao.

Bấy giờ Cố Đại Tẩu hỏi Tôn Tân rằng :

- Nhị Ca có kế gì cứu được hai người anh em tôi đó chăng ?

- Thằng Mao Thái Công nó có tiền có thế, song nó sợ hai anh em này hay lời thôi sinh sự, nên nó muốn kết quả cho xong... Cứ như thế thì trừ phi cướp lao, còn không thể có kế nào mà cứu thoát được nữa...

- Hay đêm nay ta làm ngay ?

- Chế nổi ! Sao to gan thế ? Phải cẩn thận mới được, cướp lao xong rồi thế nào chứ ? Việc này nếu không có Ca Ca cùng hai anh kia thì không xong mất...

- Hai anh nào ?

- Hai chú cháu anh con bác là Trâu Uyên, Trâu Nhuận, hiện nay an cướp ở núi Dang Vân, đối với tôi rất là tử tế và thân thiết. Nếu được hai tay ấy giúp vào, thì tất là xong việc.

- Dang Vân Sơn với đây cũng gần, đêm nay đi tìm ngay mới được.

- Tôi đi ngay bây giờ, nàng phải sắp sẵn cơm rượu ở nhà đó, thế nào tôi cũng mời được họ về đây.

Cố Đại Tẩu vâng lời, bèn sai người nhà mua sắm thêm các đồ hoa quả, và giết thêm một con lợn để đó.

Chiều hôm đó Tôn Tân dẫn hai người hảo hán về, một người chú là Trâu Uyên quê ở Lai Châu, vốn tay nhân hán xuất thân, tính người thẳng thắn trung lương mà say đánh bạc; võ nghệ giỏi, tính cương nghị không chịu dung người, dám giảng hồ thường gọi là Xuất Lâm Long. Một người cháu tên là Trâu Nhuận, sắp xỉ cũng bằng gần tuổi chú, cao lớn cũng hơi giống nhau, duy có tướng lạ, là ở đằng sau ót có cái bướu lồi lên, hễ khi nào cãi cọ với ai, tính nóng lên thì giơ bướu húc vào người ta; Có hôm húc gãy cả cây thông ở bên khe núi, ai nom thấy cũng phải kinh lạ, nhân thế người ta thường gọi là Độc Giốc Long.

Bấy giờ Tôn Tân dẫn hai người đến nơi, Cố Đại Tẩu mời cả vào nhà trong ngồi chơi, rồi đem câu chuyện nói với hai người, và cùng nhau bàn chuyện mà cướp lao.

Trâu Uyên nói :

- Tôi có tám chín mươi người thủ hạ, được hai mươi tên là tâm phúc rất thân, ngày mai là xong việc này, nếu không ở đây yên, thì ta đã có chỗ kia cũng nương thân được. Chỗ này tôi định đi đã lâu, nhưng không biết hai vợ chồng bác có bằng lòng đến đó không ?

Cố Đại Tẩu nói :

- Tha hồ muốn đi đâu chúng tôi cũng theo được. Chỉ làm sao cứu cho anh em tôi đã...

Trâu Uyên nói :

- Hiện nay Lương Sơn Bạc rất là hưng thịnh, Tống Công Minh hết lòng nạp sĩ chiêu hiền, mà thủ hạ ở đó lại có ba người rất thân với tôi : Một người là Báo Tử Đầu Lâm Xung, một người là Hỏa Nhôn Toan Nghê Dạng Phi, và một người là Thạch Tướng Quân Thạch Dũng, đều đến đó vào đảng đã lâu. Nay cứu được hai người ấy ra, thì ta kéo nhau cả lên Lương Sơn Bạc có được không ?

Cố Đại Tẩu nói :

- Cái đó rất hay, nếu ai không đi thì ta giết chết ngay, còn để làm gì ?

Trâu Nhuận nói :

- Còn có điều này nữa : Khi ta cướp lao cứu được người ra, mà Dạng Châu cho quân đi đuổi, thì bấy giờ làm thế nào ?

Cố Đại Tẩu nói :

- Anh ruột nhà tôi, hiện là Để Hạt coi binh mã ở đây, khắp đất Dạng Châu còn ai hơn được. Mấy phen dám giặc cỏ đến thành, đều là ông ta đánh được, quanh đây ai không nghe tiếng. Ngày mai tôi sẽ mời đến đây, nói với ông ta bằng lòng là xong...

Trâu Uyên nói :

- Chỉ sợ ông ta không bằng lòng đi lạc thảo.

Tôn Tân nói :

- Được rồi tôi đã có cách.

Nói đoạn cùng chèn chén với nhau, đến canh khuya mới nghỉ.

Sáng hôm sau Tôn Tân sai người nhà, đem một cỗ xe vào trong dinh, mời vợ chồng Tôn Để Hạt đi ra nói dối rằng Cố Đại Tẩu ở nhà ốm nặng, mời ra để trông nom giúp.

Cố Đại Tẩu dạn rằng :

- Vào đó nên nói là ta bị ốm rất nguy, có mấy lời chỉ thiết, mong gặp mặt anh chị để dặn dò, xin đến lập tức ngay cho.

Tụi người nhà vâng lời, đánh xe vào thành để đón. Khi cơm nước xong đã thấy xe Nhạc Đại Nương ngựa Tôn Đế Hạt, và mười mấy tên lính theo hầu đi đến. Tôn Tân liền vội vàng bảo cho Cố Đại Tẩu biết, Cố Đại Tẩu liền dặn kẻ như thế mà thi hành.

Đoạn rồi Tôn Tân chạy ra tiếp Nhạc Đại Nương và Tôn Đế Hạt vào.

Tôn Đế Hạt tên là Tôn Lập, biệt hiệu là Bệnh Uất Trì, mình cao tám thước, bán được cung cứng, cười nổi ngựa hay, tài khiến cây gươm trường, tay đeo một cái Kim chiên (roi sắt), giống trúc mặt hồ bộn giac bề xưa nay, thấy bóng là phải lánh xa kinh sợ.

Bấy giờ Tôn Lập bước vào trong cửa, liền hỏi Tôn Tân :

- Ơi ! Thím nó bị đau thế nào ?

Tôn Tân đáp :

- Nhà em bị đau rất nguy hiểm, xin Ca Ca vào trong nhà sẽ thưa chuyện.

Nghe đoạn Tôn Lập đi vào nhà trong, Tôn Tân sai người nhà mở đám quân hầu sang hàng rượu bên trước cửa thiết rượu, và bảo người nhà dắt ngựa vào một chỗ.

Vợ chồng Tôn Lập vào trong nhà ngồi một lát, rồi Tôn Tân nói :

- Xin mời anh chị vào phòng tham bệnh xem...

Vợ chồng Tôn Lập đi vào trong phòng, không thấy có ai ở đó.

- Nào thím ấy đau, nằm ở phòng nào ?

Vừa hỏi dứt lời, thì Cố Đại Tẩu chạy vào, lại có Trâu Uyên, Trâu Nhuận theo sau.

Tân Lập hỏi :

- Thím đau bệnh gì thế ?

Cố Đại Tẩu nói :

- Chào anh chị, em mắc về bệnh phải cứu anh em đây ?

- Quái lạ ! Cứu anh em nào ?

Cố Đại Tẩu nói :

- Tha hồ muốn đi đâu chúng tôi cũng theo được. Chỉ làm sao cứu cho anh em tôi đã...

Trâu Uyên nói :

- Hiện nay Lương Sơn Bạc rất là hưng thịnh, Tống Công Minh hết lòng nạp sỉ chiêu hiền, mà thủ hạ ở đó lại có ba người rất thân với tôi : Một người là Báo Tử Dấu Lâm Xung, một người là Hỏa Nhôn Toan Nghê Đặng Phi, và một người là Thạch Tướng Quân Thạch Dũng, đều đến đó vào đảng đã lâu. Nay cứu được hai người ấy ra, thì ta kéo nhau cả lên Lương Sơn Bạc có được không ?

Cố Đại Tẩu nói :

- Cái đó rất hay, nếu ai không đi thì ta giết chết ngay, còn để làm gì ?

Trâu Nhuận nói :

- Còn có điều này nữa : Khi ta cướp lao cứu được người ra, mà Đặng Châu cho quân đi đuổi, thì bấy giờ làm thế nào ?

Cố Đại Tẩu nói :

- Anh ruột nhà tôi, hiện là Để Hạt coi binh mã ở đây, khắp đất Đặng Châu còn ai hơn được. Mấy phen dám giặc cỏ đến thành, đều là ông ta đánh được, quanh đây ai không nghe tiếng. Ngày mai tôi sẽ mời đến đây, nói với ông ta bằng lòng là xong...

Trâu Uyên nói :

- Chỉ sợ ông ta không bằng lòng đi lạc thảo.

Tôn Tân nói :

- Được rồi tôi đã có cách.

Nói đoạn cùng chèn chén với nhau, đến canh khuya mới nghỉ.

Sáng hôm sau Tôn Tân sai người nhà, đem một cỗ xe vào trong đình, mời vợ chồng Tôn Để Hạt đi ra nói dối rằng Cố Đại Tẩu ở nhà ốm nặng, mời ra để trông nom giúp.

Cố Đại Tẩu dặn rằng :

- Xin bác đừng nên giả diếc. Bác ở trong thành lại không biết chuyện hai người đó hay sao ? Dễ hán là anh em với tôi, không phải là anh em với bác hán ?

- Tôi không biết chuyện gì cả, hai người nào ?

- Bác ơi ! Nay sự đã cấp bách đến nơi, tôi xin nói thực bác nghe : Hai anh Giải Trăn, Giải Bảo, bị lão Mao Thái Công ở làng cùng anh Vương Khổng Mục ở Phủ này, bày mưu hãm hại toan giết cả hai người. Nay em đã bàn với hai tay hảo hán đây, định vào trong Phủ cướp lao để cứu hai anh em mà đi lên Lương Sơn Bạc cả. Song sợ công việc sau này phát ra, tất là phải lụy đến bác, bởi vậy em phải nói dối là bị yếu, để mời hai bác ra đây bàn định một thể, nếu các bác không chịu đi, thì chúng tôi cũng cứ lên Lương Sơn Bạc, bấy giờ không biết đó là đâu, tất nhiên họ cứ bắt những người nhà mà giam chấp dâ, rồi khi đó lấy ai nuôi nấng khiếu oan cho các bác, chẳng hay các bác nghĩ sao ?

Tôn Lập nói :

- Ta là một người quan võ ở đất Đặng Châu, lẽ nào làm việc ấy được.

Cố Đại Tẩu :

- Bác đã không bằng lòng, thì hôm nay quyết đấu với bác một sống một chết cho xong...

Nói đoạn rút đoản đao ra tay. Nhạc Nương thấy vậy ngậy người ra, không biết nói làm sao được cả.

Tôn Lập vội kêu lên rằng :

- Thím hãy thông thả, làm chi mà nóng nảy thế ? Để tôi bàn định làm sao cho ổn rồi sẽ hay...

Cố Đại Tẩu nói :

- Bác có định, thì xin đưa bác gái đi ngay lập tức, rồi chúng tôi sẽ hạ thủ ngay.

- Đã đành rằng đi, nhưng cũng phải về qua thu xếp hành lý, rồi xem thế nào thì mới làm được chứ...

Cố Đại Tẩu nói :

- Nhạc Cửu trong đó đã đưa tin cho tôi rồi, nếu thuận thì một đảng cứ cướp lao, một đảng thu xếp hành lý cũng được, không chậm gì ?

Tôn Lập nghe nói thở dài một tiếng mà nói :

- Các người đã định làm như thế, ta còn từ chối làm sao cho được ? Nếu ở lại đây, thì chẳng qua sáu này chỉ chịu tội thay cho các người ở trước mặt Quan Tư mà thôi... ?

Đoạn rồi cùng nhau tụ ở đó để bàn định hành sự, trước hết cho Trâu Uyên về trại Dang Văn Sơn, thu lấy của cải ngựa xe, cùng đem cả hai mươi tên tâm phúc đến đó, rồi sai Tôn Tân vào thành, để tìm Nhạc Hòa dò đưa tin tức ước hẹn để làm và nói cho Giải Trân, Giải Bảo cùng biết.

Ngày hôm sau Trâu Uyên thu xếp tài vật kim ngân, rồi dẫn hai mươi người đến tửu điểm để hội họp. Trong nhà Tôn Tân có bảy tám tên người nhà tâm phúc và mười mấy tên lính hầu của Tôn Lập, cộng tất cả bốn mươi người ở đó. Tôn Tân sai giết một con dê, con lợn an uống no say, rồi Cố Đại Tẩu giắt dao lưng an mặc giả mục đàn bà đưa com tù đi vào trước, Tôn Tân theo Tôn Lập đi sau, Trâu Uyên, Trâu Nhuận chia đám người nhà làm hai đường đi sau rốt, cùng nhau kéo tới lao thành.

Hôm ấy Nhạc Hòa đương vác gậy đứng canh ở cửa lao, bỗng thấy tiếng chuông gọi giắt lên, liền hỏi rằng :

- Ai đó ?

Cố Đại Tẩu đáp rằng :

- Tôi là người đàn bà đưa com tù đến đây...

Nhạc Hòa nghe nói liền mở cửa cho Cố Đại Tẩu đi vào, rồi đóng cửa lại mà toan xuống nhà dưới. Bấy giờ Bao Tiết Cấp đứng ở sân, trông thấy liền bảo :

- Người đàn bà nào đưa com vào lao kia ? Không được vào đó mà thông tin tức với nhau...

Nhạc Hòa nói :

- Đó là chị Giải Trân, Giải Bảo đưa cơm nước vào cho hán.

Bao Tiết Cấp lại quát :

- Không cho nó vào được, các anh phải cầm lấy mà đưa vào.

Nhạc Hòa bèn đỡ lấy cơm, mở cửa ngục đưa cho Giải Trân, Giải Bảo.

Nhạc Hòa nói :

- Chị các bác đã vào đây chỉ còn đợi trước sau tiếp ứng là hạ thủ thôi.

Nói đoạn liền tháo cùm ra cho Giải Trân, Giải Bảo.

Chợt thấy tên lính báo rằng :

- Có Tôn Đê Hạt gọi cửa toan đi vào đây...

Bao Tiết Cấp nói :

- Ông ấy là quan binh, vào đây có việc gì ? Không mở cửa được ?

Khi đó Cố Đại Tẩu đi mon men dưới sân, rồi lại thấy phía ngoài Tôn Đê Hạt gõ cửa rất hăng. Bao Tiết Cấp tức giận đi trở ra.

Cố Đại Tẩu liền quát lên một tiếng :

- Anh em ta ở đâu ?

Đoạn rồi rút hai dao sáng loáng ra tay. Bao Tiết Cấp thấy sự thể nguy bách : liền ù té để chạy.

Bên kia Giải Trân, Giải Bảo ở trong lao nhảy ra, vừa gặp Bao Tiết Cấp chạy đến đó, liền vác gong đánh cho mấy cái, vỡ óc nằm quay ra đất.

Cố Đại Tẩu xông pha vác dao giết luôn bốn năm tên lính canh ngục, rồi cùng nhau reo hò mà đánh phá trong đó ra, Tôn Lập, Tôn Tân đứng coi ở trước cửa lao, thấy có bốn người trong lao chui ra rồi theo lối Phủ mà chạy mất... Bấy giờ Trâu Uyên, Trâu Nhuận chém được đầu Vương Khổng Mục mà xách cả ra đó, rồi cùng nhau hò hét ầm ầm lên mà kéo đi. Bọn đi bộ kéo trước, rồi đến Tôn Đê Hạt cưỡi ngựa cầm cung tên đàn áp đi sau. Phổ xá hai bên đều đóng cửa, không ai dám thò mặt ra phố. Bọn lính Phủ ở đây, trông thấy Tôn Đê Hạt, không ai dám đến gần mà ngăn trở đường đi.

Khi kéo nhau về đến tử điểm ngoài thành, bèn đỡ Nhạc Đại Nương lên xe, Cổ Đại Tẩu lên ngựa, để cùng dong ruổi trên đường.

Giải Trân, Giải Bảo nói với mọi người rằng :

- Còn nhà lão Mao Thái Công nếu không giết được cũng không hà lòng... nhân tiện ta trừ thằng giặc già đi một thể.

Tôn Lập nói :

- Phải lắm, Tôn Tân với Nhạc Hòa đưa xe với người đi trước chúng tôi sẽ theo sau.

Tôn Tân, Nhạc Hòa vâng lời đưa xe cộ đi trước, rồi Tôn Lập dẫn Giải Trân, Giải Bảo, Trâu Uyên, Trâu Nhuận cùng bọn người nhà thẳng đến trang viện Mao Thái Công. Bấy giờ Mao Thái Công đương cùng với Mao Trọng Nghĩa uống rượu thọ ở trang, không biết đâu mà phòng bị, các hảo hán ở đâu liến ồ ạt kéo đến, chém giết hai người và giết sạch cả nhà, không tha ai cả. Đoạn rồi lục lấy các đồ kim ngân tài vật dất lấy bảy tám cỗ ngựa ở sau nhà, chọn lấy ít quần áo tốt cho Giải Trâu, Giải Bảo mặc rồi đốt trang viện, mà cùng nhau lên ngựa ra đi.

Thế gian cầm lửa đốt người,

Biết đâu lửa cháy hại rồi đến thân,

Trống gương trước đó liệu thân mà chùa !

Hay chi gian xảo lọc lừa,

Xưa nay quân tử bao giờ chết oan !

Bọn Tôn Lập kéo đi được ba mươi dặm đường, thì gặp lũ Tôn Tân đưa xe cộ đến đó, bèn cùng nhau nhập vào một bọn, mà đi lên Lương Sơn Bạc. Trong khi đi đường, lại cướp thêm được bốn năm con ngựa rất tốt, ai nấy đều có vẻ sung sướng vô hạn.

Khi tới Lương Sơn Bạc, kéo nhau vào hàng rượu Thạch Dững, Trâu Uyên chào hỏi chuyện trò rồi hỏi thăm đến Dương Lâm cùng Đặng Phi, hiện nay có ở trong sơn trại không ?

Thạch Dững nói :

- Hai người đều theo Tống Công Minh đi đánh Chúc Gia Trang, hai lần tiến binh đều thất lợi cả. Mới nay có tin báo Dương Lâm, Đặng Phi bị bắt cả, không biết sự thể ra sao ? Trong thôn Chúc Gia Trang có ba người rất giỏi, lại có giáo sư Loan Đình Ngọc phụ giúp, cho nên cả hai lần cùng vào đánh mà không sao phá được.

Tôn Lập nghe nói cười rằng :

- Chúng tôi đến đây nhập đảng, chưa có gì là chút công lao, vậy xin hiến kế phá Chúc Gia Trang, để làm lễ tiến thân phỏng có được chăng ?

Thạch Dũng cả mừng mà rằng :

- Ngài có kế sách gì, xin cho được biết ?

Tôn Lập nói :

- Loan Đình Ngọc với tôi cùng học một thầy, võ nghệ của tôi ông ta biết, mà tài giỏi của ông ta tôi đây đã biết. Vậy ngày nay tôi giả làm quân mã Đàng Châu, kéo sang coi giữ Vạn Châu, đi qua đó vào trong trang mà hẹn nhau giáp đánh trong ngoài, thì tất phải phá được. Kế đó các ngài nghĩ sao ?

Thạch Dũng chưa kịp trả lời, thì thấy tiểu lâu la vào báo rằng :

- Có Ngô Học Cửu quân sư xuống núi, đi đến Chúc Gia Trang để ứng cứu bây giờ.

Thạch Dũng nghe nói, bảo tiểu lâu la bẩm quân sư vào hàng tiếp kiến rồi sẽ đi. Được một lát đã thấy ba anh em họ Nguyễn, cùng Lê Phương, Quách Thịnh dẫn quân mã đi đến trước cửa điểm, rồi thấy quân sư Ngô Dụng dẫn năm trăm quân mã đến sau : Thạch Dũng đón vào trong điểm, dẫn đám Tôn Lập ra chào, và đem tình ý nói cho Ngô Dụng biết.

Ngô Dụng nghe nói cả mừng, mà rằng :

- Các vị hảo hán đã có lòng như thế thì xin lập tức tới Chúc Gia Trang, làm xong việc, rồi sau sẽ về sơn trại được chăng ?

Tôn Lập cùng mọi người vui lòng thuận cả.

Ngô Dụng liền nói :

- Vậy thì tôi xin dẫn nhân mã đi trước, rồi các ngài sẽ thuật chuyện cho Tống Giang nghe.

Bấy giờ Tống Giang nghe rõ đầu đuôi, thì hớn hở vui mừng, bèn sai quân sĩ bày tiệc trong trại để đãi.

Khi ấy Tôn Lập thấy Ngô Dụng đi trước, liền đem xe trượng cùng các người theo hầu cho nghỉ một nơi, rồi dẫn Giải Trán, Giải Bảo, Trâu Uyên, Trâu Nhuận, Tôn Tân, Cố Đại Tẩu, cùng Nhạc Hòa, cộng tất cả tám người, cùng đến sơn trại ở gần thôn Chúc Gia Trang để bái yết Tống Giang. Tống Giang tiếp chuyện cả mừng, liền thiết đãi ăn uống rất là vui vẻ.

Ngô Dụng liền truyền lệnh cho mọi người, ngày thứ ba thì làm như thế... như thế... đến ngày thứ năm thì làm như thế... như thế...

Bọn Tôn Lập cùng mọi người đều lĩnh mệnh, rồi cùng nhau sắp sửa đến Chúc Gia Trang, để thi hành kế sách.

Đới Tung vâng lời, rồi bẩm với quân sư, để nói bốn vị Đẩu Linh ấy là ai ?

Đời không hiếm kẻ anh tài,

Có chăng hiếm kẻ biết tài mà thôi.

Mấy ai con mắt tinh đời ?

Dụng người phải biết dụng người mới ngoan.

Trong tay cầm vững cơ quan,

Việc đời vạn sự thiên đoan coi chừng.

Trò đời đương lúc nhiễu nhương,

Có ai biết Ngọa Long Cương lúc này.

LỜI BÀN CỦA THÁNH THẦN :

Sau khi tả muôn quân ngàn ngựa, chợt đâu có đoạn văn tả sự sống nổi đất bằng này, khiến độc giả mắt không kịp nhắm.

Nhạc Hòa nói : Bác có anh em, Giải Trán nói : Tôi có chị em, Nhạc Hòa nói có anh em, nói về có chị gái mà ra; Giải Trán nói có chị em, nói về cha mình mà có, Nhạc Hòa nói anh em, Nhạc Hòa là em vợ Tôn Lập; Giải Trán nói chị em, là

con cô con cậu với nhau bỗng dưng nảy ra một phe thân thích, làm cho bút mực khác đi, không còn thâm trọng... Xưa kia đọc Sử Ký thấy đoạn Hoắc Quang cùng Khư Bệnh anh em, khen là diệu bử, nay lại đọc đến đoạn văn này.

Chữ Lại này ra ty sách Tả Truyện, Người Lại họ Mao nảy sinh tự Đại Tạng, thế mà nay họ Mao đẩy đẩy khắp thiên hạ, thì như làm sao, chính họ ấy xét ra không tốt.

HỎI THỨ BỐN MƯƠI CHÍN

Bày kế liên hoàn, phá nhà Hồ. Chúc:

Kéo cờ thắng trận, về trại Lương Sơn.

Khi đó Ngô Dụng bảo với Đới Tung rằng :

- Phiến hiền đệ trở về sơn trại gọi Thiết Diện Khổng Mục Bùi Tuyên, Thánh Thủ Thư Sinh Tiêu Nhuông, Thông Tý Viên Hầu Kiện, Ngọc Tý Viên Kim Đại Kiện, bốn người đem các thứ dùng theo sở trường của mình xuống đây, có việc cần kíp, phải mau cho kịp mới được.

Đới Tung vâng lệnh ra đi.

Chợt thấy quân sĩ vào báo, có con chủ nhân Hồ Gia Trang bên tây thôn, là Hồ Thành, dắt trâu khiêng rượu đến xin vào bái kiến.

Tống Giang truyền lệnh cho mời vào.

Hồ Thành vào trước tướng, cúi lạy kêu rằng :

- Em gái chúng tôi còn tuổi trẻ lỗ mãng, không hiểu sự thế, trót lỡ mạo phạm tôn uy, vậy ngài bắt được, không dám hối hận điều chi. Song cái đó chỉ vì em tôi dạo trước trót đính hôn với Chúc Gia Trang, nên mới đường đột làm càn như vậy, dám xin tướng quân lấy lòng khoan thứ mà tha tội đi cho, ngài định lấy lễ vật thể nào, chúng tôi xin vâng lệnh...

Tống Giang nghe nói, truyền mời ngồi chơi mà nói rằng :

- Lũ Chúc Gia Trang ngông nghênh vô lễ, dám sỉ nhục bọn Lương Sơn, nên mới đem quân đánh giết. Lẽ ra đối với quý trang không có việc gì thì phải. Song vì lệnh muội bắt mất Vương Nụy Hồ của chúng tôi, nên chúng tôi phải trả lễ lại mà bắt lệnh muội cho phải phép đấy thôi. Nay nếu đem trả Vương Nụy Hồ đây, thì chúng tôi sẽ xin trả lệnh muội lại.

Hồ Thành nói :

- Vị hảo hán ấy chúng tôi không được biết, bị bọn Chúc Gia Trang bắt về bên ấy mất rồi...

Ngô Học Cửu hỏi :

- Vậy thì nay Vương Nuy Hồ ở đâu ?

Hồ Thành nói :

- Hiện nay bị giữ ở bên Chúc Gia Trang, chúng tôi không thể nào sang lấy về được.

Tống Giang nói :

- Đã không lấy được Vương Nuy Hồ về trả lại chúng tôi thì chúng tôi trả lệnh muội về thế nào được ?

Ngô Học Cửu nói :

- Huynh trưởng bắt tất phải nói thế. Bây giờ cứ thế này mới được : Từ nay Chúc Gia Trang có việc gì, thì Hồ Gia Trang không được cứu ứng, nếu Chúc Gia Trang có người chạy trốn sang tới đó, thì phải bắt mà đem sang đây, bấy giờ tôi sẽ đưa trả lệnh muội về... Vì lệnh muội hôm đó đã có người đưa lên núi, để Tống Thái Công săn sóc, hiện không có ở đây bây giờ, vậy xin cứ thế, rồi sau sẽ liệu...

Hồ Thành vâng lời mà rằng :

- Từ nay chúng tôi không dám ứng cứu nữa. Nếu họ có chạy sang, thì chúng tôi bắt lấy, đem nộp sang ngay cho tướng quân.

Tống Giang nói :

- Nếu quả như thế, rất là hay lắm, không còn lễ vật nào hơn, nhưng cần phải đúng lời mới được.

Hồ Thành vâng lời bái tạ ra về.

Bấy giờ Tôn Lập sai lấy cờ hiệu, đổi làm quân mã của quan Đề Hạc ở phủ Đặng Châu, rồi dẫn một hàng nhân mã đi thẳng đến Chúc Gia Trang. Trang khách ở trong tường, trông thấy cờ hiệu Đặng Châu, liền vào báo cho trong trang biết.

Loan Đình Ngọc nghe báo có quân mã của Tôn Đề Hạc kéo đến, bèn nói với ba con họ Chúc rằng :

- Tôn Đế Hạt với tôi là anh em học võ với nhau khi trước, nay không biết có việc chi mà đem nhân mã qua đây như vậy, ta thử ra đón vào hỏi chuyện xem sao ?

Nói đoạn, sai mở cửa trang, bỏ dích kiểu xuống, rồi cùng ra đón tiếp. Bọn Tôn Lập thấy người ra tiếp, liền xuống ngựa chào nhau, rồi Loan Đình Ngọc hỏi rằng :

- Lâu nay hiền đệ coi giữ Đàng Châu, sao nay lại đến đây, có việc gì đó thế ?

Tôn Lập nói :

- Tôi vừa mới tiếp được văn thư của quan Tổng binh cát sang coi giữ Vạn Thành Châu, đề phòng bị bọn Lương Sơn Bạc tiện đường qua đây, nghe nói nhân huynh ở trong trang, nên muốn vào hỏi thăm một chút, lẽ ra đi lối cửa trước, nhưng thấy ngoài phía đằng ấy toàn thị quân mã đóng đông, nên không dám xung đột, phải tìm đường lối tắt trong thôn, đi lối cửa sau mà vào thăm nhân huynh đây.

Loan Đình Ngọc nói :

- Đã mấy hôm nay đánh nhau với bọn giặc Lương Sơn mới bắt được mấy tên Đầu Lĩnh ở trong trang kia, chỉ đợi bắt tên chủ chòm là Tống Giang, rồi đem giải quan một thể. Nay ta được hiền đệ đến đây, thì thực là trên gấm thêm hoa còn gì nữa ?

Tôn Lập cười rằng :

- Nếu vậy tiểu đệ tuy kém, cũng xin giúp nhân huynh bắt nốt tụi ấy, cho trọn việc của nhân huynh, chẳng hay có được hay không ?

Loan Đình Ngọc nghe nói cả mừng, liền mời cả vào trong trang, rồi cất cầu lên mà đóng cổng trại lại.

Tôn Lập dẫn nhân mã vào xếp đặt một nơi, thay đổi áo xiêm, rồi lên trên sảnh chào Tiểu Phụng, và ba anh em Chúc Long.

Khi chào hỏi xong, Loan Đình Ngọc nói với Chúc Triều Phụng rằng :

- Hiền đệ Tôn Lập tôi đây, biệt hiệu là Bệnh Uất Trì, đương là Đế Hạt ở phủ Đàng Châu, nay vâng mệnh Tổng binh sai đóng ở Vạn Châu đó.

Chúc Triều Phụng nói :

- Nếu vậy chúng tôi cũng thuộc dưới quyền ngài đây rồi...

Tôn Lập khiêm tốn mà rằng :

- Có đâu dám thế ? Chúng tôi đến đây cũng mong có điều gì ngài sẽ chỉ giáo cho.

Ba con họ Chúc mời mọi người cùng ngồi, rồi Tôn Lập hỏi đến sự tình đánh nhau ra sao ?

Chúc Long đáp rằng :

- Hiện đánh mấy hôm nay chưa phân thắng phụ ra sao cả.

Đoạn rồi Tôn Lập gọi Cố Đại Tẩu, dẫn Nhạc Đại Nương vào trong nhà, để chào hỏi vợ con Chúc Triều Phụng và gọi Tôn Tân, Giải Trăn, Giải Bảo lên chào mọi người mà nói rằng :

- Ba người này là anh em tôi cả.

Lại trở Nhạc Hòa bảo với mọi người rằng :

- Vị này là công lại ở Vạn Châu sai đến đây.

Lại trở Trâu Uyên, Trâu Nhuận mà nói rằng :

- Hai vị quan nhân ở Đàng Châu đi tiễn tới đây...

Chúc Triều Phụng và ba con đều có khôn ngoan sắc sảo, song thấy Tôn Lập đi đó có vợ con anh em, kẻ đưa người đón, còn là đồ đạc xe pháo cẩn thận, lại là anh em bạn học với giáo sư Loan Đình Ngọc, thì trong lòng không còn chút gì nghi ngờ, liền sai thiết cơm rượu để làm tiệc khoản đãi, mà lưu ở đó mấy hôm.

Đêm hôm thứ ba chợt thấy trang binh vào báo :

- Tổng Giang lại kéo quân mã sang đánh trang.

Chúc Bưu nghe báo nói lên rằng :

- Để ta ra trận bắt thằng giặc này mới được.

Nói đoạn mở cửa trang, bỏ cầu xuống, dẫn hơn một trăm quân ki xông ra. Ngoài kia có một toán quân mã ước chừng năm trăm người, một viên tướng là Tiểu Lý Quảng Hoa Vinh, đeo cung dất tên, vồ ngựa múa gươm đến đánh Chúc Bưu múa gươm vồ ngựa xông ra đấu nhau trước núi Độc Long tới mấy mươi hiệp bắt phân thắng phụ.

Hoa Vinh lừa miếng phá đình quay ngựa ù té chạy, Chúc Bưu liền toan phóng ngựa đuổi theo. Chợt có người đứng đằng sau nói lên rằng :

- Tướng quân chớ nên đuổi, người ấy bắn tên giỏi lắm, lỡ ra mác tên ngấm thì khổ...

Chúc Bưu nghe nói, bèn quay ngựa trở lại, dẫn quân mã đi rồi, Chúc Bưu liền xuống ngựa, lại vào nhà trong uống rượu.

Tôn Lập hỏi :

- Tiểu tướng quân bắt được tên giặc nào đó ?

Chúc Bưu nói :

- Trong bọn đó có anh Tiểu Hoa Vinh đánh gươm cũng khá, đấu nhau đến năm mươi hiệp, rồi hán kéo chạy, tôi đã toan đuổi theo, sau thấy bọn quân nhân nói là anh ta bắn tên rất giỏi, phòng khi hán bắn tên ngấm, nên phải kéo quân về mà không đuổi nữa.

Tôn Lập nói :

- Tôi đâu bắt tài nhưng ngày mai xin bắt mấy đứa cho ngài coi...

Nói đoạn lại cùng nhau uống rượu đến tối mới tàn.

Vào khoảng giờ Ngọ ngày hôm sau, trang bình lại vào báo :

- Quân mã Tống Giang lại kéo đến trước trang.

Chúc Long, Chúc Hồ, Chúc Bưu nghe báo đều đóng đai nịt lên ngựa, mở cửa trang để đón đánh. Bấy giờ xa nghe tiếng trống la kua, cờ bay phấp phới, quân mã Tống Giang, đã bày thành trận thế, tề chỉnh ở đó.

Chợt thấy bên trận Tống Giang có Báo Tử Đầu Lâm Xung quát máng âm ỹ cả lên. Chúc Long nghe vậy cả giận liền bỏ dích kiểu xuống, cầm thương lên ngựa, dẫn hai trăm nhân mã reo hò bước ra, phá trận của Lâm Xung, trong trang khuya trống vang lừng, rồi hai bên cùng giương cung bắn tên để canh giữ ven trận. Lâm Xung múa bát sà mâu đánh nhau với Chúc Long hơn ba mươi hiệp bất phân thắng phụ, đôi bên lại kua la đều thu quân lại. Chúc Hồ nóng tiết vác đao lên ngựa xông ra trước trận, quát lên rằng :

- Tống Giang ra đây, quyết chiến một trận xem sao ?

Bên kia Mộc Giả Lan Mục Hoảng liền vỗ ngựa ra đánh Chúc Hồ. Đôi bên đánh nhau hơn ba mươi hợp, cũng không phân được thua. Chúc Bưu thấy vậy không sao im được liền cầm thương lên ngựa, dẫn hai trăm quân kị, thẳng xông đến trận Tống Giang, bên kia Bệnh Quan Sách Dương Hùng cười ngựa phóng thương xông ra cự địch. Tôn Lập thấy hai bên đánh nhau hăng hái, trong bụng không yên, liền gọi Tôn Tân lấy chiến thương mũ giáp đai bảo, và dắt ngựa ô truy của mình ra rồi an mặc chỉnh tề mà nhảy lên mình ngựa. Trên trang nổi một hồi thanh la, Tôn Lập liền phóng ngựa ra trận, bên kia Lâm Xung, Mục Hoảng, Dương Hùng đều kìm ngựa đứng ở trước trận Tống Giang.

Tôn Lập phóng ngựa ra mà nói :

- Tôi xin bắt mấy thằng này cho các ngài xem.

Khi đến trước mặt trận, Tôn Lập quát lên rằng :

- Trong trận giặc có tay nào đánh giỏi, ra đây quyết chiến với ta ?

Nói đoạn thấy bên kia nhạc ngựa loảng soảng, có một viên tướng là Thạch Tú cười ngựa xông ra đánh. Đôi bên người ngựa giao nhau, mũi thương lên xuống đánh nhau tới nam mười hợp. Tôn Lập lừa miếng nhá đỉnh nhường cho Thạch Tú đánh sấn vào, rồi né mình vờ tránh mà bắt sống Thạch Tú cấp tót về trước trang, bảo quân sĩ trói lại.

Ba người họ Chúc thấy vậy liền thừa thế mà đánh ra, quân mã Tống Giang đều chạy tán loạn hết. Đoạn rồi thu quân trở về trong trang, cùng đến chúc mừng Tôn Lập.

Tôn Lập liền hỏi :

- Hôm nay nữa là bắt được mấy tên giặc tất cả ?

Chúc Triều Phụng nói :

- Thoạt tiên bắt được Thời Thiên, thứ nhì bắt được tên Dương Lâm dương di do thám, thứ ba bắt được Hoàng Tín, rồi Nhất Trọng Thanh bên Hồ Gia Trang bắt được tên Vương Nụy Hồ, sau đối trận bắt được

tên Tấn Minh, Đặng Phi, hôm nay lại bắt được Thạch Tú chính là tên đốt điểm của tôi hôm nọ đấy... Thế là cộng tất cả được bảy tên rồi...

Tôn Lập nói :

- Được, không nên giết một thằng nào cả, cứ để bảy xe tù nhốt nó đấy, cho ăn uống tử tế, dùng để cho nó gây còm, chờ bao giờ bắt được Tống Giang sẽ giải lên Đông Kinh, cho thiên hạ biết tiếng Tam Kiệt ở Chúc Gia Trang.

Chúc Triều Phụng tạ ơn mà rằng :

- Đa tạ Đệ Hạng có lòng giúp đỡ, chắc là bọn Lương Sơn phải dứt ngay...

Nói xong Tôn Lập vào trong nhà dự tiệc, còn Thạch Tú thì cho giam xuống xe tù. Bảy giờ Tôn Lập ngấm sai Trâu Uyên, Trâu Nhuận cùng Nhạc Hòa, đi dò xét các nơi phòng ốc cùng các cửa ngõ ra vào cho tinh thuộc tất cả, để đợi cho đến lúc hành sự. Dương Lâm, Đặng Phi thấy hai người ở đó, thì trong bụng lấy làm vui mừng vâng ý. Nhạc Hòa liền thừa cơ lúc vắng, báo tin tức cho mọi người cùng biết, còn Cố Đại Tẩu, cùng Nhạc Đại Nương thì chuyên về một việc các lối ra vào trong phòng ốc cho thông. Ngày hôm thứ nam, nhằm khoảng giờ thìn, cơm nước mới xong bọn Tôn Lập đương đi chơi quanh trong trang bỗng thấy người báo Tống Giang chia binh làm bốn mặt áp vào đánh Chúc Gia Trang.

Tôn Lập nói :

- Nó chia đến mười mặt cũng mặc, các anh không sợ, cứ phòng bị cẩn thận, sắp sửa gây móc tử tế, để ta bắt cả cho mà xem. Chết một thằng nào cũng không phải là giỏi...

Người trong trang đều nạt nạt tử tế, rồi Chúc Triều Phụng dẫn mấy người lên cổng gác để nom, khi đó thấy phía đông có một đội nam trăm quân mã, một tướng đứng đầu là Báo Tử Đầu Lâm Xung, và Lý Tuấn, Nguyễn Tiểu Nhị đứng sau. Phía bên tây một toán nhân mã ước tới năm trăm, có Tiểu Lý Quảng Hoa Vinh đứng trước, có Trương Hoành, Trương Thuận theo sau; Bên Nam một bọn năm trăm nhân

mã có ba vị Đầu Lĩnh đứng đầu là Mục Hoàng, Dương Hùng và Lý Quỳ, thấy mặt nhân mã đều động trống khua chiêng, uy thế ầm ầm không khác gì võ trời long đất vậy.

Loan Đình Ngọc bảo với mọi người rằng :

- Hôm nay tất cả phải cẩn thận mới được, để tôi xin dẫn một đội nhân mã ra cửa sau, đánh về mạn Tây Bắc.

Chúc Long nói :

- Tôi xin dẫn quân mã ra lối cửa trước, đánh mặt chính Đông.

Chúc Hồ nói :

- Tôi xin ra cửa sau đánh mạn Tây Nam.

Chúc Bưu nói :

- Còn tôi xin ra cửa trước đánh bát Tổng Giang, thành giặc ấy mới quan hệ lắm.

Chúc Triều Phụng cả mừng, đưa rượu thưởng cho mọi người, rồi ai nấy đều lên ngựa, dẫn ba trăm quân kỵ mã, mở cửa trang đi ra. Còn các người canh giữ trong trang đều khua trống reo hò để giúp thêm oai thế.

Khi đó Trâu Uyên, Trâu Nhuận đã giấu sẵn đại phủ trong mình, đứng chực ở bên cửa sảnh, Giải Trân, Giải Bảo dắt dao đứng ở cửa sau, Tôn Tân, Nhạc Hòa đứng ở cửa trước, còn Cố Đại Tẩu thì sau người nhà giữ lấy Nhạc Đại Nương, rồi cầm song dao nấp ở trong nhà, để cùng đợi nhau hạ thủ. Bên này bọn Chúc Gia Trang đánh ba hồi trống, nổi tiếng súng hiệu, mở cửa trước cửa sau, hạ đích kiêu xuống, rồi mấy toán quân đều xông ra chia đường đón đánh. Tôn Lập vừa mới dẫn vài mươi tên quân ra, đứng ở đích kiêu, thì Tôn Tân đã đem cờ hiệu của Tôn Lập cấp ngay ở trên gác cổng. Đoàn rôi Nhạc Hòa cầm sang hát lên mấy tiếng.

Trâu Uyên, Trâu Nhuận nghe tiếng hát, liền thổi còi hiệu, rồi múa đại phủ chém luôn mấy tên trang khách canh cổng, và mở xe tù thả bảy ông kỉnh ở trong đó ra. Bảy anh ra khỏi xe tù, bèn đến giá guom mỗi anh vớ lấy một cây, rồi reo hò ầm ầm cả lên.

Thủy Hử

Cổ Đại Tẩu múa song đao xông vào trong phòng, tìm bao nhiêu đàn bà trẻ con, tặng cho mỗi người một đao, không còn mống nào sót lại.

Chúc Triều Phụng thấy sự thế nguy biến, liền đâm đầu xuống giếng, bị Thạch Tú nhanh tay chém cho một đao, rồi cắt lấy thủ cấp. Đoạn rồi, mười mấy vị chia tay nhau mà đuổi giết trang binh.

Giải Trân, Giải Bảo ở cửa sau, liền châm lửa đốt đồng cỏ ngựa, làm cho khói lửa bốc lên mù mịt cả trời.

Bốn mặt nhân mã thấy trong trang phát hỏa, liền hết sức cướp đường về cứu. Chúc Hồ chạy về đến đích kiều, gặp Tôn Lập ngăn đường mà quát hỏi rằng :

- Thằng giặc này chạy đi đâu thế ?

Chúc Hồ biết là mắc kế, bèn quay ngựa chạy lại chặn Tống Giang, luống cuống bị Lã Phương, Quách Thịnh đâm chết cả người lẫn ngựa. Toán tiểu đội Chúc Gia thấy vậy, đều tán loạn chạy đi cho thoát mạng, rồi Tôn Tân đón Tống Giang vào trang.

Mặt bên Đông, Chúc Long đấu với Lâm Xung không nổi, quay ngựa chạy về lối cổng sau. Khi vào tới đích kiều thấy Giải Trân, Giải Bảo, dương ném xác trang khách vào đồng lửa, Chúc Long bèn quay ngựa trở lại mà chạy về mạn bắc, bỗng dẫu gặp Lý Quỳ cầm song phủ chém con ngựa ngã lăn ra, rồi sẵn vào chém đứt Chúc Long làm hai đoạn.

Chúc Bưu thấy trang khách đến báo, biết không trở về được, liền vỗ ngựa chạy thẳng đến Hồ Gia, bị Hồ Thành sai trang khách trói lại, rồi đem giải đến Tống Giang. Vừa giải đến giữa chừng, gặp Lý Quỳ giơ song phủ chém luôn một nhát, rồi trang khách chạy tản đi hết.

Lý Quỳ lại vác song phủ xông đánh Hồ Thành, Hồ Thành thấy thế lực hùng dũng không sao đánh nổi, liền phóng ngựa bỏ cửa bỏ nhà, mà chạy sang phủ Diên An, về sau mới phát phúc làm nên một võ tướng ở đó.

Bấy giờ Lý Quỳ đang thuận tay thích chém, thẳng đến Hồ Gia Trang, đem toàn gia họ Hồ bắt cả trẻ già đều chém chết hết cả, rồi

gọi tiểu lâu la dắt lấy cả ngựa, thu lấy của cải, rồi cho một mối lửa đốt cháy trang viên, mà trở về dâng nộp Tống Giang.

Khi đó Tống Giang ngồi trong Chúc Gia Trang, các Đầu Lĩnh đến dâng công, bắt sống được bốn năm trăm người, cướp được năm sáu trăm ngựa, còn trâu dê bắt sống không biết bao nhiêu mà kể.

Tống Giang thấy vậy cả mừng mà nói rằng :

- Chỉ thương hại cho Loan Đình Ngọc là một tay hảo hán anh hùng, mà cũng bị chết oan vào đó, thực là đáng tiếc !

Đương khi than thở chợt thấy người báo, Hắc Toàn Phong đốt Hồ Gia Trang chém đầu người đem đến để nộp.

Tống Giang nghe báo liền nói :

- Hồ Thành bữa trước đã đến xin hàng, ai bảo nó đến chém giết người ta, và đốt cả nhà người ta như thế ?

Vừa nói dứt lời thì thấy Lý Quỳ mình đã máu me, lưng dạt song phủ thẳng đến trước mặt Tống Giang, dạ mà nói rằng :

- Chúc Long chúng tôi giết rồi, Chúc Bưu cũng bị tôi giết nốt, Hồ Thành thì chạy mất, còn cả nhà Hồ Thái Công đều bị giết sạch cả, xin đến để dâng công.

Tống Giang quát lên rằng :

- Chúc Long thì có người trông thấy người giết, còn những người khác, thì người giết ở đâu ?

Lý Quỳ nói :

- Tôi chém đương sướng tay, toan chạy vào Hồ Gia Trang, gặp ngay người anh nàng Nhất Trụ Thanh giải Chúc Bưu ra, bèn chém cho một nhát bửa sẻ làm đôi, chỉ còn tiếc Hồ Thành chạy mất, không làm sao đuổi được. Nhà hán thì tôi cũng giết cả rồi, không còn sót một người nào cả.

Tống Giang lại quát lên rằng :

- Ai bảo nhà ngươi đến đây ? Ngươi phải biết, bữa trước Hồ Thành đã dắt dê khiêng rượu đến xin hàng, mà sao không nghe lệnh ta, dám

thiện tiện đến đó giết cả nhà người ta, cố ý làm trái tướng lệnh của ta như thế ?

Lý Quỳ nói :

- Ca Ca quên chứ tôi đây không quên đâu. Bữa trước tôi còn nhớ con ranh con nó đuổi đánh định giết Ca Ca, thế mà nay còn bênh nó... Ca Ca định kết hôn với nó hả, mà thương tiếc bố vợ ?

Tống Giang liền thét lên rằng :

- Đừng thoang thoảng nói xác ở đây. Bất sống được mấy người tất cả ?

Lý Quỳ nói :

- Ối chào ! Ai phiền phúc thế, nó có sống nữa cũng chém chết cho xong...

Tống Giang nói :

- Người trái quân lệnh của ta lẽ ra phải chém, nhưng nghĩ công người bắt được Chúc Long, Chúc Bửu thì hãy xóa di cho, lần sau nếu trái lệnh, tất là không tha nữa.

Lý Quỳ nói :

- Thôi, đâu không có công lao gì, nhưng chém cũng sưng tay đã...

Khi đó chợt thấy quân sư Ngô Học Cửu dẫn nhân mã đến trang để nâng chén mừng Tống Giang. Tống Giang bàn với Ngô Học Cửu định trừ hết cả thôn Chúc Gia thì mới hả lòng.

Thạch Tú bẩm với Tống Giang rằng :

- Ở thôn đây có lão Chung Ly vốn là kẻ lương dân tử tế, nếu hôm đó lão không chỉ đường bảo lối, thì tất còn nguy nữa, vậy chúng ta không nên bỏ hoại người tốt mới được.

Tống Giang bèn cho Thạch Tú đi tìm người ấy đến, Thạch Tú vâng lời đi một lúc tìm được lão Chung Ly, dẫn đến lạy chào Tống Giang cùng Ngô Học Cửu.

Tống Giang sai lấy một bao kim bạch, thưởng cho lão già mà nói rằng :

- Lẽ ra ta định làm cỗ hết cả thôn này, song nghĩ lão già có ơn khi trước mà tha cả cho dân, từ nay phải yên nghiệp làm ăn mới được.

Chung Ly vâng lạy tạ ơn. Tống Giang lại nói :

- Mấy hôm nay đến ở đây, không khỏi có điều rối loạn đến dân sự. Vậy nay đã đánh xong Chúc Gia TRang, vì dân trừ được hại to, trong dân có bao nhiêu nhà, đều thưởng cho một học gạo, gọi là thu lộc làm vui, phiền lão phân phát giúp cho.

Đoan rồi nhất diện sai đem thóc gạo của Chúc Gia Trang xếp để lên xe, kim ngân tài bạch chia thưởng cho ba quân, và các thú trâu bò, dê ngựa, đều tải về sơn trại để mà chi dụng. Khi đó tính ra được nam mười vạn học lương đem về Sơn Bạc. Tống Giang thấy vậy lấy làm vui mừng liền cùng các vị Dấu Linh cũ và mới là bọn Tôn Lập đem cả xe trượng vợ con, chia làm ba đội lập tức kéo về sơn trại. Khi đi qua đường các dân sự trong thôn, đều công trẻ, dất già đem hương hoa ra đường đón để mừng lạy tạ, chẳng khác chi quân vương giả đi qua, không ai là không kính phục.

Ba quân thắng ngọn cờ đào,

Oai hùm dậy đất, tiếng hào xông mây.

Cờ trời riêng chiếm từ đây,

Những loài nô lệ xưa nay sá gì ?

Nói về Phác Thiên Bằng Lý Ứng từ khi chữa khỏi vết thương, trong mình đã hơi khỏe mạnh, liền đóng kín cửa trang không ra đến ngoài, mà ngày ngày cho người ra thăm tin tức Chúc Gia. Sau khi biết Chúc Gia đã bị Tống Giang đánh phá tan tành, thì trong bụng nghĩ thắm nửa mừng, mà thêm nửa sợ. Chợt một hôm thấy trang khách đến báo :

- Có Quan Phủ bản Châu dẫn bốn nam mười tên kiệu quân đến, muốn hỏi sự tình về Chúc Gia Trang.

Lý Ứng nghe nói, liền bảo Đỗ Hưng mở cửa trang, bỏ đích kiệu rồi lấy lụa quần tay ra đón Quan Phủ mời vào trong sảnh.

Khi tới nơi Quan Phủ xuống ngựa vào sảnh ngồi giữa, viên Khổng Mục ngồi một bên, phía dưới có mấy người Áp Phiến, mấy người Ngu Hầu, dưới nữa thêm có mấy người Tiết Cấp cùng lính ngục đứng đầu.

Lý Ứng lạy chào, đứng ở trước sảnh, rồi Tri Phủ hỏi :

- Việc Chúc Gia Trang bị đánh phá như thế nào ?

Lý Ứng bẩm rằng :

- Chúng tôi bị Chúc Bưu bán một mũi tên, vẫn còn đau ở cánh tay, phải đóng cửa ở trong nhà không hiểu sự thế ra sao ?

Tri Phủ nói :

- Chúc Gia Trang hiện có đơn đem trình, nói rằng người kết liên với bọn Lương Sơn, dẫn quân đi đánh Chúc Gia Trang, và nhận các đồ chè rượu trâu dê của gia, còn chối làm sao.

Lý Ứng nói :

- Chúng tôi là một người biết phép luật xưa nay, có khi nào lại dám làm càn như thế được.

Tri Phủ nghiêm sắc mặt nói rằng :

- Người nói khó tin lắm, hãy đem về Phủ rồi sẽ đối chứng xem sao ?

Nói đoạn, liền quát trời Lý Ứng đem về Phủ để đối chứng với bọn Chúc Gia Trang. Hai viên Ngu Hầu cùng bọn Tiết Cấp tùm vào trời Lý Ứng lại, rồi Quan Phủ lên ngựa dẫn mọi người dong Lý Ứng đi.

Quan Phủ lại hỏi :

- Tên nào là Đỗ Chủ Quản đây ?

Đỗ Hưng dạ :

- Bẩm chúng con là Đỗ Hưng.

Tri Phủ nói :

- Trong giấy thưa có cả tên người, ta phải bắt về một thể, chúng đầu trời lại.

Chúng vâng lời, khóa tay Đỗ Hưng vào, cùng dong theo Quan Phủ ra khỏi cổng trang, rồi vội vội vàng vàng kéo đi rất nhanh.

Đi được ba mươi dặm đến một khu rừng kia, chợt thấy Tống Giang, Hoa Vinh, Lâm Xung, Dương Hùng, Thạch Tú dẫn một toán nhân mã đón chặn đường đi, rồi Lâm Xung quát lên rằng :

- Bọn hảo hán Lương Sơn Bạc ở đây.

Bọn Tri Phủ thấy vậy kinh hoàng luống cuống, không dám chống cự, liền bỏ cả Lý Ứng, Đỗ Hưng mà chạy trốn thẳng.

Tống Giang quát lên rằng :

- Chúng đâu đuổi bắt lấy bọn kia...

Chúng vâng lệnh quay ra đuổi một quãng rồi chạy về bẩm rằng :

- Nếu chúng tôi đuổi kịp thì chém đầu Tri Phủ mang về, nhưng không biết họ đã chạy trốn đi đâu hết cả rồi.

Tống Giang liền sai cởi trói Lý Ứng, Đỗ Hưng tháo cả khóa ra, rồi sai dắt hai con ngựa cho hai người cưỡi mà hỏi rằng :

- Chúng tôi muốn mời ngài lên Sơn Bạc ít bữa, có được chăng ?

Lý Ứng nói :

- Tôi không thể đi được... Tri Phủ là các ông... giết, không việc gì đến tôi...

Tống Giang cười rằng :

- Trước mặt Quan Tư ai hiểu cho lẽ đó ? Chúng tôi đi rồi chỉ e lại lụy cho các ngài thôi... Đã hay là ngài chỉ chịu làm nghề lạc thảo nhưng hãy lên ở tạm sơn trại ít bữa, để nghe xem sự thế làm sao, rồi lại trở về cũng được.

Nói đoạn đốc thúc quân mã dắt ngựa bắt hai người cùng đi, không thể nào từ chối được. Khi về tới Lương Sơn Bạc, Tiểu Cái dẫn các hàng Đầu Lĩnh dong trống mở cờ xuống núi đón tiếp, dâng rượu tiếp phong, rồi mời cả lên Tự Nghĩa Sơn. Bấy giờ mời Lý Ứng lên, cùng các Đầu Lĩnh chào hỏi, xong rồi cùng khiêm nhượng mà chia ra ngồi làm hai dãy.

Lý Ứng nói với Tống Giang rằng :

- Hai người chúng tôi tới đây, được cùng các vị Đầu Lĩnh tiếp kiến, đầu ở đây theo các ngài cũng không lấy gì làm ngại. Song còn vợ con

ở nhà, không biết ra sao ? Xin các ngài rộng ơn cho chúng tôi trở về thì hay lắm...

Ngô Dụng cười mà đáp rằng :

- Chết nỗi ! Đại Quan Nhân lắm rồi, quý quyền hiện đã đến sơn trại kia chứ đâu ? Quý trang bây giờ đã đốt cháy cả rồi, Quan Nhân còn định về đâu được nữa ?

Lý Ứng nghe nói trong bụng hồ đồ không tin, chợt thấy một toán nhân mã dẫn các xe trượng kéo lũ lượt ra sơn trại. Lý Ứng nom ra, quả nhiên toàn là những người trong trang trại mình cả, bèn vội vàng chạy ra hỏi thăm tin tức. Sau thấy vợ con nói rằng :

- Khi Quan Phủ bắt dong Quan Nhân đi rồi. Lại có hai người Tuần kiểm dẫn bốn người Đồ Đầu đem ba trăm thổ binh đến, thu lấy hết cả tài sản, bắt chúng tôi cho lên xe, bao nhiêu hòm siêng trâu dê lừa ngựa, đều bắt lấy cả, nói là dọn chạy loạn đi, rồi phóng hỏa đốt cả trang viên mà kéo lên đây.

Lý Ứng nghe nói ngây hấn người ra kêu khổ !

Tiểu Cái, Tống Giang liền xuống sảnh cúi lạy tạ tội mà rằng :

- Anh em chúng tôi nghe nói Đại Quan Nhân là người tốt, mới lập ra mưu kế để đón ngài lên đây, dám xin ngài thứ cho tôi.

Lý Ứng thấy sự thế đến nơi, và được lòng tử tế như vậy, đành vâng theo mà không biết nói làm sao được nữa.

Tống Giang liền sai đem quyền thuộc Lý Ứng cho vào ở một bên phòng hậu sảnh, Lý Ứng thấy các Đầu Lĩnh cùng nhiều người có vợ con ở đó, thì liền bảo với vợ con cũng phải vâng lời mà lưu ở trong sơn trại cho xong.

Đoạn rồi cùng vào trong sảnh trò chuyện với nhau, các Đầu lĩnh đều tỏ ý vui mừng vô hạn.

Tống Giang cười bảo Lý Ứng rằng :

- Ngài thử xem để tôi gọi bọn Quan Phủ với bọn Tuần Kiểm của chúng tôi ra chào ngài.

- Tiêu Nhượng làm quan Phủ, Đới Tung, Dương Lâm làm Tuấn Kiêm, Bùi Tuyên làm Khổng Mục, Kiêm Đại Kiên, Hầu Kiện làm Ngu Hầu, và Lý Tuấn, Mã Lân, Trương Thuận, Bạch Thắng, làm Tiết Cấp.

Lý Ứng nom thấy vậy lác đầu lè lưỡi không nói được câu gì nữa. Tống Giang lại sai giết trâu mổ ngựa làm tiệc thiết đãi Lý Ứng, và khao mừng mười hai vị Đầu Linh mới lên sơn trại là : Tôn Lập, Tôn Tân, Giải Trân, Giải Bảo, Trâu Uyên, Trâu Nhuận, Đỗ Hưng, Nhạc Hòa, Thời Thiên, Cố Đại Tẩu, Hồ Tam Nương và Nhạc Đại Nương, còn gia quyến Lý Ứng thì làm tiệc thiết đãi ở trong nhà trong, các quần chúng lớn nhỏ đều có khao thưởng hết cả. Hôm đó trên đại sảnh mở cờ dống trống, dàn nhạc vang lừng, các Đầu Linh cùng nhau chén chén đến tối mới tan. Đoạn rồi sai xếp đặt phòng riêng cho các vị Đầu Linh mới đến ở yên nghỉ.

Ngày hôm sau lại đặt tiệc, cùng tụ họp yến ẩm với nhau. Tống Giang gọi Vương Nuy Hổ đến rằng :

- Khi trước ở núi Thanh Phong, ta có hứa việc hôn nhân cho ngươi, từ bấy đến nay trong lòng vẫn áy náy, chưa sao mà như lời được. Vậy nay phụ thân ta có một người con gái, xin gả cho ngươi để khỏi phụ lời khi trước.

Nói đoạn liền mời Tống Thái Công cho dẫn Nhất Trọng Thanh ra mà khuyên dỗ rằng :

- Người anh em tôi là Vương Anh đây tuy võ nghệ không bằng hiền muội, song trước tôi có hứa làm mối lương duyên cho hán, mà chưa thành được. Vậy nay hiền muội đã nhận phụ thân tôi làm nghĩa phụ, thì các vị Đầu Linh đây xin làm mối lái, chọn ngày lành tháng tốt cho hiền muội cùng Vương Anh kết làm phu phụ, nên chăng ?

Nhất Trọng Thanh thấy Tống Giang có lòng nghĩa khí như vậy, không tiện từ chối, bèn cùng Vương Anh lay tạ Tống Giang mà nhận lời kết tóc xe tơ. Tiểu Cái cùng mọi người đều vui mừng hớn hở, mà cùng nhau xung tụng đại nghĩa của Tống Giang. Khi đó lại cùng nhau

chè chén tạc thú rất là thỏa thích. Dương khi yến ẩm, chợt thấy tiểu lâu la và báo :

- Trong tửu điểm Chu Đầu Lĩnh, có người ở Vân Thành, tên là Lôi Hoành, đến xin lên để bái kiến Đầu Lĩnh.

Tiểu Cái, Tống Giang nghe nói cả mừng, bảo với nhau rằng :

- Nếu vậy chắc là ân nhân đã lên nhập đảng, thực là chí nguyện bình sinh, ngày nay mới thỏa...

Cho hay :

*Trượng phu đứng ở trên đời,
Thù xa phải báo ơn người cho quên.
Một lời trót đã nặng nguyên,
Trăm năm xin có hoàng thiên soi cùng.
Còn thân thể còn núi sông,
Còn bầu nhiệt huyết, tắc lòng còn ghi.
Non xanh dù gặp tương tri,
Ngang trời dọc đất ngại gì nữa chẳng ?*

LỜI BÀN CỦA THÁNH THẦN :

Ba lần đánh Chúc Gia, thấy biến ra cách khác, mới biết tài sâu tác giả tả ra, cũng khiến cho ta tán thưởng, như tả đến Loan Đình Ngọc đi mất, không biết ra sao ? Hỡi ôi ! Há chẳng lạ thay !

Lúc mở cửa trang, bắc đích kiều, thì ba họ Chúc với một họ Loan, ra nghênh địch, rõ ràng ở giấy, ai đọc chẳng thấy rõ ra, tại sao có mọi người giết chết ba anh em họ Chúc, mà Loan Đình Ngọc chết ở chỗ nào ? không thấy dấu vết, chỉ căn cứ vào một lời than tiếc của họ Tống thì cho đã chết rồi ! Ta nghe rằng bậc anh hùng từ xưa, biết rằng cái gì nên làm mới làm, còn không nên làm thì thôi, ví như chim ưng, tùy từng chỗ đậu, không phải chỗ đậu, tất cao bay xa chạy lánh đi, như Loan Đình Ngọc trốn đi, thường có vậy, chỉ tức rằng không hay Đình Ngọc đi đâu, cứ xem Hồ Thành chạy thoát, sau cũng thành một Đại tướng của Trung Hưng, danh giá vẫn còn lẽ nào Đình Ngọc lại không thoát khỏi, chắc rằng Đình Ngọc trốn thoát sau phải làm nên, không nói rõ ra đây, coi đã chết trận này, vì một lẽ khác.

Trong khi Tống Giang đem quân đến đánh, Lâm Xung, Lý Tuấn, Nguyễn Tiểu Nhị ở cửa Đông, Hoa Vinh, Trương Hoành, Trương Thuận ở cửa Tây, Mục Hoảng, Dương Hùng, Lý Quỳ ở cửa Nam, mà Đinh Ngọc ra trận ở cửa Bắc, tức không chạy ra cửa có tướng, lại đón địch của không người, đang ngờ câu đó, mới có lời bàn chưa thể chết ! Song riêng ta cho rằng, ba mặt tấn công, thế như hùm hổ vây thành, nếu Đinh Ngọc sớm biết, còn có thể bảo vệ toàn quân cho họ Chúc, thì làm sao mà phải trốn đi ngay, lại thấy rõ là phải chết. Thế thì chạy ra một cửa bắc không có tướng là sao ? Nói rằng cửa bắc không phải là không có tướng, quân mã Tống Giang bốn mặt tấn công, chẳng chếp tới cửa Bắc, cũng vì Đinh Ngọc mà kiêng bỏ đi, nếu mà chếp ra thì phải rõ ràng, rõ ra thì sức của Đinh Ngọc đâu thua, dao không thể mẻ, thương không thể gãy, trống không thể ngừng, tên không thể hết... tức Đinh Ngọc chưa đến nỗi chết, nếu chếp ra Đinh Ngọc thua chết, thì dao mẻ, thương gãy, trống ngừng, tên hết, thì có chỗ không nên nói ra vậy. Theo Kinh Xuân Thu vì người hiền mà kiêng bỏ, coi khuyết đi mà chả chếp ra, cho nên không chếp đến tên Đẩu Lĩnh đón đánh của Bắc, là vì không nên chếp đến sự giết Đinh Ngọc, rõ tội ác ra. Hỡi ôi ! một cái chết của Loan Đinh Ngọc, còn khó dùng bút chếp ra như thế, thì ai bảo rằng : Tùy quan chếp Sử dễ làm; Tùy quan chếp Sử dễ đọc vậy ?

Sử Tiến tìm Vương Giáo Đẩu chẳng thấy, ta đọc đến mà buồn hàng tháng. Trương Thanh mở hàng giết một Đẩu Đà, chẳng biết là ai, khiến ta đọc đến mà buồn hàng tháng. Đến đây chợt đâu lại mất Đinh Ngọc không rành khiến ta lại buồn hàng tháng, tác giả sao có ngòi bút lạ thế, khiến cho người buồn được ra, song ta đã hiểu ra, không buồn nữa, thấy rằng tác giả tả có ý, biết đọc Sử Kỳ mới xem ra ?

HỒI THỨ NĂM MƯƠI

*Sếp Sĩ Hổ vác găng đánh chết ở đảo:
Mẹ Nhậm Công mắc mưu mất lời cậu ấm.*

Khi đó Tiểu Cái, Tống Giang nghe nói có Lôi Hoành đến, thì lấy làm cả mừng, bèn lập tức cùng với quân sư Ngô Dụng đi xuống núi để nghinh tiếp. Khi ra tới bến Kim Sa, đã thấy Chu Quý chở thuyền đưa Lôi Hoành đến đó.

Tống Giang trông thấy Lôi Hoành vội vàng vái chào mà rằng :

- Đã lâu nay xa cách tôn nhan trong lòng thì lấy làm khao khát. Ngày nay không biết vì có gì mà ân nhân lại rời gót qua đây ? Cho chúng tôi được gặp như vậy...?

Lôi Hoành đáp lại mà rằng :

- Tiểu đệ vâng lệnh quan, sai sang phủ Đông Xương có việc công, đường đi qua đây, nhân thấy tiểu lâu la dòm tiền mãi lộ, sau đệ xưng tên ra, thì Chu Đẩu Linh biết, rồi có ý lưu lại mà đưa lên hắt ngai...

Tống Giang nghe đến đó, vội nói lên rằng :

- Nếu thực là trời đưa ân nhân đến đây cho chúng tôi được gặp, thì xin đón ân nhân lên chơi trên trại, để anh em trò chuyện, cho thỏa lòng mong nhớ bấy lâu.

Nói đoạn mời Lôi Hoành lên đại sảnh gọi các Đẩu Linh ra chào rồi làm rượu thiết đãi luôn mấy ngày ở đó.

Tiểu Cái hỏi đến chuyện Chu Đồng, Lôi Hoành đáp rằng :

- Chu Đồng từ khi nhận chức Tiết Cấp coi để bao ở bản huyện. Quan Huyện mới rất có lòng tin nhiệm mà thân mến lắm.

Tống Giang lấy lời uyển chuyển khuyên Lôi Hoành vào đảng ở đó. Lôi Hoành từ chối : vì có mẹ già không thể nào mà bỏ đi được, xin đợi khi lão mẫu trăm năm mất rồi, sẽ theo lên nhập đảng.

Đoạn rồi Lôi Hoành bái từ Tống Giang cùng các Đầu Lĩnh để xin đi. Tống Giang hết sức cảm giữ không được, bèn lấy các đồ tiền bạc ra để tiễn tặng Lôi Hoành, và cùng các Đầu Lĩnh đưa chân xuống núi.

Khi Lôi Hoành đi rồi, Tiểu Cái, Tống Giang về đến đại trại, lại mời quân sư Ngô Dụng lên Tụ Nghĩa Sảnh, để cát dật cho trong sơn trại.

Ngô Dụng cùng Tống Giang bàn định cẩn thận, rồi đến hôm sau họp các Đầu Lĩnh, để chia cát chúc việc : Tôn Tân, Cố Đại Tẩu nguyên mở tửu điểm để thay Đồng Uy, Đồng Mãnh; Thời Thiên cho ra giúp đỡ Thạch Dũng ; Nhạc Hòa cho ra giúp đỡ Chu Quý, Trịnh Thiên Thọ ra giúp Lý Lập. Bốn mặt tửu điểm Đông, Tây, Nam, Bắc đều dặt hai vị Đầu Lĩnh để bán rượu, bán thịt và chiêu nạp hảo hán bốn phương. Nhất Trương Thanh, Vương Nụy Hồ cho hạ trại ở sau núi, để coi xét lừa ngựa. Tiểu trại bên Kim Sa, cho anh em Đồng Uy, Đồng Mãnh ra coi; Tiểu trại bên Áp Thủy giao cho chú cháu Trâu Uyên, Trâu Nhuận đóng, Hoàng Tín, Yến Thuận lãnh quân mã bản bộ đóng ở đường cái trước núi; Giải Trân, Giải Bảo coi đệ nhất quan; Đổ Thiên, Tống Vạn coi đệ nhị quan ở thành Uyển Tử; Lưu Đường, Mục Hoàng coi đệ tam quan ở trước sơn trại; Ba anh em họ Nguyễn coi giữ thủy trại Nam Núi, Mạnh Khanh vẫn coi việc đóng chiến thuyền; Lý Ứng, Đổ Hung, Tưởng Kính; coi sóc tiền lương của cả trong sơn trại. Đào Tôn Vương, Tiết Vinh sửa đáp thành trì trong Lương Sơn Bạc; Hầu Kiện chuyên may áo giáp, bào, mũ, cờ quạt cùng các đồ áo trận, Chu Phú, Tống Thanh coi sóc yến tiệc, Mục Xuân, Lý Vân, đốc thúc việc làm nhà, làm trại, Tiêu Nhượng, Kim Đại Kiện giữ việc ứng tiếp tân khách, cùng các thư tín công văn. Bùi Tuyên coi quân chính coi giữ việc thưởng công phạt tội; Lã Phương, Quách Thịnh, Tôn Lập, Âu Bằng, Mã Lân, Đặng Phi, Dương Lâm cùng Bạch Thảng đều phân phái ra tám mặt trại để yên nghỉ. Tiểu Cái, Tống Giang, Ngô Dụng ở giữa trại trên núi; Hoa Vinh, Tần Minh ở bên tả; Lâm Xung, Đới Tung ở bên hữu, Lý Tuấn, Lý Quỳ ở trại

đăng trước; Trương Hoành, Trương Thuận ở trại phía sau. Còn Dương Hùng, Thạch Tú thì chia coi hai bên nhà Tụ Nghĩa Sảnh.

Các hàng Đầu Lĩnh đã cất đặt xong rồi, cùng nhau luân lưu làm việc để vui mừng yến ẩm, ai nấy đều cổ vũ hân hoan, trong sơn trại rất là thịnh vượng.

Thành Uyển Tử, vùng Liên Nhi,

Triều Đình riêng một biên thủy kém ai ?

Tù đây riêng chiếm cõi trời,

Áo xiêm chỉ chấp những người cơ mị.

Nói về Lôi Hoành từ khi bái biệt bọn Lương Sơn, liền khoác khăn gói, vác thanh đao, xam xam về tới Vân Thành, vào nhà chào mẹ, và thay xống áo, lấy công van đưa vào trình huyện, rồi mới trở về yên nghỉ. Từ hôm ấy trở đi mỗi ngày hai buổi vào hầu việc quan, theo như thường lệ.

Một hôm, chàng ở trong huyện trở ra, một mình lững thững đương đi về phía bên đông, chợt thấy sau lưng có người gọi rằng :

- Đô Đầu về bao giờ thế ?

Lôi Hoành quay lại nom, thì thấy tên Lý Tiểu Nhị ở đó, liền đáp rằng :

- Ta mới về được mấy hôm nay.

Lý Tiểu Nhị nói :

- Đô Đầu đi vắng luôn, chắc không biết ở đây có một người con gái hát, rất đẹp, rất tài, tên là Bạch Tú Anh ở Đông Kinh mới đến hẳn ? Bữa trước nó có đến chào Đô Đầu, nhưng ngài còn đi vắng, hiện nay vẫn khai diễn ở ngoài phố luôn luôn. Mỗi ngày lại có một trò khác nhau hoặc múa, hoặc đàn, hoặc ca, nghề gì cũng khéo, người xem đông như kiến cỏ vậy. Đô Đầu thử đến nom qua xem, thực là một vai đào hiếm có.

Lôi Hoành đang khi cô liêu, nghe nói vậy, liền bảo Lý Tiểu Nhị dẫn đến để xem. Khi tới nơi, Lôi Hoành ngồi ghế thứ nhất ở dãy đầu, ngồi vào đó, rồi tên Lý Tiểu Nhị quanh quần lẩn đi chơi mất.

Bấy giờ thấy một ông già buộc khăn sáo, mặc áo lụa bông, thắt giấy lưng lụa, tay cầm cái quạt chạy ra sân khấu nói mấy câu khai màn :

- Lão tôi người ở Đông Kinh, tên là Bạch Ngọc Kiều, năm nay tuổi tác, nhờ có con gái là Bạch Tú Anh múa hát đàn sáo để dâng hiến các quan, các quan chiếu cố...

Nói đoạn mấy tiếng thanh la đánh phèng, rồi Tú Anh lên sân khấu vái chào bốn mặt, mà vác thanh la khua ầm cả lên.

Đoạn rồi dứt tiếng thanh la, Tú Anh liền đọc bốn câu rằng :

"Chim mới kêu vang, chim cũ chuồn,

Dê già gầy yếu, bê dê non

Dòi người khổ nhất nghề sinh lý

Thua cái uyên ương bay liệng luôn".

Lôi Hoàng nghe xong vỗ tay khen hay.

Bạch Tú Anh nói :

- Hôm nay trên tờ cáo bạch đã nói rõ bản trò, vậy tôi xin diễn tích này là tích uẩn tạc phong lưu, rất chiếu lý thú, tên gọi "Thành Dục Chương theo đuổi Tô Khanh" để cống hiến các ngài khán giả.

Nói đoạn lại hát, hát một lúc lại nói. Người ngồi xem mấy ghế đầu, đều vỗ tay khen ngợi luôn mồm.

Dám đâu khoe khéo khoe tài,

Cũng mong nhờ lượng các ngài thông minh...

Đọc đến đó lại tiếp luôn rằng :

- Thôi, các quan đã có lời ban khen, con hãy xuống, bây giờ đến lượt rung trống đây...

Bạch Tú Anh bèn cầm lấy cái khay, miệng đọc luôn mấy câu :

- Mau đến chỗ lợi, mau đến chỗ tài, tay nâng đến nơi, tất là phát đại.

Bạch Ngọc Kiều lại nói :

- Con đi qua một lượt, các quan đương mong để thưởng cho con đấy...

Bạch Tú Anh liến bung cái khay đi xin tiền thưởng. Trước hết đến trước mặt Lôi Hoành, ngồi ở đấy đấy.

Lôi Hoành sờ túi toan thưởng, bất đồ không có đồng tiền nào, bèn bảo Tú Anh rằng :

- Hôm nay quên không đem tiền để mai ta thưởng một thế.

Tú Anh cười rằng :

- Tiền đâu bắt lợi, sau còn mong chi ? Quan ngồi chỗ đó đáng lắm, xin ngài rộng tay cho người khác trông vào...

Lôi Hoành đỏ mặt lên đáp rằng :

- Không phải là ta tiếc, nhưng hôm nay quên, không giắt đi, để mai vậy...

- Ngài đã đi nghe hát, lẽ nào lại không giắt tiền ?

- Ta thưởng người đến ba lạng cũng được, nhưng ngại vì hôm nay ta không giắt đi...

Bạch Tú Anh lại nói :

- Thưa ngài hiện nay có một đồng không có, còn nói gì đến ba lạng ? Ngài bảo chúng tôi trông mờ mờ khát, về bánh đồ dối, như thế thì...

Bạch Ngọc Kiều thấy vậy bảo con rằng :

- Con rõ khéo hoài công, không đi xin các ông nhà quan, các ông thành thị khác, còn cứ đứng hỏi làm gì ông ấy mãi ? Thôi đi hỏi các ngài biết điều kia đi thôi...

Lôi Hoành lấy làm khó chịu hỏi luôn :

- Ta đây lại không biết điều hay sao ?

Bạch Ngọc Kiều nói :

- Nếu ông biết được ngón chơi thì có lẽ chó mọc sừng mất.

Chúng nghe nói đều đứng cả dậy. Lôi Hoành nổi giận dùng dùng quát mắng rằng :

- Quân chó này dám nói xấc với ta à ?

Bạch Ngọc Kiều nói :

- Tôi bảo bác là con bò nữa bác làm gì ?

Bấy giờ có kẻ nhận biết Lôi Hoành, máng bảo Bạch Ngọc Kiều rằng :

- Không được thế, ông ấy là Lôi Đồ Dấu ở huyện đó...

Bạch Ngọc Kiều nói :

- Chỉ sợ là "Lưu câu dấu" mà thôi...⁽¹⁾

Lôi Hoành không sao nín nổi, dương ngời ở ghế, nhảy tót lên sân khấu, nắm lấy Bạch Ngọc Kiều mà đánh tát một thôi, vêu cả môi, sung cả má lên. Chúng thấy Lôi Hoành đang hăng quá bèn túm đến can ngăn mà vỗ về khuyên giải Lôi Hoành về. Đoạn rồi người trong rạp đều tản mác mà đi về cả. Nguyên Bạch Tú Anh với Quan Huyện mới ở Vận Thành, vẫn có tư tình đi lại đã lâu, nên ngày nay mới đến huyện Vận Thành, để kiếm an về nghề hát diễn. Bấy giờ chị ả đào thấy phụ thân bị Lôi Hoành đánh nhiều vết thương nặng, bèn lập tức thuê một cỗ xe kiệu vào kêu với Quan Huyện, là Lôi Hoành đánh bố, đuổi cả người trong rạp hát và ý toan hiếp tróc cả mình.

Quan Huyện nghe nói cả giận, lập tức báo cho Bạch Ngọc Kiều làm đơn kiện, rồi sai ra khám nghiệm vết thương và lấy chứng có phân minh tất cả. Bấy giờ cũng có nhiều người tử tế với Lôi Hoành, cũng nói lót với Quan Huyện, song cái thế lực phần son sai khiến nhà quan, làm cho quan cũng phải mê man mờ mịt, không còn nghe ai nói một câu nào nữa. Quan liền lập tức sai người bắt Lôi Hoành vào huyện vật cổ ra đánh, bắt cung nhận các tội, rồi sai đóng gông làm hiệu cho thiên hạ coi.

Chị ả đào còn muốn ra tay yêu nghiệt, xui Tri Huyện bắt dong Lôi Hoành ra trước cửa rạp cho để nhục một thể.

Hôm sau chị ả đào đến diễn hát, Tri Huyện ta bèn vâng lời, sai lính dong Lôi Hoành ra rạp hát. Bọn lính đó cũng là một bọn làm việc

(1) Tiếng rất khinh bỉ của người Tàu, hơi giống tiếng Lô đồ dấu, Bạch Ngọc Kiều mới chế nhạo, Lưu dấu tức dấu con lừa vậy.

quan với nhau, nên có bụng nể Lôi Hoành, mà dặt lánh đi một nơi, không nỡ đem dong ra rập hất.

Chị ả đào ta lại tức mình, chạy đến tìm đám lính đó mà bảo rằng :

- Quan Huyện sai các anh dong hán ra trước rập hất sao các anh không đến ? Để lát nữa tôi vào kêu với Quan Huyện, xem các anh nói ra thế nào ?

Bọn lính thấy vậy liền nói rằng :

- Nuong tử bắt tất phải làm thế, để chúng tôi dong đi bây giờ.

Tú Anh nói :

- Nếu vậy, thì sau đây tôi sẽ thưởng cho các anh.

Tụi lính bắt dắc dĩ phải bảo với Lôi Hoành rằng :

- Đò Dấu phiền lòng cho chúng tôi đưa đi qua ngoài rập hất một tý rồi sẽ về, không có thì nguy với con yêu tinh này mất.

Nói đoạn liền trối Lôi Hoành mà dong ra ngoài phố. Đương khi đám người huyện náo, thì chợt dẫu người mẹ Lôi Hoành đi đưa cơm đến đó.

Người mẹ trông thấy con như vậy, liền kêu khóc òa lên, rồi mắng bọn lính rằng :

- Các anh cùng với con ta cũng là một bọn làm việc trong nhà cả, nỡ nào các anh đem lòng cho dặng ? Người ta ai giữ được trọn đời không có việc trái bao giờ ?

Đám lính ấy đáp :

- Thưa cụ, không phải chúng con muốn như thế làm gì ? Nhưng ngặt vì có nguyên cáo đi kèm bắt chúng con phải thế, chúng con không làm thế nào mà cưỡng được ! Nếu không thế, lát nữa họ vào nói với Quan Huyện thì chúng con khổ cả.

Mẹ Lôi Hoành nói :

- Có lẽ nào người đi kiện lại được phép bắt dong người ta đi như thế ?

Tụi lính lại sẽ nói :

- Thôi, cụ không biết người ta thân với quan lắm, sênh một tý là họ nói với quan, nguy cho cả chúng con.

Bà mẹ nghe nói, liền tự tay cởi trói cho Lôi Hoành rồi miệng rúc lác ầm lên rằng :

- Quân hèn mặt dấm ý thế như vậy, bà cứ cởi trói ra xem nó làm sao ?

Bạch Tú Anh ngồi trong hàng thấy vậy chạy ra vội hỏi :

- Vừa rồi cụ già nói gì thế ?

Bà mẹ Lôi Hoành nổi cơn tam bành lên, bèn chỉ tay vào mặt Tú Anh mà mắng rằng :

- Đồ chết bầm vằm mớ xề kia, đồ dī rạc dī rày kia, làm gì mày dám mắng bà ?

Bạch Tú Anh nghe nói, dựng đứng lông mày, trợn tròn hai mắt mà rằng :

- Con hùm già này, con ăn nhật này, mày nói xấc với bà hay sao ?

Mẹ Lôi Hoành nói :

- Bà mắng mày phỏng mày làm gì được...? Có lẽ mày làm Quan Huyện ở huyện Vận Thành này hẳn ?

Bạch Tú Anh cả giận, giơ tay tát ngay vào mẹ Lôi Hoành ngã lan ra phổ, bà mẹ vừa gượng dậy được, Bạch Tú Anh lại sấn vào tát lấy tát để không thôi.

Bấy giờ Lôi Hoành dương cảm tức trong bụng, lại thấy mẹ già bị đánh như vậy, liền bồng bồng nổi giận giơ đầu gối lên, nhè giữa óc phang cho Tú Anh một cái, vỡ tan óc ra mà nằm ngay xuống đó. Chúng túm vào cứu gọi, thì Bạch Tú Anh đã trợn mắt nghiêng răng chết cứng ra rồi, không sao cứu lại được nữa. Chúng liền đem Lôi Hoành vào để trình với Tri Huyện. Tri Huyện lập tức sai đòi Lý Trưởng, lân bang, cùng các nha lại giải áp Lôi Hoành, ra khám nghiệm tử thi, rồi đem về nha lập án, Lôi Hoành nhất nhất cung nhận, không từ chối một câu nào. Tri Huyện truyền cho mẹ Lôi Hoành tạm về, rồi đóng gông Lôi Hoành bỏ xuống ngục.

Khi đó Mỹ Nhiêm Công, Chu Đồng làm Tiết Cấp coi lao, thấy sự thế như vậy, không biết có cách gì cứu được Lôi Hoành, bèn mua com rượu thịt cá vào cho Lôi Hoành ăn uống, và sai đám lính ngục tìm một nơi sạch sẽ kín đáo cho nằm. Được một lát, người mẹ Lôi Hoành đem com vào trong ngục, khóc lóc bảo với Chu Đồng rằng :

- Lão tôi ngoài sáu mươi tuổi đầu, chỉ trông mong có đứa con đó mà thôi. Xin Tiết Cấp nghĩ đến tình anh em khi trước mà thương đến lão tôi, mà trông nom che chở giúp cho, thì già đầu chết, cũng không dám quên ơn Tiết Cấp.

Chu Đồng nói :

- Được, cụ cứ yên tâm, chỗ anh em thế nào tôi cũng trông nom cẩn thận. Từ nay bắt tất cụ phải đem com nước vào đây, đã có tôi liệu biện... Nếu có cơ hội gì cứu được, tức khắc tôi xin làm ngay, cụ đừng ngại.

Mẹ Lôi Hoành nghe nói liền bái tạ ra về.

Chu Đồng nghĩ suốt ngày đêm không có kế gì để cứu cho Lôi Hoành được, bèn nhờ người đến đút lót với Tri Huyện, và nói khắp mọi nơi, để cầu giảm tội đi.

Tri Huyện xưa nay vốn yêu thích Chu Đồng, song vì Lôi Hoành đánh mất người yêu, thì trong lòng lấy làm tức giận, không thể nào mà dung thứ đi được. Sau lão Bạch Ngọc Kiều lại thúc giục Tri Huyện mau mau phải lập thành văn án, bắt Lôi Hoành bỏ tù sáu mươi ngày, mãn hạn rồi kết đoán giải lên Tế Châu để xử trị.

Khi mãn hạn sáu mươi ngày, phòng giấy đem công văn lên nộp trước ở phủ Tế Châu rồi Chu Đồng vâng lệnh dẫn mười mấy tên lính ngục giải Lôi Hoành đi. Chu Đồng giải Lôi Hoành ra khỏi huyện Vận Thành chừng mười dặm đường, tới một nơi tửu điểm xa xa. Chu Đồng bảo với mọi người rằng :

- Chúng ta hãy vào đây uống rượu, một lát rồi sẽ đi.

Nói đoạn dẫn chúng vào hàng uống rượu. Đang khi uống rượu, Chu Đồng cất lên đem Lôi Hoành ra một chỗ vắng, tháo gông tha Lôi Hoành ra mà bảo rằng :

- Hiền đệ mau mau về nhà, đem thân mẫu lập tức đi một nơi mà trốn tránh, còn ở đây quan Tư bát bố để mặc mình tôi chịu cho.

Lôi Hoành nói :

- Một mình tiểu đệ chạy thoát thì rất dễ, nhưng còn Ca Ca ở đây thì làm sao tránh khỏi sự nguy hiểm được ! Việc đó tiểu đệ làm thế không đang tâm...!

Chu Đồng nói :

- Hiền đệ không biết Tri Huyện tức giận vì đánh chết người yêu, nên van án đều kết vào tử tội, nay giải lên phải thù tất phải bắt đến mạng chứ chẳng chơi, vậy tôi tha cho hiền đệ ra không có lẽ mắc vào tử tội được. Vả chăng tôi đây không có bố mẹ già trông cậy, những gia tài của tôi khả dĩ đem ra mà bồi thường cũng được, ngại chi ? Còn hiền đệ thì mẹ già đầu bạc non nước một thân, thôi hiền đệ phải đi mau mới được, đừng nghĩ quanh nghĩ quẩn thêm phiền.

Lôi Hoành nghe nói, lạy tạ Chu Đồng, rồi theo lối cửa sau thẳng về nhà, thu thập khăn gói, dẫn mẹ già lên núi Lương Sơn để ẩn thân ở đó. Khi đó, Chu Đồng vắt cái gông xuống đám cỏ, rồi chạy về báo với đám lính ngục rằng :

- Chết nỗi Lôi Hoành chạy mất rồi, ta làm thế nào được ?

Chúng nói :

- Nếu thế phải chạy về nhà hán bắt ngay.

Chu Đồng nhận lời như vậy, song có ý dửng dăng, liệu chừng cho Lôi Hoành chạy ra thoát xa xa, rồi mới trùng trình dẫn chúng về huyện để cáo thú.

Chu Đồng bẩm với Tri Huyện rằng :

- Chúng tôi đi đường lỡ không cẩn thận, bị Lôi Hoành trốn mất lúc nào không biết, vậy xin về đây chịu tội với quan trên...

Tri Huyện vốn thích yêu Chu Đồng, cũng muốn thoát tội cho ra, song bị Bạch Ngọc Kiều tố lên Thượng Ty khiến Chu Đồng cố ý đánh tháo cho Lôi Hoành, để ăn tiền dút lót.

Tri Phủ thấy vậy, đành phải đem sự thực bẩm lên phủ Tế Châu mà giải Chu Đồng lên đó, bọn người nhà Chu Đồng đem tiền nong lên để dứt lốt khắp cả các nơi. Sau Quan Phủ kết án, đánh hai mươi trượng, chàm mặt cho đầy sang phủ Thương Châu. Khi kết đoán xong, có hai tên công sai, đóng gông Chu Đồng, rồi lĩnh giấy giải đi. Người nhà Chu Đồng lại đem tiền tiễn tặng hai tên công sai, và đưa quần áo, cùng các đồ chi dùng cho Chu Đồng cẩn thận. Hai tên công sai giải Chu Đồng sang đến phủ Thương Châu, quận Hoàn Hải, liền đưa vào Quan Phủ mà trình nộp công văn. Quan Phủ thấy Chu Đồng ra dáng tu mi nam tử, rõ mặt phi thường, thì lấy làm yêu thích, liền phê giấy cho hai tên công sai trở về, rồi sai tháo gông cho Chu Đồng, mà để hầu luôn trong phủ.

Chu Đồng vốn người ung dung lễ độ, nên ở đó không được bao lâu mà đám Áp Phiến, Ngu Hẫu, cùng các người làm việc trong phủ đều có bụng thương yêu vì nể, mà chuyện trò đi lại luôn luôn.

Chợt một hôm, Tri Phủ ngồi ở sảnh đường, Chu Đồng đứng hầu ở dưới thềm, Tri Phủ gọi Chu Đồng lên sảnh mà hỏi rằng :

- Có sao người lại tha cho Lôi Hoàn mà phải phát vãng như thế này ?

Chu Đồng bẩm :

- Việc đó nguyên vì chúng tôi hớ hênh, để Lôi Hoàn trốn mất, chứ có đâu dám tha hán ra ?

- Nếu vậy thì việc gì đến nỗi tội nặng ?

- Bẩm vì có tên nguyên cáo nhất định vu cho tôi, là cố ý buông tha, nên mới phải tội nặng đến thế.

Tri Phủ lại hỏi đến Lôi Hoàn đánh chết chị ả đào, đầu đuôi ra sao ? Chu Đồng liền đem hết căn nguyên mà kể cho Tri Phủ nghe.

Tri Phủ nói :

- Cứ như thế, thì có lẽ người thấy tên Lôi Hoàn là một người có hiếu đạo, mà làm phúc tha cho hán ?

Chu Đồng bẩm :

- Có đâu chúng tôi dám làm việc man muội với quan trên như thế được ?

Dương khi nói chuyện thì cậu ấm bé con ở trong bình phong chạy ra. Cậu ấm là con trai đầu lòng Quan Phủ, năm nay mới lên bốn tuổi, mặt mũi khôi ngô, nhác non có vẻ, nên Tri Phủ yêu chiều quý mến, chẳng khác chi hạt ngọc trên tay.

Bấy giờ cậu ấm trông thấy Chu Đồng ở đó, liền chạy ra ôm lấy để nô đùa. Chu Đồng ẵm cậu bé trên tay, cậu lại vuốt râu Chu Đồng mà nói :

- Tôi chỉ thích bác râu này ẵm tôi thôi.

Tri Phủ máng cậu ấm rằng :

- Con bỏ tay ra, không được nghịch xấc thế ?

Cậu ấm lại nói :

- Tôi chỉ thích bác râu này, ẵm tôi đi chơi thôi.

Chu Đồng liền bắm với Tri Phủ rằng :

- Chúng tôi xin ẵm cậu chơi cửa phủ một lát xin về ngay.

Tri Phủ nói :

- Trẻ đã thích thế, thì người ẵm đi chơi một lát về ngay...

Chu Đồng vâng lời, ẵm cậu ấm dong chơi cửa phủ; mua cho cậu cái bánh ngọt cậu ăn, rồi quanh quẩn một lúc lại về.

Tri Phủ thấy cậu ấm về liền hỏi :

- Con đi đâu về đó ?

- Bác râu này đưa con ra chơi phố, rồi mua bánh ngọt cho con ăn nữa.

Tri Phủ hỏi Chu Đồng rằng :

- Người làm gì có tiền mà mua bánh cho trẻ đó ?

Chu Đồng nói :

- Bẩm chúng tôi chiều cậu ấy cho vui, có gì đáng kể.

Tri Phủ liền gọi thị tỳ lấy bình rượu rót thưởng Chu Đồng ba chén, rồi dặn rằng :

- Thịnh thoảng trẻ có theo chơi, người cứ cho đi cho vui.

Chu Đồng vâng lời, rồi cứ mỗi khi cậu ấm đòi đi chơi, thì Chu Đồng lại âm ra ngoài phố, mua quả bánh cho ăn, không biết đâu mà kể.

Được ít lâu, một hôm đến ngày rằm tháng bảy, ở chùa làm lễ phóng sinh, theo lệ có phóng đang mở hội, chiều hôm ấy thì nữ ra bảo với Chu Đồng rằng :

- Tối hôm nay cậu ấm đòi đi xem thả đèn, phu nhân truyền Đồ Dấu cho cậu đi xem một lúc.

Chu Đồng nhận lời mà rằng :

- Để tôi xin đem đi xem.

Tối đến cậu ấm mình mặc áo sa, đầu đội mũ su tử, có hai cái sừng hai bên, rồi Chu Đồng công lên lưng mà đưa ra xem ở chùa Địa Tạng. Bấy giờ vào khoảng canh một, Chu Đồng âm cậu ấm đi quanh chùa xem khắp một lượt, rồi đi ra ngoài thủy đường để đi xem thả đèn. Cậu ấm nhảy xuống đứng trong chỗ chán song vừa xem đèn vừa hớn hờ rất là vui thích. Chợt đâu có người chạy đến lôi vạt áo Chu Đồng mà nói :

- Ca Ca ra đây tôi nói câu chuyện một tý.

Chu Đồng quay lại nom thấy Lôi Hoành ở đó, bèn lấy làm kinh ngạc quay lại nói với cậu ấm rằng :

- Cậu hãy đứng đây xem, tôi chạy ra mua kẹo mang về đây ngay...
Đừng chạy đi đâu mới được...

Cậu ấm nói :

- Bác đi mua về, tôi còn muốn ra ngoài cầu xem thả đèn nữa...

Chu Đồng nói :

- Được rồi, tôi về ngay bây giờ.

Nói xong quay ra hỏi Lôi Hoành rằng :

- Sao hiền đệ lại đến đây thế ?

Lôi Hoành dắt Chu Đồng ra chỗ vắng, rồi lay mà nói rằng :

- Tiểu đệ từ khi nhờ Ca Ca cứu được tính mạng, mẹ con không biết đâu cho được; Sau đành phải lên Lương Sơn Bạc với Tống Công Minh để xin nhập bọn. Tiểu đệ nhân nói đến ân đức của Ca Ca, Tống Công Minh lại càng nhớ đến ơn xưa nghĩa cũ, mà trong lòng cảm hứng vô cùng. Tiểu Cái cùng các vị Đầu Linh đều nhắc đến Ca Ca luôn luôn. Nay Ngô Quân Sư cùng tiểu đệ đến đây để tham hỏi Ca Ca đó.

- Ngô Tiên Sinh ở đâu ?

Vừa hỏi xong, thì Ngô Học Cửu ở sau lưng chạy ra đáp lên rằng :

- Tôi là Ngô Dung đây...

Nói đoạn liền bái lạy Chu Đồng, Chu Đồng vội vàng đáp lễ mà rằng :

- Đã lâu nay không gặp, Tiên Sinh có mạnh khỏe chăng ?

Ngô Dung nói :

- Cảm ơn nhân huynh, các Đầu Linh chúng tôi rất là mong mỗi nhân huynh, nay sai chúng tôi đến đây để đón ngài lên núi tụ nghĩa cho vui. Chúng tôi đến đây đã lâu nhưng không được gặp, đêm nay may được gặp nhân huynh ở đây, thực là hạnh phúc. Vậy xin ngài quá bộ cùng lên sơn trại, để các Đầu Linh tôi được vui lòng.

Chu Đồng nghe nói, lạnh ngắt hổi lâu, rồi nói rằng :

- Tiên Sinh dạy lẫn quá ? Xin ngài chớ nói đến chuyện ấy lỡ người ngoài biết đến không tiện... Lôi Hoành là bị tù tội đến nơi, tôi lấy nghĩa khí tha cho hán ra, sau hán đi lên núi với các ngài, còn tôi ở lại đi đày sang đây cốt là để chịu tội cho anh em bạn... rồi, một vài năm hết hạn trở về, bấy giờ lại an cư lạc nghiệp giữ phận làm an, chớ có lẽ nào tôi lại đi như thế được ? Xin hai ông cứ về đi, đừng nói năng lời thôi mà không tiện.

Lôi Hoành nói :

- Ca Ca ở đây, chúng thân chỉ hầu hạ người ta, ra luồn vào cúi, không phải là Đại Trượng phu chí chí, vả lại việc này không phải tự tiểu đệ dám nói, thực là Tiểu Cái, Tống Giang cùng mong đợi Ca Ca,

nên mới sai đến đây như vậy... Xin Ca Ca chớ phụ lòng các ngài ấy mới được.

Chu Đồng nói :

- Hiền đệ nói những gì thế ? Hiền đệ nói những gì thế ? Hiền đệ không biết vì hiền đệ có lão mẫu ở nhà nên tôi mới tha cho hiền đệ như thế. Nay lại hãm tôi vào nơi bất nghĩa nữa sao ?

Ngô Dụng nói :

- Đô Đầu đã không chịu đi, anh em ta cũng không nên ép nữa. Thôi ta xin phép bãi biệt cho xong.

Chu Đồng nói :

- Nhờ các ngài nói với các vị Đầu Lĩnh, rằng tôi có lời hỏi thăm các Ngài...

Nói xong quay ngoắt vào Thủy Đường, dè dặt tới nơi không thấy cậu ấm đứng ở đấy nữa. Chu Đồng luôn cuống sợ hãi, vội chạy rồi lên để tìm.

Lôi Hoành chạy đến nắm lấy tay Chu Đồng mà rằng :

- Ca Ca đừng tìm nữa, đây chắc là người anh em cùng đi với tôi thấy nói là bác không chịu lên Lương Sơn, cho nên ấm cậu đi hẳn, chúng ta cùng đi tìm một thể khác thấy.

- Chết rồi ? Hiền đệ chớ đùa thế, nếu lỡ xảy ra thế nào Quan Phủ biết đến thì nguy hiểm cả, chứ không phải chuyện chơi đâu...

- Ca Ca cứ đi với tôi, khác tìm thấy ngay bây giờ.

Chu Đồng nghe nói, bèn kéo Lôi Hoành, Ngô Dụng cùng nhau ra ngoài thành để tìm.

Chu Đồng lấy làm sốt ruột, vội hỏi rằng :

- Họ ấm đi đâu thế ?

Lôi Hoành nói :

- Ca Ca cứ đến chỗ tôi trọ, tôi xin đưa cậu ấm trả Ca Ca.

Chu Đồng nói :

- Nếu chậm thì Tri Phủ trách đến tôi ngay.

Ngô Dụng nói :

- Người anh em đi với chúng tôi, họ không biết thế nào, chắc lại ầm câu ta ra chỗ chúng tôi trợ hẩn ? Được, ngài cứ đến đó tôi xin trả ngay.

Chu Đồng hỏi :

- Người đi với các ông là ai ?

Lôi Hoành nói :

- Tôi cũng chả biết là người nào, chỉ thấy vẫn gọi là Hắc Toàn Phong xưa nay.

Chu Đồng cả kinh mà hỏi rằng :

- Có phải là anh Lý Quỷ, giết người ở đất Giang Châu đó chăng ?

Ngô Dung đáp :

- Chính anh ta đó.

Chu Đồng nghe nói dẫm chân lên kêu rằng :

- Nếu vậy thì khổ rồi...

Nói đoạn liền thúc giục hai người đi mau mau để tìm.

Khi ra ngoài thành được hai dặm đường, chợt thấy Lý Quỷ ở trước mặt mà kêu lên rằng :

- Lý Quỷ ở đây rồi...

Chu Đồng vội đi đến nơi mà hỏi :

- Cậu bé con Quan Phủ đâu ?

Lý Quỷ thấy Chu Đồng đến, vội chấp tay vái chào mà rằng :

- Thưa Ca Ca, cậu ấy hiện ở đây kia.

Chu Đồng nói :

- Bác muốn tốt thì ầm ra trả cho tôi.

Lý Quỷ trở lên đầu mà nói :

- Cái mũi của cậu ấy ở trên đầu tôi đây.

Chu Đồng thấy vậy, càng nóng ruột hỏi dồn :

- Cậu ấy đâu, để ở đâu ? Đem đây trả tôi.

Lý Quỷ nói :

- Lúc này tôi đánh thuốc mê cho cậu ta, rồi mới công ra ngoài thành được. Bây giờ đương nằm ngủ ở trong thành kia. Ca Ca đến mà xem.

Bấy giờ trời đương sáng trắng vàng vạc, Chu Đồng liền đi thốc vào rừng cây, tìm quanh tìm quẩn, mãi sau mới thấy cậu ấm nằm vật ở trên bãi đất. Chu Đồng giơ tay đỡ cậu ấm dậy thì thấy dấu đi một nơi, mình đi một nẻo, mà nằm chết sóng soài ở đó.

Chu Đồng thấy vậy cả giận, vội ham hồ chạy ra để tìm ba người, thì không thấy dấu cả. Sau chàng tìm kiếm vẫn vô mả, bỗng xa xa thấy Lý Quỳnh cầm đôi búa kêu lên rằng :

- Đến đây... Đến đây...

Chu Đồng nóng máu không sao chịu nổi, liền sấn áo rào bước chạy theo để đuổi Lý Quỳnh. Lý Quỳnh vội vàng té chạy. Chu Đồng cứ ham hồ đuổi theo. Lý Quỳnh vốn tay lặn suối qua rừng rất thạo, Chu Đồng không thể nào đuổi kịp, đuổi được một quãng rồi thở hồng hộc mà đứng lại đó.

Lý Quỳnh lại đứng lại mà thách rằng :

- Đến đây, mau đến đây.

Chu Đồng giận quá, không có cách gì mà nuốt sống ngay được Lý Quỳnh, lại ù té chạy theo để đuổi, Lý Quỳnh đi trước thấy Chu Đồng đuổi thì chạy, hễ Chu Đồng đứng lại, thì cũng đứng lại mà thách thức, làm cho Chu Đồng tức nổi tiết lên, mà không sao làm gì được.

Chu Đồng quanh quẩn theo đuổi đến khi trời đã gần sáng, bỗng thấy một nơi trang viên lớn, thì Lý Quỳnh chạy tót vào đó. Chu Đồng dẫn vội đến nơi, thấy hai bên trước cửa sảnh trong trang, đều cắm các đồ quân khí rất là uy vệ. Chàng thấy vậy, đoán chắc là một nhà Quan Tu chi đó, liền đứng dừng mà kêu to lên rằng :

- Trong nhà có ai không ?

Vừa nói dứt lời, thì thấy có một người ở trong bình phong đi ra quát hỏi rằng :

- Anh là ai ? Đến đây có việc chi ?

Chu Đồng thấy người đó ra dáng xênh xang đường bệ, vội vàng vái chào đáp rằng :

- Chúng tôi là Chu Đồng làm Tiết Cấp, ở huyện Vân Thành, bị tội phát vắng sang đất Thương Châu, hôm qua nhận ẩm con quan Tri Phủ đi xem thả đèn, bất đồ bị tên Hác Toàn Phong giết chết con Quan Phủ, rồi chạy đến quý trang đây, xin ngài làm ơn bắt giúp tên ấy để đem về trình quan...

Người kia nói :

- Nếu vậy thì ngài là Mỹ Nhiêm Công ở đất Vân Thành, xin mời ngài hãy vào ngồi chơi đó...

Chu Đồng nói :

- Xin Quan Nhân tha lỗi cho. Ngài cao tính đại danh là gì ?

Người kia đáp :

- Tôi là Tiểu Toàn Phong Sài Tiến...

Chu Đồng nghe nói vội vàng mà rằng :

- Tôi được nghe tiếng Sài Đại Quan Nhân đã lâu, không ngờ nay lại được bái kiến ở đây ?

Sài Tiến đáp lễ lại mà nói :

- Tôi cũng được nghe tiếng Mỹ Nhiêm Công đã lâu, xin ngài hãy vào chơi trong nhà đã.

Chu Đồng theo Sài Tiến vào trong nhà rồi hỏi :

- Thưa ngài, sao Hác Toàn Phong lại đến đây ?

- Thưa ngài, nguyên tôi xưa nay thích chơi với bọn hảo hán giang hồ, vả chăng tổ tiên nhà tôi khi trước có công nhượng vị ở Trần Kiều, nên tiên triều có sắc cho dan thư thiết khoán, dẫu những người phạm tội đến đâu, mà trốn tránh đến đây, cũng không ai dám bắt, mới đây tôi có một người bạn thân, mà cũng là một người bạn cũ của tước hạ hiện đương làm Đẩu Lĩnh ở Lương Sơn Bạc, tên là Cáp Thời Vũ Tổng Công Minh, có viết một bức thư sai Ngô Dụng, Lôi Hoành, xuống trợ ở tệt trang đây, để đón tước hạ lên Lương Sơn tụ nghĩa cho vui. Sau nhân tước hạ không chịu theo đi, nên mới bảo Lý Quỳnh giết con Quan

Phủ để lấp đường không cho ngài về, rồi sẽ đón lên sơn trại... Ngô tiên sinh cùng Lôi huynh đâu ? Không ra nói chuyện với Đô Đầu di...

Nói đoạn, thấy Ngô Dụng, Lôi Hoành ở gian góc đi ra, chấp tay cúi lạy Chu Đồng mà rằng :

- Xin huynh trưởng tha tội, điều đó là Tướng Lệnh của Tống Ca Ca chúng tôi... Xin ngài cứ lên sơn trại sẽ biết.

Chu Đồng nói :

- Các ông đối với chúng tôi vẫn là có bụng tốt nhưng sao nỡ làm tàn nhẫn như thế ?

Sài Tiến lại lấy lời khuyên nhủ Chu Đồng cho được thỏa thuận.

Chu Đồng nói :

- Vâng, chúng tôi xin đi, nhưng trước hết hãy cho tôi được gặp Lý Quý đã.

Bấy giờ Lý Quý cũng ở buồng bên cạnh chạy ra vái chào Chu Đồng, Chu Đồng trông thấy Lý Quý, tấm lòng tức giận lại dùng dùng sôi nổi, không sao nhịn được, bèn đứng dậy chạy thẳng đến, toan đánh nhau với Lý Quý cho hả dạ, Sài Tiến, Lôi Hoành, Ngô Dụng thấy vậy, đều giữ Chu Đồng lại để cản ngăn.

Chu Đồng nói :

- Nếu các ngài muốn cho tôi cùng lên sơn trại, thì phải y cho tôi một việc mới được.

Ngô Dụng nói :

- Đến mười việc, chúng tôi cũng xin theo được, nữa là một việc, xin ngài cứ nói cho nghe.

Mới hay :

Giang sơn trót thủ vẫy vùng;

Cùng loài nhiệt huyết ta cùng có nhau ?

Danh trường lợi tẩu là đâu,

Vào luôn ra cũi công hầu mà chi ?

Đã mang lấy kiếp nam nhi,

Sao cho thoát khỏi cơ my mới là...

Sao cho thoát khỏi cơ my mới là...
 Trăm năm bóng ngựa câu qua
 Họa chẳng một tiếng hào hoa ở đời.

LỜI BÀN CỦA THÁNH THẦN :

Hồi này vì làm cho Chu Đồng với Lôi Hoành hợp lại một chuyện nửa hồi trên làm ra điệu êm ái hơn nửa hồi sau, làm ra bút dữ dội, như hương đưa, như nhảy thoát khác nhau, mới thấy cái tài tác giả.

Tà Lôi Hoành hiểu với mẹ, chả phải nhiều lời, chỉ qua loa vài nét; bằng vẽ ra một người con hiếu; Tà Chu Đồng không chịu làm giặc cỏ, cũng chả phải nhiều lời chỉ qua loa vài dòng, cũng bằng vẽ ra tấm lòng trong sạch, phản chiếu cười đến Tống Giang, thật rõ chẳng thành thực, rõ thực nghiêm huấn, khoe danh tiết, yêu thân mình chẳng chịu nhuốc nhơ... thấy con người chỉ muốn làm cường đạo. Mới hay người nói : thà rằng chết với vũ phu, còn hơn mang tiếng thiên thu luận bàn ???

Cảnh rất kỳ ảo là trong gương xem gương, trong mộng lại mộng; Văn chương kỳ ảo trong lời bình lại nói lời bình, như ở hồi này con hát nói đến "Thành Dự Chương theo đuổi Tô Khanh" thực đối cảnh đẹp, đối hương thơm, vận tâm hay, giở bút giỏi, viết giấy tốt, nên áng văn kỳ, dù vậy, chả nên không một, chả thể có hai, tả ra ở một hồi này.

"Thành Dự Chương theo đuổi Tô Khanh" vốn một bản hát theo tích cũ diễn ra hợp với hồi này, khiến người sau đọc tới, như hoa trong gương, người đẹp trong rèm, trong ý tứ đã sớm phản minh, nếu đợi nói rõ ra, thì đọc tới không còn thú vị.

Mẹ Lôi Hoành nói rằng : "Lão tôi ngoài sáu mươi tuổi, chỉ trông cậy vào một đứa con "tùng chữ nói ra, đã thấy Lôi Hoành là người con hiếu, vì xét mấy người đã sống ngoài sáu mươi tuổi, có sống lâu mà được con cho ăn cho mặc phần mình, thì cũng quý thay, nay mẹ Lôi Hoành nói với Chu Đồng, nó thối tha làm sao, khiến cho Chu Đồng thả Lôi Hoành chịu tội thay bạn, thì đủ thấy tấm lòng hiếu với mẹ của Lôi Hoành, mà tấm lòng của mẹ thương con, can thiệp vào khi đầy giữa chợ của mẹ Lôi Hoành, cho nên văn này chỉ tả thể thôi đủ thấy cái tình mẫu tử vậy. Trong bài biểu trần tình của Lý Tích có câu : "Kẻ hạ thần mà không có bà, thì không còn sống đến nay; Mà bà hạ thần không có thần thì ngày nay không thể sống..." Nay xem đến mẹ Lôi Hoành cũng nói : Lão tôi không có đứa con ấy, thì sống làm sao ? Thương thay tiếng nói hiếu nhân, làm cho đọc đến như nghe tiếng quạ kêu đăm vậy ???

HỒI THỨ NĂM MƯƠI MỐT

Lý Quý đánh chết Ân Thiên Tích;

Sài Tiến bị hãm Cao Đường Châu

Khi đó Chu Đồng nói với mọi người rằng :

- Nếu các ngài có lòng cho tôi cùng lên sơn trại, thì xin giết tên Hắc Toàn Phong đi mới được...

Lý Quý nghe nói, câu lên mà rằng :

- À ! Anh định giết tôi hay sao ? Việc này là Tướng Lệnh của Tiểu Cái, Tống Giang chứ việc gì đến tôi mà....

Chu Đồng cũng ham ham giận dữ toan xông đến đánh nhau ngay. Hai người kia lại phải túm vào mà khuyên ngăn mãi.

Chu Đồng bảo với ba người kia rằng :

- Nếu có Hắc Toàn Phong ở đó, dẫu chết, tôi cũng không lên sơn trại...

Sài Tiến nói :

- Cái đó dễ lắm, để Lý Đại Ca ở đây với tôi, còn ba ông cứ về sơn trại, cho Tiểu Cái, Tống Giang bằng lòng là được rồi.

Chu Đồng nói :

- Hiện nay đã xảy ra sự thế như vậy, chắc là Quan Phủ tư giấy về huyện Vận Thành, mà tróc nã cả nhà tôi, làm thì sao cho dạng ?

Ngô Dụng bảo :

- Xin ngài cứ an tâm, có lẽ bây giờ Tống Công Minh đã cho đón quý quyền lên sơn trại rồi đó.

Chu Đồng nghe nói đến đó, mới hơi thư tâm một chút, Sài Tiến bèn sai đặt tiệc thiết đãi Chu Đồng cùng Ngô Dụng, Lôi Hoành rồi chiều hôm đó ba người cùng từ tạ mà đi lên sơn trại. Sài Tiến sai đóng ba cỗ ngựa, để đưa ba người ra đến cửa quan.

Khi sắp sửa ra đi, Ngô Dụng gọi Lý Quý dặn mà bảo rằng :

- Người ở nhà Đại Quan Nhân đây, tất phải giữ gìn cẩn thận, không nên ngông ngáo làm càn, rồi trong một vài tháng nữa, đợi khi Chu Đồng bớt giận, bấy giờ sẽ đón người về sơn trại, mà mời Đại Quan Nhân đây, sẽ lên nhập đảng một thể.

Lý Quỷ nghe nói vâng lời bái biệt quân sư. Đoạn rồi Ngô Dụng, Lôi Hoành cùng Chu Đồng bái biệt Sài Tiến mà cùng nhau đi lên Sơn Bạc. Khi ra khỏi địa phận Thương Châu, ba người giao ngựa cho trang khách đem về, rồi cùng nhau xuống bộ mà đi. Được ít lâu tới hàng rượu Chu Quỷ, liền sai người lên báo cho sơn trại biết.

Tiểu Cái, Tống Giang nghe báo cả mừng, dẫn các Đầu Linh đóng trống mở cờ, cùng nhau ra bến Kim Sa để đón; Ngô Dụng và Lôi Hoành đưa Chu Đồng vào đến bến Kim Sa, cùng các vị Đầu Linh thi lễ, rồi cùng nhau lên ngựa, đi vào Tự Nghĩa Sơn, mà chuyện trò mọi nỗi hàn huyên.

Chu Đồng nói với các vị Đầu Linh rằng :

- Tôi nay được các ngài có lòng hạ cố cho đón lên đây, thực là cảm ơn vô hạn, song hiện còn gia quyến ở nhà, nếu nhất lỡ Quan Phủ tư giấy lôi thôi bắt bớ, thì biết lấy ai mà cứu cho ra mới được ?

Tống Giang cười mà đáp rằng :

- Bà chị cùng cháu tôi đã đưa lên đây lâu rồi, huynh trưởng còn điều chi mà ngại ?

Chu Đồng hỏi :

- Hiện nay ở đâu, xin Đầu Linh cho tôi được biết ?

Tống Giang đáp :

- Hiện ở với thân phụ tôi đó, xin huynh trưởng qua thăm một chút cho được yên tâm.

Nói đoạn đưa Chu Đồng đến chỗ Tống Thái Công ở, rồi gọi vợ con Chu Đồng ra để cùng nhau trò chuyện.

Vợ Chu Đồng nói với chồng rằng :

- Mấy bữa nay có mấy người đem giấy đến nói rằng : Tiết Cấp đã nhập đảng ở Lương Sơn, và giục tôi phải xếp dọn hành lý mà lên đây

ngay lập tức. Nhân vậy tôi phải đến đây, song đợi mãi không thấy Tiết Cấp về đây, nên không biết đầu đuôi ra sao mà nói.

Bấy giờ Tống Giang mới đem lời trung thực mà xin lỗi với vợ chồng Chu Đồng, rồi mời Chu Đồng cùng Lôi Hoành xuống đóng trại ở dưới núi, và nhất diện sai mở tiệc để ăn mừng.

Bắc Nam buộc mối thâm tình,

Rồi đây nước biếc non xanh còn dài,

Cùng nhau ngang dọc ở đời,

Trăm năm chỉ thẹn với lời bình sinh.

Nói về Quan Phủ Thương Châu đêm hôm ấy không thấy cậu ấm về, thì trong lòng lấy làm nóng nảy lo sợ, liền cho người đi tìm kiếm khắp cả mọi nơi. Đến sáng hôm sau thấy người về báo, là cậu ấm đã bị giết, và hiện bỏ xác ở trong khu rừng đó.

Quan Phủ nghe báo như sét đánh ngang tai, lập tức theo đến khu rừng để khám nghiệm. Khi tới nơi thấy con trai nằm chết ở đó, thì vật mình lăn khóc hồi lâu, rồi sai người sửa áo quan để đem chôn. Đoạn rồi tư giấy sang huyện Vận Thành, tư đi các nơi để dò bắt Chu Đồng. Cách mấy hôm sau thấy công văn huyện Vận Thành tư sang nói rằng :

- Chu Đồng đã đem cả gia quyến mà trốn đi đâu mất.

Còn về phần Lý Quý ở bên Sài Tiến, thẩm thoát đã hơn một tháng trời, chợt một hôm có một người ra dáng hời hả, đem một phong thư đến cho Sài Đại Quan Nhân.

Sài Tiến xem thư cả kinh mà rằng :

- Nếu vậy thì ta phải thân hành ra đi một phen mới được.

Lý Quý hỏi :

- Đại Quan Nhân có việc gì cần cấp như vậy ?

- Tôi có một ông chú là Sài Hoàng Thành, hiện ở Cao Đường Châu, nay bị tên Ân Thiên Tích là anh em vợ của Tri Phủ Cao Liêm đến chiếm cứ vườn hoa, làm cho chú tôi phải tức tối, mà đâm ra sinh bệnh, nguy hiểm đến nơi, nay tính mệnh cơ hồ khó sống, nên mới gọi tôi

sang đó để dọn dò công việc về sau. Vả chăng chú tôi lại không có con cái gì, thế tất tôi phải sang ngay mới được.

- Đại Quan Nhân định đi, tôi xin theo ngài cùng đi một thể có được không ?

Sài Tiến nói :

- Nếu Đại Ca cũng đi một thể cho vui, thì còn gì hơn nữa ?

Nói đoạn liền sai người sửa soạn hành lý, chọn mười lăm con ngựa tốt, và chọn mấy người trang khách thạo việc, rồi sáng hôm sau cùng nhau lên ngựa ra đi.

Khí tới Cao Đường thẳng vào trong phủ Sài Hoàng Thành. Sài Tiến để Lý Quý cùng đám người nhà, ở ngoài nhà ngoài rồi một mình vào nhà trong thăm chú.

Sài Tiến vào đến trong phòng hỏi thăm bệnh tình, rồi ngồi vào ghế ở bên cạnh chú nằm, mà nước mắt khóc không thôi.

Người vợ kế Sài Hoàng Thành chạy ra khuyên giải mà rằng :

- Đại Quan Nhân đi đường khó nhọc tới đây, hãy xin thư tâm an nghỉ, chớ vội lo nghĩ phiền não làm chi ?

Sài Tiến gạt nước mắt mà thăm hỏi đầu đuôi mọi lẽ. Người vợ kế Sài Hoàng Thành đáp rằng :

- Ở đây có Tri Phủ mới đến, tên là Cao Liêm, anh em thúc bá với Cao Thái Úy ở Đông Kinh, kiêm giữ binh quyền bản phủ, nương cậy thế anh, uy quyền rất là lộng lẫy. Hắn nuôi một người anh em vợ là Ân Thiên Tích, vẫn thường gọi là Ân Trục Các, tên này tuổi tuy còn nhỏ, song ý thế Tri Phủ mà làm can làm đỡ, vô sở bất chí. Sau nhân có mấy đứa hòa đảng, tâu nộp với hắn là nhà ta có vườn hoa rất đẹp, lại có Thủy Đình ở trong, hắn bèn dẫn đến hai ba mươi đứa gian đồ vào đây để xem, rồi bắt nhà ta phải dời đi chỗ khác, cho hắn đến ở đây. Hoàng Thành thấy vậy, có bảo hắn là nhà ta vốn dòng dõi kim chi ngọc diệp, hiện có đơn thư thiết khoán của hoàng triều, không có phép nào đến đây mà ăn hiếp thế được ? Ngờ đâu thằng cha ấy nhất định không nghe, bắt nhà ta phải dọn đi ngay lập tức. Hoàng Thành

nhân thế sinh ra cãi nhau với hán, song hán lại thị thế đánh luôn không nể chút nào. Bởi vậy Hoàng Thành phần uất mà sinh ra bệnh, cơm cháo không ăn, thuốc men vô ích. Đến bây giờ chỉ còn thiếu một phần chết nữa thôi, nếu không có Đại Quan Nhân sang đây, thì công việc thực là rác rưởi, không còn biết trông cậy vào đâu cho được ?

Sài Tiến nghe nói thở dài mà rằng :

- Thôi thím cứ yên tâm, có tìm thấy mà thuốc men cho chú, sau nó có những nhiều điều chi, cháu khác cho người về Thương Châu đem đơn thứ thiết khoán đến đây rồi ta sẽ liệu. Cho dầu ngay trước mặt Thiên Tử cũng không sợ gì cả.

Người thím cảm ơn mà rằng :

- Nếu vậy các công việc, xin Quan Nhân cố gắng giúp cho, chứ như chú bây giờ còn làm gì được nữa ?

Sài Tiến vâng lời, ngồi trông nom hầu chú hồi lâu, rồi trở ra nhà ngoài nói chuyện với Lý Quý cùng mọi người được biết...

Lý Quý nghe vậy, nhảy lên mà rằng :

- Quân ấy thế thì vô lý qua, tôi có đôi đại phủ, để tôi sửa cho nó một bữa đã, rồi sẽ liệu...

Sài Tiến gạt đi mà rằng :

- Lý Đại Ca không nên vội nóng, mình cần chi mà phải đối đầu với nó, dầu nó ý thế làm càn, song nhà tôi hiện có sắc chỉ của vua, can chi phải nói với nó ? Còn chỗ kinh sư to bằng mấy nó, khác là công việc phải phân minh cho lẽ nào ta sợ.

- Ồi chà ! Luật với pháp thì làm gì... Nếu nó dùng được pháp luật thì thiên hạ đã không đến nổi rối loạn ? Tôi đây thì cứ đánh trước rồi mới nói, nếu nó còn thừa kiện ở đâu, thì chém luôn một lũ quan ranh ấy đi một thể chứ cần gì ?

Sài Tiến nói rằng :

- Không trách Chu Đồng với Đại Ca không yên với nhau được. Ở đây là chốn cấm thành, có phải đâu như sơn trại nhà bác mà làm liều được hay sao ?

Lý Quỳnh nói :

- Cấm thành mà làm gì ? Ở Giang Châu, ở Vô Vi Quân, dễ thường tôi không giết người dấy hân ?

Sài Tiến lại cười mà rằng :

- Được, hãy để tôi xem sao đã... Nếu vô sự thì xin bác hãy cứ ngồi yên đây cho, thế là tốt rồi...

Dương khi nói chuyện, bỗng thấy mấy người tỳ thiếp hất hủ chạy ra mời Sài Tiến vào phòng Hoàng Thành.

Sài Tiến chạy vào tới nơi, thấy Hoàng Thành dàn dựa đôi hàng nước mát, nói với cháu rằng :

- Cháu là một người chí khí hiên ngang, không thể dễ nhục đến tổ tiên ngày trước, ta nay bị Ân Thiên Tích hiếp bách quá chừng, khó lòng sống được, vậy cháu xin nghĩ đến tình xưa, đem thư vào kêu với Thánh Hoàng để báo thù cho ta, ta đây dầu thác xuống suối vàng cũng được cảm ơn đôi chút.

Nói xong nấc lên một tiếng, rồi nhắm mắt buông tay mà về nơi tiên giới. Sài Tiến thấy vậy mà ôm chú khóc lóc kêu gào rất chiều thảm thiết. Người thím sợ khi Sài Tiến quá thương nên bệnh, vội lấy lời uyển chuyển mà than rằng :

- Đại Quan Nhân chớ nên phiền muộn làm chi, phải yên tâm mà lo liệu việc nhà mới được.

- Hiện nay giấy má còn để ở nhà tôi cả, tất phải sai người lập tức lấy về đây, mà làm sớ tâu về triều đình mới được, bây giờ hãy cho khâm niệm quan quách, làm lễ thành phục rồi sẽ liệu việc nhà.

Nói đoạn liền theo quan chế, mua sớ quan quách, bày đặt linh sàng rồi cùng nhau làm lễ thành phục. Lý Quỳnh nghe tiếng ở trong nhà than khóc, thì giang tay mồm miệng buồn bực vô cùng, song dò hỏi người nhà không ai nói chuyện cho biết.

Bấy giờ trong nhà mời các vị sư đến làm lễ rất là huyền ảo. Đến ngày thứ ba Ân Thiên Tích ngà ngà hơi rượu, cười ngựa dẫn hai ba mươi tay nhân dăng, tay cầm cung tên, miệng thổi sáo địch, lưng

thường dong chơi quanh phố hồi lâu, rồi mượn chén giả say mà nghênh ngang vào phủ Hoàng Thành. Khi tới nơi liền tìm ngựa đứng ngoài cửa, hét gọi người nhà Hoàng Thành ra hỏi.

Sài Tiến nghe nói, vội vàng mặc đồ nguyên tang chạy trở ra để chào. Ân Thiên Tích ngồi trên mình ngựa hỏi :

- Người là người nào trong nhà này ?

Sài Tiến nói :

- Tôi là Sài Tiến, là cháu Hoàng Thành ở đây.

- Hôm nọ ta bảo phải dọn tất cả đi, làm sao lại còn lẩn quẩn ở đó ?

- Vì chủ tôi bị đau nặng, nên chưa dọn đi được. Hôm qua chẳng may chủ tôi đã tạ thế rồi, vậy xin để đến hết tuần thất chúng tôi sẽ dọn đi ngay.

- Cái quái này, ta chỉ hạn cho ba ngày phải dọn đi ngay, bằng không ta gông cổ lại, đánh đủ một trăm trượng cho biết phép.

Sài Tiến nói :

- Trục Các không nên thế, nhà tôi đây cũng là dòng kim chi ngọc điệp, ngay có đàn thư thiết khoán của tiên triều, ai không là phải kính.

- Người đem đây ta xem ?

- Hiện tôi còn để ở Thương Châu, đã cho người về lấy rồi.

Ân Thiên Tích nghe nói cả giận mà rằng :

- Quân này nói càn, có thế thư thiết khoán, thì ta sợ gì ? Chúng bây dẫu đánh thắng này cho ta ?

Khi đó Hắc Toàn Phong Lý Quỷ nấp trong khe cửa, nghe thấy Ân Thiên Tích hét đánh Sài Tiến, liền mở tung cửa hét lên một tiếng, rồi nhảy ra trước chặn Thiên Tích xuống để mà đánh.

Bọn hai mươi người kia toan sẵn vào để đánh tháo, bị Lý Quỷ giơ tay gạt cho mấy anh ngã cả ra, rồi ù té chạy mất cả. Lý Quỷ quay lại vợ Ân Thiên Tích, thượng cẳng chân hạ cẳng tay đánh luôn một chập. Sài Tiến hết lời cản ngăn không được, Lý Quỷ đánh luôn một lúc, thì Ân Thiên Tích đã trợn mắt ngay người mà chết ra đó.

Sài Tiến lấy làm lo sợ, kéo Lý Quỷ vào nhà trong mà bảo rằng :

- Chết nổi ! Bác làm thế, thì nguy hiểm quá, bác không ở được đâu. Phải lập tức mà trốn về Lương Sơn, còn đây mặc tôi mới được.

Lý Quỳnh nói :

- Tôi về thì khó gì, nhưng Đại Quan Nhân ở đây tất là nguy hiểm, như thế tôi đi sao đành ?

Sài Tiến nói :

- Tôi đây đã có đơn thư thiết khoán không ngại gì cả, bác cứ về đi, chậm trễ là nguy mất cả.

Lý Quỳnh vâng lời, cầm đôi song phủ, lấy ít tiền bạc, rồi theo lối cửa sau mà trốn về Lương Sơn.

Được một lát có hơn hai trăm người vác gươm giáo đến vây nhà Hoàng Thành, tìm bắt Lý Quỳnh không thấy, liền trối Sài Tiến mà giải vào phủ.

Tri Phủ Cao Liêm thấy Ân Thiên Tích bị người đánh chết, thì trong lòng tức bực như xé ruột gan, đương nghiêng lợi nghiêng răng để đợi bắt người về tra hỏi. Khi thấy chúng giải Sài Tiến đến. Tri Phủ liền thét lên hỏi rằng :

- Đồ súc sinh sao dám đánh chết người nhà quan, như thế phỏng đáng tội gì ?

Sài Tiến nói :

- Chúng tôi là con cháu Sài Thế Tôn khi xưa, hiện trong nhà có đơn thư thiết khoán của Thái Tổ tiền triều để lại ở Thương Châu. Nay nhân qua đây tham chú là Sài Hoàng Thành, chẳng may chú mất, vẫn còn định tang ở trong nhà. Dè đâu tên Ân Thiên Tích đem hai ba mươi tên người nhà đến, toan đuổi chúng tôi mà chiếm lấy gia tài, tôi có toan phân giải đầu đuôi, thì Trục Các nhất định không nghe mà sai người đánh ngay lập tức. Sau có tên người nhà tôi là Lý Đại đến che đỡ cho tôi, chẳng may đánh phải Trục Các, chứ tôi đây không có can thiệp.

Cao Liêm quát hỏi :

- Tên Lý Đại ở đâu ?

- Bấm nó sợ bỏ chạy mất rồi.

- Nó là một thằng người nhà, nếu không có lệnh của chủ, khi nào nó dám đánh ? Việc này chắc là người thủ xưởng ra, rồi lại buông tha cho nó chạy, không tra tấn, thì khi nào người chịu thú.

Nói đoạn quát lính đem Sài Tiến ra để đánh tấn.

Sài Tiến kêu :

- Việc đó là tên Lý Đại, nó cứu chủ lỡ đánh, chứ việc gì đến tôi ? Vả chăng tôi đã có thế thư thiết khoán của nhà vua, có lẽ đâu dám thiện tiện mà gia hình ngay được ?

- Vậy thế thư ở đâu ?

- Tôi đã cho người về Thương Châu để lấy rồi...

Tri Phủ làm bộ giận dữ quát lên rằng :

- Tên này dám kháng cự với quan trên, chúng đâu, cứ đem đánh đi cho ta.

Chúng vâng lời, kéo Sài Tiến ra đánh mấy chục trượng, nát thịt, vọt máu tương ra, không sao mà chịu nổi. Sau Sài Tiến biết thế không chống nổi, bèn chịu nước thú nhận là sai tên Lý Đại đánh chết Ân Thiên Tích.

Tri Phủ liền sai đóng gông tử tù nặng hai mươi năm cân, giam xuống nhà ngục, và nhất diện sai đem xác Ân Thiên Tích về để mai táng.

Vợ Cao Liêm thấy anh em bị chết, liền lập chi báo thù, sui Cao Liêm tịch thu nhà cửa Sài Hoàng Thành, bắt hết người nhà giam vào trong ngục.

Trời xanh khéo cũng trêu người,

Dem mối phú quý nhử người tham ngu.

Xưa nay tục tử phạm phu,

Biết đâu thiên lý mà lo tránh mình.

Nói về Lý Quý hôm đó từ già Sài Tiến, gấp đường về thẳng Lương Sơn rồi vào Đại trại để chào các vị Đầu Lĩnh. Chu Đồng trông thấy Lý Quý lại dùng dùng nổi giận, vác ngay dao xông đến để đánh.

Lý Quỷ cũng múa song phủ ra đấu với Chu Đồng.

Các vị Đẩu Lĩnh thấy vậy vội vàng chạy lại can ngăn, rồi Tống Giang nói với Chu Đồng rằng :

- Những việc dao trước là vì Ngô Quân Sư thấy huynh trưởng không chịu đến đây, mới làm kể như vậy, thực không có can thiệp gì đến Lý Quỷ cả. Vậy xin huynh trưởng đã lên đến đây, thì bỏ hết chuyện đó, đừng chấp nhất làm gì phải cùng nhau hiệp lực đồng tâm để cùng toan là đại nghĩa mới được.

Nói đoạn liền quay ra bảo Lý Quỷ vào nói lại với Chu Đồng.

Lý Quỷ trợn hai mắt tròn xoe mà nói lên rằng :

- Có lẽ nào tôi phải thế ? Tôi ở sơn trại đã bao lâu, kể cũng có công lao đôi chút, còn hán ta mới đến đây có được điều gì, mà bắt tôi phải nói lại ?

- Việc trước đây có tướng lệnh của Quân Sư, nhưng kể tuổi ra thì ông ta đáng là anh người, người nên nói lại với ông ta, ta sẽ lay người là hết.

Lý Quỷ bị Tống Giang bức bách, không thể dùng được, đành phải bảo với Chu Đồng rằng :

- Cứ lý ra, tôi đây cũng chẳng sợ gì, nhưng Ca Ca ta đã nói vậy, thì ta cũng phải nể mặt nể lòng mà nói lại đây thôi.

Tống Giang lại bắt Lý Quỷ phải lay Chu Đồng hai lay, và sai làm tiệc ở trong sơn trại để dàn xếp cho đôi bên thỏa thuận với nhau :

Trong khi ăn tiệc, Lý Quỷ kể đến chuyện Sài Tiến ở Cao Đường Châu. Tống Giang nghe rõ đầu đuôi liền cả kinh mà rằng :

- Nếu người đánh chết Ân Thiên Tích mà bỏ đấy để trốn, thì tất là nguy hiểm đến Đại Quan Nhân, không thể nào tránh được ?

Ngô Dụng bảo với Tống Giang rằng :

- Đợi viện trưởng đi từ bao giờ ?

Ngô Dụng đáp :

- Bữa trước ta sợ người ở trong nhà Sài Quan Nhân, hoặc lỡ sinh ra sự gì, nên phải bảo đến đó dò xem. Nay đến đó không gặp người,

thì tất nhiên ông ta phải sang Đường Châu để thăm hỏi, có lẽ cũng sắp về tới đây thì phải.

Nói dứt lời, thì thấy tiểu lâu la báo :

- Đới viện trưởng đã về.

Tổng Giang nghe báo tin vội ra đón tiếp, cùng vào đại sảnh rồi hỏi đến chuyện Sài Đại Quan Nhân.

Đới Tung nói :

- Khi tôi đến Thương Châu, nghe tin Lý Quý đã theo Sài Đại Nhân đi sang Cao Đường, tôi lại vội vàng lẩn ngay sang đó. Sau đến Châu Cao Đường thấy họ đồn âm mưu rằng : Ân Thiên Tích tranh chiếm nhà cửa Sài Hoàng Thành là chủ của Sài Đại Quan Nhân. Sài Đại Quan Nhân đã bị bắt giam vào trong ngục, còn nhà của Sài Hoàng Thành đều bị Tri Phủ là Cao Liêm chiếm nhận lại còn đánh khảo Sài Đại Quan Nhân rất là tàn nhẫn.

Tiểu Cái nghe nói, liền báo với mọi người rằng :

- Sài Đại Quan Nhân vốn có ân to cùng bọn sơn trại ta đây, nay mắc phải nguy hiểm như thế lẽ nào mà không cứu cho đành. Vậy tôi phải đi qua xuống đó, xem sự thế ra sao mới được.

Tổng Giang nói :

- Ca Ca là một ông chủ sơn trại, không thể di liệu thế được. Vả tôi với Sài Đại Quan Nhân, lại có ơn nặng từ xưa, vậy tôi xin thay Ca Ca để đi chuyến này...

Ngô Dụng nói :

- Cao Đường Châu thành trì tuy nhỏ, song lương sẵn người đông không thể khinh địch được, việc này phải phiền Lâm Xung, Hoa Vinh, Tán Minh, Lý Tuấn, Lã Phương, Quách Thịnh, Tôn Lập, Âu Bằng, Dương Lâm, Đặng Phi, Mã Lân, Bạch Thắng dẫn ba nghìn quân mã bộ đi làm tiên phong. Trung quân chủ sủy thì có Tống Công Minh và Ngô Dụng, Chu Đồng, Lôi Hoành, Đới Tung, Lý Quý, Trương Hoành, Trương Thuận, Dương Hùng, Thạch Tú dẫn ba nghìn quân mã bộ đi tiếp ứng.

Bàn định xong rồi, hai mươi vị Đầu Lĩnh chỉnh điểm quân mã, và từ biệt Tiểu Cái mà xuống núi kéo thẳng sang Cao Đường Châu.

Khi tiền quân Lương Sơn Bạc kéo đến địa hạt Cao Đường, dám thám tử liền báo cho tri phủ Cao Liêm biết. Cao Liêm nghe báo cười nhạo mà rằng :

- Quân giặc cỏ xưa nay vẫn lẫn núp ở vùng nước Lương Sơn, ta thường định đem quân đến bắt. Vậy nay chúng kéo nhau đến đây mà chịu tội, thì còn gì hay hơn nữa ? Thực là Trời giúp cho ta thành công đó.

Nói đoạn truyền lệnh sắp sửa quân mã, để ra nghênh địch, và sức cho dân phu coi giữ trên thành ? Bấy giờ các quan từ Đô Thống Giám Quân, dưới đến Thống Lĩnh, Thống Chế cùng Đề Hạng, được lệnh của Tri Phủ, lập tức đem các bộ quân mã ra điểm huyệt ở Giáo Trường, rồi sắp thành đội ngũ mà ra cửa thành dàn trận.

Cao Liêm lại có ba quân riêng, gọi là "Phi thiên thần binh", toàn là bọn hảo hán khỏe mạnh ở Sơn Đông, Hà Bắc, Giang Tây, Hồ Nam và Luồng Hoài, Luồng Tiết mộ đến cả, Tri Phủ mặc áo giáp đeo kiếm, cưỡi ngựa dẫn quân ra thành, truyền lệnh các tướng bày trận chỉnh tề, rồi đem ba trăm thân binh bày hàng ở giữa, sai đánh trống khua chiêng, để đợi quân Lương Sơn kéo đến.

Bên kia Lâm Xung, Hoa Vinh, Tán Minh dẫn năm nghìn quân mã tới nơi, cũng dàn thành trận thế, đôi bên cờ trống nổi lên, rồi cùng đem cung tên ra để áp vòng trận.

Khi đó mười hai vị Đầu Lĩnh đều kim ngựa, đứng trước cửa trận, rồi Lâm Xung hoành cây bát sà màu, vỗ ngựa xông ra quát lên rằng :

- Chúng bay không biết tội là chết đến nơi, lại còn dám đến xâm phạm thành trì của ta nữa hay sao ?

Lâm Xung lại hét lên rằng :

- Mày là đồ mọi giả hại dân, nay mai ta đánh đến kinh sư, ta sẽ đem cả thẳng Cao Cầu là đồ dối vua hại dân, mà chặt xác ra làm muôn đoạn để trừ hại cho dân mới được.

Cao Liêm thấy vậy, quay hỏi chư tướng :

- Ai ra bắt thằng giặc ấy cho ta ?

Nói đoạn trong đám quân quan có một viên Thống Chế, tên là Can Trục, múa dao vỗ ngựa ra để đánh. Đôi bên đánh nhau chưa được năm hợp, Can Trục bị Lâm Xung phóng xà mâu đâm vào giữa bụng, ngã lán xuống ngựa.

Cao Liêm thấy vậy cả kinh hỏi lên rằng :

- Anh em ai ra báo thù được ?

Vừa dứt lời, thì quan Thống Chế là Ôn Văn Bảo, tay cầm dao trường, mình cuôi ngựa lang, đeo nhạc xoang xoảng xông ra để đánh Lâm Xung.

Tấn Minh thấy vậy, liến thét lên rằng :

- Ca Ca hãy nghỉ tay, để tiểu đệ chém thằng này cho.

Lâm Xung nghe nói, bèn kim ngựa, nhường cho Tấn Minh ra đánh Ôn Văn Bảo. Đôi bên đánh nhau được hơn mười hiệp, Tấn Minh bèn lừa miếng phá đĩnh, để cho Văn Bảo xông vào, rồi đánh luôn một cơn vỗ bể óc ra mà chết lộn xuống đất, còn con ngựa chạy về bản trận.

Cao Liêm thấy mất hai viên tướng, liến rút thanh Thái A bảo kiểm ô lung ra, miệng đọc mấy câu lẩm nhẩm mà quát lên rằng :

- Mau...

Đoạn rồi thấy trong đám quân Cao Liêm một trận hác khí xông lên, tung cao đến lưng chừng trời, dùng dùng nổi gió cuốn cờ, chẳng khác gì lay trời đất chuyển, mà xông sang mặt trận Lâm Xung.

Bọn Lâm Xung, Hoa Vinh, Tấn Minh cùng các tướng đều tới mở mắt không nhìn rõ được nhau, các ngựa ra trận cũng kinh sợ thét gào sôi lên sùng sục. Chúng thấy vậy đều phải quay ra để tháo chạy. Cao Liêm liến giơ kiếm vẫy ba trăm thần binh, xông sang đánh giết, rồi quan quân thúc đến để giúp sức thêm vào. Quân mã của Lâm Xung đều sợ kinh tán loạn, chạy ngược chạy xuôi, năm nghìn quân mã chết hết hơn nghìn, còn thì kéo chạy ra ngoài năm mươi dặm mới dám hạ

trại. Cao Liêm thấy quân mã bỏ chạy đã xa, bấy giờ mới thu quân vào thành Cao Đường.

Bên kia nhân mã của Tống Giang kéo đến, Lâm Xung tiếp đón vào trong trại rồi kể chuyện cho mọi người nghe.

Tống Giang cả kinh hỏi Quân Sư Ngô Dụng rằng :

- Chẳng hay đó là phép gì mà nguy hiểm đến thế ?

Ngô Dụng nói :

- Cái đó chắc là một phép yêu ma, nếu ta có cách gì làm cho quay chuyển lửa thì tất là phá được...

Tống Giang nghe nói, vội mở Thiên Thư ra xem, thấy trong quyển thứ ba có phép quay gió chuyển lửa để phá trận, bèn lấy làm cả mừng, đọc thuộc các câu thần chú, cùng các bí quyết, rồi chỉnh đốn quân mã, sáng hôm sau an cơm rất sớm để tiến vào đánh thành.

Bấy giờ Cao Liêm nghe báo, vội điểm bốn quân mã đặc thủng, cùng ba trăm thần binh kéo ra để đánh. Tống Giang dao kiếm xông ra trước trận, trông thấy đám quân Cao Liêm có một dây cờ đen, Ngô Dụng liền bảo Tống Giang rằng :

- Toán cờ đen đó tức là đám thần sư cả, hôm nay chắc họ lại dùng phép, vậy ta có cách gì mà địch được chăng ?

Tống Giang nói :

- Tôi đã có cách phá trận rồi, không ngại gì ? Các tướng sĩ cứ vững tâm tiến đánh mới được.

Bên kia Cao Liêm dặn các tướng sĩ không được hăng hái khêu đánh, cứ nghe thấy hiệu bài đồng là hết sức ra tróc nã Tống Giang, sẽ có trọng thưởng. Cao Liêm ngồi trên mình ngựa, đeo hai lá bài đồng trên cổ về rỗng truyền phượng, tay cầm thanh bảo kiếm xông ra trước trận.

Tống Giang bèn trở Cao Liêm mà nói rằng :

- Hôm qua ta chưa tới đây, dám anh em ta lỡ thua một trận, vậy hôm nay ta quyết đem các người chém hết mới nghe.

Cao Liêm quát rằng :

- Đồ phản tặc mau mau xuống ngựa chịu trời cho khỏi bẩn tay ta.

Nói đoạn cầm thần kiếm khua lên rồi trong miệng đọc lầm nhảm mấy câu, mà quát lên rằng "Mau...".

Bấy giờ lại thấy một vùng khí bốc lên, mà sắp sửa tan ra thành gió. Bên này Tống Giang thấy vậy, vội đọc mấy câu thần chú, tay tả bắt quyết, tay hữu cầm quyết, trở một cái, rồi cũng quát lên rằng :

- Mau...

Đoạn rồi thấy đám hắc khí kia bỗng quay lại xông vào bản trận Cao Liêm. Cao Liêm thấy trận gió quay về, bèn vội lấy bài đồng hồ vào thanh kiếm, thì trong đám thần binh, bỗng có trận gió cuốn cát tung lên, rồi hiện ra một đàn ác thú thẳng xông sang trận Tống Giang.

Tống Giang đương khi dắc sách, đương thúc giục quân mã sấn vào, bỗng thấy một đàn ác thú, thì ai nấy kinh hoàng hãi hùng rồi Tống Giang cấp kiếm mà quay ngựa chạy trước, còn các vị Đầu Linh cũng kéo chạy theo.

Bấy giờ Cao Liêm cầm kiếm vẩy lên, ba trăm thần binh tiến trước, các quan quân tiến sau xông vào đánh giết. Quân mã Tống Giang thua chạy, thiệt hại không biết tới đâu mà kể. Cao Liêm theo đuổi ngoài hai mươi dặm, mới rút quân về thành.

Tống Giang dẫn quân mã ra đóng ở ngoài thỏ phi, kiểm điểm các Đầu Linh không thiếu một ai, bèn cùng nhau tụ họp để nghĩ kế, và hỏi Quân Sư Ngô Dụng rằng :

- Nay đem quân hai lần đến đánh Cao Đường đều bị thất bại, không còn kế gì mà phá được thần binh, vậy biết làm sao cho được ?

Ngô Dụng nói :

- Họ đã giỏi dụng thần binh, thì đêm nay họ tất đến cướp trại. Vậy ta nên phòng bị trước kéo nguy. Chốn này chỉ nên lưu một ít quân mã để lại còn thì phải dẫn quân vào đóng cả ở trại cũ mới xong.

Tống Giang nghe nói, truyền cho Dương Lâm, Bạch Thắng ở lại coi trại, còn các vị Đầu Linh đều dẫn quân đến trại cũ để đóng.

Dương Lâm, Bạch Thảng vâng lệnh, dẫn quân ra đóng ở vùng cỏ, cách trại quân chừng nửa dặm đường để đợi. Vào khoảng cuối canh một, chợt thấy sấm bùng bùng nổi lên, rồi Dương Lâm, Bạch Thảng cùng hơn ba trăm quân nom ra thấy Cao Liêm đi dẫn bộ ba trăm thần binh mà đi sát vào trong trại. Khi vào tới nơi thấy trại không bỏ vắng. Cao Liêm bèn kéo quân mau mau trở ra. Dương Lâm, Bạch Thảng thấy vậy liền sai quân reo hò ầm lên, rồi sai quân chia nỏ dương cung ra bắn.

Cao Liêm sợ trúng kế, đành phải kéo thần binh mà chạy mau cho thoát, ba trăm thần binh cũng hất hủ sợ kinh, chạy tán loạn đi mỗi nơi một ngã. Quán Dương Lâm, Bạch Thảng phóng nỏ bắn liều, bất ý có một mũi tên bắn ngay vào vai tả Cao Liêm, rồi kéo ủa nhau ra đuổi đánh. Đuổi được một quãng, Dương Lâm thấy Cao Liêm chạy đã xa xa, bèn rút quân về mà không theo nữa. Bấy giờ gió im mây lặng, bóng trăng sao lại sáng giữa trời, Dương Lâm, Bạch Thảng lần được chỗ thảo phi, bắt được hai mươi tên thần binh bị đạn, liền đem vào nộp Tống Giang và nói cho rõ tình hình gió mưa khi cướp trại cho Tống Giang nghe.

Tống Giang, Ngô Dụng nghe nói cả kinh mà rằng :

- Ở đây chỉ cách có năm dặm đường, sao không thấy gió mưa chi cả.

Chúng nói :

- Đó là pháp thuật yêu ma, lấy nước ở quanh đầu dây, mà làm mưa từng đám nhỏ thôi...

Dương Lâm nói :

- Bấy giờ Cao Liêm đã rũ tóc chống gươm sát vào trong trại, sau bị một mũi tên mới chịu rút quân về thành, chúng tôi đã toan đuổi đánh, song ít người, nên không dám đuổi nữa.

Tống Giang liền thưởng công cho Dương Lâm, Bạch Thảng, sai đem chém những tên thần binh bị đạn, và rồi cắt các vị Đẩu Lĩnh chia đóng ra làm bảy tám trại nhỏ, để vây giữ lấy trại lớn ở giữa, và nhất diện cho người về sơn trại lấy thêm viện binh.

Hôm đó Cao Liêm bị mũi tên, trở về trong thành dưỡng bệnh, truyền cho quân sĩ hết sức giữ thành, đợi khi khỏi hẳn vết thương, mới ra đối đầu đánh bắt Tống Giang.

Tống Giang thấy hai phen thất bại, thiệt hại quân mã rất nhiều, trong lòng lấy làm lo phiền áy náy, bàn với quân sự rằng :

- Hiện nay chỉ có một mình Cao Liêm còn không phá nổi, nếu nay mai lỡ lại có thêm một vài toán quân nào đó, thì làm sao mà đối địch cho được ?

Ngô Dụng nói :

- Tôi thiết tưởng phá được Cao Liêm thì chỉ cho một kế này là diệu hơn cả... mà nếu người này không chịu đến cho, thì thành Cao Đường không ngày nào phá được, mà tính mệnh Sài Đại Quan Nhân tất là nguy mất.

Mới hay :

Giang hồ nghĩa nặng nghìn cân

Vào sinh ra tử tấm thân xem thường

Nam nhi đã vững cương thường

Tiếng thom nghĩa hiệp để nhường cho ai ?

Gió mua chỉ ngại chuyện đời

Gan vàng dạ sắt giữa trời một ta

Vì không từng trải phong ba

Nước non ai biết ta là thủy chung.

LỜI BÀN THÀNH THÁN :

Hồi này chép vào bản chuyện Sài Tiến bị hãm, song có một đoạn ở đầu hồi Chu Đồng muốn giết Lý Quỳ độc giả nhận lầm rằng, còn chút cuối đuôi ở hồi trên, mà chẳng hay rằng hồi này với chút cuối hồi trên có liên hệ đến nhau, như là sẵn chảo rán bánh, mượn gió bẻ măng, tức lưu Lý Quỳ ở lại, để xảy ra chuyện rắc rối sau này, dùng bút lực đến như thế vậy... Ta thường nói những ai đọc sách, đừng vội cho tác giả đã làm như một đoạn văn tự này, chẳng đời ai được mãi, mà đây đã nói

ra về sự chia hời, thì nên nghĩ cho ra từng chỗ một, không thể coi thường sự viết văn.

Vợ Sài Hoàng Thành chép là Kế thất, để càng làm rõ Sài Đại Quan Nhân thế tất phải đến thăm nom cho chủ, và Hoàng Thành lại không có con trai gái, mà vợ chỉ là Kế, do đó gặp phải ngày người mất nhà tan, thì nguy lắm vậy, sao xiết nói thay? Kế thất tuổi thì còn nhỏ, tuổi nhỏ đâu áp được chúng khinh lờn; Kế thất mới về chưa được bao lâu, mới về thì ân ư không phục nổi lũ người nhà; Kế thất chưa định nổi chí, con cái chưa có, lại một mối lo; ngắn ấy thì nguy nan của chủ, tất nhiên Sài Đại Quan Nhân phải đến thăm chủ, do cái thế bất đắc dĩ vậy.

Than ôi! Ta xem hồi này, thấy Cao Liêm dựa thế Cao Cầu, ngang tàng ở một địa phương chẳng nể nang gì; Âu Thiên Tích lại dựa vào thế của chồng người chị, cũng ngang tàng ở một địa phương, chẳng nể nang gì, khiến ta thêm buồn mà nghĩ rằng: Sao chúng tẻ thay? Hồi ôi! Dựa thế Cao Cầu có phải một Cao Liêm mà thôi đâu? Nói đến Cao Liêm mới chỉ một người, nếu thế Cao Cầu mà dựa được để muốn làm gì cũng được, tất phải có hàng trăm tên Cao Liêm, đã có hàng trăm Cao Liêm, thì lại có hàng bao nhiêu tên Ân Trục Các nữa, vì thế Cao Liêm cũng muốn làm gì thì làm, những kẻ dựa thế tất nhiên xu phục như một Cao Cầu có hàng trăm Cao Liêm, một Cao Liêm có hàng trăm Ân Trục Các... Tính ra con số hàng ngàn Ân Trục Các ấy, mỗi anh lại hàng hai ba trăm đứa dựa quyền, nhâu nhâu như đàn hổ lũ chó, thì thiên hạ sao yên? Hồi ôi! Như thế mới đầu Cao Cầu chưa biết, biết mà ngăn cấm, thì không còn phải Cao Cầu, nay biết còn dung túng, đó Cao Cầu lộ tướng của Cao Cầu.

Hồi này Tống Giang rất con người quyền trá, từng chỗ giữ ngón gian hùng, lại rất rõ gian ngoan, ở chỗ Lý Quỳ không chịu nói lại với Mỹ Nhiễm Công, mà Tống Giang khuyên lơn rào chắn cả hai người, đến nỗi đổ vạ cho Quân Sư ra lệnh, rồi kết lại xin lấy Lý Quỳ, thì đủ biết rằng, ngoài miệng biến như mây gió, trong lòng ghê gớm như yêu ma, cũng chả lạ gì nữa? Hồi ôi! Đem cái tài của Thi Nại Am; có khó gì mà không tà nổi ra một vai trò Tống Giang nói ra như thế... như thế... Đại phẩm chỗ nào tà rõ Tống Giang con người hiểm ác, lại phải đưa vai trò lừa dối Lý Quỳ như đứa trẻ con, dùng như lối chép bút Sử Ký vậy.

Tà Tống Giang sau khi nhậ bọn, khi có việc gì phải hạ sơn, Tống Giang lại khuyên Tiểu Cái: Ca Ca là ông chủ sơn trại, không nên khinh xuất; như đánh Chúc Gia Trang, Châu Cao Đường đều ngàn như thế. Đó là tác giả muốn nêu rõ tội Tống Giang, đem quyền thuật để bịp cả Tiểu Cái để rồi tha hồ tự một tay mình, làm gì thì làm chả được. Vì sao? Vì Tiểu Cái đi thì công về Tiểu Cái, Tiểu Cái không đi

thì công ở Tống Giang, đó là một; Tiểu Cái đi, thì Tống Giang làm Phó tướng, mọi người vâng lệnh Tiểu Cái, Tiểu Cái không đi, thì Tống Giang làm Chủ soái, mọi người vâng lệnh Tống Giang, đó là hai vậy. Hồi ôi trở ra đánh giặc thì được ngôi tôn, khi trở về sơn trại thì công cao. Muốn chiếm ngôi thứ nhất có thừa uy thế vậy. Đó là Tống Giang muốn chèn lấn Tiểu Cái, mà tác giả muốn làm cho rõ tội hiểm ác, theo đúng lối bút viết Sử Ký vậy.

Cướp trại chỉ là một việc thủ sức của binh gia, dụng binh mà phải đến nỗi cướp trại, một lần chẳng trúng lại hai lần, đều là lối chơi đùa của lũ con gái nhỏ tung ném mà thôi, nay Thi Nại Am chẳng dùng được mà phải tả ra, ý muốn ngăn giữ Cao Liêm, để cho người tìm xa lấy Công Tôn Thắng, đem Công Tôn Thắng ở xa về, tất phải ngăn bước tiến của Cao Liêm, dụng ý vào một mũi tên bắn trúng của Dương Lâm, mới tả ra sự cướp trại vô tình mà bị, cho rõ cái mưu Ngô Dụng tình ra.

Hồi này, vốn tả ra Sài Tiến bị hãm hại, lại đến khoe tài thần binh của Cao Liêm, cũng chẳng phải vì đó mà khó cứu Sài Tiến, chính vì đó để lôi kéo lấy Công Tôn Thắng, làm cho mực nồng bút sắc, tả ra văn như thể liên châu mà xuống, nổi bậc mà lên, chính ra chẳng biết rằng, vì Sài Tiến để mời Công Tôn, hay đòn Công Tôn do cứu Sài Tiến, đọc giả đừng vội hiểu lầm người chép truyện, phải nhận nổi ý tứ xem sao ?

Tống Giang gấu thực có Thiên Thư của Huyền Nữ trao cho, làm sao mà lại không phá nổi binh thần ? Nếu Thiên Thư của Huyền Nữ không phá nổi binh thần, Thi Nại Am cũng chẳng coi trọng Thiên Thư ấy nữa ? Nay cần bày ra ở chỗ này cho rõ Thiên Thư. Thiên Thư, bảo rằng của Huyền Nữ, cũng đủ biết thực giả thế nào rồi ? Ngày trước nói rằng : Suốt ngày xem đọc Thiên Thư đến đây mới chú tâm nhớ lời thần chú, há có đâu suốt ngày đọc Thiên Thư, mà bây giờ chú tâm nhớ lời thần chú, há có đâu suốt ngày đọc Thiên Thư, mà bây giờ mới nghĩ đến thần chú rõ ràng trước kia nói đọc Thiên Thư là dối, mà nay nhớ thần chú cũng giả dối nốt; Ngày nói rằng : Thiên Thư chỉ cùng với sao tâm, tôi đã có chép... Há có đâu hai người cùng nhau xem sách suốt ngày, mà nay Ngô Dụng đã quên ngay được ? Rõ ràng trước kia hai người chưa từng cùng xem với nhau, vì nay sao một Tống Giang nhớ được ??? Tội ác Tống Giang đến thế, gấp hàng trăm lần tung lửa hồ kêu vậy.

HỒI THỨ NĂM MƯƠI HAI

Đới Tung vâng mệnh, tìm Công Tôn Thắng;

Lý Quỳ sốt ruột, chèo La Chân Nhân.

Khi đó Tống Giang nghe lời quân sư liền hỏi lại rằng :

- Quân sư định cho tìm ai, để phá được trận của Cao Liêm bây giờ ?

Ngô Dụng nói :

- Muốn phá được Cao Liêm, thì tất phải cho người sang Kế Châu tìm Công Tôn Thắng tiên sinh mới được.

- Chuyển trước Đới Tung đi đã bao nhiêu ngày, cũng không tìm thấy, phen này lại định đi tìm nữa, thì biết đâu mà thăm dò cho ra ?

- Ở Kế Châu có bao nhiêu huyện, tổng, xã, thôn, không tìm cho khắp, thì thấy làm sao được ? Vả Công Tôn Thắng là người tu hành học đạo, chắc là ở vào những nơi non cao, nước rộng, hoặc các nơi động lớn chùa to, phen này phải dặn Đới Tung đi tìm khắp những chỗ ấy, thì làm gì mà không tìm thấy.

Tống Giang nghe nói, liền gọi Đới Tung đến để dặn đi sang Kế Châu.

Đới Tung nói ;

- Chúng tôi vâng lệnh xin đi, song xin Đầu Lĩnh cắt cho một người nữa để cùng đi mới tiện.

Ngô Dụng nói :

- Viện Trưởng dụng phép thần hành, thì ai theo kịp được, mà cho người theo ?

Đới Tung nói :

- Nếu có ai cùng đi, thì tôi buộc giáp mã vào trái đùi rồi cũng đi nhanh được ngay.

Lý Quỳ đứng bên cạnh ứng lên rằng :

- Tôi xin đi với Viện Trưởng.

Đới Tung nói :

- Nếu bác muốn đi, thì phải ăn chay như tôi, mà tôi bảo cái gì phải nghe như thế mới được.

Lý Quỳnh cả quyết mà rằng :

- Cái đó có khó gì, các công việc tôi xin theo cả.

Tổng Giang, Ngô Dụng, dặn Lý Quỳnh rằng :

- Đi đường phải nên cẩn thận, mau mau được việc rồi về, chớ có lười thôi sinh sự mà khốn đó.

Lý Quỳnh nói :

- Tôi đánh chết Ân Thiên Tích, làm cho Sài Đại Quan Nhân phải bị nạn lây; có khi nào tôi không muốn cứu, phen này quyết nhiên là không sinh sự chi cả.

Nói đoạn hai người cùng giắt dao lưng, đeo khăn gói rồi từ biệt Tổng Giang, cùng các Đẩu Linh, mà lên đường thẳng lối Kế Châu. Đi được ba bốn mươi dặm đường, Lý Quỳnh bỗng dừng lại bảo Đới Tung rằng :

- Ca Ca mua vài chén rượu, uống rồi đi có thú không ?

Đới Tung nói :

- Nếu anh muốn theo ta, để cùng làm phép thần hành, thì phải ăn chay mới được.

Lý Quỳnh nói :

- Thế ăn dăm ba miếng thịt cũng được chứ sao ?

Đới Tung gạt đi mà rằng :

- Không được, anh lại thế thì không được, bây giờ đã sắp chiều rồi, đi mau vào tìm chỗ nghỉ trọ, để sáng mai đi sớm thôi.

Nói đoạn hai người đi được vài mươi dặm đường nữa, thì trời sắp tối, liền kéo nhau vào một hàng cơm để trọ.

Khi vào tới nơi, Lý Quỳnh nấu cơm nước xong, mua một nai rượu, xới một thùng cơm, và bung một bát canh rau lên cho Đới Tung ăn.

Đới Tung hỏi :

- Sao anh không ăn một thế ?

Lý Quỳnh đáp :

- Tôi chưa ăn, chưa muốn ăn.

Đới Tung nghe nói, đoán chắc là Lý Quỳnh lại nói dối thế, để ăn cá thịt vụng một mình, bèn ăn cơm vội cho xong, rồi sẽ rón rén xuống lối sau để xem. Quả nhiên lúc ấy Lý Quỳnh mua hai nai rượu, một đĩa thịt trâu mà đương ăn vội vàng ở đó. Đới Tung thấy vậy trong bụng nghĩ thầm : "Biết ngay, thằng cha này còn nói dối mình thực. Được để ta im, rồi sáng mai cho nó một mẻ, rõ cuống cuống cho mà thích". Nghĩ đoạn thùng thảng đi vào phòng ngủ trước. Lý Quỳnh chén một lúc hết, trong bụng sợ Đới Tung biết, bèn rón rén cùng đi lên phòng để ngủ.

Đầu trống canh năm sáng hôm sau, Đới Tung dậy sớm gọi Lý Quỳnh dậy sớm nấu cơm, ăn uống xong rồi, tính trả tiền hàng, mà cùng nhau ra đi.

Đi được vài dặm đường, Đới Tung bảo với Lý Quỳnh :

- Hôm qua ta chưa dùng đến phép thần hành, ngày nay phải dùng đến phép mà đi cho mau mới được. Anh buộc khăn gói cho chặt chẽ cẩn thận, để tôi làm phép cho anh trước cứ đi tám trăm dặm rồi hãy nghỉ.

Nói đoạn lấy bốn miếng giáp mã, buộc vào hai bên trái đùi Lý Quỳnh, mà dặn rằng :

- Anh đến hàng rượu đầu đó, mà đợi tôi nhé ?

Nói xong lại đọc mấy câu thần chú, thổi lên trên chân Lý Quỳnh, rồi Lý Quỳnh rảo cẳng bước đi, vù vù như gió vậy.

Đới Tung trông theo cười nói một mình rằng :

- Hãy để cho hán nhện dới hôm nay đã.

Đoạn rồi lấy giáp mã buộc chân mình mà theo sau Lý Quỳnh, Lý Quỳnh xưa nay chưa biết thần hành là thế nào, cứ yên trí làm theo thì được nhanh chóng, khoái hoạt như Đới Tung. Dè dẫu chàng vừa bước chân đi, đã thấy hai bên tai vù vù, như mưa sa gió thổi, không sao chịu được. Lại thấy cửa nhà cây cối ở bên đường đều loang loáng như

là biến chạy, bước chân lại bồng bồng như mây khói vùng lên, thì trong bụng rất lấy làm kinh sợ. Mấy phen chàng toan dừng lại nhưng hai cẳng vẫn cứ lôi kéo bất di, cứ chạy hoài không sao đứng lại được. Khi trông các hàng thịt rượu cứ loang loáng biến mất, không làm thế nào vào được để an. Lý Quỳ thấy vậy kêu cha kêu mẹ xin dừng lại một lát, nhưng đôi chân vẫn quần quật di luôn, không sao đứng lại cho.

Chàng chạy hoài chạy mãi, đến lúc mặt trời đã vàng ủa non Tây, trong bụng vừa đói vừa khát, toát cả mồ hôi, thở lên hồng hộc, mà cũng không sao đứng lại được. Bấy giờ Đới Tung ở đằng sau chạy theo gọi với lên rằng :

- Lý Đại Ca ! Sao không mua cái gì ăn đã ?

Lý Quỳ kêu lên rằng :

- Ca Ca cứu tôi với... Thiết Ngu đói chết rồi đây...

Đới Tung liền lấy bánh ở trong bọc ra, vừa ăn vừa để cho Lý Quỳ nom thấy.

Lý Quỳ lại kêu lên rằng :

- Tôi không làm sao đứng lại được mà mua được bánh, bác cho tôi một miếng ăn cho đỡ đói vậy.

Đới Tung chia chiếc bánh ra bảo Lý Quỳ rằng :

- Anh đứng lại đây, tôi đưa cho mà ăn.

Lý Quỳ với tay lại để lấy, chỉ cách nhau một trượng mà cũng không sao với được.

Đới Tung lại kêu với lên rằng :

- Ca Ca ơi ! Hãy đứng lại một tí đã.

Lý Quỳ phát bần gát lên rằng :

- Quái gỗ ! Hai cái chân khốn nạn này không theo mình một tý nào cả, chỉ cứ cắm cổ mà chạy hoài mãi... Dừng làm ông sốt tiết lên bây giờ...

Nói đoạn cầm đôi đại phủ vỗ vào nhau chan chất để mà đe dọa. Đới Tung thấy vậy lại nói để luôn rằng :

- Phải chặt hai cái cẳng đi thế là tiện... Không có thì chạy đến sang năm, cũng chưa đứng lại được đâu ?

- Khổ ! Ca Ca làm gì đùa thế ? Chặt mất hai chân đi, thì lấy gì mà chạy được nữa ?

- Chác là hôm qua anh không nghe lời tôi, làm khổ cả đến tôi, không sao mà đứng lại được ? Thôi, anh cứ chạy thế vậy...

Lý Quỳnh quay lại bảo Dối Tung rằng :

- Bố ơi ! Bố tha cho tôi đứng một tý...

- Phép này của tôi phải kiêng an mạn, mà nhất là thịt trâu thì lại càng kỵ lắm. Nếu ăn một miếng thịt trâu vào, thì có lẽ chạy đến suốt đời mới ngừng lại được.

- Thế thì khổ quá ! Chẳng giấu gì Ca Ca, đêm hôm qua tôi trót ăn vụng mất sáu bảy miếng thịt trâu, bây giờ làm thế nào được ?

- Thảo nào chân tôi hôm nay cũng không đứng lại được, anh Thiết Ngưu này thực làm khổ cả đến người ta...

Lý Quỳnh nghe nói, kêu trời kêu đất ầm ỹ cả lên.

Bấy giờ Dối Tung cười bảo Lý Quỳnh rằng :

- Từ nay nếu anh nghe tôi được một việc này, thì tôi có thể trừ được phép ấy ngay lập tức.

- Vâng, bố bảo điều gì, Lý Quỳnh xin vâng theo cả.

- Từ đây trở đi không được ăn vụng thế nữa nghe chưa ?

- Vâng, từ nay nếu có ăn vụng, thì lưỡi mọc đầu đàn ra mà chết... Hôm qua vì thấy Ca Ca ăn chay đã quen tôi ăn vào khó nuốt quá, nên mới đánh liếu, mà ăn vụng đó thôi ! Nay trở đi xin thế, không khi nào dám thế nữa.

Dối Tung nói :

- Nếu vậy thì hãy tha cho anh một chuyến đã.

Nói đoạn đi dần đến gần lên, lấy vạt áo đập vào chân Lý Quỳnh mà quát lên rằng :

- Đứng lại.

Đoạn rồi Lý Quỳnh đứng ngay lập tức.

Đới Tung thấy vậy bảo Lý Quỷ rằng :

- Bây giờ tôi đi trước, để anh lững thững theo gót mới được.

Lý Quỷ vâng lời : toan cất cẳng lên đi, bỗng thấy hai chân nặng trĩu như hai cây sắt, không sao mà nhúc nhích đi được.

Chàng liền kêu lên rằng :

- Khổ lắm ! Ca ca lại cứu tôi một tý...

Đới Tung nghe nói, quay lại cười mà hỏi rằng :

- Khốn nạn ! Ông là bố tôi, khi nào tôi dám nói dối nữa.

Đới Tung nói :

- Nếu quả vậy thì được rồi...

Nói đoạn dắt tay Lý Quỷ lên mà quát một tiếng "Đi" rồi Lý Quỷ mới nhấc cẳng lên mà theo với Đới Tung.

Bấy giờ Lý Quỷ bảo với Đới Tung rằng :

- Ca Ca thương Thiết Ngưu này, cho nghỉ một lát thì mới chịu được.

Đới Tung nghe nói, liền dẫn Lý Quỷ vào một hàng nào đó, để cùng nghỉ với nhau. Đới Tung cởi giáp mã ra, hóa vàng lẻ tạ, rồi hỏi Lý Quỷ rằng :

- Bây giờ thế nào ?

Lý Quỷ sờ đến chân, rồi thở dài mà rằng :

- Hai cái chân này giờ mới là của tôi đây...

Nói đoạn Đới Tung bảo Lý Quỷ làm cơm chay an, rồi cùng nhau đi nghỉ.

Sáng hôm sau vào khoảng đầu trống canh nam, hai người dậy sớm, cơm nước xong hai người cùng đi được Công Tôn Thẳng đây, sẽ tha cho anh mà đi.

Lý Quỷ nghe nói, vội kêu lên rằng :

- Bố buộc vào đây... buộc vào đây... tôi không dám nói gì nữa.

Đới Tung liền buộc cho mỗi người hai miếng giáp mã làm phép thần hành, rồi hai người cùng đi với nhau. Từ đó trong khi đi đường

Lý Quỳ nhất nhất theo lời Đới Tung mà không dám trái. Một hôm đi đến địa phận Kế Châu, hai người cùng đến hàng cơm ở ngoài thành để trọ, rồi, sáng hôm sau vào thành sớm để tìm hỏi Công Tôn Thảng. Hôm đó Đới Tung giả làm ông chủ, Lý Quỳ giả làm người đẩy tó theo hầu vào thành suốt một ngày trời, không có tin tức gì, hai người lại phải trở về nhà trọ.

Ngày hôm sau lại vào thành, tìm khắp cả các hàng cùng ngõ hẻm, cũng không thấy tam hơi đầu cả, Lý Quỳ lấy làm sốt ruột nói với Đới Tung rằng :

- Lão án mày này, không biết rằng trốn ở chỗ nào... ? Bây giờ đi tìm thấy thì nắm cổ lôi ngay về cho Ca Ca mới được.

Đới Tung nghe nói nguýt Lý Quỳ mà rằng :

- Anh lại giở quẻ rồi, muốn như hôm nọ hay sao ?

Lý Quỳ cười toét mồm đáp rằng :

- Không, không tôi nói đùa ấy chứ...

Đới Tung lại hăm hăm ra dáng giận dữ, Lý Quỳ phải im thít, không dám nói câu gì nữa. Hôm đó hai người về nghỉ hàng trọ, rồi đến ngày thứ ba lại đi hỏi thăm ở các thị trấn xung quanh không biết một ai biết đến. Đến trưa hôm ấy, hai người đã đói, không có chỗ ngồi, hai người còn ở ngoài đường, sẽ lại hỏi dò mọi người xem có biết, khách hàng còn giờ ăn uống và cũng không ai biết đến Công Tôn, sau lại ngồi gần bàn của một ông già, Đới Tung vội thi lễ mà ngồi đối diện, Lý Quỳ đi theo cũng ngồi vào đấy mà gọi cơm và thức ăn chay.

Đới Tung nói :

- Ta chỉ dùng ít cơm thôi, còn người cứ dùng cho đủ.

Lý Quỳ nói :

- Phải ăn cho đủ no mới được, tôi xin ứng tiền ra.

Tên tửu bảo đi qua thấy liền cười. Ai ngờ đợi mãi không thấy cơm nước gì, Lý Quỳ đã thấy mọi người ăn xong ra đi, trong lòng đã bực bội, lại thấy họ đem cơm lên cho ông già cùng ngồi một bàn với mình,

ông già ấy chẳng nhường cho hai người, cứ việc cúi xuống mà ăn, Lý Quỳnh tỉnh nóng, bèn chửi máng nhà hàng rằng :

- Đồ khốn nạn ? Làm cho lão đây đợi đến bao giờ, mà không đem hàng ra bán.

Liển vũ mạnh lên, làm cho cơm nước đổ ra bàn, khiến lão kia dương an bực mình, nắm lấy Lý Quỳnh mà máng :

- Sao ngươi làm đổ cơm của ta, là nghĩa lý gì ?

Lý Quỳnh cũng toan giơ tay cự lại. Dối Tung ngăn vội mà rằng :

- Người không được thế ? Xin ông già hãy nể mặt tôi xin đến tiến cơm nước cho ông, đừng lời thôi gì nữa, thằng đầy tớ của tôi không biết lễ phép thế nào, vậy xin lỗi cụ.

Người già kia nói :

- Khách quan không rõ cho tôi, tôi tới đây đường xa, cần ăn cơm sớm, để rồi đi nghe giảng đạo, thế này lại chậm trễ thôi.

Dối Tung nghe vậy liền hỏi :

- Thưa cụ là người ở đâu, đến đây nghe ai giảng đạo ?

Ông già nói :

- Tôi người ở huyện Cửu Cung, thuộc Tô Châu, vốn ở núi Nhị Tiên, nay vào trong thành để mua dầu hương, mang về trên núi, nghe La Chân Nhân giảng phép trường sinh bất tử.

Dối Tung liền nghĩ ngay : "Có lẽ Công Tôn Thắng cũng ở trong đám này chăng ?". Liển thừa dịp hỏi ngay ông lão :

- Thưa cụ ở trong quý trang có vị nào là Công Tôn Thắng đạo nhân không ?

Ông già nói :

- Nếu khách quan mà hỏi mọi người, thì không ai biết đến ông ta, chỉ tôi đây với ông ta vốn là hàng xóm, ông ta đi vân du luôn có bà mẹ ở nhà, nếu hỏi là Công Tôn Thắng, là tên tục, không ai nhận được ra, phải gọi là Nhất Thanh Đạo Nhân mới tìm được.

Dối Tung nói :

- Chính chúng tôi đây đương muốn gặp ông ta, tìm đến chết người mà gặp, may thay gặp cụ, xin cụ chỉ giúp cho chúng tôi được tới nhà.

Liền đứng vái ông cụ mà hỏi :

- Thưa cụ từ đây tới núi Nhị Tiên bao nhiêu đường đất, và Thanh Đạo Nhân có ở nhà không ?

Ông già đáp :

- Núi Nhị Tiên cách huyện Cửu Cung chừng ngoài bốn mươi dặm đường, còn Thanh Đạo Nhân là bậc cao đồ của La Chân Nhân, không lúc rời ở bên cạnh.

Đới Tung nghe nói cả mừng, liền gọi hàng dọn cơm nước mau lên, rồi cùng ông già và Lý Quý cùng an uống, xong rồi tính trả tiền hàng, cùng ra khỏi điểm, ông già mời Đới Tung cùng đi một thể.

Đới Tung nói :

- Xin mời cụ đi trước, chúng tôi còn mua vàng hương cho đủ lễ đã.

Rồi cùng nhau bái biệt, Đới Tung trở vào nhà hàng lấy hành lý, rồi buộc giáp mã vào chân mình và chân Lý Quý, hai người dùng phép thần hành, chốc lát đã tới huyện Cửu Cung mới làm phép dừng lại.

Khi đó, Đới Tung hỏi tham đường về núi Nhị Tiên, có người mách cho từ huyện này đi tới năm dặm về phía đông, thì tới núi đó. Đới Tung lại cùng Lý Quý đi tới đó, chỉ chừng năm dặm tới núi Nhị Tiên. Đới Tung gặp một tiểu phu bèn thi lễ mà hỏi tham nhà Thanh Đạo Nhân ? Tiểu phu chỉ cho biết :

- Đi tới mỏm núi kia, qua cái cầu đá, là đến nhà ông ta.

Đới Tung liền cảm ơn xong, hai người lại lần đến đó, thấy có mười túp nhà tranh, ngoài xung quanh tường thấp lè tè, trước cửa có cầu đá con con, rồi thấy một người đàn bà cầm thùng quả ở trong đi ra.

Đới Tung chấp tay vái chào, hỏi người đàn bà ấy rằng :

- Nàng ở trong nhà Thanh Đạo Nhân đi ra, chẳng hay có Đạo Nhân ở nhà hay không ?

- Có, Đạo Nhân đương luyện phép ở trong đó.

Đới Tung mừng rỡ bảo Lý Quỷ rằng :

- Anh đứng nấp ở đây, đợi tôi vào xem đã, rồi anh sẽ vào sau.

Nói đoạn quay đi vào trước. Khi vào thấy có một dãy ba gian nhà lá, trước cửa treo cái rèm bằng cỏ lau, Đới Tung bèn đằng hắng một cái rất to, rồi có một bà da mặt tóc bạc ở trong nhà chạy ra, chàng liền vái chào hỏi rằng :

- Bẩm cụ chúng tôi muốn vào hầu Thanh Đạo Nhân một lát.

Bà cụ hỏi :

- Ngài là ai ? Ở đâu đến đây ?

- Bẩm, chúng tôi là Đới Tung ở Sơn Đông mới đến.

- Cháu nó đi chơi vắng chưa về.

- Dạ ! Thưa cụ : Chúng con là anh em bạn cũ, muốn cần hỏi việc gấp, xin cụ làm ơn bảo cho...

- Hiện nó không có ở nhà, Ngài cần chuyện gì, cứ dặn tôi cũng được. Khi nào nó về, ngài sẽ đến chơi.

Đới Tung nghe nói vội đáp rằng :

- Nói vậy xin để khi khác tôi sẽ đến.

Nói xong vái chào đi ra, bảo với Lý Quỷ rằng :

- Bây giờ phải cần đến anh mới được. Vừa rồi bà mẹ ông ta chối là đi vắng, vậy để anh vào hỏi lần nữa, nếu bà ta còn chối thì đánh luôn, nhưng chớ đánh đau, lúc nào tôi vào, thì thôi ngay mới được.

Lý Quỷ vâng lời, mở khăn gói lấy song phủ dặt ở sau lưng, rồi đi thẳng vào cửa mà quát to lên rằng :

- Ai đó... ra đây ?

Bà cụ nghe tiếng hỏi "Ai" rồi vội chạy ra, trông thấy Lý Quỷ tròn mắt tròn xoe lên, thì trong bụng lấy làm sợ hãi, liền hỏi rằng :

- Ca Ca có việc gì đó ?

Lý Quỷ nói :

- Ta là Hắc Toàn Phong ở Lương Sơn Bạc, vâng tướng lệnh của Tiểu, Tống Ca Ca đến đón Công Tôn Thẳng... Nếu đem hán ra đây thì tử tế, bằng không thì ta cho mỗi lửa đốt phang nhà đi bây giờ ?

Nói xong lại hét lên rằng :

- Mau mau ra đây.

Bà cụ nói :

- Hảo hán ôi ! Nhà tôi đây là Thanh Đạo Nhân, chứ không phải nhà Công Tôn Thẳng đâu ?

- Cứ gọi hán ra đây, ta nhận mặt khác biết.

- Hán đi chơi vắng chưa về.

Lý Quý nghe đến đó, rút phang đôi phủ ra, chém một nhát đổ hán một bên tường, rồi hăm hăm ra mặt giận dữ. Bà cụ vội chạy đến ôm giữ Lý Quý lại.

Lý Quý quát lên rằng :

- Nếu không bảo con trai ra đây, thì ta chém chết bây giờ.

Nói đoạn giờ búa chém luôn, làm cho bà cụ kinh sợ ngã lan ra đó. Bấy giờ Công Tôn Thẳng ở trong nhà chạy ra kêu lên rằng :

- Không được vô lễ như vậy.

Đoạn rồi thấy Dối Tung ở ngoài hét máng rằng :

- Thiệt Ngưu sao được xác láo, làm cho bà cụ kinh sợ như vậy ?

Nói đoạn Dối Tung vội vàng nâng bà cụ dậy, rồi Lý Quý vắt đôi song phủ xuống, vái chào Công Tôn Thẳng mà rằng :

- Xin Ca Ca tha lỗi, không làm thế, thì bao giờ Ca Ca chịu ra ?

Công Tôn Thẳng vội vàng nâng mẹ dậy, vái chào hai người, rồi mời vào trong nhà. Công Tôn Thẳng hỏi :

- Sao ngài lại tìm được đến đây ?

Dối Tung nói :

- Chuyển trước tôi đã đi đến Kế Châu tìm khắp mọi nơi không thấy Ca Ca ở đâu, sau rủ được mấy người nhập bọn cùng về trên núi. Chuyển này Tống Công Minh tới Đường Châu cứu Sài Đại Quan Nhân, chẳng may bị Tri Phủ Cao Liêm dùng phép yêu mà đánh luôn

mấy trận, không sao mà chống lại được. Nhân vậy phải cho tiểu đệ cùng Lý Quý đi mời Ca Ca, về để bàn kế giúp cho. Tiểu đệ tới Kế Châu tham hỏi mấy ngày không được, sau may vào hàng bánh, gặp một ông già chỉ bảo giùm cho, bấy giờ mới biết đường mà lần hồi đến đây. Khi tới cổng đã gặp một người đàn bà đi ra, chúng ta hỏi tham đã biết chắc là Ca Ca ở nhà. Ai ngờ vào tới nơi cụ lại nói dối là đi vắng, nhân thế phải lập kế cho Lý Quý vào hỏi, như vậy thực vô lễ, xin Ca Ca tha lỗi cho Tống Công Minh hiện nay ở đất Cao Đường, một ngày dài tựa ba thu, vậy Ca Ca sắp sửa đi ngay cho chóng xong công việc.

Công Tôn Thảng nói :

- Tôi từ thuở trôi nổi giang hồ, trong lòng thực vẫn mộ các tay hảo hán. Duy từ khi ở Lương Sơn Bạc về đây, một là mẹ già đau bạc, không ai nuôi nấng trông coi; Hai là La Chân Nhân cũng có lòng yêu mến, không muốn cho đi đâu, lại e các vị hảo hán ở Lương Sơn Bạc đến đây tìm hỏi, nhân thế bắt tôi phải đổi tên là Thanh Đạo Nhân, mà giữ riết ở nhà, không còn ai biết đến được nữa.

- Ngày nay Tống Công Minh, đương khi nguy cấp, vậy xin Ca Ca lấy lượng từ bi mà đến đỡ một phen rồi sẽ liệu.

- Bấy giờ tôi không thể nào mà đi được, vì có mẹ già phải trông coi khuya sớm, và La Chân Nhân cũng không chịu cho đi.

Đới Tung đứng dậy cúi lạy Công Tôn Thảng, mà nhất tâm cầu khẩn xin đi, Công Tôn Thảng đỡ dậy mà rằng :

- Nếu vậy để tôi định liệu xem sao ?

Nói đoạn giữ Đới Tung và Lý Quý ở đó, rồi làm cơm chay thiết đãi hai người. Khi ăn uống xong, Đới Tung lại vật nài nói với Công Tôn Thảng :

- Nếu Ca Ca không chịu đi, thì Tống Công Minh tất bị Cao Liêm bắt được, mà đại nghĩa ở Lương Sơn Bạc từ nay tất là đổ vỡ cả.

- Để tôi bẩm với Sư phụ Chân Nhân, nếu người có bằng lòng thì sẽ xin đi một thể...

- Xin Ca Ca đi hỏi ngay bây giờ cho...
- Hãy thư thả, nghỉ đây một đêm, để sáng mai đi hỏi cũng được.
- Bây giờ Tống Công Minh ở Đường Châu mong mỗi từng giờ từng phút, vậy xin Ca Ca đi hỏi giúp ngay cho ?

Công Tôn Thảng thấy lời lẽ ân cần, không sao cảm lòng được, bèn dẫn cả Đới Tung, Lý Quý, cùng lên trên núi Nhị Tiên. Bấy giờ dương đao cuối thu sang đông, ngày ngắn đêm dài, ba người đi được một quãng, thì mặt trời đã tà tà xế tối.

Công Tôn Thảng dẫn hai người đến một ngôi nhỏ, đến quán La Chân Nhân, thấy có cái biển sơn đề ba chữ "Chân Nhân quán" rất to. Ba người vào đến đình sửa áo, liền cùng nhau chỉnh đốn áo khan, rồi đi qua một dãy hành lang đến hiên Tùng Hạc.

Khi đó có hai tên tiểu đồng, thấy Công Tôn Thảng đến, vội vào báo cho Chân Nhân biết. Chân Nhân nghe báo, truyền chỉ cho Công Tôn Thảng vào, Công Tôn Thảng dẫn Đới Tung, Lý Quý vào đến trong hiên Tùng Hạc, thấy La Chân Nhân đương ngồi ngay ngắn ở trên sập Vàng, Công Tôn Thảng vội vái chào, rồi đứng ra một bên. Đới Tung thấy vậy cũng vội vàng cúi xuống lạy chạy, còn Lý Quý vẫn đứng im, mà đưa mắt nhìn trân trân không chớp.

Chân Nhân hỏi Công Tôn Thảng rằng :

- Hai vị này là ai ?

Công Tôn Thảng nói :

- Chính là bọn nghĩa hữu ở Sơn Đông ngày trước, đệ tử đã nói đến, hiện nay vì Tri Phủ Cao Dương khoe khoang phép lạ nên Tống Giang huynh mới sai hai anh em đến triệu đệ tử đi... Vậy đệ tử đến đây xin phép sư phụ, người có cho đi được không ?

Chân Nhân nói :

- Nhất Thanh đã thoát nơi Lò Lửa, yên tâm theo luyện phép trường sinh, sao còn mơ hồ đến cảnh đó ?

Đới Tung cúi lạy thưa rằng :

- Người rộng phép cho Công Tôn tiên sinh xuống núi một phen, sau khi đã phá được Cao Liêm sẽ đưa về núi hầu người.

La Chân Nhân nói :

- Hai người chưa rõ, những việc ấy không phải là dám xuất gia tôi bận đến, vậy xin các ngài hãy về thương nghị xem sao ?

Công Tôn Thảng bắt đắc đi phải vâng lời dẫn hai người ra về.

Bấy giờ Lý Quý mới hỏi riêng rằng :

- Vừa rồi lão gia nói gì thế ?

Đới Tung đáp :

- Anh lại không nghe rõ hay sao ?

- Tiếng nói thế, ai còn nghe ra cái gì ?

- Đây là sư phụ ông ta không cho đi đấy.

Lý Quý nghe nói, tức giận mà kêu lên rằng :

- Mình đi bao nhiêu đường vất vả khổ sở biết bao ? Bây giờ tìm thấy rồi, lại hoạch học mãi... Đùng làm ông sốt tiết lên, thì gọi là xé tan cái mũ ấy ra, rồi nắm thắt lưng kéo cổ thàng già ấy xuống núi cho mà xem.

Đới Tung thấy vậy, nguyệt Lý Quý mà rằng :

- Anh lại muốn đóng đinh chân xuống đây rồi...

Lý Quý vội làm mặt tươi cười mà rằng :

- Không, không, tôi nói đùa đấy chứ.

Đêm hôm ấy hai người về tới nhà, Công Tôn Thảng sai dọn cơm ăn. Công Tôn Thảng cùng Đới Tung ăn uống như thường, duy Lý Quý cứ ngồi nghĩ nghĩ người mà không ăn uống chi cả.

Công Tôn Thảng bảo với hai người rằng :

- Hãy dấu lòng nghĩ đây một tối, sáng mai tôi đến nói lại xem, nếu có cho đi thì hay lắm.

Đới Tung đành phải cất dọn hành lý, rồi cùng với Lý Quý, cùng ngủ một nơi. Lý Quý nằm trằn trọc không sao ngủ được. Đến sáng canh tư, thì chàng ngồi nhồm dậy, nghe thấy Đới Tung ngủ ngáy khò khò như chết, chàng liền nghĩ thầm trong bụng rằng : "Thàng cha

nó... vô lý quá ! Nó là người ở Lương Sơn về đây, lại còn phải hỏi sư phụ nào ! Mình định cho phát nó một búa là xong, nhưng giết nó, thì lấy ai cứu Ca Ca cho được ?".

Đoạn rồi lại nghĩ : "Nếu sáng mai mà lão già lại không chịu cho đi, thì có phải là lỡ cả việc của Ca Ca không". Thế này thì không thể nào mà nhịn được ! Bất nhược giết phang thằng già kia, cho nó hết hời là tất nhiên phải đi với mình hửn...".

Chàng nghĩ đến đó, liến sờ đến đôi phủ, khê mở cửa phòng, lẩn bóng trang trong mà đi lên Tử hư. Khi tới nơi, thấy cửa đóng kín mít, lại hai bên tường thấp lè tè, chàng liến nhảy tót vào trong, khê mở cửa ra, rồi lẩn mò vào trong hiên Tục Hạc. Chàng đi đến trước hiên, nghe trong cửa có tiếng người tụng kinh, bèn nhảy lên chỗ khe cửa để xem thì thấy La Chân Nhân ngồi ở chỗ lúc chiều, trên án trước mặt có lò lửa hương khói bốc lên nghi ngút, và hai cây nến thấp sáng choang.

Lý Quỷ nói một mình : "Thằng cha này số chết đây" rồi lẩn đến bên cửa khê lấy tay đẩy tung cánh cửa ra, đoạn rồi lấy búa sẵn vào, nhè giữa óc La Chân Nhân choang cho một búa, ngã gục xuống giường.

Lý Quỷ nom kỹ thấy máu chẳng chảy ra, bèn cười mà nói rằng :

- Thằng cha này luyện tài thực, làm thế nào mà nguyên khí hầy còn nguyên.

Chàng cũng nom đến cái mũ cũng vỡ ra làm đôi, mà trên đầu thì toác một nhất thẳng xuống dưới cổ.

Chàng lại nói :

- Giết được thằng cha này, tất là Công Tôn Thảng phải theo chúng mình, hửn.

Nói đoạn toan quay ra về. Chợt dẫu một tên Thanh Y Đạo Đồng chạy đến ôm lấy Lý Quỷ mà rằng :

- Anh giết thầy tôi, bây giờ chực chạy đi đâu ?

Lý Quỷ giơ búa lên mà quát rằng :

- Thăng ranh con này, ông cho một bữa nhân thế.

Nói đoạn chém một nhát chết quay ra đó, rồi cười nói một mình rằng :

- Bây giờ còn đưa nào ra đây nữa không ? Thôi ta đi về.

Miệng nói chân đi chạy thẳng một mạch về nhà Công Tôn Tháng, tới nơi lên vào thấy Dối Tung vẫn còn ngủ im thìn thít, chàng lại đóng cửa rồi vào nằm tử tế. Sáng hôm sau dậy sớm, Công Tôn Tháng sai dọn cơm cùng an, cơm nước xong Dối Tung lại thúc giục Công Tôn Tháng lên núi để xin phép, Lý Quý thấy vậy chỉ bấm bụng cười thầm mà không dám nói. Đoạn rồi Công Tôn Tháng đưa hai người cùng đến quán Tử Hư.

Khi vào tới hiên Tùng Hạc, có hai tên đạo đồng đứng ở đó. Công Tôn Tháng liền hỏi :

- Chân Nhân ngồi ở đâu ?

Đạo Đồng đáp :

- Chân Nhân đang ngồi ở trên Vân Sàng đó.

Lý Quý nghe nói cả kinh, lẽ lười ra đến nửa ngày không co vào được. Bấy giờ ba người cùng mở rèm đi vào, quả nhiên thấy La Chân Nhân đang ngồi trên Vân Sàng ở giữa nhà.

Lý Quý thấy vậy nghĩ thầm rằng : "Có lẽ đêm qua mình giết lầm chác".

Vừa nghĩ xong thấy Chân Nhân hỏi :

- Ba các người đến đây làm gì ?

Dối Tung nói :

- Chúng tôi đến kêu với sư phụ mở lòng từ bi cứu cho khỏi nạn, chúng tôi được đội ơn đức muôn vãn.

La Chân Nhân hỏi :

- Người đen lón kia là ai thế ?

Dối Tung bấm :

- Hắn là nghĩa đệ của tôi tên là Lý Quý...

Chân Nhân cười nói :

- Đáng lẽ không cho Công Tôn Thảng đi, nhưng nể mặt Lý Quỳ, nên cho anh ta đi một phen...

Đới Tung lay tạ, rồi quay lại nói chuyện với Lý Quỳ.

Lý Quỳ nghe nói, nghĩ thầm trong bụng : "Anh này biết mình định giết nên mới thế đây...".

Chân Nhân lại nói :

- Ta làm phép cho ba người đến ngay Đường Châu bây giờ...

Đới Tung vâng lời tạ ơn, rồi tự nghĩ rằng : "La Chân Nhân lại có phép đi nhanh hơn phép thần hành của ta hẳn ?"

Chân Nhân gọi đạo đồng, lấy ba cái khăn tay đến. Đới Tung nói với Chân Nhân rằng :

- Các người đi ra đây với ta.

Ba người vâng lời theo Chân Nhân ra chỗ mỏm đá bảo Công Tôn Thảng đứng chụm hai chân lên trên, rồi Chân Nhân lấy tay áo phủ một cái mà quát lên rằng :

- Lên...

Bỗng dung cái khăn hóa ra một vầng mây đỏ, đem Công Tôn Thảng lên cao ước chừng hai mươi trượng. Chân Nhân lại quát "Im" thì thấy đám mây đứng im lại mà không đi nữa.

Chân Nhân lại lấy khăn tay xanh, bảo Đới Tung trèo lên, rồi quát một tiếng "Lên" thì khăn tay xanh hóa ra đám mây xanh, mà đưa Đới Tung lên cao bằng chỗ Công Tôn Thảng, mà đứng lơ lửng ở đó.

Lý Quỳ nom thấy vậy, ngậy hấn người ra, như thàng đại vậy. Bấy giờ Chân Nhân lại bảo lấy khăn tay trắng bảo Lý Quỳ đứng lên.

Lý Quỳ nói :

- Đừng làm thế, lỡ ngã một cái thì quan da.

Chân Nhân nói :

- Anh nom hai người kia có ngã không ?

Lý Quỳ liền đứng vào cái khăn tay. Chân Nhân quát lên một tiếng "Lên" rồi khăn tay trắng hóa thành đám mây trắng đem Lý Quỳ bay lên. Lý Quỳ kêu lên :

- Ái... Ái... Không chịu được, cho xuống mau.

Chân Nhân vẫy tay một cái, hai đám mây xanh, đỏ đều là bay xuống. Đới Tung lay tạ Chân Nhân, đứng hầu vào bên hữu, còn Công Tôn Thắng đứng hầu về bên tả. Bấy giờ còn một mình Lý Quỳ ở trên mây trắng kêu lên rằng :

- Trời ôi ! Tôi muốn dải dây... Mau mau cho xuống không có thì dải cả vào đầu bây giờ.

La Chân Nhân đứng dưới hỏi lên rằng :

- Chúng ta là bọn tu hành có can phạm gì đến người ? Sao đêm hôm qua người dám cào tường vào, giờ búa chém ta ? Nếu ta không phải là người có đạo đức, thì còn sống sao được nữa ? Người lại giết cả đạo đồng của ta nữa là nghĩa lý gì ?

Lý Quỳ nói :

- Không phải tôi ! Có lẽ ông lầm rồi...

La Chân Nhân cười rằng :

- Thôi, cũng chỉ chém hai cái tùm cổ của ta đó thôi. Nhưng bụng người đã bất thiện, thì ta phải cho một mẻ mà sửa đổi đi mới được.

Nói đoạn giơ tay vẫy, quát lên một tiếng "Đi" rồi thấy một trận ác phong đưa đến thổi bạt Lý Quỳ đi lên tít trên mây. Đoạn rồi có hai người lực sĩ khàn vàng dong áp hai bên.

Bấy giờ Lý Quỳ chỉ nghe thấy hai bên tai vù vù như gió táp mưa sa, trông xuống bên dưới cỏ cây của nhà đều ầm ầm bay chuyển. Dưới chân mình cũng chẳng khác nào gió giục mây vùn, càng ngày càng đổ giạt mãi đi, không biết trời đất là đâu nữa.

Lý Quỳ trông thấy sợ hãi rụng rời, chân tay dấy lên dây dấy. Chợt đâu nghe một tiếng huých thật mạnh, chàng nhắm mắt nhìn kỹ thì rơi ngay xuống nóc nhà công đường phủ Kế Châu, rồi lăn thối lổ xuống đất.

Khi đó quan phủ Mã Sĩ đương ngồi trong công đường, nha lại đứng hầu cả hai bên, thấy bỗng có người ở trên nóc nhà lăn xuống, thì ai nấy đều kinh sợ không hiểu ra sao cả.

Quan Phủ bèn thét lính trối lại, rồi bắt dong đến trước cửa công đường mà quát lên rằng :

- Thằng này mày là yêu quái ở đâu mà lại rơi xuống đó ?

Lý Quỷ đương đau đớn, vỡ cả đầu sứt cả mặt, thở hồng hộc, không sao mà trả lời được.

Tri Phủ lại quát :

- Thằng này tất là yêu quái ở đâu, bây lấy nước phép ra đây...

Mấy tên lính ngục vâng lời, đem Lý Quỷ mà trối lại, đưa ra chỗ bãi cỏ trước cửa công đường, rồi một tên ngu hầu bung chậu huyết chó, và một người bung thùng nước giải dội từ đầu Lý Quỷ dội xuống.

Lý Quỷ thấy mình mẩy mặt mũi, toàn nhơ bẩn cả lên, bèn kêu rằng :

- Tôi không phải là yêu ma nào đâu... Tôi là người nhà của La Chân Nhân đây.

Nguyên La Chân Nhân vốn có tiếng đạo đức ở đất Kế Châu, quanh vùng đó, ai cũng gọi là ông thần tiên sống, nhân thế nên không ai động đến Lý Quỷ nữa. Đoạn rồi chúng lại dẫn Lý Quỷ vào công đường mà kêu lên rằng :

- La Chân Nhân là một người có tiếng là thần tiên sống ở đất Kế Châu. Vậy quả người này là người nhà La Chân Nhân, thì không nên trị tội làm chi.

Tri Phủ cười rằng :

- Ta đọc hàng nghìn vạn cuốn sách, nghe hết chuyện xưa nay, chưa từng nghe thấy ông thần tiên nào lại có người đồ đệ như thế này bao giờ. Thằng này chắc là yêu quái, chúng đem đánh đi ta xem.

Chúng vâng lệnh phải đem Lý Quỷ ra đánh lấy đánh để, chỉ còn thiếu một nước chết là xong.

Tri Phủ quát lên rằng :

- Nếu thú nhận là yêu quái, thì ta tha cho.

Lý Quỷ phải bất đắc dĩ mà xưng tên Lý Nhị. Tri Phủ liền sai đóng gông nang, mà giam xuống nhà lao tử tù.

Khi xuống ngục, Lý Quỷ nói rằng :

- Ta nay bị nhật thần xung khắc, sao lại gông ta thế này ? Ta truyền cho cả phủ Kế Châu là chết hết đó ?

Mấy anh Áp lao Tiết Cấp, và bọn lính ngục vẫn sợ tiếng La Chân Nhân xưa nay, vội vàng đến hỏi Lý Quý rằng :

- Bác là người ở đây ? Cứ nói thực cho chúng tôi biết...

Lý Quý nói :

- Ta là người thân của La Chân Nhân, nên đem ta đến bỏ chốn này, đây ải vài hôm, rồi thế nào cũng đón ta về... Nếu các anh không đem rượu thịt cho ta an uống tử tế, thì ta cho toàn gia các anh chết cả đó...

Bọn kia nghe nói, anh nào cũng sợ hãi, phải mua rượu thịt đến cho an uống. Lý Quý thấy chúng sợ hãi lại càng làm già lên, cho chúng sợ thêm, phải đem nước nóng đến cho chàng tắm rửa.

Lý Quý bảo chúng rằng :

- Nếu không cho an uống hản hoi, thì ta cứ bay đi ngay, để các anh khổ cho mà coi...

Bọn lính ngục thấy vậy, lại càng kinh sợ, đem nước nóng cho Lý Quý tắm gội, rồi lấy quần áo sạch sẽ cho thay, rồi anh nào anh nấy, phục dịch bằng ông thần sống vậy.

Nói về La Chân Nhân từ khi sai ngọn gió đưa Lý Quý đi rồi, liền đem chuyện trước nói cho Đới Tung biết. Đới Tung kinh sợ, vội vàng kêu xin tha thứ cho Lý Quý. Đoạn rồi La Chân Nhân giữ Đới Tung ở đó, mà hỏi thăm mọi công việc của sơn trại.

Đới Tung đem tấm lòng trọng nghĩa khinh tài, cùng các đức hay tính tốt của Tiểu Thiên Vương và Tống Công Minh thuật cho Chân Nhân nghe. Chân Nhân nghe nói, vẫn điềm nhiên như không, rồi lưu Đới Tung ở đó luôn nam hôm nữa. Trong mấy hôm đó, ngày nào Đới Tung cũng lay van kêu nài với La Chân Nhân để xin cứu cho Lý Quý trở về, La Chân Nhân cười mà đáp rằng :

- Hạng người ấy thì trừ phát nó đi, còn mang về làm gì nữa :

Đới Tung nói :

- Lý Quỷ tuy tính thô莽 không biết lễ phép, xong bụng dạ trực tiết, bình sinh không hề tham nhũng của ai, không hề siểm nịnh với ai, dầu chết tấm lòng không đổi... Nhất sinh chưa từng có một chút manh tâm đến sự tài lợi dâm dăng, nên việc gì cũng hang hái dám làm, bởi thế nên Tống Công Minh lấy làm yêu quý vô cùng. Nay nếu mất người ấy, thì chúng tôi không thể nào về với Tống Công Minh được nữa ?

La Chân Nhân cười rằng :

- Tôi nói thế mà thôi... tôi vẫn biết là một vị Sát Tinh ở trên trời, vì hạ giới hiện nay tôi ác dã nhiều, nên trời đầy anh ta xuống để giết bớt những giống loài vô ích, tôi đây có khi nào lại trái lòng trời, mà giết hán đi cho được, đó chẳng qua là rèn bớt tính khí cho hán, rồi tôi lại cho về đây ngay, có ngại gì ?

Nói đoạn gọi lên rằng :

- Nào lục sĩ đâu ?

Nói vừa dứt lời, thì trước hiên Tùng Hạc có một ngọn gió bay qua rồi có một lục sĩ khan Vàng chạy vào, cúi lạy La Chân Nhân mà vâng pháp chỉ. Chân Nhân truyền rằng :

- Hôm nọ ta sai người đem dây tên ấy sang Kế Châu, nay đã hết tội lỗi rồi, vậy người đến đó bắt về đây cho ta.

Lục sĩ vâng lời quay ra. Được một lát bỗng thấy Lý Quỷ ở trên trời rơi xuống ở giữa sân, Đối Tung vội vàng ra đỡ Lý Quỷ dậy mà hỏi rằng :

- Mấy hôm nay anh em ở đâu thế ?

Lý Quỷ trông thấy La Chân Nhân, thì chỉ cúi đầu lạy lấy lạy để, mà kêu lên rằng :

- Trăm lạy gia gia, ngàn lạy gia gia, từ nay Thiết Ngưu không dám thế nữa...

La Chân Nhân ung dung nói rằng :

- Người từ nay trở đi phải bỏ hết tính xằng, mà hết lòng phò tá Tống Công Minh thì ta tha cho.

Lý Quỳnh nói :

- Người là cha mẹ bên trên, khi nào con cái dám sai lời nữa.

Đới Tung lại hỏi thăm chuyện trong mấy hôm đó. Lý Quỳnh liến thuật hết chuyện vào ngục Kế Châu, đến khi có Hoàng Cân Lục Sĩ cứu về, cho Đới Tung nghe...

Bấy giờ Công Tôn Thảng nói với hai người rằng :

- Ở đây có hơn một ngàn Hoàng Cân Lục Sĩ đó, đều là đầy tớ La Chân Nhân cả...

Lý Quỳnh nghe nói kêu lên rằng :

- Ối Phật Tổ ôi ! Thế mà không báo cho tôi biết trước, để tôi không xằng như thế ?

Nói đoạn lay lấy lay để không thôi...

Đới Tung cũng năn nỉ kêu với La Chân Nhân rằng :

- Chúng tôi đến đây đã lâu, mà quân mã Đàng Châu hiện dương nguy cấp, dám xin sư phụ mở lượng từ bi, mà cho Công Tôn Thảng cùng đi cứu Tống Công Minh, để phá Cao Liêm một phen, rồi lại xin đưa lên hầu ngài lập tức.

La Chân Nhân nói :

- Lê ra không cho đi, nhưng nghĩ đến đại nghĩa của các người thì xin cho đi mấy hôm để giúp... Duy ta dặn câu này phải nhớ chớ quên mới được...

Công Tôn Thảng vội vàng quỳ xuống để nghe pháp chỉ xem sao ?

Mới hay :

Cuộc đời bể lại dâu qua,

Xưa nay nghĩa lớn vẫn là nghĩa chung.

Người Thánh triết kẻ hào hùng,

Đặt thân tuy khác, giữ lòng dễ sai.

Cùng nhau tế độ lấy đời,

Gây nên hạnh phúc cho đời giống xưa,

Can qua dù sự chẳng ngờ,
Gan vàng dạ sắt trở trở mới là...

LỜI BÀN CỦA THÁNH THẦN :

Hồi này toàn đem chuyện quái lạ viết ra văn trong truyện có một dạng bút mực khác, song ở độc giả, phải nên lược qua chuyện quái lạ, mà đoán ra ý tứ. Tại sao ? Vì quái lạ vốn ác đạo của văn chương, truyện này cũng có nói ra, chẳng phải là không thoát tục, mà có tác dụng vậy, cũng có ý tứ khác người đồ vậy.

Vì trong truyện đã có một Công Tôn Thắng, chẳng thể không có một Cao Liêm, sinh nảy ra lấy một Cao Liêm, để phản thần lại Công Tôn Thắng. Nay chẳng gì lúc này phép thuật gồm ghê, mà tả ra một phen đấu phép hay sao ? Song lẽ phép thuật gồm ghê vốn là khó vậy, nếu chẳng phô trương Cao Liêm, thì không thể phô trương Công Tôn Thắng, khoe khoang hai người đấu phép tranh kỳ, đủ mọi phép mầu sinh ra quỷ thần cảm thú... chẳng còn thiếu cái gì, thì như truyện Tây Du và mọi sách khác, đó là Thi Nại Am đối với nghĩa chẳng làm sao được.

Ta nghe nhà văn, từng có những phép bỏ thực cầu hư, ở đây lược tả Cao Liêm, tường thuật Công Tôn, ý giả dụng phép này chăng ? Song nghiệp dĩ đã lược tả Cao Liêm, tường thuật Công Tôn, thì sao chẳng lược tả cả Công Tôn, mà tường thuật đến thấy của Công Tôn, tức bảo là bỏ thực cầu hư đó vậy. Lại thêm chuyện Lý Quỹ diệt quái đã tả, để nảy ra một bậc chân nhân, nảy ra Chân Nhân, chính là để nảy ra Công Tôn Thắng vậy, nếu chẳng biết ý tứ tác giả như thế, mà vội chê Lý Quỹ đối với sự quái lạ ấy, thì đúng như lời Đông Pha nói : Lực sĩ bệnh không thể chữa, ta cũng không biết nói thế nào ?

Hồi này một đoạn tả ra chỗ võ bàn đồ bánh, để đi đến những đoạn văn sau, đều do tác giả thoả hết tâm can mới được như thế, không nên coi thường mà đọc qua loa.

HỒI THỨ NĂM MƯƠI BA

*Nhập Vân Long đầu phép phá Cao Liêm:
Hắc Toàn Phong xuống giếng cứu Sài Tiến.*

Bấy giờ La Chân Nhân bảo với Công Tôn Thảng rằng :

- Phép thuật của người với Cao Liêm cũng không hơn kém gì nhau, song ngày nay ta trao cho người một phép Ngũ Lôi Thiên Tâm, người cứ theo thế mà làm thì có thể cứu Tống Giang, để thay Trời làm Đạo được. Còn lão mẫu người ở nhà, ta sai người trông nom tử tế, không cần lo nghĩ làm chi. Người cũng là ứng vào Tinh số trên trời, nên ta tạm cho ra đó một phen, song trong lòng phải thủy chung giữ lấy lời xưa, chớ bị người ta xui giục mà quên bỏ nghĩa lớn của mình mới được.

Công Tôn Thảng vâng nhận các phép rồi cùng với Dối Tung, Lý Quỳ lạy tạ Chân Nhân, và từ già bạn học mà cùng về nhà tư. Khi về tới nhà, Công Tôn Thảng lấy hai khẩu bảo kiếm, sắp sẵn cái mũ sắt áo đạo, cùng các đồ hành lý, rồi lạy biệt thân mẫu mà lên đường.

Đi được bốn mươi dặm đường, Dối Tung bảo với Công Tôn Thảng rằng :

- Bây giờ tiên sinh cùng Lý Quỳ đi sau, để tôi về trước báo với Tống Ca Ca, rồi cho người đi đón.

Công Tôn Thảng đáp :

- Được lắm, xin hiến đệ cứ về báo trước, để tôi đi sau càng tiện.

Dối Tung dặn Lý Quỳ rằng :

- Anh đi đường phải theo mệnh lệnh tiên sinh, nếu có câu gì không phải, thì tôi sẽ liệu cho anh.

Lý Quỳ vâng dạ mà rằng :

- Phép thuật tiên sinh cũng như La Chân Nhân vậy, có khi nào tôi dám khinh nhờn, xin Ca Ca cứ đi trước cho.

Đới Tung liền buộc giáp mã, làm phép Thần hành đi trước, còn Công Tôn Thảng với Lý Quỳnh lục đục đi sau. Trong khi đi đường, Lý Quỳnh sợ phép thuật của La Chân Nhân, nên hết lòng hầu hạ Công Tôn không hề có việc cản bậy.

Cách vài hôm, đi đến trấn Vũ Cương, thấy cửa nhà đông đúc, Công Tôn Thảng bảo với Lý Quỳnh rằng :

- Mấy hôm nay đi đường khó nhọc, nay ta hãy vào uống chén rượu xuống, ăn vài cái bánh chay, rồi sẽ đi cũng được.

Lý Quỳnh nghe nói lấy làm mừng, bèn tìm vào một hàng rượu ở bên đường để đánh chén. Khi vào tới nơi, Công Tôn Thảng ngồi trên, Lý Quỳnh cởi khăn gói ngồi phía dưới, rồi gọi nhà hàng dọn rượu lên.

Công Tôn Thảng hỏi nhà hàng rằng :

- Ở đây có bánh điểm tâm chay không ?

- Thưa ngài, trong hàng tôi bán rượu thịt, không có bánh chay, duy ngoài chợ có thứ bánh táo là thức ăn chay mà thôi.

Lý Quỳnh nói :

- Để tôi đi mua về đây.

Nói đoạn mở gói lấy ít tiền, chạy ra chợ mua bánh. Khi mua xong, đương sắp ra về, chợt thấy bên đường có tiếng người kêu quát lên rằng :

- "Khỏe thực..."

Lý Quỳnh nghe thấy vậy, vội chạy đến xem, thì thấy có đám đông người vây một anh chàng to lớn, dương múa đôi chày sắt ở đó. Anh chàng ấy mình cao hơn bảy thước, da mặt sần gai, mũi thẳng xuống như dọc dừa, tay cầm chùy sắt, nặng ước ba mươi cân, múa mang một lúc, rồi đánh vào hòn đá ở bên đường vỡ hẵn ra. Chúng trông thấy, đều vỗ tay khen ngợi ầm lên. Lý Quỳnh thấy vậy, không sao nhìn được, liền dát bánh vào trong bọc, chạy sấn vào giơ tay toan giật lấy chùy sắt của chàng kia.

Chàng kia quát lên rằng :

- Anh là thằng nháng nào, dám vào dằng lấy chùy của ta.

Lý Quỳ nói :

- Anh múa có ra cái gì... Mà họ khen ầm cả lên...? Để lão gia múa cho mà xem.

Chàng kia nói :

- Được, ta cho anh mượn hai cây chùy, múa lên múa xuống, tựa hồ như tung quả đạn tròn, hồi lâu mới đạt xuống, mà tinh thần không hề chút gì ra dáng khó nhọc.

Anh chàng kia trông thấy, vội cúi rạp xuống mà lạy, rồi hỏi rằng :

- Xin hỏi đại danh Ca Ca là gì ?

Lý Quỳ hỏi lại :

- Nhà anh ở đâu ?

Anh chàng đáp :

- Nhà tôi ở phía trước gần đây...

Nói đoạn liền dẫn Lý Quỳ đến một nơi cửa khóa then cài cẩn thận, rồi lấy chìa khóa mở cửa mời Lý Quỳ vào.

Lý Quỳ vào tới trong nhà toàn thị bễ lò kim khí vất bỏ ngổn ngang trong bụng liền nghĩ thầm : "Anh này át hẳn là anh lò rèn, hiện nay trong sơn trại ta cũng cần đến, bất nhược ta rủ hẳn đi phát cho tiện...". Nghĩ vậy liền hỏi :

- Bác tên họ là gì, xin cho tôi biết ?

- Thưa ngài : Tôi họ Thang tên Long, thân phụ tôi ngày trước làm nghề thợ rèn, sau gặp quan Lão Trung Kinh Lược, cho làm quan ở phủ Diên An, mới đây phụ thân tôi bị mất ở chỗ làm quan, tính tôi lại dong chơi cờ bạc, nên mới lưu lạc giang hồ, phải tạm trú ở đây để làm nghề thợ rèn kiếm ăn. Tôi có luyện tập được nhiều võ nghệ, sau người ta thấy tôi có mụn đen khắp cả quanh mình, nên thường gọi là Kiên Tiễn Báo Tử (con báo tốt tiến). Vậy dám hỏi quý danh là gì ?

- Tôi tức là Hắc Toàn Phong Lý Quỳ ở Lương Sơn Bạc đây ?

Thang Long nghe nói, vội vàng cúi lạy mà rằng :

- Chết nỗi ! Tôi nghe tiếng đã lâu mà không được biết ?

- Anh ở đây làm nghề thợ rèn, thì bao giờ cho khá được, bất nhược theo tôi cùng lên Lương Sơn Bạc, làm chức Đầu Linh có thú hơn không ?

Thang Long hớn hử đáp rằng :

- Nếu quan anh có lòng tốt, cho tiểu đệ theo đi, thì còn gì hơn nữa.

Nói đoạn liền bái Lý Quỳnh làm anh, rồi Lý Quỳnh nhận Thang Long làm em.

Thang Long lại nói với Lý Quỳnh rằng :

- Nhà tôi không có đầy tớ, xin mời quan anh ra chợ, uống vài chén rượu xuong cho tỏ tình thân ái, rồi nghỉ đây một đêm, sáng mai sẽ đi...

Lý Quỳnh nói :

- Tôi còn có sư phụ ngồi đợi ở đằng kia, để tôi đem bánh về ăn, rồi chạy ra ngay bây giờ, không thể nào trì trệ được nữa.

- Vội chi mà phải đi ngay như thế ?

- Chết nỗi ! Tống Công Minh Ca Ca hiện đương đánh nhau ở đất Đường Châu, còn tôi mời sư phụ về cứu ứng đó.

- Sư phụ là ai ?

- Thôi bất tất phải nói, anh xếp dẹp đi ngay mới được.

Thang Long vâng lời, vội vàng thu xếp khăn gói, tiến nong, khoác nón, giắt dao, cầm thanh đao lớn, vất bỏ cả cửa nhà đồ đạc, mà theo Lý Quỳnh cùng đi.

Khi đi đến tửu điểm, Công Tôn Thảng trông thấy Lý Quỳnh về, bèn có ý gay gát bảo Lý Quỳnh rằng :

- Anh đi đâu đến bây giờ mới về ? Giá chậm lúc nữa, thì tôi lên núi cho rảnh chuyện...

Lý Quỳnh nghe nói lạng ngắt không dám trả lời, liền dẫn Thang Long vào lạy chào, mà kể rõ cho Công Tôn Thảng nghe, Công Tôn Thảng thấy vậy cũng có ý vui mừng một chút. Đoạn rồi Lý Quỳnh đem bánh ra ba người ăn uống với nhau.

Khi ăn uống xong tính trả tiền hàng, rồi Lý Quý cùng Thang Long đến khước khan gói, theo Công Tôn Thảng về Đường Châu. Đi được chừng hai phần đường, đã thấy Đới Tung đến tiếp đón.

Công Tôn Thảng cả mừng, vội hỏi công việc đánh nhau mấy bữa nay ra sao ?

Đới Tung nói :

- Mấy hôm nay Cao Liêm đã khỏi vết thương, ngày nào cũng cho quân ra khơi đánh, nhưng Ca Ca phải chịu nhin, không ra đánh, đành phải đợi tiên sinh đến đã.

Công Tôn Thảng cười rằng :

- Được lắm, để tôi đến sẽ hay.

Lý Quý lại dẫn Đới Tung vào chào hỏi, rồi kể chuyện cho nghe, rồi bốn người kéo Đới Tung cùng đi. Khi gần tới trại, cách nam dặm đường, thấy Lã Phương, Quách Thịnh, dẫn hơn năm trăm bộ, cùng ra đón tiếp. Bấy giờ bốn người cùng lên ngựa, rồi trở về Đại trại.

Tống Giang, Ngô Dụng thấy Công Tôn Thảng về tới nơi, vội vàng hơn hơ vui mừng đón vào thăm hỏi, rồi cho đòi các Dấu Linh vào đến trường Trung Quân, để chào mừng Công Tôn Thảng.

Lý Quý dẫn Thang Long vào chào Tống Giang, Ngô Dụng cùng các Dấu Linh rồi đặt tiệc ăn mừng, rất là vui vẻ.

Ngày hôm sau, Tống Giang, Ngô Dụng cùng Công Tôn Thảng, bàn việc đánh Cao Liêm.

Công Tôn Thảng nói :

- Xin Chủ Tướng truyền cho nhữ trại, kéo cả quân đến, xem thế giặc ra sao, rồi tôi sẽ liệu.

Tống Giang nghe lời, bèn truyền cho các trại, hết thấy đều kéo quân đến gần phủ Cao Đường để dàn trận. Khi tới nơi, hạ trại yên ổn, đến sáng hôm sau quân sĩ ăn cơm từ trống canh nam, rồi sắp chỉnh tề hết cả. Đoạn rồi Tống Giang, Ngô Dụng và Công Tôn Thảng cười ba con ngựa đóng ra trước cửa trận, thúc cho khua trống phất cờ xông thẳng vào thành để đánh.

Nói về Tri Phủ Cao Liêm mới khỏi được vết thương, nay bỗng thấy có quân mã Tống Giang kéo đến, chàng liền mặc giáp khoác bảo, sai mở cửa thành, bỏ đích kiêu xuống, dẫn ba trăm thần binh ra thành nghênh địch. Khi tới nơi, đôi bên mở cờ đóng trống, dàn thành trận thế, rồi bên kia Tống Giang đứng trước mặt trận, có mười viên tướng cưỡi ngựa đứng hàng nhau hai bên. Bên tả có nam tướng là Hoa Vinh, Tán Minh, Chu Đồng, Âu Bàng và Lê Phương; Bên hữu nam tướng là Lâm Xung, Tôn Lập, Đặng Phi, Mã Lâm và Quách Thịnh. Khoảng giữa ba viên chủ tướng là Tống Giang, Ngô Dụng, cùng Công Tôn Thắng đều thẳng ngựa đứng nom sang trận Cao Liêm.

Bấy giờ Cao Liêm hét bảo Tống Giang rằng :

- Bay là quân giặc cỏ, ở trong xó rừng vũng nước, nay đã định đánh nhau phải quyết được thua mới được, nếu kinh sợ bỏ chạy, thì không phải là hảo hán.

Tống Giang nghe nói, liền hỏi :

- Ai chém thành giặc kia cho ta ?

Nói vừa dứt lời, thì Tiểu Lý Quảng Hoa Vinh múa thương phóng ngựa xông thẳng ra ngoài giữa trận.

Cao Liêm thấy vậy, quát lên rằng :

- Ai bắt thành giặc kia cho ta ?

Vừa nói xong, thì trong đám quan Thống Chế có một viên Thượng tướng là Tiết Nguyên Huy múa song đao, vỗ ngựa, ra đánh với Hoa Vinh, hai bên đánh nhau vừa được vài hiệp, Hoa Vinh liền quay ngựa chạy về bản, Tiết Nguyên Huy cũng múa đao phóng ngựa hết sức đuổi theo. Khi đuổi gần tới nơi, Hoa Vinh kìm cương ngựa lại, rồi dương cung đặt tên quay nhằm Nguyên Huy bắn một phát ngã xuống ngựa. Hai bên quân lính đều hò reo ầm ỹ cả lên.

Cao Liêm thấy vậy cả giận, liền cầm miếng bài đóng ra tay, lấy kiếm gõ luôn ba tiếng, rồi thấy giữa trận thần binh có trận ác phong tung động cát vàng làm cho trời thăm đất sẫm, ai ai cũng kinh sợ. Đoạn rồi thấy tiếng reo hò nồn nao, có một toán sai lang hổ báo, cùng các thú trùng độc thú dữ, ở trong đám cát vàng hiện ra.

Bên kia Công Tôn Thảng thấy vậy, liền cầm thanh kiếm Tùng Văn Cổ Định trở sang quân Cao Liêm, trong miệng lẩm nhẩm sẽ đọc mấy lời, rồi quát một tiếng "Mau". Bấy giờ thấy một đạo kim quang bắn xối sang bên Cao Liêm, làm các thú dữ đều phơi phới xuống mặt đất cả. Quân lính cúi xuống nom, thì đám trùng độc thú dữ toàn thị bằng giấy trắng cát ra, bay là xuống đất, thì cát vàng cũng nằm im không tung lên được nữa.

Tổng Giang thấy vậy, cầm roi vẫy gọi tam quân, rồi nhân mã cùng ủa sang đánh giết trong trận Cao Liêm, quân mã Cao Liêm kinh sợ tán loạn, thiệt hại rất nhiều, Cao Liêm bèn kéo thần binh chạy thẳng vào thành để giữ. Quân Tổng Giang đuổi đến gần thành, thấy đích kiêu đã cất lên, cửa thành đã đóng, trên mặt thành đá gỗ ném xuống như mưa, liền gõ chiêng thu quân trở về đóng trại.

Khi điểm quân mã đều được đại thắng, Tổng Giang bèn vào trước, tạ ân đức Công Tôn Thảng, và khao thưởng khắp mặt tam quân.

Ngày hôm sau lại chia quân làm bốn mặt quanh thành, Công Tôn Thảng nói với Tổng Giang, Ngô Dụng rằng :

- Hôm trước tuy đánh được quân Cao Liêm, song còn ba trăm thần binh chạy cả vào thành, và chẳng ngày nay đánh thành rất gấp, thì tất nhiên quân giặc đêm nay phải thừa thế mà ra đây cướp trại. Vậy chiều nay ta nên thu quân làm một, đợi đến chiều tối sẽ cho nấp cả các nơi bỏ mặc trại không, cho chúng vào cướp, và truyền lệnh cho các quân sĩ cứ nghe tiếng sấm hiệu, và trông ngọn lửa ở trong trại bốc lên, là phải hết sức đổ ra đánh giết mới được.

Tổng Giang nghe lời và truyền lệnh cho ba quân, tiến lên đánh thành rồi chiều đến kéo cả về trại. Chiều hôm đó trong trại mở cờ nổi trống, chèn chèn với nhau, mãi đến chiều tối mới đặt đội ngũ để ra nấp các nơi. Khi mai phục đã yên tĩnh đâu vào đó rồi, Tổng Giang, Ngô Dụng, Công Tôn Thảng, Hoa Vinh, Tản Minh, Lã Phương, Quách Thịnh đều kéo nhau lên chỗ gò cao để đợi.

Đêm hôm đó Cao Liêm điểm ba trăm thần binh, mỗi người lưng đeo ống sắt, trong đựng các thức lưu hoàng cùng diêm sinh, và mỗi người đều cầm dao trượng gây móc, miệng ngâm hiệu còi, đợi đến canh hai mở cửa thành, kéo quân ra cướp trại. Bấy giờ Cao Liêm dẫn thần binh đi trước, sau lưng có ba mươi tên quân kỵ đuổi theo, cùng nhau thẳng kéo tới trại Tống Giang.

Khi gần tới trại, Cao Liêm ngồi trên mình ngựa làm phép yêu quái, phút chốc đã thấy trời đất đen sì, một trận cuồng phong đổ lá rung cây đưa đến, đoạn rồi ba trăm thần binh thắp lửa vào ống sắt thổi còi làm hiệu, xông xáo kéo vào trong trại.

Bên kia Công Tôn Thảng ngồi trên gò cao trông thấy, liền lẽ kiếm làm phép, rồi thấy trong giữa trại không bỗng dung nổi một tiếng sấm rất to, ba trăm thần binh nghe vậy, vừa toan quay gót lui ra, bỗng thấy trong trại lửa đỏ rực trời, rồi bốn mặt quân phục đồ ra vây chặt trong trại không còn lối nào mà chạy thoát.

Bấy giờ ba trăm thần binh, đều bị quân mã Tống Giang giết hết, không sót một người, Cao Liêm liền dẫn ba mươi tên quân kỵ chạy trốn về thành.

Vừa chạy được mấy bước, đã thấy Báo Tử Dấu Lâm Xung dẫn một toán quân mã đuổi sát giat đằng sau. Cao Liêm vội vàng gọi mở cửa thành, bỏ đích kiêu xuống, dẫn được tám chín quân kỵ, chạy thoát vào thành. Còn mấy mươi tên nữa, đều bị Lâm Xung bắt sống được cả.

Cao Liêm vào trong thành, liền đốc thúc dân chúng để coi giữ trong thành, rất là cẩn thận.

Ngày hôm sau Tống Giang lại đến vây đánh thành rất dữ. Cao Liêm nghĩ thầm rằng : "Bấy lâu học được pháp thuật, vẫn tưởng hơn đứt người, ai ngờ ngày nay, lại còn có kẻ cao hơn nữa, như thế thì còn biết tính làm sao ? Nay bất nhược phải mau mau viết thư sang hạt Đông Xương và hạt Khẩu Châu để cầu cứu mới được. Hai hạt đó gần đây, và chàng hai ông Tri Phủ đó, đều là môn đệ của Cao Thái Ủy ta, thì tất nhiên họ phải đến cứu không sai..." Nghĩ đoạn viết hai phong

thư, sai hai quan Thống Chế mở cửa thành bên Tây, để cướp đường đi cầu cứu.

Bên kia các tướng của Tống Giang thấy người trong thành đi ra, đã toan đuổi theo để bắt.

Ngô Dung gạt đi mà rằng :

- Mặc cho họ đi, ta sẽ dùng mẹo mà bắt mới thú.

Tống Giang hỏi :

- Quân sư định làm thế nào ?

Ngô Dung nói :

- Hiện nay trong thành tất là binh nguy tướng ít, nên mới sai người ra đi cầu cứu. Vậy ta giả làm hai đội quân mã đến ứng cứu, rồi đánh nhau lộn bậy ở ngoài, để cho hán mở cửa thành ra tiếp ứng. Bấy giờ thừa thế đánh tràn vào đó, thì thế nào cũng bắt được Cao Liêm.

Tống Giang nghe cả mừng, liền sai Đới Tung về Lương Sơn Bạc lấy hai toán quân mã, chia làm hai đường để đến đánh Cao Dương.

Về phần Cao Liêm sau khi sai người đi cầu cứu viện, đêm đêm thường đốt lửa sáng rực trong thành để làm hiệu, đợi biến binh kéo đến. Cách mấy hôm trời, đám quân lính canh thành, bỗng thấy quân mã Tống Giang tự nhiên rối loạn xô xao, bèn vội vàng báo cho Cao Liêm biết.

Cao Liêm nghe báo, lập tức đóng áo mũ lên mặt thành để xem. Bấy giờ trong xa, thấy có hai toán quân mã xung đột tung hoành, bụi mù rợp đất, đánh giết luôn tay, làm cho bọn giặc vây thành, đều bỏ tan mà chạy cả.

Cao Liêm thấy vậy, biết là viện quân đã đến, bèn điểm hết nhân mã trong thành, mở tung hết cả cửa thành, chia làm bốn mặt mà ủa ạt đánh ra.

Khi ra tới ngoài thành, Cao Liêm xông xáo đánh trận Tống Giang, Tống Giang, Hoa Vinh, Tản Minh, cuối ba con ngựa, theo lối đường nhỏ mà chạy. Cao Liêm thúc quân mã đuổi riết để bắt. Dương khi đó

có pháo nổ liên thanh, Cao Liêm lấy làm nghi sợ, bèn thu quân toan quay trở về.

Bỗng dẫu hai bên đường nổi tiếng thanh la ẩm ỹ, rồi bên tả có Tiểu Ôn Hầu, bên hữu có Kiển Nhân Quý, đều dẫn nam tram nhân mã xông ra, Cao Liêm cướp đường cố chạy, quân mã bị thiệt hại tới quá nửa. Khi chạy thoát được vòng trận về cổng thành, ngẩng lên trông thành đã thấy toàn bị hiệu cờ của Lương Sơn Bạc cả.

Cao Liêm kinh hoàng liếc mắt trông quanh không thấy có toán viện quân dẫu nữa, chẳng biết đắc dĩ phải dẫn đám tàn quân, tìm đường lối hẻm trong núi mà chạy.

Chạy được mươi dặm đường, chợt thấy có một toán quân sĩ ở trong núi kéo ra; rồi thấy Bệnh Ủy Trì ngan cản giữa đường mà quát lên rằng :

- Chúng ta đợi đây đã lâu, muốn sống xuống ngựa đi thôi.

Cao Liêm thấy vậy, lại dẫn quân quay lại, bỗng lại thấy Mỹ Nhiễm Công dẫn một toán quân sĩ chắn ngang lấp đường, rồi hai bên cùng xông vào để đánh. Cao Liêm thấy đường đi lối lại, đều mắc nghẽn cả, bèn bỏ ngựa xuống bộ, rồi lẩn lên núi để trốn. Bọn kia lại xông lên núi đuổi theo. Cao Liêm vội niệm mấy câu thần chú trong miệng, rồi quát lên một tiếng "Lên", rồi cuời lên một mây đen phất phơ trên đỉnh núi.

Khi đó Công Tôn Thảng đứng bên sườn núi thấy vậy, bèn ngồi trên mình ngựa, cầm thanh kiếm làm phép quát lên một tiếng "Mau" rồi trở thanh kiếm lên, thì thấy Cao Liêm ở giữa đám mây, rơi tung ngay xuống trước mặt Lôi Hoành, Lôi Hoành tiện tay chém một đao đứt làm đôi đoạn, rồi xách thủ cấp xuống núi.

Tổng Giang nghe nói giết được Cao Liêm, bèn thu quân kéo vào trong thành Cao Đường, trước hết hạ lệnh, không cho xâm phạm dân gian, và yết bảng cho dân được yên việc làm ăn. Đoạn rồi đến nhà lao để cứu Sài Đại Quan Nhân.

Bấy giờ Tiết Cấp cùng các lính ngục đều chạy trốn mọi nơi, duy còn bốn nam mười tên tù còn sót lại, Tổng Giang lại sai tháo gông

mà tha cho tất cả mọi người, mà không thấy Sài Tiến ở đấy. Tống Giang cho tìm khắp mọi nơi. Sau thấy có vợ con Sài Hoàng Thành, cùng vợ con Sài Tiến đều bị giam vào hai phòng riêng, mà Sài Tiến lại không thấy, nên trong lòng buồn bã vô cùng.

Quân sư Ngô Dụng cho đòi tất cả các người làm việc ở châu Cao Đường đến để hỏi. Sau có một người Tiết Cấp tên là Lạn Nhân nói rằng :

- Bữa trước Tri Phủ Cao Liêm bắt chúng tôi phải giam giữ rất là cẩn thận, và có dặn chúng tôi, nếu lỡ có xảy ra sự gì, thì cứ đem giết ngay Sài Tiến đi trước. Cách đây ba hôm Phủ lại thúc đem Sài Tiến ra để hành hình, chúng tôi thấy người đó có vẻ tuấn tú khôi ngô, nên người chỉ khí, mới không nỡ ra tay, mà nói dối là Sài Tiến đã ốm gần chết đến nơi không cần phải giết. Sau Tri Phủ thúc giục luôn, tôi đã phải nói dối Sài Tiến chết rồi... Đoạn rồi trong mấy hôm đánh nhau bận rộn, nên Tri Phủ cũng không hỏi gì đến nữa. Sau lại sợ người bới về đến tại Tri Phủ, nên hôm qua tôi đem Sài Tiến ra chỗ giếng khô ở phía sau, tháo gông cho nấp xuống đó. Nay không biết có còn hay không.

Tống Giang nghe nói, vội bảo Lạn Nhân dẫn ra đi xem. Khi tới nơi, nom xuống dưới giếng, thấy tối đen mù mịt, không biết sâu nông thế nào, cho người đứng trên kêu gọi thì thấy dưới giếng im phắc như tờ, không có ai trả lời cả. Sau thông dây xuống để đo, mới biết giếng sâu có tới tám chín trượng.

Tống Giang thấy vậy, rân rân hai hàng nước mắt mà nói rằng :

- Nếu vậy thì Sài Đại Quan Nhân nguy mất rồi.

Ngô Dụng nói :

- Xin Chủ Tướng thư tâm, để cho người xuống đó dò xét xem sao ?

Ngô Dụng vừa nói dứt lời, thì Hắc Toàn Phong Lý Quý chạy đến mà kêu lên rằng :

- Để tôi xuống cho.

Tống Giang nói :

- Được lắm ! Chính người làm hại Sài Đại Quan Nhân khi trước, nay người nên xuống cứu mới phải.

Lý Quỳnh cười nói rằng :

- Tôi xuống đó cũng không sợ gì, nhưng ở trên này dùng cái dây mới được.

Ngô Dụng nói :

- Sao anh lấu thế ? Ai đã phản anh mà sợ ?

Nói đoạn sai người lấy thùng lớn, buộc hai bên cạnh nổi đầu thùng rất dài, đặt một cây tre trên giếng, rồi quang dây thùng lên đó. Đoạn rồi Lý Quỳnh cởi trần tròng trọc, tay cầm song phủ ngồi vào trong thùng, buộc hai cái chuông bên cạnh thùng, rồi người đứng trên dòng dây cho Lý Quỳnh xuống giếng.

Khi xuống tới đáy giếng, Lý Quỳnh ra lần mò sờ soạng, bắt dò vớ phải dóng xương, Lý Quỳnh kêu một mình lên rằng :

- Ôi cha mẹ ! Cái quái gì mà gớm ghê như vậy ?

Chàng lại sờ quay sờ quẩn, thấy giữa lòng giếng đầy những bùn lầy không sao bước chân xuống được, Lý Quỳnh để đôi song phủ vào thùng, rồi với đôi tay ra giếng để lần xem.

Chàng lần mãi, sau thấy một người nằm cuộn tròn trong vũng nước, Lý Quỳnh lại kêu lên rằng :

- Sài Đại Quan Nhân...

Kêu dứt lời, thì thấy người kia trả lời, chàng liền giơ tay vào mũi để xem, thì thấy vẫn còn thoi thóp thở.

Chàng thấy vậy, nói lẩm bầm một mình :

- Lay trời đất cứ thế này thì còn có cơ cứu sống lại đây.

Nói đoạn lại nhảy vào trong thùng lắc chuông ra hiệu cho ở trên biết. Trên kia nghe thấy tiếng chuông hiệu, vội vàng co kéo thùng lên. Khi lên tới nơi, chỉ thấy một mình Lý Quỳnh, Tống Giang lấy làm kinh ngạc mà hỏi. Lý Quỳnh kể rõ mọi sự ở dưới giếng, cho Tống Giang nghe.

Tống Giang nói :

- Nếu vậy, thì người phải xuống đó, đặt Sài Đại Quan Nhân vào thúng, để kéo lên trước, rồi sẽ thông thúng xuống kéo người lên sau.

Lý Quỳnh nói :

- Thôi Ca Ca không biết... Tôi đi Kế Châu đã gặp hai lần nguy hiểm, nay chả lại chịu lần nguy hiểm thứ ba nữa !

Tống Giang cười rằng :

- Có lẽ ta lại đùa người hay sao ? Người cứ xuống đi mới được.

Lý Quỳnh vâng lời, lại ngồi vào thúng, rồi trên này thông dây cho xuống giếng. Lý Quỳnh ẩm Sài Tiến bỏ vào trong thúng, lác chuông ra hiệu cho kéo lên. Chúng kéo được Sài Tiến lên tới nơi, ai nấy đều mừng rỡ vô cùng, khi trông thấy Sài Tiến bị dầu trăn sứt sẹo, hai bên đùi nát như da thịt, hai con mắt chỉ lim dim không mở ra được, thì mọi người lại thăm thiết xót thương, sai người đi mời thầy về chữa ngay lập tức.

Bấy giờ Lý Quỳnh ở dưới giếng, đợi lâu không thấy thông thúng xuống, chàng lấy làm sốt ruột, kêu la ầm ĩ cả lên, Tống Giang nghe tiếng, bảo thông mau dây xuống để đón Lý Quỳnh.

Lý Quỳnh lên tới nơi phát bản mà rằng :

- Các ông như thế không tốt, sao không thông dây xuống ngay là nghĩa lý gì ?

Tống Giang nói :

- Vì mãi trông Sài Đại Quan Nhân, nên quên khuấy đi mất... Thôi, nhà người bằng lòng vậy.

Nói đoạn sai người vực Sài Tiến lên nằm trên xe, rồi đem vợ con Sài Tiến cùng vợ Sài Hoàng Thành, cùng các đồ gia tài xếp hơn hai mươi cỗ xe, sai Lý Quỳnh, Lôi Hoành hộ tống đem về sơn trại.

Đoạn rồi bắt cả nhà Cao Liêm hơn ba mươi người, đều chém đầu, ra lệnh mà thưởng cho Lạn Nhân. Lại truyền lấy cửa trong kho, cùng tài sản của nhà Cao Liêm, xếp cả lên xe, rồi đông mặt trăm quan, kéo

cờ đạc thặng trở về Lương Sơn Bạc. Khi đi qua các châu quận, không hề động lấy tơ hào của dân, ai ai cũng lấy làm kính phục.

Tiểu Cái cho mời Sài Tiến lên nghỉ ở chỗ Tống Công Minh trên núi, và sai làm dinh cơ khác cho gia quyến Sài Tiến ở. Bấy giờ sơn trại lại thêm có Sài Tiến cùng Thang Long, thì ai nấy đều vui vẻ, liền đặt tiệc an mừng, rất là thỏa thích.

Nói về phủ Đông Xương cùng phủ Khấn Châu, biết tin Cao Đường đã mất, cả nhà Cao Liêm bị chết hết, bèn cùng nhau thảo sớ, lập tức tâu về triều đình. Sau các quan chức ở Cao Đường cùng chạy trốn về kinh, để tâu báo cho triều đình biết.

Cao Thái Úy biết tin anh em là Cao Liêm bị giết, lấy làm cam tức trong lòng, liền ham hờ vào triều để tâu cùng Thiên Tử.

Sáng hôm sau đó, khi lầu Cảnh Dương chuông động, các quan van vô đều chỉnh tề triều phục, bước vào đàn trì để chầu Thiên Tử.

Được một lát, Thiên Tử ngự ngôi chính điện, có quan Diện Dấu tuyên bố rằng :

- Các quan có việc gì cần vào tâu, bèn không xin để tan chầu.

Vừa dứt tiếng, thì thấy Cao Cầu ra quỳ trước ban tâu rằng :

- Nay có bốn giặc ở Lương Sơn Bạc, thuộc phủ Tế Châu, mấy tên đầu đảng là Tiểu Cái, Tống Giang, xưa nay tụ họp bọn đại gian đại ác, chỉ chuyên nghề cướp hại lương dân, đánh phá phủ, huyện, cản dỡ ruộng đồng, không biết tới đâu mà kể. Nam trước đã đánh giết quan quân ở phủ Tế Châu, đánh phá thành Giang Châu, cùng thành Vô Vi rất là tàn ác. Nay lại đánh châu Cao Đường giết hại quan dân, cướp lấy kho tàng làm cho trăm họ phải chịu lầm than, đó là một cái vạ lớn của nhà nước hiện nay, nếu không sớm liệu trừ ngay, thì mai sau tất là khó trị. Vậy xin thánh thượng xét cho.

Vua nghe tâu cả kinh, bèn truyền chỉ cho Cao Thái Úy lập tức điều binh khiển tướng trừ bọn giặc Lương Sơn.

Cao Cầu lại tâu rằng :

- Đám đó tuy vậy, cũng là một bọn giặc cỏ, bắt tất phải lấy đại quân cho phí tổn quốc gia. Nay tôi xin cất một người này, có thể khử trừ ngay được.

Vua nói :

- Khanh định cất người nào đó đó, xin cứ truyền lệnh cho đi, sau đây đánh giặc có công, ta sẽ gia phong tước thưởng.

Cao Thái Úy tâu rằng :

- Người này là con cháu một vị danh nhân khai quốc. Hô Duyên Tán ở Hà Đông, tên là Hô Duyên Chúc, khiến hai cây roi đồng, sức khỏe muôn người không kịp, hiện làm Đô Thống Chế ở quận Nhữ Vinh, trong tay sẵn có quân tinh tướng giỏi, có thể đánh nổi được giặc Lương Sơn. Nay xin phong người đó làm Bình Mã Chỉ Huy sứ, lãnh các quân mã bộ, lập tức ra đó chinh tiền, thì thế nào cũng được thành công.

Vua nghe nói lấy làm vui mừng, bèn giao cho Viện Cơ Mật, sai Sứ thần vâng mạng sắc chỉ lập tức ra đất Nhữ Nam mời Hô Duyên Chúc về kinh phụng mạng.

Khi Sứ thần đi đến Nhữ Nam, Hô Duyên Chúc cùng các quan trong thành ra nghinh đón thánh chỉ, đem về tuyên đọc, rồi tiếp đãi Sứ thần rất là trân trọng. Đoạn rồi lập tức thu thập các đồ mũ mùng dai giáp cung tên gươm ngựa, và dẫn ba bốn mươi tên thủ hạ, gấp đường về chốn kinh sư.

Cách mấy hôm về đến kinh sư, Hô Duyên Chúc đến điện Tư Phủ để chào Cao Thái Úy. Hôm đó Cao Cầu dương ngồi trên sùyn phủ, nghe báo cáo Hô Duyên Chúc đã về, thì trong bụng lấy làm vui mừng hơn hở, lập tức cho mời vào nói chuyện. Khi Hô Duyên Chúc vào tới nơi Cao Thái Úy đem lời uyển ủy hỏi thăm, rồi đem các đồ thưởng tứ ra cho, rồi sáng sớm hôm sau mới dẫn vào chầu Thiên Tử.

Thiên Tử trông thấy Hô Duyên Chúc tướng mạo đường đường, ra dáng một tay dũng lược, thì trong bụng rất vui mừng hơn hở, liền ban cho một con ngựa Tích Tuyết Ô Truy, ngày đi ngàn dặm, là một giống ngựa hiếm có xưa nay.

Hôm đó Hồ Dương Chúc vẫn tạ ơn vua, rồi theo Cao Thái Úy trở về sáy phủ, để bàn việc khởi binh. Hồ Duyên Chúc nói với Cao Thái Úy rằng :

- Dám bẩm ân tướng, tôi xem bọn Lương Sơn Bạc, binh nhiều tướng giỏi, ngựa mạnh lương nhiều, không thể vội khinh ngay được. Vậy tôi xin tiến cử hai tướng là Tiền Phong, để cùng đi ra đó, thì mới có thể khu trừ được giặc, chẳng hay ân tướng nghĩ sao ?

Cao Thái Úy gật đầu khen phải, liền ân cần hỏi Hồ Duyên Chúc xem định tiến cử những ai ?

Mới hay :

Một phen huyết chiến dậy trời,
Giết quân tàn bạo, cứu người oan khiên.
Xưa nay tài trí tương liên,
Mà câu họa phúc hoàng thiên cũng già.
Ấy ai gây cuộc phòng ba,
Hao binh tổn tướng dễ mà ích chi ?
Con thuyền ngang dọc Liêu Nhi ?
Giang san này biết nặng vì ai đây ?

LỜI BÀN CỦA THÀNH THẦN :

Sau khi mới được Công Tôn Thắng, ba người cùng về, phải rồi. Đới Tung lại bồng đầu về trước, để làm cho Lý Quy có chuyện mua bánh táo chạy. Lý Quy mua bánh táo chạy, để mà nảy ra biết được Thang Long. Lý Quy kết thúc được Thang Long, để mà sau này có chuyện chế tạo ra câu liêm đánh giặc ! Ôi ! Chế ra câu liêm, để phá trận Liên Hoàn Mã, trận Liên Hoàn Mã tới đây, chính để bảo thủ cho Cao Liêm vậy. Vì Cao Liêm chết do tay Công Tôn Thắng, nay Công Tôn Thắng chưa tới, thì Cao Liêm chưa chết. Cao Liêm chưa chết, thì Cao Cầu cũng chưa gọi Hồ Duyên Chúc, Cao Cầu chẳng gọi Hồ Duyên Chúc, thì không có trận Liên Hoàn Mã, nếu không xảy ra trận Liên Hoàn Mã, tất không dùng đến câu liêm. không phải dùng đến câu liêm, lại không cần đến Thang Long vậy. Nay Lý Quy mới dự kết thúc, vì kết thúc, ở chỗ mua bánh táo, vì mua bánh táo, cho nên Đới Tung dự đi lòng vắn lẩn quẩn đến như thế, khiến quy thần không thể lường ra.

Tả Công Tôn Thắng thần công đập pháp, chỉ ít nhiều bút mực tả ra, chẳng phải dùng sức phò trương chỉ có cách hơn người một bậc.

Tả Công Tôn Thắng pha Cao Liêm, Cao Liêm nếu một trận mà thua, thì đâu có nổi bất tài của Công Tôn Thắng ? Mời phải dùng đến hai phen mây ngày, lại giở nổi tài của Cao Liêm, theo đuổi lần trước cướp trại với một thế ấy để lần sau lại cướp trại bất ngờ, nhân đà mà quét sạch đi, chẳng coi là thường, chẳng lấy làm trọng, rằng thấy rất phải.

Lần trước cướp trại do thừa thắng, lần sau cướp trại lại nhân bại, trước sau cướp trại hai lần lấy đó phân biệt, thế thì thực ra tác giả ta lần cướp trại sau, để che lấp dấu vết vết mực trước, như trên bàn đã rõ ra. Hồi này chỉ chép lớn ra chiến công của Lâm Xung, chính vì rửa sạch công án với thù họ Cao, chẳng phải bút mực phiếm tả vậy. Thái Sư Công nói rằng : Gây oán độc với người, tệ hại thay ! Chẳng là phải ư ?

Lý Quỳ là người thô莽, tuy hết sức tả ra, cũng không tả nổi, hồi cây cối thép Lý Quỳ thô莽, lại tả lật lại con người gian hoạt, khiến cho đời thấy càng chất phác càng thông khôn ngoan, mới thực chuyện kỳ !

Cổ thi nói rằng : Nước giếng đâu biết gió trời, ý nói nước giếng sâu, gió không động tới, thế mà hai ngọn Toàn Phong (Gió Lốc) đều sa dưới đáy giếng khô ở đất Cao Đường, câu ngụ ngôn với ý bất giờ cái ác Cao Giang nhiễu loạn, không còn để sót chút nào ?

Cuối hồi miêu tả mưa cho ngư Tịch Tuyền Ô Trục, có ba bốn câu, mà chú trọng đến đọc thành một thiên tuyệt diệu về bài phú mưa.

HỎI THỨ NĂM MƯƠI TƯ

*Cao Thái Úy huy động quân Ba Lữ;
Hô Duyên Chúc dân trận ngựa Liên Hoàn.*

Bấy giờ Cao Thái Úy hỏi Hô Duyên Chúc, định cử ai làm tướng Tiên Phong ?

Hô Duyên Chúc bẩm rằng :

- Chúng tôi xin cử một người làm Chánh Tiên Phong là họ Hàn tên Thao, nguyên người quán Đông Kinh, hiện làm Đoàn Luyện Sứ ở Trấn Châu, vốn là tay võ cừ xuất thân, khiến một thanh gươm trường rất giỏi, người ta thường gọi là Bách Thắng Tướng Quân; Còn một người Phó Tiên Phong, tên là Bành Dĩ, con cháu của tướng ở đất Đông Kinh, hiện làm Đoàn Luyện Sứ ở Đình Châu, khiến khẩu đao hai lưỡi hai mũi, võ nghệ hơn người, ai ai cũng gọi là Thiên Mục Tướng Quân.

Cao Thái Úy nghe nói cả mừng mà rằng :

- Nếu được hai tướng đó, ra đứng tiên phong, thì làm gì mà không dẹp yên được giặc ?

Nói đoạn liền cho thảo hai bức câu văn, Ủy Viện Khu Mật, sai người đến Trấn Châu, và Đình Châu lập tức, triệu Hàn Thao và Bành Dĩ về kinh thỉnh dụng.

Cách dăm bảy hôm, hai tướng về đến Soái Phủ; liền vào bái yết Cao Thái Úy, ngày hôm sau Cao Thái Úy đem các hàng quân ra đến giáo trường để diễn võ.

Khi diễn võ xong, Cao Thái Úy hỏi chư tướng rằng :

- Hiện nay ba đạo quân có được bao nhiêu ?

Hô Duyên Chúc đáp rằng :

- Trong ba đạo có năm nghìn quân mã, và một vạn quân bộ.

Cao Thái Úy nói :

- Nếu vậy các tướng phải lập tức trở về bản Châu, chọn lấy ba nghìn mã quân, và năm nghìn bộ quân, mà cùng nhau tiến đánh Lương Sơn mới được.

Hô Duyên Chúc nói :

- Binh mã ba đạo, hiện đã luyện tập tinh thông, Chủ Sứ không cần lo đến, duy các đồ giáp trụ thì còn thiếu thốn nhiều, e khi khó lòng mà khởi binh ngay được.

- Nếu thế ta cho phép vào kho giáp trụ ở đây, chọn đủ các thứ để dùng cho quân sĩ, cốt sao nghiêm bị chỉnh tề, rồi khi khởi binh, ta sẽ cho người ra điểm lại.

Hô Duyên Chúc vâng lệnh, đem người vào kho giáp trụ, chọn được ba nghìn thiết giáp, năm nghìn áo giáp ngựa bằng da, hai nghìn gươm trường, một nghìn đao lớn, các thứ cung tên, cùng năm trăm khẩu hỏa bác thiết bác, xếp đặt lên xe, để mang về ứng dụng. Cao Thái Úy giao cho ba nghìn ngựa trận, thưởng kim ngân cho ba tướng, và khao thưởng tam quân. Rồi Hô Duyên Chúc cùng Hàn Thao, Bành Dị làm giấy cam đoan với Cao Thái Úy, mà từ biệt ra đi.

Khi về tới châu Nhữ Ninh, Hô Duyên Chúc sai Hàn Thao, Bành Dị, đem hết binh mã ở Trấn Châu, Đình Châu đến cùng hội hợp. Trong nửa tháng trời, ba đạo quân tề tựu nghiêm chỉnh. Hô Duyên Chúc liền đem các đồ gươm giáo cung ngựa trao cho ba quân mà dự bị đợi ngày ra trận.

Bấy giờ Cao Thái Úy sai hai viên tướng trong điều Sứ Phủ, ra điểm lại hẩn hoi, rồi khao thưởng ba quân mà chia làm ba đạo tiến đánh. Hô Duyên Chúc đi đạo trung quân, ở giữa, rồi Bành Dị thúc hậu quân đi sau. Khi ra khỏi cửa thành, ba quân cò mở trống đóng, uy thế ầm ầm như vũ trời long đất, mà cùng nhau kéo đến Lương Sơn.

Bên kia Tiểu Cái, Tống Giang nghe báo quan quân kéo đến, bèn tụ họp quân sư Ngô Dụng, Công Tôn Thảng, Sài Tiến, cùng các vị Đầu Lĩnh, để bàn định cơ cự địch.

Ngô Dụng nói :

- Hô Duyên Chúc là con cháu quan Khai Quốc Công Thần Hô Duyên Tán, võ nghệ cao cường, khiến hai cây roi đồng rất giỏi, khó ai bẻ gãy đến gần. Vậy tất phải tay nào can trường giỏi giang mới được, trước hết lấy sức đối địch, rồi sau dùng mẹo thì hành mới có thể bắt được.

Vừa nói dứt lời, thì Hắc Toàn Phong, Lý Quỷ ứng lên rằng :

- Tôi xin đi bắt thằng ấy mới được...

Tống Giang gạt đi mà rằng :

- Người đi không được... việc này phải nhờ Tích Lịch Hỏa Tán Minh, đi đánh trận đầu; Báo Tử Dấu Lâm Xung, đi đánh trận thứ nhì; Tiểu Lý Quảng Hoa Vinh, đánh trận thứ ba; Nhất Trượng Thanh Hồ Tam Nương, đánh trận thứ tư; Bệnh Úy Trì Tôn Lập, đánh trận thứ năm. Năm đội lần lượt đánh, rồi ta sẽ dẫn mười anh em và đại đội nhân mã mà áp sau... Đám hậu quân thì bên tả nam tướng là Chu Đồng, Lôi Hoành, Mục Hoành, Hoành Tín, Lã Phương; Bên hữu nam tướng là Dương Hùng, Thạch Tú, Âu Bang, Mã Lâm, Quách Thịnh; Đường thủy thì Lý Tuấn, Trương Hoành, Trương Thuận, và ba anh em họ Nguyễn đem thuyền ra tiếp ứng. Còn Lý Quỷ với Dương Lâm đem quân ra mai phục hai bên đường để đợi khi ứng viện.

Tống Giang cất dật chinh tể rồi tiến quân là Tán Minh dẫn quân mã xuống núi, rồi tìm nơi rộng mà dàn thành thế trận. Bấy giờ dương đạo mùa đông, song khí trời ẩm áp dễ chịu, Tán Minh đợi đến ngày hôm sau đã thấy Tiên Phong bên kia là Bách Thắng Tướng Quân Hàn Thao kéo đến.

Sáng sớm hôm sau, hai bên ra đối trận. Ba hồi trống dộng vừa xong, thì hai tướng cùng cưỡi ngựa xông ra cửa trận, cùng đứng dưới mặt cờ.

Hàn Thao hoành gươm trên ngựa mà quát máng Tán Minh rằng :

- Binh trời đến đây, người không xuống ngựa sớm liệu hàng trước đi, còn toan chống cự được sao ? Ta nay quyết lấp phang vùng nước,

đạp tan ngọn núi Lương Sơn, giết chết đồ phản tặc chúng bay, mà đem nộp về triều đình, bام thấy làm vạn mảnh mới nghe...

Tấn Minh vốn người nóng tính, không nói năng chi, liền vỗ ngựa múa Lang Nha Côn thẳng xông ra đánh. Hàn Thao cũng múa gươm cự địch với Tấn Minh. Đôi bên đánh nhau được hơn hai mươi hiệp, Hàn Thao không sao địch nổi Tấn Minh, chỉ toàn thừa cơ để chạy.

Vừa khi đó chủ tướng là Hồ Duyên Chúc kéo đến, thấy Hàn Thao không đánh nổi Tấn Minh, liền múa song chiên, phóng ngựa Tích Tuyết Ô Truy, xông ra để đánh giúp.

Tấn Minh thấy vậy, toan xông lại đánh, thì đội quân thứ hai là Báo Tử Dấu Lâm Xung đã ra cứu ứng.

Lâm Xung bảo với Tấn Minh rằng :

- Thống Chế hãy nghỉ một lát, xem tôi đánh đủ ba trăm hiệp rồi sẽ hay.

Nói đoạn múa bát sà mâu ra đánh Hồ Duyên Chúc, rồi Tấn Minh lại dẫn quân quanh sườn núi lui vào. Dàng này Lâm Xung với Hồ Duyên Chúc, đôi bên địch thủ với nhau, kẻ chiên người thương rồi rít như hoa trước gió, đánh nhau hơn nam mươi hiệp, chưa phân thắng phụ ra sao.

Chợt đầu đội quân thứ ba là Tiểu Lý Quảng Hoa Vinh đã đến. Hoa Vinh đứng trước cửa trại kêu lên rằng :

- Lâm Tướng Quân hãy khoan tay, để tôi bắt sống hán cho mà coi.

Lâm Xung nghe nói, liền quay ngựa chạy vào trốn mất, Hồ Duyên Chúc thấy Lâm Xung võ nghệ cao cường, thì cũng chạy về bản trận, mà không dám đuổi. Lâm Xung bèn dẫn quân bản bộ, mà đi quanh vào nẻo đường núi.

Bấy giờ Hoa Vinh vác thương ra trận, thì thấy bên kia tướng hậu quân là Thiên Mục Bành Dì cũng vừa kéo đến.

Bành Dì hoành dao ngồi trên mình ngựa Ngũ Minh Thiên Hoàng Hoa, xông ra cửa trận quát máng Hoa Vinh rằng :

- Đồ phản tặc kia có thấm vào đâu ? Người quyết đấu được thua với ta chàng.

Hoa Vinh cả giận không thèm trả lời, liền xông ngựa ra đánh luôn Bành Dì. Đôi bên đánh nhau được hai mươi hiệp, thì Hồ Duyên Chúc thấy Bành Dì hơi núng thế, bèn vỗ ngựa xông ra địch với Hoa Vinh.

Chợt đấu toán quân thứ tư kéo đến, rồi Nhất Trọng Thanh Hồ Tam Nương gọi lên rằng :

- Hoa Tướng Quân hãy nghỉ tay, để tôi bắt tên ấy cho...

Hoa Vinh nghe nói, liền vỗ ngựa dẫn quân lui về sườn núi. Bên kia Bành Dì lại xông ra đánh nhau với Nhất Trọng Thanh.

Vừa được một lát thì toán quân thứ nam là Bệch Ủy Trì Tôn Lập kéo ra, Tôn Lập kim ngựa trước trận, xem Nhất Trọng Thanh đối địch Bành Dì, đôi bên gươm dao loáng nhoáng, ngựa cuốn bụi trần, đấu xông sát khí, đánh nhau hơn hai mươi hiệp thì Nhất Trọng Thanh quay ngựa chạy vào.

Bành Dì thấy vậy, gắng sức bình sinh xông vào đuổi đánh. Nhất Trọng Thanh treo đao lên yên ngựa, sờ trong áo lấy ra tám hồng gấm, trên mặt có hai mươi bốn lưỡi câu vàng, chờ khi Bành Dì đuổi sát đến nơi, liền quay mình nhảm trúng Bành Dì quang ra một cái, rồi giật Bành Dì quay xuống ngựa.

Tôn Lập thấy thế, quát quân sĩ sẵn vào bắt trời Bành Dì đem về. Hồ Duyên Chúc cả giận, liền vỗ ngựa xông ra đánh cứu. Nhất Trọng Thanh cũng vỗ ngựa xông ra để địch Hồ Duyên Chúc. Hồ Duyên Chúc tức giận Nhất Trọng Thanh mong sao nuốt sống được, thì mới cam tâm.

Hai bên đánh nhau hơn hai mươi hiệp, Hồ Duyên Chúc sốt ruột lừa miếng phá đỉnh, lừa cho Nhất Trọng Thanh chém sấn đôi đao vào gần trước bụng rồi tay hữu chàng giơ roi nhằm vào Nhất Trọng Thanh đánh xuống, dè đâu Nhất Trọng Thanh nhanh mắt trông thấy, liền giơ đao bên phải lên đỡ, làm cho đầu roi vừa đánh vào lưỡi đao đánh keng một tiếng, bắn lòe lửa ra, rồi Nhất Trọng Thanh quay ngựa chạy vào bản trận.

Hồ Duyên Chúc thấy vậy, vội vàng sẵn ngựa đuổi theo. Bên này Bệnh Úy Trì Tôn Lập xông ra đón đánh, rồi thấy toán hậu quân của Tống Giang cũng vừa kéo đến ở đằng sau.

Tống Giang dẫn mười vị tướng quân, dàn thành trận thế, để tiếp ứng đằng sau, còn Nhất Trụ Thanh lại dẫn quân mã quay vào sườn núi. Tống Giang thấy Nhất Trụ Thanh bát sống được Bành Dì, thì trong lòng lấy làm mừng vô hạn.

Đàng này Tôn Lập đeo guom lên vai rút dùi cương chùy đóng trục, ra đánh nhau với Hồ Duyên Chúc, đôi bên cùng múa song chùy, thế lực rất là hùng dũng. Một bên Tôn Lập đội mũ sắt đội sừng giao nhau quần khan lụa hồng ở trán, mình mặc áo bà ba đen, trâm hoa điểm vẽ, vai khoác giáp vàng cưỡi ngựa Ô Truy, khiến đôi cương chiến đóng trục mắt hổ, trông vẻ an dật Uất Trì Cung. Một bên Hồ Duyên Chúc, đầu đội mũ sắt sừng thẳng lên trời, quần khan vàng ở trán, mình mặc áo đen, dõm vẻ thất tinh khoác áo khai giáo, cưỡi con ngựa Tích Tuyết Ô Truy, khiến đôi cương chiến Thủy Bát Mã Lang, tay tả nặng mười cân, tay hữu nặng mười ba cân, rõ ra dòng dõi quan Hồ Duyên Tấn. Hai bên đánh nhau trước trận, kẻ tiến người lui, kẻ quanh người lại, trước sau tới ba mươi hiệp, chưa phân thua được ra sao.

Bấy giờ Hàn Thao ở trong đám quân quan, nghe nói bị bắt mất Bành Dì liền thôi thúc hết cả quân mã đội hậu, xông vào đánh trận Tống Giang. Tống Giang thấy vậy, vội thúc mười vị Đầu Lĩnh dẫn quân xông sang đánh trước. Đoạn rồi bốn đạo ở đằng sau, cũng chia làm hai đường mà cùng nhau tiến đánh.

Khi đó trong trận Hồ Duyên Chúc, ngựa đứng liên hoàn, đều mặc bố giáp, chỉ hở bốn cẳng ra ngoài, người mặc áo ngai giáp, chỉ để hai mắt nom ra cung tên guom giáo không thể sao đánh cho núng được. Còn bên trận Tống Giang cũng có giáp trụ chỉnh tề, song đồ dùng thường mỏng không sao chịu nổi cung tên của trận bên kia bắn lại, Tống Giang biết thế không đánh phá nổi, đành phải gõ chiêng thu quân lui về. Bên kia Hồ Duyên Chúc cũng lui quân hơn hai mươi dặm hạ trại.

Tổng Giang kéo quân về hạ trại bên Tây núi, rồi gọi tả hữu đem Bánh Dì ra trước trướng Trung Quân. Khi quân sĩ giải Bánh Dì tới nơi, Tổng Giang vội quát lui tả hữu, rồi thân hành cỡi trời cho Bánh Dì, dặt lên mời ngồi trong trướng, đoạn rồi Tổng Giang cúi lạy Bánh Dì một cách rất trân trọng.

Bánh Dì vội đáp lễ mà rằng :

- Chúng tôi bị bắt đến đây, lẽ ra phải chết, có sao Tướng Quân lại còn dãi cho như thế.

- Lũ chúng tôi hết chốn nương thân, phải nhờ nơi Thủy Bạc tạm lánh ít lâu... Ngày nay triều đình sai Tướng Quân đến đánh, lẽ ra đến trước Quan Nhân mà cúi đầu chịu tội mới phải, song e khi tính mạng không toàn, mới phản cùng các ngài mà cả gan chống cự. Nay như thế thực là mạo phạm uy trời, xin ngài tha tội ấy cho.

Bánh Dì nói :

- Tôi vẫn nghe tiếng Tướng Quân có lòng trọng nghĩa khinh tài, phò nguy cứu khổ, ai ngờ đâu ngày nay mới được quả nhiên biết được, như vậy thực hân hạnh vô cùng. Nếu ngài có lòng dung nạp tôi, thì sẽ xin hết lòng ra sức để báo đáp ơn to nghĩa lớn, chẳng hay ngài nghĩ sao ?

Tổng Giang nghe nói cả mừng, sai người đưa Bánh Dì lên chào Tiểu Cái Thiên Vương, lưu ở sơn trại, rồi nhất diện khao thưởng tam quân, cùng các vị Đầu Linh bàn định việc quân.

Bên kia Hồ Duyên Chúc thu quân đóng trại, rồi cùng với Hàn Thao bàn việc đánh phá Lương Sơn.

Hàn Thao nói :

- Ngày nay ra trận, bên giặc đã tiến quân ra đánh, sau lại vội vàng lui quân về ngay, vậy ngày mai đem tận số quân mã lên trước, tất là toàn thắng không sai.

Hồ Duyên Chúc nói :

- Việc đó ta cũng dự định như thế, vậy ngày mai nên làm ngay mới được.

Nói đoạn liền hạ lệnh cho ba nghìn quân mã dự làm trăm đội, cứ ba mươi con kết làm một liên, lấy hoàn (vòng) sắt khóa với nhau, hễ gặp quân giặc xa dùng cung tên, gần dùng gươm giáo, đều phải hết sức xông vào để đánh. Còn nam nghìn quân bộ, thì đi sau để tiếp ứng.

Hồ Duyên Chúc lại dặn Hàn Thao rằng :

- Sáng mai bất tất khiêu chiến làm chi. Ta cùng Tướng Quân cứ áp trận đằng sau, hễ thấy quân giặc ra đánh, thì cứ chia làm ba mặt mà xông vào mới được.

Bản định đã xong, sáng hôm sau đều sắp sửa chỉnh tề để ra trận.

Đàng này Tống Giang chia binh mã làm nam đội tiến trước, còn hậu quân chỉ có mười tướng đi kèm và hai toán phục binh, nấp ở hai đường tả hữu. Bấy giờ nam đội quân đi trước, thì có Tấn Minh đứng giữa. Lâm Xung, Nhất Trụ Thanh bên tả, và Hoa Vinh, Tôn Lập ở bên hữu, rồi Tống Giang dẫn mười tướng kéo quân ra đằng sau, người ngựa chấp chùng, không khác chi rừng quân núi giáo vậy.

Khi dàn trận chỉnh tề, Tấn Minh liền ra trận thách đánh với Hồ Duyên Chúc, bên trận Hồ Duyên Chúc có một nghìn bộ quân dàn ở trước mặt, chỉ khua trống reo hò, mà không ai ra đánh với Tấn Minh.

Tống Giang đứng sau thấy vậy, lấy làm nghi hoặc, bèn truyền lệnh cho hậu quân tạm lui, rồi phóng ngựa lên chỗ Hoa Vinh, để nom sang trận bên kia. Chợt đâu trong trận bên kia có tiếng súng Liên Châu, một nghìn quân bộ ở trước trận, chia ra hai bên, rồi có ba đạo quân mã liên hoàn xông ra hang hái. Hai bên mã quân toàn thị tên bán như mưa, còn khoảng giữa thì gươm giáo sáng choang một lượt.

Tống Giang thấy vậy cả kinh, vội thúc quân sĩ lấy cung tên bắn ra để cự địch. Bên kia ba nghìn quân mã cứ pham pham nhất tề để cự đến. Nam đạo quân trước trận. Tống Giang thấy cả sợ, rồi loạn cả lên. Đội quân ở phía sau cũng hoảng kinh chạy trốn, không sao thu giữ lại được. Tống Giang vội vàng qui ngựa lui lại, rồi mười tên tướng kèm giữ hai bên mà chạy.

Bấy giờ sau lưng đã có một đội quân Mã Liên Hoàn đuổi đến. May có hai đạo phục binh của Lý Quý, Dương Lâm đổ ra cự địch, đánh

cứu Tống Giang chạy thẳng về Bến Nước. Đoạn rồi Lý Tuấn, Trương Hoành, Trương Thuận, cùng ba anh em họ Nguyễn chèo thuyền ra tiếp ứng, Tống Giang vội vàng xuống thuyền sai chia các ngã cứu các tướng xuống thuyền tất cả.

Trên kia đội quân mã Liên Hoàn đuổi đến Bến Nước, bắn tên rào rào xuống các thuyền, may các thuyền đều có lá chắn che thân, nên không thiệt hại chút nào. Tống Giang thôi thúc đuổi thuyền tới Áp Chủy, rồi kéo lên bờ đóng quân ở đó. Khi điểm lại binh mã thiệt mất quá nửa, duy các Đầu Lĩnh vẫn còn chu toàn được cả.

Dược một lát thấy Thạch Dung, Thời Thiên, Tôn Tân, Cố Đại Tẩu chạy trốn về sơn trại mà nói rằng :

- Chúng tôi bị đám bộ quân sát đến, phá hết cửa nhà, nếu không có thuyền cứu ứng, thì khó lòng mà sống sót lên đây được.

Tống Giang nghe nói, lấy lời an ủi mọi người, rồi thân hành xem xét tất cả các tướng sĩ ra trận. Trong đó có sáu người bị tên là Lâm Xung, Lôi Hoành, Lý Quỳnh, Thạch Tú, Tôn Tân, Hoàng Tín, còn đám tiểu lâu la bị thương không biết tới đâu mà kể. Tiểu Cái thấy vậy, liền cùng với Ngô Dụng, Công Tôn Thắng tới nơi tham hỏi. Tống Giang ra mặt âu sầu lo nghĩ, không biết lập kế ra sao.

Ngô Dụng khuyên Tống Giang rằng :

- Thắng bại là việc của nhà binh, Ca Ca bất tất phải lo phiền quá đổi... rồi đây ta sẽ nghĩ cách phá ngựa Liên Hoàn.

Tiểu Cái liền truyền lệnh thủy quân, đóng yên Thủy Trại, đêm ngày canh phong cho cẩn thận để phòng địch tràn qua, và mời Tống Giang lên núi để yên nghỉ.

Tống Giang không chịu lên núi, liền hạ trại ở bến Áp Chủy, rồi cho các tướng bị thương lên núi để dưỡng bệnh.

Sa trường muôn dặm cát bay,

Anh hùng thua được xưa nay sự thường,

Ba quân bền giữ gan vàng,

Nước non có hội phong quang ngại gì

Nói về Hồ Duyên Chúc thu quân đắc thắng trở về trong trại, tháo ngựa Liên Hoàn, thưởng công các tướng, tính tất cả giết chết quân rất nhiều, bắt sống được năm người, và hơn ba trăm ngựa chiến. Hồ Duyên Chúc liền cho người về báo tiếp ở kinh sư, rồi nhất diện khao thưởng quân ở trại.

Bấy giờ Cao Thái Úy ở kinh sư nghe tin Hồ Duyên Chúc đánh được giặc Lương Sơn Bạc, sai người về báo tiếp, thì hơn hở vui mừng đến ngày hôm sau vào tâu cho Thiên Tử biết.

Thiên Tử nghe tâu cả mừng bèn lấy mười bình rượu ngự, một áo cẩm bào, và mười vạn quan tiền, phái một viên Sứ Quan đem ra cho Hồ Duyên Chúc và khao thưởng ba quân. Khi sứ giả tới nơi Hồ Duyên Chúc cùng Hàn Thao ra ngoài hai mươi dặm đón tiếp vào trong trại, lạy chịu ơn vua, đặc biệt đãi sứ giả, rồi sai Hàn Thao chia tiền thưởng quân và đem năm trăm người mới bắt đem giam trong trại, để đợi khi bắt được đầu đảng sẽ giải kinh sư.

Quan Sứ thần hỏi đến chuyện Bành Đoàn Luyện, Hồ Duyên Chúc liền đáp rằng :

- Bữa trước mới kéo quân đến đây, vì ham bắt Tống Giang, vào gần đất giặc, nên bị gian đồ bắt mất, nhưng ngày nay chắc là quân giặc không dám thờ ra nữa. Vậy tôi định phân binh để đánh kỳ cho phá hết sơn trại, lấp phẳng thủy nhai, bắt cả gian tặc, mà phá tan sào huyệt mới nghe. Song còn hiểm một nỗi, bốn mặt toàn thị hồ nước, không có đường lên, vậy duy còn có cách dùng súng hỏa bác mà bắn đánh, thì thể thao cũng có thể phá được. Trước đây tôi nghe ở kinh sư có một người tên là Oanh Thiên Lô Lãng Chấn, chế súng hỏa bác có thể bắn xa tới mười bốn mươi lăm dặm, đạn đá đến đâu, đất lở trời long, núi tan đá vỡ đến đó. Vả chàng người đó có võ nghệ tinh thông, cung tên thạo giỏi, nếu được Thiên Sứ về kinh, nói quan Thái Úy cho người ấy ra đây, thì thể nào cũng có thể phá tan quân giặc ngay.

Thiên Sứ nghe nói vâng lời, rồi sáng hôm sau bái biệt trở về kinh sư, Thiên Sứ vào chào Cao Thái Úy, đem lời của Hồ Duyên Chúc

thuật lại cho Cao Thái Úy nghe. Cao Thái Úy cả mừng, lập tức cho đòi quan phó sứ kho Giáp Trượng là Lang Chấn đến.

Nguyên Lang Chấn, người ở Lang Yên, là một tay võ nghệ cao cường, làm nghề chế súng rất giỏi ở triều nhà Tống, nên vẫn gọi là Oanh Thiên Lôi xưa nay. Bấy giờ Oanh Thiên Lôi đến bái kiến Cao Thái Úy, Thái Úy cấp văn bằng trao cho làm chức Thống Lĩnh Hành Quân, truyền lệnh sắp sửa yên mã khí giới để ra đi lập tức.

Lang Chấn vâng lệnh ra về sửa soạn các đồ dùng, chế thuốc làm súng cùng các thứ giá súng đạn, xếp cả lên xe, và sắp đủ cung đao mã giáp, dẫn ba bốn mươi tên quân hóa đi ra địa phận Lương Sơn.

Khi ra tới trại, Lang Chấn chào Chủ Tướng là Hồ Duyên Chước, và Tiên Phong là Hàn Thao, rồi tham dò các nơi xung yếu ở sơn trại, và đặt ba thứ súng để đánh. Ba thứ súng đó một là Phong Hỏa Bác, hai là Kinh Luân Bác, ba là Tử Mẩu Bác, đều sai đặt giá súng ở bên Bến Nước, để phòng bị sẵn sàng ở đó.

Khi đó Tống Giang ở trong tiểu trại trên bến Áp Chủy, đương cùng với quân sư Ngô Học Cửu, để bàn cách phá quan quân. Bỗng thấy người vào báo, này có một tay giỏi nghề súng đạn, tên là Oanh Thiên Lôi, Lang Chấn, ở Đông Kinh mới đến trại quân, hiện đã dựng các giá súng ở Bến Nước để sắp sửa đánh vào sơn trại nay mai.

Ngô Dung nghe báo, bảo với Tống Giang rằng :

- Sơn trại đây, bốn mặt là toàn thị hồ nước thành Uyển Tử cách nước lại càng xa, dầu có Phi Thiên Hỏa Bác cũng khó lòng mà đánh vào ngay được. Nay hãy tạm bỏ tiểu trại này ở bên Áp Thủy này, mà đóng cả ở trên núi, xem họ đánh chác ra sao rồi ta sẽ liệu.

Tống Giang nghe nói, liền bỏ tiểu trại ở bên Áp Chủy, mà kéo về tất cả ở trên sơn trại. Tiểu Cái, Công Tôn Thắng đón tiếp vào Tụ Nghĩa Sảnh mà hỏi rằng :

- Nay quân giặc đã dùng thứ súng như vậy, thì ta dùng cách nào để đối địch cho lại ?

Vừa hỏi được một câu, thì bỗng thấy có ba tiếng súng nổ luôn, đánh vào Thủy Trại ngoài bến Áp Chủy. Tống Giang thấy vậy, trong

lòng bối rối lo âu, cùng các vị Đẩu Linh đều thất sắc ngây người không biết làm sao cho được.

Ngô Học Cửu bàn rằng :

- Bây giờ nếu có một người dụ được Lang Chấn vào gần bến nước mà bắt được hán, thì mới có thể bàn đánh phá quân giặc được.

Tiểu Cái nói :

- Nếu vậy thì ta cho Lý Tuấn, Trương Hoành, Trương Thuận, ba anh em họ Nguyễn, đem thuyền ra bến nước, cứ thế này... mà làm. Trên bờ thì Chu Đồng, Lôi Hoành thì cứ theo cách thế này... mà tiếp ứng, thì may ra có thể thành công được.

Sáu vị Đẩu Linh coi thủy trại đều vâng lời, rồi Lý Tuấn cùng Trương Hoành dẫn bốn nam mười tên thủy thủ rất thạo, chèo hai cái thuyền, theo đám lau lách đi trước, Trương Thuận cùng ba anh em họ Nguyễn dong hơn bốn mươi chiếc thuyền nhỏ, tiếp ứng theo sau.

Khi Lý Tuấn, Trương Hoành ra đến ngoài bến, liền nhảy lên bờ đến chỗ giá súng của Lang Chấn mà reo hò toan kéo đổ. Quân sĩ thấy vậy liền vào báo với Lang Chấn. Lang Chấn nghe báo, vội lấy hai khẩu súng phong hỏa, rồi cấp đao lên ngựa, dẫn hơn nghìn quân ham hổ đuổi theo.

Lý Tuấn, Trương Thuận thấy vậy, liền dẫn người chạy thẳng. Lang Chấn hất hủ chạy đuổi theo đến bên gần bến nước, thấy có một dãy hơn bốn mươi chiếc thuyền nhỏ, và có hơn trăm quân thủy ở đó.

Bấy giờ Lý Tuấn, Trương Thuận nhảy xuống cả thuyền, cố ý trùng trình không đẩy thuyền ra vội. Khi trông thấy nhân mã của Lang Chấn tới nơi, thì kêu gọi ầm ỹ, rồi nhảy xuống cả nước một lượt.

Lang Chấn thấy vậy, liền đến cướp cả thuyền, Chu Đồng, Lôi Hoành đứng đối ngạn bên kia liền đánh trống reo hò ầm cả lên.

Lang Chấn cướp được dãy thuyền, bèn sai quân kéo cả xuống thuyền chèo chở quay vào để đánh. Khi đi đến giữa dòng nước, chợt thấy Chu Đồng, Lôi Hoành ở trên bờ đánh một hồi chuông, liền ở dưới nước có bốn năm mươi tên thủy quân, nhoi lên nhổ hắt tất cả lái

thuyền, làm cho nước chảy vào thuyền như suối vậy. Đoạn rồi đám thủy quân thừa thế, mà đánh lật đổ cả thuyền, các quân sĩ trong thuyền đều bị lán xuống nước cả.

Lang Chấn thấy vậy toan quay thuyền trở lại, thì bỗng thấy thuyền mình cũng mất cả bánh lái, nước ỉ vào thuyền như suối chảy, rồi hai bên có hai viên Đầu Lĩnh nhô lên đánh đổ lật thuyền cho Lang Chấn ngã lán xuống nước. Bấy giờ Nguyễn Tiểu Nhị chực sẵn dưới thuyền, vớ được Lang Chấn, liền ôm choàng lấy mà kéo lên trên bờ. Lên đến bờ, có người tiếp tay, mà trời Lang Chấn lại, giải lên trên núi. Đám quân lính ở dưới này bắt được hai trăm người còn sống. Còn thì chết đuối quá nửa, và có mấy người chết hụt, chạy về báo cho Hồ Duyên Chúc biết.

Hồ Duyên Chúc nghe báo, lập tức dẫn quân ra đuổi. Khi tới nơi, đã thấy các thuyền trở về bến Áp Chủy, người không thấy một ai, mà cung tên bắn cũng không sao tới. Hồ Duyên Chúc lấy làm cam tức vô cùng song không làm thế nào được, đành phải nín hơi nuốt giận, mà dẫn quân lui về. Bên kia bọn Đầu Lĩnh bắt được Oanh Thiên Lôi Lang Chấn, giải về trên núi liền cho người vào báo với Tống Giang. Tống Giang dẫn hết thầy cả Đầu Lĩnh trong trại, đi xuống cửa quan thứ nhì để đón tiếp.

Khi trông thấy Lang Chấn, Tống Giang thân hành cỡi trời ra, rồi giận máng chúng rằng :

- Ta bảo các người đón mời Thống Lĩnh lên núi tử tế, sao các người xử vô lễ như thế ?

Lang Chấn nghe nói lấy làm cảm tạ vô cùng, Tống Giang liền nâng chén rượu tiếp phong, rồi bắt tay mời lên trên núi. Được một lát, lên tới Đại trại, Lang Chấn trông thấy Bành Dĩ cũng dự ở đó, trong lòng rất lấy làm phân vân, không biết nói sao cho được.

Bành Dĩ khuyên Lang Chấn rằng :

- Hai vị Đầu Lĩnh Tiểu, Tống thay Trời làm Đạo, chiêu nạp hào kiệt, mong trừ những sự bất bình, để giúp cho nhà cho nước... Vậy chúng ta đến đây, chỉ nên theo mệnh là hơn.

Tống Giang cũng lấy lời uyển chuyển mà đổ dành Lang Chấn vào đảng. Lang Chấn đáp rằng :

- Tiểu đệ ở đây hầu các ngài cũng được, không lấy gì làm ngại. Duy còn mẹ già cùng vợ con ở cả kinh sư, nếu lỡ ra ai biết tất là nguy hiểm đến tính mạng, vậy biết làm sao cho tiện được ?

Tống Giang nói :

- Cái đó Thống Lĩnh bắt tất phải quan tâm, mấy hôm nữa, tôi xin cho người đón về đây lập tức.

Lang Chấn tạ rằng :

- Nếu được Dấu Lĩnh chu toàn như thế, thì chúng tôi dầu chết cũng được can tâm.

Tiểu Cái liền đặt tiệc an mừng, và thưởng cho quân sĩ. Ngày hôm sau các vị Dấu Lĩnh cùng bàn kế để phá trận ngựa Liên Hoàn.

Chợt thấy Kim Bảo Tử Thang Long đứng lên nói rằng :

- Tiểu đệ nghĩ được một kế này, tất phải nhờ đến một thứ khí giới kia, và một người Ca Ca tôi mới có thể phá trận Liên Hoàn được.

Ngô Dụng đón lấy nói :

- Nếu được như vậy, thì còn gì hơn nữa ? Người ấy là ai ? Dùng thứ quân khí gì ? Xin hiền đệ nói cho được biết.

Thang Long vâng lời, liền chấp tay đến trước để kể tên người đó cho các vị Dấu Lĩnh nghe.

Mới hay :

Đã nên khẳng khái ra đời.

Làm cho động đất kinh trời mới nghe.

Tuồng gì họ nước xăm xoe,

Mù cao áo rộng toan đè nén nhau.

Giống người ai kém ai đâu,

Quyết đem máu đỏ mà lau gương thù.

Có công tất cũng nên trò.

Cái gương công lý ngàn thu vẫn còn.

LỜI BÀN CỦA THÁNH THẦN :

Hồi này ba đoạn văn tự, một đoạn tả Tống Giang phóng quân xa; Một đoạn Hồ Duyên Chúc liên hoàn quân; đều là những văn rất tình thần biến động. Một đoạn tả bát Lăng Chấn, coi như bát trẻ con, sờ sờ như thế, là trước khi tác giả chưa hạ bút, trong vốn có một tú lạ tả Liên Hoàn Mã, chẳng tiện đột nhiên mà tả ra, cho nên trên chữ Liên Hoàn, điền đảo sinh ra hai chữ Phóng xa quân, trước đoạn văn (Liên Hoàn) lại có một đoạn văn Phóng xa, khiến độc giả choáng mắt vì lạ, song bỗng đâu một biến, biến ra thứ trận như bài sơn hải đảo.

Nay thử xem phóng xa coi khinh, liên hoàn thấy trọng, đem khinh dẫn trọng là một lạ vậy. Phóng xa liên hoàn một bảy, lấy từng đội dẫn cả bảy, là hai lạ vậy; Phóng xa các người tự chiến, liên hoàn nhất tề tiến ra, là ba lạ vậy; Phóng xa chốt tan chốt hợp, liên hoàn liên khóa với nhau, đem ly dẫn hợp là bốn lạ vậy; Phóng xa tiến quân thua, chuyển làm hậu quân, liên hoàn không trước không sau, thẳng xông ra vậy, đem tiến chuyển hậu dẫn ra không hậu không tiến, là năm lạ vậy; Phóng xa có tiến, có thoát liên hoàn chỉ tiến không thoát, đem tiến thoát dẫn ra tiến thôi, là sáu lạ vậy; Phóng xa tả nhân, liên hoàn tả mã, lấy nhân dẫn mã là bảy lạ vậy. Xem thế một đám hoa đồng gấm văn chương, chỉ do một trận Liên Hoàn tả ra, rồi sau đến đoạn thứ hai tả đến bản đề, song lại chàng vội thu kết ngay nữa, lại từ chỗ ngựa này ra sừng, làm một chốt đuôi, song lại sợ hai phen chiến trận nguy nan, mà tả đến dừng súng, khiến văn tự thụt đi không nổi lên, mới đem bút rồi, mục dư, tả bát Lăng Chấn như đồ trẻ con vậy. Hỡi ơi ! Chỉ vì một đoạn hóa ra ba đoạn, đáng bảo là trong khoảng một đoạn giữa nối liền làm một, mà mỗi một đoạn một biến rất khéo, nào ai muốn nổi lên tranh cái tiếng tài tử với tác giả kia, ta thấy rõ là không thể sánh kịp.

Trước sau hai đoạn đều rất khéo tiến ra kia, như đoạn trước tả phóng xa quân, khi mỗi một đội muốn đi, phải có trước một đội tiếp hậu, một tiếp một chờ, vì như lông cánh vọt vậy. Thi Nại Am lại bỗng đâu tính đến khi đội thứ năm muốn đánh, phải tiếp xa mười viên tướng áp hầu, như lộ ngấn tích, bèn khiêu hai chữ "Phóng xa" cả thua, mới đem đội thứ năm tiếp chiến bèn tả Tống Giang đem mười viên tướng, cho khỏi cái lỗ đùn nổi vậy. Song lại tính đến một thiên chương pháp, trong đội thứ năm lại biến khác ra, chỗ đó vẫn lộ ngấn tích, đánh đến chuột chạy cùng đường, ở chỗ đội thứ tư khi tiếp chiến, tả đến đội thứ năm đã đến sớm làm phân thấn, thực khổ tâm thay cho một thợ lành nghề văn tự.

Lại như trước một đoạn tả đội thứ năm Phóng xa quân, một đội thắng một đội, vốn thế vậy, khi đến đội thứ tư, bỗng đâu trên trận bay ra ba khẩu đao, đã mà một

biển, biến ra hai khẩu đao hai chiếc roi biến ra hai chiếc roi, càng biến càng lạ, càng lạ càng kinh, càng kinh càng vui, thực văn chương xem thấy thú !

Một đoạn sau Tiểu Cái truyền lệnh, hãy mời Tống Giang về núi. Tống Giang có ý chẳng chịu, đọc đến cho rằng, ý bảo diệt kẻ kia chỉ trong một sớm một chiều, biết đâu chính vì mưu để thu súng Lãng Chấn, đó là bút pháp tuyệt kỳ, chẳng phải bút mực tả ra mà được ?

Lại như càn tã đến dùng súng, lại tả ra phép bắn súng ở chỗ chẳng gần cũng chẳng xa, nay xem chỗ Lãng Chấn tới, chỉ là ca ngòi, đặt giả súng để bắn, thấy uy thế của súng, làm cho Tống Giang phải bỏ trại thu quân lẫn về núi, thực là bút pháp tuyệt kỳ, chẳng phải bút mực tả ra mà được ?

Tả tiếp luôn sự dùng súng, bắn ba chỗ, lại nói ra rằng, hai chỗ bắn khắp mặt nước, một chỗ bắn vào trong tiểu trại, tả hai chỗ bắn khắp mặt nước cho rõ thủy lực rộng rãi, một chỗ bắn vào tiểu trại cho rõ sức súng rất xa mạnh !

Đến như sau và trước hồi này, lại có riêng bút khéo tài tình, như sắp tả Liên Hoàn Mã đã tả trước một ngựa mã ban cho để dẫn ra; sắp tả áo giáp Tử Ninh, lại tả trước bao nhiêu giáp binh mã để dẫn ra, bao nhiêu ngựa liên hoàn, chỉ một ngựa vua ban làm điều đồng, đều chẳng phải bút pháp tâm thường mà tả nổi như thế !

HỒI THỨ NĂM MƯƠI LĂM

*Ngô Dụng sai Thời Thiên cấp bảo giáp;
Thang Long lừa Từ Ninh tới Lương Sơn*

Bấy giờ Thang Long nói với các Đầu Lĩnh rằng :

- Nguyên tổ phụ chúng tôi, ngày xưa sinh nhai về nghề rèn đúc quân khí, sau gặp lão Trung Kinh Lược, mới được ra làm Tri Trại ở phủ Duyên An. Trước đây trong triều đã dùng trâu ngựa liên hoàn để đánh được giặc, song muốn phá trận đó, thì phải dùng tới gươm câu liêm mới được. Kiểu câu liêm ấy, tổ phụ nhà tôi có truyền để lại, tôi có thể đánh được nhưng không biết dùng khiến ra sao. Nay muốn tìm một người biết dùng, tất phải tìm đến người anh cô cậu của tôi, hiện nay làm chức Giáo Đầu ở Đông Kinh, gia truyền đánh phép câu liêm không ai học được, hoặc đánh trên ngựa, hay đánh dưới bộ, thực là xuất quỷ nhập thần...

Vừa nói đến đó, thì Lâm Xung hỏi ngay :

- Chẳng hay là Giáo sư Kim Sang Bàn tên là Từ Ninh đó ?

Thang Long nói :

- Chính phải ông ta đó.

Lâm Xung nói :

- Nếu bác không nói, có lẽ tôi quên mất... Phải, sang pháp của ông ta thực là tuyệt hảo. Khi tôi ở Đông Kinh vẫn tập thử với nhau, anh em rất là tương đắc, nhưng bây giờ làm thế nào mời ông ta lên được ?

- Ông ấy có một vật báu, là một cái áo giáp khuyển kim bằng lông chim nhận linh khâu lại, thiên hạ không ai có bao giờ. Khi trước tôi theo phụ thân có qua tới Đông Kinh. Cái áo ấy khoác lên mình vừa nhẹ vừa ấm, dao gươm không thấu, người ta lại gọi là Kiếm Đường Nghê. Xưa nay nhiều những công tử yêu cầu muốn xem, song ông ta không hay cho ai xem bao giờ. Cái áo giáp ấy cũng như là tính mạng

của ông ta, ông ta vẫn bỏ vào cái hòm da treo trên phòng nằm rất cẩn thận. Nay nếu lấy được cái áo ấy, thì tất ông ta phải đến đây ngay.

Ngô Dụng nói :

- Cái đó thì có khó gì ? Phen này chỉ nhờ ông anh em rất giỏi, là ông Thời Thiên đi cho mới được.

Thời Thiên nghe nói liền ứng lên rằng :

- Chỉ sợ ông ta không để ở nhà, chứ còn ở nhà thì thế nào tôi lấy cũng được.

Thang Long nói :

- Nếu bác lấy được cái ấy, thì thế nào tôi cũng lừa ông ta đến đây được.

Tống Giang hỏi :

- Người định lừa thế nào ?

Thang Long ghé vào tai Tống Giang mà nói thầm mấy câu. Tống Giang cả cười mà rằng :

- Diệu kế, như thế thì làm gì không được ?

Ngô Dụng nói :

- Bây giờ phải cần có ba người đi Đông Kinh một phen. Một người vào mua các thứ thuốc súng đạn lửa để dùng việc chế súng, còn hai người đưa vợ con Lang Thống Linh về đây.

Bánh Dì nghe nói, liền đứng lên bẩm rằng :

- Nếu các ngài rộng ơn cho một người đến Dinh Châu, đem gia quyến nhà tôi đến đây, thì chúng tôi rất lấy làm cảm tạ muôn phần.

Tống Giang đáp rằng :

- Đoàn Luyện Sứ cứ viết thư về, để tôi sai người đến đó đón.

Nói đoạn liền gọi Dương Lâm sai đem thư tín kim ngân, cùng mấy người theo hầu, đi sang Dinh Châu đón vợ con Bánh Dì. Tiết Vĩnh an mặc giả làm một người đánh gậy bán thuốc cao, đi sang Đông Kinh đón vợ con Lang Chấn, Lý Vân giả làm khách buôn súng đi sang Đông Kinh mua các đồ dùng làm súng. Nhạc Hòa đi với Thang Long, và thỉnh thoảng phải đi kèm Tiết Vĩnh cho tiện công việc. Nhất

diện cho Thời Thiên xuống núi đi trước, còn Thang Long phải lưu lại đánh cái cầu liêm sang làm mẫu rồi sẽ đi sau.

Khi Thang Long đúc xong cầu liêm, Lôi Hoành bèn đốc thúc thợ rèn cứ theo mẫu đó mà làm, đoạn rồi trong sơn trại đặt tiệc tiễn hành, đưa chân mấy người xuống núi.

Bấy giờ Dương Lâm, Tiết Vĩnh, Lý Vân cùng Thang Long từ biệt các vị Đẩu Linh, cùng nhau cử bộ dâng trình. Đến sáng hôm sau Tống Giang lại cho Đới Tung đi theo bọn đó, để dò xem tin tức ra sao ?

Nói về Thời Thiên, từ khi từ giã các vị Đẩu Linh, liền giắt đoản đao cùng các thứ cần đang trong mình, rồi trông chừng thẳng trở Đông Kinh. Cách ít lâu đi tới thành, chàng tìm vào ngủ trọ, rồi sáng hôm sau vào thành để hỏi dò đường lối. Khi vào đến trong thành chàng hỏi đến nhà Kim Sang Bàn Từ Ninh Giáo Sư, sau có người trở vào gian nhà thứ 5 ở trong ban, bên cạnh có cánh cửa đen đen, mà gọi là nhà Từ Ninh ở đó.

Thời Thiên nghe nói, vội vàng tới nơi, nom cửa trước cẩn thận một lượt, rồi lại nom đến cửa sau, thì có một dãy tường cao, trong có hai gian lầu nhỏ nhỏ, bên cạnh có một cột-liền ngay với chỗ bức màn.

Chàng xem kỹ một hồi, rồi lại quay ra phố hỏi thăm xem Từ Ninh có nhà hay không. Có người nói rằng :

- Từ Ninh thường đi vào ban làm việc quan, từ đầu trống canh nam đến chiều tối mới về.

Thời Thiên nghe nói lại trở về nhà trọ, lấy đủ các thứ cần dùng, rồi gọi Tiểu Nhị dặn rằng :

- Đêm nay có lẽ tôi không về, nhờ trông nom trong phòng giúp cho.

Tiểu Nhị vâng lời mà rằng :

- Xin ngài cứ đi, ở trong cấm thành này, không làm gì có quân gian đạo tiểu nhân mà sợ.

Nói đoạn Thời Thiên đi vào trong thành, dạo đến chiều tìm nơi ăn uống, rồi lại đến nhà Từ Ninh để chực. Khi tới nhà Từ Ninh, chàng

trông trước trông sau, không có chỗ nào nắp được. Sau trông quanh thấy sau miếu Thổ Địa gần đó, có một cây bách rất lớn, chàng liền rón rén trèo lên ngồi ở trên cành cây để chực.

Bấy giờ đương dạo mùa đông, trăng mờ đêm lạnh, gió thổi hiu hiu, Thôi Thiên đợi mãi mới thấy Từ Ninh trở về nhà, đoạn rồi có hai người trong ban, cầm đèn lồng ra khóa kỹ cửa mà ai về nhà nấy.

Thôi Thiên ngồi trên cây nghe thấy tiếng trống canh vẫn còn điểm một, trông lên trời, thì mây che kín, ánh sao mờ昧, mà trong ban thì im phắc như tờ, không còn có một tiếng chó cắn gà kêu chi cả. Khi đó Thôi Thiên ở trên cây bò xuống, đi đến lối sau nhà Từ Ninh, rồi trèo tường vào gần bếp. Chàng trông vào trong bếp thấy còn ánh đèn sáng, có hai đứa nữ tì vẫn còn xếp dọn chưa xong. Chàng lại quay ra trèo lên cột cái, nắp ở đằng sau chỗ bức màn, dòm vào phòng ngủ, quả thấy một hòm da treo ở bên trên, cửa phòng treo một cây cung, một túi tên và một con dao lưng sáng nhoáng, trên mác áo có ba thứ áo màu, rất là lịch sự.

Bấy giờ Từ Ninh gọi lên rằng :

- Mai Hương đâu đem áo gấp lại cho ta.

Đoạn rồi thấy một đứa nữ tỳ ở dưới bếp đi lên, gập một cái áo màu tía cổ tròn, một cái áo ngắn màu quan lục, một cái áo xiêm hoa rực rỡ, một cái khăn gấm, và mấy cái khăn tay bằng lụa, bọc vào một gói, lại gập một cái thắt lưng đuôi giải bọc vào khăn vàng nhỏ rồi bỏ vào hòm mà để lại một chỗ.

Được một lát vào khoảng canh hai, Từ Ninh xếp dọn giường nghỉ, người vợ hỏi Từ Ninh rằng :

- Ngày mai có đi việc quan nữa không ?

Từ Ninh đáp :

- Sáng mai vua ra cung Long Phù, phải dậy sớm từ đầu canh năm để chầu chực mới được.

Người vợ nghe nói, dặn bảo thị nữ rằng :

- Sáng mai dậy sớm đun nước và dọn cơm sớm.

Thời Thiên thấy vậy, trong bụng nghĩ thầm : "Cái hòm da kia, chắc là áo giáp để đó. Nhưng nếu nửa đêm ta hạ thủ mà lỡ ra họ biết, thì sáng mai khó lòng mà đi thoát. Vậy bất nhược ta đợi đến canh năm sẽ hạ thủ cũng được..."

Chàng nghĩ đoạn lại đợi một lúc, thấy hai vợ chồng Từ Ninh cùng hai đứa thị nữ đều đã ngủ yên, mà trên bàn ở trong phòng vẫn để ngọn đèn ở đó. Thời Thiên bèn lén cột cái đi xuống, lấy ống sậy dút ở mình, đem gần đến cửa sổ, ghé vào mà thổi tắt ngọn đèn đi.

Vào khoảng canh tư, Từ Ninh trở dậy, gọi thị nữ đun nước rửa mặt, thị nữ nghe gọi mơ màng trở dậy, thấy trong phòng không có ánh sáng, bèn kêu lên rằng :

- Quái lạ ! Hôm nay lại không thắp đèn hay sao ?

Từ Ninh bảo thị nữ :

- Bay không dây thắp đèn, còn để đến bao giờ nữa ?

Mai Hương vâng lời mở cửa gác đi xuống, Thời Thiên nghe tiếng két cửa, liến lén vào lối sau để trốn nấp. Mai Hương đi ra cửa sau, đi thẳng xuống bếp. Thời Thiên lén xuống bếp nấp ở sau bàn con trong bếp. Mai Hương châm lửa đem lên, rồi lại đóng cửa trên, quay xuống bếp đun nước. Bấy giờ tên thị nữ cũng trở dậy, gắp than vào lò mang lên trên lấu để sưởi. Được một lát, thị nữ đem nước nóng lên. Từ Ninh rửa mặt súc miệng rồi gọi hâm rượu để uống, Thị nữ lại đem bánh lên. Từ Ninh ăn uống xong rồi, lại gọi mang ra cho người nhà ăn.

Khi ăn uống xong, Thời Thiên thấy Từ Ninh gọi mấy tên người nhà đeo khăn gói, vác Kim Sang, rồi hai tên thị nữ cầm đèn đưa Từ Ninh ra đi. Bấy giờ Thời Thiên ở trong gấm bàn đi ra, lén lên trên lấu, đến cạnh vách treo lên sàn nhà nằm sấp ở đó.

Được một lát, hai đứa thị nữ quay vào cái cửa cần thận, rồi chui đầu ngủ ngay lập tức. Thời Thiên nằm ở sà nhà, đợi khi người nhà ngủ im thin thít, liến giờ ống sậy ra thổi tắt ngọn đèn, rồi sẽ cởi cái hòm da treo ở trên sà nhà ra. Khi cởi xong bất đồ vợ Từ Ninh nghe tiếng hơi thấy động, liến kêu lên rằng :

- Trên sà nhà có cái gì động thế ?

Thời Thiên nghe tiếng, liền giả tiếng chuột kêu trên sà nhà. Mai Hương nghe thấy vậy, bảo vợ Từ Ninh rằng :

- Chắc là chuột nó đùa nhau trên ấy hẳn.

Thời Thiên lại vờ tiếng chuột đuổi nhau, rồi sẽ nhảy xuống lần ra cửa lầu mà vác hòm da mở cửa ra đã mở tung, chàng đã liền đánh tráo vào người trong ban mà đi lên ra ngoài thành.

Vào hồi giữa canh năm. Thời Thiên về đến hàng trọ, gọi mở cửa hàng. Vào phòng xếp hành lý thành một gánh tính tiền hàng, rồi trở ra đi về phía Đông. Chàng đi ngược bốn mươi dặm đường, tới một nơi hàng cơm vào đó để nghỉ ăn cơm. Đương khi ăn cơm bỗng thấy Đới Tung đi đến, chàng sẽ đem câu chuyện nói cho Đới Tung biết.

Đới Tung thấy đã lấy được áo giáp của Từ Ninh, thì trong bụng lấy làm vui mừng, hai người thì thăm mấy câu, rồi Đới Tung bảo với Thời Thiên rằng :

- Áo giáp này để tôi mang về trại trước, rồi báo với Thang Long sẽ thông thả đi sau.

Thời Thiên mở hòm da, lấy áo ra gói vào một gói đưa cho Đới Tung. Đới Tung khoác khăn gói lên vai, ra khỏi cửa điếm, làm phép thần hành trở về sơn trại trước.

Bấy giờ Thời Thiên cơm nước xong, tính trả tiền hàng, rồi xếp hai cái hòm không nghênh ngang cho mọi người biết cùng, mà quả gánh ra đi. Đi được hai mươi dặm đường, thì gặp Thang Long đi đến đó, hai người lại đùa nhau vào hàng để nói chuyện.

Thang Long khẽ bảo Thời Thiên rằng :

- Nay bác phải nghe tôi kể này mới được, bác đi đường, hễ thấy hàng cơm chỗ nào có vòng nổi trắng khuyên, thì cứ vào đó mua rượu chè ăn uống, mà nghỉ ngơi ở đó. Song trước hết phải để rở cái hòm da cho mọi người trông thấy, rồi khi đi được một quãng đường, thì phải đứng đó mà đợi tôi.

Thời Thiên nghe nói khen phải, bèn đứng dậy đi trước, còn Thang Long lưu lại ở hàng một lúc, rồi mới đi vào Đông Kinh.

Nói về hai tên thị nữ ở nhà Từ Ninh, buổi sáng hôm ấy trở dậy, bỗng thấy cửa gác, cùng các cửa trong ngoài, đều bỏ ngõ hết cả, hai người lấy làm kinh ngạc đi nom hết cả các nơi, thấy bao nhiêu đồ vật còn nguyên, không hề có chút gì sai sẩy. Hai tên thị nữ nói với vợ Từ Ninh rằng :

- Thưa bà ! Không biết làm sao cửa ngõ nhà ta mở tung cả ra, mà đồ vật thì không mất chi hết cả !

Vợ Từ Ninh nói :

- Vào khoảng đầu trống canh nam, có tiếng động trên sà nhà, người bảo là đàn chuột đánh nhau, vậy thử nom xem cái hòm da đựng áo giáp, có còn treo ở đó không ?

Hai đứa thị tỳ vâng lời, chạy vào xem, bỗng kêu lên rằng :

- Chết rồi ! Cái hòm da, không thấy đâu nữa rồi.

Vợ Từ Ninh nghe nói lấy làm kinh hoảng, bảo với thị nữ rằng :

- Nếu vậy bây phải vào cung Long Phủ, báo cho ông về ngay mới được.

Thị nữ vội vàng đi nhờ người vào báo cho Từ Ninh, song bấy giờ Ban Kim Sang đã theo hầu Thiên Tử ra ngoài nội uyển, phía ngoài đều có cấm binh coi giữ không ai làm thế nàc mà vào báo được.

Vợ Từ Ninh cùng hai đứa nữ tỳ trong lòng nóng như lửa đốt, lo sồn với nhau, không còn tưởng đến cơm nước chi nữa.

Chiều hôm đó, Từ Ninh đi hầu xe ngựa về, vào cung thay đổi áo xiêm: dẫn mấy người theo hầu, cùng mang Kim Sang mà lững thững ra về. Khi về tới cửa ban, thấy xóm làng xôn xao nói rằng :

- Nương tử ở nhà mất trộm, đợi mãi không thấy Giáo Sư về, đương lo nháo lên ở nhà đó.

Từ Ninh nghe nói cả kinh, vội vàng chạy về nhà để xem.

Khi về tới nhà, hai tên thị nữ thuật chuyện cho Từ Ninh biết.

Từ Ninh gát mù tang tít cả lên, rồi nói với vợ rằng :

- Cái áo ấy là của báu từ bốn đời ngày xưa lưu lại đến nay. Trước Hoa Nhi Vương Thái Ủy đã trả ta vạn quan, ta không chịu bán, cốt để những khi ra trận mà dùng, cho nên mới cẩn thận mà buộc treo trên đó. Có ai hỏi đến phải đổi là mất mất rồi... Nay lại quả nhiên bị mất như thế, tất là thiên hạ biết chuyện, họ chê cười không còn ra trò gì nữa !

Chàng thần thờ hồi lâu, rồi suốt đêm hôm đó nằm nghĩ, không biết cách gì mà tra xét ra được. Sau người vợ bảo với chồng rằng :

- Đêm hôm qua lúc tắt đèn, chắc là kẻ trộm đã lên vào nhà, nhưng không ai ngờ nó lại an trộm của oái oăm như thế ? Cái này chắc có người bạn thân đến hỏi mua không được, nên mới sai kẻ trộm đến lấy đi hẳn ? Ta hãy để đó, sai người đi dò hỏi xem sao, chớ nên hô hoán lên nữa người ta biết mất...

Từ Ninh nghe nói, cũng phải nén lòng, để đợi xem dò xét ra sao ? Sáng hôm sau, chàng đương ngồi buồn nghĩ ngợi một mình, chợt có người gõ cửa, rồi có tên người nhà vào báo rằng :

- Có con quan Thang Tri Trại ở bên phủ Duyên An là Thang Long vào hầu.

Từ Ninh nghe nói, bảo người nhà mời Thang Long vào, Thang Long tới nơi, cúi đầu lạy chào, rồi hỏi thăm Từ Ninh rằng :

- Lâu nay Ca Ca vẫn được bình yên đó chăng ?

Từ Ninh hơn hử đáp lễ mà rằng :

- Đạo trước ông cậu quý tiên, tôi vì bận việc quan, và đường xa xôi, không sao đến viếng được sau cũng không biết tung tích hiển lộ ra sao, trong lòng thực lấy làm an nan quá đổi. Chẳng hay hiển lộ ở đâu ? Từ đâu mà đến đây thế ?

Thang Long nói :

- Từ khi phụ thân bị mất, trong nhà gap lúc gian truân phải lưu lạc giang hồ, rất là vất vả. Nay tôi nhân ở Sơn Đông tới đây để hỏi thăm Ca Ca, và anh em đảm đạo một hôm, cho đỡ lòng khát vọng bấy lâu...

Từ Ninh mời Thang Long ngồi, gọi người nhà dọn rượu lên để thiết đãi. Thang Long mở khăn gói ra lấy hai đỉnh vàng, nạng mười lạng, đưa cho Từ Ninh mà nói rằng :

- Khi phụ thân tôi mất, cố để lại hai mươi lạng vàng này, cố dặn đưa cho Ca Ca để làm kỷ niệm về sau, song từ bấy đến nay không ai qua lại, cho nên vẫn không gửi sang đây được. Nay tiểu đệ qua đây, đưa nộp Ca Ca một thể.

Từ Ninh nói :

- Cậu có lòng quá yêu tôi như thế, tôi biết lấy gì báo đáp vong hồn cậu được...

- Ca Ca bất tất nghĩ vậy. Khi phụ thân tôi còn sống, vẫn thường nhớ đến Ca Ca võ nghệ cao cường, song vì non nước xa khơi, không sao được gặp, gọi là để chút này làm kỷ niệm với Ca Ca đó thôi.

Từ Ninh cảm ơn Thang Long, nhận lấy hai đỉnh bạc, rồi hai người cùng uống rượu với nhau. Trong khi uống rượu, Từ Ninh vẫn ra dáng ban khoan nghĩ ngợi, kém vẻ tươi cười. Thang Long thấy vậy liền hỏi :

- Tôi trông Ca Ca có dáng không vui, hay là trong bụng có điều gì lo nghĩ đó chăng ?

Từ Ninh thở dài mà than rằng :

- Hôm qua nhà tôi mất trộm đấy...

- Chẳng hay mất bao nhiêu đồ đạc ?

- Chỉ mất có cái áo giáp của ông cha tôi để lại khi xưa, là một cái áo bằng lông nhạn rất quý, không ai có bao giờ. Bởi vậy tôi lấy làm ban khoan lo nghĩ, không biết kể chi mà tìm thấy được đâu...?

- Vâng ! Cái áo ấy tiểu đệ cũng có được biết, ngày trước còn thân phụ vẫn thường khen ngợi đến luôn luôn... Vậy Ca Ca để đâu mà mất được ?

- Tôi bỏ trong cái hòm da, treo trên sà nhà giữa phòng nằm, mà không biết làm sao nó lại lấy được ?

- Cái hòm da hình dạng thế nào ?

- Cái hòm ấy bằng da dê đỏ, phía trong có bọc lông cẩn thận.

Thang Long nghe nói, ngạc nhiên mà rằng :

- Da dê đỏ... Có phải trên mặt có thêu triện, và khoảng giữa có thêu sư tử cầu hàng chỉ trắng không ?

Từ Ninh đáp :

- Phải, hiển dẽ trông thấy thế ?

- Đêm qua tôi trọ nhà hàng, cách đây chừng bốn mươi dặm, thấy một anh chàng người đen mắt đỏ, gánh một cái gánh, một bên có cái hòm da như thế. Tôi trông thấy vậy, trong bụng nghĩ rằng : không biết trong hòm có đựng những cái gì. Sau lúc tôi ra đi có hỏi hòm đựng cái gì ? Thì chàng ta đáp, nguyên trước là hòm đựng áo giáp, nhưng nay đem đựng quần áo vật ở đó, anh chàng ấy, có lẽ tôi còn nhớ, hai chân đi tập tễnh, chắc là anh ta lấy hẩn. Nếu vậy bây giờ ta đi đuổi ngay, thì may ra còn kịp được...

Từ Ninh nghe nói, vội thay đôi giày gai dắt con dao lưng, tay cầm dao lớn, cùng với Thang Long lập tức ra thành để theo đuổi.

Khi đến một hàng cơm kia, thấy trên vách có vết vôi trắng, Thang Long bảo với Từ Ninh rằng :

- Ta hãy vào đây nghỉ, hỏi thăm một câu rồi sẽ đi.

Nói đoạn dắt Từ Ninh vào mua rượu cùng uống, Thang Long hỏi nhà hàng rằng :

- Ông có thấy anh chàng gầy đen gánh hòm da, đi qua đây không ?

Chủ hàng đáp :

- Có, đêm qua có một anh gầy đen, gánh hai cái hòm da dẽ qua đây, chân anh đi tập tễnh, bước thấp bước cao thì phải...

- Đấy Ca Ca, nghe có đích không ?

Từ Ninh nghe nói, không biết làm sao mà trả lời được nữa. Hai người an uống xong, liền trả tiền hàng rồi tính tiền ra đi.

Được ít lâu, đi đến hàng có vết vôi trắng, Thang Long lại đứng dừng lại bảo Từ Ninh rằng :

- Tôi mệt lắm rồi. Ca Ca hãy vào đây nghỉ an uống rồi sáng mai sẽ đi...

Từ Ninh nói :

- Tôi đương giữ chức quan, nếu đêm nay điểm danh thấy vắng mặt, thì tất nhiên Quan Tư quả trách hẩn.

Thang Long nói :

- Cái đó cần gì Ca Ca khỏi nghĩ, chắc là Tẩu Tẩu ở nhà phải nói với quan trên chứ ?

Nói đoạn dắt Từ Ninh vào hàng để nghỉ. Đêm hôm đó, Thang Long hỏi tên tiểu nhị ở hàng, để hỏi thăm người gánh hòm.

Tiểu Nhị nói :

- Đêm hôm qua có một người đen đen gầy gầy gánh hòm vào trọ hàng tôi, hỏi thăm đường về Sơn Đông, rồi đến gần trưa hôm nay mới đi.

Thang Long nghe nói, quay bảo Từ Ninh rằng :

- Nếu vậy ta cũng còn có thể đuổi kịp được.

Từ Ninh nghe nói, cũng yên tâm nghỉ một đêm hôm ấy, sáng hôm sau hai người trở dậy đi sớm, hể đến chỗ nào có vách vôi trắng, Thang Long lại dắt Từ Ninh vào ăn uống, và hỏi thăm người gánh hòm đúng như thế.

Từ Ninh càng lấy làm nóng ruột, muốn theo kịp cho may để mà lấy lại.

Hai người đi đến chiều hôm, tới một nơi cổ miếu, thấy Thời Thiên để cái gánh ở dưới gốc cây, ngồi đợi ở đó. Thang Long bèn trở bảo Từ Ninh rằng :

- Kia, dưới gốc cây kia, có phải cái hòm của Ca Ca không ?

Từ Ninh thấy vậy, vội nhảy sấn tới, nắm lấy Thời Thiên quát lên rằng :

- Quân này to gan thực, sao dám ăn trộm áo giáp của ta ?

Thời Thiên đáp rằng :

- Khoan, khoan, không cần phải làm ầm lên... Tôi ăn cắp áo giáp thực, nhưng bây giờ bác định làm gì ?

Từ Ninh lại quát rằng :

- Quân súc sinh vô lễ thực ! Bây còn hỏi ta làm gì à...?

Thời Thiên nói :

- Bác thử xem trong hòm tôi có áo giáp không ?

Thang Long mở hòm ra cho Từ Ninh xem, thì không thấy áo giáp ở đó. Từ Ninh thấy vậy hỏi dồn rằng :

- Thằng này, mày để áo giáp của ta đâu ?

- Khoan, tôi nói cho mà nghe, tôi đây họ Trương, bảy vai thứ nhất, quê ở Thái An Châu, trong châu tôi có một nhà phú hộ, hay đi lại nhà quan Kinh Lược Lão Trung. Sau nghe nói nhà bác có cái áo bằng lông nhạn, mà không chịu bán, nên mới thuê tôi đến đây, cùng một người nữa là Lý Tam đến đây an cấp, và có hứa khi nào lấy được, sẽ cho một vạn quan tiền, dè dặt khi lấy xong, tôi nhảy ở trên cột nhà bác suýt ngã một cái, rọ hấn một chân, không sao đi nhanh được, mà để hòm không lại cho tôi mang, nay nếu bác mang tôi đến quan, thì dầu chết tôi cũng không chịu thú, bằng cứ lạng yên, tha cho tôi rồi đi với tôi, tôi sẽ lấy lại trả cho...

Từ Ninh nghe nói, suy nghĩ hồi lâu, không biết quyết đoán ra sao.

Thang Long liền nói :

- Ca Ca sợ nó bay lên trời được chăng ? Ta hãy cứ đi với hán, nếu không lấy được áo giáp, thì sẽ trình quan ở đó cũng được.

Từ Ninh khen phải, rồi cùng Thời Thiên, Thang Long quay ra tìm vào nhà trọ. Nguyên Thời Thiên làm ra mẹo buộc giày chân, cố làm ra bộ khấp khểnh không đi nhanh được, nhân vậy Từ Ninh lại càng vững tâm mà không e ngại chi nữa. Sáng hôm sau ba người cùng dậy sớm, cùng mua rượu cơm ăn uống, rồi ba người lại đi với nhau.

Cách ngày hôm sau nữa, Từ Ninh vừa đi vừa nóng lòng sốt ruột, không chắc đến nơi có lấy được áo giáp hay không ?

Chợt đâu thấy bên đường, có ba bốn người đẩy một cái xe, trong xe có người ăn mặc ra dáng khách buôn tử tế.

Người ấy trông thấy Thang Long bèn vái chào một cách rất là cung kính, Thang Long chào hỏi lại rồi ra dáng hớn hỏ, hỏi luôn rằng :

- Bác đi đâu mà qua đây như thế ?

Người kia đáp :

- Tôi buôn bán ở Trịnh Châu, nay về Thái An Châu đây.

Thang Long nói :

- Nếu vậy thì tốt lắm, ba chúng tôi cũng muốn đáp xe về Thái An Châu một thể.

Người kia đáp :

- Được lắm, ba người chứ mấy người cũng được.

Thang Long nghe nói cả mừng, gọi Từ Ninh đến chào người đó. Từ Ninh hỏi :

- Người ấy là ai ?

Thang Long đáp :

- Người đó họ Lý tên Vịnh, bạn cùng đi lại ở Thái An Châu với tôi khi trước, là người có nghề khí lắm...

Từ Ninh nói :

- Thế thì hay lắm ! Anh Trương Nhất không đi nhanh được, nhân thể ta cho lên xe là tiện.

Nói đoạn bốn người cùng lên xe để đi. Từ Ninh lại hỏi :

- Trương Nhất ơi ! Anh nói cho tôi biết, tên người phú hộ đó là ai ?

Thời Thiên đã đời ba phen không chịu nói, sau Từ Ninh hỏi mãi mới đáp rằng :

- Ông ta là ông phú hộ họ Quách, có tiếng ở Thái An Châu xưa nay.

Từ Ninh quay lại hỏi Lý Vịnh rằng :

- Ở Châu Thái An nhà ông, có ông phú hộ nào họ Quách không ?

Lý Vịnh đáp :

- Có, ông ta là một nhà đại phú có tiếng ở châu tôi, xưa nay chỉ thích đi lại với đám quan trường, trong nhà dung túng không biết bao nhiêu nhân dưng mà kể !

Từ Ninh nghe nói, càng lấy làm vững tâm hơn trước, rồi thỉnh thoảng Lý Vịnh lại nói chuyện và hát xướng tiêu khiển với nhau, làm cho Từ Ninh càng hả dạ vui lòng, mà không quan tâm chi lắm.

Xe đi rông rã một ngày, đến hôm sau gần tới địa phận Lương Sơn Bạc, Lý Vinh sai phu xe, đi mua rượu và thịt, đem về trên xe cùng uống.

Khi mua thịt rượu về, Lý Vinh sai rót một bầu con mời Từ Ninh uống. Từ Ninh cất uống một hơi, uống hết rồi Lý Vinh lại sai rót nữa. Tên phu xe cầm bầu rượu toan rót, bất đồ lỏng công huột tay đổ lan ra đất. Lý Vinh tức giận quát tên phu xe phải mua rượu nữa.

Vừa nói dứt lời thì Từ Ninh sẽ bợt mép, nhám hai mắt rồi nằm vật trên xe. Chúng liền túm lại đem Từ Ninh đến hàng rượu Chu Quý, để đưa lên Lương Sơn Bạc.

Nguyên Lý Vinh tức là Nhạc Hòa, vâng lệnh Tống Giang giả làm thương khách, để đón Từ Ninh, Thang Long, Thời Thiên về đó. Khi chúng vục Từ Ninh xuống thuyền về tới Kim Sa, Tống Giang nghe báo, liền đem các vị Đầu Lĩnh ra bến để đón. Đoạn rồi đem thuốc giải độc để giải cho Từ Ninh.

Được một lát Từ Ninh tỉnh dậy, mở bắng con mắt, trông thấy mọi người, thì ngạc nhiên kinh sợ không hiểu ra sao. Sau khi biết Thang Long đánh lừa đưa đến Lương Sơn Bạc, chàng liền gọi Thang Long đến trách rằng :

- Sao người nò tâm đánh lừa ta đến đây như vậy ?

Thang Long đem lời an ủi, khuyên giải Từ Ninh, và đem lòng nghĩa khí của Tống Giang và chuyện mình nhập đảng, kể cho Từ Ninh nghe.

Từ Ninh nghe nói thở dài mà rằng :

- Thế này thực là anh em giết tôi đó !

Tống Giang đưa chén rượu khuyên mời Từ Ninh mà rằng :

- Tống Giang tôi tạm trú Thủy Bạc, chỉ đợi triều đình có lòng thương hại, là phải hết sức cùng lòng để bảo đến non nước, chứ thực không dám chút nào mang dạ tham ô, mà dám làm điều bất nghĩa. Vậy xin ngài nghĩ đến chân tình, mà ở đây cùng nhau tụ nghĩa, thì thực là hân hạnh vô cùng.

Bấy giờ Lâm Xung cũng nâng chén rượu cười mà rằng :

- Tiểu đệ đã đến đây lâu rồi, xin nhân huynh đừng từ chối nữa.

Từ Ninh nói :

- Tuy vậy, song còn vợ con ở nhà, lỡ Quan Tư tróc nã thì biết làm sao ?

Tống Giang nói :

- Cái đó không hề chi, xin ngài cứ yên tâm, chúng tôi sẽ có cách đưa quý quyến về đây ngay lập tức.

Đoạn rồi Tiểu Cái, Ngô Dung cùng Công Tôn Thảng: đều đến nói lại với Từ Ninh và đem sự định tập đánh câu liêm sang, để phá trận Liên Hoàn, để thuật cho Từ Ninh nghe.

Khi chuyện trò thỏa thuận, trong sơn trại lại đặt tiệc an mừng, rồi nhất diện sai chọn đám lâu la khỏe mạnh, để tập đánh câu liêm, và nhất diện cho Dời Tung cùng Thang Long, lập tức tới Đông Kinh đón vợ con Từ Ninh lên núi. Cách trong mười ngày Dương Lâm ở Đình Châu đón vợ con Lang Chấn, cùng Lý Vân mua sắm các xe đồ chề thuốc súng, cũng cùng về một lượt. Lại cách vài hôm sau thì thấy Dời Tung, Thang Long đưa vợ con Từ Ninh đến, Từ Ninh thấy vợ con đến, lấy làm kinh ngạc, mà hỏi thăm duyên cớ ra sao ?

Vợ con Từ Ninh rằng :

- Sau khi phu quân đi rồi, quan điểm danh không thấy, tôi phải đưa kim ngân cùng các đồ trang sức vào để dứt lốt, mà nói dối là ốm nằm ở nhà. Sau một hôm thấy thúc thúc Thang Long cầm áo giáp lông nhạn đưa đến, nói là áo đã tìm thấy, song phu nhân bị bệnh nguy ở giữa đường, phải đón cả nhà lên đó trông nom mới được. Tôi nghe nói tưởng thực phải vội vàng đến đây...

Từ Ninh nghe nói tới đó, lác đầu bảo Thang Long rằng :

- Chú làm thế vẫn là xong việc, song cái áo của tôi lại bỏ ở nhà, thì thực là uổng quá.

Thang Long nói :

- Tôi nói cho Ca Ca mừng, sau khi chị cùng cháu lên xe đi nhờ ông bạn tôi dẫn đi rồi, tôi về lấy cả áo giáp, thu cả đồ đạc và đồ cả hai đứa thì nữ cũng đến đây kia...

Từ Ninh nói :

- Thôi vậy, ta còn về Đông Kinh thế nào được nữa ?

Thang Long lại bảo với Từ Ninh rằng :

- Còn có điều này nữa, tôi nói cho Ca Ca biết một thế. Khi đi đường thấy có bọn khách buôn, tôi liền mặc cái áo giáp ấy, rồi bôi nhọ mặt đi, xưng tên họ của Ca Ca mà đánh cướp tất cả tài vật... Chỉ nay mai là Quan Tư sức giấy đi các nơi, để bắt Ca Ca đó.

Từ Ninh giậm chân lên mà than rằng :

- Chú làm thế, thì hại tôi to lắm.

Tiểu Cái, Tống Giang tìm lời uyển chuyển khuyên rằng :

- Nếu không làm thế, làm sao ngài chịu ở lại đây ? Thôi xin ngài đồng tâm hiệp lực mà cùng tụ nghĩa với nhau ở đây cho vui.

Nói đoạn sai dọn nhà cho vợ con Từ Ninh ở, rồi cùng nhau bàn kế để phá trận ngựa Liên Hoàn. Bấy giờ Lô Iloành đã thúc đốc đánh đủ câu liêm, Tống Giang, Ngô Dụng bèn mời Từ Ninh ra dạy quân sĩ.

Từ Ninh nói với mọi người rằng :

- Ngày nay sự thế đã xảy ra như vậy, thì tôi xin nhất tâm đào luyện cho quân sĩ để chống được nên công các ngài bất tất phải quan tâm cho lắm.

Các vị Đẩu Linh nghe nói, đều lấy làm vui mừng, bèn cùng nhau ra Tụ Nghĩa Sơn, để xem Từ Ninh tuyển người dạy võ.

Cho hay :

Nước sâu kinh ngạc vẫy vùng,

Giang hồ len lỏi anh hùng tìm nhau.

Giữa vòng thay đổi bể dâu,

Ngoài khuôn nghĩa hiệp ai cầu ai chi ?

Nợ đời nặng với tu my,

Bắc Nam muôn dặm có khi cũng gần.

Đã lòng báo đáp thâm ân,

Vào sinh ra từ tấm thân sá gì ?

LỜI BÀN CỦA THÁNH THÁN :

Cái tài của tác giả Thi Nại Am, là không biết đâu là bờ mà nói hết. Dương bỗng dừng tả ra một bậc hào kiệt : thì đúng là bậc hào kiệt; Chợt đâu tả ra một kẻ gian hùng, thì lại đúng là kẻ gian hùng; Chợt đâu tả ra một gái dâm, thì lại đúng là một gái dâm; Chợt đâu tả ra thằng trộm cắp, thì lại đúng là thằng trộm cắp...

Người ta có nói : Chẳng phải thánh thán, không biết nói thánh nhân. Thế thì chẳng phải hào kiệt biết sao nổi hào kiệt ? Chẳng phải gian hùng sao biết nổi gian hùng ? Thi Nại Am tả ra hào kiệt đúng như hào kiệt, Thi Nại Am tả là hào kiệt hẳn rồi, còn ngờ gì nữa ? Cũng như tả ra gian hùng đúng là gian hùng. Thi Nại Am lại là gian hùng hẳn rồi, còn ngờ gì nữa ? Tuy nhiên, ta vẫn còn nghi, vì bậc hào kiệt có tài của gian hùng, kẻ gian hùng có khí phách của hào kiệt, lấy hào kiệt gồm gian hùng, hay là gian hùng gồm hào kiệt, để xét Nại Am, thì cũng không lạ gì nữa.

Còn như Thi Nại Am quyết nhiên không phải như gái dâm trai trộm, thế mà xem khi tả đến gái dâm thấy đúng gái dâm, tả đến thằng trộm thấy đúng thằng trộm, thì nghĩa thế nào ? Hỡi ôi ! Ta biết ra rồi, chẳng phải gái dâm sao biết gái dâm. Chẳng phải thằng trộm biết đâu thằng trộm, thế mà Thi Nại Am lại không phải gái dâm; thằng trộm, đó là nghệ thuật văn chương phải biết hết ra; Há phải nhà văn cứ là gái dâm mới tả nổi gái dâm hay là trộm cắp mới tả nổi trộm cắp...

Trong kinh dạy rằng : "Há lại chẳng nên biết hết, lòng không rối loạn thì thôi, khắp mọi người thiên hạ, ai chẳng phải là dân của nhà vua... Nếu mà đã động tâm làm ra gái dâm, làm ra gái dâm, làm ra trộm cắp... Có phải động tâm mà chỉ làm được thế thôi đâu ? Cho nên chỉ ba tắc bút, một tờ giấy của Thi Nại Am khi động tâm đến gái dâm, động tâm đến trộm cắp... Tả ra như đúng do tâm động đến mà nên, há phải còn người cầm bút quệt mực, phải treo tường khoét ngạch, mới tả được nổi trộm cắp gái dâm ?

Trong kinh dạy rằng : "Hòa hợp nhân duyên, không phép nào chẳng có...". Từ xưa dâm phụ không có bản in nào sẵn phép dạy ra; Tài tử cũng không bản in sẵn văn tự dạy ra... Do nhân duyên sinh phép, cái gì chẳng có ? Cho nên Long Thụy viết sách, muốn phá hết nhân duyên phàm, mà không nhắc tới vì ghét nhân duyên; Nay

Thị Nại Am viết ra Thủy Hử, đã đem nhân duyên sinh pháp, làm tổng trì của văn tự, rất đạt mọi nhân duyên; Một khi con người đã đạt mọi nhân duyên, thì chà cú phải gải dâm, trộm cắp, hào kiệt, với giàu hùng, mà tả ra dùng các loại người đồ, trong khi tả đến loại nào, đều theo nhân duyên pháp hóa ra. Vậy Thị Nại Am là hạng người nào? Chính là Tài Tử vậy? Trở nên tài tử kia, đã học theo giảng đạo của Long Thụ, giảng theo cái học của Long Thụ đã nên Bồ Tát cho nên cách vật trí tri...

Đọc bài phê này, có thể tư trí, vì sợ nhân duyên, sợ nhân duyên theo phép Thánh Nhân rồi. Truyện nói: Rắn giữ điều chẳng thấy, sợ hãi điều chẳng nghe ra, đó vậy; Cờn như trệ người, thì không nghĩ ác, không nghĩ ác đã theo đạo Trung Thử của Thánh Hiền; Truyện nói: Vương đạo bằng phẳng lồng lộng... đó vậy. Thiên hạ chà thiếu gì người học thánh nhân phải có người dạy cho mới được.

Hồi này biến động văn tự, lại một dạng bút pháp khác ra, như muốn phá trậ, ngựa, phải đồ câu liêm, muốn làm nổi phép câu liêm, phải lấy cấp được áo giáp, do ngựa mà đến sang, do sang mà đến giáp. Hồ Duyên chước có ngựa lại có súng; Từ Ninh có phép sang lại có giáp; Hồ Duyên chước phép ngựa chưa tan, trận súng đã bị mất về Sơn Bạc; Từ Ninh phép sang chưa dạy, áo giáp đã bị mất về Sơn Bạc. Nào khi khen ngợi ngựa Tích Tuyết Ở Truy; Nào khi khen ngợi áo giáp Kiển Đường Nghê, lại thấy đối nhau Gia tổ Từ Ninh truyền phép sang; Gia tổ Thang Long truyền kiểu sang, hai tổ cùng truyền lại đối; Mà chọn đầu lại tả riêng ra ngoài ý tưởng một tổ truyền giáp, đối với mấy hồi trước xa xa tả một thợ rèn truyền tù nghiệp tổ, thấy trong hồi lâm đoạn kỳ văn.

Tà Thôi Thiên vào nhà Từ Ninh, đã ngoài canh một, mà vợ chồng Từ Ninh chưa ngủ, tả sau khi vợ chồng Từ Ninh ngủ, đã đến canh hai, mà Thôi Thiên chưa ăn cắp, tại sao? Vì nếu để thì phải giảng văn cho hết, tức là phải tả ra văn cho rõ một đề tài, nếu tả lược qua không hết đề, không có gì hay vậy.

Mấy hồi trên tả Chu Đổng gia quyến, bỗng đâu này thêm cậu ấm, nay tả tình thương con Tri Phú; Hồi này tả vợ chồng Từ Ninh, thêm đứa con sáu bảy tuổi, cho rõ họ Từ có con thấy đời trước để lại áo giáp còn truyền mãi được, làm văn phải hướng vào khi rồi bút tả ra, theo phép Mao Thi, Sư Mã, tài tử Nại Am học lôm được nổi phép này.

Tà Thôi Thiên một đêm nghe chuyện, nào lời người nhà, nào lời vợ chồng ân ái, nào lời người chủ, nào lời nữ tỳ, nào lên trên lầu, nào lời đêm khuya, nào lời ngái ngủ, câu nào y vậy, nghe được rõ ra.

Thang Long, Từ Ninh từng nói hòm da dê đỏ, Từ Ninh còn thêm câu : Phía trong có bọc bông cẩn thận; Thang Long lại thêm câu : Có phải trên mặt có thêu trện, và khoảng giữa thêu Sư tử hỷ cầu... Chỉ vì thế mà Từ Ninh cố công theo đuổi Thời Thiên rất khéo !

Do theo đuổi tại Sơn Đông, rồi đưa về Sơn Bạc, với đường đất chàng gán, chia ra, bao nhiêu đoạn đành lừa có phép tác, thấy khéo nói ra không hết.

HỐI THỨ NĂM MƯƠI SÁU

*Từ Ninh dạy phép Cầu Liêm Sang;
Tống Giang phá trận Liên Hoàn Mã.*

Bấy giờ Tiểu Cái, Tống Giang, Ngô Dụng, Công Tôn Thắng cùng các vị Đầu Linh trông thấy Từ Ninh mình sáu thước năm tấc, mặt trắng phau phau, ba chòm râu đen rung rúc, lưng rộng vai to, rõ ra đường đường tu mi nam tử, thì ai nấy đều vui mừng hơn hở trong lòng.

Khi tuyển quân xong, Từ Ninh liền xuống dưới sân Tự Nghĩa Sảnh, cắm cây Cầu liêm sang múa mang một lúc, chúng tôi thấy đều vỗ tay khen ngợi luôn mồm.

Từ Ninh bảo với quân chúng rằng :

- Phàm ngồi trên mình ngựa đánh Cầu liêm sang thì lấy cõ từ thất lưng mà đánh, trên giữa bảy đường, ba lần giật, bốn lần lượn, một lần đâm, ba lần gạt, cộng có chín phép biến. Bằng đánh Cầu liêm dưới bộ, thì trước hết đi tám thước vung ra bốn mặt để lấy thế, rồi cứ mười hai bước một lần biến, mười sáu bước một lần giở mình chĩa Cầu liêm vừa đâm vừa giật, hai mươi bốn bước hất lên dề xuống, móc bên Đông, đánh bên Tây, ba mươi sáu bước quay mình như lọng che, cướp đánh lung tung không đâu không vờ. Đó là phép chính đánh Cầu liêm sang, có bốn câu thơ phải thuộc làm lòng để luyện :

"Bốn rung, ba móc, thông bảy đường,

Chín lần biến đổi khác tay sang

Hai mươi bốn bước vung sau trước,

Mười sáu bước nay, chuyển khác thường".

Từ Ninh dạy xong, lại cắm cây Cầu liêm, diễn theo phép chính một hồi ai trông thấy cũng đều vỗ tay khen ngợi. Từ đó trở đi, các quân sĩ ngày đêm luyện tập, không lúc nào trễ nãi. Sau Từ Ninh dạy

cho đám bộ quân, lấy cách nắp núp trong cỏ, móc chân giật cẳng, cùng ám pháp ba đường đánh dưới, đều bảo cho thông thạo hết cả.

Thấm thoát trong nửa tháng trời, trong sơn trại đã được sáu bảy trăm người đánh Câu liêm sang rất giỏi. Tống Giang cùng các Đầu Lĩnh cả mừng, liền cùng nhau sắp sửa để phá trận ngựa Liên Hoàn.

Nói về Hồ Duyên Chúc, từ khi mất Bành Dĩ cùng Lang Chấn, hàng ngày lại đem quân ra bến nước để khơi đánh. Trong sơn trại thấy vậy, chỉ cho các Đầu Lĩnh thủy quân ở dưới trại để coi sóc phòng bị, còn các bến nước thì để ngấm các cọc nhọn, để phòng khi thuyền bè các quan quân đến đánh, bởi vậy nên Hồ Duyên Chúc có đem quân hai đường bên Tây bên Bắc núi, song không thể nào lấn sang sơn trại được.

Bấy giờ trong sơn trại đã luyện được quân đánh Câu liêm sang, và Lang Chấn đã chế được nhiều thứ hổ báo. Tống Giang liền bàn với các vị Đầu Lĩnh rằng :

- Binh pháp của Tôn, Ngô, lợi nhất là những nơi núi rừng chằm vũng. Vậy ngày nay ra trận không dùng đến ngựa, các Đầu Lĩnh đều đi bộ và đem quân bộ, chia làm mười đội để ra dụ giặc. Khi thấy mã quân bên kia kéo đến, thì ta kéo quân chạy tràn vào các nơi vũng lau rừng cỏ và cho các quân Câu liêm nắp sắn ở đó, cứ mười tên biết đánh Câu liêm sang, lại cho xen mười tên quân biết đánh gậy móc vào. Hễ khi quân mã chạy tới nơi, các quân Câu liêm đánh trước, rồi đám kia thả gậy móc kéo ngựa lại để bắt... Như thế phỏng có được chăng ?

Ngô Dụng khen rằng :

- Chính là phép dàn binh bát tượng đó.

Từ Ninh cũng khen rằng :

- Phép đánh gậy móc trong trận Câu liêm cũng phải như thế mới được.

Tống Giang nghe nói, liền cắt mười bộ đội quân ra đánh : Lưu Đường, Đỗ Thiên dẫn đội thứ nhất ; Mục Hoảng, Mục Xuân dẫn đội thứ hai ; Dương Hùng, Đào Tôn Vượng dẫn đội thứ ba ; Chu Đồng, Đặng Phi dẫn đội thứ tư, Giải Trăn, Giải Bảo dẫn đội thứ năm, Trâu

Uyên, Trâu Nhuận dẫn đội thứ sáu; Nhất Trương Thanh, Vương Nuy Hồ dẫn đội thứ bảy, Tiết Vĩnh, Mã Lân dẫn đội thứ tám; Yến Thuận, Trịnh Thiên Thọ dẫn đội thứ chín; Dương Lâm, Lý Văn dẫn đội thứ mười. Mười đội quân xuống núi để dự dịch đuổi theo.

Lại sai Lý Tuấn, Trương Hoàn, Trương Thuận, ba anh em họ Nguyễn, Đồng Uy, Đồng Mạnh, cùng Mạnh Khang cưỡi chiếc thuyền ra bến nước tiếp ứng. Hoa Vinh, Tấn Minh, Lý Ứng, Sài Tiến, Tôn Lập, Âu Bằng, sáu người cưỡi sáu con ngựa dẫn quân ra bên núi khơi chiến. Lang Chấn, Đỗ Hưng chuyên giữ việc bắn súng, Từ Ninh, Thang Long coi sóc đám quân Câu liêm. Trung quân thì có Tống Giang, Ngô Dụng, Công Tôn Thắng, Dối Tung, Lã Phương, Quách Thịnh, coi sóc quân mã và sai bảo hiệu lệnh. Còn bao nhiêu Đẩu Linh đều ở nhà coi trại.

Khi cát dạt xong vào khoảng canh ba đêm ấy, cho đội quân Câu Liêm sang bên kia bến nước, ẩn nấp cẩn thận, rồi mười đội bộ quân sang sau. Lang Chấn, Đỗ Hưng đem súng phóng hỏa lên chỗ gò cao đặt giá súng cẩn thận tử tế để đợi, rồi Từ Ninh, Thang Long, cầm đồ hiệu lệnh Câu liêm sang sau. Đến tờ mờ sáng hôm sau, Tống Giang đóng nhân mã Trung quân ở bên Tây bến nước, đánh trống khua cờ để hư trương thanh thế. Bấy giờ Hồ Duyên Chức nghe báo Lương Sơn Bạc kéo ra, liền sai tướng Tiên phong là Hàn Thao, đem ngựa Liên Hoàn ra bày trận trước. Đoạn rồi Hồ Duyên Chức đại nịt cẩn thận, thân cưỡi ngựa Ô Truy, dạt đội chùy theo sau ra trận.

Khi ra tới nơi, thấy quân mã Tống Giang, bày bên kia đông như kiến cỏ. Hồ Duyên Chức liền sai bài trận mã quân lên trước, rồi Hàn Thao chạy đến bàn rằng :

- Đội quân của Tống Giang ở bên chính nam kia không biết rằng nhiều hay ít ?

Hồ Duyên Chức nói :

- Bất kể nhiều hay ít, cứ thúc mã quân mà đánh tràn đi.

Hàn Thao vâng lệnh, nổi hiệu toan kéo ngựa quân Liên Hoàn thẳng chạy sang phía chính Nam. Chợt thấy phía Đông Nam có một toán

bộ quân kéo ra. Hàn Thao lại toan chia quân ra làm hai ngả để đón đánh. Chợt lại thấy phía Tây Nam cũng có một toán bộ quân kéo ra, cờ hiệu phất phới, trông rất oai nghiêm.

Hàn Thao trông thấy đành phải lui quân về, nói với Hồ Duyên Chúc rằng :

- Ba mặt phía Nam, đều có ba toán quân nổi hiệu cờ Lương Sơn không biết chia đánh bên nào cho tiện ?

Hồ Duyên Chúc nói :

- Lâu nay nó không ra đánh, nay tất có mưu mẹo chi đây ?

Vừa nói dứt lời, thì phía bên Bắc nổi một tiếng súng rất to.

Hồ Duyên Chúc giận dữ mắng rằng :

- Tiếng súng đó, chắc lại Lang Chấn nổi giáo cho giặc rồi.

Nói đoạn quay nom sang phía Bắc, lại thấy ba đội quân kéo cờ phất phới nhô lên. Hồ Duyên Chúc bàn với Hàn Thao rằng :

- Cái này chắc là mưu mẹo của quân giặc, vậy tôi dẫn một nửa quân sang đánh mặt Nam mới được.

Nói xong, vừa toan chia binh ra đánh, thì thấy phía Tây, lại có bốn toán quân mã kéo ra. Hồ Duyên Chúc lấy làm nghi ngại, không biết nghĩ kế ra sao ? Chợt lại thấy về phía chính Bắc, có một nhịp súng nổi lên, một tiếng súng cái, bốn mươi tiếng súng con, ầm ầm dậy đất long trời làm cho quân mã Hồ Duyên Chúc không đánh cũng phải rối loạn.

Hồ Duyên Chúc thấy vậy, vội cùng Hàn Thao chia quân ra bốn mặt để đánh. Bên kia mười bộ đội quân, thấy đánh bên Đông, thì toán bên Đông chạy, thấy đánh bên Tây, thì toán bên Tây chạy. Hồ Duyên Chúc cả giận, liền dẫn quân thẳng sang mặt Bắc để đánh. Quân sĩ Tổng Giang thấy Hồ Duyên Chúc kéo đến, bèn xô nhau vào khóm lách ngàn lau để trốn. Hồ Duyên Chúc đuổi ngựa Liên Hoàn để đánh. Đám ngựa thừa thế chạy tràn vào các nơi cỏ lau lách không sao cản nổi.

Chợt nghe thấy đám lau cỏ, có tiếng hiệu còi nổi lên, rồi bốn quân Câu liêm đều ra sức đánh ngã hai đoàn ngựa kèm hai bên, còn đám ngựa đi giữa thấy vậy, gào thét nhảy lên như châu chấu vậy. Bấy giờ những gậy móc đều đổ xô ra để trời lại người.

Hồ Duyên Chúc thấy vậy, biết là trúng kế Câu liêm, bèn quay ngựa sang Nam để tìm Tiên Phong Hàn Thao. Bỗng đâu thấy súng nổ liên thanh ở ngay phía sau, rồi thấy đám bộ quân Lương Sơn đuổi theo rầm rập như nước vỡ bờ đề không ngăn cản nổi.

Hồ Duyên Chúc cả sợ, chạy tìm được Hàn Thao, rồi dẫn một ít quân mã tháo đường để chạy. Khi đó thấy về phía Nam man mác những cờ hiệu của Lương Sơn Bạc, hai người phải bỏ chạy phía Nam, mà tháo chạy sang đường Tây Bắc.

Hai người chạy được dặm sáu dặm đường, chợt hiện ra một đội nhân mã có hai vị hảo hán, là Mục Hoàng, Mục Xuân đều cầm đại đao, ngăn trước đường đi mà quát lên rằng :

- Bớ bại tướng chạy đi đâu ?

Hồ Duyên Chúc nghe nói, nổi giận dùng dưng, múa song chiêng xông ngựa lại đánh nhau với hai hảo hán. Mục Hoàng, Mục Xuân giơ đao lên đỡ, đánh nhau đến bốn hiệp rồi hai người đều kéo nhau bỏ chạy. Hồ Duyên Chúc sợ trúng kế, không dám đuổi theo, liền tìm đường lén về mặt chính Bắc mà chạy. Đường khi lặt vặt, chợt thấy cạnh sườn núi, lại có một toán quân mã nhô ra, có hai vị hảo hán là Giải Trăn, Giải Bảo đều cầm cương xoa chạy đến đón đánh. Hồ Duyên Chúc múa song chiêng đấu với hai người, được dặm sáu hợp thì Giải Trăn, Giải Bảo bỏ chạy mất cả.

Hồ Duyên Chúc đuổi theo chừng nửa dặm đường, lại gặp Nhất Trượng Thanh, Vương Nụy Hồ dẫn quân mã ra ngăn giữ đường. Bấy giờ Hồ Duyên Chúc trông quanh trông quẩn thấy lối khuất khúc toàn thị chông gai, chàng liền hết sức múa chùy đánh gạt người ra mà tháo chạy.

Vợ chồng Vương Nụy Hồ theo đuổi hồi lâu không kịp đánh mặc cho Hồ Duyên Chúc chạy về lối Đông Bắc. Đoạn rồi Tống Giang khua chiêng thu quân kéo về sơn trại, để ban định thưởng công.

Khi ra tra điểm, bắt được ba nghìn ngựa Liên Hoàn mặc giáp, chia tư mất già một phần bị Câu liêm đánh què, liền lột lấy áo giáp cho vào hạng an thật, còn già hai phần toàn thị ngựa tốt, giao cho nuôi giữ để phòng khi ra trận. Quân sĩ mặc áo giáp bắt được rất nhiều nam nghìn quân bộ, có kẻ trốn trọng Trung quân bị Câu liêm kéo ra để bắt, mà kẻ nào nhảy xuống nước cũng bị thủy quân bắt được. Còn quân sĩ bị bắt khi xưa, nay lại cướp được mang về, quân sĩ hết thấy vui mừng hơn hở.

Đoạn rồi phá trại của Hồ Duyên Chúc, đem vào gần bến để làm tiểu trại, và cho người sửa lại hai tửu điểm ở ngoài, để Tôn Tân, Cố Đại Tẩu, Thạch Dũng, Thời Thiên, chia làm hai toán quân mà cùng nhau coi giữ.

Được một lát thấy Lưu Đường, Đỗ Thiên bắt được Hàn Thao đem giải về. Tống Giang cả mừng, thân hành cỡi trời cho Hàn Thao, mời vào trong sảnh tiếp đãi rất là long trọng, rồi bảo Bành Dì, Lang Chấn đồ dành Hàn Thao cùng vào đảng ở Lương Sơn. Hàn Thao nguyên cũng là một vị sao Địa Sát, nên vui lòng thuận phục mà ở với Tống Giang, Tống Giang liền bảo Hàn Thao viết thư, rồi sai người đưa đến Trần Châu để đón vợ con Hàn Thao về đó. Bấy giờ trong sơn trại mở tiệc ăn mừng mấy hôm trời rất là vui vui, rồi các vị Đầu Lĩnh ai vào việc ấy, mà cùng nhau ra sức chấn chỉnh Lương Sơn :

Ngọn cỏ nghĩa hiệp xa bay,

Nước non nở mặt cỏ cây kinh hồn,

Cùng nhau ra sức hợp đoàn,

Dưới trời này để ai còn sợ ai ?

Nói về Hồ Duyên Chúc bị thua một trận, mất hết quân mã, chỉ còn trơ trọi một mình, không mặt mũi nào dám trở về kinh sư, liền nghĩ vợ vẫn, cởi cả mũ giáp buộc vào yên ngựa, rồi đem bán đai vàng, để làm lộ phí mà đi. Chừng vừa đi vừa nghỉ, không biết đâu cho ổn tiện. Chợt nghĩ đến quan Phủ Mộ Dung ở Thanh Châu là người quen biết từ xưa, liền định kế sang đó để nhờ Mộ Dung Tri Phủ, nói với

Mộ Dung Tri Phủ đem công chuộc tội, rồi sẽ lấy quân đánh báo thù Lương Sơn Bạc.

Chàng đi đường trong hai ngày trời, chiều hôm đó đi đến một nơi, trong bụng vừa đói vừa khát, chợt thấy bên cạnh đường có một hàng cơm nhỏ nhỏ, chàng bèn xuống ngựa buộc vào gốc cây trước cửa, rồi đi vào trong hàng. Khi vào tới hàng, chàng vắt đôi chiêng trên bàn, ngồi xuống ghế, gọi tửu bảo đem rượu thịt lên tửu bảo chạy đến nói rằng :

- Hàng tôi chỉ có rượu thôi, ngài muốn xơi thịt, thì trong làng mới có người giết thịt dê, xin đưa tiền cho tôi đi mua vậy.

Hồ Duyên Chúc móc túi, lấy tiền vụn bán đai vàng còn lại, đưa cho tửu bảo mà dặn rằng :

- Người tả lại một đùi dê nấu chín cho ta ăn, và kiếm ít cỏ ngựa ăn một thể... Đêm nay ta ngủ đây, rồi sáng mai sang phủ Thanh Châu...

Tửu Bảo nói :

- Thưa ngài ngủ ở đây cũng được, song không có giường chiếu tử tế.

- Được. Ta là quan võ nằm đâu cũng được...

Tửu Bảo vâng lời, cầm tiền quay ra mua thịt. Hồ Duyên Chúc cởi áo mũ trên mình ngựa mang vào, rồi ngồi ở trước cửa để đợi tên tửu bảo.

Được một lát tửu bảo mang thịt dê về. Hồ Duyên Chúc bảo đem nấu chín thịt, làm ba dĩa gạo, và hai nài rượu uống, Tửu Bảo vâng lời quay vào, vừa nấu thịt làm bánh, vừa hâm nước nóng để rửa mặt rửa chân. Đoạn rồi Tửu Bảo dắt ngựa vào buộc ở nhà nhỏ đằng sau cho an cỏ.

Hồ Duyên Chúc gọi lấy rượu lên uống trước. Được một lát thịt chín Hồ Duyên Chúc gọi Tửu Bảo lên cho cùng ngồi ăn uống mà nói chuyện rằng :

- Ta là quan của triều đình, ra đánh giặc Lương Sơn bị thua, nay định về dưới quan Mộ Dung Tri Phủ ở Thanh Châu, người nên coi

sóc con ngựa cẩn thận, ngựa ấy là con Tích Tuyết Ô Truy của vua ban cho ta đó. Người coi cẩn thận, sáng mai ta sẽ thưởng cho...

- Ngài có lòng thương, chúng tôi xin cảm ơn... song có điều này chúng tôi xin kêu để ngài rõ : Gần đây có ngọn núi Đào Hoa Sơn, trên có một bọn cường đạo, tên đầu đảng là Dã Hồ Tướng Lý Trung, thứ nhì là Tiểu Bá Vương Chu Thông, tụ họp tới nam bảy trăm lâu la để cướp bóc kiếm an thần thường lại quấy nhiễu dân gian rất là hung ác. Quan Tư đã mấy lần truy nã, mà không sao trị được. Vậy đêm nay ngài phải tỉnh chút mới được.

- Được, sức ta đây, mười vạn quân cũng không địch nổi, cho nó kéo cả tụi đến đây ta cũng không cần, người cứ cho ngựa an uống tử tế cho ta...

Nói đoạn uống rượu ăn bánh, hồi lâu rồi mới đi nghỉ. Tử Bảo trải một cái ổ ở giữa nhà cho Hồ Duyên Chúc nằm. Hồ Duyên Chúc vừa phần mấy hôm bị mệt nhọc lo nghĩ, vừa phần quá nháp hơi men, có điều say chềch choáng, liền để nguyên áo nằm vật xuống ô ngủ luôn một mạch, mãi đến canh ba mới dậy, chợt thấy Tử Bảo kêu ầm ỹ ở sau nhà. Hồ Duyên Chúc vội choàng trở dậy, vội lấy đôi chĩnh chạy ra nhà sau hỏi Tử Bảo :

- Làm chi mà kêu ầm lên thế ?

Tử Bảo nói :

- Ngài ôi ! Tôi đây bỏ cỏ cho ngựa, chợt thấy hàng đậu bỏ tung ra, mà ngựa đi đâu mất... Trông ra xa xa thấy có đom đóm soi sáng ở quãng bốn nam dặm kia chắc là tụi nó lấy mất ngựa rồi.

- Chỗ ấy là chỗ nào ?

- Thưa ngài cứ theo con đường ấy, thì chính là tụi lâu la ở Đào Hoa Sơn an cắp ngựa về lối đó...

Hồ Duyên Chúc cả kinh, bái Tử Bảo dẫn đường để đuổi theo. Tử Bảo dẫn chàng đi tắt bên bờ ruộng gập gềnh, đuổi chừng ba bốn dặm đường, lại không thấy ánh lửa đâu nữa. Hồ Duyên Chúc thở dài kêu lên rằng :

- Chết nổi ! Mất con ngựa của vua ban cho, thì làm thế nào được bây giờ ?

Tử Bảo nói :

- Xin ngài dành để mai di trình Quan Tư gần đây rồi đem quân đánh phá, mới có thể cướp ngựa về được.

Hồ Duyên Chúc nghe nói, lòng bụng rất ban khoan buồn bã, trở về tử điểm, khoanh tay ngồi đợi đến sáng rồi mượn Tử Bảo quấy giáp mà lên đường sang phủ Thanh Châu.

Khi xưa cò mở trống dong,

Giờ sao thui thủi non sông một mình ?

Anh hùng gặp được lệnh đên

Liếc trong đất đỏ trời xanh thêm sầu ?

Chiều tối hôm đó, Hồ Duyên Chúc đi đến thành Thanh Châu ngủ trọ ở ngoài hàng một tối, đến sáng hôm sau mới đi vào trong phủ. Khi vào tới nơi, quan Phủ Mộ Dung thấy Hồ Duyên Chúc, liền giắt mình cả kính mà hỏi :

- Nghe nói Tướng quân đánh bắt giặc Lương Sơn sao lại đến đây như thế ?

Hồ Duyên Chúc thở dài, đem các chuyện trước thuật cho Tri Phủ nghe.

Tri Phủ nghe đoạn, nói với Hồ Duyên Chúc rằng :

- Tướng quân dẫu bị thua thiệt mất cả nhân mã, song chẳng qua mác phải gian kế của giặc, chứ không phải tội của Tướng quân. Và lại trong hạt tôi, hiện nay cũng nhiều giặc cỏ, thường hay quấy nhiễu dân gian, vậy Tướng quân hãy tạm ở đây, đánh phá bọn Đào Hoa Sơn, cướp lại con ngựa Ô Truy, rồi sau sẽ đánh núi Nhị Long, núi Bạch Hổ mà trừ hết đảng cướp ấy đi. Bấy giờ tôi xin hết sức với triều đình, cho Tướng quân đi đánh báo thù, Tướng quân nghĩ sao ?

Hồ Duyên Chúc tạ ơn mà rằng :

- Nếu được ân tướng có lòng hạ cố như vậy, thì thực là hạnh phúc cho tôi lắm...

Tri Phủ nghe nói, liền sai người mời Hồ Duyên Chúc vào nghỉ trong phòng, lấy quần áo cho thay, rồi cho tiến tên Tử Bảo trở về. Hồ Duyên Chúc ở đấy luôn trong ba ngày, trong lòng lấy làm nóng sốt, mong lấy lại con ngựa Ô Truy, liền thúc giục Tri Phủ Mộ Dung để cho khởi quân đi đánh.

Tri Phủ điểm hai nghìn bộ quân cho Hồ Duyên Chúc mượn, và cho mượn một con ngựa Thanh Thông để ra trận. Hồ Duyên Chúc vâng lấy tạ ơn, mà mặc áo giáp lên ngựa, dẫn quân tới núi Đào Hoa.

Bọn Lý Trung, Chu Thông ở núi Đào Hoa, từ khi cướp được con ngựa Ô Truy, trong bụng lấy làm mừng hơn hở, mà hàng ngày chề chén hỉ hả với nhau. Chợt hôm đó thấy Tiểu lâu la vào báo, có quân mã Thanh Châu kéo đến. Chu Thông đứng dậy bảo Lý Trung rằng :

- Xin Ca Ca coi trại, để tôi dẫn binh ra đuổi họ đi.

Nói đoạn điểm một trăm lâu la, cầm thương lên ngựa xuống núi để nghênh địch quan quân.

Bên kia Hồ Duyên Chúc, kéo quân tới, liền bày thành trận thế, đứng chờ ở trước núi. Khi thấy Chu Thông ở trên núi xuống liền xông ngựa ra trước trận quát lên rằng :

- Quân giặc cỏ kia, mau mau đến chịu trời di.

Chu Thông nghe tiếng, liền dàn quân đứng thành chữ Nhàn, rồi cũng múa gươm vỗ ngựa xông ra. Hồ Duyên Chúc liền giơ chiêng ra đánh Chu Thông, Chu Thông giơ gươm ra đỡ. Đôi bên đánh nhau chừng sáu bảy hiệp. Chu Thông biết thế không địch nổi, liền quay ngựa chạy về trên núi. Hồ Duyên Chúc theo đuổi mấy bước, sợ mắc mẹo lừa, đành phải quay ngựa chạy về, đem quân hạ trại dưới núi.

Chu Thông chạy về sơn trại nói với Lý Trung rằng :

- Hồ Duyên Chúc võ nghệ cao cường, không sao địch nổi, nếu nay mai họ kéo cả lên sơn trại đây, thì anh em ta biết làm thế nào cho được ?

Lý Trung nghĩ một lát rồi nói :

- Ta nghe Lỗ Trí Thâm, ở bên núi Nhị Long có nhiều bè bạn, lại có anh chàng nào, tên gọi Thanh Diện Thủ Dương Chí, và anh Hành Giả Võ Tòng, đều sức khỏe muôn người không địch, vậy bắt buộc ta viết một phong thư sai lâu la đem sang cầu cứu một phen. Nếu sau này đuổi được quan quân, thì ta sẽ nương nhờ vào họ, mà hằng tháng chịu đưa cống biểu cho yên, như thế có lẽ tiện hơn.

Chu Thông nói :

- Tôi cũng vốn biết các vị hào kiệt bên ấy, song chỉ e Hoa Hòa Thượng nhớ đến các câu chuyện ngày xưa, mà không đến cứu, thì làm sao được ?

Lý Trung cười rằng :

- Không, ông ta tính thẳng, bụng tốt, nay sai người đến tất là ông ta đến cứu.

- Nếu vậy xin Ca Ca viết giấy mau đi.

Lý Trung liền giấy viết thư kể hết đầu đuôi, rồi sai một tên lâu la theo lối sau núi, mang thư lên sang núi Nhị Long.

nói về chùa Báo Châu bên núi Nhị Long, từ khi, Lỗ Trí Thâm, Dương Chí, Võ Tòng đến ở được ít lâu, lại thêm có bốn người Tiểu Đầu Mục đến nhập bọn ở đó: Một người là Kim Nhôn Bưu Thi Ân nguyên là con Lão Quân Doanh ở lao thành Mạnh Châu, nhân vì Võ Tòng giết chết nhà Trương Đồ Giám, bị Quan Tư đến truy nã vây bọc quanh nhà, để bắt Võ Tòng, nên toàn gia phải dắt nhau đi trốn tránh giang hồ. Sau bố mẹ Thi Ân đều chết, lại nghe nói Võ Tòng đến thảo ở núi Nhị Long, bèn tìm đến đó để cùng Võ Tòng nương tựa. Một người là Thảo Dao Quỷ Tào Chính, trước đã cùng Lỗ Trí Thâm mưu giết Đặng Long cướp núi Nhị Long, rồi sau nhập đảng ở đó. Một anh là Thái Viên Tử Trương Thanh, và vợ là Mẫu Dực Xoa Tôn Nhi Nương, hai vợ chồng chuyên bán thịt người ở Tháp Tự đất Mạnh Châu, sau nhân Lỗ Trí Thâm cùng Võ Tòng viết giấy đồ danh nên mới đến đó nhập đảng.

Hôm ấy Tào Chính nghe nói có thư bên núi Đào Hoa đưa sang, chàng liền hồi hán can kẻ đầu đuôi rồi vào trong điện bẩm với ba vị Dấu Lĩnh.

Lỗ Trí Thâm nghe Tào Chính nói liền cười mà rằng :

- Ngày trước ta ở Ngũ Dải Sơn đi tới thôn Đào Hoa ngủ trọ ở đó, rồi gặp chàng cha Chu Thông, đánh cho một mẻ thật là xiềng liềng. Sau Lý Trung nhận biết ta, lại mời sang chè chén một ngày, kết làm anh em và mời làm chủ trại. Ta nhận thấy chúng bụng dạ hẹp hòi, nên không muốn ở, bèn thẩu của chúng mấy cái chén uống rượu bằng bạc mà trốn đi mất... Từ bấy cho đến nay... Nay lại cho người sang cầu cứu đến ta... Hãy gọi tên tiểu lâu la lên đây, xem nó nói ra sao đã ?...

Tào Chính vâng lời ra dẫn tên tiểu lâu la vào. Tiểu lâu la vào dưới điện, lạy chào mà nói rằng :

- Quan Mô Dung Tri Phủ mới thẩu được một viên tướng đánh Lương Sơn Bạc bị thua, tên là Hồ Duyên Chúc, hiện sai sang đánh Đào Hoa Sơn, để cùng phá Nhị Long Sơn. Bạch Hồ Sơn nhân thế, rồi sẽ cho mượn quân đến đánh báo thù Lương Sơn Bạc. Bởi vậy Dấu Lĩnh chúng tôi muốn sang nhờ Nhị Long ra tay cứu giúp cho, rồi sau khi xong việc sẽ nộp khoản cống cố trước cửa Đại Vương đây.

Dương Chí nghe nói bảo với tên lâu la rằng :

- Chúng ta ở đây cũng phải coi giữ sơn trại, lẽ ra không thì giờ đâu mà cứu ứng các người. Song một là ta nghĩ đến danh nghĩa của bọn hào kiệt giang hồ, hai là e khi Đào Hoa Sơn mất thì chúng lại ròm rở đến đây, vậy nay ta cho Trương Thanh cùng Tôn Nhị Nương coi trại ở nhà, còn ba anh em ta hãy xuống qua đó đánh giúp một phen cho phải đạo...

Nói đoạn lập tức điểm năm trăm lâu la, hơn sáu mươi quân kỵ đều chỉnh tề giáo gươm mũ giáp, mà kéo nhau sang núi Đào Hoa.

Lý Trung nghe biết tin đó, liền đem ba trăm quân xuống núi để ráp đánh. Bên kia Hồ Duyên Chúc nghe báo Lý Trung kéo quân

xuống, bèn dẫn quân bảy trận chặn ngang đường, rồi xông ngựa ra đánh Lý Trung.

Nguyên Lý Trung tổ quán ở Định Nghĩa, Thuộc phủ Hào Châu, xưa nay chỉ nhờ nghề đánh gậy để kiếm an, tướng người nhỏ bé mà võ nghệ tầm thường nên vẫn gọi là Đả Hồ Tướng.

Bấy giờ Lý Trung đánh nhau với Hồ Duyên Chúc chừng mười mười lăm hiệp, thấy sức yếu đuối không sao địch nổi, đành phải quay ngựa chạy lui. Hồ Duyên Chúc bèn phóng ngựa đuổi theo lên núi.

Tiểu Bá Vương Chu Thông thấy Hồ Duyên Chúc leo lên, bèn đứng ở lưng chừng núi mà ném đá xuống. Hồ Duyên Chúc vội vàng quay ngựa trở xuống mà không dám đuổi nữa.

Đương khi đó bỗng thấy đám quân mã đằng sau ồn ào cả lên. Hồ Duyên Chúc liền hỏi :

- Có việc chi mà kêu ầm lên thế ?

Quân sĩ đáp rằng :

- Phía sau có một đám nhân mã nào kéo đến, xin ngài kịp tới nom xem.

Hồ Duyên Chúc nghe nói vội vàng xông lại đằng sau để xem, thì thấy đôi nhân mã đã kéo gần đến nơi, có một ông sư phê bụng cười con ngựa trắng đi đến trước tiên, mà quát lên hỏi rằng :

- Đứa nào là thằng thua trận ở Lương Sơn Bạc, mà dám đến đây bắt nạt chúng ta đó ?

Hồ Duyên Chúc nghe nói cũng quát lên rằng :

- Ta hãy giết thằng trọc này cho hả lòng một chút đã.

Nói đoạn múa song chiêng đến đánh, bên kia Lỗ Trí Thâm cũng múa thuyền trượng xông vào, rồi hai bên đánh nhau tới cùng bốn năm mươi hiệp, mà không phân được thua.

Hồ Duyên Chúc thấy vậy, khen thầm trong bụng rằng : "Không ngờ lão sư này khá lắm !". Nghĩ đoạn rồi dúi bên khua chiêng thu quân.

Được một lát, Hồ Duyên Chúc lại hàng hái xông ra trận, mà quát lên rằng :

- Lão sư hổ mang ra đây, ta quyết được thua với người phen này.

Lỗ Trí Thâm nghe nói, vừa toan quát ngựa xông ra, thì Dương Chí vội kêu lên rằng :

- Đại Ca hãy nghỉ để tôi bắt thằng này cho.

Nói đoạn múa dao vỗ ngựa xông ra đánh Hồ Duyên Chúc.

Đôi bên đánh nhau bốn năm mươi hiệp, không quyết được thua, Hồ Duyên Chúc lại khen thắm rằng : "Quái lạ ! Ở đất này mà lại có hai tay võ nghệ giỏi như thế ? Quyết nhiên không phải là giặc cỏ hản ?"

Bên kia Dương Chí thấy Hồ Duyên Chúc võ nghệ cao cường, cũng lừa miếng phá đình rồi quay ngựa về bản trận. Hồ Duyên Chúc thấy vậy, dừng ngựa lại mà không dám đuổi nữa. Đoạn rồi đôi bên cùng khua chiêng thu quân.

Lỗ Trí Thâm nói với Dương Chí rằng :

- Chúng ta mới đến đây, không nên đóng trại ở gần, phải lui ra ngoài hai mươi dặm mà hạ trại, rồi sáng mai sẽ đánh nhau một mẻ cho quyết được thua...

Bàn xong liền kéo quân ra gò núi gần đó để đóng trại. Hôm đó, Hồ Duyên Chúc trở về trong trường một mình lo nghĩ ban khoan những tưởng rằng ngựa đến nên công, dễ như phá trúc, dè dẫu lại gặp tay đối thủ với mình, thực là vận đen quá nổi !

Dương khi nghĩ ngợi vẫn vợ, bỗng thấy Mộ Dung Tri Phủ cho người đến báo rằng :

- Ở phủ Thanh Châu, hiện có Khổng Minh, Khổng Lượng ở Bạch Hổ Sơn, dẫn người đến cướp ngục, vậy phải mang quân về coi thành lập tức...

Hồ Duyên Chúc nghe báo, bèn thừa thế kéo quân về Thanh Châu lập tức. Ngày hôm sau, Lỗ Trí Thâm, Dương Chí và Võ Tòng dẫn tiểu lâu la kéo cò khua trống ra xem, thì chỉ còn thấy tro tro có trại không, mà nhân mã kéo đi đâu mất. Ba người thấy vậy cả kinh mà không hiểu ra sao ? Đoạn rồi thấy Lý Trung cùng Chu Thông dẫn

người xuống núi đón tiếp, ba vị Đầu Lĩnh bèn cùng nhau kéo lên sơn trại, trong sơn trại mở tiệc khao mừng rất là vui vẻ, huyền ảo.

Bên kia Hồ Duyên Chúc vừa dẫn nhân mã tới Thanh Châu, chợt thấy một toán nhân mã của Khổng Minh, Khổng Lượng kéo đến bên thành, chàng liền phóng ngựa múa chiêng xông ra để đánh. Nguyên Khổng Minh, Khổng Lượng vì cạnh tranh với một người tài chủ trong làng, gặp lúc nóng máu giết chết cả nhà tài phú, rồi tụ tập dam bầy tram lâu la mà chiếm giữ Bạch Hổ Sơn, để cùng nhau cướp bóc tung hoành. Sau có một người chủ là Khổng Tân bị Tri Phủ bắt giam trong ngục Thanh Châu, nên Khổng Minh, Khổng Lượng đem quân mã sơn trại định đến phá ngục Thanh Châu để cứu người chủ.

Hôm đó kéo lâu la gần đến bên thành, thì gặp Hồ Duyên Chúc kéo quân đến đánh. Khổng Minh, Khổng Lượng bèn đem quân ra đối địch với Hồ Duyên Chúc. Bấy giờ Tri Phủ Mô Dung đứng ở trong thành nom ra, để xem đôi bên đánh nhau được hai mươi hiệp Hồ Duyên Chúc thấy hai anh em Khổng Minh, Khổng Lượng tầm thường liền ra sức bình sinh sẵn đánh hai người, mà khoe tài trước mặt Tri Phủ.

Khổng Minh, Khổng Lượng đấu được một lúc, thế lực đã hơi kém, bắt đầu chậm tay lỡ bước, bị Hồ Duyên Chúc bắt sống được Khổng Minh mà cấp qua mình ngựa.

Khổng Lượng lấy làm ngả lòng, vội dẫn lâu la kéo nhau để chạy. Tri Phủ đứng trên mặt thành, trở bảo Hồ Duyên Chúc đuổi theo.

Hồ Duyên Chúc kéo quân đuổi bắt sống được hơn trăm người, rồi đem cả Khổng Minh, đem giải vào Thanh Châu. Quan Phủ Mô Dung lấy làm mừng rỡ sai đem Khổng Minh đóng gông tử tội, giam vào trong lao với Khổng Tân, rồi nhất diện khao thưởng tam quân, mà thiết đãi Hồ Duyên Chúc.

Tri Phủ hỏi đến chuyện Đào Hoa Sơn ?

Hồ Duyên Chúc đáp rằng :

- Chúng tôi định đến phá núi Đào Hoa Sơn, thì dễ như phá trúc, dè dẫu bị một tụi quân đến cứu ứng, trong đó có một lão sư to lớn,

và một anh chàng mặt xanh, đánh nhau đến hai lần, không sao mà thắng được. Hai anh ấy võ nghệ khá giỏi, quyết không phải là võ nghệ tầm thường như đám cướp bóc, bởi vậy nên quyết chưa được thành công.

Tri Phủ cười rằng :

- Lão sư ấy nguyên là tên Lỗ Đạt, làm chức Để Hạt trong phủ Lão Trung Kinh Lược ở Diên An Phủ, sau mới cắt tóc đi tu, người ta gọi là Hoa Hòa Thượng đó; Còn anh chàng mặt xanh tên là Thanh Điện Thủ Dương Chi, làm quan đến Chế Sứ Điện Sứ Phủ ở Đông Kinh khi trước; Lại còn một anh hành giả nữa, tên là Vô Tòng, tức là Vô Đô Đầu đánh hổ ở núi Cảnh Dương nam nọ. Ba người đó chiếm núi Nhị Long, tung hoành cướp bóc, mấy người Bộ Đạo tới nay vẫn không sao mà trừ được.

Hồ Duyên Chức lắc đầu mà rằng :

- Quả nhiên võ nghệ của họ, không mấy người theo kịp, xưa nay có tiếng Dương Chế Sứ, Lỗ Để Hạt thực là xứng lắm. Nhưng mặc lòng, Tướng Công không ngại, tôi đã đến đây, tất xin bắt sống từng người, để đem về nộp Tướng Công mới hả lòng.

Tri Phủ nghe nói cả mừng, liền rót rượu chúc cho Hồ Duyên Chức, rồi lưu nghỉ ở phòng khách trong phủ.

Về phần Khổng Lượng hôm đó bị thua một trận xiềng liềng liền cho lũ quân tàn kiếm đường chạy mau cho thoát. Đường khi kéo quân tháo chạy, bỗng thấy ở khu rừng phía trước, có một toán quân sĩ kéo ra, rồi thấy một vị hảo hán là Vô Thành Giả cưỡi ngựa cầm đao đi trước.

Khổng Lượng trông thấy, vội vàng xuống ngựa lay rạp xuống đất mà rằng :

- Kính chúc ngài lâu nay được mạnh khỏe...

Vô Tòng đỡ dậy đáp rằng :

- Nghe nói anh em tức hạ chiếm núi Bạch Hổ, đã mấy phen toan sang bái kiến, mà chưa có thì giờ để sang hầu được. Vậy nay chẳng hay tức hạ có việc gì qua tới nơi đây ?

Khổng Lượng liền đem chuyện cứu Khổng Tân và Khổng Minh bị bắt, mà thuật cho Võ Tòng nghe.

Võ Tòng bảo Khổng Lượng rằng :

- Nếu vậy tức hạ không ngại... Tôi có sáu anh em cùng nhau tụ nghĩa ở núi Nhị Long, nay vì Lý Trung, Chu Thông bên núi Hoa Đào bị Hồ Duyên Chúc kéo quân đến đánh, phải cầu chúng tôi sang cứu. Tôi cùng Lỗ Đễ Hạt, Dương Chế Sứ có đem lâu la sang đánh nhau một trận, sau không biết vì sao, bỗng dưng Hồ Chuyển Chúc bỏ trại chạy trốn ngay đi đâu mất. Nhân vậy họ lưu ba anh em chúng tôi ở lại uống rượu, mà tặng cho con ngựa Tích Tuyết Ô Truy rồi giữ mãi đến bây giờ mới ra về được. Hai người anh em chúng tôi đi sau kia... Để các ông ấy đến đây, tôi bàn cách cứu tức hạ có được không ?

Khổng Lượng cúi đầu lạy mà rằng :

- Nếu được các ngài hạ cố cho vậy, thì còn gì hơn nữa.

Nói đoạn hai người cùng đứng một lát, thì thấy Lỗ Trí Thâm cùng Dương Chí cỡi ngựa đi đến. Võ Tòng liền dẫn Khổng Lượng đến chào hai người, rồi thuật lại chuyện nghe, và lại nói rằng :

- Khi trước tôi cùng Tống Công Minh ở nhà ông ta quấy quả cũng nhiều, vậy ngày nay nên lấy nghĩa khí làm trọng, phải lấy nhân mã ba núi, đến đánh Thanh Châu, giết Tri Phủ Mộ Dung, cứu hai người ấy ra, rồi bắt Hồ Duyên Chúc, cướp lấy Phủ Khố tiến nộp, để đem về sơn trại, các ngài nghĩ sao ?

Lỗ Trí Thâm nghe nói, gật đầu đáp rằng :

- Tôi cũng theo ý như vậy.

Nói đoạn liền cho người báo với Lý Trung, Chu Thông đem lâu la đến, để cùng tụ họp ba núi mà tiến đánh Thanh Châu.

Dương Chí lại nói với ba người rằng :

- Phủ Thanh Châu hào sâu thành vững, ngựa khỏe, quân nhiều, lại thêm có Hồ Duyên Chúc là tay anh hùng trí dũng... Việc này không phải là tôi rút rập làm giảm huy phong của mình... Song muốn đánh Thanh Châu, thì tất phải nghe tôi lời này mới được.

Ba người nghe nói, đều lấy làm ngạc nhiên không hiểu, liếc xúm lại để xem Dương Chí bàn định ra sao ?

Cho hay :

Bốn phương sôi nổi làm kinh
Trò đời hai chữ "Bất bình" gây nên
Anh hùng bấm bước truân chuyên
Nước non vương mãi chút chuyên tang bồng
Đôi phen gió cuốn bụi hồng,
Lò than nghĩa hiệp càng nồng hơn xưa.
Bắc nam ai hẹn bao giờ
Chẳng qua cùng một thế cờ phải xoay.

LỜI BÀN THÁNH THẦN :

Tác giả tả Tống Giang ra mười đội quân dụ địch, không chia ra từng phương tiện (nơi nào), chỉ nhất tể ra đi, đến sáng ra mới tả ba mặt dụ quân cùng chẳng chia ra đội hiệu, cùng lại nhất tể kéo đến, tuy rằng một chốc thế văn trên giấy, xem như núi lở mưa sa húa báng đồng nội, song khiến cho trong lòng độc giả không biết đầu đuôi đánh tự chốn nào, kẻ cũng buồn buồn, buồn buồn chưa xong, lại bỗng đầu đánh nhông ở phía Tây Bắc Mục Hoàng, Mục Xuân, phía chính Bắc Giải Trăn, Giải Bào; Đông Bắc đánh nhông ra Vương Nụy Hồ, Nhất Trương Thanh, vậy bảy đội kia khó chiến tựa mây mờ khiến ba đội này như rồng thò nanh vuốt, thì bảy đội khôn lường, cho tỏ ba đội xuất kỳ, có ba đội rõ ràng, càng chấy bảy đội kia thần biến, chẳng duy thế mà thôi. Sau khi thu quân để định công, chợt đầu lại đánh nhông hiện ra một đội Lưu Đường, Đỗ Thiên bát sống Hàn Thao... Hỡi ôi ! Trước đoạn này có chiến, sau đoạn này có chiến, theo phép chuyện, hoặc trước chính sau biến, hoặc trước mất sau đi sau rõ ra, cái lạ vốn không lạ bằng suốt hồi khi đó không rõ ràng ra, đến cuối mới đánh nhông một cái, hai cái, ba cái hiện ra, tường là hết, cuối cùng còn đánh nhông một cái nữa hai người, lại tả nổi ra.

Đương khi tả ra mỡ này, mỡ này... là mười đội, mỡ này, mỡ này... phong pháo; mỡ này, mỡ này... là cấm lệnh, điều bất đã định đầu vào đấy cả rồi. Đến sáng ngày chợt đầu tả ra mười đội, bỗng dưng tả nổi hiệu, bấy giờ độc giả, chính đọc mười đội, chợt đầu chỉ thấy pháo nổ; đương đọc bỗng phóng pháo, chợt đầu chỉ thấy pháo nổ; đương đọc mười đội, chợt đầu nghe nổi hiệu,

đương xem nổi hiệu chạt đầu lại nghe pháo nổ, khiến cho trên gaiáy bấy giờ cũng mấp máy động lên, chẳng thể nào không khiến độc giả khỏi ù tai choáng mắt, mà cũng không hay rằng chính tác giả đã nhân tâm, vội bút thế nào, lạ thay ! Kỹ thuật tả văn đến thế !

Ta đọc đoạn văn Hồ Duyên Chúc yêu ngựa, mà chẳng hay giọt lệ nhỏ sa, sao vậy ? Vì Hồ Duyên Chúc yêu ngựa, chẳng phải củ riêng rằng thú của vua ban, cũng chẳng củ nó là thần mã mới tiếc ! Cũng lại không phải trông cậy vào nó để khôi phục hưng oai ??? Chỉ vì thiên hạ cảm nhau, có gì sâu xa bằng cùng cơn hoạn nạn, mà tình con người chẳng gì nặng bằng nghĩa giúp nhau lẫn. Nét ra cùng cơn hoạn nạn, thì từng có một chỗ sống chết với nhau; Mà giúp nhau lẫn, thì thực có tình tình như một, thế thì còn phải bàn gì thân với sa, hay người vật, hay có tình với không tình ???

Ta có người bạn trẻ, khi nhỏ ở trường làng, mà chơi thân chẳng lúc nào rời nhau, dầu của quý gì thiên hạ, cũng không bằng người bạn trẻ ấy, mà thiên hạ yêu ta cũng không ai bằng người bạn trẻ, thường với bạn ta đi lại, dù gió sớm mưa hôm cũng mò đến với nhau, dầu của quý gì thiên hạ cũng không bằng người bạn trẻ ấy, ai ngờ người bạn trẻ mất đi; Ta có một cái vòng chắt nó xanh xám, làm kiểu thô sơ, của chơi thiên hạ chả gì chẳng đeo vòng, cũng như một quan thù sáu trong năm quan; Một ngón tay nữa ở trong mười ngón, không may qua sông rơi xuống giữa dòng, đến nay như thiếu một quan, như cụt một ngón, với ba thù đó, thiên hạ thiếu gì ? Song ta nghĩ thừa nhỏ ngồi trong cửa sổ trường học tư làng, mỗi khi chiều học xong, mặt trời xế bóng, như thế bao năm coi tựa một ngày, ta đến nay vẫn tiếc ngồi trong cửa sổ, còn ngờ thân vẫn ở trường xưa... Hỡi ôi ! Con người Đạo học, thì tại sao không cảm không tình ? Thế mà thiên hạ nói cảm nói tình, ta vốn biết rồi, ta chỉ rất ghét thiên hạ củ nói cảm nói tình, mà không làm được đến nơi đến chốn ! Cho nên duy việc Hồ Duyên Chúc yêu ngựa, mà đặc biệt nêu ra.

HỒI THỨ NĂM MƯƠI BẢY

*Hợp Tam Sơn, đánh phủ Thanh Châu**Kết đồng tâm, về nơi Thủy Bạc*

Khi đó Dương Chí nói với mọi người rằng :

- Xưa nay tôi vẫn nghe tiếng Tống Công Minh ở nơi Sơn Bạc, là một người anh hùng đại lượng, đã thường nổi tiếng trong đám giang hồ, và chàng Khổng Lương lại là tiếng trong đám giang hồ, và chàng Khổng Lương lại là cứu nhân của Lương Sơn Bạc, vậy anh ta muốn đánh phủ Thanh Châu, thì trước hết phải mời Tống Công Minh cùng đến họp quân với anh em ta đây, và họp cả hảo hán ở Đào Hoa Sơn, để cất binh ra đánh, thì mới có cơ tất thắng mà cứu người ra được. Việc đó chẳng hay các ngài nghĩ sao ?

Lỗ Trí Thâm nói :

- Phải, tôi cũng thường nghe Tống Lang là người tốt mà chưa được gặp bao giờ ? Ngày trước ông ta ở núi Thanh Long với Hoa Tri Trại, tôi đã toan đến đó cho gặp mặt một lần. Dè đâu khi cất chân ra đi, thì ông ta đã cất chân đi rồi, thế mà không được gặp, thực là vô duyên quá! Phải, nay nếu Khổng Lương muốn cứu anh em ra, tất phải thân hành lên mời ông ta, để mạc chúng tôi ở đây, chống cự với đám Thanh Châu cũng được.

Khổng Lương nghe nói lấy làm phải, liền giao đám tiểu lâu la cho Lỗ Trí Thâm, rồi dẫn một người bạn đáng an mạc giả làm khách buôn, mà lập tức tên Lương Sơn Bạc. Khi Khổng Lương đi rồi, Lỗ Trí Thâm cùng Dương Chí, Võ Tòng trở về sơn trại, gọi Tào Chính, Thi Ân, dẫn mấy trăm tiểu lâu la đi đánh Thanh Châu và báo cho Lý Trung, Chu Thông cùng đem quân đến Thanh Châu để đánh.

Bên kia Khổng Lương đi gần tới Lương Sơn Bạc, gần vào hàng cơm của Thôi Mạnh Phán Quan, để lần hỏi tham đường lên núi, Lý Lập thấy hai người lạ mặt đến hỏi, liền mời ngồi trong hàng rồi hỏi rằng :

- Các ngài ở đâu đến đây ?

Khổng Lượng đáp :

- Chúng tôi ở Thanh Châu đến.

- Các ngài định lên Lương Sơn Bạc tìm ai ?

- Tôi có một người quen ở đó, muốn tìm đến chơi.

- Trong trại toàn thị các Đại Vương ở đó, ông lên thế nào được mà hỏi thăm ?

- Vâng ! Tôi định đến tìm Tống Đại Vương đây...

- Có phải vậy, thì xin cứ ngồi đây, rồi tôi sẽ bảo...

Nói đoạn liền sai đem rượu tiếp phong mời Khổng Lượng uống.

Khổng Lượng thấy vậy liền hỏi :

- Chúng tôi không được quen biết bao giờ, sao ngài lại cho uống rượu làm vậy ?

Lý Lập nói :

- Nguyên ngài không biết, sơn trại tôi mở mấy ngôi hàng đây, là cốt để dò thám tin tức bên ngoài và đón những người cố cựu, và những người hảo hán, đến nhập bọn ở trong sơn trại. Vậy xin ngài cứ ngồi đợi chơi đây, tôi xin báo cho Tống Công Minh lập tức.

Khổng Lượng nói :

- Thưa ngài, chúng tôi tên là Khổng Lượng ở núi Bạch Hổ đến đây, xin ngài báo giúp cho.

Lý Lập nghe nói đáp rằng :

- Trước đây tôi thường thấy Tống Công Minh nói đến tên ngài, nay được ngài đến đây thực là hân hạnh.

Nói đoạn liền đến Thủy Đình, bèn một mũi tên ra hiệu, rồi thấy trong đám lau lách bên kia có tên tiểu lâu la chèo thuyền sang đón. Lý Lập mời Khổng Lượng xuống thuyền cùng nhau vào bến Kim Sa, rồi đưa lên sơn trại.

Khổng Lượng đi đến Tam Quan, thấy cửa quan hùng tráng, gươm giáo thành rừng, trong bụng nghĩ thầm : "Xưa nay chỉ nghe tiếng

Lương Sơn Bạc thịnh vượng, nay ta không ngờ quả nhiên lập nên cơ đồ lớn lao như vậy !".

Bấy giờ Tống Giang nghe báo, liền chạy ra đón Khổng Lượng. Khổng Lượng trông thấy Tống Giang vội vàng cúi lạy, tham hỏi ân cần.

Tống Giang hỏi Khổng Lượng rằng :

- Chẳng hay hiền đệ có chuyện chi mà đến đây ?

Khổng Lượng nghe hỏi, liền cất tiếng khóc òa lên. Tống Giang thấy vậy vội hỏi :

- Hiền đệ đến đây có việc chi ? Cứ nói chuyện cho ta biết ta xin hết sức giúp cho ngay...

Khổng Lượng sụt sùi khóc rằng :

- Từ khi bái biệt sư phụ, được ít lâu thì phụ thân tôi mất, sau anh chúng tôi là Khổng Minh, nhân tức nhau với một người phú hộ ở trong làng, liền đem giết chết hết một nhà hán ta, rồi bị Quan Tư tróc nã, đành phải chiếm núi Bạch Hổ tự nam bảy trăm lâu la để làm nghề lạc thảo với nhau. Sau đó nhân có một người chú là Khổng Tân, bị quan phủ Thanh Châu, bắt giam trong ngục, anh em chúng tôi bèn đem binh đến đánh Thanh Châu, định để cứu cho chú ra. Dè dẫu vừa khi đến thành gặp ngay một tên tặc tướng là Hồ Duyên Chúc, anh tôi đánh nhau với hán được có mấy hiệp, thì bị bắt ngay, hiện giải vào phủ Thanh Châu, không biết có còn sống được hay không : Còn tôi hôm đó cũng bị Hồ Duyên Chúc đánh đuổi một phen, rồi ngày hôm sau mới gặp được Võ Tòng dẫn đến chào mấy người anh em bạn : Một người là Hoa Hòa Thượng Lão Trí Thâm, và một người là Thanh Diện Thủ Dương Chí, mấy người đó mới gặp chúng tôi, cũng đã tỏ lòng thân ái, bèn hẹn đem cả lâu la ở núi Nhị Long, và rủ Lý Trung, Chu Thông ở núi Đào Hoa, cùng sang đánh với sư phụ, thì mới có thể thoát nạn cho chú và anh tôi được.

Tống Giang nghe nói, cười mà đáp rằng :

- Việc đó khó chi ? Hiền đệ cứ vững tâm vào chơi sơn trại đã.

Nói đoạn dẫn Khổng Lượng vào chào Tiểu Cái, Ngô Dụng, Công Tôn Thảng, cùng các vị Dấu Linh rồi đem chuyện Hồ Duyên Chúc, cùng tình thế Khổng Lượng thuật cho mọi người nghe.

Tiểu Cái bảo với Tống Giang rằng :

- Hiền đệ đối với Khổng Huynh là chỗ chí thân khi trước, và chàng các vị hào kiệt kia đã có lòng vì nghĩa giang hồ như vậy, thì lẽ nào ta không đi cứu cho đành ? Song lâu nay hiền đệ khó nhọc đã nhiều, vậy nay hiền đệ hãy coi giữ chủ quyền sơn trại, để ngu huynh đi một phen mới được.

Tống Giang lại nói :

- Ca Ca là ông chủ sơn trại, không thể một ngày rời bỏ đây được. Vả chàng việc này là của tôi, người ta xa muôn dặm tới đây nếu tôi không đi, thì sao cho người ta yên tâm. Vậy xin Ca Ca để mặc cho tiểu đệ cùng mấy anh em đi chơi được việc...

Vừa nói dứt lời, thì thấy các Dấu Linh đồng thanh lên nói rằng :

- Chúng tôi xin theo Tống Ca Ca để ra sức phen này.

Tống Giang nghe nói cả mừng, liền đặt tiệc để thiết đãi Khổng Lượng. Khi chén chén xong, Tống Giang gọi Thiết Diện Khổng Mục Bùi Tuyên, cắt đặt nhân mã đi đánh, chia làm nam đội : Tiến quân có Hoa Vinh, Tấn Minh, Yến Thuận, Vương Nụy Hồ mở đường làm tiên phong; Đội thứ nhì, Mục Hoàng, Dương Hùng, Giải Trấn, Giải Bảo làm đầu. Trung quân thì có Chủ Soái Tống Giang, Ngô Dụng, Lã Phương, Quách Thịnh; Đội thứ tư, thì có Chu Đồng, Sài Tiến, Lý Tuấn, Trương Hoành; Còn Hậu quân, thì Tôn Lập, Dương Lâm, Âu Bằng, và Lang Chấn dẫn quân đi sau.

Nam quân chinh điểm xong rồi, tất cả công hai mươi Dấu Linh, ba nghìn quân mã, cùng nhau từ giã Tiểu Cái, cùng các vị Dấu Linh coi trại, rồi đi theo Khổng Lượng, kéo quân thẳng tới Thanh Châu. Khi qua các phủ huyện, không tợ hào phạm của dân, ai ai cũng một lòng kính phục. Cách mấy hôm đến đất Thanh Châu, Khổng Lượng vào trại quân, báo cho Lỗ Trí Thâm biết, Lỗ Trí Thâm nghe báo, liền cùng các vị hào hán sửa soạn để nghinh đón Tống Giang.

Tống Giang tới nơi, Vô Tòng dẫn Lỗ Trí Thâm, Dương Chí, Lý Trung, Chu Thông cùng Tào Chính, Thi Ân ra đón chào. Tống Giang vào đến sơn trại, nhường chỗ mời Lỗ Trí Thâm ngồi.

Lỗ Trí Thâm nói :

- Tôi được nghe đại danh Cà Ca đã lâu, mà chưa được tiếp, nay lại được gặp đây, thực là may quá.

Tống Giang khiêm tốn mà rằng :

- Chúng tôi đã thấm vào đâu ! Xưa nay vẫn thấy trong đám giang hồ ngợi khen thánh đức của ngài, ngày nay được trông thấy mặt từ bi, thực lấy làm hân hạnh vô cùng.

Dương Chí đứng lên vái chào Tống Giang mà nói rằng :

- Ngày trước chúng tôi đi Lương Sơn, các vị hảo hán đã có lòng tốt lưu lại ở đó, song vì chúng tôi khờ dại không chịu ở lại...

Nay được có nghĩa sĩ ở đó, làm vẻ vang cho sơn trại, chúng tôi nghe nói, trong lòng lấy làm vui vẻ bội phần.

Tống Giang cười đáp rằng :

- Uy danh của Chế Sứ, thiên hạ ai không biết, tiếc cho Tống Giang cùng các vị Dấu Linh rất là vui thỏa. Hôm sau đó, Tống Giang hỏi tình thế Thanh Châu.

Dương Chí đáp rằng :

- Từ khi Khổng Lương đi rồi, anh em chúng tôi đã ba đạo đánh thành chưa quyết được thua... Hiện nay cả thành Thanh Châu, chỉ trông cậy vào một mình Hồ Duyên Chúc, nếu bắt được người ấy, thì Thanh Châu phá dễ như chơi, không có điều gì là trở ngại.

Ngô Dụng cười rằng :

- Người ấy chỉ có thể lấy mẹo bắt, chứ không lấy sức địch.

Tống Giang hỏi :

- Quân sư có kế gì khá dể bắt được ?

Ngô Dụng đáp rằng :

- Chỉ thế này... thế này... là có thể bắt được ngay.

Tổng Giang nghe nói cả mừng khen là diệu kế rồi cùng nhau phân phát nhân mã để hôm sau ra trận. Sáng hôm sau các vị hảo hán kéo quân vây bốn mặt thành Thanh Châu, rồi đánh trống khua cờ, hò reo khơi đánh. Quan Phủ Mộ Dung trong thành thấy vậy, liền mời Hồ Duyên Chúc ra bàn rằng :

- Ngày nay quân giặc lại thêm đảng Lương Sơn kéo đến đánh thành, như vậy ta có cách gì mà đối phó lại được ?

Hồ Duyên Chúc nói :

- Xin Ân Tướng cứ vững tâm phen này quân giặc đến đây, đã là thất sách, vì xưa nay chỉ quen vây vùng ở trong bến nước, nay bỗng lại rời xa sào huyệt mà ra tới đây, thì có tên nào là tróc tên ấy, không còn ngại điều chi nữa ? Xin Ân tướng lên thành, xem tôi bắt giặc phen này mới được.

Nói đoạn liền tể chỉnh mũ giáp, nhảy lên mình ngựa, mở cửa thành, hạ đích kiêu, dẫn một nghìn quân mã kéo ra. Bấy giờ bên trận Tổng Giang có một tướng cưỡi ngựa, tay cầm lang Nha Côn, quát máng Tri Phủ rằng :

- Quân cướp này, giống một dân kia, bây giờ lòng giết cả vợ con ta ! Nay ta quyết báo thù, không thể nào tha cho người được...

Mộ Dung Tri Phủ trông ra nhận biết là Tấn Minh, liền máng lại rằng :

- Bấy là một quan của triều đình, nhà nước đã phụ bạc điều chi, mà bây giờ nỡ lòng làm phản ? Nếu bắt được người, thì xé thịt ra làm vụn mảnh mới cam. Hồ Tướng Quân đâu ? Hãy bắt thằng giặc ấy trước đã.

Hồ Duyên Phước nghe nói, lập tức múa song chiến xông ngựa ra đánh Tấn Minh, Tấn Minh giơ Lang Nha Côn ra đánh với Hồ Duyên Chúc. Đôi bên cùng gáp tay đối thủ, đánh nhau hơn bốn năm mươi hiệp, không quyết được thua. Mộ Dung Tri Phủ thấy đánh nhau lâu, sợ khi Hồ Duyên Chúc bị thua, liền khua chiêng thu quân vào thành, Tấn Minh cũng lui về bản trận không theo đuổi. Tổng Giang liền hạ lệnh, lui xa ra ngoài mười lăm dặm dựng trại.

Bấy giờ Hô Duyên Chúc vào trong thành, xuống ngựa nói với Tri Phủ Mộ Dung rằng :

- Hồi đó tôi đương định bắt Tần Minh, sao Ân Tướng lại vội thu quân như vậy ?

Tri Phủ nói :

- Tôi thấy Tướng Quân đánh lâu, sợ khi đuối sức nên phải thu quân để nghỉ. Tên Tần Minh trước làm Thống Chế ở đây, sau mới cùng Hoa Vinh làm phản, mà theo bọn Lương Sơn... Hắn ta võ nghệ cũng khá, chớ nên coi thường mới được.

- Ân Tướng không ngại, tôi xin bắt được loại phản tặc hầu ngài. Vừa rồi mới đấu nhau một lúc, mà tay còn anh ta đã rối loạn rồi, ngày mai thế nào tôi cũng chém được hắn.

- Nếu Tướng Quân có thủ đoạn anh hùng như vậy, ngày mai xin đánh tháo vòng vây, dọn cho ba người ra, một người vào Đông Kinh cầu cứu, và hai người đến các châu phủ gần đây, để nhờ binh ứng viện một thể.

Hô Duyên Chúc vâng lời mà rằng :

- Tướng Công nghĩ như vậy, thực là chu đáo lắm...

Tri Phủ nghe nói, liền viết mấy văn thư cầu cứu, giao cho ba tên lính cẩn thận để sáng hôm sau mang đi.

Hôm đó Hô Duyên Chúc trở về phòng nghỉ, mãi đến đầu trống canh năm tỉnh dậy. Chợt thấy quân sĩ vào báo rằng :

- Trên núi đất về góc thành bên Bắc có ba người cưỡi ba con ngựa, đến nom dòm vào thành, một người đi kèm hai bên, hình như là Tiểu Lý Quảng Hoa Vinh, cùng một người ăn mặc lối thầy tu thì phải...

Hô Duyên Chúc nói :

- Nếu vậy thì anh mặc áo bảo đồ đích xác là Tống Giang, còn anh ăn mặc lối thầy tu, chắc là Ngô Dụng hẩn ? Chúng bây cứ lặng im, chớ nên làm động... mau điểm một trăm nhân mã, để ta bắt ba thằng ấy mới được...

Nói đoạn vội vàng đội mũ mặc giáp, cầm chiêng lên ngựa, dẫn hơn ba trăm quân kỵ, lên ra mở cửa Bắc môn, bỏ địch kiêu xuống, dẫn quân ra ngọn núi đất. Khi ra tới nơi, thấy ba người vẫn điếm nhiên kim cương ngựa đứng nom vào thành. Hồ Duyên Chúc liền xóc ngựa lên đến núi, bấy giờ ba người kia mới quay ngựa lưng thừng chạy đi. Hồ Duyên Chúc thấy vậy, bèn ra rồi tể ngựa để đuổi theo.

Ba người kia chạy đến một chỗ trước mặt có mấy cây khô, rồi đứng dừng cả lại. Hồ Duyên Chúc lại sấn ngựa mà đuổi theo lên.

Khi gần đến chỗ cây khô, thấy có tiếng hò reo ầm ỹ, rồi Hồ Duyên Chúc bị cả người lẫn ngựa đều tụt xuống hố đất. Đoạn rồi hai bên có nam sáu mươi tên quân nấp, đem dây móc ra trời Hồ Duyên Chúc về trước, và dắt lấy con ngựa về sau.

Bọn quân sĩ Hồ Duyên Chúc thấy vậy, toan xông đến đánh, bắt ngờ Hoa Vinh bán ngã dam bảy quân kỵ đi đầu, còn thì tháo chạy hết cả.

Bấy giờ Tống Giang trở về trại quân, truyền bọn đao phủ, dong Hồ Duyên Chúc lên trước trướng. Hồ Duyên Chúc lên tới nơi, Tống Giang vội quát quân sĩ cời trời ra, rồi thân hành xuống trướng dắt Hồ Duyên Chúc lên ngồi, và lạy chào rất là cung kính.

Hồ Duyên Chúc lấy làm ngạc nhiên hỏi :

- Vì duyên cớ làm sao ?

Tống Giang đáp rằng :

- Tống Giang tôi có khi nào phản bội triều đình, ngày nay chẳng qua vì quan tham lại những ức hiếp quá tình, nên phải tạm lánh vào nơi Thủy Bạc, để chờ khi nào triều đình tha tội, rồi lại cùng nhau quy phục đó thôi. Nay Tướng Quân tới đây, chúng tôi lấy làm hám mộ vô cùng, nên mới cả gan trộm phép Tướng Quân, mà mời đón đến đây, như thế thực là đại tội, dám xin Tướng Quân đại xá đi cho...

- Tôi là một người bị bắt, có chi mà nghĩa sĩ nói những lời khiếm tốn như vậy ?

- Chúng tôi đây có khi nào khinh dễ Tướng Quân, lòng này thực có hoàng thiên soi xét... Nay chỉ xin Tướng Quân rộng cho một điều mà thôi...

- Chẳng hay huynh trưởng muốn Hồ Duyên Chúc về triều đình xin giấy chiếu an, để đem đến sơn trại mà tha cho tất cả mọi người đó chăng ?

- Chết nổi ! Việc ấy Tướng Quân làm sao nổi ? Cao Thái Úy là một kẻ tâm địa hẹp hòi, hay quên ơn lớn, và hay nhớ lỗi nhỏ của người... Nay Tướng Quân đã làm hao tổn biết bao binh mã lương thực, vậy có khi nào Cao Thái Úy lại không gia tội cho ngài. Vả chăng Hân Thao, Bành Di, Lang Chấn, đều đã nhất tâm đến ở trại tôi, nay nếu Tướng Quân có lòng hạ cố, mà cho chúng tôi được cùng xum họp, thì Tống Giang này xin nhường ngôi để kính Tướng Quân, rồi đợi khi triều đình có lệnh chiếu an, thì ta sẽ cùng nhau giúp nước... chẳng hay Tướng Quân nghĩ sao ?

Hồ Duyên Chúc ngẫm nghĩ hồi lâu, nghe cũng hơi có lý, bèn thở dài một tiếng, rồi quỳ xuống đất nói rằng :

- Việc này không phải là Hồ Duyên Chúc bất trung với nước, song tắc lòng rất cảm nghĩa khí của huynh trưởng, không lẽ nào từ chối cho đành... Vậy từ nay xin theo hầu dưới trướng, không thay đổi tắc lòng.

Tống Giang nghe nói cả mừng, liền mời các vị Đẩu Linh chào Hồ Duyên Chúc suốt lượt, rồi gọi Lý Trung, Chu Thông đem ngựa Tích Tuyết Ô Truy trả lại cho Hồ Duyên Chúc. Đoạn rồi cùng nhau bàn kế để cứu Khổng Minh.

Ngô Dụng nói :

- Bây giờ chỉ nhờ Hồ Tướng Quân lừa mở cửa thành thì mới dễ được thành công, mới có thể ngan hết đường về của Hồ Tướng Quân sau này được.

Tống Giang hiểu ý, liền ủy quyền nói với Hồ Duyên Chúc rằng :

- Dám thưa Tướng Quân : Việc này không phải Tống Giang tôi có tham muốn thành trì, dấy binh sinh sự, đó chẳng qua vì chú cháu

Khổng Minh bị giam trong ngục, nên mới lờn thôi động dặng đến đây. Vậy nay Tướng Quân không rộng lòng vì nghĩa, mà lừa mỗ cửa thành, thì không khi nào xong được.

Hô Duyên Chúc vâng lời mà rằng :

- Huynh trưởng đã có lòng sai khiến, thì dầu thế nào, tôi cũng không dám từ nan, chỉ chiếu nay làm ngay lập tức là xong...

Tổng Giang cả mừng, liền sai Tấn Minh, Hoa Vinh, Tôn Lập, Yến Thuận, Lã Phương, Quách Thịnh, Giải Trăn, Giải Bảo, Âu Bàng, Vương Anh, tất cả mười vị Đẩu Lĩnh an mặc ra lối quân, cưỡi mười con ngựa theo Hô Duyên Chúc ra đi.

Khi về tới cửa thành, Hô Duyên Chúc vội vội vàng vàng nói là trốn thoát được về, liền gọi người ra mở cổng. Người trong thành nghe rõ tiếng Hô Duyên Chúc liền quay vào báo cho Quan Phủ Mộ Dung biết.

Bấy giờ Tri Phủ đương lo phiền vì nỗi Hô Duyên Chúc bị bắt, bỗng thấy nói là Hô Duyên Chúc lại trốn thoát ra về, trong bụng lấy làm mừng rỡ bội phần, vội cưỡi ngựa chạy lên mặt thành để hỏi. Khi lên mặt thành, tuy không nom rõ mặt Hô Duyên Chúc, song nghe tiếng quả thị là Hô Duyên Chúc, và chỉ có mười tên kỵ quân đi theo, liền hỏi lên rằng :

- Tướng Quân làm cách nào mà về được đó ?

Hô Duyên Chúc nói :

- Tôi vì sa xuống hố, bị chúng bắt trói mang về ở trại, sau may có mấy tên Đẩu Mục nguyên theo tôi trước, an trộm con ngựa này cho tôi cưỡi mà đưa về đây.

Tri Phủ nghe nói, liền sai quân sĩ mở cổng thành, hạ đích kiêu cho mọi người vào. Khi vào tới cửa thành, Tấn Minh bắt luôn Mộ Dung Tri Phủ, liền đánh cho một gậy ngã lan xuống ngựa, Giải Trăn liền phóng lửa đốt thành, rồi Âu Bàng, Vương Nụy trèo lên mặt thành mà giết tan bọn quân sĩ coi thành.

Tổng Giang ở ngoài thấy trong thành nổi lửa, liền kéo đại đội quân mã vào thành, truyền lệnh quân chúng không được quấy nhiễu lương dân, thu hết tiền nong kho dựn, và phá ngục cứu Khổng Minh cùng cả nhà Khổng Tản ra. Đoạn rồi cứu tắt ngọn lửa trong thành, bắt giết hết người nhà Mộ Dung Tri Phủ và thu hết của cải gia tư để thưởng cho quân sĩ.

Sáng hôm sau tìm những nhà lương dân nào bị cháy, cấp cho thóc gạo tiền nong, rồi đem kim ngân lương thực của các kho, xếp vào nam sáu trăm xe, và bắt lấy hơn hai trăm ngựa tốt. Đoạn rồi làm tiệc an mừng ở trong phủ Thanh Châu, và mời các vị Đẩu Linh mới cùng về sơn trại, Lý Trung, Chu Thông sai người về núi Đào Hoa lấy hết nhân mã tiền lương đốt bỏ sơn trại để đi, Lỗ Trí Thâm cũng sai Tào Chính, Thi Ân về núi Nhị Long cùng với Tôn Nhị Nương, thu hết nhân mã tiền lương, mà đốt bỏ chùa Bảo Châu cùng sơn trại để theo Tống Giang về Sơn Bạc.

Cách vài hôm sau, nhân mã các nơi đều đến đủ. Tống Giang liền kéo thẳng nhân mã đại đội trở về Sơn Bạc. Khi ra đi Tống Giang sai Hoa Vinh, Tán Minh, Chu Đồng và Hồ Duyên Chúc, dẫn đường đi trước, qua các phủ, huyện không hề xâm phạm của ai. Dân gian thấy vậy, đều dạt già công trở, cùng nhau đón rước vui mừng, rất chiếu trân trọng.

Đường đi mấy hôm về tới Lương Sơn Bạc, các vị Thủy Quân Đẩu Linh, đều sắp đủ thuyền bè để đón, Tiểu Cái dẫn các vị Đẩu Linh trên núi xuống bến Kim Sa, đón tiếp nhân mã vào trong đại trại.

Khi về tới Tự Nghĩa Sơn, các vị Đẩu Linh chia thứ tự cùng ngồi, rồi mở tiệc khao mừng mấy vị Đẩu Linh mới đến, là : Hồ Duyên Chúc, Lỗ Trí Thâm, Dương Chí, Võ Tòng, Thi Ân, Tào Chính, Trương Thanh, Tôn Nhị Nương, Lý Trung, Chu Thông, Khổng Minh, Khổng Lượng, cộng tất cả mười hai người.

Trong khi đó Lâm Xung có ý khẩn khoản mời Lỗ Trí Thâm và tạ ơn Lỗ Trí Thâm đã cứu giúp mình từ trước.

Lỗ Trí Thâm hỏi Lâm Xung rằng :

- Từ khi tôi xa cách Giáo Đầu đến nay, không được tin tức gì cả, chẳng hay quý phu nhân dạo này ra sao ?

Lâm Xung nói :

- Sau khi tôi giết Vương Luân, rồi có cho người về đón vợ con, song chẳng may nhà tôi bị thành an mảy nhà Vương Cầu nó bức bách, đến nỗi tự tử mà chết, rồi sau ông nhạc nhà tôi cũng bị bệnh chết nốt...

Dương Chi cũng thuật chuyện gặp Vương Luân trước cho mọi người nghe, chúng đều cười mà nói rằng :

- Mọi hay muôn việc tại Trời định trước, không có việc gì là ngẫu nhiên hết thấy.

Tiểu Cái lại thuật đến chuyện cướp của Sinh Thần ở Hoàng Nê Cương khi trước, chúng đều vui mừng mà tán tụng không thôi. Đến ngày hôm sau các vị Đầu Linh lần lượt chề chén vui mừng, trong sơn trại rất sầm uất.

Bấy giờ Tống Giang thấy sơn trại thu được nhiều nhân mã trong lòng rất là vui mừng, liền cho Thang Long tổng quản thợ rèn, rèn dành các thứ quân khí, cùng các áo giáp và các thứ Liên Hoàn; Hầu Kiền tổng quản các kho cò, quạt, áo xiêm, chế thêm cò Tam Tài, Cửu Riêu, Tứ Đầu, Ngũ Phương, Nhi Thập Bát Tú, Phi Long, Phi Hổ, Phi Hùng, Phi Báo, cùng các thứ búa vàng, cò mao trắng, giải mũ đỏ, lông đen để dùm. Bốn chung quanh đặt thêm pháo đài và mở thêm hai ngôi tửu điểm ở hai bên đường Tây Nam để đón hảo hão bốn phương và dò xét quân tình ở ngoài. Tửu điểm con đường bên Tây, thì hai vợ chồng Trương Thanh, Tôn Nhi Nương coi giữ; Tửu điểm bên Nam, thì để vợ chồng Tân Tân, Cố Đại Tẩu trông coi; Tửu điểm bên Đông có Chu Quý, Nhạc Hòa và tửu điểm bên Bắc có Lý Lập, Thời Thiên, trên ba cửa quan đặt thêm mấy trạm, cất các Đầu Linh ra coi giữ luân phiên. Khi cất đặt xong rồi các Đầu Linh đều vâng theo Tướng Lệnh, mà ai vào việc nấy.

Một hôm Hòa Thượng Lão Trí Thâm nói với Tống Giang rằng :

- Trí Thâm tôi có một người quen cũ, tên gọi là Cửu Vạn Long Sư Tiến là đồ đệ Lý Trung khi trước, hiện nay ở núi Thiếu Hoa, huyện

Hoa Âm về Hoa Châu, và có ba người nữa là Thần Cơ Quán Sư Chu Vũ. Khiêu Giản Hồ Trần Đạt, Bạch Hoa Sà Dương Châu, cùng tu nghĩa ở đó với nhau. Tôi từ khi ở chùa Ngõa Quan tương biệt tới nay, trong lòng vẫn thường ban khoan mong nhớ mà không được gặp bao giờ. Vậy ngày nay tôi xin qua đó tham chơi và rủ cả bốn người về đây nhập đảng một thể, chẳng hay tôn ý nghĩ sao ?

Tống Giang nói :

- Tôi cũng thường nghe Sử Tiến xưa nay, nay nếu Ngô Sư có lòng tốt mà mời cả về đây, thì còn gì hơn nữa. Song việc đó không thể một mình đi được, vậy tôi muốn phiền Vô Hành Giả cùng đi, hai người cùng tương đương xuất gia, như thế thì mới ổn tiện.

Vô Tòng vâng lời mà rằng :

- Tôi xin đi cùng với sư huynh.

Nói đoạn liền cùng nhau thu thập hành lý để đi. Lỗ Trí Thâm mặc ra lối nhà sư, Vô Tòng mặc ra lối hành giả, rồi hai người từ giả các Dấu Linh mà đi sang núi Thiếu Hoa.

Tống Giang thấy Lỗ Trí Thâm cùng Vô Tòng đi rồi, trong lòng lấy làm áy náy không yên, liền sai Đới Tung lập tức theo sau, để nghe xem tin tức.

Một hôm Lỗ Trí Thâm cùng Vô Tòng đi đến núi Thiếu Hoa, chợt thấy đám tiểu lâu la nấp ở bên đường, đổ xô ngán lại mà hỏi rằng :

- Hai bác thấy tu đi đâu thế này ?

Vô Tòng nói :

- Chúng tôi đi lên hầu Sử Đại Quan Nhân ở trên núi đây.

Đám lâu la nghe nói, vội cung kính mà rằng :

- Nếu vậy các ngài muốn hỏi Sử Đại Lang, xin các ngài hãy đợi đây, chúng tôi lên báo trước.

Vô Tòng nói :

- Người lên nói nhà sư Lỗ Trí Thâm đến tham.

Tiểu lâu la vâng lời quay lên báo cho sơn trại biết. Được một lát, thấy Thần Cơ Quán Sư Chu Vũ cùng Khiêu Giản Hồ Trần Đạt, Bạch Hoa Sà Dương Xuân xuống núi đón tiếp.

Lỗ Trí Thâm hỏi ba người rằng :

- Sư phụ có phải là Lỗ Đế Hạt ở phủ Duyên An khi trước đó không ?

Lỗ Trí Thâm đáp :

- Phải, chính tôi đây. Còn ông này là Vô Đô Dấu đánh hổ ở trên núi Cảnh Dương đó.

Ba người kia nghe nói vội vàng chào mà rằng :

- Chúng tôi được nghe đại danh đã lâu, sau thấy nói hai ngài ở núi Nhị Long, nay các ngài qua đây, chẳng hay có việc gì chăng ?

Lỗ Trí Thâm nói :

- Chúng tôi ngày nay lên Lương Sơn Bạc, nhập đảng với Tống Công Minh, chứ không ở núi Nhị Long nữa. Nay muốn tìm Sử Đại Quan Nhân có chút việc, chẳng hay Sử Đại Quan Nhân ở đâu ?

Chu Vũ nói :

- Hai ngài đã đến đây, xin quá bộ lên chơi núi. Chúng tôi sẽ thưa chuyện.

- Có chuyện gì cứ nói cho tôi nghe, Sử Đại Quan Nhân không có đây, còn lên núi chỉ cho thêm phiền ?

Vô Tòng nói :

- Tính sư huynh tôi nóng nảy, có gì xin ngài cứ nói cho nghe.

Chu Vũ nói :

- Ba anh em tôi ở núi Thiếu Hoa đây, từ khi được có Sử Đại Quan Nhân đến ở, trong sơn trại càng ngày càng thêm hưng vượng mãi lên. Sau nhân một chuyện anh chàng thợ vẽ tên là Vương Nghĩa, người phủ Đại Danh Bắc Kinh dắt con gái là Ngọc Kiều Phi, sang miếu Kim Thiên Thánh Đế ở núi Tây Nhạc Hoa, để về Thánh Tượng. Bất đồ một hôm có Hạ Thái Thú ở bản châu (nguyên là tay tham tàn vô lý, vẫn luôn lột Xái Thái Sư xưa nay), khi ra lễ ngoài miếu, chợt trông thấy Ngọc Kiều Chi có vẻ nhan sắc dịu dàng, liền sai người đến nơi để mua làm thiếp, Vương Nghĩa nhất định không nghe, Hạ Thái Thú liền hạ thủ đoạn ức hiếp cướp lấy con gái mà bắt tội Vương Nghĩa

dem dầy ra đất Viễn Châu. Khi đi qua đây gặp Sử Đại Quan Nhân, Vương Nghĩa đem tình cảnh thuật cho Quân Nhân nghe, Sử Đại Quan Nhân liền giết hai tên Công Sai, áp giải, cứu Vương Nghĩa lên núi, và đi thẳng vào phủ, định giết Hạ Thái Thú. Dè dẫu khi vào tới nơi, bị người trong phủ dò biết, liền bắt giam ngay vào trong ngục, và định đem binh mã ra đánh sơn trại chúng tôi một thế. Bởi vậy anh em chúng tôi hiện đương lo nghĩ với nhau, chưa có kế gì mà thi hành ngay được.

Lỗ Trí Thâm nghe đến đó, dùng dùng nổi giận, đập chân đập tay mà rằng :

- Quân chó má ! Nó dám vô lễ đến thế ! Ta phải kết quả ngay nó đi mới được.

Chu Vũ nói :

- Hãy xin đón hai ngài lên sơn trại, rồi ta sẽ bàn định sau.

Lỗ Trí Thâm nhất định không chịu lên, Võ Tòng liền một tay nắm thuyền trưởng, một tay trở bảo Trí Thâm rằng :

- Ca Ca không nom mặt trời đã xế ngon cây kia sao ?

Lỗ Trí Thâm nghe nói ngẩng trông lên một cái, rồi thét lên một tiếng, mặt hầm hầm tức giận, mà đi thẳng lên trên sơn trại. Chu Vũ gọi Vương Nghĩa ra lạy chào, và thuật lại cái thủ đoạn tham tàn của Hạ Thái Thú một lượt cho mọi người nghe. Đoạn rồi sai giết trâu mổ ngựa làm rượu, thết Lỗ Trí Thâm cùng Võ Tòng.

Lỗ Trí Thâm nói với mọi người rằng :

- Ngày nay không có Sử Huynh ở đây, một giọt rượu tôi cũng không uống, xin cho nghỉ ở đây một tối, rồi sáng mai vào phủ đánh chết những quân ấy mới xong...

Võ Tòng nói :

- Ca Ca không nên nóng nảy thế, tôi với Ca Ca về ngay Sơn Bạc nói với Tống Công Minh, lấy đại đội nhân mã đến đánh Hoa Châu, thì mới cứu Sử Đại Quan Nhân được.

Lỗ Trí Thâm kêu lên rằng :

- Dợi khi về được tới sớm trại, đem được nhân mã đến đây, thì tính mạng Sử Đại Quan Nhân, phỏng còn gì nữa ?

Vô Tòng nói :

- Cho dầu giết được Hạ Thái Thú bây giờ, cũng chưa thể cứu được ngay Sử Đại Quan Nhân ra được... Vô Tòng tôi quyết không để cho Ca Ca đi...

Chu Vũ cũng khuyên can rằng :

- Xin sư huynh hãy bớt giận... nghe lời Vô Đồ Dấu mới phải.

Lỗ Trí Thâm nóng máu gát lên rằng :

- Chỉ tại các anh tri trệ hững hờ, làm khổ đến tính mệnh Sử Huynh đó. Nay sự thế đã nguy cấp đến nơi, lại còn uống rượu để bần, thì phỏng có chết hay không ? Ta đây quyết không thể nào mà nhịn được.

Chúng thấy vậy, không dám mời Trí Thâm uống chén rượu nào nữa.

Đêm hôm đó Lỗ Trí Thâm mặc nguyên xông áo nằm ngủ, đến dẫu trống canh nam trở dậy, vác thuyền trượng, cầm giới đao mà ra đi mất.

Khi Vô Tòng trở dậy không thấy Lỗ Trí Thâm, liền bảo lũ Chu Vũ rằng :

- Sư huynh không nghe lời tôi nói, phen này tất lỗi việc không sai.

Chu Vũ cũng lấy làm lo sợ, liền sai lũ lâu la tính thạo đi dò xem tin tức ra sao.

Hôm đó Lỗ Trí Thâm đi vào trong thành Hoa Châu, rồi hỏi thăm lối để lẩn vào trong phủ, bỗng thấy người bảo rằng :

- Hòa Thượng tránh ra một bên, có Quan Phủ đi qua đó.

Lỗ Trí Thâm nghe nói, nghĩ thầm trong bụng : "Được lắm ! Lão đương tìm hán, hán lại đến đây, còn trốn đi đâu mà không chết ?". Nghĩ đoạn liền ngăn ngừa mà đứng lại để nom.

Bấy giờ Hạ Tri Phủ ngồi trong cỗ kiệu, hai bên kiệu có mười tên Ngự Hầu đi kèm, và lính tráng cầm roi gậy gươm giáo đi sát hai bên.

Lỗ Trí Thâm thấy vậy, nghĩ thầm rằng : "Bây giờ không tiện đánh hán, vì đánh không được, thì tất bị chúng cười. Ta hãy thư thả xem sao ?". Nghĩ vậy liền đứng lững thững, mà không dám tiến lên.

Tri Phủ ngồi trong kiệu, nom thấy Lỗ Trí Thâm có ý rút rờ dùng dằng, muốn tiến lại thôi, thì trong bụng lấy làm ngờ ngợ mà hiểu ý đôi lần. Khi về tới phủ liền cho hai tên Ngu Hầu ra mời nhà sư vào chơi.

Hai tên Ngu Hầu vâng lời, chạy ra ngoài phủ, nói với Lỗ Trí Thâm rằng :

- Quan Phủ chúng tôi cho mời sư phụ vào chơi trong phủ.

Lỗ Trí Thâm nghe nói, trong bụng lấy làm vui mừng, chắc là cơ hội đến tay, liền theo hai tên Ngu Hầu đi vào trong phủ.

Khi vào tới trước công đường, Hạ Thái Thủ bảo Lỗ Trí Thâm cất giới đao thuyền trượng ra, và mời vào chơi nhà trong.

Trí Thâm trước còn khẳng khái, không chịu bỏ thuyền trượng giới đao ra, sau chúng đều khuyên rằng :

- Nhà sư không biết gì cả, vào trong nhà quan sao lại được phép cầm đao trượng lam lam như thế ?

Trí Thâm nghe nói, nghĩ thầm trong bụng : "Ta đây chỉ hai tay, cũng đủ đánh bết sọ chúng ra, cần chi phải dùng đao trượng ?". Nghĩ đoạn liền vứt đao trượng ở trước cửa mà theo Ngu Hầu vào trong.

Vào tới nhà trong, Hạ Thái Thủ liền vẫy tay một cái, quát lên rằng :

- Trói thằng trọc này cho ta...

Nói vừa dứt miệng, thì hai bên vách có tới ba bốn mươi tên lính đổ xô ra mà trói ghì Lỗ Trí Thâm lại, rồi đóng xuống dưới thêm để tra hỏi.

Cho hay :

Kiếp tu chưa trọn với đời,

Nợ giang hồ dễ ai người giữ xong ?

Ba sinh trót đã nặng lòng,

Tù sinh xem bằng như không sợ gì !

Hùm thiêng lở mặc cơ may,
Tấm gan son sắt tri tri vẫn còn.
Dù khi nát ruột tan hồn,
Dạ này xin có nước non soi cùng.

LỜI BÀN THÀNH THÂN :

Đánh phủ Thanh Châu, dùng Hoa Vinh, Tấn Minh làm tiền đội, thực là từng chỗ không làm phủ bút chút nào ?

Thôn Học Tiên Sinh, đọc truyện Thủy Hử, thấy chép Tống Giang trong miệng nói ra lời hay, thì đã vội đem hai chữ "Hiếu Trung" nêu tên giặc già ấy, mà cho đầu đề của truyện này, như thế không thể nào mà chả biện bạch ra cho đúng ! Phải vạch ra rằng : Tống Giang có tài hơn người, thì tất dùng rồi, nếu rằng có lòng Trung Hiếu, lòng muốn báo triều đình, thì thực là một sự vạn lần quyết không dùng vậy.

Tại sao ? Vì Tống Giang là một tên cuồng đạo đầu Hoài Nam, cũng con người muốn báo triều đình, mà không kể gì để tiến thân cho được, đến điều bất đắc dĩ phải tạm tាំង Sơn Bạc để làm cường đạo, đó là một điều không nên nói rằng vì bức bách mà ra vậy, dù có bức bách cũng chưa đến nỗi, sao lại thà Tiểu Cái trốn đi, thì ai bức bách việc đó ? Cái thân đã làm Áp Ty lại bỏ pháp luật tha cho giặc, đó hai điều không nên. Thân làm ruộng thì yên phận làm ruộng, thân làm lại thì yên phận làm lại, đó là bỏ phận. Tại sao thân ở Văn Thành, tại tung tiếng hào hán với khắp thiên hạ, dung nạp bọn du đảng đó ba điều không nên. Kết liên riêng với giặc để nhận vàng giết cả bình dân (Diêm Bà Tích) để bịt họng, may mà được nên lỗi nhỏ để theo điều răn lớn (không làm giặc), sao lại để thơ bến nước Tám Dương nghĩ để báo thù thì báo thù ai ? Đến điều máu dấy Giang Thủy, đó bốn điều không nên; Lời ngạn nói rằng : Cầu bầy tôi trung ở trong cửa con hiếu, thế mà người Giang, vì một sớm với điều giận nhỏ, để lỗi cho cha già, một khi chẳng tốt với cha, còn tốt với ai ? Thực bảo rằng : "Điều đó còn nhẫn tâm, thì cái gì chẳng nhẫn tâm ?" đó năm điều không nên vậy; Lữ Yến Thuận, Trịnh Thiên Thọ mà vào vết đem về Lương Sơn, bọn Lã Phương, Quách Thịnh vợ vết đem Lương Sơn, với bọn đó còn tha thứ được; Tại sao Hoa Vinh, Tấn Minh, Hoàn Tín cũng vợ vết cả về Lương Sơn ? Sao tha thứ được, tuy bấy giờ con chưa ra mặt lạc thảo, nhưng trong lòng đã định chủ trương đó sáu điều không nên. Khi cướp trận Bạch Long, gây nên bởi mọi người, còn thiếu đối Vũ Vi Quân, thì ai quyết đoán ? Cướp ở Bạch Long, còn nói được

rằng cứu chết, còn dốt Vô Vi, chẳng phải là buông nọc độc ư ! Đó bảy điều không nên vậy; Đánh châu cướp huyện, chỉ như trỏ đùa, phá ngục, cướp kho, cũng thấy như vậy, giết quan trường thì vu vạ tham nhũng, mua chuộc trăm họ thì không tiếc của kho, đó tám điều không nên vậy; Quan quân đến thì giết quan quân; Vương Sư tới thì bức Vương Sư, làm ngang sông nước, sức mạnh không ai địch, khiến cho đối với vua không yên mà hưởng lộc như các quan, các tướng đến đánh không mong trở lại, sau lại nêu ra Trung Nghĩa Đường, đặt ra ấn tín thưởng phạt, chế ra hiệu cờ long, hổ, hùng, bi, mao trắng, viết vàng với nghi vệ như một soái phủ, đó mười điều không nên ! Hỡi ôi ! Tội của Tống Giang bới ra không hết, luận những tội to, đã mười điều ấy, thế mà Thôn Học Tiên Sinh còn bo bo cho là Trung Nghĩa, rất sợ rằng không đáng như thế, vậy chẳng hay Thôn Học Tiên Sinh nghĩ ra thế nào ?

Nguyên ý nghĩ của Thôn Học Tiên Sinh, chỉ thấy Tống Giang mỗi khi thu phục một viên tướng nào, cũng thân hành cỡi trời, dâng chén khuyên mời, giọt lệ động lòng, đau nỗi muốn trung quân ái quốc, mà lòng thành lo nghĩ đến chiêu an, mà mất ăn mất ngủ, lời vạch ra gan, giọng tuôn ra máu... Song ta cho Tống Giang là cường đạo, một vạn lần không thể tin rằng trung nghĩa được, vì sao ? Xét nói rằng đạo chiêu an, chỉ là biến kế của cường đạo, trước khi cha anh đã mất dạy, ham học võ quyền, đã cậy võ quyền, chẳng chuyên sinh sản, đã thiếu sinh sản, chẳng khỏi khôn nguy, chẳng chịu, sinh ra trộm cướp, khi đã trộm cướp, kéo bè mà nên to chuyện, kéo bè đảng tất bị truy nã, đã bị truy nã, thì cường đạo nhân đó nổi lên, nếu tiến có thể chuộc tội, thoái có thoát chết, thì hai chữ chiêu an chỉ khéo nói ra, thu lấy lấy mọi người.

Xét đến những viên tướng làm can thành cho nước, bảo trưởng một phương, như Tán Minh, Hồ Duyệt Chuộc, đời đời chịu quốc ân, còn đương hương chưa thôi; lại như lữ Hoa Vinh, Từ Ninh, có những biệt tài, há chẳng ra sức phò vua. Và lữ Lăng Chấn, Sách Siêu, Đồng Bình, Trương Thanh đã là tỳ tướng, cũng có ngày đại dụng; Lại như lữ Bàn Di, Hàn Thao, Tuyên Tán... đều ăn lộc nhà Tống, làm quan nhà Tống, cảm đức nhà Tống, chia lo với nhà Tống, đã không chẳng báo hết ơn đó vậy sao ? Mà ta không biết Tống Giang nghĩ sao, lại muốn vơ vét cả về Sơn Bạc ? Bất được thuyết theo, hoặc chưa chịu theo, thì lại khuyên rằng hãy tạm lánh đây để đợi chiêu an. Hỡi ôi ! Cường đạo mới cần chiêu an, còn tướng quân việc gì mà cần phải đợi chiêu an ? Thân ở Thủy Bạc, thì nên đợi chiêu an quy thuận triều đình; Còn thân đã tự triều đình, cần gì phải đợi chiêu an, mà phải tạm lánh ở Thủy Bạc ??? Nay đem lời này hỏi lại Tống Giang, thì Tống Giang trả lời làm sao ? Mới biết những lời nói ra báo quốc, ngày ngóng chiêu an, Tống Giang chỉ muốn đồ dành

người ta theo vào Sơn Bạc; Lời ngạn nói rằng : Mật ngọt chết ruồi... Tống Giang đã dùng lời khéo dỗ người vào Thủy Bạc, mà không ai chẳng tin, để theo vào Thủy Bạc. Lời rằng : Muốn mãi không già, lâu hóa của mình, sao lại không biết Tống Giang như vậy ? Thôn Học Tiên Sinh khen ngợi thì ra không biết con quạ kia đen trắng thế nào ? Còn bo bo cho rằng trung nghĩa, chỉ sợ rằng không đáng như vậy chăng hay Thôn Học Tiên Sinh nghĩ ra thế nào ?

Sau hồi thư bày tỏ Lỗ Đạt, xa cách thẳng bốn mươi chín hồi, mới lại tả Lỗ Đạt, khiến ta đọc đến văn, há chẳng nhớ đến con người lỗi lạc chân chính Lỗ Đạt, trước bốn mươi hồi, tả Lỗ Đạt lấy rượu là lệnh sau bốn mươi hồi, tả Lỗ Đạt một giọt rượu không thêm, khiến ta thấy xi sự ở con người hào hán kia, đối với việc nghĩa là trọng bỏ hết thú vui, dẫu thú vui ấy bấy lâu đã nghiện như rượu đối với nhiều người.

HỒI THỨ NĂM MƯƠI TÁM

Mưu Tày Nhạc, giả danh Thái Uy;

Đất Hoa Sơn, cứu bạn anh hùng.

Bấy giờ chúng đem Lỗ Trí Thâm xuống thêm, Hạ Thái Thú chưa kịp trả lời, thì Lỗ Trí Thâm đã trợn mắt cả giận, máng quát lên rằng :

- Quân hiếu sắc hại dân này, bấy dám bắt ta là nghĩa lý gì ? Ta đây có chết, cũng được cùng anh em ta là Sử Tiến, không lấy gì làm hối hận, song ta chỉ sợ Ca Ca ta là Tống Công Minh, tất không tha cho người đó thôi. Ta bảo cho người biết, thiên hạ không có việc oan uổng nào, mà không giải tỏ được bao giờ ? Người muốn tốt đem Sử Tiến trả lại cho ta, đem cả Kiều Ngọc Chi ra đây để trả lại cho Vương Nghĩa, còn người thì phải đem chức Thái Thú ở Hoa Châu mà đem trả lại cho triều đình ngay lập tức... Bấy là đồ mat giặc, mat mèo, chỉ cham cham tử sắc hoang dâm, còn toan làm cha mẹ dân sao được ? Nếu biết điều mà nghe ta ba điều đó, thì còn được tử tế bằng không thì sau này hối sao cho kịp ? Hiện bây giờ hãy đưa ta tìm đến người anh em là Sử Tiến, rồi thế nào trả lời cho ta biết...

Tri Phủ nghe nói tức giận sôi nổi, không biết nói làm sao được, liền nghĩ thầm trong bụng rằng : "À ? gớm thành này ta ngờ thích khách, hay đâu nó cùng một môn với Sử Tiến thực ! Quái ác ! Hãy cứ giam nó xuống, rồi sẽ xử sau...". Nghĩ đoạn liền truyền lấy gông lớn gông Lỗ Trí Thâm lại, bỏ giam xuống ngục, rồi nhất diện tư công van bảm lên trên tỉnh, và đem giới đạo thuyền trương niêm phong để ở Phú Đường.

Bấy giờ tin tức nào động phủ Hoa Châu. Bọn tiểu lâu la nghe biết, liền trở về sơn trại báo cho các vị Đầu Lĩnh biết. Vô Tòng được tin báo cả kinh mà rằng :

- Chết rồi ! Mình đi hai người đến đây, bị bắt mất một người vậy còn mặt mũi nào trở về Lương Sơn nữa ?

Dương khi lo nghĩ kinh hoàng, bỗng thấy tiểu lâu la báo rằng :

- Có một vị Đầu Lĩnh ở Lương Sơn là Thần Hành Thái Bảo Đới Tung, đến thăm sơn trại, hiện còn ở dưới núi.

Võ Tòng nghe báo, vội vàng xuống núi đón Đới Tung lên trên sơn trại. Khi lên tới nơi, Võ Tòng dẫn Đới Tung chào hỏi Chu Vũ, và đem chuyện Lỗ Trí Thâm thuật cho Đới Tung nghe.

Đới Tung nghe nói cả kinh mà rằng :

- Nếu vậy tôi phải về ngay Lương Sơn, nói với Ca Ca, đem binh xuống cứu, không thể ở đây lâu được ?

Võ Tòng nói :

- Vậy, xin huynh trưởng mau mau trở về cho, để tiểu đệ đợi ở đây cũng được.

Nói đoạn sai dọn cơm chay cho Đới Tung ăn. Đoạn rồi Đới Tung làm phép Thần Hành mà trở về Sơn Bạc.

Cách ba hôm sau về đến sơn trại, Đới Tung liền thuật chuyện Lỗ Trí Thâm và Sử Tiến cho Tiểu Cái, Tống Giang nghe.

Tiểu Cái cả kinh bảo với Tống Giang rằng :

- Hai người đó mạc cạn, tất nhiên phải cứu mới xong. Vậy phen này tôi đi một chuyến không thể trì trệ được nữa.

Tống Giang lại nói :

- Ca Ca là chủ sơn trại, đi sao cho tiện ? Việc này xin để mặc đệ đảm nhiệm.

Nói đoạn liền chỉnh quân mã chia làm ba đội đi ngay lập tức. Tiễn Quân có nam tướng là tiên phong, là Lâm Xung, Dương Chi, Hoa Vinh, Tán Minh, Hô Duyên Chước; dẫn một nghìn quân giáp mã, một nghìn quân bộ, mở đầu đi trước; Trung quân có Chủ soái Tống Giang, Ngô Dụng, Chu Đồng, Từ Ninh và Giải Trăn, Giải Bảo, dẫn hai nghìn quân mã bộ đi giữa; Hậu quân có Lý Ứng, Dương Hùng, Thạch Tú, Lý Tuấn, Trương Thuận, năm vị Đầu Lĩnh dẫn hai nghìn quân mã bộ, coi đốc lương thảo đi sau. Bấy giờ cộng tất cả có bảy nghìn quân mã, cùng nhau xuống núi Lương Sơn, mà trông chừng thẳng lối Hoa Châu.

Khi đến nửa đường, Tống Giang truyền cho Đới Tung đi trước để báo cho các Đầu Lĩnh ở Thiếu Hoa Sơn được biết. Bọn Chu Vũ nghe tin báo, bèn đến sắp sẵn các thứ dê, lợn, trâu, ngựa cùng các thứ rượu ngon để đợi...

Mấy hôm sau, ba đạo binh Lương Sơn tới nơi, Võ Tòng liền dẫn Chu Vũ, Trần Đạt, Dương Xuân xuống núi nghinh tiếp...

Tống Giang, Ngô Dụng cùng các Đầu Lĩnh kéo lên sơn trại, rồi Tống Giang hỏi đến đầu đuôi các chuyện...

Chu Vũ đáp rằng :

- Hiện nay Lỗ Trí Thâm cùng Sử Tiến, đã bị Hạ Thái Thú giam ở trong lao, chỉ đợi sắc chỉ triều đình, rồi sau sẽ liệu.

Tống Giang cùng Ngô Dụng đều hỏi rằng :

- Liệu bây giờ làm thế nào mà cứu cho ra được ?

Chu Vũ nói :

- Ở Hoa Châu đây, thành quách sâu rộng, hào lũy sâu bền, nếu không có cách nào mà trong ngoài cùng ứng, thì khó lòng đánh nổi.

Ngô Dụng nói :

- Vậy ngày mai ta nom qua địa thế ra sao, rồi sau sẽ liệu.

Chiều hôm đó, Tống Giang cùng các vị Đầu Lĩnh an uống xong rồi cùng nhau đi nghỉ. Sáng hôm sau Tống Giang vội sắm sửa để thăm địa thế thành Hoa Châu.

Ngô Dụng can rằng :

- Hiện nay trong thành giam hai con hùm lớn ở đó, tất nhiên họ phải phòng bị nghiêm trang, vậy chiều nay ta xuống núi, rồi khoảng trống canh một, sẽ nhờ bóng trăng sông, mà xem xét trong thành mới có thể tiện được.

Tống Giang cùng các vị Đầu Lĩnh đều cho là phải, mà cùng nhau lưu lại đến chiều.

Khi mặt trời đã xế hôm, Tống Giang cùng Ngô Dụng, Hoa Vinh, Tán Minh, Chu Đổng, cưỡi ngựa đi xuống núi. Vào khoảng đầu canh một, đi đến bên thành Hoa Châu, nam người bèn tìm một đồng gò

cao, ở gần thành mà nom vào. Bấy giờ dương đạo trung tuần tháng hai, trời quang mây tạnh, bóng trăng soi sáng giữa trời. Tống Giang cùng bốn người nom vào thành Hoa Châu, thấy thành rất cao đất rộng, hào lũy bọc chung quanh, có mấy tòa thành, coi rất cao to hùng tráng cách nơi Tây Nhạc Hoa Sơn không mấy. Nam người vừa nom, vừa bàn luận với nhau, không có cách gì mà đánh ngay được.

Ngô Dụng bảo với Tống Giang rằng :

- Ta hãy trở về sơn trại, rồi hãy bàn định sau.

Nói đoạn nam người lại dong ngựa về Thiệu Hoa Sơn. Khi về tới trại, Tống Giang ra dáng phiền nghĩ lo âu, không biết kế sao cho được. Ngô Dụng bèn truyền lệnh mười tên tiểu lâu la xuống núi để nghe dò tin tức gần xa.

Cách hai hôm sau, chợt thấy một người trở về báo rằng :

- Nay triều đình sai quan Diệu Tư Thái Úy, vâng lệnh kim ngân điều quân của Hoàng Thượng, rời Hoàng Hà vào sông Vị Hà, để dâng lễ ở miếu Tây Nhạc.

Ngô Dụng nghe báo, liền bảo với Tống Giang rằng :

- Ca Ca không cần lo nữa, ta có thể thi được kế rồi.

Nói đoạn liền gọi Lý Tuấn, Trương Thuận ra dặn kế cú thế này... thế này... mà làm.

Lý Tuấn nói :

- Chúng tôi mới đến đây, chưa thuộc địa thế, vậy nếu có một vị nào ở đây cùng đi, thì có lẽ tiện hơn.

Bạch Hoa Đà Dương Xuân nói :

- Để tôi đi cho...

Tống Giang nghe nói cả mừng, liền cho Dương Xuân dẫn đường để cho Lý Tuấn, Trương Thuận cùng đi. Ngày hôm sau Ngô Dụng mời Tống Giang, cùng Chu Đồng, Hồ Duyên Chúc, Hoa Vinh, Tấn Minh, Lý Ứng dẫn hơn nam trăm người đến cửa sông Vị Hà. Khi tới nơi, thấy Lý Tuấn, Trương Thuận, cùng Dương Xuân, đã cướp được mười mấy chiếc thuyền lớn về đó.

Ngô Dụng bảo Hoa Vinh, Tấn Minh, Từ Ninh, Hồ Duyên Chước bốn người phục ở trên bờ, còn Tống Giang, Ngô Dụng, Chu Đồng, Lý Ứng thì xuống cả dưới thuyền, và sai Lý Tuấn, Trương Thuận, Dương Xuân chia thuyền đợi nấp ở đầu bến. Khi dạt đầu yên vào đó, đến sáng hôm sau, chợt nghe xa xa có tiếng trống chiêng dậy đất, rồi thấy ba chiếc thuyền quan kéo đến. Trên thuyền quan cắm lá cờ vàng viết mấy chữ "Tú Thái Úy vâng lệnh vua, ra dâng lễ miếu Tây Nhạc". Bấy giờ Chu Đồng, Lý Ứng đều cầm gươm trường đứng ở sau lưng Tống Giang, còn Ngô Dụng thì đứng ở đầu thuyền mà đợi.

Được một lát, thuyền quan nghênh ngang kéo vào bến nước, rồi có hai mươi tên Ngự Hầu áo tía đai bạc, chạy ra quát lên rằng :

- Thuyền nào dám đậu bến làm ngán trở thuyền quan thế kia ?

Tống Giang nghe nói cúi rạp xuống chào, rồi Ngô Dụng nói rằng :

- Nghĩa sĩ ở Lương Sơn Bạc là Tống Giang xin hầu Thái Úy.

Bên kia có viên quan coi việc tiếp khách đáp lên rằng :

- Đây là quan Thái Úy đương triều, vâng lệnh vua ra lễ miếu Tây Nhạc... Vậy các người là bọn giặc Lương Sơn, sao dám nghênh ngang đứng đó ?

Tống Giang cúi mình lặng yên không đáp. Ngô Dụng lại nói lên rằng :

- Chúng tôi là nghĩa sĩ ở Lương Sơn, muốn được bái kiến tôn nhan Thái Úy, để kêu ngài có chút việc.

Viên quan coi việc tiếp khách hỏi :

- Các người là hạng người nào, mà dám đường đột xin đến hầu Thái Úy ?

Đoạn rồi mấy tên Ngự Hầu quát lên rằng :

- Các người nói rõ mới được.

Tống Giang cứ lẳng lặng cúi mình mà không dậy. Ngô Dụng liền nói lên rằng :

- Xin tạm mời Thái Úy lên bờ, chúng tôi bàn có chút việc.

Viên quan coi việc tiếp khách quát lên rằng :

- Các người không được nói càn, Thái Úy là quan Đại Thần trong triều, lẽ nào bàn việc với các người ?

Khi đó Tống Giang đứng dậy nói rằng :

- Thái Úy không chịu cho lũ chúng tôi tiếp kiến, chỉ sợ bọn thuộc hạ chúng tôi lại làm kinh động đến Thái Úy chăng ?

Nói đoạn Chu Đồng liền vẩy ngọn cờ trên mũi guom, rồi Hoa Vinh, Tán Minh, Từ Ninh, Hồ Duyên Chúc, cùng dẫn quân mã dương cung tên mã kéo ra dàn ở trên bến. Bọn lái dò thuyền quan thấy vậy đều kinh sợ nhảy nấp vào trong khoang. Viên quan tiếp khách cũng sợ hãi kinh hoàng, vội vào báo cho Thái Úy biết. Tú Thái Úy thấy vậy, đành phải ra đầu thuyền, bắc ghế ngồi để tiếp khách.

Tống Giang cúi mình chào, mà nói rằng :

- Chúng tôi có điều đường đột, xin ngài tha lỗi cho.

Tú Thái Úy nói :

- Vì có sao nghĩa sĩ lại ngăn đón thuyền tôi như vậy ?

Tống Giang nói :

- Chúng tôi đâu dám ngăn đón thuyền ngài... Chỉ xin phép ngài lên trên bờ, cho chúng tôi được bẩm chút việc thôi...

Tú Thái Úy nói :

- Tôi vâng lệnh vua ra lẽ ở Tây Nhạc đối với nghĩa sĩ thì tịch không có việc gì mà phải nói... ? Vả chẳng một ông quan của triều đình, lẽ nào lại khinh dị lên bờ ngay được.

Bên kia Ngô Dụng nói lên rằng :

- Nếu Thái Úy không chịu lên bờ, e khi bọn thủ hạ không chịu để yên, thì thực không tiện...

Nói đoạn Lý Ứng vẩy guom ra hiệu, rồi Lý Tuấn, Trương Thuận, Dương Xuân, đều đuổi thuyền xô cả đến. Tú Thái Úy thấy vậy, lấy làm cả kinh !

Lý Tuấn, Trương Thuận, cầm dao sáng loáng ở tay, chạy ngay sang thuyền Thái Úy, gạt ngã mấy tên Ngự Hầu xuống nước.

Tống Giang vội thét lên rằng :

- Khoan, không được làm liều như thế ?

Lý Tuấn, Trương Thuận, bèn nhảy tùm xuống nước vớt hai tên Ngu Hẫu, vớt trả lên thuyền, rồi hai người cũng nhảy lên thuyền để đứng. Tú Thái Úy cùng mọi người thấy vậy đều kinh sợ xanh mặt cả lên.

Tổng Giang và Ngô Dụng quát lên rằng :

- Bầy hầy lui ra, không được làm kinh động Đại Quan Nhân như thế, để ta sẽ mời Thái Úy lên bờ cũng được.

Tú Thái Úy nói với Tổng Giang rằng :

- Nghĩa sĩ có việc chi, xin cứ nói ở đây, can chi phải đi đâu nữa ?

Tổng Giang, Ngô Dụng đáp rằng :

- Ở đây không thể nói chuyện được, vậy xin mời Thái Úy lên qua trên trại cho chúng tôi thưa chuyện, thì mới ổn tiện, nếu chúng tôi có lòng nào hại đến ngài, thì xin thần linh ở Tây Nhạc sẽ gia tội đến chúng tôi...

Bấy giờ Thái Úy không nghe không được, đành phải theo lời mà đi lên trên bờ. Đoạn rồi có mấy người đứng nấp trong bụi cây, dắt ngựa ra mời Thái Úy lên ngựa để cùng đi lên núi. Tổng Giang liền sai Tấn Minh, Hoa Vinh đưa Thái Úy về sơn trại trước, rồi cùng Ngô Dụng lên ngựa, bắt tất cả những người trong thuyền quan, và các đồ hương hoa lễ vật mà khiêng về trên núi và để Lý Tuấn, Trương Thuận lĩnh hơn trăm người coi giữ chiếc thuyền ở đó.

Khi về tới Thiếu Hoa Sơn, Tổng Giang cùng Ngô Dụng mời Thái Úy lên Tụ Nghĩa Sân, đặt ngồi giữa, còn các vị Đầu Lĩnh cầm binh khí đứng hầu cả đôi bên. Đoạn rồi Tổng Giang ra trước mặt Thái Úy lạy xuống bốn lạy mà rằng :

- Tổng Giang tôi nguyên là kẻ tiểu lại ở ở huyện Vận Thành, nhân bị Quan Tư bức bách, bất đắc dĩ phải họp mấy anh em tạm lánh ở Lương Sơn Bạc, để đợi triều đình thương hại, sẽ ra sức gắng công mà đến ơn non nước, gánh vác mọi trách nhiệm. Nay chẳng may có hai người anh em bị Hạ Thái Thủ sinh chuyện lôi thôi giam vào trong

ngục, vậy chúng tôi xin mượn các đồ nghi vệ của Thái Úy ra lễ Tây Nhạc, để đánh lừa quan lại Hoa Châu, mà cứu cho anh em thoát nạn. Sau khi công việc đã xong, chúng tôi lại xin trả lại Thái Úy hân hoi, không dám chút gì xâm phạm, xin Thái Úy rộng phép mà ưng thuận lời cho.

Thái Úy nói :

- Cái đó không ngại chi, song nếu triều đình sau này biết đến, thì hạ quan đây nguy hiểm không chơi.

- Xin Thái Úy về triều, cứ đổ tội cả cho Tống Giang tôi là được...

Thái Úy nghĩ quanh nghĩ quẩn, thấy sự thế không thể nào từ chối được liền bắt dắc dĩ mà nhận lời cho mượn. Tống Giang nghe nói cả mừng, sai đặt tiệc thiết đãi Thái Úy, rồi lấy áo xiêm của Thái Úy cùng mọi người theo hầu Thái Úy để mặc, Tống Giang sai một tên lâu la mặt mũi khôi ngô, cao sạch râu ria, an mặc giả làm Thái Úy Tú Nguyên Cảnh, Tống Giang, Ngô Dụng giả làm quan tiếp khách, Giải Trân, Giải Bảo, Dương Hùng, Thạch Tú giả là Ngự Hầu, còn bốn tiểu lâu la đều áo tía đai bạc, tay cầm các cờ hiệu, và khiêng hương hoa lễ vật ra đi. Hoa Vinh, Chu Đồng, Từ Ninh, Lý Ứng, giả làm bốn tên vệ binh. Chu Vũ, Trần Đạt, Dương Xuân khoản đãi bọn Thái Úy ở nhà, lại sai Tần Minh, Hồ Duyên Chúc dẫn một đội nhân mã; Lâm Xung, Dương Chí dẫn một đội nhân mã chia làm hai mặt để đánh thành. Lại sai Võ Tòng ra đợi ở miếu Tây Nhạc để chờ hiệu thi hành. Khi sắp đặt xong các vị Dấu Lĩnh đều kéo ra thuyền, và cho Đới Tung vào báo trước ở miếu Tây Nhạc.

Bấy giờ Chủ Quan cùng các người chức việc ở trong miếu nghe báo, liền vội vàng kéo nhau ra đến bến thuyền để đón quan Thái Úy. Các đồ hoa hương đèn nến, cùng là bảo cái đồng phan, đều dàn lên trước rồi ngự hương đặt lên long đình, cho người trong miếu khiêng vào, và dẫn Kim Linh Diệu Quán về miếu.

Khi Chủ Quan xin bái yết Thái Úy, Ngô Dụng liền gạt đi rằng :

- Thái Úy đi đường bị cảm, không tiến kiến được, đem kiệu đây để đón người lên.

Tả hữu vâng lời, rồi đón Thái Úy lên kiệu, mà đưa đến nhà Quan Sư trong miếu Tây Nhạc. Viên tiếp khách là Ngô Học Cửu bảo với viên Chủ Quan rằng :

- Nay quan Thái Úy vâng lệnh triều đình, đem ngự hương cùng Kim Linh Diệu Quả ra dâng thánh lễ ở đây, vậy mà các quan ở bản quận không ai tiếp kiến là nghĩa làm sao ?

Chủ quan nói :

- Chúng tôi đã cho người đi báo, có lẽ đến cả ngay bây giờ...

Vừa nói dứt lời, thì có viên quan ở bản châu, dẫn đám bảy mươi tên lính, mang các thứ rượu chè hoa quả đến hầu Thái Úy. Khi viên quan đó tới nơi, các quân hầu dẫn vào chỗ xa xa trước mặt để lạy chào. Viên quan đó thấy Thái Úy tựa chân nằm ở trên giường chỉ lấy tay chỉ trỏ ra ngoài mà không nói câu gì cả.

Đoạn, rồi viên quan tiếp khách ra khách quan ở bản châu rằng :

- Thái Úy là một vị Đại Thần trong triều, vâng lệnh vua, nghìn dặm tới đây, chẳng may đi đường mắc cảm, thế mà các quan bản châu không ai ra tiếp nghĩa là sao ?

Viên quan bản châu đáp rằng :

- Bẩm ngài, tuy mấy hôm trước đó có giấy quan trên sức xuống, song ngày nay không thấy giấy báo, nên chúng tôi không được biết để mà nghinh tiếp. Vả chăng mấy hôm nay có bọn giặc ở núi Thiểu Hoa, kết liên với bọn giặc ở Lương Sơn, đến đánh phá thành trì bởi vậy Quan Phủ chúng tôi phải lưu lại coi thành, mà cho chúng tôi ra đây dâng chén tiếp phong, rồi Quan Phủ chúng tôi sẽ đến bái yết sau.

Viên quan tiếp khách đáp rằng :

- Bây giờ Thái Úy không uống rượu chè gì đâu, về nói với Quan Phủ mau ra đây để dâng lễ mới được.

Viên quan ở Hoa Châu, vâng lời rồi đem rượu ra để mời các viên quan tiếp khách, cùng các người theo hầu Thái Úy. Đoạn rồi quan tiếp khách vào bẩm với quan Thái Úy, lấy chìa khóa ra mở túi lấy đôi Kim Linh Diệu Quả, treo lên hai cảnh trúc cho viên quan ở Hoa Châu

xem. Quan ở Hoa Châu nom thấy, quả là một đôi Kim Linh Điều Quán của những tay thợ giỏi ở trong nội phủ chế ra, xung quanh toàn khảm bằng thất bảo, giữa đặt một ngọn đèn lồng bằng sa đỏ, trông rất huy hoàng rực rỡ, dân gian chưa hề trông thấy bao giờ, khi xem xong, quan tiếp khách lại cất vào hương nang khóa lại cẩn thận, rồi lấy các giấy má của phủ Trung Thư, đưa cho viên quan Hoa Châu, và giục phải về ngay bảo quan Thái Thú tới để chọn ngày làm lễ, quan Hoa Châu vâng lời rồi trở lại trong thành để báo cho Hạ Thái Thú biết.

Tổng Giang thấy tên quan viên trở ra rồi, thì trong lòng hớn hở mừng thầm, chắc rằng Hạ Thái Thú dẫu khôn khéo đến đâu cũng không thể nào không hoa mắt tối lòng mà tránh thoát thần mưu đó được. Bấy giờ, Võ Tông chực ở ngoài cửa miếu, Ngô Dụng lại sai Thạch Tú dắt dao nhọn tại đó, để giúp Võ Tông làm việc, và cho Đới Tung giả làm Ngu Hầu để đợi. Trong kia bọn chủ quán cùng các người làm việc trong quán, thì vẫn điềm nhiên, kẻ hiến cơm, người dâng lễ vật, dưới trên sắp đặt rất chỉnh đốn lễ nghi.

Tổng Giang xem quanh trong miếu Tây Nhạc, thấy cung điện nguy nga, trên dưới lịch sự, quả nhiên là một nơi miếu mạo hiếm có xưa nay. Tổng Giang xem khắp một lượt, rồi khi về trước cửa nhà quan cư, thì ngoài cửa báo là Hạ Thái Thú đã đến.

Tổng Giang liền gọi bốn tên lính vệ là Hoa Vinh, Từ Ninh, Chu Đồng, Lý Ứng, đều cầm binh khí đứng ra hai bên Giải Trân, Giải Bảo, Dương Hùng, Đới Tung đều giắt khí giới trong mình mà đứng hầu đôi bên tả hữu.

Khi đó Hạ Thái Thú dẫn hơn ba trăm người, đi đến trước cửa miếu lữ lượt kéo vào. Hai viên quan tiếp khách là Ngô Dụng, Tổng Giang thấy vậy, liền quát lên rằng :

- Có Quan Đại Thán ở đây, những người vô sự không được vào gần.

Chúng nghe nói, liền đứng cả lại, để một mình Hạ Thái Thú đi vào. Quan tiếp khách truyền chỉ ra rằng :

- Thái Úy cho mời Thái Thú vào đây...

Hạ Thái Thú vâng lời, vào trước cửa quan cư, rồi cúi đầu lạy chào Thái Úy già.

Quan tiếp khách hỏi lên rằng :

- Quan Thái Thú có biết tội không ?

Hạ Thái Thú nói :

- Chúng tôi không được biết quan Thái Úy đến đây, nên không kịp ra thành nghinh tiếp, dám xin ngài tha tội cho...

- Quan Thái Úy vâng lệnh triều đình ra đây, mà không tiếp đón là nghĩa lý sao ?

- Bẩm, vì chúng tôi không tiếp được giấy báo, là đã đến nơi, nên không kịp ra đón tiếp...

Ngô Dụng quát lên rằng :

- Bắt lấy cho ta...

Nói dứt lời, thì anh em Giải Trăn, Giải Bảo rút phang guom ra cầm cẳng Hạ Thái Thú xuống, rồi cắt lấy đầu.

Tống Giang lại quát lên rằng :

- Anh em đâu ! Hạ thủ đi.

Bọn ba trăm người thấy vậy đều kinh sợ rụng rời, mà không sao chạy được. Tụi Hoa Vinh liền xông vào mà đánh giết, bọn kia luống cuống non nửa chạy ra ngoài cửa miếu, bị Võ Tông, Thạch Tú cùng đám tiểu lâu la đồ xô ra đánh giết, không còn sống sót một ai. Còn những người lục tục đến miếu sau, đều bị Trương Thuận, Lý Tuấn giết cả một lượt.

Bấy giờ Tống Giang kịp thu cả ngư hương diều quẩn, đem cả xuống thuyền, rồi cùng nhau kéo đến thành Hoa Châu. Khi tới nơi trong thành đã có hai chỗ bốc lửa lên dùm dùm, chúng liền nhất tề kéo vào, xông đến nhà Đại Lao, cứu Sử Tiến cùng Lỗ Trí Thâm ra rồi mở các kho dựn, lấy cả của cải mà xếp lên xe tất cả.

Lỗ Trí Thâm được thoát ra, vội vàng chạy vào Phủ Đường, tìm lấy giới đao thuyền trưởng, rồi tìm đến Ngọc Kiều Chi, thì đã đâm đầu xuống giếng mà tự tử mất rồi. Chúng thấy vậy, liền kéo nhau ra thuyền trở về Thiếu Hoa Sơn. Về đến sơn trại, Tống Giang sai đem các đồ lễ vật cùng áo xiêm nẹp trả Thái Úy, rồi lấy ra một mâm kim ngân tạ ơn Thái Úy, và đưa tặng khắp lượt mọi người theo hầu. Đoàn rồi đại tiệc tiễn hành, mà đưa Thái Úy về thuyền tử tế.

Khi tiễn chân Thái Úy trở về, Tống Giang liền bàn với Sử Tiến, Chu Vũ, Trần Đạt, Dương Xuân, thu thập tiền lương nhân mã mà dốt bỏ sơn trại để kéo quân về cả Lương Sơn, còn Vương Nghĩa thì cho ít tiền để đi nơi khác.

Bên kia Tú Thái Úy khi trở về thuyền rồi cùng nhau kéo đến Hoa Châu, biết rằng bọn Lương Sơn Bạc đã đánh giết quân quan, cướp hết Phủ Khố, quân lính trong thành chết hết hơn một trăm người, lừa ngựa đều bị cướp mất, lại giết mấy trăm người ở miếu Tây Nhạc, thiệt hại không biết đến đâu mà kể, Thái Úy liền sai quan bản châu thảo công văn, thuật lại tội Tống Giang cướp lấy các đồ lễ vật, giả làm quan Thái Úy đánh lừa quan Thái Thủ họ Hạ, cùng là đánh giết cướp bóc các lễ, để tâu vào phủ Trung Thu. Đoàn rồi Thái Úy đem lễ vật ra dâng lễ miếu Tây Nhạc, mà lập tức trở về triều tâu cùng Thiên Tử.

Nói về Tống Giang, hôm đó cùng bốn hảo hán ở Thiếu Hoa Sơn, chia quân ra làm ba đội kéo về Lương Sơn Bạc, đi qua các dân xã, không hề xâm phạm của ai, khi về gần tới nơi, sai Dối Tung về sơn trại báo cho các Đầu Lĩnh biết. Tiểu Cái nghe báo, bèn cùng các vị Đầu Lĩnh xuống núi đón lên Tự Nghĩa Sơn, rồi cùng nhau mở tiệc an mừng.

Ngày hôm sau, Sử Tiến, Chu Vũ, Trần Đạt, Dương Xuân, đều xuất tiền của riêng để làm tiệc tạ ơn Tiểu Cái, Tống Giang rất là long trọng.

Trong khi yến tiệc, Tiểu Cái nói với Tống Giang rằng :

- Tôi có một việc này, vì bấy lâu hiền đệ đi vắng, chưa dám thi hành, vả lại mấy hôm nay lại có hôn anh em mới đến ở đây, nên chưa tiện nói ra. Nguyên hôm trước Chu Quý lên báo với tôi rằng : "Trong

núi Mang Dăng, ở huyện Bái, thuộc phủ Từ Châu, có một bọn cường nhân, tụ đến ba nghìn nhân mã ở đó, đầu đảng là một tiên sinh họ Phan tên Thủy, biệt hiệu Hồ Thế Ma Vương, có tài gọi gió kêu mưa, dùng binh như thần vậy. Thủ hạ có hai người phó tướng, một người là Hạng Xung, biệt hiệu là Bát Tý Na Tra, tay cầm thanh gươm thiết liêu, lại có một cây đoản bài, và khiến hai mươi bốn khẩu phi đao, trăm thuốc giết người, không sai một chút. Một người nữa, tên là Lý Cồn, biệt hiệu Phi Thiên Đại Thánh, tay cầm một khẩu bảo kiếm, cũng dùng một lá đoản bài khiến hai mươi bốn thanh gươm, nhọn giết người ngoài trăm thuốc mà cũng không hề sống sót một ai. Ba người đó kết làm anh em, chiếm khu núi đó cướp bóc kiếm an, và định đến đánh cả Lương Sơn Bạc ta đây. Tôi rất lấy làm bức tức, mà chưa có thể trừ ngay đi được.

Tống Giang nghe nói, hăm hăm nổi giận mà rằng :

- Tên đó lại dám vô lễ như vậy, để tiểu đệ đến đó một phen mới được.

Sử Tiến liền đứng dậy nói với Tiểu Cái, Tống Giang rằng :

- Bốn anh em tôi mới đến đây, chưa hề có một chút công lao, vậy chúng tôi xin đem quân bảo hộ đi đánh một phen. Các ngài có cho phép thế chăng ?

Tống Giang cả mừng để cho Sử Tiến đi. Sử Tiến liền điểm quân mã bản bộ, cùng với Chu Vũ, Trần Đạt, Dương Xuân, từ già Tống Giang, cùng các vị Dấu Linh, mà xuống núi kéo quân đi đánh.

Cách mấy hôm, đi đến một chỗ gần tòa núi, Sử Tiến thở dài mà hỏi rằng :

- Quanh đây không biết chỗ nào là chỗ ông Cao Tổ nhà Hán, chém rắn khởi nghĩa khi xưa...

Nói đoạn ba người cùng thở dài mà ngơ ngẩn kéo đi. Khi tới địa phận núi Mang Sơn, Sử Tiến liền dàn quân thành trận thế, có ba Dấu Linh là Chu Vũ, Trần Đạt Dương Xuân đứng đằng sau.

Được một lát trên núi Mang Dăng có một đoàn nhân mã kéo xuống, có ba vị hảo hán đi đầu, một người là Hạng Sung, khiến lá đoản bài,

lưng dấp hai mươi bốn khẩu phi đao, tay hữu chống tiêu sang, mặt sau có lá cờ hiệu đề bốn chữ "Bát Tý Na Tra". Một người là Lý Cồn, cũng khiến lá đoản bài, lưng dấp hai mươi bốn thanh gươm nhọn, tay hữu chống kiếm, phía sau cũng một lá cờ hiệu, trên viết bốn chữ "Phi Thiên Đại Thánh".

Nguyên hai người đó ở trên núi, nghe báo có quân mã đến đánh liền kéo tiểu lâu la xuống để chống cự. Khi xuống dưới núi, thấy Sử Tiến cùng ba hảo hán dương kim ngựa đứng đợi ở đó, hai người bèn sai tiểu lâu la khua chiêng gõ trống, kéo xông ra đánh mà không hỏi han chi cả. Bên kia Hậu quân của Sử Tiến bị thua bỏ chạy. Sử Tiến liền thúc quân chống lại, và bốn Chu Vũ coi giữ Trung quân để giúp đánh, rồi sau cũng chạy lui ra ngoài bốn mươi dặm. Trong khi lui chạy, Sử Tiến suýt nữa trúng phải phi đao, còn Dương Xuân luống cuống bị một phát phi đao đâm vào chân ngựa, chàng liền bỏ ngựa, mà chạy lấy thân cho thoát. Sau Sử Tiến điểm lại nhân mã mất đến quá nửa, chàng lấy làm lo sợ, toan sai người về cầu cứu ở Lương Sơn.

Dương khi lo nghĩ vẩn vơ, thì chợt thấy quân sĩ báo rằng :

- Về con đường phía Bắc có một toán nhân mã, ước chừng hai nghìn người kéo đến. Bọn Sử Tiến nghe báo bèn đem ngựa ra nom, thì thấy bóng cờ Lương Sơn phất phới, rồi có hai viên Thượng Tướng là Tiểu Lý Quảng Hoa Vinh, và Kim Ban Sang Từ Ninh dẫn quân đi đến.

Sử Tiến tiếp đón Hoa Vinh, Từ Ninh, thuật chuyện võ nghệ của Hạng Sung, Lý Cồn cho hai người nghe.

Hoa Vinh nói :

- Tổng Công Minh Ca Ca thấy huynh trưởng đi rồi, trong lòng lấy làm áy náy không yên, bèn cho chúng tôi đến đây để giúp.

Bọn Sử Tiến nghe nói cả mừng, liền họp quân vào một chỗ để đóng trại. Sáng hôm sau dương kéo quân ra đánh, bỗng thấy quân sĩ vào báo :

- Con đường bên Bắc lại có một toán quân mã nữa kéo đến.

Hoa Vinh, Từ Ninh, cùng Sử Tiến lên ngựa ra xem, thấy Tống Công Minh cùng Ngô Dụng, Công Tôn Thảng, Sài Tiến, Chu Đồng, Hồ Duyên Chúc, Mục Hoàng, Tôn Lập, Hoàng Tín, Lã Phương Quách Thịnh, dẫn ba nghìn nhân mã kéo đến.

Sử Tiến đem chuyện thua thuật lại cho mọi người nghe. Tống Giang nghe nói, liến lấy cả kinh. Ngô Dụng liến khuyên đem quân hạ trại, rồi sẽ bàn định. Tống Giang nóng tính, toan tiến binh bắt dân ngay, liến kéo quân đến gần núi để xem.

Bấy giờ trời đã gần tối, chợt thấy trên núi mang Đăng có bóng đèn lồng sắc xanh, Công Tôn Thảng bèn nói với mọi người rằng :

~ Trong trại giặc thắp đèn xanh thế kia, tất nhiên là có người biết dùng phép thuật yêu tà, vậy chúng ta hãy lui quân ra xa, để sáng mai tôi hiến một phép, có thể bắt được mấy người ấy.

Tống Giang cả mừng, truyền lui quân hai mươi dặm để hạ trại, đợi sáng hôm sau phá trận Ma Vương.

Mới hay :

Trông tang thương những chạnh lòng

Trách ai tham cái má hồng mà chi ?

Về gì một chút tình si

Thành tan nước mất tôi thì tại ai ?

Thương thôi lại giận cho đời,

Trăm năm bao hết giống người vô lương ?

Có chăng nhờ bút văn chương

Dem tranh chính nghĩa làm gương cho đời...

LỜI BÀN THÀNH THÂN :

Theo tục bản chép một đoạn văn, Lỗ Tri Thâm của Sử Tiến thò tay đến nỗi không muốn đọc, lại lạ cho tác giả sao ngọn bút tối thay ? Khi gặp cổ bản, mới phục nguyên văn và được thế này ? Ta mới than : Văn chương này tự trong lòng một ngày của ta, mà truyền đến tay người đời xem mãi, thế nhân chưa thể biết, mà truyền tay nhân thế mãi, tại lại không nhận được, khi đó văn chương không thể nói ra, chỉ tiếp

tục bản chép như thế, khiến cho độc giả không khỏi rơi lệ buồn rầu về nỗi văn chương?

Một đoạn tả ngàn thuyền ở Vĩ Hà, trước tả Chu Đống, Ngô Dụng đứng đầu thuyền, làm một tổng đề, rồi sau chia làm hai bức, một bức tả Ngô Dụng nói chuyện với quan tiếp khách, rồi chuyển ra Tống Giang, Tống Giang ra Chu Đống, Chu Đống chuyển ra trên bờ có Hoa Vinh, Tán Minh, Từ Ninh, Hồ Duyên Chúc, đó một dạng thanh thế; Một bức tả Tống Giang cùng Thái Uy vấp đáp, rồi chuyển ra Ngô Dụng, Ngô Dụng lại chuyển đến Lý Ứng, Lý Ứng lại chuyển ra trên sông có Lý Tuấn, Trương Thuận, Dương Xuân, đó là một dạng thanh thế, rồi sau đến bức thứ ba, tả Tống Giang, Ngô Dụng nhất tề làm ra để tổng kết lại, chương pháp đã tề chỉnh lại biến hóa, thực chẳng phải chỉ viết qua loa.

Cực tả quan Thái Thú Hoa Châu là người gian hoạt đề mà rõ có bắt được Sứ Tiên, Lỗ Đạt hai phen thích khách không thành, thế mà đọc đấy lại không thấy dấu vết chỗ nào là bỏ tả, đã tỵ khiến người ta tưởng thấy lúc ấy với việc ấy, xét chẳng phải có bỏ tả rõ mới là bỏ tả, lại là một phép bỏ tả của văn chương.

Sứ Tiên một lời than ở núi Mang Đăng, cũng ám dụng việc xưa, thời Nguyễn Tả không ai anh hùng... đáng gọi rằng nên sâu chỉ của Đại Lang, đối với việc thua ở Mang Sơn, chỉ làm một phép giao chuyển của văn chương cho này Công Tôn Thảng chủ dùng vị thế mà tiếc cho chí Đại Lang.

HỒI THỨ NĂM MƯƠI CHÍN

*Núi Mang Đăng, Công Tôn làm phép;
Chợ Tăng Đầu, Tiêu Cái trâng tên.*

Đêm hôm đó Tống Giang lui quân đóng trại, rồi sáng hôm sau Công Tôn Thắng bàn với Tống Giang rằng :

- Nay ta nên bày trận bát quái, theo như thế trận bằng đá, của Gia Cát Không Minh đời trước... Trận ấy có bốn mặt tám phương, chia làm tám tấc sáu mươi tư đội, bốn đầu tám đuôi, quanh bên tả, vòng bên hữu, then Trời Đất gió mây, dựa đúng hổ, chim, rồng, rắn, đợi khi bọn kia xuống núi, thì hai bên mở ra cho họ thẳng xông vào trận, rồi cứ nom hiệu cờ Thất Tinh, mà biến ra thế Trường Sa. Bấy giờ tôi sẽ dùng phép để đánh khiến cho bọn họ quanh trước quanh sau hết đường tiến thoái, không khác chi hãm vào trong hố, rồi ta sẽ cho quân cầm dây móc nắp sắn ở đó mà bắt lấy ba tướng như thế thì có cơ tất thắng không sai.

Tống Giang nghe nói cả mừng, liền truyền cho các tướng theo lệnh mà làm. Lại sai tám viên tướng tài, là Hồ Duyên Chúc, Chu Đồng, Hoa Vinh, Từ Ninh, Mục Hoàng, Tôn Lập, Sử Tiến, Hoàng Tín coi giữ mặt trận; Sài Tiến, Lã Phương, Quách Thịnh, tạm giữ trung quân; Tống Giang, Ngô Dung, Công Tôn Thắng dẫn Trần Đạt để vẫy cờ ra hiệu, còn Chu Vũ dẫn năm tên quân sĩ đến chỗ gò cao gần núi, để nom thế trận bên kia mà báo trước.

Ngày hôm đó, vào khoảng giờ tị, các quân mã kéo đến gần núi bày nên thế trận, rồi rung trống khua cờ để khởi đánh. Được một lát thấy trên núi Mang Đăng có tiếng thanh la dây dất, rồi thấy ba đầu binh dẫn hơn ba nghìn nhân mã kéo nhau xuống núi.

Khi xuống tới nơi, đều dàn thành thế trận, Hạng Sung, Lý Cồn đứng bên tả hữu, còn Hồ Thế Ma Vương Phàn Thụy cỡi con ngựa đen đứng giữa trước cửa trận. Phàn Thụy tuy biết dùng phép yêu quái

song không thuộc trận thế ra sao, khi trông thấy trận của Tống Giang thì trong bụng mừng thầm rằng : "Chúng bày trận, là mắc kế ta rồi...".

Nghĩ đoạn liền truyền lệnh cho Hạng Sung, Lý Cồn, nếu thấy ngọn gió nổi lên, thì dẫn năm trăm tay đao thủ mà sát vào trong trận. Hai người được lệnh, thì sắp sẵn đoàn bài, cùng các quân khí, để đợi khi Phàn Thuy làm phép mà cùng xông vào.

Bấy giờ Phàn Thuy ngồi trên mình ngựa tay tả cầm Lưu Tinh Đồng Chùy, tay hữu chống Hổn Thế Ma Vương bảo kiếm, trong miệng lầm nhẩm đọc mấy câu thần chú, rồi quát lên một tiếng "Mau". Chợt thấy một trận cuồng phong rung động; đá chuyển cát bay, trời mờ đất ám, trên bóng Thái Dương bỗng dung mờ tối, rồi Hạng Sung, Lý Cồn dẫn năm trăm đao phủ, reo hò ầm ỹ mà sấn vào trong trận Tống Giang.

Quân mã Tống Giang thấy vậy, liền rẽ ra hai bên, cho Hạng Sung, Lý Cồn xông vào. Khi đó tên dạn bên trận Tống Giang bán ra như mưa. Hạng Sung, Lý Cồn chỉ dẫn được bốn năm mươi tên đao phủ đi vào, còn thì phải chạy về bản trận.

Tống Giang thấy hai người đã vào gần đến giữa trận liền sai Trần Đạt phất cờ Thất Tinh ra hiệu, cho quân sĩ biến thành thế trận Trường Sà, Hạng Sung, Lý Cồn ở giữa trận, xông bên Đông đột bên Tây, quanh bên tả, vòng bên hữu, không sao tìm được lối mà đi, Chu Vũ đứng trên gò cao cầm cờ ra hiệu, hễ hai người chạy về bên nào thì quay ngọn cờ mà trở về bên ấy.

Đương khi đó, Công Tôn Thảng cũng đứng trên gò cao, trông thấy như vậy, liền rút thanh kiếm Tùng Văn Cổ Dịch ra tay, rồi miệng đọc thần chú mà quát lên một tiếng "Mau". Đoạn rồi thấy trận cuồng phong kia, cứ theo chân Hạng Sung, Lý Cồn mà cuốn hoài không dứt.

Hạng Sung, Lý Cồn ở trong vòng trận, chỉ thấy trời mờ đất tối, gió thổi ào ào, bốn mặt mênh mông toàn thị hắc khí, quân mã không thấy chút gì nữa, mà những tay đao phủ cũng không thấy đâu hết thấy. Hai người thấy vậy, trong lòng sợ hãi kinh hoàng, hết sức tìm đường tháo chạy mà không sao tìm được.

Đương khi xung đột kinh hoàng, bỗng thấy nổ một tiếng sấm rất to, rồi hai người đều bán vào trong hố, không sao dậy được. Đoạn rồi có người đưa thùng móc ra trời Hạng Sung. Lý Cồn lại để đem nộp Tống Giang.

Tống Giang đứng trên gò cao, cầm roi ra lệnh cho tam quân kéo tràn sang để đánh. Phàn Thụy thấy vậy, bèn kéo quân thua chạy về núi, ba phần quân mã, thiệt mất đến quá nửa phần. Tống Giang thu quân cùng các Đầu Linh trở về trướng.

Bấy giờ quân lính giải Hạng Sung, Lý Cồn về đến dưới trướng, Tống Giang trông thấy vội cỡi trời cho hai người, rồi nâng chén rượu mà nói rằng :

- Hai vị tráng sĩ tha lỗi cho tôi, trong khi chiến trận tất phải như thế mới được... Tôi là Tống Giang được nghe tiếng ba ngài đã lâu, cũng toan mời về sơn trại để cùng nhau tụ nghĩa, song chưa có dịp nào mà nói ra cho tiện. Nay nhân được gặp nhau đây, nếu các ngài có lòng hạ cố mà cùng nhau về chốn Lương Sơn, thì thực là hân hạnh vô cùng cho chúng tôi.

Hai người kia nghe nói, liến lay rạp xuống đất mà rằng :

- Chúng tôi nghe tiếng Cập Thời Vũ đã lâu, ngờ đâu ngài quả có lòng đại nghĩa như vậy. Anh em chúng tôi thực cuống với trời, nay bị bắt đến đây là dầu chết cũng chưa đáng tội. Nay ngài lại rộng lòng tha thứ đi cho chúng tôi sẽ xin hết sức lòng để mà báo đáp. Bây giờ một mình Phàn Thụy, không có chúng tôi, cũng không làm gì được, song nếu các ngài rộng phép cho chúng tôi một người trở về, thì tôi xin rủ Phàn Thụy đến đây lập tức, để đầu hàng dưới trướng chẳng hay các ngài nghĩ sao ?

Tống Giang nói rằng :

- Các ngài bắt tất phải lưu lại nơi đây, xin cứ về cả cho, chúng tôi xin sẵn sàng lòng đợi đây để đón tiếp.

Hai người đều lay tạ mà rằng :

- Ngài thực là bậc đại trượng phu hiếm có, nếu Phàn Thụy không đầu hàng, thì chúng tôi xin bắt để dâng dưới trướng.

Tống Giang nghe nói cả mừng, mời vào trung quân thết đãi cơm rượu; rồi sai lấy quần áo mới cho hai người mặc, chọn hai cỗ ngựa tốt cho hai người cưỡi, và sai tiểu lâu la lấy gương bài ra, trả lại cho hai người về núi. Hai người ra đi đều lấy làm khâm phục Tống Giang mà ngợi khen không dứt miệng.

Khi về tới núi Mang Đăng, Phan Thụy nom thấy, lấy làm cả kinh liến hỏi đầu đuôi ra sao ? Hạng Sung, Lý Cồn bảo với Phan Thụy rằng :

- Anh em chúng ta là trái với Trời, thực chưa hết tội...

Phan Thụy ngạc nhiên hỏi rằng :

- Sao anh em lại nói như vậy ?

Hai người liến đem nghĩa khí của Tống Giang nói cho Phan Thụy nghe, Phan Thụy nói rằng :

- Tống Công Minh đã có lòng đại nghĩa như vậy, chúng ta không nên trái cường với Trời. Sáng mai ta nên lập tức đầu hàng mới phải.

Hai người nói :

- Chúng tôi trở về đây, cũng vì việc đó mà thôi. Nay đã đồng tâm như vậy, thì xin thu xếp mau đi.

Nói đoạn liến cùng nhau thu thập hết cả sơn trại, rồi sáng hôm sau cùng nhau kéo đến bái yết Tống Giang. Khi tới nơi, ba người lạy rạp xuống đất, Tống Giang liến đỡ dậy, mời vào cùng nói chuyện.

Ba người thấy Tống Giang ra lòng thân mật, không chút gì ra vẻ hiêm nghi, thì cùng nhau vui vẻ bội phần, và đem hết chuyện bình sinh để thuật lại cho mọi người cùng biết, và mời các vị Đầu Lĩnh lên chơi núi Mang Đăng để giết ngựa mổ trâu thết đãi, cùng khao thưởng tam quân.

Khi yến ẩm xong, Phan Thụy bái Công Tôn Thảng làm thầy. Tống Giang liến lập Công Tôn Thảng làm giáo chủ, để truyền Ngũ Lôi Thiên Tâm Chính Pháp cho Phan Thụy. Phan Thụy lấy làm cảm tạ vui mừng vô hạn.

Cách mấy hôm sau, bọn Phàn Thụy thu nhậi lừa ngựa tiến nong đốt bỏ sơn trại, rồi theo Tống Giang về cả Lương Sơn. Khi về gần tới Lương Sơn đang sắp sẵn quân mã dò về núi, thì bỗng thấy một đại hán đến trước mặt Tống Giang cúi rạp xuống đất lạy.

Tống Giang thấy vậy, liền xuống ngựa đỡ dậy mà hỏi rằng :

- Túc hạ là ai ? Ở đâu tới đây ? Chúng tôi không được biết...

Người kia nói :

- Chúng tôi họ Đoàn, tên là Cảnh Trụ, người ta thấy tóc đỏ râu vàng nên thường gọi là Kim Mao Khuyển. Nguyên tôi quán ở Trác Châu, bình sinh kiếm an về nghề trộm ngựa ở mạn Bắc, tới mùa xuân nam nay qua núi Sương Can, lấy được con ngựa rất quý, toàn trắng như tuyết, suốt mình không có một lông nào khác sắc; từ đầu chí cuối vừa dài được một trượng, từ lưng đến móng cao tám thước hơn, một ngày có thể đi được nghìn dặm, vẫn có tiếng là Chiêu Dạ Ngọc Sư Tử xưa nay. Con ngựa đó nguyên chúng tôi lấy của con vua Đại Kim, thả ở trên núi Sương Can, định đem làm lễ mừng để yết kiến ngài đây... Bất đồ đi qua chợ Tang Đầu phía Tây Nam Lăng Châu, bị đám Tang Gia Ngũ Hồ sẵn ra cướp lấy. Bấy giờ chúng tôi có nói dối rằng con ngựa này của Tống Công Minh ở Lương Sơn Bạc, để hồng chúng trả lại cho. Ai ngờ chúng nghe nói, lại giở những lời thô bỉ hỗn hào, không thể nào chịu được, bởi vậy tôi phải vội vàng trốn về đây, để báo cho mọi người biết.

Tống Giang thấy người đó, tóc đỏ râu xoăn, không phải là tay thường tục, liền có ý vui thắm trong bụng mà bảo rằng :

- Nếu vậy hãy xin mời về sơn trại, rồi ta sẽ thương nghị sau.

Nói đoạn mời Đoàn Cảnh Trụ xuống thuyền, để cùng về sơn trại. Khi thuyền về gần tới bến Kim Sa, Tiểu Cái dẫn các Đầu Linh ra đón vào Tụ Nghĩa Sơn, rồi Tống Giang bảo Phàn Thụy, Hạng Sung, Lý Cồn và Đoàn Cảnh Trụ đến chào hỏi các vị Đầu Linh trong sơn trại, mà cùng vào dự tiệc với nhau. Bấy giờ Tống Giang sai Lý Vân, Đào Tôn Vượng đốc thúc thợ thuyền, làm thêm phòng ốc, cùng các trại, để cho các Đầu Linh mới đến ở.

Đoạn rồi Đoàn Cảnh Trụ nhắc đến con ngựa Ngọc Sư Tử, Tống Giang bèn phái Đới Tung ra chợ Tăng Đầu, để thám thính tin tức.

Cách bốn hôm sau, Đới Tung trở về báo với các vị Đầu Lĩnh rằng :

- Trên chợ Tăng Đầu có tới ba nghìn nhà ở, trong đó có một nhà gọi là Tăng Gia Phủ, chủ nhà nguyên là người nước Đại Kim, tên là Tăng Trưởng, sinh được năm người con, gọi là Tăng Gia Ngũ (năm con hổ nhà họ Tăng). Người con lớn tên là Tăng Đồ, thứ hai là Tăng Mật, thứ ba là Tăng Sách, thứ tư Tăng Khôi, thứ năm Tăng Thang, lại có một ông giáo sư là Sử Văn Cung, và một ông phó giáo sư là Tô Định, cùng nhau tụ năm bảy nghìn lâu la họp ở chợ Tăng Đầu, làm nhà đóng trại, chế sẵn hơn năm mươi cỗ xe tù, thế cùng chết sống với bọn Lương Sơn Bạc, và thế nào cũng bắt hết bọn Lương Sơn mới nghe. Con ngựa Ngọc Sư Tử đó, thì hiện nay để cho giáo sư Sử Văn Cung cưỡi... Có một điều nữa rất đáng giận là chúng nó tung ra mấy câu hát, dạy cho trẻ con hát trong chợ, suốt cả ngày, nghe ra thực thống thiết. Chúng hát rằng :

Lay động thiết hoàn linh,

Quý thần đều sợ kinh.

Xe sắt cùng khóa sắt :

Dưới trên có chốt danh.

Quét sạch Lương Sơn lấp Thủy Bạc:

Dong cổ Tiểu Cái về Đông Kinh.

Bất sống Cập Thời Vũ,

Trời chặt Trại Đa Tinh.

Họ Tăng có năm hổ,

Thiên hạ míc uy danh.

Tiểu Cái nghe đến đó, dùng dùng nổi giận máng rằng :

- Quân súc sinh vô lễ đến thế... ? Tôi phải đi phen này, nếu không bắt được chúng, xin thế không về núi nữa. Phen này chỉ xin cắt hai

ng nghìn nhân mã, và hai mươi vị Đẩu Linh xuống núi giúp tôi, còn các vị Đẩu Linh xin ở nhà coi trại với Tổng Công Minh.

Nói đoạn liền cất Lâm Xung, Hồ Duyên Chúc, Từ Ninh, Mục Hoảng, Trương Thuận, Dương Hùng, Thạch Tú, Tôn Lập, Hoàng Tín, Yến Thuận, Đặng Phi, Âu Bằng, Dương Lâm, Lưu Đường, Nguyễn Tiểu Nhị, Nguyễn Tiểu Ngũ, Nguyễn Tiểu Thất, Bạch Thảng, Đỗ Thiên, Tống Vạn, cộng tất cả hai mươi Đẩu Linh dẫn ba quân xuống núi đi đánh, Tống Giang, Ngô Dụng, Công Tôn Thảng cùng các vị Đẩu Linh, đều đưa chân đến bến Kim Sa, để nâng chén rượu tiễn hành.

Dương khi nâng chén quan hà, bỗng có một trận cuồng phong đưa đến, thổi gãy ngay ngọn cờ quân lệnh của Tiểu Cái mới chế ra. Mọi người trông thấy đều kinh ngạc, biến sắc ngay sặc mặt đi.

Ngô Học Cửu can Tiểu Cái rằng :

- Ca Ca vừa mới ra quân, bỗng ngọn gió thổi gãy cờ, như thế là điều bất lợi, vậy xin Ca Ca hãy lui quân vào trong trại vài bữa, rồi sẽ ra đi...

Tiểu Cái nói rằng :

- Trời đất có khi mưa khi gió, lấy gì làm lạ ! Bây giờ đương dạo mùa xuân ấm áp, nếu không thừa thế, khu trừ nó đi, thì còn đợi đến bao giờ nữa ? Việc này xin chớ ngăn trở, thế nào tôi cũng xin đi một phen mới được.

Ngô Dụng nghe nói, đành phải lặng yên cho Tiểu Cái ra đi. Khi Tiểu Cái đi rồi, Tống Giang liền quay về sơn trại, sai Đới Tung xuống núi đi theo, để thăm dò tình thế.

Hôm đó Tiểu Cái dẫn năm nghìn quân mã, cùng hai mươi vị Đẩu Linh đến chợ Tang Đẩu, liền đóng trại đối với giặc bên kia. Ngày hôm sau Tiểu Cái cùng các vị Đẩu Linh cưỡi ngựa đi ra chợ Tang Đẩu, để tham nom địa thế.

Đương khi đó, bỗng thấy trong rừng liễu có một toán nhân mã ước chừng bảy tám trăm người kéo ra, có một anh hảo hán là Táng Khôi con thứ ba Tang Gia đi đầu, quát lên rằng :

- Lũ bầy là quân giặc cỏ, làm loạn ở vùng Lương Sơn, ta đương toan đến để trừ nã... Nay trời lại run rủi cho bầy đến đây, thì thực là tiện lắm... Bầy không xuống ngựa chịu trời ngay đi, còn đợi đến bao giờ nữa ?

Tiểu Cái nghe nói cả giận, quay đầu lại toan gọi người ra đánh, thì đã thấy một người xông ngựa ra để đánh nhau với Táng Khôi. Người này nguyên là một người bắt đầu kết nghĩa từ khi mới đến Lương Sơn, tức Báo Tử Dấu Lâm Xung đó. Lâm Xung đánh nhau hơn mười hiệp, Táng Khôi liệu thế không địch nổi, liền cưỡi giáo quay ngựa chạy về rừng. Lâm Xung thấy vậy, cũng kìm ngựa lại, mà không đuổi theo.

Tiểu Cái liền dẫn quân mã về trại để bàn cách đánh phá.

Lâm Xung bàn rằng :

- Ngày mai dẫn binh ra chợ mà khơi đánh, để xem tình thế hư thực thế nào, rồi ta sẽ liệu.

Tiểu Cái khen phải mà nghe lời. Sáng hôm sau dẫn cả năm nghìn quân mã, ra khu đất rộng trước cửa chợ Táng Đẩu, bày thành trận thế gồ mỗ khua chiêng mà gọi đánh.

Bấy giờ trong chợ Táng Đẩu nghe có tiếng sùng hiệu nổi lên, rồi thấy đại đội nhân mã kéo ra dàn trận, có bảy vị hảo hán đứng đầu : khoảng giữa là giáo sư Sư Văn Cung, phía trên là phó giáo sư Tô Định, phía dưới là con trưởng Táng Gia tên là Táng Đồ, bên tả thì Táng Mật, Táng Khôi, bên hữu thì Táng Thang, Táng Sách. Bảy người đều nai nịt nghiêm chỉnh, coi rất oai vệ. Giáo sư Sư Văn Cung, lưng đeo cung tên, mình cưỡi ngựa Thiên Lý Ngọc Sư Tử, tay cầm một cây thiên phương hoạt kích, rõ ra một tướng anh hùng.

Khi ba hồi trống trận vừa dứt, thì bên Táng Gia đẩy một cỗ xe tù ra trước mặt, rồi Táng Đồ chỏ máng bọn Tiểu Cái rằng :

- Quân giặc cỏ phản bội nhà nước kia, có trông thấy cỗ xe của ta đó không ? Chúng ta đây nếu không giết chết chúng bầy, thì không phải là tay hảo hán, nay ta vớ được đứa nào là bất sống đứa ấy, để đem nhốt vào xe tù, mà mang nộp Kinh Sư, thế mới rõ là tay Ngủ Hồ

ở Tang Gia. Nếu bây có biết điều, thì xuống ngựa mà chịu tội trước đi, thì ta sẽ liệu giảm tội đi cho.

Tiểu Cái nghe nói tức giận, múa gươm thúc ngựa thẳng xông ra đánh Tang Đồ, rồi các tướng cũng nhất tề xông ra để đánh, đôi bên đánh nhau lộn bậy một hồi, quân mã Tang Gia vừa đánh vừa lui vào trong thôn.

Lâm Xung, Hồ Duyên Chúc xung đột đánh theo, sau thấy đường sá hiểm trở không lối, liền thu binh kéo về trại.

Hôm đó hai bên đánh nhau, đều thua mất nửa nhân mã, mà không định được thua ra sao. Khi trở về trong trại, Tiểu Cái lấy làm lo nghĩ bàn khoan.

Các tướng can rằng :

- Ca Ca phải nên tỉnh tâm, chớ lo nghĩ chi cho mệt nhọc. Trước đây Tống Công Minh ra trận, vẫn bị thua luôn, sau cũng được toàn thắng trở về... Và ngày nay hai bên đánh nhau đều có hại thiệt cả, mình cũng không đến nỗi thua kém gì. Ca Ca phải nghĩ...

Tiểu Cái nghe vậy, trong lòng vẫn lấy làm ngay ngáy không vui. Sau đó luôn ba ngày đem quân ra chợ khơi đánh, mà không thấy một ai.

Ngày hôm thứ tư, bỗng có hai người nhà sư, đi thẳng vào sơn trại, để xin chào Tiểu Cái. Chúng dẫn vào tới nơi, hai người quỳ trước mặt Tiểu Cái mà nói rằng :

- Chúng tôi là Giám Tự ở chùa Pháp Hoa mé bên sông chợ Tang Đầu, nhân bị Tang Gia Ngũ Hồ, thần thường đến quấy nhiễu trong chùa, và sách nhiễu lấy tiền nong của cải rất khó chịu. Vả chúng tôi ở đây đã lâu biết rõ được tình thế của họ, vậy xin đến đây, để biểu Đầu Linh một kế, mà cướp trại đêm nay, để khu trừ họ đi, thì thực là may cho dân chúng.

Tiểu Cái nghe nói cả mừng, liền mời hai nhà sư ngồi, và rót rượu để thiết.

Khi đó Lâm Xung can rằng :

- Ca Ca chớ nên nghe vội vì trong đó, không khéo có kế lừa cũng nên...

Tiểu Cái nói :

- Người ta là kẻ tu hành, có khi nào nữ nói càn nói bậy... Bọn Lương Sơn ta xưa nay vốn theo đường nhân nghĩa, đi đến đâu không hề quấy nhiễu lương dân, vậy thì hai người này có thù hằn gì với ta mà nữ nói dối ? Vả chăng bọn Tàng Gia vị tất đã đánh được nổi quân của ta, còn can chi mà phải nghi ngại ? Việc này xin anh em chớ nên rui rắng mà lỡ mất chuyện to, đêm nay ta phải đi mới được...

Lâm Xung cố ý can mà rằng :

- Nếu Ca Ca quyết định đi, thì tôi xin chia lấy nửa nhân mã đến cướp trại, còn Ca Ca tiếp ứng ở ngoài.

- Nếu tôi không đi, thì ai chịu ra sức, hiển đệ giữ một nửa quân ở bên ngoài tiếp ứng, để tôi vào cướp trại cho.

- Ca Ca định mang ai cùng đi ?

- Tôi định lấy hai nghìn nhân mã, và mười vị Đầu Lĩnh để vào cướp trại.

Nói đoạn, liền gọi Lưu Đường, Hồ Duyệt Chúc, Nguyễn Tiểu Nhị, Âu Bang, Nguyễn Tiểu Ngũ, Yến Thuận, Nguyễn Tiểu Thất, Đỗ Thiên, Bạch Thảng, Tống Vạn, chỉnh điểm nhân mã, đợi chiếu hôm đó trời vừa sẩm tối, cơm nước xong rồi, ba quân đều ngậm tâm im phắc, ngựa thảo nhạc ra, rồi cùng hai người thầy chùa, mà kéo vào chùa Pháp Hoa.

Khi tới nơi, Tiểu Cái xuống ngựa đi vào, thấy quả nhiên là một khu chùa cổ, mà không có sư mô ở đó, liền hỏi hai người sư kia rằng :

- Đây là một nơi chùa lớn, mà sao không có Pháp Sư ở đây ?

Nhà sư đáp rằng :

- Nhân vì mấy đứa súc sinh nhà họ Tàng quấy nhiễu, nên các sư đều sợ hãi mà bỏ đi cả, duy còn có sư phụ mà mấy người đồ đệ thì ở tháp viện trong kia... Xin Đầu Lĩnh hãy tạm nghỉ nhân mã đây, rồi canh khuya tôi sẽ đưa tới trại của chúng.

- Trại chúng ở chỗ nào ?

- Chúng nó có bốn trại, song bên Bắc là chỗ anh em họ Tang đóng binh, nếu đánh được một chỗ đó, thì trại bên kia phá dễ như chơi.

- Độ lúc nào thì đi ?

- Bây giờ mới canh hai, xin để đến canh ba sẽ đi.

Khi đó Tiểu Cái nghe trống canh ở chợ Tang Gia đã điểm hai tiếng sau nghe mãi vào khoảng giữa trống canh ba nữa, thì thấy phang phác không có trống canh nữa.

Hai người nhà chùa bảo với Tiểu Cái rằng :

- Có lẽ bây giờ chúng ngủ kỹ rồi, ta nên kéo quân đi thôi...

Nói đoạn liền dẫn đường đi trước, Tiểu Cái cùng các Dấu Linh lên ngựa kéo quân đi theo sau. Đi được nam dặm đường, đến chỗ tối tăm mù mịt bỗng không thấy hai lão sư dấu, quân mã liền đứng dừng lại mà không dám tiến.

Nom đến đường, thì toàn là đường ngang lối tắt rất nhiều, mà không có nhà cửa nào ở đó. Chúng thấy vậy cả kinh báo cho Tiểu Cái biết. Hồ Duyên Chúc nghe báo, bèn truyền quân kéo về đường cũ.

Đi được độ hơn trăm thước, bỗng thấy bốn bên chiêng trống vang trời tiếng, kêu dậy đất, rồi có một dãy đèn kéo ra. Tiểu Cái cả kinh liền dẫn các tướng cùng tam quân cướp đường để chạy.

Chạy được hai khúc đường, lại gặp một toán nhân mã, bán tên đạn rào rào chắn ngang trước mặt. Tiểu Cái cùng các tướng xung đột tìm đường, bất đồ bị một mũi tên bắn ngay vào mặt, Tiểu Cái ngã lan xuống ngựa. Ba anh em họ Nguyễn cùng Lưu Đường, Bạch Thảng thấy vậy, đều thực thân lan vào cứu Tiểu Cái lên ngựa, rồi đánh tháo lấy đường đi ra. Khi ra tới cửa thôn, có đám quân của Lâm Xung tiếp ứng, đánh nhau với bọn Tang Gia mãi đến khi trời sáng, mới thu quân về trại.

Bấy giờ Lâm Xung điểm lại nhân mã, hơn hai nghìn, chỉ còn sót lại hơn nghìn, các Đầu Lĩnh đều liều chết thoát được về cả.

Các Đầu Lĩnh đến thăm Tiểu Cái, thấy mũi tên bắn ngay vào má rất sâu, khi nhổ mũi tên ra, thì máu lại lãng như là suối chảy vậy, chúng xem mũi tên, thì thấy mũi tên có tẩm thuốc độc, trên đề ba chữ "Sử Văn Cung". Lâm Xung bèn lấy thuốc kim sang dán cho Tiểu Cái. Khi đó Tiểu Cái bị thuốc độc ngấm ra, không nói năng được nữa. Lâm Xung bèn sai vác lên xe, rồi cho Lưu Đường, cùng ba anh em họ Nguyên, Đỗ Thiên và Tống Vạn đưa về sơn trại trước.

Đoạn rồi mười bốn vị Đầu Lĩnh bàn với nhau rằng :

- Phen này Tiểu Thiên Vương hành binh, không ngờ thất bại đến như thế, thực là ứng với điềm gió thổi gậy cờ hôm trước... Anh em chúng ta rồi đây cũng phải rút quân trở về, song hãy đợi lệnh Tống Công Minh xem sao sẽ quyết.

Hôm đó vào khoảng canh năm, trời chưa rạng sáng, mười bốn vị Đầu Lĩnh đương ngồi than thở với nhau, bỗng thấy tiểu lâu la vào báo rằng :

- Phía trước có bốn nam toàn quân kéo đến, dóm đuốc rực rỡ, đông đúc không biết đâu mà kể...

Lâm Xung nghe nói, liền cùng các vị Đầu Lĩnh lên ngựa ra xem, quả thấy ba mặt đều dóm đuốc sáng như ban ngày. Tiếng hò reo vang trời dậy đất, chàng liền hạ lệnh cho các tướng sĩ lập tức mà chạy. Bốn quân mã Tang Gia đuổi đến đánh Lâm Xung vừa đánh vừa lùi, mãi đến ngoài năm sáu mươi dặm mới chạy được thoát. Bấy giờ kiểm lại nhân mã, thì thiệt hại đến bảy trăm người, các Đầu Lĩnh phải kéo quân mà trở về Lương Sơn Bạc.

Khi về đến sơn trại, thấy Tiểu Cái đã li bì mê mết, cơm cháo không ăn, toàn thân sưng bủng heo rất chiều nguy hiểm. Tống Giang ngồi luôn trước giường Tiểu Cái, mà khóc than rất là thảm thiết. Các Đầu Lĩnh cũng đều ở đó mà hầu hạ trông nom.

Đêm hôm đó vào khoảng canh ba, Tiểu Cái nghe trong mình trầm trọng khác thường, bèn quay đầu ra nhìn Tống Giang mà dặn rằng :

- Hiền đệ ơi ! Xin hiền đệ chớ nên trách lời nói của tôi, tôi chỉ xin sau này, nếu ai giết được kẻ thù bán tôi, thì làm chủ Lương Sơn Bạc ở đây...

Nói đoạn nhắm mắt buông tay, mà hồn về chín suối.

Bấy lâu nổi tiếng giang hồ,

Một phen phó mặc cơ đồ cho ai ?

Hết thân chưa dứt chuyện đời,

Gươm thù còn gửi lại người nước non...

Bấy giờ Tống Giang thấy Tiểu Cái mất, thì trong lòng lấy làm thảm thiết, cất tiếng khóc nức nở, không khác gì cha mẹ mất vậy ? Các Đầu Linh thấy vậy, đều điu Tống Giang ra để chủ trương các việc.

Ngô Dụng cùng Công Tôn Thắng khuyên Tống Giang rằng :

- Ca Ca chớ nên phiền não cho lắm, người ta sống chết bởi tại mệnh trời, dầu than khóc cũng không làm chi được nữa. Vậy xin Ca Ca hãy lý hội việc lớn là hơn.

Tống Giang nghe nói, liền gạt nước mắt, rồi sai lấy nước hương hoa tắm cho Tiểu Cái, khâm liệm áo xiêm tử tế, mà đưa ra Tự Nghĩa Sơn. Các Đầu Linh đều đến đó mà khóc lóc làm lễ, rồi sai đóng quan quách, chọn ngày lành tháng tốt mà đưa ra chính sảnh, đặt linh sàng viết bài vị mấy chữ "Lương Sơn Bạc Chủ, Thiên Vương Tiểu Công Thần Chủ" để thờ. Các vị Đầu Linh trong sơn trại từ Tống Giang trở xuống, đều ăn mặc đại tang, còn các tiểu đầu mục cùng các tiểu lâu la, cũng chít khăn để tang.

Lâm Xung đem mũi tên thế ở trước linh sàng Tiểu Cái, rồi sơn trại dựng cảnh phan, thỉnh các sư ở các chùa gần đó, về làm chay siêu thoát cho Tiểu Thiên Vương.

Từ đó hàng ngày Tống Giang lại dẫn các vị Đầu Linh, đến trước linh sàng khóc lóc, không có bụng nào nghĩ đến việc sơn trại. Lâm Xung cùng Ngô Dụng, Công Tôn Thắng và các vị Đầu Linh bàn nhau tôn Tống Giang lên làm chủ, để coi giữ hiệu lệnh trong sơn trại.

Sáng hôm sau thiết bài vị hương hoa đèn nến, rồi Lâm Xung dẫn các Đầu Lĩnh mời Tống Giang ra ngồi ở Tụ Nghĩa Sảnh mà nói rằng :

- Dám bẩm Ca Ca, trong nước không thể một ngày không có vua, trong nhà không thể một ngày không có chủ. Nay Tiểu Đầu Lĩnh đã hết mệnh chầu trời, công việc ở trong sơn trại, không thể không có người chủ trương được. Vậy Ca Ca là một người đại nghĩa anh tài, trong thiên hạ không ai là không biết tiếng, vậy chúng tôi xin chọn ngày lành tháng tốt, để mời Ca Ca lên làm chủ sơn trại, cho anh em cùng theo hiệu lệnh của Ca Ca mới được.

Tống Giang từ chối mà rằng :

- Khi Tiểu Thiên Vương sắp nhắm mắt có dặn lại rằng : "Ai bắt được Sử Văn Cung, thì cho làm chủ Lương Sơn Bạc" điều đó chắc các Đầu Lĩnh ai ai cũng biết. Vậy nay tên thế vẫn còn để kia, có lẽ nào đã quên được hay sao ? Vả chăng chưa ai báo cừu rửa hận cho xong, có khi nào đã ở ngôi ấy được.

Ngô Học Cửu nói :

- Đã đành Tiểu Thiên Vương nói vậy, song việc sơn trại không thể một ngày không có chủ được, nếu Ca Ca không nhận ngôi ấy, thì các Đầu Lĩnh toàn là những kẻ dưới, còn ai dám nhận mà làm ? Vả chăng, anh em đây phần nhiều toàn thị tâm phúc của Ca Ca, chắc cũng không ai dám dị nghị vào đó, vậy xin Ca Ca hãy tạm quyền ít lâu, rồi sau này sẽ liệu.

Tống Giang nói :

- Quân sư dạy thế cực phải, nay tôi xin quyền tạm ở đây, ngày sau ai bắt được Sử Văn Cung, thì xin nhường vào vị đó.

Bấy giờ Hắc Toàn Phong Lý Quỷ đứng bên cạnh kêu lên rằng :

- Ca Ca làm Đại Tống Hoàng Đế cũng được, cứ gì chủ một chỗ Lương Sơn Bạc này.

Tống Giang cả giận quát lên rằng :

- Thăng đèn lại đến đó mà nói nháng... còn nói câu nữa, thì ta cắt lười đó.

Lý Quỳ nói :

- Tôi có bảo Ca Ca đừng làm đầu ? Tôi mời Ca Ca làm Hoàng Đế mà cũng cát lưởi...?

Ngô Học Cửu nói :

- Anh là một người không biết thời thế, nói làm chi, ta hãy lo xong việc lớn đã.

Nói đoạn Tống Giang đốt hương xong, rồi Lâm Xung, Ngô Dụng mời Tống Giang lên ngồi ghế chính giữa, phía trên có Ngô Dụng, phía dưới có Công Tôn Thắng; dấy bên tả có Lâm Xung làm đầu, dấy bên hữu có Hồ Duyên Chúc làm đầu, còn các Đầu Lĩnh theo thứ tự mà ngồi.

Khi các Đầu Lĩnh vái chào cùng ngồi yên vị, rồi Tống Giang nói :

- Ngày nay tôi tạm quyền chủ vị ở đây, dám xin anh em hết lòng hết sức ràng buộc lấy nhau, để cùng thay Trời làm Đạo. Trong sơn trại hiện nay, nhân mã đông đúc, công việc bận bịu, không phải tầm thường như ngày trước. Vậy xin anh em chia ra làm sáu trại để đóng. Tự Nghĩa Sơn lại đổi là Trung Nghĩa Đường, trước sau tả hữu xin đặt bốn trại trên bộ, sau núi làm hai trại con, trước cửa núi ba tòa quan ải, dưới núi một trại thủy quân, hai bên có hai trại nhỏ, cùng chia nhau coi giữ các nơi, Trung Nghĩa Đường thì tôi tạm giữ ngôi chủ, rồi thứ nhì đến Quân Sư Ngô Học Cửu, thứ ba đến Pháp sư Công Tôn Thắng, thứ tư đến Hoa Vinh, thứ năm đến Tần Minh, thứ sáu đến Lã Phương, thứ bảy đến Quách Thịnh. Trong tả trại thứ nhất thì Lâm Xung, thứ nhì Lưu Đường, thứ ba Sử Tiến, thứ tư Dương Hùng, thứ năm Thạch Tú, thứ sáu Đỗ Thiển, thứ bảy Tống Vạn; Trong trại Hữu quân thứ nhất Hồ Duyên Chúc, thứ nhì Chu Đồng, thứ ba Đới Tung, thứ tư Mục Hoàng, thứ năm Lý Quỳ, thứ sáu Âu Bằng, thứ bảy Mục Xuân; Tiểu trại thứ nhất Lý Ứng, thứ nhì Từ Ninh, thứ ba Lỗ Trí Thâm, thứ tư Võ Tòng, thứ năm Dương Chí, thứ sáu Mã Lân, thứ bảy Thi Ân; Hậu trại thứ nhất Sài Tiến, thứ nhì Tôn Lập, thứ ba Hoàng Tín, thứ tư Hàn Thao, thứ năm Bằng Dì, thứ sáu Đặng Phi thứ bảy Tiết Vĩnh.

Trong trại thủy quân thứ nhất Lý Tuấn, thứ nhì Nguyễn Tiểu Nhi, thứ ba Nguyễn Tiểu Ngũ, thứ tư Nguyễn Tiểu Thất, thứ năm Trương Hoành, thứ sáu Trương Thuận, thứ bảy Đồng Uy, Đồng Mạnh. Sau trại cộng bốn mươi ba viên Đầu Linh.

Trước cửa quan lần thứ nhất cho Lôi Hoành, Phần Thụy giữ. Cửa quan thứ hai cho Giải Trân, Giải Bảo giữ. Cửa quan thứ ba cho Hạng Sung, Lý Cồn giữ. Tiểu trại ở bến Kim Sa, sai Yến Thuận, Trịnh Thiên Thọ, cùng Khổng Minh, Khổng Lượng coi, tiểu trại ở bến Áp Chủy giao cho Lý Trung, Chu Thông, Trâu Uyên, Trâu Nhuận giữ. Hai tiểu trại đằng sau núi có Vương Nuy Hồ, Nhất Trọng Thanh và Tào Chính, bên hữu có Chu Vũ, Trần Đạt, Dương Xuân coi giữ. Trong Trung Nghĩa Đường về dãy phòng bên tả có Tiểu Nhượng coi việc ván thêu. Bùi Tuyên coi việc thưởng phạt, Kim Đại Kiện coi việc ấn tín. Tưởng Kinh coi việc tính toán tiền nong; Dãy bên hữu có Lăng Chấn coi việc tiền nong; Mạnh Khanh coi việc đóng thuyền, Hầu Kiện coi việc chế mũ giáp, Đào Tôn Vương coi việc xây dựng thành quách. Còn các người ở trong Trung Nghĩa Đường, thì có Lý Vân coi việc dựng nhà cửa, Thang Long đốc thúc thợ rèn, Chu Quý coi việc chế rượu chè, Tống Thanh coi việc cỗ bàn yến tiệc. Đỗ Hưng, Bạch Thảng coi sóc các đồ vật vãn. Ngoài núi làm bốn ngôi tửu điểm nguyên giao cho bọn Chu Quý, Nhạc Hòa, Thời Thiên, Lý Lập, Tôn Tân, Cố Đại Tẩu, Trương Thanh, Tôn Nhị Nương chia giữ, còn Dương Lâm, Thạch Dũng, Đoàn Cảnh trụ thì chuyên việc mua lừa ngựa về phía Bắc.

Khi cát đặt xong rồi, các Đầu Linh lớn nhỏ ở Lương Sơn Bạc đều nhất tâm theo lệnh Tống Giang, mà không hề có điều chi ngang trái.

Sáng hôm qua Tống Giang lại họp các vị Đầu Linh mà bàn rằng :

- Lẽ ra ta nên vì Tiểu Thiên Vương, mà đem binh đi đánh Tang Đầu Thị để báo thù ngay lập tức. Song hiện nay trong lúc cư tang, ta kinh động như thế, thì là bất tiện. Vậy xin để ra ngoài trăm ngày, rồi sẽ cử binh đi đánh, cũng không lấy gì làm chậm trễ...

Các Đầu Lĩnh nghe lời đều lui ra coi giữ sơn trại, và ngày ngày lại đón thấy làm chay niệm Phật để tịnh độ siêu sinh cho Tiểu Cái.

Một hôm có một vị tên pháp danh là Đại Viên, nguyên là Pháp Chủ trong chùa Long Hoa tại phủ Đại Danh thành Bắc Kinh, nhân đi vân du qua mạn Lương Sơn, bọn Lương Sơn liền đón vào để làm chay, cúng Phật. Trong khi trò chuyện, Tống Giang hỏi đến nhân vật cùng phong thổ ở Bắc Kinh.

Nhà sư hỏi Tống Giang rằng :

- Đầu Lĩnh không biết ông Ngọc Kỳ Lân ở đất Hà Bắc hay sao ?

Tống Giang nghe nói, chột nghĩ ra, liền nói với nhà sư rằng :

- Ngài nom chúng tôi chưa già, có bao giờ quên được việc ấy. Trong thành Bắc Kinh có ông Viên Ngoại, họ Lu Tuấn Nghĩa, biệt hiệu là Ngọc Kỳ Lân, đứng vào hạng Tam Kiệt ở Hà Bắc đấy... Ông ta võ nghệ cao cường, côn quyền không ai địch nổi, nếu ở Lương Sơn Bạc, mà có được ông ấy, thì trong bụng tôi không lo phiền một điều chi nữa.

Ngô Dụng nghe nói cười mà rằng :

- Ca Ca cần chi phải nói những câu bất đắc chí như vậy ? Nếu muốn được người ấy lên núi, thì có khó gì ?

Tống Giang nói :

- Ông ta là một người trưởng giả bậc nhất ở Bắc Kinh.

- Xưa nay tôi vẫn nghĩ đến luôn, vì đạo này bận rộn nên lãng quên đi mất... tôi chỉ thi hành một kế cón con thì khả dĩ đưa được người ấy lên đây ngay có ngại gì ?

Tống Giang nghe vậy, khen ngợi Trí Đa Tinh, và hỏi xem kế sách ra sao ?

Mới hay :

Anh hùng đứng giữa trần ai,

Tri âm đâu dễ lọt ngoài mắt xanh ?

Nặng lòng kẻ tử người sinh,

Nước bèo tan hợp, chút tình dễ quên.

Mong cho chung thủ vẹn tuyền,
Thắt dây liên lạc làm duyên giang hồ.
Máu riêng chung đúc một lò,
Ra tay gánh lấy cơ đồ xem sao ?

LỜI BÀN CỦA THÁNH THẦN :

Đọc Thủy Hử theo tục bản, đến chỗ này, thấy bỗng đâu hết ý, không hiểu rõ ra, tới khi đọc đến cổ bản, mới ngậm ngùi than : Hỡi ôi khéo thay; văn chương hay đến bậc này ! Xét từ trước Tiểu Cái muốn đi đánh Chúc Gia Trang thì Tống Giang đón lấy, can rằng : Ca Ca là chủ sơn trại, không động; Tiểu Cái muốn đánh Cao Đường, Tống Giang cũng lại khuyên rằng : Ca Ca là chủ sơn trại, không nên khinh động; Cho tới đánh Thanh Châu, đánh Hoa Châu, Tống Giang đều một điệu nói ấy, đón lấy mà đi. Sau đến đánh Tàng Dấu Thị, thì Tiểu Cái quyết đi, Tống Giang chẳng ngăn, mà Tiểu Cái đã chết về việc đó, ta đây cũng chẳng biết sự thực ra sao ? Song theo quân tử mà xem thu pháp, suy đến tình trạng, dẫn chuyện Hứa Thế Tử chẳng nếm thuốc qua để đoán việc ngược, thì Tống Giang đã giết Tiểu Cái, quyết không dung thứ, đó chẳng phải mũi tên của Sử Văn Cung, mà thực ra chết ở trên tay Tống Giang vậy, cũng chẳng phải là Tống Giang biết rõ năm hổ ở chợ Tàng Dấu, có thể giết chết Tiểu Cái mà chẳng đem binh cứu viện, vì Tiểu Cái chết chẳng phải Tống Giang nghĩ biết tới, so le Tiểu Cái chết thì hay cho Tống Giang, chẳng phải chỉ ngày ấy mà nghĩ tới. Ta biết đó vì sao ? Vì Tiểu Cái mỗi khi muốn hạ sơn, Tống Giang lại đón ngăn đi, Tống Giang không muốn Tiểu Cái hạ sơn kia, là chẳng muốn Tiểu Cái có sơn trại nữa, lại chẳng muốn mọi người coi có Tiểu Cái nữa, đã chẳng muốn Tiểu Cái còn sơn trại nữa, thì sơn trại phải một sớm sẽ không còn của Tiểu Cái, Tống Giang cả mừng; Lại chẳng muốn mọi người coi có Tiểu Cái, thì Tiểu Cái tuy chưa biết ở trên tay Sử Văn Cung, song đã chết ngay ở trên tay mọi người trên sảnh dưới sảnh không hưởng ứng lời, đâu phải chỉ một ngày mà thôi vậy, như thế, ngày nay Tiểu Cái chết ở tay Sử Văn Cung đã du cái chết từ trước, cái chết của Tiểu Cái vốn lâu rồi, thế mà Tiểu Cái đến chết mới kinh hoàng, là thấy ở trên tảng Sử Văn Cung của Tàng Gia Ngủ hổ, vì Tống Giang thấy Tiểu Cái ra đi, rồi đến chết, mà đành vậy. Cho nên từng khuyên đừng đánh Chúc Gia Trang, đừng đi đánh Cao Đường, đừng đi đánh Thanh Châu, Hoa Châu... thì đã biết rằng đi đánh Tàng Gia thì cũng phải khuyên rồi, thế mà tác giả đối với những trận trước thì chép ra Tống Giang khuyên, đến lần này, chép bỏ sự khuyên đi, cho rõ cái ác tâm của Tống

Giang để định tội vậy. Đó là thâm ý của tác giả, dùng ngòi bút kỳ quan chép sử, cho rõ cong ngay, nếu không đọc cổ bản, thì không thấy rõ.

Suốt thiên này đều dùng ngòi bút tả ra, cho rõ tội Tống Giang, muốn giết Tiểu Cái, như gió thổi gãy cờ, chỉ một Ngô Dụng can thôi, đó là một tội; Đới Tung đi thám thính, giấu chuyện về báo, hai tội vậy; Năm tướng cứu chết, còn mọi người chỉ biết mình, ba tội vậy; Sao chủ soái sa, mọi người chẳng đòi về, bốn tội vậy; Tiểu Cái để lại lời thề, mà rằng chẳng quai, sáu tội vậy; Vội lên ngôi lớn, sắp đặt khác đi, bảy tội vậy; Bỏ mặc tang chế, chẳng báo thù ngay, tám tội vậy; Thù lớn chưa xong, gặp thấy tang rồi bàn, chín tội vậy; Bỏ chết Thiên Vương, gặp bắt sống Kỳ Lân, mười tội vậy.

Hồi thứ hai tả Thiếu Hoa Sơn, hồi thứ tư tả Đào Hoa Sơn, hồi mười sáu tả Nhị Long Sơn, hồi ba mươi mốt tả Bạch Hổ Sơn, đến hồi này tóm thâu hết lại, thực là kỳ bút, thế mà còn hiêm rằng cùng giống nhau, cùng giống nhau như sao ? Như bày tất cả con cờ, đến kết cục cùng thu lại cả. Sau đọc đến thiên này, lại có thêm một Hồn Thế Ma Vương, trước chưa từng có, bỗng đâu nảy ra, gặp một sự hu này, cùng với bốn sự thực kia, vậy sau biết đến văn chương có phép tương cứu vậy.

HỒI THỨ SÁU MƯƠI

*Lừa Ngạc Kỳ Lân. Ngộ Dụng lập mẹo:
Quấy Kim Sa Đệ. Trương Thuận trở tài.*

Khi đó, Ngộ Dụng nói với Tống Giang rằng :

- Tôi xin dùng ba tấc lưỡi vào tới Bắc Kinh, thuyết cho Lu Tuấn Nghĩa đi đến Lương Sơn, thực dễ như thò bàn tay vào trong túi lấy đồ vật vậy. Song phải có một số người nào mặt mũi kỳ quái đi với tôi thì mới được.

Ngộ Dụng vừa nói dứt lời, thì Hắc Toàn Phong Lý Quỳnh kêu to lên rằng :

- Quân sư Ca Ca cho tôi đi với...

Tống Giang quát mắng rằng :

- Anh đi không được, có phải là việc đốt nhà giết người, cướp kho phá phủ, thì mới dùng đến anh, còn việc này phải cẩn thận vững vàng, mà tính khí anh như thế, thì đi làm sao được ?

Lý Quỳnh nói rằng :

- Lân nào cũng thế, ông bảo tôi xấu... chê... không cho đi...

- Không phải là chê, nhưng ở trong phủ Đại Danh bọn do thám của nhiều, nếu lộ ra họ biết, thì uống mạng.

- Không cần. Nếu tôi không đi, thì chắc cũng chết. Lời nào trúng ý quân sư được.

Ngộ Dụng bảo Lý Quỳnh rằng :

- Nếu người y được ba điều này, thì ta cho đi, bằng không thì cứ ngồi yên ở nhà đó...

Lý Quỳnh đáp rằng :

- Đến ba mươi điều tôi cũng y được cả, cứ gì ba điều.

Ngộ Dụng nói :

- Điều thứ nhất là tánh người nóng nảy như lửa, từ nay phải bỏ rượu đi, rồi trở về mới được uống; Điều thứ hai, khi đi đường phải an

mặc giả làm đạo đồng theo ta; hễ ta bảo câu gì không được ngang trái. Còn điều thứ ba thì khó lắm đấy. Bắt đầu từ ngày mai trở đi người không được nói phải giả làm thành tâm vậy... Có ý được ba điều đó, thì ta sẽ cho đi.

Lý Quỷ lác đầu đáp rằng : .

- Không uống rượu cũng được, tôi xin vâng cả. Duy bát tôi không được nói, thì khổ chết tôi mất.

- Người há miệng ra lại sinh sự lỗi thời, không được.

Lý Quỷ vỗ tay mà rằng :

- Được rồi, được rồi, tôi ngậm ngay đồng tiền vào miệng là được rồi...

Các Đẩu Linh nghe nói đều cười ầm lên. Đoạn rồi trong sơn trại đặt ngay tiệc tiễn hành ngay chiều hôm ấy. Đến sáng hôm sau Ngô Dụng sắp sửa hành lý, cho Lý Quỷ an mặc giả làm đạo đồng, quảy gánh xuống núi. Tổng Giang cùng các Đẩu Linh đưa chân Ngô Dụng ra bến Kim Sa, dặn dò cẩn thận về việc trông coi Lý Quỷ rồi mới cùng nhau về trại.

Ngô Dụng cùng Lý Quỷ đi trong mấy hôm, Ngô Dụng bị Lý Quỷ càn nhân rất là khổ sở. Cách mấy hôm đi đến thành Bắc Kinh, hai người tìm vào hàng trọ. Chiều hôm đó Lý Quỷ xuống làm cơm, không biết làm sao đánh tên Tiểu Nhị ở hàng cơm, đổ cả máu mồm máu mũi ra.

Tên Tiểu Nhị liền mách với Ngô Dụng rằng :

- Tên đạo đồng của ngài dữ tợn quá chừng. Tôi đốt lửa khi chậm một chút, mà hán đánh tôi học cả máu mồm ra đây.

Ngô Dụng dỗ dành tên Tiểu Nhị, đưa đến cho mười quan tiền để im chuyện đi, rồi trách mắng Lý Quỷ suốt đêm hôm ấy.

Sáng hôm sau dậy sớm cơm nước xong rồi, Ngô Dụng gọi Lý Quỷ vào phòng mà dặn rằng :

Thủy Hử

- Người lạ quá, cổ sống chết đòi đi, rồi đi đường cản rã suốt ngày, thực là khổ cho người ta... Ngày nay vào thành, không phải chuyện chơi, người đừng làm uổng chết mạng người ta mới được.

Lý Quỳnh nói :

- Làm gì tôi không biết mà phải dặn...

Ngô Dụng lại nói rằng :

- Bây giờ ta có một ám hiệu này, người phải nhớ mới được. Hễ khi nào ta lác đầu, là người không được cựa động gì đấy...

Lý Quỳnh gật đầu vâng lời, rồi hai người cùng thay hình đổi dạng mà vào thành. Ngô Dụng đội cái khăn sa gấm đến mi mắt, mình mặc áo đạo phục lụa trắng viền đen, thắt lưng màu rực rỡ, đi đôi giày vải mũi vuông tay cầm cái chuông đồng con con. Lý Quỳnh kết tóc làm hai cái trái đào ở trên đầu, mặc áo rộng ngắn bằng vải thường, thắt lưng tua ngắn, đi đôi giày tối tày, quấy một mẫu gỗ, treo giấy cáo bạch lên trên, viết mấy chữ "Xem số đoán vận, mỗi quẻ lạng bạc".

Hai thầy trò ăn mặc xong, rồi cùng nhau vào cửa thành Bắc Kinh. Bấy giờ đương hồi trộm cướp rất nhiều các châu huyện cũng đều phòng bị rất nghiêm ngặt cả. Giả dĩ ở đây là một nơi phồn hoa đệ nhất ở Hà Bắc, lại có quan Lương Trung Thư thống lãnh đại binh ở đó, nên sự canh phòng lại càng cẩn thận hơn các nơi.

Ngô Dụng và Lý Quỳnh đi vào cửa thành, thấy có bốn nam mười tên lính đứng hầu một ông quan coi thành ở đó. Ngô Dụng bèn chạy đến chấp tay vái chào.

Quan sĩ liền hỏi :

- Nhà thầy ở đâu tới đây ?

Ngô Dụng đáp :

- Tôi họ Vương tên Dụng, tên đạo đồng này họ Lý, hai thầy trò đi đoán số kiếm ăn, nay định đến quý quận đây, xem ai có lòng muốn xem số mệnh, thì tôi xin đoán giúp.

Nói đoạn giở quyển ván số ra để dẫn cho chúng xem.

Bọn lính bảo Ngô Dụng rằng :

- Thằng đạo đồng nhà thầy, trông hai con mắt nó như thằng an cướp thế kia...

Lý Quỳnh nghe nói đã toan sùng sộ lên. Ngô Dung vội lác đầu cho Lý Quỳnh im đi, rồi nói với bọn lính rằng :

- Các ngài không biết, chúng tôi thực là hổ quá, thằng bé này vừa cầm vừa điếc, chỉ được cái sức khỏe hơn người, vả chăng là con cháu trong nhà, nên bắt đác đi phải mang nó đi, mà thực nó không biết một chút gì cả, xin các ngài tha lỗi cho.

Nói đoạn vái chào mà đi. Lý Quỳnh tập tễnh theo sau, bước thấp bước cao cùng đi vào lối chợ.

Ngô Dung lác chuông loong coong miệng đọc rằng :

Nhan Hôi chết sớm vì đâu ?

Để ông Bành Tổ sống lâu ngót nghìn.

Cam La sớm đã uy quyền,

Tử Nha đầu bạc mới nên tướng tài,

Phạm Đan nghèo khổ nhất đời,

Thạch Sùng giàu có bởi trời xui nên.

- Đó là thời vận mà mệnh trời đó. Ai muốn biết vận mạng một đời, sang hèn sống chết, thì xin cho một lạng bạc.

Nói đoạn lại lác chuông loong coong mà đi. Tụi trẻ con ở thành Bắc Kinh có năm mươi đứa chạy theo, vừa cười vừa nói ầm ỹ cả lên.

Ngô Dung đi qua cửa nhà Lư Viên Ngoại lúc ấy đương cùng Chủ Quán ngồi giải ở trong nhà, nghe ngoài phố có tiếng huyền nào ầm ầm, liền gọi người nhà lên hỏi rằng :

- Trên phố xá có việc gì mà ầm ầm lên thế ?

- Bẩm ngài, có chuyện buồn cười quá : Ngoài phố có một thầy số ở đầu mới đến, đòi mỗi quẻ lấy một lạng bạc, thì ai có tiền mà xem ? Ông ta lại có một thằng đạo đồng đi sau, trông rất ghê tởm, hết đi rồi lay, chúng tôi không sao mà nhin cười được.

Lư Tuấn Nghĩa nói :

- Họ nói đất như vậy, chắc là họ biết rộng, bây ra đón vào đây ta xem.

Tên người nhà quay ra gọi bảo Ngô Dụng rằng :

- Tiên sinh ôi ! Viên Ngoại cho mời tiên sinh vào.

Ngô Dụng bảo :

- Viên Ngoại nào mời tôi ?

- Ông Lư Viên Ngoại mời thầy đấy.

Ngô Dụng liền cùng với đạo đồng, theo tên người nhà vào. Khi vào đến đầu nhà Ngô Dụng chỗ chỗ ghé ở đó, cho Lý Quý ngồi đợi, rồi vào chào Lư Tuấn Nghĩa.

Lư Tuấn Nghĩa đứng chào Ngô Dụng rồi hỏi rằng :

- Tiên Sinh quý tánh cao danh là gì ?

Ngô Dụng đáp :

- Tôi họ Vương tên Dụng, biệt hiệu là Thiên Khẩu, nguyên quán ở đất Sơn Đông, biết số Hoàng Cực Tiên Thiên, rõ được sự sống chết, hèn sang trong một đời người. Mỗi quẻ cứ đủ một lạng bạc, thì tôi mới đoán.

Lư Tuấn Nghĩa nghe nói, mời Ngô Dụng vào ngồi cái gác nhỏ ở nhà trong, rồi sai người pha nước uống. Đoạn rồi gọi người nhà lấy lên một lạng bạc đặt quẻ, và nhờ Ngô Dụng đoán số giúp cho.

Ngô Dụng hỏi :

- Năm nay ngài bao nhiêu tuổi ? Sinh ngày tháng nào ?

Lư Tuấn Nghĩa đáp :

- Thưa thầy, tôi chỉ hỏi việc dữ, không cần phải hỏi việc phú quý vinh hoa... Tôi năm nay ba mươi hai tuổi, sinh giờ Đinh Mão, ngày Bính Dần, tháng Ất Sửu, năm Giáp Tý, xin ngài xem sự tiềm tàng sau này thế nào ?

Ngô Dụng nghe đoạn lấy ra một con toán bằng sắt tính toán một lúc, rồi đập con toán kêu lên rằng :

- Quái lạ !

Lư Tuấn Nghĩa kinh ngạc hỏi rằng :

- Có việc gì, lành dữ thế nào, xin thầy cứ nói...
- Tôi nói cho đúng, chắc ngài lại chạnh lòng.
- Có can chi, chúng tôi chỉ nhờ tiên sinh, chỉ bảo đường mê, xin tiên sinh cứ nói cho.

- Cứ như cung mệnh của Viên Ngoại, thì chỉ trong trăm ngày nữa, tất có cái nạn đao huyết, gia tư cũng khó lòng giữ được, mà phải bị chết vì đao kiếm chứ không chơi !

Lư Tuấn Nghĩa cười mà rằng :

- Tiên Sinh nói sai rồi, tôi ở đất Bắc Kinh, sinh trưởng vốn nhà hào phú, trong họ không có con trai nào phạm phép, trong nhà không có con gái nào hai chồng. Vả chăng, tôi đây xưa nay tính nết cẩn thận, việc gì vô lý không làm, của nào phi nghĩa không lấy, lẽ nào ngày nay lại bị hạn đao huyết thế được ?

Ngô Dụng nghe vậy biến sắc mặt, cảm trả tiền Lư Tuấn Nghĩa, rồi đứng phát dậy, thở dài mà rằng :

- Thiên hạ nguyên chỉ thích những người a dua xiểm nịnh cả... Thôi, rõ ràng là "chỉ đường chỏ lối cho hăn hoi, lại cho nói thẳng là lời bất lương". Thôi xin chào ngài, tôi xin đi...

Lư Tuấn Nghĩa vội ôn tồn mà rằng :

- Sao tiên sinh vội giận thế ? Tôi nói đùa đó thôi... Có can chi...? Xin tiên sinh hãy thử lại đũa chỉ giáo cho tôi.

- Thưa ngài, xưa nay những lời nói thực vẫn khó tin...

- Thôi, tiên sinh chớ vội giận, cứ nói cho tôi biết, thế nào tôi cũng vâng lời dạy...

- Ngài phải biết trong cung số của ngài, nhất thiết điều gì cũng tốt. Duy năm nay phạm sao Tuế Quân, cho nên mới gặp hoạn nạn, như chỉ trong trăm ngày nữa, thì tất là đầu xác lia nhau, không thể nào tránh được.

- Tiên Sinh có cách gì khả dĩ thoát được chăng ?

Ngô Dụng lại cầm con toán tính một lúc nữa, rồi nghĩ ngợi hồi lâu mà lẩm bẩm rằng :

- Phen này duy có đi về mạn Tốn Phương, ở về phía Đông Nam, chừng hơn ngàn dặm, thì may ra mới có thể thoát nạn được. Nhưng cũng còn có điều đáng sợ, duy không việc gì đến tính mạng mà thôi.

Lư Tuấn Nghĩa cảm tạ mà rằng :

- Nếu tôi được thoát nạn này, sẽ xin hậu tạ tiên sinh.

Ngô Dụng nói :

- Tôi có bốn câu thơ đoán về cung số của ngài, xin đọc để ngài nghe. Ngài nên viết trên vách, rồi sau này nghiệm ra, mới biết tôi nói không sai.

Lư Tuấn Nghĩa gọi người nhà lấy nghiên bút, rồi bảo Ngô Dụng đọc bốn câu thơ, mà tự viết trên vách vôi.

Ngô Dụng đọc bốn câu rằng :

"Lư hoa phơ phất chiếc thuyền bơi,

Tuấn kiệt dong chơi buổi tối trời,

Nghĩa đến khi cùng là số mệnh,

Phân minh lánh nạn dễ như chơi".

Lư Tuấn Nghĩa viết xong, Ngô Dụng thu nhật con toán, rồi vái chào đi ra.

Lư Tuấn Nghĩa nói rằng :

- Tiên sinh ở chơi ăn cơm rồi sẽ đi.

Ngô Dụng từ tạ rằng :

- Cám ơn Viên Ngoại, chúng tôi xin đi để đoán số không thì trễ mất, để lần sau xin đến hầu ngài.

Nói đoạn quay gót đi ra, Lư Tuấn Nghĩa đưa chân ra đến cửa, rồi Ngô Dụng vái chào Lư Tuấn Nghĩa mà cùng Lý Quỳnh ra thành trở về hàng cơm. Khi về tới hàng cơm, Ngô Dụng tính trả tiền hàng, thu dọn hành lý, rồi bảo với Lý Quỳnh rằng :

- Công việc xong rồi, ta phải về ngay sơn trại, để sắp sửa đón Lư Viên Ngoại, chỉ nay mai là ông ta đến đó.

Nói đoạn hai thầy trò quảy hành lý mà trở về trên trại Lương Sơn.

Về phần Lu Tuấn Nghĩa, sau khi nghe lời Ngô Dung đoán số, thì trong bụng lấy làm băn khoăn khó chịu, ngồi đứng không yên, chiều chiều thường vợ vẫn một mình ở trước cửa nhà, mà trông trời than thở. Một hôm chàng bối rối tâm trí không sao chịu được, liền cho gọi người Chủ Quản trong nhà đến để bàn việc. Trong bọn Chủ quản, có một người họ Lý tên Cố, nguyên quê ở đất Đông Kinh, sau vì đi đến Bắc Kinh, tìm người quen không gặp, bị rét mướt nằm co ở trước nhà Lu Tuấn Nghĩa, Tuấn Nghĩa thấy vậy, liền cứu vào nuôi ở trong nhà, rồi dần dần thấy tính nết cẩn thận chăm chỉ, bèn giao cho trông coi các việc trong ngoài. Được năm năm sau, Tuấn Nghĩa lại càng yêu mến, cho làm một người Chủ Quản đứng đầu, mà giao quyền cho coi sóc cả nhà. Trong tay Lý Cố cai quản có tới bốn năm mươi người hành tài cùng quản cán, cho nên đám người nhà thường nịnh mà tôn gọi là Lý Đô Quản.

Hôm đó Lý Cố nghe Viên Ngoại gọi, liền dẫn cả bọn thủ hạ đứng hầu. Lu Viên Ngoại nom suốt một lượt, rồi hỏi rằng :

- Sao không thấy một người kia của ta ở đây ?

Nói vừa dứt lời, thì chợt thấy một người mình cao sáu thước, tuổi ngoài đôi mươi, lưng nhỏ vai rộng, ria mọc kín mồm, mình mặc áo sa trắng, lưng thắt lụa màu nhện đỏ, chân đi đôi giày vàng, đầu đội khăn lông rua, sau gáy có một đôi kim hoàn, bên tai gài bông hoa tứ quý, cùng chạy ra trước thêm để đứng hầu Viên Ngoại. Người này nguyên quán ở đất Bắc Kinh, từ thuở nhỏ cha mẹ đều mất, Lu Viên Ngoại đem về nuôi, sau Viên Ngoại thấy chàng ta trắng trẻo đẹp đẽ, da như miếng tuyết, bèn gọi thợ trổ hoa vào khắp mình, chẳng khác nào trên cột ngọc đính, mà treo thêm những vẻ gấm hoa, không ai là không lấy làm thích mắt. Anh chàng này đàn địch múa hát cũng giỏi, nói năng chữ nghĩa cũng thông, thuộc đủ các thứ tiếng của bọn bán buôn chợ búa, lại tài giỏi về nghề quyền vũ, anh ta thường dùng cây nỏ Tứ Xuyên, và ba mũi tên ngắn để chơi ngoài nội, mỗi khi bán ra tất phải trúng được một vật, tính người lại linh lợi nhanh nhẹn, hề chuyện gì hơi hé miệng là anh ta biết được cả. Anh ta họ Yến tên

Thanh, bảy vai thứ nhất, người quen đó thường gọi anh ta là Lăng Tử Yến Thanh, vốn một người tâm phúc của Lu Viên Ngoại xưa nay.

Bấy giờ Lý Cố đứng ở bên tả, anh ta chạy lên đứng vào phía bên hữu, rồi Lu Tuấn Nghĩa bảo với mọi người rằng :

- Mới đây ta xem một quẻ số, nói rằng trong trăm ngày nữa, tất phải gặp nạn đao huyết ? Chỉ trừ ra xa lánh về phía Đông Nam, một nghìn dặm thì mới có thể thoát được. Ta tưởng về phía đó, chỉ có miếu thờ Thiên Tế Nhân Thánh Đế, ở núi Đông Nhạc Thái Sơn là nơi rất thiêng liêng chính trực, đã từng cứu nạn cho khắp nhân gian. Vậy ta muốn đi sang đó, một là để lễ cầu thoát tội, hai là tránh qua tai nạn nay mai, và ba là buôn bán loanh quanh để dạo xem phong cảnh các nơi, cho khuây lòng đôi chút ? Nay Lý Cố sắp cho ta mười xe thái bình, xếp đủ các thứ hoa vật ở Sơn Đông, và thu xếp hành lý để cùng đi với ta, còn Yến Thanh tiểu ất ở nhà trông nom then khóa kho tàng cho cẩn thận, Lý Cố phải nên xếp đặt mau đi, chỉ trong ba ngày nữa là ta khởi trình đó.

Lý Cố đáp rằng :

- Sao chủ nhân lại nghĩ như vậy ? Người ta thường nói là bói toán quảng xiên, chắc đâu tin được ? Xin chủ nhân cứ yên nhà, có việc chi mà ái ngại ?

Viên Ngoại nói :

- Đó là trong cung số ta, Trời định như vậy, người chớ nên gàn dở, rồi bấy giờ lỡ ra, thì không còn hối kịp.

Yến Thanh bầm rằng :

- Tôi nghe con đường đi sang Thái An Châu ở bên Sơn Đông, tất phải qua Lương Sơn Bạc, ở đó mới có một người tên là Tống Giang tụ họp bọn cường đạo để cướp bóc thôn dân, Quan Tư đã mấy phen tróc nã, mà không sao trị được. Vậy chủ nhân có muốn đi sang đó thì nên đợi lúc thái bình vô sự sẽ đi, chủ nhân chớ nên tin anh thấy số đó, không khéo nó lại là đồng đảng với bọn Lương Sơn; đến đây để lừa dối chủ nhân cũng nên. Tôi tiếc rằng lúc đó không có tôi ở nhà, để hỏi tiên sinh ấy mấy câu cho vỡ chuyện ra thì mới thú.

Lư Tuấn Nghĩa gạt đi rằng :

- Các người đừng nói càn, ai dám đến đánh lừa ta ? Mấy thằng giặc cỏ ở Lương Sơn thì thấm-vào-dầu, ta chỉ coi nó như cỏ rác mà thôi. Ta đương định đến bắt nó, để đem cái tài học võ nghệ bình sinh mà phô trương ra với thiên hạ, thế mới đáng là mặt đại trượng phu.

Chàng vừa mới nói dứt lời, thì người vợ là nàng Cổ Thị ở đằng sau bình phong chạy ra can rằng :

- Xin phu quân nghe lời chúng là phải. Người ta thường nói : Sẩy nhà ra thất nghiệp, vậy can chi mà nghe anh thấy sớ, bỏ cả cửa nhà cơ đồ mà đem thân đến chốn hang hùm để buôn bán mà chơi ? Chi bằng ở lại nhà đây, sửa lấy một thư phòng tĩnh mịch mà nằm khểnh câu vui, tự khác tai qua nạn khỏi, thế chẳng thú hơn sao ?

Lư Tuấn Nghĩa cả quyết mà rằng :

- Người là đàn bà con trẻ biết đâu đến đó, chủ ý ta đã định, bất tất phải nói lảm lảm cho.

Yến Thanh lại nói rằng :

- Nếu vậy thì tôi nhờ phúc ấm chủ nhân cũng học được đôi món côn quyền, nay tôi xin đi hầu chủ nhân, ngộ lỡ ra gặp đám giặc cỏ quấy nhiễu, thì tôi cũng có thể đánh đuổi được đám ba đứa, không ngại điều chi. Xin chủ nhân cho Lý Đô Quân ở nhà thì phải.

Lư Tuấn Nghĩa đáp rằng :

- Ta đây các việc buôn bán không tinh thạo, phải để Lý Cố đi để giúp ta, còn người ở nhà, thì việc tính toán đã có người khác, người cứ trông coi đó thôi...

Lý Cố bầm rằng :

- Chúng tôi mấy bữa nay chân hơi đau đau, không chắc có đi xa được.

Lư Tuấn Nghĩa gát lên rằng :

- "Nuôi binh nghìn ngày, cần dùng một lúc". Nay ta muốn đem người cùng đi, người chỉ xoen-xoét kiếm đường từ chối là sao ? Nếu đứa nào còn ngăn trở nữa, ta sẽ cho quả dấm cho biết mùi.

Lý Cố nghe vậy, ngậy hân người ra, đứng nhìn Cổ Thị mà không dám nói chi nữa. Cổ Thị liền thùng thỉnh đi vào, rồi bọn người nhà cũng tan đi hết cả. Bấy giờ lui ra xếp dọn các đồ hành lý, cùng đồ hàng hóa, soạn mười cỗ xe thái bình xếp hàng hóa lên xe, gọi mười tên phu gánh, và bốn nam mười tên phu xe, để sắp sửa ra đi.

Hôm đó Lư Tuấn Nghĩa cũng sắp đặt chỉnh đốn, rồi đến ngày thứ ba, làm lễ thán, và gọi tất cả người nhà, mà dặn dò một lượt rất là cẩn thận.

Chiều hôm ấy, Lư Tuấn Nghĩa cho Lý Cố cùng hai người bạn đang dẫn xe cộ đi trước, để đóng ở ngoài thành. Cổ Thị thấy xe cộ đem ra, chỉ gạt nước mắt khóc thầm, mà không sao nói ra được.

Sáng hôm sau, Lư Tuấn Nghĩa dậy từ đầu trống canh năm, tắm gội xong thay hết quần áo mới, ăn cơm uống nước, lấy các khí giới, vào bái biệt Từ Đường, rồi quay ra ngoài cửa.

Khi ra ngoài cửa chàng dặn Cổ Thị rằng :

- Tôi đi đây chảy ba tháng, mà chóng ra thì chỉ độ bốn nam mười ngày, là về ngay lập tức.

Cổ Thị vâng lời mà rằng :

- Trượng phu đi đó xin cẩn thận giữ gìn, thỉnh thoảng lại viết thư về cho tôi biết.

Yến Thanh cũng sụt sùi rơi lệ mà bái biệt.

Lư Tuấn Nghĩa dặn rằng :

- Tiểu ất ở nhà, việc gì người cũng phải xem sóc đến nơi đến chốn, không nên hồ đồ mới được.

Yến Thanh vâng lời đáp lại rằng :

- Chủ nhân đi như vậy, chúng tôi ở nhà đâu dám trễ nãi, xin chủ nhân cứ yên tâm...

Nói đoạn Lư Tuấn Nghĩa vác côn lên vai, mà từ biệt ra thành. Khi ra tới thành, vừa gặp Lý Cố đón tiếp, Lư Tuấn Nghĩa liền bảo Lý Cố rằng :

- Người nên dẫn hai người bạn đáng đi trước, thấy chỗ hàng nào sạch sẽ, thì bảo làm cơm nước sẵn sàng, để cho bọn phu xe đến đó cùng ăn một thể, cho khỏi mất thì giờ.

Lý Cố vâng lời, vác cõn cùng hai người bạn đáng đi trước, rồi Lu Tuấn Nghĩa cùng mấy tên theo hầu dẫn xe cộ đi sau.

Lu Tuấn Nghĩa đi đường, thấy nước non sáng sủa, đường lối thênh thang trong bụng lấy làm vui thích mà rằng : "Nếu ta núp ở mãi trong nhà, thì bao giờ cho được nom thấy những quang cảnh vui thú như vậy ?"

Đi được vài bốn mươi dặm đường, đã thấy Lý Cố đón vào hàng để ăn uống, rồi Lý Cố lại xin phép mà ra đi trước, khi Lu Tuấn Nghĩa ăn xong lại dẫn xe cộ đi, độ bốn nam mười dặm đường, thì lại gặp Lý Cố đón tiếp, vào hàng ăn uống và nghỉ luôn ở đó, để đến sáng mai ra đi.

Cách mấy hôm sau, một hôm đến trọ ở hàng kia. Buổi sáng hôm sau cơm nước xong vừa toan sắp sửa ra đi, thì thấy tên điểm Tiểu Nhi nói với Lu Tuấn Nghĩa rằng :

- Thưa ngài, tôi xin nói để ngài biết rằng : "Cách hai mươi dặm là phía trước núi Lương Sơn Bạc, trên núi có Tống Công Minh Đại Vương ở đó, Đại Vương tuy không làm hai đến ai, song ngài cũng phải im lặng mà đi, chớ nên làm ầm ĩ lên mới được.

Lu Tuấn Nghĩa nghe nói, liền cười mà nói rằng :

- Thế mà ta không biết.

Nói đoạn sai đầy tớ đem hòm áo đến, mở ra lấy lá cờ lụa trắng, hỏi tên điểm Tiểu Nhi, lấy bốn cái cán trục, buộc bốn lá cờ vào, và trên bốn lá đề bốn câu rằng :

Bắc Kinh Lu Tuấn Nghĩa là đây,

Hòm vàng tráp ngọc qua chốn này.

Lấy hết vật lạ trên núi nọ,

Chất vào mười xe thái bình đây.

Lý Cố cùng bọn phu xe gánh thấy vậy, lấy làm kinh sợ, không hiểu tình ý ra sao ?

Tên điểm Tiểu Nhị liền hỏi Lu Tuấn Nghĩa rằng :

- Chẳng hay ngài có quen thân với Tổng Đại Vương trên núi không ?

Lu Tuấn Nghĩa nói :

- Ta là một nhà tài chủ ở đất Bắc Kinh, làm chi quen với lũ giặc ấy. Nay ta đến đây, ta định bắt thằng Tống Giang đó.

- Chết nổi ! Ngài nói khê chứ, không có lại khổ đến chúng tôi... Không phải là chuyện chơi, dẫu ngài có đến hàng vạn nhân mã, cũng không gần họ được đâu !

- Thằng quái này, cũng cùng một đảng đó phải không ?

Tên Tiểu Nhị thấy vậy, bịt tai lại mà không dám nghe nữa, bọn phu xe cũng kinh người mà len lét cả một lượt.

Đoạn rồi Lý Cố cùng mấy người theo hầu cùng quý xuống mà nói rằng :

- Xin chủ nhân thương đến chúng tôi, để chúng tôi được toàn tính mạng mà trở lại quê nhà, còn hơn là ngài làm trời làm đất ở đâu đâu...

Lu Tuấn Nghĩa quát lên rằng :

- Các ngươi biết gì, bọn chim chích ấy, dịch sao được với điều hâu mà sợ ? Ta đây bình sinh học biết bao võ nghệ, chưa có chỗ nào mà bán được, nay gặp có cơ hội ở đây, lại không đem ra mà bán, thì đợi đến bao giờ ? Trong xe của ta có hàng hóa gì đâu, đó toàn thị là những thùng chảo day gai, sắp sẵn để đó hể lũ giặc kia, đưa nào vô phúc mà gặp phải tay ta, thì cứ mỗi đứa ta cho một nhát, rồi trói tất cả vắt lên xe cho ta, hàng hóa không can chi cả. Cứ trói chúng nó đem về kinh để lấy thưởng, thì mới bỏ cái chỉ bình sinh của ta. Các ngươi nếu đưa nào không đi, thì trước hết ta hãy đem chém các ngươi ở đây đã.

Nói đoạn sai đàn bốn cỗ xe đi trước, mỗi xe cầm một lá cờ lụa trắng, còn sáu xe nữa lục tục theo sau, bọn Lý Cố sứt sùi không ai dám trái, đành phải vâng lời, đi cho xong việc.

Lư Tuấn Nghĩa lấy thanh đao ra cắm trên đầu gậy, chêm chặt cẩn thận rồi dẫn xe đi thẳng qua lối Lương Sơn.

Mấy người đi từ sáng sớm cho đến lúc giờ tí, trông thấy xa xa có một khu rừng lớn, những cây lớn hơn ôm, không biết đến mấy nghìn mà kể. Đi một lúc nữa đến bên cạnh khu rừng, chợt nghe tiếng còi thổi véo von, Lý Cố cùng mọi người kinh sợ hãi hùng, run lên nhưng nhúc.

Lư Tuấn Nghĩa bắt dàn xe ra một bên, bọn phu xe cùng mọi người đều nấp cả vào dưới xe, mà lên lên kêu khổ với nhau.

Lư Tuấn Nghĩa quát lên rằng :

- Hễ ta chém chết thằng nào, thì chúng bay trối lại cho ta...

Nói chưa dứt lời, thì chợt thấy trong rừng có tới năm sáu mươi tên lâu la đổ ra. Đoạn rồi nghe tiếng thanh la khua ầm cả lên, và lại có bốn nam tram tiểu lâu la chặn lấy lối sau.

Lại nghe thấy trong rừng có một tiếng nổ đánh đoàng, rồi thấy có một hảo hán tay cầm song phủ quát lên rằng :

- Lư Viên Ngoại còn nhớ đũa đạo đồng cầm hay không ?

Bấy giờ Lư Tuấn Nghĩa sực nhớ ra, liền quát lên rằng :

- Ta định đến bắt bọn cường đạo chúng bay đã lâu... Nay ta đã đến đây, hãy bảo Tổng Giang xuống lạy hàng ngay lập tức, bằng không thì một giờ nữa sẽ chết hết, không còn sống sót mống nào...

Tên đạo đồng cầm là Lý Quỷ cả cười mà rằng :

- Viên Ngoại ôi ! Nay ông bị Quân Sư tôi an bài như thế rồi, ông lên núi mà ngồi vào ghế chéo kia rồi.

Lư Tuấn Nghĩa cả giận múa đao xông vào đánh Lý Quỷ, Lý Quỷ cũng múa song phủ lên đánh lại. Hai người đánh nhau chưa được ba hiệp, Lý Quỷ liền nhảy ra ngoài vòng, quay ngoắt vào rừng mà chạy thẳng. Lư Tuấn Nghĩa liền vác đao sẵn vào để đánh.

Lý Quỷ ẩn bên Đông nấp bên Tây, chạy vài bước đứng vài bước, làm cho Lư Tuấn Nghĩa phát cáu lên, cố tình đuổi cho kỳ được. Lý Quỷ lại chạy quá vào trong rừng, rồi lẩn đi đâu mất.

Lư Tuấn Nghĩa đuổi mãi vào trong không thấy một ai, bèn hầm hầm tức giận mà quay trở ra. Đường khi đó lại thấy trong rừng có một toán người kéo đến, trong đó có người kêu to lên rằng :

- Viên Ngoại không nên chạy nữa, mấy khi đã đến chốn này, hãy đứng lại mà xem ta đây.

Lư Tuấn Nghĩa nghe nói, liền quay lại nom, thì thấy một ông sư phệ bụng, mình mặc áo xống tràng, tay cầm thiền trượng lưng thừng đi ra.

Lư Tuấn Nghĩa quát lên rằng :

- Anh này là sư ở đâu thế ?

Nhà sư cả cười mà đáp rằng :

- Tôi là Hoa Hòa Thượng Lỗ Trí Thâm, vâng lệnh Quân Sư đến đón Viên Ngoại đi lánh nạn đây ?

Lư Tuấn Nghĩa nổi giận thét máng rằng :

- À, ra thằng trọc này vô lễ quá.

Đôi bên đánh nhau chưa được ba hiệp, Lỗ Trí Thâm liền gạt dao ra rồi rảo bước kéo chạy. Lư Tuấn Nghĩa vác dao đuổi theo.

Đuổi được mười bước thì thấy Võ Tông ở trong đám lau la mùa hai khẩu giới đao, chạy ra kêu lên rằng :

- Viên Ngoại cứ theo tôi đi, là sẽ tránh sự đao huyết.

Lư Tuấn Nghĩa thấy vậy, lại bỏ Lỗ Trí Thâm mà xông vào đánh với Võ Tông. Võ Tông đánh nhau vài hiệp, rồi cũng bỏ chạy nốt.

Lư Tuấn Nghĩa cả cười mà rằng :

- Lũ bây làm gì được, ta không bỏ đuổi hoài hơi...

Nói vừa dứt lời, thì thấy ở bên sườn núi, có người nói lên rằng :

- Lư Viên Ngoại ôi ! Đừng nói khoác nữa. Quân Sư đã bày mẹo, để khuôn xếp đây, chẳng tránh thoát được dẫu mà tưởng. Bây giờ sát đã vào lò, bó tay chịu đi là phải...

Lư Viên Ngoại nghe nói, liền quay lại hỏi :

- Anh là anh nào ?

Người kia lại cười mà đáp rằng :

- Tên tôi là Xích Phát Quỷ Lưu Đường đây...

Lư Tuấn Nghĩa nổi giận mắng rằng :

- Quân giặc cỏ dùng xác, bấy chạy được chăng ?

Nói đoạn xông đánh Lưu Đường. Vừa đánh được vài hiệp, thì có một người ở bên cạnh xông ra kêu lên rằng :

- Viên Ngoại ôi ! Có Mộc Giả Lạn Mục Hoàng ở đây...

Nói đoạn cùng xông lại để đánh Lư Tuấn Nghĩa.

Bấy giờ Mục Hoàng cùng Lưu Đường, đương múa đao đánh với Lư Tuấn Nghĩa, thì bỗng lại có một người nữa đến, Lư Tuấn Nghĩa cùng quát lên một tiếng. Lưu Đường cùng Mục Hoàng đều lui lại mấy bước, rồi lại cùng với người kia đều xông vào để đánh.

Lư Tuấn Nghĩa thấy vậy, vẫn ung dung điềm nhiên để đấu lại với ba người, không hề chút khó nhọc. Đương khi ấy, chợt thấy trên đỉnh núi có tiếng thanh la nổi lên, rồi ba người kia đều lura cơ nhảy ra ngoài vòng mà chạy cả. Lư Tuấn Nghĩa thấy chúng chạy cũng không đuổi làm chi, liền quay lại chỗ bên đường, để tìm xe cộ cùng người nhà.

Khi quay lại tới nơi, thấy mất cả xe lẫn người, không còn sót chút gì, chàng lấy làm ngạc nhiên kinh lạ, liền trèo lên chỗ gò cao mà trông khắp cả các mạn để tìm, chàng nom quanh nom quẩn, thấy về góc núi bên kia có một bọn lâu la, đương dong cái xe, và trối lữ Lý Cố dài dằng dặc một xâu mà đánh trống khua la đưa về bên mạn rừng thông.

Lư Tuấn Nghĩa thấy vậy, liền sốt ruột như lửa nóng, bèn vác đao chạy thốc mạng để đuổi.

Vừa chạy khỏi chỗ góc núi, chẳng mấy bước, thì bỗng thấy Chu Đồng, Lôi Hoành xông ra quát lên rằng :

- Đi đâu thế này ?

Lư Tuấn Nghĩa tức mình quát ầm ầm :

- Quân giặc cỏ này, muốn sống đem xe cộ cùng người nhà trả lại ta đây...

Chu Đồng vuốt râu cười ha hả mà rằng :

- Lư Viên Ngoại sao không hiểu thời thế như vậy ? Quân Sư tôi đã định kế sẵn sàng còn đi đâu được ? Chỉ bằng Viên Ngoại lên ngồi vào ghế chéo cho xong.

Lư Tuấn Nghĩa tức giận không nói năng chi, liến múa dao vào đánh hai người. Chu Đồng, Lôi Hoành cũng đánh nhau chừng vài ba hiệp, rồi bỏ chạy cả.

Bấy giờ Lư Tuấn Nghĩa nghĩ thầm rằng : "Tất cả phải chém lấy một thằng, thì mới có thể lấy lại xe cộ được ?". Nghĩ đoạn lại xông ra để đuổi.

Khi đuổi đến góc núi, lại không thấy hai người đâu, chàng lấy làm tức giận, không biết nghĩ sao cho được.

Chợt dấu nghe trên đỉnh núi, có tiếng trống đánh sáo kêu, chàng ngẩng cổ lên nom, thấy một lá cờ vàng phất phới, trên đề bốn chữ "Thế Thiên Hành Đạo" rất to. Chàng lại đi quanh xem, thì thấy có một bọn sáu bảy mươi người, đứng ở trên núi và có Tống Giang che tàn vàng đứng giữa. Ngô Dụng, Công Tôn Thắng đứng ở hai bên, đều đồng thanh chào Viên Ngoại, rồi nói rằng :

- Chúc mừng Viên Ngoại được bình yên...

Lư Tuấn Nghĩa thấy vậy, lại càng tức giận, chỏ lên núi máng nhểch âm lên.

Ngô Dụng đứng trên núi khuyên rằng :

- Viên Ngoại không nên quá giận, Tống Công Minh tôi mộ uy danh ngài đã lâu, nên mới sai tôi đến tận nhà mời đón lên núi, để cùng nhau mà thay Trời làm Đạo, xin Viên Ngoại đừng bĩ thử làm chi...

Lư Tuấn Nghĩa càng giận, máng luôn rằng :

- Quân giặc cỏ, tự nhiên vô cớ dám lừa ta đến đây...

Máng chưa dứt lời, thì thấy đằng sau Tống Giang có Tiểu Lý Quảng Hoa Vinh nhô ra, dương cung đặt tên, quát bảo Lư Tuấn Nghĩa rằng :

- Lư Viên Ngoại không nên cậy tài, hãy xem mũi tên thần của Hoa Vinh đây.

Nói xong, bỗng nghe đánh tách một cái, rồi có mũi tên bắn đứt ngay cái tua đỏ ở trên mũ Lu Tuấn Nghĩa, Lu Tuấn Nghĩa giật mình cả kinh, bèn cầm đầu quay chạy. Chợt lại thấy trên núi, trống đánh vang lừng, rồi có Tích Lịch Hỏa Tán Minh, Báo Tử Đầu Lâm Xung, dẫn một toán nhân mã phất cờ reo hò từ mạn bên Đông núi kéo đến; Lại thấy Song Chiên Tướng Tô Duyên Chúc cùng Kim Sang Thủ Từ Ninh cũng kéo một toán nhân mã phất cờ reo hò từ phía Tây núi kéo sang. Lu Tuấn Nghĩa cuống lên, không có lối nào để chạy...

Bấy giờ mặt trời đã xế chiều, Lu Tuấn Nghĩa vừa mệt vừa đói, hoang mang không kịp tìm đường, liền theo những lối nhỏ đường hẻm, mà ra sức mãi miết để chạy...

Chàng chạy được một lúc thì trời đã nhá tối, ngẩng trông lên, thì trang khuất sao nhiều, khói sương mù mịt, mà cúi nom xuống, bốn bề man mác như bể tuyết vùi, thì không còn biết đâu là đường đi lối bước.

Chàng lại chạy một lúc nữa, thấy đường càng lấy lựa khó đi, liền đứng lại để nom. Nom quần nom quanh, thấy trước mặt bàn thị nước trắng mênh mông, đầy bờ lau lách, đường đi cũng hết, lối lại cũng cùng, thì trong bụng lấy làm ban khoan hồi hận, ngựa trông lên trời, thở dài mà than rằng :

- "Chỉ vì ta nghe lời họ nói, mới xảy ra tai vạ ngày nay !".

Đường lau bể nước mênh mang,

Anh hùng này lúc cùng đường hỏi ai ?

Ví chăng non nước ghen tài,

Thì tay kinh tế chẳng hoài lắm ru ?

Đương khi phiền não vẩn vơ, bỗng trên bờ lại thấy một anh chài chèo chiếc thuyền con đến gần đó, nhìn kỹ lên Lu Tuấn Nghĩa mà nói rằng :

- Ông mà to gan thế, đây là một chỗ của bọn Lương Sơn Bạc thường ra vào luôn luôn, thế mà đêm hôm khuya khoát ông dám đến đó làm chi ?

Lư Tuấn Nghĩa nghe hỏi, liền đáp rằng :

- Tôi đi lạc đường lỡ đến đây, không tìm được chỗ nghỉ, xin nhờ cứu tôi một chút.

Anh chài nói :

- Gần đây có một dãy phố, nhưng đi đường bộ, thì xa tới hai mươi dặm, mà đường lối tào tạp, khó lòng tìm được, duy đi đường thủy, thì chỉ độ tám ba dặm nước là đến được ngay... Vậy ông cho tôi mười quan tiền, thì tôi xin đem thuyền để chở ông đi.

Lư Tuấn Nghĩa vui mừng mà rằng :

- Nếu bác chở tôi đến phố nào, mà tìm được nhà trọ, thì tôi xin đưa cho mấy lạng bạc.

Anh chài liền ghé thuyền vào bờ cho Lư Tuấn Nghĩa xuống, rồi cầm gậy đẩy thuyền mà kéo kệt đi.

Thuyền đi ước chừng hai ba dặm nước, chợt thấy ở khóm lau trước mặt, có tiếng chèo kéo kệt, rồi có chiếc thuyền nhỏ vùn vụt chèo ra. Trên thuyền có hai người, một người cưỡi trần trùng trục, tay cầm cái sào thuyền bằng gỗ, ngồi ở phía trước, và có một người chèo thuyền ở phía sau.

Bấy giờ người ngồi ở bên thuyền kia, hoành sáo thuyền mà hát rằng :

*Anh hùng chẳng thích đọc thi thư,
Cùng bạn Lương Sơn thù sớm trưa,
Sắp sẵn càn hãm tha hồ mạnh.
Mỗi thơm sẽ bắt cá Ngao to.*

Lư Tuấn Nghĩa nghe hát cả kinh, ngồi im không dám lên tiếng.

Chợt lại thấy trong đám lau về phía bên tả, cũng có hai người chèo thuyền lững thững đi ra, một anh ngồi sau ngoáy chèo kéo kệt... Còn một anh ngồi đằng trước cũng hoành sáo hát rằng :

*ta đây tuy thị tợn hơn đời,
Giết giặc xưa nay chẳng giết người.*

Tay vỗ beo xanh in trước bụng.

Xem Kỳ Lân Ngọc ở thuyền ai ?

Lư Tuấn Nghĩa nghe đến đó lại càng cả kinh, mà trong bụng kêu khổ một mình.

Bỗng lại thấy phía giữa, cũng có một chiếc thuyền vun vút như bay chèo đến, trên mũi thuyền cũng có một người cầm cây sáo hát lên rằng :

Lư hoa phơ phất chiếc thuyền bơi,

Tuấn kiệt rong chơi buổi tối trời,

Nghĩa đến khi cùng là số mệnh,

Phản mình lánh nạn dễ như chơi.

Hát đoạn rồi ba chiếc thuyền cũng xô đến mà cất tiếng chào. Nguyên ba thuyền đó, khoảng giữa là Nguyễn Tiểu Nhị, bên tả là Nguyễn Tiểu Ngũ, bên hữu là Nguyễn Tiểu Thất.

Khi ba chiếc thuyền cùng xông đến thuyền Lư Tuấn Nghĩa, Tuấn Nghĩa tự nghĩ mình, không biết bơi lội thì làm chi mà thoát, liền kêu anh chèo mà bảo rằng :

- Anh chở tôi lên bờ mau mau...

Anh chài cười ha hả nói với Lư Tuấn Nghĩa rằng :

- Viên Ngoại ôi ! Trên thì trời xanh, dưới thì nước biếc, tôi xưa ở sông Tầm Dương, mới nhập đảng vào Lương Sơn Bạc, chẳng giấu gì ngài, Hồn Giang Long Lý Tuấn là tôi đó. Nay nếu Viên Ngoại không chịu đầu hàng thì uống mất tính mạng mà thôi.

Lư Tuấn Nghĩa ngạc nhiên kinh sợ quát lên rằng :

- Mày không chết thì ta chết này...

Nói đoạn giơ dao đâm vào bụng Lý Tuấn. Lý Tuấn bèn chống bơi, chèo nhảy ùm xuống nước ngay, rồi thấy chiếc thuyền của Lư Tuấn Nghĩa cứ quay long lóc giữa dòng nước.

Lư Tuấn Nghĩa thấy vậy, liền cầm dao chém luôn xuống nước mấy cái.

Đoạn rồi thấy đằng sau thuyền có một người ở dưới nước nhô lên quát rằng :

- Ta là Lăng Lý Bạch Điều Trương Thuận đây.

Nói xong liền cầm lấy cạp thuyền ra sức ấn một cái rất mạnh, rồi thấy con thuyền lật nghiêng, mà Lu Tuấn Nghĩa lặn tòm xuống nước.

Mới hay :

Nước non bờ ngõ một mình,
Anh hùng trong lúc vô tình hơn ai ?
Bây giờ hồ thắm vực khơi,
Tiếng oan họa có kêu trời cũng xa.
Đem thân liễu với phong ba,
Thân tàn dù thác gan già chữa thay,
Sông lẩn sóng vỗ từ đây,
Cho thiên hạ biết mặt này mới ngoan.

LỜI BÀN THÁNH THẦN

Ngô Dung đi đoán thẻ, dùng Lý Quy đi theo, đồ chỉ tạm mượn cái hình xấu của Lý Quy, chứ chưa dùng hết cái tài của Lý Quy vậy, chợt mượn cái xấu, thì không thể chà tà ra lấy một hai chuyện, mà chưa dùng đến tài, thì đâu có tà ra. Đó chẳng qua lấy phụ bút chép lời, chứ chưa từng đem chính bút tả ra, cho nên sau khi vào thành, là đoạn chính bút, chính bút thì tả chuyện Lu Viên Ngoại chưa rồi, còn rành đâu lại tả thêm Lý Quy được nữa. Nếu như trước khi chưa vào thành, tả ra làm phụ bút, phụ bút cũng không thể tiếc đến một vài lời mà tả lấy một hai chuyện, cho ra bản sắc Thiệt Ngươi để làm cho não động, nảy ra Viên Ngoại đồn mò.

Trung gian tả tiểu nhi tự nhạo Lý Quy, Viên Ngoại tự kinh với Thiên Khẩu (Ngô Dung) người đời lớn nhỏ thấy cách quăng nhau, khiến ta uống ngầm ngùi than thở ? Hỡi ôi ! Cùng đọc sách thánh hiền, mà có kẻ để cầu phú quý; Có kẻ lại sùng đức nghiệp; Cùng theo trong cửa Thánh hiền, mà hoặc để khoe danh lợi, hoặc để học hỏi thấu đáo, thì với chuyện trẻ con kia, có lạ gì đâu ?

Trong bản truyện tả Lu Viên Ngoại, bỗng đâu lại tả ra hai đoạn văn ngắn, nói về Lý Cố, Yến Thanh, truyện của Lý thì rất ăn số, truyện của Yến Thanh thì rất lưu, ngờ đâu với kẻ chịu ơn chà những không báo, còn phải lại cần chủ; Mà kẻ phong

hại lại giốc trung trinh, liễu chết không làm vậy sau mới biết người xưa than thở : Loài lang thói dữ, nuôi chỉ hại thói, mới hay ơn cũng không dễ bàn ra, mà lấy mặt chọn người, đến nỗi như người Tử Vũ, mà xét người cũng không thể coi thường; nên Tỳ Quan chép sử có răn có khuyên, ở hồi này làm cực vậy.

Lý Cố làm ra con người Lý Cố; Yến Thanh làm ra con người Yến Thanh, Cố Thị làm ra con người Cố Thị... đều ở hồi sau, chưa tả ra đây, nhưng độc giả đầu lòng đây mắt, đã sớm đo lường tính hành động của ba người ấy được. Vì mới chép ra một chút, song dụng ý hờ ra rồi chép ra một chút vì chưa hết đầu đuôi, đã hờ ra rồi, vì tính đã bày ra xấu tốt, cũng ý kinh Xuân Thu, dự luận thế nào, đều dùng phép hờ ra một chút.

Tả Viên Ngoại sau khi gặp Ngô Dụng, cũng viết chữ ra với giọng ngóng nghênh, cớ lừa trắng, với chầu đây thừng, chính là một mảnh hùng tâm, toàn thân nghề võ giỏi, không ai đừng tới, mà chợt đầu xúc động lời thầy bói mà nghe số mệnh, như đồ thờ chơi với đăm Lương Sơn, lại còn tự cho cái chí chim Hống, không thêm mưu cùng lũ chim sẻ, chẳng đùng được ngóng không mà ngóng nghênh cho sướng với lòng... Tả anh hùng Viên Ngoại, phải dùng ngòi bút ấy, mới có khi thế, thế mà tục bản lại chép là nghe lăm Ngô Dụng như vạch tám lòng, sao mà có thói xấu ác như thế ? Trước đã tả Ngô Dụng có bốn câu thơ bói quả, sau lại tả Viên Ngoại có bốn câu thơ khoe cớ, đã là một việc kỳ thuật đối nhau, khi đọc đến cuối hồi, chẳng những chỉ hiện ra bốn câu bói quẻ, còn một hai câu nữa, cho rõ hành động theo tính tình Viên Ngoại, vậy luận chương pháp phải viết thư diễn liên châu, mỗi lần bốn câu, đưa vào nhập viện, thì thực chẳng giảm với những bốn câu, đưa vào nhập diệu, thì thực chẳng giảm với những câu kỳ tuyệt ở cớ đình vẽ vách kia vậy; Thế mà tục bản đổi lại những lời đường đột, sao mà xấu ác đến thế ?

Tả rất nhiều đăm dụ binh, chợt ở đâu ra, chợt vì đâu biến mất, bao phen thấy khác, người người kéo dila, lạ thay; Lại càng lạ hơn nữa, như Lý Quy, Lỗ Tri Thâm, Võ Tông, Lưu Đường, Mục Hoảng, Lý Ứng... đã qua rồi, lại tiếp đến cướp xe cớ, người phu, độc giả đến đây, ai chả cho là thu lại mà có biết đâu mới tả nửa bức, rồi từ từ lại tả Chu Đổng, Lôi Hoành dẫn ra Tống Giang, Ngô Dụng, Công Tôn Thắng một lũ sáu bảy chục người, thực là đủ xuất, đủ kỳ, viết chuyển viết diệu, bấy giờ bỗng đâu lại tả này ra thần tiễn của Hoa Vinh, tưởng là đã rủa độc giả đến đây cho rằng đã thu lại rồi, ai ngờ vẫn còn ở nửa bức, lại từ từ tả ra Lâm Xung, Tán Minh, Hồ Duyên Chúc, Từ Ninh, bốn tướng giáp công, rồi sau mới dẫn và trong bóng câu ca đoán quẻ... Hỡi ôi ! Chương pháp thấy kỳ, khiến độc giả đến mê, lại thấy trận pháp kỳ kia, sao khỏi Viên Ngoại lại không trùng kế ?

HỒI THỨ SÁU MƯƠI MỐT

*Bản lãnh tiền Viên Thanh cứu chữa:
Cuộc pháp trường Thạch Tử thi nạn.*

Nói về Lu Tuấn Nghĩa là một người khỏe mạnh giỏi giang, anh hùng vô địch, song xưa nay chưa từng quen tay dưới nước bao giờ. Nay bỗng chốc bị thuyền lật xuống dưới nước, làm cho chàng ta luống cuống rụng rời chân tay, không biết lối nào mà gỡ. Trương Thuận liền ôm lấy ngang lưng mà đem thẳng vô bờ. Khi vào tới bờ, đã thấy dóm đuốc sáng trưng, và có nam sáu mươi người đứng đón sẵn sàng ở đấy, chúng đem Lu Tuấn Nghĩa lên bờ, đứng xúm vào tháo dao lung ra, cởi bỏ hết quần áo, rồi toan đem thùng trối lại.

Chợt đầu Dối Tung chạy đến quát ngay rằng :

- Không được động đến Viên Ngoại, cứ mời Viên Ngoại vào chơi.

Đoạn rồi thấy một người ra một cái áo gấm, một bức quần thêu đưa đến cho Lu Tuấn Nghĩa và có tám đứa tiểu lâu la đưa cỗ kiệu đến dìu Viên Ngoại lên kiệu mà khiêng đi.

Đi được vài bước, xa trông đã thấy có hai ba mươi đèn lồng sa đỏ, dẫn một toán người ngựa, là Tống Giang, Ngô Dụng, và Công Tôn Thắng cùng các vị Đầu Lĩnh kéo đến. Khi kiệu Lu Tuấn Nghĩa gần đến nơi, Tống Giang vội vàng quỳ xuống trước kiệu, rồi các Đầu Lĩnh cùng quỳ theo cả một lượt ở sau.

Lu Tuấn Nghĩa thấy vậy, cũng vội vàng xuống kiệu quỳ ra ngoài đất mà nói rằng :

- Tôi đã bị bắt đến đây, xin cho sớm chết là hơn...

Tống Giang cười rằng :

- Xin Viên Ngoại hãy cứ lên kiệu, rồi sẽ hay.

Nói đoạn lại dìu Lu Tuấn Nghĩa lên kiệu, rồi các Đầu Lĩnh đều lên ngựa, mà nổi trống khua nhạc đưa thẳng về Trung Nghĩa Đường.

Khi tới Trung Nghĩa Đường, các Đầu Lĩnh mời Lư Tuấn Nghĩa vào ghế giữa, đôi bên đèn nến thấp sáng choang, rồi Tống Giang nói với Lư Tuấn Nghĩa rằng :

- Chúng tôi lâu nay nghe tiếng Viên Ngoại, khác nào sét đánh ngang tai, nay được gặp ngài đây, thực là thỏa lòng khát vọng vô cùng. Vừa rồi bọn anh em có người không phải lỡ phạm tới ngài, xin ngài tha lỗi ấy cho.

Ngô Dụng cũng chạy đến mà rằng :

- Bữa trước tôi có vâng lệnh huynh trưởng tôi đến cửa ngài, giả làm thấy đoán số, để mời ngài đến núi Lương Sơn cùng tụ nghĩa với nhau, mà thay Trời làm Đạo. Vậy ngày nay ngài đã tới đây, thực là hạnh phúc cho sơn trại không biết tới đâu mà kể.

Đoạn rồi Tống Giang mời Lư Tuấn Nghĩa ngồi vào ghế thứ nhất.

Lư Tuấn Nghĩa cười mà đáp rằng :

- Lư Tuấn Nghĩa tôi, khi trước ở nhà thức không có phép gì chết được, nhưng ngày nay đến đây, thực không muốn sống làm chi. Định giết xin cứ giết cần gì phải đùa như vậy ?

Tống Giang vui vẻ đáp rằng :

- Lễ nào chúng tôi dám đùa với Viên Ngoại, thực là chúng tôi khâm phục uy đức của Viên Ngoại, tựa hồ trong lòng dới khát đã lâu, bởi thế chúng tôi mới lập kế đón ngài đến đây, tôn làm chủ sơn trại, cho anh em chúng tôi được sớm khuya theo lệnh của ngài.

Lư Tuấn Nghĩa nói :

- Thôi xin đừng nói nữa, tôi đây muốn chết thì dễ bằng muốn tôi theo thì rất khó.

Ngô Dụng vội gạt đi rằng :

- Nếu vậy để hôm khác, rồi ta sẽ bàn.

Nói đoạn liền sai đem rượu lên để thết đãi, Lư Tuấn Nghĩa không sao từ chối được, đành gượng uống năm ba chén rồi nghỉ lại ở đó.

Ngày hôm sau, Tống Giang sai giết trâu mổ ngựa, bày tiệc linh đình, mời Lư Tuấn Nghĩa ra dự tiệc. Tống Giang mời năm lần bảy

lượt mãi, sau Lu Tuấn Nghĩa mới chịu ngồi vào ghế giữa để uống rượu.

Được một vài tuần, Tống Giang đứng dậy nói với Lu Tuấn Nghĩa rằng :

- Đêm qua thực là có điều không phải, xin ngài tha lỗi cho. Sơn trại chúng tôi đây tuy hẹp nhỏ, sông Viên Ngoại cũng nên xét đến hai chữ trung nghĩa mà lưu lại ở đây, tôi xin thuận tình nhường vị lại ngài, xin chớ chối từ làm chi ?

Lu Tuấn Nghĩa đáp :

- Dấu Linh nói là thực ? Tôi đây bình sinh không có tội gì, nhà cũng đủ ăn, không đến nỗi đói. Sống làm dân nhà Tống, chết làm ma nhà Tống... Không nói đến hai chữ trung nghĩa, thì tôi còn uống liễn dam ba chén ở đây, bằng nói đến hai chữ trung nghĩa thì cái bầu nhiệt huyết của tôi cũng khả dĩ tưới khắp ra đây ngay lập tức.

Ngô Dụng tiếp luôn rằng :

- Viên Ngoại đã không chịu ở đây, thì cũng không nên cưỡng bách làm chi, giữ được người Viên Ngoại, chứ giữ thế nào được bụng. Có điều rằng : Anh em tôi cũng không được mấy khi ngài đã hạ cố đến chơi, vậy ngài không bằng lòng nhập đảng, chúng tôi cũng không dám ép, song xin ngài hãy lưu lại ở chơi mấy bữa, rồi xin đưa trả về nhà thế là ổn tiện.

Lu Tuấn Nghĩa nói :

- Dấu Linh đã biết rằng, lưu tôi cũng chẳng được nào, thì xin cho tôi về ngay có tiện không ? Tôi ở đây chỉ e sợ vợ con ở nhà không biết tin tức ra sao cả...

Ngô Dụng nói :

- Cái đó có khó gì, xin cho Lý Cố đem xe cộ về trước, còn ngài ở lại đây mấy hôm rồi sẽ về sau cũng được...

Nói đoạn liền gọi Lý Cố lên cho ít tiền nong, mà giao cho về trước. Khi Lý Cố sắp ra đi, Lu Tuấn Nghĩa dặn với rằng :

- Sự khổ của ta các người đã biết, người về nhà nói với Nương Tử bất tất phải lo, nếu ta chưa chết thì ta thế nào cũng về được.

Lý Cô vâng lời mà rằng :

- Các Đẩu Lĩnh có bụng quá yêu như vậy, xin Chủ Nhân hãy ở chơi vài tháng sẽ về, có điều chi mà ngại ?

Nói đoạn từ tạ ra đi. Ngô Dụng liền đứng dậy để đưa chân Lý Cố xuống núi. Ngô Dụng cưỡi ngựa đi đến đợi ở bến Kim Sa trước. Được một lát, Lý Cố cùng các người nhà và xe cộ đi đến nơi, Ngô Dụng bèn sai nam trạm tiểu lâu la, ngồi vây lại xung quanh, rồi gọi Lý Cố đến trước mặt mà bảo rằng :

- Chủ Nhân nhà anh đã bằng lòng bàn với chúng ta nhập đảng, ngồi vào hàng ghế thứ nhì rồi. Trước khi đi đến đây, đã viết bốn câu thơ ở vách, tỏ ý rõ ràng ra đó, anh đã biết chưa.

Lư hoa phơ phất chiếc thuyền bơi,

Tuấn kiệt dong chơi buổi tối trời,

Nghĩa sĩ tay cầm ba thước kiếm

Phản rồi chém lữ nghịch thần chơi.

Trong bốn câu đó, mỗi câu lấy một chữ đầu hợp thành bốn chữ "Lư Tuấn Nghĩa phản" anh đã biết chưa ? Ngày nay Chủ Nhân anh đi lên đây, đáng lẽ thì đem tất cả các anh giết đi ngay, nhưng thế thì khí ác quá, vậy ta tha cho các anh về, anh phải nói rõ cho mọi người biết Chủ Nhân không về nữa nhé.

Lý Cô vâng lời, rồi lay lấy lay để không thôi. Ngô Dụng liền cho chèo thuyền đưa cho Lý Cố đi, rồi lại trở về sơn trại uống rượu đến chiều mới tan. Sáng hôm sau trong sơn trại lại làm tiệc vui mừng, rất là chừng chặc.

Lư Tuấn Nghĩa nói với các Đẩu Lĩnh rằng :

- Các ngài có lòng thương không nỡ giết, tôi cũng cảm ơn, song thà rằng các ngài giết ngay, còn hơn bắt giữ ở đây, thực là một ngày dằng dẳng, coi bằng ba thu... Vậy xin các ngài cho tôi cáo từ hôm nay, không thể lưu lại được nữa.

Tống Giang nói :

- Không mấy khi Viên Ngoại đến chơi, vậy ngày mai tôi xin mời ngài một tiệc, để trò chuyện cùng nhau cho thỏa lòng khát vọng, xin ngài chớ từ chối.

Lư Tuấn Nghĩa không thể chối từ, lại phải lưu lại cho đến ngày mai. Hết ngày mai lại đến Ngô Dụng thiết tiệc một ngày, rồi đến Công Tôn Tháng một ngày, rồi các Đầu Linh cố nài thiết tiệc một ngày, tất cả hơn một tháng trời mà không hết lượt.

Một hôm Lư Tuấn Nghĩa lấy làm sốt ruột quá chừng, liền nói với Tống Giang để xin về, Tống Giang đáp rằng :

- Chúng tôi còn muốn lưu Viên Ngoại ở chơi ít lâu, song ngài đã nhất định đòi về như thế, vậy ngày mai tôi xin mấy chén tiễn hành riêng về phần tôi, xin ngài chiếu cố đến cho.

Lư Tuấn Nghĩa ở đến ngày mai, nhận bữa tiễn hành của Tống Giang, rồi các Đầu Linh lại vật nài với Lư Tuấn Nghĩa rằng :

- Ca Ca chúng tôi kính trọng Viên Ngoại mười phần, thì tôi đây cũng phải kính trọng Viên Ngoại đến mười hai phần. Nay Ca Ca tôi đã được nâng chén rượu tiễn hành vậy còn chúng tôi không lẽ ngài lại còn bĩ thử mà không nhận cho, như thế thực là phiền lòng cho anh em chúng tôi quá nổi !

Bấy giờ Lý Quỳ kêu to lên rằng :

- Tôi bị khổ sở biết bao nhiêu, vào đến Bắc Kinh, mời được ông ra đây, nay ông không cho chúng tôi mời bữa tiệc hành là nghĩa lý gì ? Nếu vậy tôi với ông quyết đấu một phen xem sao ?

Ngô Dụng nghe nói cả cười mà rằng :

- Từ cổ đến giờ chưa thấy ai mời khách như thế bao giờ ? Thôi xin Viên Ngoại xét đến lòng thành của họ, mà ở lại ít bữa nữa, rồi mới có thể thỏa thiệp cả được.

Lư Tuấn Nghĩa bất đắc dĩ phải lưu lại bốn năm hôm nữa rồi mới từ tạ ra đi. Bỗng đâu lại thấy Thần Cơ Quân Sư Chu Vũ dẫn một tốp Đầu Linh đến mà nói rằng :

- Chúng tôi đây, tuy thị là hàng dân em, song đối với Ca Ca cũng có đôi phần đóng góp, vậy không lẽ rằng : chúng tôi lại không được tiền chân Viên Ngoại hay sao ?

Viên Ngoại không có lòng chiều cổ, tôi đây cũng không dám phản nản gì, song chỉ sợ lũ anh em họ lời thôi sinh sự, thực là khó chịu.

Ngô Dung đứng lên đáp rằng :

- Anh em bất tất phải nóng nảy như vậy, để tôi mời Viên Ngoại hãy chiều cổ ở lại mấy hôm nữa là được rồi...

Lư Tuấn Nghĩa thấy vậy, không thể từ chối được, lại đành phải ngồi lưu lại ít bữa nữa... Doan rồi các Đầu Linh chia nhau tiền tặng loanh quanh làm cho Lư Viên Ngoại phải trì trệ lần nữa chưa sao mà dứt đi được.

Khi Lư Tuấn Nghĩa bước chân ra đi, chính đương vào đạo tháng năm, tới nay thấm thoát đã hai tháng trời, cảnh sắc giang sơn bỗng chốc đã nhuộm màu thu sắc. Lư Tuấn Nghĩa lấy làm nóng lòng sốt ruột không sao chịu được, liền nói với Tống Giang để khẩn khoản xin về. Tống Giang cũng làm ra dáng chiều lòng Viên Ngoại mà nhận lời ngay.

Sáng hôm sau Tống Giang sai lấy quần áo cũ, cùng dao gậy của Lư Tuấn Nghĩa đưa ra trả lại, rồi Tống Giang cùng các Đầu Linh đem một mâm kim ngân, để tặng Lư Tuấn Nghĩa.

Lư Tuấn Nghĩa cười mà nói rằng :

- Tiền của này trong sơn trại làm gì mà có, lẽ đâu tôi lại nhận như thế ? Song ngày nay không nhận, thì cũng không lấy đâu làm lệ phí, vậy chỉ xin nhận đủ tiền trở về tới Bắc Kinh còn thì tôi không dùng đến.

Nói đoạn nhận lấy ít tiền; rồi bái tạ ra đi, Tống Giang cùng các vị Đầu Linh đưa chân đến bến Kim Sa, rồi cùng nhau trở về sơn trại.

Lư Tuấn Nghĩa đi vội vàng chừng mười hôm về tới địa hạt Bắc Kinh. Hôm đó về gần đến thành, thì đã vừa tối, chàng liền nghỉ trọ ở ngoài hàng, để sáng hôm sau sẽ vào trong thành. Sáng hôm sau chàng

trở dây di thăng vào thành, khi đến một nơi ước chừng còn cách hơn một dặm đường nữa, thì vào tới trong thành, bỗng đâu thấy một người đầu tóc bơ phờ, áo khăn rách rưới, chạy đến trước mặt rồi lạy phục xuống đất mà khóc lên rung rức, Lu Tuấn Nghĩa ngạc nhiên nom đến, thì chính là Lãng Tử Yến Thanh, liền hỏi luôn rằng :

- Tiểu Ất ! Có sao người đến nỗi thế ?

Yến Thanh gạt nước mắt mà rằng :

- Đây không phải là chỗ nói chuyện, xin Chủ Nhân đến chỗ khác.

Lu Tuấn Nghĩa liền theo Yến Thanh đến một chỗ vắng người, để hỏi thăm duyên cớ.

Yến Thanh nói rằng :

- Sau khi Chủ Nhân đi độ nửa tháng, bỗng một hôm thấy Lý Cố trở về nói với Nương Tử rằng : Chủ Nhân đã quy thuận với Tống Giang ở Lương Sơn Bạc, mà đứng vào hàng Dấu Lĩnh thứ hai và lưu lại ở đó. Đoạn rồi hán báo với Quan Tự, mà thông lung với với Nương Tử, chiếm hết cả nhà cửa tư cơ mà đuổi tôi ra ngoài thành. Hán lại dạn dò các nhà thân thuộc nếu ai chưa chấp tôi, thì hán đánh phí mất nửa gia tư, để đem người ấy đến kiện cửa quan. Nhân thế tôi phải đi ra ngoài thành mà kiếm ăn quanh quẩn, để đợi Chủ Nhân về xem sao ? Tôi chắc chắn rằng Chủ Nhân không bao giờ chịu làm nghề lạc thảo, song nếu có quả thế thực, thì xin nghe lời tôi mà trở về ngay đất Lương Sơn, kéo vào thành bây giờ, thì không bao giờ mà tránh cho khỏi nạn.

Lu Tuấn Nghĩa nghe nói quát lên rằng :

- Vợ ta không phải người như thế, người đừng nói liễu với ta...

Yến Thanh nói rằng :

- Chủ Nhân không có mắt ở đằng gáy, làm chi biết được chuyện sau lưng, bình nhật Chủ Nhân chỉ chuyên chú vào mặt võ nghệ, không đoái đến những việc nhỏ nhen, nhân thế mà Lý Cố tư thông với Nương Tử cũng không hay biết đến. Ngày nay, hai người đó đã mưu mô với nhau, nhận làm vợ chồng. Vậy nếu Chủ Nhân về đó thì quyết bị họ hại chứ không sai.

Lư Tuấn Nghĩa quát lên máng Yến Thanh rằng :

- Nhà ta ở đất Bắc Kinh năm sáu đời nay ai mà không biết tiếng thằng Lý Cố nó có mấy đầu mà nó dám làm như thế ? Chẳng hay chính người làm cán rồi người lại nói liều nói lĩnh với ta ? Để ta về xem sao, rồi sẽ liệu cho người một thể.

Yến Thanh nhất định không nghe, ôm lấy áo Viên Ngoại mà khóc lên như mưa như gió. Lư Tuấn Nghĩa giơ chân đạp Yến Thanh ngã lăn xuống đất rồi một mình xông xộc mà đi thẳng về nhà...

Khi về tới nhà, thấy đám chủ quán cùng ngoài nhà, anh nào anh nấy đều có vẻ kinh sợ bàng hoàng. Đoạn rồi Lý Cố đón Viên Ngoại vào trong nhà, cúi đầu lạy ngay lập tức.

Lư Tuấn Nghĩa hỏi :

- Yến Thanh ở đâu ?

Lý Cố nói :

- Xin Chủ Nhân thông thả rồi hãy nói chuyện. Công việc còn nhiều lắm. Chủ Nhân đi xa về khó nhọc, hãy xin nghỉ một lát đã.

Vừa nói xong thì thấy Cổ Thị ở đằng sau bình phong, vừa khóc lóc, vừa đi ra. Lư Tuấn Nghĩa lại hỏi luôn rằng :

- Nương Tử đây rồi. Yến Thanh đâu ? Nói cho tôi biết...

Cổ Thị gạt nước mắt mà nói rằng :

- Xin trượng phu đừng hỏi vội, nói ra dài dòng lắm, hãy xin nghỉ ngơi đã.

Bấy giờ trong bụng Tuấn Nghĩa lấy làm nghi hoặc khó chịu, bèn cố hỏi chuyện Yến Thanh cho kỳ được.

Lý Cố nói rằng :

- Chủ nhân hãy thay quần áo, vào lễ Từ Đường, xoi nước hán hỏi rồi sẽ nói, đi đâu mà vội.

Nói đoạn liền sai dọn cơm cho Lư Tuấn Nghĩa ăn. Tuấn Nghĩa ngồi vào mâm cơm vừa toan cất bát đĩa lên ăn, thì bỗng thấy cửa trước của sau âm ỉm cả lên, rồi thấy hai ba trăm người lính phủ xông

đến nơi. Lư Tuấn Nghĩa cả kinh, ngồi ngậy hẳn người ra, rồi dám lính bát trời mà vừa đánh vừa dong về trong phủ Trung Thư.

Bấy giờ Lương Trung Thư đương ngồi ngay giữa Công Đường, hai bên tả hữu có tới bảy tám mươi tên lính đứng dàn hàng, đoạn rồi chúng giải Lư Tuấn Nghĩa vào quỳ ở một bên, và Lý Cố cùng Cổ Thị một bên.

Quan Lương Trung Thư ngồi trên quát hỏi rằng :

- Tên kia người vốn là lương dân ở đất Bắc Kinh, có sao lại dám lên nhập bọn với đám Lương Sơn Bạc, đứng vào hàng Dấu Lĩnh thứ hai, nay người còn toàn về đây định liên kết trong ngoài để đánh phá Bắc Kinh là nghĩa làm sao ? Phải mau mau mà thú thực ra đây...

Lư Tuấn Nghĩa nói rằng :

- Việc đó nguyên vì chúng tôi khổ đại, bị tên Ngô Dụng ở Lương Sơn Bạc đem thuật tướng số lừa dối, sau lại bắt giam ở trên núi hơn hai tháng trời, nay mới thoát thân về đây, chứ thực không có lòng gì phản bội, xin ngài xét cho.

Lương Trung Thư quát lên rằng :

- Người nói lạ ! Người ở Lương Sơn Bạc mà lại không thông đồng với chúng, thì sao chúng giữ ở lâu đến như thế, và chàng đã có vợ cùng tên Lý Cố về cáo thú đây kia, lại còn chối về lẽ gì nữa ?

Lý Cố quỳ bên kia bảo với Lư Tuấn Nghĩa rằng :

- Chủ Nhân đã đến đó, thì thú thực đi thôi. Trên vách ở nhà đã viết bốn câu thơ phản nghịch, đó là chứng cứ rõ ràng còn chối làm chi cho phiền ?

Cổ Thị cũng nói rằng :

- Việc đó không phải chúng tôi muốn làm hại gì, song nếu không thú ra, thì liên lụy đến cả chúng tôi thêm khổ ? Người ta thường nói : "Một người làm loạn, chín họ bị oan !".

Lư Tuấn Nghĩa nghe đến đó, kêu lên rằng :

- Thực ra oan uống cho ta quá.

Lý Cố lại để luôn rằng :

- Chủ Nhân bất tất phải kêu ca làm gì, việc đã rõ ràng như thế, chỉ hàng thú phát đi cho khỏi khổ.

Cổ Thị lại nói :

- Việc đối không ai đến chỗ cửa quan, mà việc thực thì chối làm sao được... Đã đành rằng một người làm việc, thì chết cũng cam tâm, nhưng còn liên lụy đến chúng tôi thì sao ? Vậy bất nhược thú ngay cho khỏi dòn vọt đến chân.

Bấy giờ Trương Khổng Mục bẩm với Lương Trung Thư rằng :

- Tên này nó răn dầu mặt xưa nay, nếu không khảo tấn, thì sao nó chịu nói ?

Lương Trung Thư truyền lệnh cho tra tấn, tả hữu vâng lời, trói Lu Tuấn Nghĩa ra nằm vật ở đất, rồi đánh luôn một trận, bán vọt máu tươi, chết ngất đi mấy lần mới tỉnh.

Lu Tuấn Nghĩa không sao chịu nổi đòn tấn, liền thở dài than rằng :

- Quả nhiên cung Mệnh ta phải chết oan như thế này... thà bất nhược nhận liễu cho xong chuyện.

Trương Khổng Mục nghe nói, liền biên hết khẩu cung, rồi sai đóng gông tử tù nặng trăm cân, cho giam xuống ngục. Những người ngoài phủ nom thấy vậy, ai cũng thương tâm không nỡ xem.

Điều đâu hay buộc ai làm ?

Anh hào hết đất phòng cam chàng trời ?

Biết thân đã mắc nạn đời,

Thà rằng vùng nước theo người cho xong ?

Bây giờ trong ngục có một người Tiết Cấp coi ngục, tên là Xái Phúc, quê ở Bắc Kinh biệt hiệu là Thiết Lý Phụ ngồi ở giữa sập, và một người em ruột tên là Nhất Chi Hoa Xái Khánh cầm gậy đứng hầu một bên.

Khi chúng dong Lu Tuấn Nghĩa đến nơi, Xái Phúc bảo Xái Khánh rằng :

- Người đem thang tử tù ấy giam vào trong kia, ta đi về nhà một lát, rồi lại đến ngay đây.

Xái Khánh vâng lời, đem Lư Tuấn Nghĩa giam vào ngục, rồi Xái Phúc cầm gậy ra đi lối cửa ngục. Chợt đâu thấy một người quần áo rách rưới, tay bung một thúng cơm, hai hàng nước mắt xướt mướt đầm đìa mà đi vào. Xái Phúc trông biết người đó là Lăng Tử Yến Thanh, liền hỏi rằng :

- Yến Thanh làm gì thế, đi đâu như vậy ?

Yến Thanh quỳ xuống nước mắt dòng dòng, nói với Xái Phúc rằng :

- Xin Tiết Cấp Ca Ca thương lại Chủ Nhân tôi là Lư Viên Ngoại, nay chẳng may bị giam trong lao, không có ai đưa tiền cơm nước, vậy tôi kêu xin được thúng cơm đây, để đem vào cho chủ tôi ăn tạm, xin ông rộng phép cứu cho...

Nói đến đó, thì khóc nức lên, rồi nằm phục xuống đất.

Xái Phúc nói rằng :

- Được, việc đó tôi biết cả rồi, anh cứ đem cơm vào cho ông ta, không hề chi.

Yến Thanh lay tạ, rồi đem cơm vào lao cho Viên Ngoại.

Đang kia Xái Phúc đi khỏi chỗ cầu, thì bỗng thấy một người hàng nước đến vái chào mà nói rằng :

- Thưa Tiết Cấp có một người khách, ngồi đợi ở gác hàng tôi, định mời Tiết Cấp đến để nói chuyện, xin ngài đến ngay cho.

Nói đoạn liền mời Xái Phúc đi ngay, Xái Phúc đến nơi thấy Lý Cố ngồi đợi ở đó, đôi bên chào hỏi mời ngồi, rồi Xái Phúc hỏi Lý Cố rằng :

- Chẳng hay Chủ Quản có việc gì bảo tôi ?

Lý Cố thì thầm mà nói rằng :

- Chẳng dám dấu gì Tiết Cấp, việc đó không thể để lâu được nữa, lỡ ra thì khốn, đêm nay thế nào Tiết Cấp cũng kết quả đi cho... Tôi có nam mười lạng vàng đây, xin đưa để ngài chi dụng... Còn các quan lại bên trên, tôi khác xin chu biện tất cả.

Xái Phúc cười rằng :

- Chủ Quản không coi miếng đá trên chính sảnh khác tám chữ "Dân đồ dễ lừa, trời xanh khó dối" đó sao ? Việc này thực là nhẫn tâm quá dối, ông tưởng tôi không biết chăng ? Ông chiếm hết gia tư của người ta, lấy cả vợ con người ta, nay lại đưa tôi năm mươi lạng vàng, mà xui giết chết người ta, vậy ngày sau Phan Tư xét ra, thì tôi chịu sao nỗi tội ?

- Nếu ngài chê ít, thì tôi xin đưa năm mươi lạng nữa.

- Lý Chủ Quản ôi ! Ông đừng rút vạt nữa. Một ông Lư Viên Ngoại có tiếng ở Bắc Kinh như thế, mà chỉ đáng giá một trăm lạng bạc chăng ? Tôi xin nói thực, nếu ông muốn cho chóng được việc, thì cứ năm trăm lạng bỏ ra đây.

- Vâng, vâng tôi xin sẵn đủ cả đây, nhưng đêm hôm thế nào, ngài cũng giúp cho là được rồi.

Nói đoạn vội vàng đưa tiền cho Xái Phúc. Xái Phúc đứng dậy nhận lấy tiền mà nói rằng :

- Sáng sớm mai cứ đến mà khiêng xác hán về...

Lý Cố hớn hở vui mừng, tạ ơn Xái Phúc, rồi hai người cùng chia ngã ra về.

Bấy lâu áo chủ com thấy,

Đến ơn dễ có phen này đấy chăng ?

Sóng tham ghê cũng lạ chừng,

Nỗi đời này biết than rằng với ai ?

Khi Xái Phúc vừa về đến nhà, lại bỗng thấy một người vén rèm bước vào, cất tiếng chào rằng :

- Xái Tiết Cấp, xin chào ngài.

Xái Phúc vội quay lại nom, thấy người ấy ra dáng khôi ngô hùng tráng, ăn mặc chỉnh tề, mình mặc áo thanh viên cánh nhọn, lưng đeo đai ngọc nỏ mỡ dê, đầu đội mũ ngài, chân đi giày đỏ, vừa đi vào vừa vái chào Xái Phúc.

Xái Phúc ngạc nhiên đáp lễ lại, rồi hỏi rằng :

- Quan nhân ở đâu đến đây, có việc gì cho chúng tôi được biết ?

Người kia nói :

- Xin ngài cho vào nhà trong sẽ nói chuyện.

Xái Phúc liền dẫn vào một gian gác kín, rồi mời ngồi ở đó để hỏi chuyện.

Người kia nói với Xái Phúc rằng :

- Tôi đây họ Sái tên Tiến, tiểu tự là Tiểu Toàn Phong, người ở quận Hoành Hải, phủ Thương Châu, dòng dõi vua Đại Chu khi trước, nhân xưa nay tôi vẫn có lòng sơ tài trọng nghĩa, kết giao hảo hán bốn phương, bất đồ bị lỗ phạm tội, phải lưu lạc lên Lương Sơn Bạc, mà nhập bọn ở đó. Nay vâng tướng lệnh Tống Công Minh xuống đây để dò tin tức Lư Viên Ngoại, ngờ đâu Viên Ngoại bị đám tham quan những lại, tố phản vợ dâm, đồng ý với nhau để giam vào tử tội, hiện nay tính mạng chỉ còn trông ở tay ngài. Bởi vậy tôi không dám quán công khó nhọc liêu minh đi đến tận đây nói rõ đầu đuôi cho ngài biết... Nếu ngài chịu lưu tâm cần thân, giữ gìn tính mạng cho Lư Viên Ngoại, thì chúng tôi sẽ hết lòng tử tế, không bao giờ dám quên ơn, bằng sinh sự thế nào, thì nay mai binh mã tới nơi, phá hết thành trì, giết sạch quan dân, đầu Thiên Tử đến đây cũng khó lòng cứu được. Tôi vẫn nghe tiếng ngài là trung nghĩa hảo hán xưa nay, nên mới nói rõ cho ngài biết, và gọi là có nghìn lạng vàng đưa để ngài tiêu, xin ngài chấp nhận lấy cho. Hay là ngài có muốn bắt Sái Tiến, thì cứ bắt ngay bây giờ, tôi không phản nản chi cả.

Xái Phúc nghe nói, đổ toát mồ hôi, ngây người một lúc, không sao trả lời được. Sái Tiến nói rằng :

- Anh hùng xử sự, không nên rui rắng trù trù, thế nào xin quyết ngay cho.

Xái Phúc nói :

- Xin hảo hán cứ vế, tôi khác xin chu tất.

Sái Tiến tạ ơn mà rằng :

- Ngài đã nghe lời, sau này xin đến ơn lớn.

Nói đoạn quay ra gọi người theo hầu là Đới Tung đưa vàng cho Xái Phúc rồi vái chào mà ra đi.

Xái Phúc thấy hai người đi rồi, trong bụng trù trù khó nghĩ, vẫn vợ hồi lâu rồi mới đi vào trong ngục, đem các chuyện đó thuật cho Xái Khánh nghe.

Xái Khánh nói với anh rằng :

- Anh vẫn là người quyết đoán xưa nay, một việc con người này có làm chi mà khó ? Người ta thường nói : "Giết người phải thấy máu, cứu người phải đến nơi". Vậy ngày ngày đã có một nghìn lạng vàng ở đây, ta cứ đem kê lót hết cả mọi nơi, từ Lương Trung Thư đến Trương Khổng Mục toàn thị những giống tham lam, làm chi họ chẳng nhận ? Khi nhận được tiền rồi, tất nhiên họ phải kết án liễu lĩnh đem bắt đi đấy, rồi đó cứu được hay không, thì đã có bọn hảo hán ở Lương Sơn Bạc, ta biết đâu được đến đấy nữa.

Xái Phúc nói :

- Em nói chính hợp với ý ta... Vậy em đem Lu Viên Ngoại để vào một chỗ tử tế, cơm nước cho ông ta cẩn thận, và bảo qua cho ông ta biết trước.

Hai anh em bàn định xong, liền đem tiền đi để nói lót các nơi cho cẩn thận. Ngày hôm sau Lý Cố đợi mãi không thấy Xái Phúc kết quả Lu Viên Ngoại, liền vội vàng chạy đến để hỏi.

Xái Phúc đáp rằng :

- Chúng tôi đương định hạ thủ, thì thấy Lương Trung Thư cho người xuống bắt phải giữ gìn cẩn thận lấy tính mệnh họ Lu, mà không cho làm bậy... Vậy việc đó ông cứ lo ở quan trên cho xong, rồi tôi khác hạ thủ ngay có khó gì ?

Lý Cố lại quay về cậy người đem tiền đến nói với Lương Trung Thư.

Lương Trung Thư đáp rằng :

- Đó là công việc của lao Tiết Cấp, không lẽ ta thân hành đến đấy mà hạ thủ ? Hãy để dành ba hôm nữa, thì nó cũng chết, chứ sống thế nào được mà vội ?

Bấy giờ Trương Khổng Mục cũng đã nhận được tiền của Xái Phúc, rồi đem văn án rút bớt tội xuống, rồi Xái Phúc lại thúc giục để kết đoán mà mau cho xong công việc. Trương Khổng Mục đem văn án lên trình Lương Trung Thư.

Trung Thư hỏi rằng :

- Việc này nên kết đoán thế nào cho phải ?

Trương Khổng Mục nói :

- Chúng tôi thiết tưởng việc Lu Tuấn Nghĩa tuy có người cáo thú, song không có gì làm đích chứng, vả chăng có ở Lương Sơn Bạc ít lâu, song cũng là theo dóm ăn tàn không phải là chính phạm, vậy việc này chỉ nên phạt bốn mươi trượng đem đày ra viễn châu là hợp lẽ, chẳng hay tướng công nghĩ sao ?

Lương Trung Thư gật đầu khen rằng :

- Khổng Mục xử thế rất phải, chính hợp với ý ta, nên cho thi hành ngay đi.

Nói đoạn truyền Xái Phúc đem Lu Tuấn Nghĩa lên, tháo gông ra cho tuyên án cho biết, phạt bốn mươi trượng, thay gông sắt nặng hai mươi cân, và sai Đồng Siêu, Tiết Bá áp giải đi sang Sa Môn Đảo.

Nguyên Đồng Siêu và Tiết Bá ngày trước ở phủ Khai Phong, áp giải Lâm Xung đi sang Hoành Hải. Bất đồ giữa đường bị Lỗ Trí Thâm hộ cứu, không sao hại được Lâm Xung, khi trở về bị Cao Thái Úy quả phạt, liền đem đày sang ở đất Bắc Kinh. Tới đây Lương Trung Thư thấy chúng là người tinh nhanh được việc, nên lại cho vào trong phủ để cung ứng việc quan.

Hôm đó hai tên vâng lệnh Trung Thư, đem Lu Tuấn Nghĩa ra phòng Sứ Thân, rồi hai người trở về nhà để gói ghém hành lý. Khi ra tới phố bỗng gặp Lý Cố, mời hai người vào hàng rượu để đánh chén nói chuyện.

Chè chén hồi lâu, rồi Lý Cổ nói với hai người rằng :

- Chẳng giấu gì các ông, Lư Viên Ngoại chính là người thù của nhà tôi, ngày nay đi sang Sa Môn Đảo, đường xá xa xôi, hán ta tiền nong không có, không lẽ hai ông đi một chuyến xa hàng ba bốn tháng trời, mà không có một đồng xu nào, thì chịu làm sao được ? Vậy tôi gọi là có hai đĩnh bạc lớn đây, để kính tặng các ông làm lộ phí, xin các ông cố hết sức giúp tôi, đưa lão ấy đến đâu rồi kết quả hán đi, và đem miếng kim ấn ở mặt về đây cho tôi được biết, chẳng tiện hơn hay sao ?

Hai anh em kia nghe nói nhìn nhau một lúc, rồi Đồng Siêu nói rằng :

- Chỉ sợ không làm xong thôi...

Tiết Bá nói :

- Lý Đại Quan Nhân đây là một người tử tế, ta nên giúp ngài việc này, rồi sau đây ta có việc gì, ngài sẽ giúp ta chứ sao ?

Lý Cổ nói :

- Vâng ! Tôi không phải là một người vong ân bội nghĩa, sau này thế nào cũng xin báo đáp các ông...

Nói đoạn đưa cho mỗi người năm mươi lạng bạc, rồi cáo từ ra về. Đồng Siêu, Tiết Bá cũng nhận lấy tiền, rồi hai người về nhà thu thập hành lý, và áp giải Lư Tuấn Nghĩa lên đường.

Khi sắp sửa ra đi, Lư Tuấn Nghĩa nói với hai người rằng :

- Nay tôi mới bị đòn đau, các ông hãy khoan thứ cho tôi, đến mai sẽ đi thì hơn.

Tiết Bá máng lên rằng :

- Thôi bịt mồm lại, chúng ông cũng hắc vận nên mới gặp thẳng cùng thân như mấy... Từ đây sang Sa Môn Đảo vừa đi vừa về sáu nghìn dặm đường, phí tổn kể biết bao nhiêu ? Thế mà mấy không có một xu nào, thì chúng ông làm cách gì mà đi được ?

Lư Tuấn Nghĩa phản nản kêu rằng :

- Chúng tôi cũng con đen vận tủng bị nước oan khuất, các ông thương lại cho tôi...

Đồng Siêu máng lên rằng :

- Anh là một thằng thần giữ cửa, xưa nay một cái lông cũng không dám nhổ ra... Nay trời xui khiến vậy cho anh biết thân một mẻ. Thôi đừng oán hận nữa, không đi được thì chúng tôi dắt đi.

Lư Tuấn Nghĩa thấy vậy đành phải im hơi nuốt giận mà ra đi. Đi đến ngoài cửa Đông, hai người kia liền đem cả ô áo khan gói khoác vào trên gông bát Lư Tuấn Nghĩa phải đeo, rồi vừa đi vừa đánh máng nhểc rất là tàn ác.

Chiều hôm đó ước chừng đi được mười bốn mười lăm dặm đường trời đã gần tối. Đồng Siêu, Tiết Bá liền dẫn Viên Ngoại vào hàng để nghỉ.

Khi vào tới hàng, cất khăn gói ô áo xuống rồi Tiết Bá bảo Tuấn Nghĩa rằng :

- Chúng ông thực là khổ, ai lại người làm việc quan, phải hầu đũa có tội ? Mày có ăn cơm thì đi thôi lấy mà ăn ?

Lư Tuấn Nghĩa lại phải đeo gông kè kè ở cổ đi xuống bếp nhờ tên Tiểu Nhị lấy củi ra để nấu cơm. Tên Tiểu Nhị rửa hộ nồi niêu, vo gạo hộ rồi đặt lên cho Lư Tuấn Nghĩa nấu cơm.

Nguyên Lư Tuấn Nghĩa xưa nay là một ông chủ nhà giàu, không quen việc bếp rác thối nấu, nay lại với phải nắm củi ướt, cứ thối được lửa lên lại tắt ngụt đi mất chàng ta lại phải cúi đầu xuống thối, tro bụi vung lên không sao mà mở mắt ra được. Đồng Siêu thấy vậy lại lăm nhảm máng nhểc luôn mồm rất là khổ sở.

Được một lát, cơm canh đã chín, hai anh kia xối lên ăn uống với nhau không hề cho Lư Tuấn Nghĩa một miếng nào cả. Mãi sau còn thừa một chút canh nguội mới gọi Lư Tuấn Nghĩa lên cho, rồi Tiết Bá lại máng chửi đổng thôi luôn một hồi nữa. Khi ăn uống xong chúng bát Lư Tuấn Nghĩa phải đi đun nước rửa chân, rồi lấy chậu nước đương sôi bắt chàng nhúng chân vào rửa. Chàng vừa mới tháo giầy ra, bị

Tiết Bá cầm hai chân ấn vào nước nóng, bỏng giầy lên như người chết.

Tiết Bá lại mắng rằng :

- Chúng ông hầu hạ thế mà còn kêu gì ?

Đoạn rồi hai người lấy dây xích đem Lu Tuấn Nghĩa khóa vào sau cửa buồng mà đi ngủ với nhau. Dẫu trống canh tư sáng hôm sau hai tên kia trở dậy sai Tiểu Nhị nấu cơm ăn uống với nhau, rồi lấy khăn gói hành lý giục giã ra đi. Lu Tuấn Nghĩa nom thấy hai chân thì đã bỏng toạc cả da ngoài, không sao mà bò đi được.

Bấy giờ đương dạo mùa thu, trời mưa không dứt hột, đường lội và trơn, Lu Tuấn Nghĩa đi một bước lại ngã một bước, Tiết Bá liền cầm gậy đánh luôn vào lưng mà bắt phải đi mau.

Đi chừng mười lam dặm đường, đến một chỗ khu rừng gần đó, Lu Tuấn Nghĩa nói với hai người rằng :

- Tôi không thể nào đi được nữa, các ông thương lại cho chúng tôi nghỉ một lát.

Khi đó trời gần sáng rõ, đường vẫn vắng tanh, hai anh kia đưa Lu Tuấn Nghĩa vào đến một khu rừng, rồi Tiết Bá nói rằng :

- Chúng ta dậy đi sớm quá. Bây giờ mỗi mệt lắm rồi, ta muốn vào đây nghỉ một lát, nhưng chỉ sợ thàng này nó chạy mất thôi.

Lu Tuấn Nghĩa nói :

- Tôi dẫu có cánh cũng không bay đi đâu được...

Tiết Bá nói :

- Chả tin gì anh được, chúng tôi hãy trói anh vào đây đã.

Nói đoạn với cái thùng gài ở lưng ra, quàng ngang bụng Lu Tuấn Nghĩa, rồi mang ra gốc cây thông, trói chặt vào gốc cây đó.

Đoạn rồi Tiết Bá bảo Đồng Siêu rằng :

- Đại ca chạy ra canh ở ngoài kia, hễ có ai đến, thì dăng háng lên cho tôi biết.

Đồng Siêu nói :

- Được ! Chú cứ hạ thủ mau đi.

Nói đoạn Đồng Siêu ra đi, Tiết Bá liền cầm gậy giơ lên đầu Lu Tuấn Nghĩa mà bảo rằng :

- Anh đừng nên trách tôi, đây là tên Lý Chủ Quản nhà anh thuê chúng tôi kết quả cho anh, nếu không chết ở đây, thì đến Sa Môn Đảo cũng chết... Vậy bất nhược tôi kết quả sớm cho xong. Anh có chết xuống âm ty cũng đừng oán tôi nhé ? Ngày hôm nay sang năm là giỗ đầu anh rồi đó.

Lu Tuấn Nghĩa nghe nói, hai hàng nước mắt đầm đìa, đành phải cúi đầu mà chịu chết. Tiết Bá liền giơ gậy lên để ra tay kết quả anh tù...

Trời cao đất rộng có hay !

Trông gương tôi chứa tở thấy mà ghê !

Bây giờ giáo sẵn gươm kẻ,

Nào ai hào hiệp nặng vì với ai ?

Khi đó Đồng Siêu ở ngoài nghe đến huych một cái biết rằng Tiết Bá đã kết quả xong, bèn vội vàng chạy vội vàng để xem. Bất đồ khi vào tới nơi, thấy Lu Tuấn Nghĩa vẫn còn tròn tru trôi ở gốc cây, mà Tiết Bá đã nằm lán xuống đất, vất rời thanh gậy một bên.

Đồng Siêu lấy làm lạ, nói lẩm bẩm rằng :

- Quái ác ! Chẳng hay anh này dùng sức quá mà ngã chàng ?

Nói đoạn giơ tay đỡ Tiết Bá dậy, thì thấy Tiết Bá đã chết dờ ra, miệng thở ra toàn những huyết tươi, mà có mũi tên cắm vào giữa bụng. Đồng Siêu thấy vậy, vừa mới cất mồm toan kêu, thì bỗng lại thấy tiếng giấy cung đến tách, rồi một mũi tên cắm ngay vào giữa mặt Đồng Siêu mà ngã lán ngay xuống. Đoạn rồi có một người ở trên cành cây gần đó, lán xuống đi đến chỗ Viên Ngoại, rút dao lưng cắt dây trói cho Lu Viên Ngoại, và tháo gông ra, ôm Viên Ngoại mà khóc lên rung rức.

Lu Tuấn Nghĩa mở mắt nhìn thì chính là Lãng Tử Yến Thanh, liền kêu lên rằng :

- Tiết Ất ôi ! Chẳng hay là hồn ta được gặp người đó ?

Yến Thanh đáp rằng :

- Tôi theo Chủ Nhân từ Bắc Kinh tới đây, ai ngờ quả nhiên đến khu rừng này, chúng toan hạ thủ thực. Vừa rồi tôi bán hai phát tên chết cả hai đứa đó. Chủ Nhân có trông thấy hay chăng ?

- Bây giờ đành rằng người cứu ta thoát mạng, song lại bán chết hai người lính nhà quan, thì tội càng nặng thêm, vậy người định đi đâu tránh cho khỏi tội mà đi ?

- Nguyên trước chỉ vì Tống Công Minh, nên Chủ Nhân mới phải như thế, vậy nay Chủ Nhân không lên Lương Sơn Bạc còn đi đâu được nữa ?

- Nhưng hiện nay ta bị đòn đau, lại vừa bị đau chân, không thể đi được, thì làm thế nào ?

Yến Thanh đáp rằng :

- Bây giờ sự gấp đến nơi, tôi xin cõng Chủ Nhân mà chạy ngay cho thoát.

Nói đoạn rồi vắt hai cái xác ra đó, rồi đeo cùng nỏ dáo lung tay cầm gậy, lưng cõng Lu Tuấn Nghĩa mà theo về phía Đông để chạy. Đi được mười dặm đường, nghe mỗi một quả chuông, chàng liền tìm vào một cái hàng con con ở thôn gần đó để ngủ trọ, và kiếm cơm nước ăn uống với nhau.

Nói về Đồng Siêu, Tiết Bá bị chết trong rừng không ai biết tới. Sau đó người đi qua biết tới, liền đến sở tại báo cho Lý Trưởng cùng chức dịch làng biết. Tội Lý Trưởng thấy vậy, vội vàng báo tin về phủ Đại Danh, và khẩn quan cho người về khám. Khi Quan Tư sai người về khám, thấy mũi tên có bốn chữ Lăng Tử Yến Thanh, chúng liền bắt với Lương Trung Thu, lập tức sức cho dân xã các nơi, và sai người đi dò xét để bắt Yến Thanh cùng Lu Tuấn Nghĩa. Hôm đó Lu Tuấn Nghĩa cùng Yến Thanh vào trọ trong hàng, bất đồ Lu Tuấn Nghĩa bị roi đòn đau đớn, bệnh lại nổi lên, không sao đi được, đành phải lưu lại ở đó để dưỡng bệnh ít lâu.

Tên Tiểu Nhị ở điểm đó nhân thấy tin đồn, là Quan Tư yết giấy tróc nã hai người giết bọn lính công sai, thì trong bụng lấy làm ngờ vực, liền vào báo với Lý Trường rằng :

- Trong hàng tôi có hai người khách trọ nom rất là dị dạng, tôi lấy làm khả nghi lắm, hoặc giả chính là người giết bọn lính công sai cũng nên.

Lý Trường thấy nói, liền đem chuyện lập tức báo cho bọn lính đi do thám biết, để dùng đến thám mã.

Hôm đó Yến Thanh nhân không có tiền mua thức ăn, liền xách mỏ đi ra quanh ven làng : để bán chim chuột về nấu ăn. Khi về đến nửa chừng, thấy xóm làng reo hò ầm ỹ cả lên, Yến Thanh nấp vào trong gốc cây để xem động dạng việc gì ? Dương khi đó chợt trông thấy hơn trăm người lính, đều xách gươm vác dao xúm xít chung quanh, trời Lu Tuấn Nghĩa lên xe, mà dong qua đó.

Yến Thanh trông thấy cả kinh, toan xông vào để cứu, song trong tay không sẵn đồ đạc, đành phải lui lại, mà không dám thò ra nữa. Chàng vừa tức bực vừa buồn bã nghĩ vợ vẫn, còn một kế là lên Lương Sơn Bạc nói với Tống Công Minh, đem quân xuống cứu thì mới thoát cho chủ được.

Chàng nghĩ vậy, bèn lập tức gấp đường mà quay lên Lương Sơn Bạc. Chàng đi đến nửa đêm hôm ấy, trong bụng vừa đói, vừa khát, không có một đồng tiền nào để mua thức ăn uống, bèn đi thọc lên một khu rừng cây ở trên ngọn núi đất mà nằm ngủ cho đến sáng.

Sáng ngày hôm sau, chàng nghĩ trong bụng lấy làm lo âu phiền muộn, thương cho Chủ Nhân, mà ngại cho mình đói khát bơ vơ, không biết rằng, có tìm người cứu được hay không ? Chàng đương nghĩ vẫn vợ, chợt nghe trên cành có tiếng chim khách kêu réo rát, liền nghĩ thám trong bụng định bán con chim, để vào trong làng nấu nướng nhờ mà ăn cho đỡ đói.

Nghĩ vậy liền trở dậy xách nỏ chạy ra ngoài rừng, ngẩng cổ lên nom thì thấy con chim khách cứ quay đầu vào chàng mà kêu riu ra riu rít.

Yến Thanh cảm tên nổ ra tay, rồi ngựa trông lên trời lăm bầm khăn rằng :

- "Yến Thanh tôi chỉ còn có một cây tên này, nếu mà có thể cứu được Chủ Nhân ra, thì tên bắn chim rơi xuống, bằng tính mạng của Chủ Nhân tôi có đến nỗi thế nào, thì mũi tên bắn ra chim kia sẽ bay mất".

Nghĩ đoạn đặt tên lên nỏ, kêu lên một tiếng "Nhu Ý Tử chó lăm ta" rồi nghe đến tách một cái trúng ngay vào đuôi con chim khách. Con chim khách bị tên bắn vào, liền vỗ cánh bay sẽ xuống chân núi. Yến Thanh đến nơi tìm quanh tìm quẩn không thấy con chim khách ở đâu thì trong lòng phiền não vô hạn.

Chợt đâu có hai người đi đến trước mặt, chàng ngẩng cổ lên nom thấy một người chít khăn mỏ lươn, sau gáy có đôi vòng bạc bọc vàng, mình mặc áo lá đen, chân đi đôi giày đen, tay cầm một cái gậy đoản, và một người khoác nỏ trắng, mặc áo lụa thắt lưng đỏ, chân dận giấy da, vai khoác chạn gỏi, tay cầm gậy đoản, lưng dắt yêu dao, cùng lượn qua trước mặt mà đi.

Yến Thanh thấy vậy, quay mình lại nhìn, rồi nghĩ thầm rằng : Ta đương cầu tiết không có một đồng nào bắt buộc quay lại đánh luôn cho mỗi thàng mấy cái, cướp lấy khăn gói để lấy tiền tiêu, rồi về Lương Sơn Bạc cũng được.

Chàng nghĩ đoạn, liền bỏ cung nỏ xuống đuổi theo hai tên kia. Hai anh kia đương cầm đầu cầm cổ đi vội đi vàng, bị Yến Thanh săn đến, đánh cho một anh đi sau một quyền ngã lan xuống đất rồi Yến Thanh toan giơ tay đánh luôn cả anh đi trước một thể. Bất đồ Yến Thanh chưa kịp đánh, thì đã bị anh đi trước giáng cho một gậy vào giữa đùi bên tả, ngã lan ngay xuống. Đoạn rồi anh bị ngã đứng phát dậy, dẫm chân lên bụng Yến Thanh, rút dao ra toan chém.

Yến Thanh kêu vội lên rằng :

- Hảo hán ời ! Tôi chết cũng không tiếc chi song đáng thương một nỗi không ai bảo tin cho tôi...

Anh chàng kia dừng tay lại; xách Yến Thanh đứng dậy mà hỏi rằng :

- Thăng này mày nói rằng báo tin gì ?

Yến Thanh nói :

- Bác định hỏi tôi mần chi ? .

Bấy giờ anh chàng đi trước kia, nắm lấy cổ tay Yến Thanh, thấy có hoa chạm vẽ trên tay, liền vội hỏi lên rằng :

- Anh có phải là Lãng Tử Yến Thanh gì đó, ở nhà Lư Viên Ngoại không ?

Yến Thanh nghe nói, liền nghĩ bụng thế nào cũng chết, bất nhược nói phát cho nó bát, để cùng chết với chủ còn hơn. Chàng liền nói rằng :

- Tôi chính là Yến Thanh ở nhà Lư Viên Ngoại đây...

Hai người kia thấy nói vậy, đều nhìn vào Yến Thanh mà nói rằng :

- Giá chậm tý nữa, thì chúng tôi giết oan mất ! Nào ai biết đâu là Tiểu Ất Ca đây. Bác có biết hai người chúng tôi không ? Tôi là Bệnh Quan Sách Dương Hùng, và ông này là Biển Mạnh Tam Lang, Thạch Tú, cùng làm Đẩu Linh ở Sơn Bạc đây. Nay chúng tôi vâng Tướng lệnh Tống Ca Ca, đến Bác Kinh để tham tin Viên Ngoại, rồi Quân Sư tôi cùng Đới Viện Trưởng cũng đến sau kia.

Yến Thanh thấy vậy mừng rỡ, liền đem chuyện Lư Viên Ngoại thuật lại cho hai người nghe.

Dương Hùng bảo với Thạch Tú rằng :

- Nếu vậy tôi với Tiểu Ất Ca cùng về sơn trại để báo với Tống Ca Ca, còn Thạch Huynh một mình đi vào Bác Kinh để dò xét xem sao, rồi sẽ về báo.

Thạch Tú vâng lời, liền giở thịt khô bánh nướng cho Yến Thanh ăn, và đưa khăn gói cho Yến Thanh khoác để cùng về Lương Sơn Bạc với Dương Hùng.

Khi về đến sơn trại, Yến Thanh thuật hết chuyện cho Tống Giang nghe. Tống Giang nghe nói cả kinh, liền họp các Đầu Lĩnh, để bàn kế cứu Lu Tuấn Nghĩa.

Về phần Thạch Tú, một mình đem mấy thứ quần áo cần dùng đi vào tới địa hạt Bắc Kinh, gặp khi trời tối không được vào thành lại phải đến hàng để trọ. Sáng hôm sau chàng cơm nước xong, đi vào đến trong thành, chợt thấy ở trong phố xá, các người đều lao nhao bàn nói với nhau, người nào nom cũng có vẻ buồn bã thương tâm hết thấy.

Thạch Tú thấy vậy, trong lòng lấy làm nghi hoặc, bèn lén ra giữa chợ tìm một ông già để hỏi chuyện. Ông già thấy Thạch Tú hỏi thì thở dài lắc đầu mà nói rằng :

- Ông ở xa đến đây không biết. Nguyên Bắc Kinh tôi đây, có một ông Lu Viên Ngoại là tay Tài Chủ anh hùng phúc đức, đạo trước bị đám Lương Sơn Bạc bắt lên núi mấy tháng mới được thả về nhà, khi về nhà bị Quan Tư đem đày sang Sa Môn Đảo. Sau không biết vì sao, lại đánh chết hai người lính giải, rồi Quan Tư bắt được, liền kết án xử tử mà đem chém ở ngoài chợ... Chỉ vào khoảng giờ Ngọ hôm nay là hành hình đó...

Thạch Tú nghe đến đó, giật nảy mình, toát mồ hôi, vội cầm đầu cầm cổ chạy ra hàng cơm, gần chỗ pháp trường, rồi trèo tót lên gác để ngồi.

Tên tửu bảo chạy theo lên hỏi rằng :

- Ngài định mời ai, hay định xơi rượu một mình ?

Thạch Tú trợn mắt lên mà đáp rằng :

- Rượu cho nhiều, thịt cho lớn, đem lên đây, hỏi cái gì ?

Tửu bảo sợ mất vĩa, vội quay ra lấy hai nai rượu, một mâm thịt bò lớn rồi bung lên. Thạch Tú ăn một hồi no say đầu đầy, rồi ngồi đó để đợi. Được một lát đã thấy dưới phố ào ào cả lên, chàng liền chạy ra chỗ cửa sổ để coi, thì thấy phố xá nhà nào nhà nấy đều đóng cửa kín mít cả.

Tửu bảo chạy lên nói với Thạch Tú rằng :

- Ngài say rồi hay sao ? Ở đây hôm nay có việc quan, cấm cả các hàng, xin ngài trả tiền rồi đi chỗ khác cho...

Thạch Tú trùng mắt lên quát rằng :

- Cái quái ! Tao sợ gì ! Muốn sống bước ngay đi, ông đánh cho một mẻ bây giờ...

Tên tửu bảo nín thít đi thẳng xuống lầu, không dám nhìn lại nữa.

Hồi lâu bỗng thấy chiêng trống, vang lừng, ở đằng xa đi đến. Thạch Tú nom ra cửa sổ, thấy trên con đường chữ Thập, ngay trước cửa lầu, vây bọc một khu pháp trường, rồi thấy mười mấy đôi tay đao, dong Lu Tuấn Nghĩa bát quỳ ở đó.

Thiết Tý Phụ Xái Phúc cầm thành pháp đao. Nhất Chi Hoa Xái Khanh, nâng đầu gông lên bảo Lu Tuấn Nghĩa rằng :

- Lu Viên Ngoại ơi ! Chắc ông khôn ngoan ông cũng biết, việc này không phải là anh em chúng tôi không cứu được ông, song thực là số phận của ông xui ra như thế. Vậy chúng tôi đã đạt vị thư của ông, vào trong miếu Ngũ Khanh kia rồi, xin hôn ông về đó mà hưởng thụ.

Nói đoạn thấy có tiếng xướng lên rằng :

- Đúng giờ Ngọ ba khác rồi.

Đoạn rồi Xái Khánh tháo gông ở cổ Lu Tuấn Nghĩa ra, và Xái Phúc cầm pháp đao ra tay cẩn thận. Bấy giờ Trương Khổng Mục cầm văn án dọc to lên cho mọi người nghe, rồi treo biển lên để hành hình.

Thạch Tú ngồi trên gác, thấy tuyên án xong, liền rút đao ra hét găm một tiếng lên rằng :

- Bọn hảo hán Lương Sơn Bạc ở đây...

Xái Phúc, Xái Khánh nghe tiếng kinh sợ rụng rời, vất bỏ Lu Viên Ngoại đấy mà tháo thân chạy trước. Thạch Tú ở trên gác nhảy xuống, gươm đao chém vung chết mười mấy người, rồi hai tay ôm Lu Tuấn Nghĩa mà chạy thẳng về phía Nam.

Khi đó Thạch Tú dắt Lu Tuấn Nghĩa cứ chạy, bắt đồ lường cuống, không thuộc đường lối trong thành Bắc Kinh, còn Lu Viên Ngoại

cũng mê mẩn tâm thần, cũng không sao nhấc chân đi được, hai người lẫn quẩn quanh co, không biết lối nào mà ra khỏi thành cho thoát.

Bên kia Lương Trung Thư nghe báo có người đến cướp pháp trường, liền hạ lệnh lập tức đóng các cửa thành, mà cho nhân mã đi lùng bắt lại...

Mới hay :

*Giữa trường đao dựng gương xây,
Xông pha ngang dọc một tay anh hùng.
Chỉ e sức yếu đường cùng,
Tay không khôn thoát khỏi vòng mà ra ?
Phũ phàng chi mấy tài hoa ?
Đất bằng gây cuộc phong ba ầm ầm...
Nào ai nghĩa nặng tình thâm,
Bây giờ thời vận thăng trầm hỏi ai ?*

LỜI BÀN CỦA THÁNH THẦN :

Tà Viên Ngoại nói ra mấy câu : Thà chết không theo. Những lời nói anh hùng của Viên Ngoại, Lương Sơn Bạc có người như thế, ngộ hấu sai hán với ý định của đám cường nhân, mà tặc bán lại đối đi, khiến cho người ta chán nản ! Lại tà Tống Giang lấy hai chữ "Trung Nghĩa" để chài lưới Viên Ngoại, đã bị Đâu Đẩu (Viên Ngoại) át đi. Sau lại đem mâm vàng tiễn chân để dụ, lại bị Đâu Đẩu át đi... Khiến cho một đời quyền thuật bọm già, đến hồi này không còn khoe được ! Hỡi ôi ! Đem tài năng vơ vét mọi người, vốn đã dựng đầu mọi người kia vậy. Mà đem tài năng chẳng dùng quyền thuật để vơ vét mọi người kia, cũng vốn à dựng đầu mọi người vậy. Lư Viên Ngoại sau dùng vào bậc anh hùng thứ hai, cũng đáng vậy, đó là tài năng không dùng quyền thuật để vơ vét, mà sau vẫn không bằng dùng quyền thuật để vơ vét mọi người kia, là một gian hùng ! Hỡi ôi ! Không gian thì chẳng hùng, không hùng thì chẳng gian, như thế Lư Viên Ngoại muốn ngồi vào hàng thứ nhất, đâu có được thay !

Đọc tục bản đến chỗ Tiểu Ất ăn xin, chẳng khỏi nghi ngờ bứt tã, trộm nghĩ con người kia, làm sao đến nỗi không còn ghé gì hay để kiếm ăn ? Đến nỗi muôn phần không dùng được phải đi khát thực ? Khi đọc đến cổ bản, thì mới rơi lệ mà than

tiếc vậy ! Hỡi ôi ! Viên Ngoại chẳng biết nỗi Tiểu Át, mà Tiểu Át đã tự biết nỗi Viên Ngoại, Viên Ngoại vốn không biết Tiểu Át, mà Tiểu Át vốn theo thân danh Viên Ngoại, thì không bao giờ lơ bỏ Viên Ngoại mà đi với người khác nữa.

Hoặc nói rằng : Con người cảm ơn, vì tương tri vậy, nói đến tương tri thì ta biết người, mà người phải biết ta, nay Tiểu Át vốn biết Viên Ngoại, mà Viên Ngoại trước có biết đầu Tiểu Át, thế thì Tiểu Át có ơn gì mà cảm với Viên Ngoại ? Mà còn quyến luyến không nỡ bỏ đi, để theo người khác ? Ta trả lời rằng : Sao nói thế vậy thay ! Sao nói thế vậy thay ! Khi ta biết người, đó là một tấm lòng của suốt đời ta nghĩ đến, chẳng phải vì tốt với ta, đối với người ta đã biết, phải là người có khác hơn người mà chẳng phải nhờ vào ta cả, nếu ta đã biết người, lại mong người cũng biết ta, thì đem cái biết đó cho đều như nhau ư ? Lại phải người biết ta, rồi ta mới biết người thì ta đem cái biết để bảo lại ư ? Hỡi ôi ! Phải đều nhau mới trả lại nhau, đều là cái lỗi xử của con người tầm thường, đem lại cái lỗi xử của đấng tầm thường, làm ra với bậc tượng tri, thì sao cho biết Viên Ngoại, còn Viên Ngoại thân làm Viên Ngoại thì khó biết ra Tiểu Át, thế thì ngày nay Tiểu Át không nỡ bỏ Viên Ngoại đi, có gì lạ đâu ? Cũng chỉ cần làm cho biết đến mình mà thôi vậy, rồi từ sau Tiểu Át biết Viên Ngoại, đi đến Viên Ngoại biết Tiểu Át, trước kia là chủ với tớ, sau biến ra anh với em, thực đáng như thế vậy ! Sau khi thiên hạ hậu thế không ai chẳng biết Viên Ngoại kia, tức là không ai chẳng biết đến Tiểu Át, Viên Ngoại đứng đầu sao Thiên Cương, Tiểu Át đứng cuối vòng sao Thiên Cương, thực đáng không ngoa vậy, chẳng như thế, mà tự cậy khéo tay lành nghề, có khó gì bỏ đó theo kia ! Hỡi ôi ! Tự ngoài Viên Ngoại ra, thiên hạ mang mang, Tiểu Át chẳng còn biết ai hơn nữa, nếu bỏ cái tâm vốn biết Viên Ngoại, mà lại đi thờ kẻ khác là người không thể biết rs, Tiểu Át có là đồ chó lợn mới chịu như thế, nay Tiểu Át chẳng phải là đồ chó lợn, thì làm sao tránh khỏi sự ăn xin vì quyến luyến Viên Ngoại ???

Tự có truyện Thủy Hử đến ngày nay, độc giả thiên hạ, ai lại chẳng cho Yến Tiểu Át Ca là anh hùng cánh tay trở hoa, chân mặc quần gấm, tới đâu vui cười đến đấy vậy thay ! Tự ta xem ra, thì từ khi có truyện Thủy Hử đến nay, chưa từng mấy ai biết đến Tiểu Át Ca là một anh hùng vì nghĩa tương tri với chủ, với sự tâm tâm này !

Xái Phúc ở nhà lao ra, tiếp luôn ba người, thế vẫn trùng điệp hiện ra, khiến người ứng tiếp không rồi con mắt. Khi ta đọc đến một đoạn văn Yến Thanh, chẳng khỏi vì đó mà khóc mất tiếng, thương thay ! Tớ chịu ơn chủ, cho rằng chủ cũng như cha, song tớ mà biết sâu đến chủ, thì tớ kia như bạn, thiên hạ có ai con đối với cha, mà nỡ lòng nào hoạn nạn chẳng thương : bạn đối với bạn, mà nỡ lòng nào hoạn

nạn chẳng thương ??? Lại đọc đến một đoạn văn Lý Cố, không khỏi uất lên dựng đứng tóc lên, có phải vậy thay ! Xưa kia thờ chủ mà sống, khá bảo hết lòng đến nơi. Nay thì cha tà mà giết chủ, cũng lại hết tình làm đến chốn, người xưa gọi kẻ ác là cùng kỳ ý rằng cùng cực thì biến thái, không liệu nổi ra, há chẳng phải thẳng này như thế vậy vậy ! Ta muốn nhổ vào mặt, ể bần miệng ta, ta muốn giết đi ngai tay dao của ta, vì giận lắm; Lại xem đến đoạn thứ ba Sài Tiến, chẳng khỏi bị ca khảng khái, thêm chi khi ra, bị thay ! trảng thay ! Ngoài Viên Ngoại chết đi, ba mươi nhăm người sao có thể sống một mình ? Ngoài Viên Ngoại ra sống còn, ba mươi nhăm người lo gì chết hết, chẳng cừ đem ngàn vàng đứt lốt, duy một mạng Sài Tiến cũng thấy nhẹ tựa ông hồng, nếu không vâng lời thì hãy giết ta, mà vâng lời thì phải theo ta, quyết lấy một trong hai lời đó, thật là cảm kích. Hoặc có người hỏi rằng, khi ta đọc đến hồi này, cũng thấy vậy cả say ư ? Ta cười rằng : Chẳng phải thế đâu, đương đem rết lạnh, đông tử ngủ rồi, không thể sai hầu rượu, nên ta cảm thán đến hồi này !

Lên Lương Sơn trước hết là Lâm Giáo Sư, tòi Lương Sơn sau nhất là Lu Viên Ngoại. Lâm Vô Sư là do hai anh Đồng Siêu, Tiết Bá áp giải, Lu Viên Ngoại cũng lấy hai tên Đồng, Tiết áp giải, hai sự áp giải như nhau, chẳng phải Thi Nại Am đã hết nguồn văn, chính là để kết thực từ đầu đến cuối vậy.

Đồng, Tiết áp giải, tà ra hai chuyện Lâm, Lu không sai một nét, chỉ tả chỗ Yến Thanh bắn tên, khác với ngày trước Lỗ Đạt giờ gậy, chẳng giống nhau lấy một chút nào, lại một sự tranh kỳ nhập rượu, mới biết cái tài của tài tử diễn ra đủ xuất đủ kỳ...

Khi Tiết Bá giờ tay còn đánh, rất nguy hiểm thay ! Bỗng đâu được Yến Thanh một mũi tên cứu, cứu Viên Ngoại chưa đầy trang giấy, lại thấy một hai trăm người gươm giáo vây quanh làm nhộn cả lên, bắt Viên Ngoại đi, thì lúc bấy giờ làm sao Yến Thanh không báo Lương Sơn. Chợt đâu lại cướp của người, mà không khỏi chết, chỉ trong một đoạn văn ngắn, vừa thoát hiểm nguy lại gặp hiểm nguy, mấy lần như thế, thấy thực kỳ bút tả ra văn.

Yến Thanh phải tới Lương Sơn, mà sau Lương Sơn đến cứu chẳng những lo Yến Thanh đến chậm, mà cũng lấy làm lạ sao Lương Sơn lại để hững hờ ! Yến Thanh đi một đường tới Lương Sơn, Lương Sơn cũng một đường đi thăm thình, thì người đi đường rất nhiều, như thế nào biết được Yến Thanh ? Như thế nào biết được người Lương Sơn, cho nên tác giả khổ tâm, phải tả ra Yến Thanh đánh cướp, tả ra Yến Thanh đánh cướp, là do từ bản chim khách mà ra, mới rõ tài tư thực nên tài tử mới tả nổi đoạn văn này.

Trong sáu ngày thì giết Tống Giang, trong sáu ngày ấy, mà sau cướp pháp trường, đều nhờ sức Ngô Dụng biết ra được sớm : Nay chỉ trong một ngày giết Lư Tuấn Nghĩa, thế nguy gấp hơn Tống Giang, mà lại không biết ra mà dự cứu. Hỡi ôi ! Bình sinh thích xem chuyện nguy hiểm, nguy hiểm cũng chẳng gì hơn thế, mà sau cướp nổi pháp trường, mới biết tài tử đáng làm tài, tin như thế lắm thay !

HỒI THỨ SÁU MƯƠI HAI

*Tổng Giang đến đánh Đại Danh thành;
Quan Thảng bàn phá Lương Sơn Bạc.*

Bấy giờ Thạch Tú cùng Lu Tuấn Nghĩa còn đương quanh quẩn trong thành, tìm lối để tháo, bất đồ bị quân mã bốn mặt đổ lại, thả dây móc mà bắt cả đôi người, rồi trói chặt giải vào trong phủ.

Khi vào tới nơi, Lương Trung Thụ sai đem tên cướp pháp, lên trước công đường để hỏi. Thạch Tú lên đến nơi, trợn trừng mắt ầm lên rằng :

- Bớ quân đi làm đây tớ, những tên đầy tớ kia, Ca Ca ta nay mai đem binh đến đánh phá thành Đại Danh, chém thầy ngươi ra làm mấy đoạn, ngày nay lão gia đến đây, để báo trước cho mày đó...

Chàng vừa nhểch vừa máng luôn mồm không thôi, bao nhiêu người đứng đó, đều ngậy hấn người ra.

Lương Trung Thụ thấy vậy, trong bụng ban khoan nghĩ ngợi hồi lâu, rồi sai lấy gông ra gông hai người lại, đem giam vào ngục tử tù, mà dặn Xái Phúc phải trông coi cho cẩn thận.

Xái Phúc nguyên có ý muốn làm quen với bọn hảo hán Lương Sơn Bạc, liền cho Lu Tuấn Nghĩa cùng Thạch Tú vào một nhà lao sạch sẽ, và thiết cơm rượu rất là chu đáo, không hề có một điều chi khinh bỉ.

Bấy giờ Lương Trung Thụ sai quan Vương Thái Thú ở bản châu đi kiểm điểm số người bị thương, thấy có tới bảy tám mươi người bị chết, còn thì gãy chân gãy tay vỡ đầu vỡ mặt, không biết tới đâu mà kể. Lương Trung Thụ liền cho lấy tiền kho ra để cứu chữa người đau, và chôn hóa những người bị chết.

Ngày hôm sau bỗng thấy được mấy mươi tờ yết thị của bọn Lương Sơn Bạc, đem trình với Lương Trung Thụ. Trung Thụ cất lấy xem, thấy trong tờ yết thị rằng :

"Nghĩa Sĩ ở Lương Sơn Bạc là Tống Giang có lời nói cho các quan ở trong thành Đại Danh biết Lư Tuấn Nghĩa là một bậc hào kiệt nhất đời, ta muốn lên trên núi để cùng thay trời làm Đạo, sinh phúc cho dân, thế mà các người dám nghe kẻ gian tà lại hại người lương thiện, rồi sau bắt cả người đưa tin của ta là Thạch Tú vào ngục, là nghĩa làm sao ? Nếu các người biết điều mà giữ toàn tính mệnh hai người, mà bắt đứa gian phu dâm phụ đem ra nộp thì ta đây cũng không sinh sự làm chi; Bằng cố tình làm hại hai người, thì nay mai nhỏ trại đem quân đại binh đến đây, đá vàng tan nát, trừ hết gian tham, giết tàn ngu bỉ, trời đất chứng minh, quỷ thần phò hộ, vui mừng mà đến khua múa mà đi; Bao nhiêu con hiếu cháu lành, quan liêm lại tốt, cùng hết thấy con dân, cứ yên phận làm ăn không có việc chi kinh khủng. Các người nên biết ý ta..."

Lương Trung Thư xem đến đó, liền gọi Thái Thú họ Vương đến để định xem sao.

Wang Thái Thú vốn người rút rút, lại nghe những lời nói trong tờ yết thị, thì trong lòng lấy làm lo sợ, bèn đến nói với Trung Thư rằng :

- Bọn Lương Sơn Bạc xưa nay triều đình muốn khu trừ không được, huống chi là một quận ta đây thì thấm vào đâu. Ngộ lỡ ra nay mai bọn ấy đem quân đến đánh, mà ta đây không có binh viện, thì hỏi sao cho kịp ? Vậy cứ như ý tôi, thiết tưởng ta nên lưu tính mạng hai người đó, nhất diện biểu tâu triều đình, nhất diện viết giấy báo cho Xái Thái Sư biết, và đem quân mã của bản châu ra ngoài thành hạ trại để phòng bị, thì may ra mới có thể chu toàn cho phủ Đại Danh, mà dân gian mới yên phận mà làm ăn được. Bằng nay giết hai tên đó đi, thì khi quân giặc đến nơi; một là không có binh cứu viện hai là triều đình xem bụng nghi ngờ, mà ba là dân sự rối loạn thì thành Đại Danh tất là nguy hiểm đến nơi.

Lương Trung Thư nghe nói khen rằng :

- Quan Phủ nói thế rất phải, ta cũng phải làm thế mới xong.

Nói rồi liền gọi Tiết Cấp và Xái Phúc lên mà dặn rằng :

- Hai tên giặc đó, không phải là tội tằm thường, hai người trông nom cho cẩn thận, không được hại đến người ta, mà cũng chớ cho nó trốn được. Việc đó phải tất vừa khoan vừa nhặt, mà coi giữ luôn luôn, để sau này sẽ liệu.

Xái Phúc nghe nói đúng với tâm lý của mình đang thích liến văng lời trở xuống nhà lao, mà theo lệnh để thi hành.

Lương Trung Thư gọi hai người binh mã Đô Giám là Đạo Dao, Ván Đạt, và Thiên Vương Lý Thành lên công đường, thuật chuyện tờ yết thị, cùng lời nói của Vương Thái Thú cho hai người nghe.

Lý Thành nói với Lương Trung Thư rằng :

- Đám giặc ấy có bao giờ dám rời sào huyết ra mà tướng công phải sợ ? Chúng tôi dầu tài hèn sức kém song xưa nay chịu lộc đã nhiều, chưa có chút công đền báo, vậy tôi xin hết lòng thần tử mà đem quân ra đóng ngoài thành; Nay mai quân giặc không đến thì thôi, bằng quân giặc có vô phúc mà rời sào huyết dạt diu đến đây, thì chúng tôi không phải nói khoác, song cũng trừ cho kỳ tiết, không còn mong nào trở về được nữa...

Lương Trung Thư nghe nói cả mừng, sai lấy mấy tấm đoạn hoa vàng ra thưởng cho hai tướng. Hai tướng tạ ơn lui ra, đến sáng hôm sau Lý Thành cho gọi các quân sĩ đến bàn việc chống cự giặc Lương Sơn.

Bấy giờ có một người uy phong lẫm lẫm, tướng mạo đường đường, tên là Cấp Tiên Phong Sách Siêu, chạy ra trước trưởng, Lý Thành truyền lệnh rằng :

- Đám giặc cổ Tống Giang nay mai sắp đến thành ta đây, vậy người phải đem quân bản bộ ra khỏi ba mươi dặm ngoài thành mà đóng trại, rồi ta sẽ đem đại quân đến sau.

Sách Siêu vâng lệnh lui ra. Ngày sau đem quân bản bộ tới núi Phi Hồ Dục, cách thành ba mươi dặm mà hạ trại ngay cạnh núi. Hôm sau nữa Lý Thành dẫn các tướng ra đất Hòe Thụ, cách thành chừng hai mươi dặm để hạ trại, bốn bên giấy sẵn đao thương, và chứa

ngắm lộc giốc, ba mặt đào hằm khoét hố, quân sĩ cùng các tướng, đều là hiệp lực đồng tâm, nghiêng răng nghiêng lợi, chỉ đợi Lương Sơn đến, là ra sức tranh công.

Nói về bọn Lương Sơn Bạc, khi tiếp được Yến Thanh cùng Dương Hùng về báo. Ngô Dụng liền sai Đới Tung lập tức đi theo để dò xem tin tức Thạch Tú cùng Lu Viên Ngoại. Sau Đới Tung biết tin hai người bị bắt liền lập kế viết ra các giấy yết thị dán khắp mọi nơi, để Quan Tư khỏi hại tính mạng hai người, rồi lập tức về báo cho sơn trại biết.

Tổng Giang nghe nói cả kinh, liền mời các Đầu Lĩnh ra bàn việc, và nói với Ngô Dụng rằng :

- Nguyên trước Quân Sư lập kế chỉ định cho Lu Tuấn Nghĩa lên đây, ai ngờ Lu Tuấn Nghĩa phải chịu khổ nhục, mà Thạch Tú cũng bị bắt vì đó, vậy ngày nay có kế gì mà cứu ra cho thoát được ?

Ngô Dụng nói :

- Việc ấy xin huynh trưởng cứ vững tâm, tôi đây tuy không bằng ai thực, song cũng khả dĩ nhân cơ hội này mà cướp lương thực ở thành Đại Danh, để giúp cho sơn trại. Ngày mai là ngày tốt, vậy xin huynh trưởng chia lấy một nửa Đầu Lĩnh coi trại ở nhà, còn một nửa thì lập tức đem binh đi đánh Đại Danh.

Tổng Giang nghe nói, liền gọi Thiết Diện Khổng Mục, Bùi Tuyên cát quân để ngày mai ra đi.

Hắc Toàn Phong Lý Quỳnh nói lên rằng :

- Hai cái búa của tôi bấy lâu để ế ẩm, phen này lại đi đánh thành thì chắc nó mừng lắm. Vậy xin Ca Ca cho tôi năm trăm tiểu lâu la, đến đó phá hết thành trì giết sạch quan dân, cứu Lu Viên Ngoại, và Thạch Tú cho thẳng đạo đồng cầm này được hả lòng một chút.

Tổng Giang gạt đi rằng :

- Anh tuy khỏe thực, song ở đây không phải như mọi chỗ khác. Lương Trung Thu là con rể Xái Thái Sư, lại có chủ tướng là Lý Thành, Văn Đạt, đều những tay vạm người không địch nổi cả.

Lý Quỳnh kêu lên rằng :

- Ca Ca bữa trước rằng tính tôi hay nói, bắt tôi phải giả làm dứa câm, ngày nay biết tính tôi hay giết, lại bắt không cho tôi làm Tiên Phong, cứ cái cách dùng người như thế, thì khổ chết Thiết Ngưu này mất.

Ngô Dụng nói :

- Ủ, anh đã thích đi, thì cho anh làm Tiên phong... điểm cho năm trăm lâu la, ngày mai cho đi đầu trận.

Nói rồi Ngô Dụng cùng Tống Giang cất dật các quân mã cho Bùi Tuyên yết thị ra các trại đi theo hiệu lệnh mà làm.

Bấy giờ vào khoảng cuối thu sang đông, khí trời lạnh lẽo, bọn chinh phu ăn mặc không chịu, ngựa hàm đã lâu quân nghị đã chán, ai nấy đều hàng hái lấy sự đánh nhau làm thích. Khi được hiệu lệnh, chúng đều hớn hở vui mừng, sắp sửa gươm giáo cung tên, chỉnh tề đai nịt xe ngựa, rồi ngày hôm sau cùng kéo xuống núi.

Đội thứ nhất Lý Quỳ dẫn nam trăm tiểu lâu la đi trước; Đội thứ nhì Giải Trân, Giải Bảo, Khổng Minh, Khổng Lượng, dẫn một nghìn lâu la đi sau; Hồ Tam Nương, Mẩu Dạ Xoa, Tôn Nhị Nương, Cổ Đại Tẩu mấy Nữ Tướng dẫn một nghìn lâu la đi đội thứ ba; Lý Ứng cùng Phó tướng Sử Tiến, Tôn Lập, dẫn nghìn lâu la đi đội thứ tư; Trung quán chủ tướng Tống Giang cùng Quân sư Ngô Dụng, và bốn viên Đầu Linh theo hầu, Lã Phương, Quách Thịnh, Tôn Tân, Hoàng Tín, Tiến Quân thì có Tấn Minh, và phó tướng là Hàn Thao và Bành Dĩ. Hậu quân thì có Lâm Xung cùng phó tướng là Mã Lâm, Đặng Phi; Tả quân thì có Hồ Duyên Chúc, cùng Phó tướng là Âu Bảng; Yên Thuận, Hữu Quân thì có Hoa Vinh cùng Phó tướng là Trần Đạt, Dương Xuân, và đem Lãng Chấn đi kèm vào đó. Lại đem Đới Tung cùng đi để đem lương thảo, và dò các tin tức trong quân.

Sáng hôm đó các tướng đều theo thứ tự tiến binh đi đánh. Duy còn có Phó tướng Quân Sư Công Tôn Thảng, cùng Lưu Đồng, Chu Đồng, Mục Hoàng thống lĩnh quân mã coi giữ sơn trại ở nhà, và Thủy trại có bọn Lý Tuấn coi giữ.

Khi quân mã Lương Sơn kéo đến, quân sĩ bèn vào báo với Sách Siêu, Sách Siêu nghe báo, liền vào Hòe Thụ phi báo cho Lý Thành biết. Lý Thành nhất diện cho người vào báo trong thành, nhất diện chỉnh đốn quân mã đến trại Sách Siêu để tiếp ứng.

Sách Siêu đón Lý Thành vào trong trướng bàn việc quân. Đầu trống canh năm ngày hôm sau, quân sĩ ăn cơm thực sớm, rồi nhổ trại kéo quân đến bãi Rũ Gia dần thành trận thế.

Bấy giờ tất cả vạn rưởi nhân mã dần trận chỉnh tề, rồi Lý Thành cùng Sách Siêu nai nịt cẩn thận, cưỡi ngựa chiến đứng dưới cửa cờ, để đợi binh mã bên kia. Được một lát thấy về phía đông, bụi bay rợp đất, có một hảo hán đen lớn; vác song phủ đi đầu, dẫn năm trăm quân kéo đến.

Khi tới nơi hảo hán múa song phủ quát lên rằng :

- Có biết tay hảo hán Hắc Toàn Phong gia gia ở Lương Sơn Bạc đây không ?

Lý Thành ngồi trên mình ngựa nom thấy vậy, cười mà bảo với Sách Siêu rằng :

- Xưa nay cứ nói đến hảo hán ở Lương Sơn Bạc, tỏ ra toàn đồ giặc cỏ như thế cả, làm gì mà sợ. Tiên Phong thử coi xem, sao không bắt lấy thằng ấy trước đi đã.

Sách Siêu cười rằng :

- Việc đó bắt tất phải đến tay Tiểu tướng, chắc hẳn đã có người khác lập công...

Nói chưa dứt lời thì thấy viên thủ tướng Vương Định múa gươm trường dẫn một trăm quân mã bộ hạ xông ra để đánh. Vương Định vừa mới kéo ra, đã bị Lý Quý sát cho một trận bỏ chạy hết cả. Sách Siêu thấy vậy vội kéo quân ra để tiếp đánh. Bất đồ vừa được mấy bước, thì thấy chiêng trống vang lừng rồi có hai toán quân mã ở trong sườn núi kéo ra. Toán bên tả có Giải Trân, Khổng Lương; Toán bên hữu có Khổng Minh, Giải Bảo, đều kéo năm trăm lâu la sát đến. Sách Siêu thấy bên kia có quân tiếp ứng, liền kinh sợ kéo quân về bản trận.

Lý Thành hỏi :

- Sao không bắt thằng giặc ấy đi ?

Sách Siêu đáp rằng :

- Tiểu tướng đuổi qua núi, đương sắp đánh bắt, bắt đổ có quân phục kéo ra, không sao hạ thủ ngay được.

Lý Thành nói :

- Chà ! Quân giặc cỏ ấy thì sợ gì ?

Nói đoạn toan kéo quân lính tiến bộ tiến lên để đánh.

Chợt dẫu lại trông thấy phía trước có một toán nhân mã vừa kéo đến một Nữ tướng kéo lá cờ đỏ chữ Vàng, trên năm chữ "Mỹ Nhân Nhất Trọng Thanh di dẫu, bên tả có Cố Đại Tẩu, bên hữu có Tôn Nhị Nương, dẫn một nghìn quân mã, toàn thị là bọn nam dài bảy ngấn, ngũ nhạc tam sơn, kéo cả đến đó.

Lý Thành nom thấy lại cười rằng :

- Quân mã kia thì làm gì được ! Tiên phong ra đánh mặt trước, để tôi chia binh ra bốn mặt, bắt quân giặc cỏ cho tuyệt nọc đi.

Sách Siêu lãnh tướng lệnh, múa kim tiên, vỗ ngựa xông ra, để đánh Nhất Trọng Thanh, Nhất Trọng Thanh bèn quay ngựa vào trong khe núi mà chạy, Lý Thành chia quân để đánh. Bỗng gặp Lý Ứng cùng Sài Tiến, Tôn Tân dẫn quân mã âm âm kéo đến, chàng bèn kinh sợ, lui quân vào bãi Rùa Gia. Bấy giờ Giải Trân, Khổng Lượng xông vào bên tả, Khổng Minh, Giải Bảo xông vào bên hữu, rồi ba viên Nữ tướng cũng quay ngựa lại để đánh, quân mã Lý Thành kêu kinh sợ kéo nhau mà chạy tháo về trại. Khi về gần tới trại lại gặp Lý Quý chạy ngang đường để đánh. Lý Thành, Sách Siêu, hết sức đánh tháo lấy đường mới được thoát về trong trại trở về đến trại, kiểm điểm nhân mã thiệt hại không biết bao nhiêu mà kể.

Quân mã Tống Giang thấy vậy cũng không đuổi theo, liền tạm dừng quân mã hạ trại để nghỉ. Lý Thành, Sách Siêu bị thua trận dẫu, liền cho người báo với Lương Trung Thư, Trung Thư sai Văn Đạt lập

tức phải đem quân bản hộ, để đánh giúp. Khi Văn Đạt ra tới nơi, Lý Thành đón vào trong trại để cùng bàn việc quân.

Văn Đạt cười bảo Lý Thành rằng :

- Việc đó còn con thể, bỏ gì mà phải nghĩ, để sáng mai đánh cho chúng một trận là xong.

Hai người bàn định xong, đầu canh tư hôm sau, truyền quân sĩ trở dậy ăn cơm, rồi sang canh năm kéo quân ra đánh. Bên kia quân mã Tống Giang cũng ầm ầm kéo đến như gió thổi nước reo, thế mạnh không biết tới đâu mà kể. Văn Đạt thấy vậy liền truyền quân mã dàn thành thế trận, và lại truyền cung nỏ ra bắn giữ ven trận.

Bên trận Tống Giang có một viên Đại Tướng, dẫn lá cờ đỏ thêu năm chữ "Tích Lịch Hỏa Tẩn Minh", đi ra trước trận quát to lên rằng :

- Đám quan tham lại những ở phủ Đại Danh, nghe ta nói : đã lâu nay ta định đem quân đến đánh thành trì, song còn thương đám lương dân trong thành, nên chưa nỡ quyết. Nay người đem Lư Tuấn Nghĩa cùng Thạch Tú và hai đứa gian phu dâm phụ ra nộp trả đây thì ta sẽ lui quân lập tức, không hề xâm nhiễu làm chi. Bằng ngu xuẩn không nghe thì ta cho biết...

Văn Đạt nghe nói cả giận, hỏi lên rằng :

- Ai bắt thằng giặc ấy cho ta ?

Nói dứt lời thì Sách Siêu phóng ngựa ra trước cửa trận quát lên rằng :

- Thằng kia nguyên là mệnh quan của nhà nước, triều đình đã phụ chi người, mà người nỡ bỏ kiếp làm người để đi lạc thảo ? Nay ta bắt người quyết xé ra làm muôn đoạn mới thôi.

Tấn Minh nghe câu đó, lại như lửa cháy đổ thêm dầu, dùng dùng nổi giận, múa Lang Nha Côn xông ra để đánh. Sách Siêu cùng phóng ngựa ra đánh với Tấn Minh. Đôi bên cùng ngựa hăng người khỏe, đánh nhau tới hai mươi hiệp không phân được thua. Bên kia Hàn Thao đứng trong đội tiền quân, giương cung đặt tên, nhắm Sách Siêu bắn một phát trúng phải cánh tay tả Sách Siêu bỏ rời đại phủ ra, rồi quay

ngựa chạy về bản trận. Tống Giang cầm roi trở vẫy tam quân nhất tề xông ra đánh giết máu chảy thành sông, xương phơi đầy nội, đuổi đánh khỏi bãi Rừa Gia, cướp cả tiểu trại ở Hòe Thị Phi, rồi Văn Đạt chạy về Phi Hồ Dục, kiểm điểm quân mã chia ba thiệt mất một phần.

Chiều hôm đó, Tống Giang đóng quân ở Hòe Thị Phi, Ngô Dụng bàn mưu rằng :

- Quân binh thua chạy, trong lòng tất khiếp, nay nếu không thừa thế đánh trận, thì sau này khó phá ngay được.

Tống Giang khen phải liền truyền lệnh những quân lính giỏi đắc thắng lập tức đêm hôm đó phải tiến lên để đánh.

Đêm hôm đó Văn Đạt đương ngồi lo nghĩ ở trong trướng, chợt thấy lính báo :

- Về phải bên đông có một dãy lửa kéo đến.

Chàng thúc quân sĩ lên ngựa, đi ra phía đông để xem, thì thấy lửa sáng rực trời, không biết bao nhiêu mà kể. Chợt lại thấy về phía bên Tây cũng có một dãy lửa kéo đến, chàng quay ngựa về phía Tây để xem. Đương khi đó, chợt thấy tiếng kêu dậy đất, rồi có Tiểu Lý Quảng Hoa Vinh, cùng phó tướng Dương Xuân, Trần Đạt, ở dãy lửa về phía bên Đông kéo xông vào.

Văn Đạt kinh sợ vội kéo quân về Phi Hồ Dục. Chợt lại thấy về phía bên Tây có Hồ Duyên Chúc, dẫn Phó tướng là Âu Bằng, Yến Thuận kéo quân xông đến. Hai phía đều hăng hái ra sức, hò reo vang lừng, mà kéo ập vào. Đoạn rồi lại thấy Tần Minh dẫn Phó Tướng là Hàn Thao, Bành Dĩ ở đằng sau âm âm kéo đến, người reo ngựa hét, đông đúc không biết tới đâu mà lượng được.

Quân mã Văn Đạt đều rối loạn cả lên, liền nhổ toàn trại mà chạy. Chợt lại thấy phía trước reo hò âm ỹ, rồi có một tiếng súng kêu nổ dậy trời, quân sĩ đều hết hồn mà chạy đi không được. Nguyên do là Oanh Thiên Lôi Lãng Chấn kéo quân theo lối đường hẻm, đến bên núi Phi Hồ Dục nổ súng ra hiệu, để cho các mạn quân mà biết đường mà đánh.

Khi đó Lâm Xung dẫn Phó tướng Mã Lâm, Đặng Phi đón chặn đường đi của Văn Đạt, rồi bốn bên trống trận nổi lên ầm ầm, đóm đuốc sáng rực cả trời, làm cho quân mã của Văn Đạt đều thua chạy rối lên không sao giữ được.

Văn Đạt múa đại đao hết sức cướp đường để chạy. May gặp có Lý Thành kéo binh đến tiếp, hai người đều hợp quân làm một, vừa đánh vừa chạy giạt lùi, mãi đến khi trời sáng mới về tới thành. Lương Trung Thu nghe tin quân thua, sợ kinh hết cả hồn vía, vội điểm binh ra thành tiếp đón đám tàn quân của hai tướng, rồi đóng chặt cửa thành giữ riết ở trong nhà, mà không dám thò ra đánh nữa.

Sáng hôm sau quân mã Tống Giang kéo đến đóng trại ở chân thành phía bên Đông, rồi sắp sửa để đánh phá châu thành.

Bấy giờ Lương Trung Thu họp các quan lại, để bàn kế giải cứu.

Lý Thành nói rằng :

- Quân giặc đến thành rất là cần cấp, nay nếu lừng thừng tất bị hàm mất thành, vậy Trương Công nên sai người lập tức về báo cho Kinh Sư với Xái Thái Sư, để ngài tâu với triều đình, mang binh ra cứu. Còn ở đây thì nhất diện nhờ Quan Phủ Đại Danh sức cho dân phu, đem đủ các đồ gỗ đá cung tên, để ra sức cùng nhau giữ thành, thì may ra mới khỏi nguy được

Lương Trung Thu nghe nói, liền viết thư, sai gia tướng là Vương Định, dẫn mấy tên quân mã lên ra ngoài thành để phi báo vào nơi kinh sư, và cầu cứu các nơi phủ huyện, còn trong thành thì nói với Vương Thái Thủ lập tức bắt dân phu coi giữ rất là cẩn thận.

Bên kia Tống Giang truyền lệnh các tướng vây thành, hạ trại ba mặt Đông, Tây, Bắc, còn bỏ trống cửa Nam để ngày ngày cho quân đến đánh phá. Nhất diện lại sai người về sơn trại thôi thúc lương thảo, làm cách lâu dài để vây đánh lấy thành Đại Danh, cứu lấy hai người cho kỳ được.

Lý Thành, Văn Đạt ngày nào cũng đem quân ra đánh, không nên công trạng chút gì, còn Sách Siêu thì bị trúng mũi tên, vẫn không sao khỏi được, tính mạng thành Đại Danh cơ hồ gần nguy cấp đến nơi.

Nói về Vương Định dẫn hai tên lính kỵ thắng vào Đông Kinh tới phủ Thái Su nói với lính gác vào báo cho Thái Su biết. Xái Thái Su nghe nói, truyền cho Vương Định vào hầu. Vương Định vào tới nhà trong, đưa mật thư lên trình Thái Su, Thái Su xem xong cả kinh, hỏi rõ mọi việc. Vương Định liền đem mọi việc Lu Tuấn Nghĩa, và binh thế của Tống Giang bẩm rõ cho Thái Su biết.

Thái Su bảo với Vương Định rằng :

- Người đi xa tới đây, hãy còn mệt nhọc, hãy ra nghỉ ngoài trạm, để ta họp các quan bàn định xem sao, rồi sẽ liệu.

Vương Định bẩm rằng :

- Thành Đại Danh hiện nay như trứng để đầu dằm, nếu lỡ ra bị hãm, thì các phủ huyện ở Bắc Hà tất nguy, vậy xin ân tướng mau mau cho quân ra tiêu trừ mới được.

Xái Kính nói :

- Ta hiểu rồi, người cứ ra đó, khác ta liệu.

Vương Định lạy chào lui ra, Thái Su liền mời các quan vào ở Viện Khu Mật lập tức đến bàn việc quân. Khi các quan trong Khu Mật Viện, cùng ba nha Thái Úy, đã tề tựu cả, Thái Su bèn thuật chuyện cho nghe, và bàn hỏi xem sách dùng binh sai tướng như thế nào, để bảo toàn phủ Đại Danh cho được ? Các quan nghe nói, đều lên lét nhìn nhau, không ai nói được câu gì cả. Chợt đâu thấy một người đứng sau bộ quân Thái Úy, chạy ra vái chào mà nói rằng :

- Chúng tôi xin tiến cử một người, ân tướng tha phép chúng tôi xin nói.

Nguyên người này họ Tuyên tên Tấn, mặt đen châu chấu, mũi ngửa lên trời, tóc quán râu đỏ, mình cao tám thước hay khiến cây cung đao, võ nghệ rất giỏi, trước đã làm chức Quận Mã ở Vương Phủ, người ta thường gọi là Xú Quận Mã (Quận Mã xấu). Nhân khi chàng đánh được Phiên Tướng, Quận Vương có lòng yêu quý võ nghệ, liền gả con gái cho làm vợ. Sau quận chúa thấy chàng xấu quá, đến nỗi buồn bực mà chết. Nhân vậy chàng cũng không được trọng dụng, mà hiện nay vẫn giữ chức binh mã Bảo Nghĩa Sứ ở trong Vương phủ.

Hôm đó chàng thấy các quan đều im ỉm, không ai nói được câu nào, liền có ý tức giận, mà chạy ra kêu với Thái Sư.

Bấy giờ Thái Sư nghe nói, liền hỏi Tuyên Tán rằng :

- Tướng Quân định tiến cử ai cứ nói cho ta biết ?

- Bẩm Thái Sư, khi chúng tôi còn nhỏ, có một người anh em quen biết ở trong làng, họ Quan tên Thảng, vốn con cháu Vô An Hầu ở cuối đời nhà Hán khi trước. Anh ta tướng người vạm vỡ cũng giống ông tổ là Quan Vân Trường, khiến cây đao Thanh Long Yển Nguyệt, hiện nay làm Tuấn Kiêm ở Bồ Đông, là một chức tẩm thường ở dưới. Người đó lúc nhỏ có đọc Kinh Sư, rất giỏi về võ nghệ, sức khỏe muôn người không địch nổi, nay nếu lấy lễ mời lên, bái làm Thượng Tướng, thì đám giặc cỏ tất là trừ hết, mà nước nhà được yên tĩnh từ đây.

Xá Kính nghe nói cả mừng, liền sai Tuyên Tán làm sứ, đem văn thư yên mã lập tức ra Bồ Đông để đón Quan Thảng, Tuyên Tán vâng lệnh lĩnh văn thư trở ra, rồi đem đám người theo hầu cùng đi.

Khi Tuyên Tán đến nơi, hai bên chào hỏi, rồi Quan Thảng mời vào trong sảnh mà hỏi rằng :

- Cổ nhân đã lâu không được gặp, chẳng hay có việc chi mà khó nhọc tới đây ?

Tuyên Tán nói rằng :

- Nay nhân bọn giặc cỏ vây đánh thành Đại Danh, tôi có đem tài an bang định quốc của huynh trưởng, để nói với Thái Sư, Thái Sư liền sai tôi vâng sắc chỉ của triều đình, đem tiền lụa yên nhung đến đây để đón huynh trưởng, vậy xin huynh trưởng chớ nên từ chối mà đi ngay cho...

Quan Thảng nghe nói cả mừng, nói với Tuyên Tán rằng :

- Người anh em tôi đây, họ Hác tên Tư Văn, là anh em kết nghĩa với tôi, khi trước mẫu thân ông ta nằm mơ thấy ông Tinh Mộc Can. Ông này giỏi đủ mười tám môn võ nghệ, mà tới nay vẫn còn chìm đắm ở đây, thực là đáng tiếc ! Nay nếu cùng đi mà ra sức cứu giúp nước nhà, thì làm chi mà không được ?

Tuyên Tán lấy làm vui mừng, liền giục hai người mau mau ra đi. Quan Thảng bèn dặn dò nhà cửa, rồi cùng với Hắc Tư Vân, dẫn mười mấy người ở Quan Tây theo Tuyên Tán lập tức đi vào Đông Kinh.

Khi vào tới Đông Kinh, đến phủ Thái Su, có lính canh cửa đưa vào hầu Thái Su, Xái Thái Su trông thấy Quan Thảng, mình cao hơn tám thước, râu nhỏ ba hàng, mày ngài mắt phượng, mặt dài môi đỏ, rõ ra một vẻ đường đường, thì trong bụng cả mừng, liền hỏi ngay rằng :

- Tướng Quân nam nay bao nhiêu tuổi ?

Quan Thảng bẩm :

- Chúng tôi nam nay ba mươi hai.

- Hiện nay giặc Lương Sơn vây đánh thành Đại Danh, tướng quân có cách gì khả dĩ giải vây đi được ?

- Xưa nay chúng tôi vẫn nghe đám giặc cỏ ấy, lẫn lút ở chỗ bến nước, dễ quấy nhiễu lương dân, nay nhất đàn rời xa sào huyệt, đó là tự gây họa mà thôi. Song nay nếu cứu được thành Đại Danh thì cũng khó nhọc vô cùng. Vây tôi xin lĩnh mấy vạn tinh binh thẳng tới Lương Sơn để đánh rồi sau đánh bát quân giặc, khiến cho chúng đầu đuôi không kịp cứu nhau, thì mới có thể tất thắng được.

Thái Su nghe nói cả mừng, bảo Tuyên Tán rằng :

- Đó là kế vây Ngụy cứu Triệu đó. Kế ấy chính hợp ý ta.

Nói đoạn liền truyền Viên Khu Mật cát lấy nghìn rưỡi quân tinh nhuệ ở Sơn Đông, Hà Bắc, cho Hắc Tư Vân làm Tiên Phong, Tuyên Tân làm Hậu Hợp, Quan Thảng thì Lãnh Binh Chỉ Huy Sứ, bộ quân Thái Úy là Đoàn Thường tiếp ứng lương thảo đi sau, đoạn rồi khao thưởng tam quân, mà lập tức khởi trình đi đánh Lương Sơn Bạc.

Mới hay :

Ba quân hô báo uy danh đất :

Một trận binh đao khi dấy trời.

Thế gian chi hiểm anh tài,

Chỉ e thiên hạ hiểm người mất xanh !
Bây giờ tướng giỏi binh tinh
Thử xem Sơn Bạc tan tành hay chẳng ?

LỜI BÀN CỦA THÁNH THẦN :

Tôi tớ đồng tiền, xưa gọi nó tài đồng âm với nó tài là tôi tớ người khôn, mới đầu nói ra ở miệng Quách Lệnh Công mắng con, ý nói làm đầy tớ cho người ta sai khiến. Thế mà ngày nay xem ra, thì hầu hết thiên hạ, sao mà loại tôi tớ ấy nhiều thay;

Tôi tớ đồng tiền, nào phải riêng ở đăm buôn thúng bán mẹt, đầu đường xó chợ mà thôi, có thể nói từ kẻ áo xiêm tể chính, ra luôn vào cúi đầu môn; mặc giáp bào cười ngựa mùa gươm, liễu sống chết với sa trường; Cho đến một bầu kinh sư, thiết trưởng các nơi; Hoặc là ngàn dặm non sông hiểm trở, với mọi ngành sinh hoạt... đều làm tôi tớ đồng tiền, một khi theo đuổi bất cứ nghề nghiệp gì sang hèn, mà thiếu tình cách nhân đạo, đều làm tôi tớ đồng tiền; Hỡi ôi ! Đám người thiên hạ, mà không cái gì chẳng vì đồng tiền, thì vua do đâu mà trị, dân nhờ đâu mà dạy dỗ, đức của ta làm sao mà lập, bọn hậu học nhờ vào đâu mà bắt chước theo ? Thạch Tú mang Lương Trung Thư rằng : Người chỉ làm tôi tớ của những thằng tôi tớ... Thực Thi Nại Am khéo mượn bút chửi đời bằng một giọng văn đáng khóc đáng cười rất khoái !

Sách Siêu trước đó cũng xuất hiện với Dương Chi ở một đoạn văn đến đây cách hơn năm mươi hồi, mới lại hiện ra, vì trước không có nhân có một sự gì mà xuất hiện, đến đây mới vừa hé ra, lại vì một mũi tên của Hàn Thao mà ngừng trở lại, rồi sau chuyển đến bị bắt ở trong đám tuyết, ngọn bút tả ra, không thể vội vàng mà nói tới.

Tả bản Sách Siêu lại dùng mũi tên của Hàn Thao đó là sao ? chủ ý làm cho Sách Siêu ngừng lại, chẳng phải là chỉ tả chết Sách Siêu, cho nên có lúc tả bản dùng mũi tên của Hoa Vinh; mới đúng với sự bản; Lại có lúc tả bản dùng mũi tên của Hàn Thao, cho rõ chẳng đúng với sự bản, bản mà không thể chết lại dùng mũi tên của Hàn Thao, vì sao ? Vì Hàn Thao phó tướng của Tấn Minh, mới mượn ra như vậy.

Một vị đường đường Tể Tướng ngôi tôn, và Tam Nha Thái Úy ở trong Khu Mật Viện long trọng, thế mà nghe tin giặc, đã len lết nét mặt trông nhau, thì hỏi rằng còn có mưu gì để báo quốc gia, dưới trù cường lỗ vậy vậy ? Thế mà bỗng đâu ở đằng sau lưng các vị đó, lại chuyển ra một người nữa, có thể phá giặc giúp nước,

ngờ đâu kẻ ở sau lưng lần thứ hai kia, lại dẫn ra một kẻ ở sau lưng nữa, để cùng giúp sức kẻ ở sau lưng; Hỡi ôi ! Nhân tài khó biết thay; Chẳng phải đó ư; Sao mà sau lưng có nhiều người thế ? Thì ra ba người sau lưng cũng may mà gặp lúc triều đình đa sự, để có ngày thiên hạ biết tài, chẳng thế thì sao giờ lại được ở dưới gót các vị quan cao Đại Thán, như Tể Tướng với Tam Nha Thái Ủy trong Khu Mật Viện ? mà thấy bóng mặt trời ? Song ba người cũng lại chẳng may gặp lúc nước nhà lăm việc, rồi cũng chẳng khỏi phải ra đời, ta biết đâu được cú đồng của năm cao, vui trọn tuổi già, mà cũng chẳng nguyện theo đời quan Tể Tướng Đại Thán, Tam Quan Thái Ủy trong Khu Mật Viện, để mất cả nhuệ khí, khi đối với mọi nguy cơ ??? Đọc tới đây chẳng khỏi ngậm ngùi than thở.

HỒI THỨ SÁU MƯƠI BA

*Đêm trăng Duyên Chước lừa Quan Thắng;
Trời tuyết Công Minh bắt Sách Siêu.*

Nói về Tống Giang cùng các tướng hết sức đánh phá thành trì, song Lý Thành, Van Đạt đóng vững của thành, không chịu ra đánh, trên thành phòng bị rất nghiêm, không sao mà phá ngay được. Tống Giang thấy quân sĩ đi đánh đã lâu mà không được nên công, thì trong lòng lấy làm ban khoăn buồn bã, không biết lập kế ra sao ?

Một buổi tối hôm đó, chàng đương ngồi buồn trong trướng, mở bộ Thiên Thư của Cửu Thiên Huyền Nữ ra xem, thì bỗng thấy có người vào báo :

- Có Quân Sư Ngô Dụng đến hầu.

Tống Giang nghe báo liền đứng dậy đón Ngô Dụng vào để nói chuyện.

Ngô Dụng nói với Tống Giang rằng :

- Quân ta đến đây vây đánh đã lâu, mà không thấy quân mã đến cứu, trong thành cũng không chịu ra, chắc là Lương Trung Thư, lại cho người cáo cấp với bố vợ là Xái Thái SU, để đem binh ra tiếp ứng ở đây, mà trong đám đó hẳn có tay tướng giỏi. Nếu họ lại dùng kế vây nước Ngụy cứu nước Triệu, nghĩa là họ không đến đánh ở đây, mà đánh thẳng vào Lương Sơn Bạc, thì có lẽ nguy mất. Việc đó huynh trưởng phải nên lưu tâm, thu thập quân sĩ đi trước, dầu không lui về cả, song...

Vừa nói đến đó, thì Thần Hành Thái Bảo Đới Tung đến, bảo rằng :

- Nay Xái Thái Sư đón người cháu Quan Bồ Tát là Đại Dao Quan Thắng ở Bồ Đông làm Đại Tướng dẫn quân đến đánh Lương Sơn Bạc, các Đầu Lĩnh ở nhà đều lấy làm kinh hoảng lo sợ, vậy xin huynh trưởng cùng Quân Sư hãy tạm lui binh, về cứu Lương Sơn rồi sau sẽ liệu...

Ngô Dụng nghe nói, bàn với Tống Giang rằng :

- Đã đành như vậy, song ta đây không thể vội ngay được. Đêm nay hãy cho quân bộ đi trước, còn để cho hai toán quân mã nấp ở hai bên Phi Hồ Dục, phòng bị quân mã trong thành đuổi theo, thì mới có thể chống cự lại được.

Tống Giang khen phải, liền cất Tiểu Lý Quảng Hoa Vinh dẫn nam trạm quân mã mai phục ở bên tả Phi Hồ Dục và Báo Tử Đẩu Lâm Xung dẫn nam trạm quân mã phục ở bên hữu. Lại truyền cho Hồ Duyên Chúc dẫn hai mươi quân kỵ, cùng Lăng Chấn đem súng đạn ở gần thành, cách chừng mười dặm để đợi khi quân mã trong thành ra đuổi, thì ra hiệu cho quân phục biết. Đoạn rồi truyền lệnh cho quân tiến đội, dần dần kéo lui như mây tan như mưa tạnh, dù gặp quân mã nào cũng không được đánh nhau. Dám bộ quân vâng lệnh, nửa đêm hôm ấy kéo đi, mãi đến giờ tý hôm sau mới hết.

Bấy giờ trên thành trông thấy quân sĩ Tống Giang đều cuốn cờ vác đao, cùng nhau nhổ trại kéo lui, liền đem tin tức vào báo cho Lương Trung Thư biết, Trung Thư nghe báo, lập tức gọi Lý Thành, Văn Đạt lên để bàn.

Văn Đạt nói :

- Sự này chắc là quân mã Đông Kinh đến đánh Lương Sơn Bạc, nên họ sợ mất sào huyệt mà phải kéo quân về giữ. Vậy bắt nhược ta thừa thế đuổi đánh một trận, thì thế nào cũng bắt được Tống Giang.

Đương khi bàn bạc thì bỗng thấy người báo, có công văn ở Đông Kinh đưa ra, ước định đem quân đánh thắng Lương Sơn Bạc, và khi Tống Giang kéo về, thì phải đuổi theo mà đánh, Lương Trung Thư nghe báo, bèn sai Lý Thành, Văn Đạt dẫn hai toán quân đi theo hai đường Đông Tây để đuổi.

Bấy giờ quân mã Tống Giang đương lục tục lui về, chợt thấy quân mã trong thành ra đuổi, chúng liền ủa nhau mà nhất tề kéo chạy, Lý Thành, Văn Đạt thấy vậy, liền thúc quân đuổi riết để đánh.

Khi đuổi đến Phi Hồ Dục, chợt nghe tiếng dăng sau lưng có tiếng nổ đánh đùng, rồi trống trận nổi lên như sấm động, quân mã ở đâu

bồng kéo cò vác giáo xông ra, uy thế rất là hùng dũng, Lý Thành, Văn Đạt luống cuống, ngựa chưa kịp xoay sở, đã thấy bên tả có Hoa Vinh, bên hữu có Lâm Xung đều đổ ập đến để đánh.

Hai người biết là mắc kế, vội vàng lui quân trở lại. Bất đồ lại gặp đám quân mã của Hồ Duyệt Chúc, đều ra sức xông đánh rất là háng hái. Lý Thành, Văn Đạt bị thua một trận xác xơ, rách cả áo mất cả mũ, rồi cùng nhau kéo về trong thành, đóng cửa lại không dám thò ra nữa.

Bên kia quân mã Tống Giang lại thứ tự ung dung mà kéo về Sơn Bạc.

Khi về gần tới Lương Sơn, gặp toán quân của Tuyên Tán ngăn chặn đường đi, Tống Giang liền truyền lệnh hạ dinh trại, rồi sai người theo đường tắt về báo cho sơn trại, và ước hẹn quân mã Thủy trại để cùng cứu ứng.

Khi đó hai Đầu Lĩnh là Trương Hoành, Trương Thuận bàn với nhau rằng :

- Anh em ta từ khi đến đây, chưa lập được chút công lao gì. Hiện nay Đại Đào Quan Thắng chia quân ba đạo đến đánh ta đây, vậy bất nhược anh em ta kéo ra cướp trại, bắt lấy Quan Thắng mà lập lấy đại công, thì đối với anh em cũng được kiêu hãnh đôi chút, chứ nghĩ sao ?

Trương Thuận nói :

- Tôi cùng Ca Ca chỉ coi về mặt thủy quân, nếu lỡ ra thế nào, thì không có người cứu ứng, thì tất là mang tiếng với anh em, không tiện...

- Nếu cứ như vậy, thì đến năm nào cho lập được công ? Người không đi thì thôi, đêm nay ta đi một mình vậy.

Trương Thuận hết sức can gián, Trương Hoành nhất định không nghe. Đêm hôm đó Trương Hoành điểm năm mươi chiếc thuyền, mỗi thuyền có năm ba tên lính, tay cầm trường sang dao lá chuối, rồi thừa lúc đêm trăng tịch mịch mà kéo thuyền đi ra đường bộ, để cùng nhau đến cướp trại.

Đêm hôm ấy Quan Thảng đương ngồi xem sách ở trong trướng, bỗng thấy người báo, có bốn năm mươi chiếc thuyền ở trong đám lau lách đi ra, người nào người ấy đều cầm trường súng trong tay, không biết có việc chi ?

Quan Thảng nghe báo, cười nhạt một tiếng, rồi quay lại người tùy trướng đứng bên cạnh, mà nói mấy câu rất nhỏ, người ngoài không hiểu ra sao ?

Bên kia Trương Hoành dẫn mấy trăm lâu la theo đám lau lách lẫn vào chỗ hết chông gai, đi thẳng đến trại Quan Thảng. Bấy giờ vào khoảng quá canh hai, chàng đi vào đến trại Trung quân, thấy trong trướng đèn nến sáng choang. Quan Thảng đương ngồi vuốt râu xem sách. Trương Hoành mừng thầm trong bụng, tay cầm cây gươm trường, sấn vào trong trướng để bắt. Chợt đâu nghe tiếng thanh la nổi lên, rồi thấy quân sĩ reo hò quát tháo chẳng khác gì trời long đất lở, núi lở sông xoay, làm cho Trương Hoành phải kinh sợ rụng rời, mà quay đầu toan chạy.

Chàng vừa toan chạy, thì quân phục ở bốn mặt đổ ra ầm ầm, rồi bắt hết cả mấy trăm người, cùng Trương Hoành mà giải vào cho Quan Thảng.

Quan Thảng trông thấy Trương Hoành, cười mà máng rằng :

- Quân giặc cỏ thấm vào đâu, mà dám trêu ghẹo đến ta ?

Nói đoạn liền sai giam Trương Hoành vào xe tù, mà giam hết bọn quân sĩ ở đó, để đợi bắt được Tống Giang sẽ giải về Kinh Sư.

Nói về ba anh em họ Nguyễn, cùng coi thủy trại ở Lương Sơn Bạc, hôm đó đương ngồi bàn chuyện với nhau, chợt thấy Trương Thuận chạy đến nói rằng :

- Ca Ca tôi không nghe lời tôi can, đem quân đến cướp trại Quan Thảng bắt đồ bị bắt giam vào xe tù, không biết làm sao cho được ?

Nguyễn Tiểu Thất nghe nói kêu lên rằng :

- Anh em chúng ta cùng sống cùng chết, hoạn nạn có nhau, vậy anh là anh em ruột với Trương Hoành, sao anh lại để cho đi một mình,

Thủy Hử

đến nỗi bị người ta bắt được ? Nay anh không đi cứu, thì để ba anh em tôi đi cứu cho...

Trương Thuận nói :

- Vì tôi chưa được tướng lệnh của Tống Ca Ca, nên không dám đi liều.

- Nếu đợi Tướng lệnh, thì anh bác có lẽ bị nó đem làm mắm mất rồi.

Nguyễn Tiểu Nhi, Nguyễn Tiểu Ngũ cũng đều lấy làm phải mà thúc nhau đi cứu Trương Hoàn. Trương Thuận lại cố can không được, sau đành phải chịu theo với họ. Trống dẫu canh tư hôm đó, các thủy trại Dầu Linh đều dẫn hơn hai trăm chiếc thuyền kéo ra để cướp trại Quan Thắng. Đám quân sĩ Quan Thắng thấy vậy, lại vào báo cho chủ tướng biết.

Quan Thắng nghe bảo cười rằng :

- Quân ngu dốt thực !

Nói đoạn dặn thẩm tỳ tướng mấy câu như trước.

Đang kia ba anh em họ Nguyễn đi trước, Trương Thuận đi sau, âm âm kéo nhau đến trại Quan Thắng. Khi tới nơi thấy trong trại đèn nến sáng choang mà vắng tanh vắng ngắt không có ai đi lại. Ba anh em họ Nguyễn lấy làm nghi ngờ, toan quay ra để chạy, bỗng dẫu thấy trước trước nổi lên mấy thanh la, rồi thấy bốn bên tả hữu các quan, mã bộ, có tới tam đường đổ ra mà vây chặt lấy.

Trương Thuận thấy sự thế nguy cấp liền lui lại nhảy tót xuống nước, rồi ba anh em họ Nguyễn cũng cướp đường để chạy ra bến nước. Bất đồ bị quân lính Quan Thắng thả giây móc bắt được Nguyễn Tiểu Thất đem đi. Còn Nguyễn Tiểu Nhi, Tiểu Ngũ, thì có Lý Tuấn, Đồng Uy, Đồng Mãnh, cứu về trong trại.

Khi về tới sơn trại, liền báo tình hình cho sơn trại biết, Lưu Đường liền sai Trương Thuận đi đường thủy đến trại Tống Giang để báo cho Tống Giang biết.

Tống Giang liền gọi Ngô Dụng đến để bàn kế. Ngô Dụng nói với Tống Giang rằng :

- Ngày mai ra đánh một trận xem thua được thế nào rồi ta sẽ liệu.

Đương khi bàn luận với nhau, bỗng thấy trống trận nổi lên ầm ầm, rồi có người vào báo rằng :

- Tuyên Tán bỏ lánh tam quân thẳng đến đại trại để khởi đánh.

Tống Giang nghe báo, vội dẫn quân ra tiếp đón. Khi ra tới nơi, thấy Tuyên Tán đứng bên kia thách đánh.

Tống Giang liền hỏi :

- Anh em, ai ra ngựa trước xem sao ?

Nói chưa dứt lời, thì thấy Tiểu Lý Quảng Hoa Vinh vỗ ngực căm thương ra đánh Tuyên Tán. Tuyên Tán cũng múa đao ra đỡ. Đôi bên đánh nhau chừng hơn mười hiệp, thì Hoa Vinh lừa miếng phá đình mà quay ngựa chạy thẳng. Tuyên Tán liền vỗ ngựa hang hải đuổi theo.

Hoa Vinh thấy Tuyên Tán đuổi theo, bèn đeo guom vào rồi lấy cung dặt tên, quay mình lại nhắm Tuyên Tán một phát. Tuyên Tán nghe tiếng cung bật, vội giơ đao lên gạt, thì mũi tên bắn vào lưỡi đao keng một cái. Hoa Vinh lấy mũi tên nữa, nhè lúc Tuyên Tán đến gần, bắn luôn một phát thứ hai vào trước bụng. Tuyên Tán né mình tránh khỏi, mũi tên bắn ra chỗ không. Tuyên Tán thấy nghề bắn cung của Hoa Vinh tài giỏi, liền quay ngựa lại mà không dám đuổi nữa. Hoa Vinh thấy Tuyên Tán không đuổi, bèn quay ngựa trở lại lấy mũi tên thứ ba, nhắm vào sau lưng Tuyên Tán bắn luôn phát nữa. Vừa bắn xong, nghe tiếng kêu đến binh một cái té ra mũi tên lại vừa bắn vào miếng kính yểm tâm.

Tống Giang nom thấy Quan Thảng rõ ra vẻ anh tài lắm liệt, bèn chỉ bảo Ngô Dụng mà khen ngợi luôn mồm. Đoạn rồi quay lại nói to lên với các tướng rằng :

- Quan tướng quân một bậc anh hùng, thực là đáng lắm...

Lâm Xung thấy vậy, khí tức nổi lên dùng dưng, liền kêu lên rằng :

- Anh em chúng ta, từ khi lên ở Sơn Bạc đến nay, đánh nhau cũng đã có năm bảy mươi trận, có khi nào chịu nhục với ai ? Sao ngày nay lại giảm uy phong như vậy ?

Nói đoạn múa thương ra ngựa, thẳng xông sang đánh Quan Thág.

Quan Thág quát to lên rằng :

- Bớ quân giặc cỏ ở bến vũng nước, ta không có thì giờ đánh bắt các ngươi, cứ bảo Tống Giang ra đây, ta hỏi vì có sao dám bội bạc triều đình ?

Tống Giang nghe nói vội thét Lâm Xung dừng lại, rồi phóng ngựa ra trận nghiêng mình chào Quan Thág mà nói rằng :

- Chúng tôi là Tống Giang tiểu lại ở Vận Thành xin chào Tướng Quân. Có tội gì xin cứ hỏi ?

Quan Thág nói :

- Ngươi là kẻ tiểu lại, sao dám phản bội triều đình ?

- Vì triều đình vô đạo, dong tưng kẻ gian thần, không cho trung lương tiến đạt, dám quan tham lại những đầy dẫy nhân gian làm hại biết bao nhiêu người lương thiện, nhân vậy Tống Giang này phải thay Trời làm Đạo, chứ không có bụng gì khác cả...

- Rõ ràng bay là giặc cỏ. Thay Trời làm Đạo, làm Đạo nào... Nay binh Trời đến đây lại còn khéo nói hay sao ? Nếu không xuống ngựa chịu trời, thì ta truyền cho nát xác bây giờ.

Tích Lịch Hỏa Tán Minh nghe nói, kêu lên một tiếng rất to, rồi múa Lang Nha Côn vỗ ngựa xông ra, Lâm Xung cùng múa Phi Thương ra để đánh.

Hai tướng háng hái xông vào, Quan Thág múa đao đón đánh, cát bụi tung lên như đèn kéo quân vậy. Chợt đâu thấy Tống Giang chỉ gật gật, rồi sai khua kiếng rút quân về. Lâm Xung, Tán Minh quay vào nói với Tống Giang rằng :

- Chúng tôi đương vây bắt hán, sao huynh trưởng lại vội thu quân ?

Tống Giang nói to lên rằng :

- Anh em phải biết, chúng ta đây vốn giữ lòng trung nghĩa, nay đem hai người mà đánh một người sao nỡ ! Như thế có bắt được hán,

chắc là hán cũng không phục... Và ta xem Đại Dao là một tướng nghĩa dũng, dòng dõi trung thần, ông cha xưa nay làm thần làm thánh, ai ai cũng đến phụng thờ, nếu nay bắt được người ấy lên núi, thì Tống Giang xin tình nguyện nhường ngôi đó...

Lâm Xung, Tản Minh nghe nói, đều biến sắc mặt mà lui vào. Đoạn rồi hai bên đều thu quân về trại.

Quan Thảng về đến trong trại, xuống ngựa cỡi giáp, trong lòng nghĩ thầm rằng : "Ta hết sức đánh với hai tướng có lẽ sắp thua với họ, thế mà Tống Giang vội khua chiêng thu quân, không biết là ý tứ làm sao ?".

Nghĩ đoạn liền sai đẩy xe tù Trương Hoành, Nguyễn Tiểu Thất ra mà hỏi rằng :

- Tống Giang chỉ là một anh tiểu lại ở Vận Thành, sao mà các người lại phục hán như vậy ?

Nguyễn Tiểu Thất vội nói lên rằng :

- Ca Ca tôi vẫn vốn một người có tiếng ở Sơn Đông, Hà Bắc, ai ai cũng gọi là Cập Thời Vũ Tống Công Minh, các người là người không biết trung nghĩa, thì hiểu sao nổi mà hỏi...

Quan Thảng nghe nói, chỉ cúi đầu lặng yên, rồi lại sai đem xe tù để vào một chỗ. Tối hôm đó Quan Thảng đứng ngồi vờ vẫn không yên, bèn chạy ra sau trại nom quanh nom quẩn một mình, ngẩng trông lên thấy mịt mù sương tỏa, khí lạnh đầy trời, một bóng trăng suông lơ lờ hơi rõ, giang san cảnh sắc trông ra đều có vẻ thương cảm bồi hồi, chàng thấy vậy lại cũng ngao ngán, thở dài mà đứng mãi không đi.

Đương khi dùng dằng vẫn vờ, chợt thấy lính vào báo :

- Có một tướng rậm râu, một mình một ngựa, xin vào yết kiến Nguyên Sứ.

Quan Thảng hỏi :

- Sao người không biết hỏi xem ai ?

- Bẩm, ông ta không có mũ giáp quân khí chi cả, mà cũng không chịu nói tên, chỉ nói là muốn yết kiến Nguyên Soái thôi.

Quan Thảng ngần ngại rồi gật đầu mà bảo rằng :

- Người ra mời vào đây.

Tên lính vâng lời quay đi, thì một lát dẫn người ấy vào. Khi vào trong trướng, Quan Thảng quay bảo người tỳ tướng bật đèn lên, rồi trông người kia, thấy nét mặt có vẻ quen quen. Quan Thảng hỏi :

- Ông là ai ?

Người kia nói :

- Xin đuổi người hầu đi, rồi tôi sẽ nói.

Quan Thảng cười rằng :

- Làm người đại tướng ở trong đám muôn quân vạn lính, nếu không nhất đức nhất tâm, thì sao sai khiến cho được ? Trong trại tôi đây, bất cứ trong trướng, ngoài trướng, kẻ trên người dưới, đều là tâm phúc của tôi cả, có việc gì xin cứ nói cho...

Người kia nói :

- Tiểu tướng tức Hồ Duyên Chúc, ngày trước đã từng vâng mạng triều đình, thống lĩnh trận ngựa Liên Hoàn ra đánh Lương Sơn Bạc, sau chẳng may lỡ phải kế gian, sảy hỏng việc quân, nên không dám trở về triều đình nữa. Mới rồi nghe tin Tướng Quân đến đây, trong lòng lấy làm vui mừng quá đỗi. Trận đánh hôm qua Lâm Xung vốn định bắt Tướng Quân, sau Tống Giang sợ hại đến người, nên phải khua chiêng thu quân lập tức. Người ấy vốn có chí quy phục triều đình, nhưng bọn kia không chịu theo nên không dứt đi được. Nhân thế có bàn riêng với tôi, định để khu xử lòng người, sao cho quy thuận cả mới nghe. Vậy nếu Tướng Quân có lòng tin tôi, thì đêm mai chỉ xin đem ít cung tên, dẫn ít quân kỵ, theo đường tắt thẳng đến sơn trại mà tróc nã bọn Lâm Xung, thì không những là Tướng Quân lập được công to, mà tôi với Tống Giang cũng khả dĩ chuộc được tội xưa đôi chút, Tướng Quân nghĩ sao ?

Quan Thảng nghe nói cả mừng, mời Hồ Duyên Chúc vào trong trướng để thiết rượu. Hồ Duyên Chúc lại đem chuyện Tống Giang là người hết lòng trung nghĩa, chẳng may bị hãm vào chốn bất nhân, để thuật cho Quan Thảng nghe, Quan Thảng nghe chuyện, lại vuốt râu uống rượu, rồi vỗ đùi mà ca thán vô cùng.

Sáng hôm sau đem quân ra khơi đánh. Quan Thảng bàn cùng Hồ Duyên Chúc rằng :

- Đêm nay tuy có mưa kể đó, song hiện bây giờ cũng phải ra trận bát đánh mấy tướng mới được.

Hồ Duyên Chúc liền mượn mũ giáp, cưỡi ngựa xông ra trước trận. Tống Giang gọi Hồ Duyên Chúc máng rằng :

- Sơn trại có một chút gì phụ bạc với người, sao người nỡ nửa đêm bỏ đi mà cũng rần cán gà nhà như thế.

Hồ Duyên Chúc đáp rằng :

- Một anh tiểu lại vô rì, thì nên công trạng gì mà nói.

Tống Giang liền sai Trần Tam Sơn Hoàng Tín xông ngựa ra đánh Hồ Duyên Chúc. Hai bên đánh nhau chưa được mười hiệp, thì Hồ Duyên Chúc đánh cho một chiêu, Hoàng Tín bị chết ngay trên mình ngựa. Quan Thảng trông thấy cả mừng, truyền lệnh cho tam quân nhất tề xông sang để đánh.

Hồ Duyên Chúc can rằng :

- Không nên đuổi họ, bên ấy có Ngô Dụng, cũng là một tay thần cơ mưu mẹo rất nhiều, không khéo thì mắc kế mất...

Quan Thảng nghe nói, vội thu quân về trại, cất chén mừng Hồ Duyên Chúc mà hỏi rằng :

- Người đó cũng là mệnh quan của triều đình, trước làm Đô Giám ở Thanh Châu, sau cùng với Hoa Vinh, Tán Minh cùng đi lạc thảo. Hán ta bình nhật đối với Tống Công Minh vẫn là bất hợp; ngày nay Tống Giang sai hán ra đánh, chính là muốn giết đi cho rảnh.

Quan Thảng nghe nói lại cả mừng, liền truyền lệnh cho Hắc Tu Văn cùng Tuyên Tán chia quân làm hai đường để tiếp ứng, và tự dẫn nam trăm quân kỵ, đều cung tên chỉnh đốn, để theo Hồ Duyên Chúc đến trại Tống Giang, ước định canh hai hôm ấy ra đi, vào khoảng canh ba thì tới trại, rồi cứ nghe hiệu súng, thì trong ngoài giáp đánh làm một.

Đêm hôm đó vẻ trời lạnh lẽo, trăng sáng trên không. Quan Thảng chuẩn bị dẫu đó, rồi ngựa tháo nhạc, người ngậm tăm, Hồ Duyên Chúc dẫn đường đi trước, còn quân sĩ đều lục tục theo sau.

Đi được chừng nửa trống canh, chợt thấy một toán bốn năm mươi tên lính sẽ cất tiếng hỏi rằng :

- Có phải Hồ Tướng Quân đấy không ?

Hồ Duyên Chúc quát lên rằng :

- Không được nói, cứ theo thẳng vào sau ngựa kia.

Đoạn rồi Hồ Duyên Chúc cứ xốc ngựa lên trước, Quan Thảng thì kèm ngựa đi sau. Lại đi một lúc, qua chốn mỏm núi, Hồ Duyên Chúc cầm cây gươm trở vào một chỗ xa xa có ngọn đèn đỏ. Quan Thảng đứng dừng ngựa lại mà hỏi :

- Cái đèn đỏ ấy là chỗ nào ?

Hồ Duyên Chúc đáp :

- Đó chính là trại Trung Quân của Tống Công Minh...

Nói đoạn thúc quân mã phải đi cho riết. Khi đi gần đến chỗ đèn đỏ, bỗng nghe một tiếng súng hiệu rất to, trông quanh trông quẩn không thấy một ai, quay lại nom Hồ Duyên Chúc, cũng không thấy dẫu nữa, Quan Thảng thấy vậy cả kinh, biết rằng trúng kế, vội vàng quay ngựa lui về.

Chợt dẫu thấy bốn chung quanh núi, đều khua chiêng gõ trống vang lừng, rồi đám quân mã kinh hoàng sợ hãi mà tranh nhau chạy mau để trốn. Khi Quan Thảng trông lại, chỉ thấy có mấy tên kỵ theo mình, còn thì trốn dẫu mất cả.

Quan Thảng dẫn mấy tên kỵ vừa mới đi khỏi chỗ mỏm núi, bỗng thấy rừng cây ở phía sau có tiếng nổ đánh đoàng, rồi bốn bên những quân câu móc đổ ra, giật Quan Thảng ngã ngựa, cướp lấy đại đao, cưỡi lấy mũ giáp mà túm nhau đem về trại.

Đảng kia Hoa Vinh, cùng Lâm Xung, dẫn một toán quân ra đón Tuyên Tán. Khi gặp nhau hai bên cùng ra sức hàng hái để đánh. Đánh được hai ba mươi hiệp, Tuyên Tán thấy đuối sức không địch nổi, liền quay ngựa để chạy. Khi chàng vừa quay ngựa lại, thì gặp một viên nữ tướng là Nhất Trụ Thanh Hồ Tam Nương tung tấm lưới móc hồng cầm ra, kéo Tuyên Tán xuống ngựa, rồi sai quân bắt trói mang về.

Về phần Hác Tư Văn gặp Tần Minh, Tôn Lập đón đánh. Hác Tư Văn trông thấy hai người, liền quát lên rằng :

- Bớ quân giặc cỏ, đứa nào ngăn trở ta là chết, tránh ta là sống...

Tần Minh cả giận, múa Lang Nha Công xông đến đánh Hác Tư Văn, hai bên đấu nhau chừng vài hiệp, thì Tôn Lập toan xông vào cùng đánh, Hác Tư Văn thấy vậy, tay sang hơi luống cuống, Tần Minh bèn thừa thế đánh một cơn ngã lăn xuống ngựa. Đoạn rồi quan sĩ reo hò đổ đến để bắt.

Còn ở trại Quan Thảng thì có Lý Ứng dẫn quân đến cướp, cứu đám Trương Hoành, Nguyễn Tiểu Thất cùng đám thủy quân bị bắt, rồi lấy hết lương thảo lừa ngựa, vỗ yên quân chúng mà về.

Vào khoảng rạng sáng, Tống Giang họp các tướng đến Trung Nghĩa Đường ở trên sơn trại, rồi sai giải Quan Thảng, Tuyên Tán, cùng Hác Tư Văn lên.

Khi chúng giải ba người lên, Tống Giang vội vàng xuống thêm, quát đuổi quân sĩ, thân hành cưỡi trói ba người, rồi mời Quan Thảng lên ngồi ghế giữa, mà cúi đầu lạy tạ mà nói rằng :

- Quân chúng ngu cuồng vong mệnh, dám mạo phạm oai ngoài, xin ngài tha tội cho.

Hồ Duyên Chúc cũng cúi lạy mà rằng :

- Tôi vì tướng lệnh, không thể không được, xin ngài tha tội cưỡng đại đối trá ấy cho...

Quan Thảng nom thấy các Đầu Lĩnh đều nghĩa khí trân trọng, có vẻ đáng phục, liền quay lại hỏi Tuyên Tán, Hắc Tư Văn rằng :

- Chúng ta bị bắt tới đây, nên như thế nào thì phải ?

Hai người nói rằng :

- Xin tùy tướng lệnh của ngài...

Quan Thảng nói :

- Bây giờ cũng không mặt mũi nào trở về kinh nữa, xin cho chết sớm là hơn.

- Nếu ngài không khinh là bỉ lậu, thì xin cùng ở tại đây để thay Trời làm Đạo, bằng không thì chúng tôi cũng không dám lưu lại làm chi, xin đưa ngài về kinh ngay lập tức...

Quan Thảng thở dài mà rằng :

- Người ta thường nói : Tống Công Minh nhân huynh trung nghĩa, thực là có thể. Người ta sống ở trên đời, vua biết thì đến ơn vua, bạn biết thì đến ơn bạn, ngày nay đã chuyển đến lòng, thì xin ở đây làm đũa tiêu tốt để đến ơn trị ngộ cho xong...

Tống Giang nghe nói cả mừng, nhất diện đặt tiệc thiết đãi, và nhất diện cho người đi dỡ dành đám quân thua chạy, ước được năm bảy nghìn nhân mã, kẻ nào có bố có mẹ ở nhà, đều cấp tiền cho về cả. Đoạn rồi sai Tiết Vĩnh đến Bồ Đông, đón vợ con Quan Thảng lên son trại.

Hôm đó Tống Giang đương ngồi yển ả, chợt nghĩ đến nông nỗi Lu Tuấn Nghĩa cùng Thạch Tú ở Bắc Kinh, thì lại ngẫm nghĩ mà lã chã tuôn đôi dòng lụy.

Ngô Dụng liền nói lên rằng :

- Việc đó bất tất huynh trưởng phải lo, tôi đã có cách đây rồi... Chỉ ngày mai đem quân đi đánh Đại Danh thì tất là thành sự.

Quan Thảng nghe nói, bèn đứng dậy nói rằng :

- Quan mỗ chưa có chút gì để đền ơn yêu quý, vậy đi là tiền bộ phen này.

Tổng Giang cả mừng, liền tạ ơn Quan Thảng, rồi cùng nhau yến ẩm rất vui.

Ngày hôm sau truyền cho Tuyên Tán, Hắc Tư Văn làm phó tướng cùng với Quan Thảng dẫn quân bản bộ, đi trước làm tiền bộ tiên phong, còn các Đẩu Lĩnh cùng các quân đánh thành Đại Danh trước, nay đều nghe lệnh kéo đi, và thêm Trương Thuận đem các đồ mũ giáp đi vào đó.

Nói về Lương Trung Thư thấy Sách Siêu đã khỏi bệnh dậy được, trong lòng lấy làm vui mừng vô hạn. Hôm đó dương ngồi uống rượu vui mừng, trông thấy trời mở sắc âm, gió Bắc gào thét bên tai, rất chiều ghê sợ, chợt dẫu thám mã báo rằng :

- Quan Thảng, Tuyên Tán, Hắc Tư Văn, cùng các quân sĩ đều bị Tổng Giang tróc nã, hiện đã nhập đảng với Tổng Giang, và kéo quân đến đây để đánh.

Lương Trung Thư nghe nói kinh ngạc rụng rời, bỗng rơi ngay xuống đất mà không biết. Sách Siêu thấy vậy, liền bầm rằng :

- Trước đây tôi bị mũi tên ngầm, nay quyết báo thù mới hả, ân tướng không ngại chi.

Lương Trung Thư liền rót chén rượu nóng thưởng luôn cho Sách Siêu, và dặn đem quân mã ra đón đánh, rồi Lý Thành, Văn Đạt tiếp ứng ra sau.

Bấy giờ dương tháng trọng đông (tháng một), khí trời lạnh lẽo trong mấy ngày trời, gió bắc diu hiu, trời đất biến sắc, ngựa rét xoắn da, thiết giáp lạnh như băng tuyết. Sách Siêu vác cây đại phủ kéo quân ra đến Phi Hồ Dục để hạ trại.

Ngày hôm sau Tổng Giang dẫn Lã Phương, Quách Thịnh lên gò cao, để xem Quan Thảng đánh nhau. Khi trống trận đủ ba hồi, Quan Thảng xông ra trước trận, rồi bên kia Sách Siêu cũng vỗ ngựa xông ra.

Sách Siêu mới ra, không nhận biết Quan Thảng, sau thấy quân sĩ nói lên rằng, người kia chính Đại Dao Quan Thảng mới bội bạc triều đình đó.

Sách Siêu lạng ngát vác phủ vồ ngựa ra đánh Quan Thảng. Quan Thảng múa dao lên đỡ. Đôi bên đánh chừng mươi hiệp, Lý Thành thấy sức lực Sách Siêu khó lòng địch nổi Quan Thảng, liền múa dao ra trận, để hiệp lực cùng đánh. Bên này Tuyên Tán, Hắc Tư Văn thấy vậy cũng vác quân khí xông ra đánh giúp Quan Thảng. Năm con ngựa đều quẩn nhau một chỗ, cát bụi tung lên không biết đâu mà trông được.

Tổng Giang đứng trên gò cao trông thấy, liền vẫy đại quân kéo tràn sang đánh. Quân mã Lý Thành cả thua, bỏ chạy vào thành, rồi Tổng Giang cũng thu binh về trại...

Ngày hôm sau mây mờ che kín, đất thăm trời sấu, một mình Sách Siêu dẫn toán quân mã ra thành, xông đột thách đánh. Ngô Dụng liền sai một toán quân mã ra thành, xông đột dùa, đợi cho Sách Siêu đuổi đến thì bỏ cả mà chạy, Sách Siêu được một trận, trong lòng lấy làm vui mừng hơn hở, vào thành báo cho Trung Thu biết.

Chiều hôm ấy, mây càng đen kín, gió càng thổi mạnh hơn lên. Ngô Dụng đứng trước trướng nom ra, thấy tuyết rơi phơi phới, đầy trời một vẻ tiêu sơ, chàng bèn sai quân sĩ đến các đường hẻm ven sông cạnh núi bên thành đào hầm xẻ hố, rồi lấy đất phủ lên cho kín.

Đêm hôm đó mưa tuyết càng nặng, đến sáng hôm sau trên các đường đi, tuyết đọng chừng ngập cổ chân ngựa. Sách Siêu trèo lên thành nom ra, thì thấy quân sĩ Tổng Giang đều có vẻ sợ hãi kinh hoàng, ngồi đứng không yên, chàng liền điểm ba trăm nhân mã, xông ra thành để đánh. Quân mã Tổng Giang thấy vậy, đều chạy tán loạn mà thực lấy thân. Sách Siêu đuổi đánh mấy bước, bỗng gặp Thủy quân Đầu Lĩnh là Lý Tuấn, Trương Hoành cưỡi ngựa cầm thương đón đánh. Đôi bên đánh nhau chưa được mươi hiệp, thì Lý Tuấn, Trương Hoành đã bị thua, bỏ cả thương mà chạy. Sách Siêu nóng máu liền thúc ngựa đuổi theo hai người.

Khi tới quãng đường kia, một bên có khe nước, Lý Tuấn liền bỏ ngựa nhảy thẳng xuống khe kêu ầm lên rằng :

- Tổng Công Minh Ca Ca chạy mau đi.

Sách Siêu nghe vậy, càng hết sức đuổi, tể ngựa lên để xông vào trận. Bỗng đâu thấy phía sau núi có một tiếng súng nổ rất to, cả người lẫn ngựa Sách Siêu đều bị sa xuống hố, rồi có đám quân phục ở bên đường, đổ ủa ra mà bắt trời...

Mới hay :

*Nam nhi đạp đất đội trời,
Thù xưa mong trả, nợ đời mong trang.
Biết đâu thời vận phi thường,
Mấy phen xoay chuyển ai lường cho ra ?
Bấy giờ thế lỗ cơ sa,
Chim lồng cá chậu dễ mà trách ai ?
Cho hay tiến thoái ở đời,
Có thân trước phải liệu thời cho tình...*

LỜI BÀN THÁNH THẦN :

Hỏi này tả Thủy quân cướp trại, sao đến nỗi nói qua loa như thế ? Vì chủ ý này ra một Đại Dao Quan Thắng, còn mọi người không đáng kể chi !

Tả Đại Dao từng chỗ thấy này ra biến tướng của Quan Vân Trường, khả nói rằng rất là nho nhã, rất là hoạt đạt, rất là trung thành, và rất anh linh, trong đám một trăm lẻ tám người, lại có một bậc tuyệt luân siêu quần, lại không thể đem con mắt đọc mọi truyện khác, mà đọc truyện này !

Tả trời tuyết bắt Sách Siêu, chỉ tả qua Sách Siêu, lại cần tả ra tuyết trời kia, rõ lấy rõ thời tuyết tinh thần, khiến chó bắt được Sách Siêu, đó là phép thần nhiệm của họa gia, chẳng thể bỏ qua một chút.

HỘI THỨ SÁU MƯƠI TƯ

*Thác Thập Thiên Vương, trong mơ hiển thánh:
Làng Lỵ Bạch Đầu, dưới nước báo oan.*

Bấy giờ Sách Siêu bị bắt, đám quân chạy tán loạn về thành báo với Lương Trung Thu, Trung Thu nghe tin cả kinh, truyền cho quân đóng chặt cửa thành, không dám đem quân ra đánh, rồi toan đem giết Lư Tuấn Nghĩa, và Thạch Tú, song sợ Tống Giang tức giận đánh phá thành, mà quân viện của triều đình không kịp thời tới, thì nguy hiểm đến nơi, nên phải giam hai người ở đó, và dâng biểu về tâu triều đình các lễ.

Bên kia quân sĩ bắt trời Sách Siêu, đem giải vào trướng Trung Quân, Tống Giang trông thấy cả mừng, thân hành cỡi trời cho Sách Siêu, mời vào trong trướng thiết rượu, rồi lấy lời ngon ngọt nói với Sách Siêu rằng :

- Tướng Quân coi xem, anh em chúng tôi cũng là quá nửa trong đám quan quân ra cả, vậy nếu Tướng Quân có lòng hạ cố thì xin ở đây giúp Tống Giang tôi để thay Trời hành Đạo mà cứu sinh linh.

Dương Chí cũng đến chào Sách Siêu, cùng nhau kể nỗi ly biệt, đôi bên gạt thăm luy thăm, rồi Sách Siêu xin vâng lời mà ở đó. Tống Giang thấy vậy cả mừng liền sai đặt tiệc thiết đãi trong trướng.

Ngày hôm sau các tướng lại hết sức đánh thành mấy ngày trời, không sao phá nổi. Tống Giang lấy làm lo nghĩ ban khoản mà đứng ngồi buồn trong trướng, bỗng thấy ngọn gió dịu hiu đưa đến, làm cho ngọn đèn trước trướng đã tắt hẳn rồi lại lóe lên như đóm đóm. Khi trận gió thổi qua chợt thấy dưới bóng đèn có một người đi đến, ra ý dùng dằng ban khoản, gọi Tống Giang mà hỏi rằng :

- Anh em ở đây làm gì như vậy ?

Tống Giang ngẩng nom, té ra là Tiểu Cái ở đó, chàng liền kinh ngạc đứng dậy đáp rằng :

- Ca Ca ở đâu đến đây?... Đại thù tôi chưa báo được, trong lòng thực là áy náy không yên. Nay nhân việc binh bận rộn, không được chu tất việc tế lễ, vậy vong linh Ca Ca về đây, chắc là có việc gì máng trách đó chăng?

- Hiện đệ không biết, tôi với hiền đệ là anh em tâm phúc, nên tôi phải đến đây để cứu đó. Hiện nay cái nạn sau lưng sắp phát, chỉ có một vị sao thiêng ở đất Giang Nam thì mới khu trừ đi được, vậy ba mươi sáu chước chước nào là hơn, hiền đệ phải liệu mau đi, kẻo sau lại hối hận là anh em không cứu.

Tống Giang nghe nói vội sấn đến gần mà hỏi rằng :

- Âm hồn Ca Ca đến đây, có việc gì xin nói thực cho...

Tiểu Cái đáp rằng :

- Thôi không cần chi nói lắm phải lập tức thu xếp về đi chớ lưu luyến đây nữa... tôi đi đây.

Nói đoạn Tống Giang sịch mở mắt ra, mới biết là một giấc mộng, Nam Kha canh vắng. Chàng liền mời Ngô Dụng đến thuật giấc mộng cho nghe.

Ngô Dụng nói rằng :

- Tiểu Thiên Vương đã hiển thánh như vậy chắc là đích thực chứ không sai. Vả hiện nay khí trời đương lạnh, gió bắc tuyết sương, quân mã ở lâu không tiện, vậy cũng nên tạm lui về núi chờ khi Đông hết sang Xuân, rồi sẽ đem quân đi đánh cũng chưa muộn gì. Việc đó xin nhân huynh liệu trước thì hơn.

- Quân Sư nói đã đành là phải, song Lu Viên Ngoại cùng Thạch Tú còn đương bị giam ở trong lao, một ngày dằng dẳng mong mỏi anh em đánh cứu, nay nếu bây giờ rút quân trở về thì tất là tính mạng của họ khó lòng mà toàn được. Nói thế thực là tiến thoái lưỡng nan, ta nên bàn kỹ xem sao rồi sẽ liệu.

Nói đoạn hai người bàn bạc một đêm hôm ấy, không quyết định ra sao.

Sáng hôm sau, Tống Giang bỗng thấy tinh thần mỗi mệ, mình nóng như sôi, đầu nhức như búa bổ, nằm liên miên ở giường mà không muốn dậy.

Các Đầu Lĩnh thấy vậy đều tụ họp trước trường để tham hỏi trông nom.

Khi các tướng nom đến Tống Giang thấy đằng sau lưng có một mụn như hạt đậu nổi lên, đỏ vằng như viên than nóng. Ngô Dụng thấy vậy nói với các Đầu Lĩnh rằng :

- Cái bệnh này không phải ung cũng không phải là nhọt, duy có thứ bột đậu xanh, khả dĩ giữ được khí độc không cho thấm vào ruột, vậy ta nên tìm thứ bột ấy cho Ca Ca uống mới được. Còn về việc thuốc men thì ở đây xa lạ, không biết rằng tìm đâu cho được thấy hay ?

Ngô Dụng chưa nói dứt lời, thì thấy Lã Ly Bạch Điều nói lên rằng :

- Khi trước mẹ tôi ở Tầm Dương, bị cái hậu bối, thuốc men mãi không khỏi bệnh, sau mới được ông An Đạo Toàn ở phủ Kiến Khang đến chữa, thì bệnh lập tức khỏi ngay, từ đó tôi lấy làm cảm phục ông ta, mà kiếm được tiền nong là đem đến biếu. Nay bệnh huynh trưởng như vậy, tưởng có người ấy đến, thì thế nào cũng khỏi, duy đây sang đến Kiến Khang thì đường xá diệu vợi, nếu muốn kịp thì phải đi ngay cho chóng mới được.

Ngô Dụng nói :

- Huynh trưởng nằm mê thấy Tiểu Thiên Vương nói có vạ sau lưng, tất phải có linh tinh ở Giang Nam mới được, có lẽ người đó chăng ?

Tống Giang nói :

- Nếu có phải vậy, thì Trương Huynh nên lập tức đi mời về đây cứu mệnh cho ta, chớ khá từ nam mới được.

Ngô Dụng liền lấy ra trăm lạng vàng để đưa thầy thuốc, và đưa ba mươi lạng bạc cho Trương Thuận làm lộ phí mà dặn rằng :

- Người phải lập tức đi ngay chớ nên trễ lờ. Ta nay nhờ trại kéo quân về núi, người đi mau mau, đón người ta về đó, phải cho đến nơi đến chốn mới được.

Trương Thuận vâng lời, lập tức khan gói từ biệt mọi người mà đi. Ngô Dụng lại sai lấy xe đặt Tống Giang lên rồi nhờ trại thu quân đêm hôm đó kéo về Sơn Bạc.

Lương Trung Thư nghe tin Tống Giang đã rút quân về, trong bụng hoài nghi không hiểu ra sao ? Lý Thành, Van Đạt đều nói rằng :

- Lão Ngô Dụng khôn ngoan quỷ quyệt, lắm kế nhiều mưu, ta chỉ nên giữ vững, chớ ra đuổi mà khốn.

Lương Trung Thư nghe nói khen phải, liền sai đóng thành giữ vững, mà không dám đuổi theo.

Về phần Trương Thuận một mình khoác khăn gói ra đi, trời đông sương tuyết lạnh lẽo điu hiu, trên đường vắng ngắt vắng tanh, riêng có một thân vô võ. Khi đến sông Tầm Dương, trông quanh trông quẩn không có một chiếc dò nào để sang ngang được, trong lòng lấy làm sốt ruột vô cùng.

Chàng lại theo nẻo bờ sông đi một lát, chợt trông thấy trong đám lau lách có ngọn khói khi ngút bốc lên. Trương Thuận liền gọi lên rằng :

- Bớ lái dò đem thuyền chở cho ta sang với.

Nói đoạn thấy trong đám lau lách, có tiếng sột soạt, rồi có một người dẫu đội nón lá mình mặc áo toi, chạy ra hỏi Trương Thuận rằng :

- Ông muốn đi đâu ?

- Ta muốn sang phủ Kiến Khang, có một việc rất cần, chớ giúp cho sang, rồi ta sẽ trả nhiều tiền.

- Chở cũng được, không ngại gì, nhưng bây giờ sắp tối rồi, ông sang bên kia cũng không có chỗ trọ, vậy bất như ông hãy nghỉ tạm ở thuyền tôi, rồi gần sáng gió im tuyết lạnh, tôi sẽ chở sang, phải cho nhiều tiền mới được.

Trương Thuận nghe nói, lấy làm phải liền theo người lái dò cùng đi xuống lối bờ lau. Khi ra tới mé sông thấy có một chiếc thuyền nhỏ buộc ở đó. Trong mũi thuyền có một hậu sinh gầy gò đương ngồi quay vào lò lửa để sưởi. Lái dò đưa Trương Thuận xuống thuyền mời vào trong khoang, cởi áo ướt ra, gọi tên hậu sinh đem ra lò lửa để hơ, rồi Trương Thuận mở khăn gói ra, lấy chan bông nằm cuộn tròn ở trong khoang.

Nằm một lát, Trương Thuận gọi lái dò đến bảo rằng :

- Ở đây có rượu không ? Để lại cho ta một ít thì tốt lắm.
- Rượu ở đây không có, chỉ có ít cơm, ông có xơi để tôi dọn.

Trương Thuận ngồi nhồm đậy, bảo xơi cơm lên an mấy bát, rồi lại nằm lan xuống ngủ. Chẳng đi mấy hôm trời khó nhọc, nay được chân ấm chiếu êm, liền nằm thiếp đi lúc nào không biết.

Bấy giờ tên hậu sinh kia vừa ngồi hơ áo trên đồng lửa, vừa quay lại nhìn Trương Thuận, rồi khẽ gọi lái dò mà bảo rằng :

- Ca Ca có trông thấy không ?

Anh lái dò gật đầu hiểu ý, quay vào sờ gói của Trương Thuận, rồi khẽ bảo tên hậu sinh rằng :

- Người đẩy thuyền ra giữa sông sẽ hạ thủ thì tiện hơn.

Tên hậu sinh nghe nói, liền khẽ đẩy mũi bốn nháy lên trên bờ, cởi giây thuyền ra, rồi lấy sào sẽ đẩy thuyền lia bến, mà chèo ra ngoài giữa sông. Khi tới giữa giòng sông, tên lái dò cầm thuyền ở đó, lấy giây thùng lửa trói Trương Thuận lại, rồi mở sạp thuyền lấy con dao lên... Bấy giờ Trương Thuận tỉnh dậy thấy hai tay bị trói, không sao cựa được, rồi thấy tên lái dò cầm dao lăm lăm đứng bên cạnh mình.

Chàng lấy làm kinh ngạc, liền nói lên rằng :

- Hảo hán tha cho tôi, tôi xin đưa hết tiền nong ra nộp...

Tên lái dò ung dung đáp rằng :

- Tiền cũng cần, mà tính mạng của anh cũng cần...
- Vâng, vậy ông làm phúc cho tôi được toàn thân mà chết, thì linh hồn tôi không khi nào oán đến ông.

Tên lái đò cười nhạt mà nói rằng :

- Cái đó thì được lắm.

Nói đoạn vắt con dao xuống, xách Trương Thuận mà ném xuống nước, rồi quay trở vào mở khăn gói ra xem. Khi lái đò trông thấy khăn gói có nhiều vàng bạc thì ngẩn người ra, cau lông mày một cái, rồi gọi tên hậu sinh ra mà bảo rằng :

- Ngủ đi đến đây ta bảo.

Tên hậu sinh nghe nói, vừa quay cổ đi vào, thì bị tên lái đò đâm cho một nhát, mà gạt phang xuống giữa dòng sông. Đoạn rồi tên lái đò rửa sạch máu me trên thuyền mà nhổ sào kéo kệt chèo đi.

Thực là :

Máu tham thấy lợi thì mê,

Trời cao nước rộng thiếu chi chuyện đời.

Ghê thay những kẻ vô loài,

Guom vàng giáo bạc giết người đã bao ?

Nói về Trương Thuận vốn là tay lặn nước đã quen, xưa nay thường ở dưới nước bốn năm đêm mới lên cùng được. Hôm đó chẳng bị tên lái đò trói quàng xuống dưới sông, liền cắn đứt giây trói ra, rồi mới bơi lên mặt nước, mà đi sang mạn bờ bên kia. Khi đó đi xa trông thấy đám rừng cây về phía bên Nam, có ánh đèn ngấp ngó, chẳng liến thoắng lên bờ, để nguyên quần áo lướt thướt mà đi thẳng vào.

Chàng đi đến chỗ ánh lửa thấy có một hàng cơm, ánh lửa xuyên thấu vách thùng mà soi ra ngoài, chàng gõ cửa một tiếng, thấy có ông lão chạy ra mở, chàng liền cúi đầu chào ông lão mà xin hỏi trọ.

Ông lão hỏi rằng :

- Anh có phải là bị cướp ở sông, rồi nhảy ngay xuống nước, trốn đến đây không ?

Trương Thuận nói :

- Chẳng giấu gì cụ, tôi ở Sơn Đông, muốn đi sang phủ Kiến Khang có việc, chẳng may đêm qua xuống đò sang ngang, bị tên hung đồ trói bỏ xuống sông, mà cướp lấy cả tiền nong quần áo, nhân vì tôi

- Tôi được nghe danh Ca Ca đã lâu, nay mới được gặp đây, thực là hạnh phúc. Tôi đây họ Vương bày vai thứ sáu, vì sức chạy nhảy rất nhanh nên người ta thường gọi là Hoạt Diêm La Đình Lục, bình sinh chỉ thích lợi nước đánh gậy, cũng đã học tập được nhiều thầy, mà không tìm được người giỏi, nay tạm bán ngôi hàng đây cho qua loa ngày tháng đó thôi. Mới rồi mấy người cướp tiền của Ca Ca tôi đều biết cả. Một người là Tiết Giang Quỷ Trương Vương, và một người hậu sinh gầy gò tên là Du Lý Thu Tôn Ngũ, người ở huyện Hoa Đình đến đó. Hai tên ấy vốn quen nghề cướp bóc ở sông xưa nay, xin Ca Ca cứ vững tâm. Ở đây vài hôm, để đợi chúng đến đây uống rượu rồi tôi sẽ báo thù cho Ca Ca.

Trương Thuận cảm tạ mà rằng :

- Tổng Ca Ca tôi đương mắc bệnh, việc đón thầy rất cần, vậy sáng mai thế nào chúng tôi cũng phải đón An Đạo Toàn rồi về đây cũng được.

Vương Đình Lục liền lấy áo xiêm mới cho Trương Thuận thay, rồi giết gà làm cơm để đãi.

Sáng hôm sau, trời quang tuyết lạnh, Vương Đình Lục lấy mười lạng bạc, đưa cho Trương Thuận đi vào thành. Trương Thuận đi vào thành, tìm đến nhà An Đạo Toàn, thấy Đạo Toàn đương ngồi bán thuốc, chàng liền lật đật chạy vào để chào.

Đạo Toàn trông thấy Trương Thuận, thì có vẻ ngạc nhiên mà rằng :

- Anh em đi đâu đã lâu mà được gặp, nay có việc chi lại đến đây ?

Nói đoạn mời Trương Thuận vào nhà trong, Trương Thuận đem chuyện mình thuật rõ cho An Đạo nghe, và thú thực bị cướp mất tiền nong, nay chỉ có tay không đến đó.

An Đạo Toàn nói :

- Tổng Công Minh là một bậc nghĩa sĩ xưa nay, đáng lẽ cần phải chữa ngay mới phải, song hiếm vì nhà tôi mới mất đạo trước, trong nhà không có ai là người thân thuộc trông nom, như vậy cũng khó lòng mà đi ngay được.

Trương Thuận cố vật nài mà rằng :

- Nếu huynh trưởng không có lòng cứu giúp, thì tôi quyết nhiên không dám về núi nữa.

An Đạo Toàn ngăn ngừa hồi lâu rồi nói rằng :

- Hãy để tôi liệu xem sao.

Trương Thuận lại cố tình nói mãi về sau An Đạo Toàn mới chịu y lời để đi. Nguyên An Đạo Toàn mới đi lại với một con đào hát ở phủ Kiến Giang, tên là Lý Xảo Nô, đôi bên tình ý rất là thân mật với nhau. Chiều hôm đó An Đạo Toàn dẫn cả Trương Thuận đến nhà Lý Xảo Nô thiết đãi rượu chè, rồi Lý Xảo Nô bái Trương Thuận làm thúc thúc.

Khi uống rượu được một vài tuần, An Đạo Toàn bảo với Lý Xảo Nô rằng :

- Đêm nay ta nghỉ đây một tối, rồi sáng mai phải đi Sơn Đông với anh em có lẽ một tháng, hay vài mươi ngày, thì mới về được.

Lý Xảo Nô đáp rằng :

- Tôi không thích cho chàng đi, nếu chàng không nghe lời tôi, thì từ rầy đừng đến cửa tôi nữa.

- Ta đã sắp sửa thuốc men rồi, chỉ sáng mai là phải đi, này hãy bằng lòng vậy, tôi đi nhanh chóng về ngay, không dám trì trệ dẫu mà ngại.

Lý Xảo Nô lại làm bộ uốn éo, nằm ngả vào lòng An Đạo Toàn mà nói rằng :

- Nếu chàng không nghĩ đến tôi, thì cứ đi ngay, tôi chỉ nguyên rửa cho nát từng mảnh thịt ra thôi...

Trương Thuận nghe nói tức giận vô cùng, không thể làm sao cho tiện. Tối hôm ấy, An Đạo Toàn say rượu nằm lăn ở trong phòng Lý Xảo Nô mà ngủ.

Xảo Nô bảo với Trương Thuận rằng :

- Anh đi dẫu mà ngủ chứ nhà tôi đây chật lắm không có chỗ ngủ.

Trương Thuận nói :

- Để tôi đợi Ca Ca tôi tỉnh rượu rồi cùng đi.

Xảo Nô đuổi Trương Thuận không được, đành phải cho chàng ra ngủ ở một cái phòng con ngay gần ngoài cửa. Trương Thuận nằm đó trong lòng lấy làm băn khoăn vợ vẫn không yên, không sao chợp mắt đi được.

Vào khoảng cuối canh một có người gõ cửa ở ngoài. Trương Thuận liền ghé vào chỗ vách để nom ra, thì thấy có một người đi vào, nói với bà già ở nhà Xảo Nô. Bà lão bảo với người kia rằng :

- Bác đi đâu mà lâu mới đến đây. Hôm nay thấy lang nằm say trong phòng kia, còn làm thế nào được ?

Người kia nói :

- Tôi có mười lạng vàng muốn đưa cô ấy để kéo vòng hột, vậy xin cụ làm ơn cho tôi được gặp cô ấy một lát.

Mụ già nói :

- Nếu vậy bác ngồi tạm ở buồng tôi, rồi tôi gọi nó sang.

Nói đoạn mụ già dẫn người kia đi vào phòng.

Trương Thuận nhờ ánh sáng nom mặt anh chàng kia, té ra là chính anh Tiếng Giang Quý Trương Vượng, ăn cắp khăn gói ở bến sông Tầm Dương trước. Sau lại thấy mụ già đem chè rượu ra thiết đãi Trương Vượng, và gọi Xảo Nô sang để tiếp chuyện, Trương Thuận thấy vậy sốt ruột bưng bưng toan xông chạy vào để đánh, sau nghĩ đi nghĩ lại sợ lỡ mặt việc đành phải im để nghe ngóng xem sao.

Hồi lâu ước chừng vào khoảng canh ba, hai người nhà đều say rượu chúi ở dưới bếp, còn mụ già cũng say như say như, mà ngồi ngất ngưỡng ở trên ghế. Trương Thuận đi thẳng xuống bếp vớ được con dao phay chém cho mụ già một nhát ngã gục xuống ghế, rồi toan quay ra chém hai đứa người nhà. Bất đồ con dao nhụt quá, chém được một người, thì lưỡi đã cong cớn cả lên, không sao dùng được nữa.

Hai đứa người nhà thấy vậy kinh sợ đã toan kêu, thì Trương Thuận đã vớ ngay được cái búa bổ củi ở bếp, chặt luôn cho mỗi đứa một nhát, chết ngay ra đó. Bấy giờ Xảo Nô đương ngồi trong phòng với Trương Vượng, nghe thấy tiếng động, vội vàng chạy ra để xem. Dè

dầu vừa đẩy cửa ra, thì bị Trương Thuận chém cho một nhát búa cũng chết lán ra nốt. Trương Vương nhanh mắt trông thấy Xảo Nô Bị chém, liền đẩy cửa ra lối sau, rồi nhảy qua tường mà trốn.

Trương Thuận giết xong bốn người, trong bụng lấy làm băn khoăn khó chịu. Chợt nhớ lại chuyện Vô Tòng giết nhà Trương Đô Giám khi trước, chàng liền xé một miếng vải thấm máu đỏ, mà viết lên tường vôi trắng rằng : "Kẻ giết người là An Đạo Toàn".

Chàng viết luôn mười mấy chỗ như thế, rồi rửa sạch chân tay, lại vào phòng ngồi đợi. Đến lúc canh năm trời gần sắp sáng, An Đạo Toàn tỉnh dậy hỏi rằng :

- Người yêu của ta đâu ?

Trương Thuận nghe nói, liền chạy đến báo Đạo Toàn rằng :

- Ca Ca phải im tiếng, để tôi đưa đến cho mà xem người yêu.

Nói đoạn dắt An Đạo Toàn ra cửa phòng cho xem. An Đạo Toàn ra xem, thấy trên nhà dưới bếp có bốn cái chết nằm đó, thì lấy làm kinh ngạc rụng rời cả chân tay như người ngộ gió.

Trương Thuận lại trở lên những chỗ viết chữ ở trên tường mà nói rằng :

- Ca Ca đã trông thấy chữ của Ca Ca viết chưa ?

An Đạo Toàn trông thấy lại còn ngẩn người ra, rồi kêu lên rằng :

- Anh làm thế thì khổ tôi quá !

Trương Thuận nói :

- Bây giờ chỉ có hai cách tùy bác muốn làm thế nào thì làm ? Nếu bác kêu lên thì tôi chạy ngay, để mặc cho bác đến mạng người chết. Bằng bác muốn cho êm ả mọi việc thì xin về nhà gói ghém thuốc men rồi đi ngay lên Lương Sơn Bạc với tôi mới được. Có hai đường ấy muốn sao mặc lòng.

An Đạo Toàn thở dài mà rằng :

- Sao anh làm tàn nhẫn quá thế ? Thôi bây giờ còn biết thế nào được nữa ?

Nói đoạn liền dẫn Trương Thuận về nhà gói ghém thuốc men rồi đi theo với Trương Thuận. Trương Thuận đưa An Đạo cùng ra hàng rượu Vương Đình Lục.

Vương Đình Lục bảo với Trương Thuận rằng :

- Hôm qua Trương Vượng qua đây, tiếc vì không gặp Ca Ca ở nhà.

Trương Thuận nói :

- Chính tôi cũng có gặp, nhưng bây giờ không kịp đánh được hán ta. Ý tôi muốn làm được việc lớn chứ có cần gì sự báo thù vật ấy ?...

Vừa dứt lời thì thấy Vương Đình Lục nói lên rằng :

- Kia Trương Vượng đương đi ở đây kia.

Trương Thuận dặn rằng :

- Để yên đừng nói xem hán ta đi đâu.

Nói đoạn quay ra nom, thì thấy Trương Vượng lưng chừng đi ra bến thuyền. Vương Đình Lục chạy theo gọi với Trương Vượng mà nói rằng :

- Bác để thuyền chở cho mấy người bà con tôi sang sông với.

Trương Vượng quay lại đáp rằng :

- Có đi thuyền thì ra mau đi.

Vương Đình Lục quay vào bảo với Trương Thuận.

Trương Thuận bảo An Đạo Toàn rằng :

- An huynh cho tôi mượn quần áo của bác, bác mặc quần áo của tôi, rồi ta cùng đi ra thuyền.

An Đạo Toàn hỏi :

- Làm thế là ý gì ?

Tôi khác có cách bác bắt tất phải hỏi.

An Đạo Toàn liền đổi áo quần cho Trương Thuận, rồi hai người cùng ăn mặc chỉnh tề ra đi. Vương Đình Lục vác khăn gói thuốc của An Đạo Toàn đưa hai người ra bến thuyền. Trương Vượng đẩy thuyền vào bờ, ba người cùng bước xuống thuyền, rồi Trương Vượng chèo kéo kệt ra giữa dòng sông.

Thủy Hử

Khi ra giữa giòng sông Trương Thuận bước vào trong khoang lật ván thuyền tìm thấy con dao của Trương Vương, rồi gọi lên rằng :

- Bác lái vào mau đây, sao trong thuyền có vết máu thế này ?

Trương Vương đáp lên rằng :

- Xin ông chớ cười tôi...

Chàng vừa nói vừa chui vào trong khoang để xem.

Bất đồ vào tới nơi bị Trương Thuận đẩy ngã xuống sạp thuyền rồi đè chặt xuống mà quát lên rằng :

- Quân cường đạo có biết người khách di thuyền lúc mưa tuyết hôm nọ không ?

Trương Vương ngóc cổ lên nom rõ Trương Thuận, liền nín lặng mà không nói chỉ cả.

Trương Thuận quát hỏi rằng :

- Quân chó má này, mày đã mưu lấy một trăm lạng vàng của ta, lại toan hại cả ta nữa là nghĩa làm sao ? Còn người hậu sinh gãy gò hôm ấy đâu ?

Trương Vương nói :

- Dám thua hảo hán, vì tôi thấy nhiều vàng, sợ nó chia mất nên tôi giết nó mà bỏ xuống sông ngay hôm ấy rồi.

Trương Thuận lại quát lên rằng :

- Quân chó má này, ông đây ở bến Tầm Dương, lớn ở dưới núi Tiểu Cô đã từng buôn bán chài lưới, thiên hạ ai không biết tiếng. Sau nhân đánh cướp Giang Châu, chiếm Lương Sơn Bạc, theo cùng ông Tống Công Minh ngang dọc bốn phương, ai không sợ hãi ! Thế mà bây giờ dám lừa ta xuống thuyền, trói ném xuống sông để cướp tiền bạc. Nếu ta không biết lợi nước, thì phỏng còn gì tính mạng với người ? Ngày nay oan thù gặp gỡ ta không thể tha người được.

Nói đoạn liền vớ lấy cái thùng trói gò bốn chân tay, rồi xách ra mạn thuyền quăng tôm xuống sông mà nói rằng :

- Ta tha cho mày một mũi dao đó.

Vương Đình Lục nom thấy trong lòng lấy là than thở bồi hồi vô hạn. Trương Thuận lại quay vào lục ở trong thuyền tìm lấy món tiền hôm trước gói vào trong bọc, rồi ba người chèo thuyền vào bờ.

Khi đến bờ sông Trương Thuận bảo với Vương Đình Lục rằng :

- Ân nghĩa của hiền đệ, không bao giờ tôi dám quên được, nay nếu hiền đệ có lòng hạ cố thì xin trở về thu xếp tử điểm, rồi đưa phụ thân lên núi Lương Sơn Bạc để cùng tụ nghĩa chăng hay hiền đệ nghĩ sao ?

Vương Đình Lục đáp rằng :

- Ca Ca đây thế chính hợp ý tôi, tôi xin lục tục theo sau lập tức...

Nói đoạn bái biệt hai người, lên thuyền trở về thu xếp nhà cửa để dẫn phụ thân đi lên Lương Sơn Bạc.

Dương khi an uống chợt thấy một người chạy vào gọi Trương Thuận mà bảo rằng :

- Sao anh em đi chậm thế ?

Trương Thuận nghe nói ngẩng lên nom, thấy Thần Hành Thái Bảo Đới Tung an mặc giả dạng khách buôn đến đó, liếc vội vàng bảo An Đạo Toàn đứng dậy vái chào, rồi cùng ngồi nói chuyện với nhau.

Trương Thuận hỏi bệnh tình Tống Công Minh, Đới Tung đáp rằng :

- Hiện nay Tống Ca Ca tinh thần hôn mê, cơm cháo không an, có lẽ sắp nguy mất !

Trương Thuận nghe nói bỗng ra vẻ xót thương, mà chan chứa tuôn đôi hàng lệ.

An Đạo Toàn hỏi Đới Tung rằng :

- Trông sắc da và sắc huyết ra thế nào ?

Đới Tung đáp :

- Trông sắc da nhợt nhạt, trọn ngày chỉ kêu đau rên rĩ, tính mạng khó lòng mà toàn được... !

- Nếu thịt da còn biết đau đớn, thì còn chữa được, nhưng chỉ sợ quá ngày thì nguy mất...

Đới Tung nói :

- Nếu vậy tôi có cách đi nhanh được, xin ngài đi ngay bây giờ chò.

Nói đoạn liền lấy hai miếng giáp mã buộc vào chân An Đạo Toàn khoác lấy khăn gói thuốc, dặn Trương Thuận ở lại sau, rồi làm phép Thần Hành đưa An Đạo Toàn về trước. Trương Thuận nghỉ ở hàng đó mấy hôm, thì thấy bố con Vương Đình Lục cũng đưa nhau đến.

Vương Đình Lục thấy Trương Thuận còn ở gần đó thì lấy làm lạ liền hỏi rằng :

- Sao Ca Ca còn trì trệ ở đây ? An Đạo Toàn tiên sinh đâu rồi ?

Trương Thuận đáp :

- An Tiên Sinh có Thần Hành Thái Bảo đón về trước, còn tôi ở lại đây là có ý dơi hiền đệ, Thái Công cùng đi một thể cho vui.

Nói về Đới Tung dẫn An Đạo Toàn về đến sơn trại, các Đẩu Linh ra đón tiếp vào Trung Nghĩa Đường, rồi đưa vào thăm bệnh Tống Giang. Khi vào tới phòng thấy Tống Giang thoi thóp thở như người sắp chết.

An Đạo Toàn xem mạch cẩn thận rồi nói với các vị Đẩu Linh rằng :

- Các ngài không phải ngại, mạch này không có việc gì cả. Bề ngoài tuy bệnh thể trầm trọng, song mạch vững vàng... Tôi không dám nói khác, chỉ trong vòng mười hôm nữa là có thể khỏi bệnh.

Chúng nghe nói đều lay tạ Đạo Toàn mà mau mau cứu chữa giúp cho. An Đạo Toàn trước hết lấy ngài chích hết độc khí, rồi dùng thuốc đồ dặt ở ngoài, và cho thuốc điều tể ở trong. Được năm hôm thì nước da đã hơi đo đỏ, mà thịt đã nhuận hơn, rồi mười hôm thì lại ăn uống được như cũ. Duy còn cái nhọt vẫn chưa kín được thì thôi.

Hôm đó Trương Thuận đưa bố con Vương Đình Lục về tới sơn trại vào lạy Tống Giang cùng các vị Đẩu Linh và thuật chuyện việc bị cướp ở sông Tầm Dương cho mọi người nghe. Các Đẩu Linh đều lấy làm khen ngợi vô cùng. Bấy giờ Tống Giang nghe thấy bệnh thể đã hơi thư thái, liền gọi các Đẩu Linh, dần dần hai hàng nước mát, rồi bàn định việc đánh thành Đại Danh, để cứu Thạch Tú và Lư Viên Ngoại.

An Đạo Toàn can Tống Giang rằng :

- Cái nhọt của Tướng Quân chưa được khỏi hẳn, xin Tướng Quân chưa nên vội vàng, nếu vội động thì khó lòng khỏi được.

Ngô Dụng bảo với Tống Giang rằng :

- Việc đó huynh trưởng không cần nghĩ đến, cứ tịnh dưỡng cho mạnh khỏe là hơn, tôi tuy bất tài, song hiện dạo đầu xuân, khí trời êm ấm, thế nào tôi cũng đem quân, đến phá thành Đại Danh cứu lại Lu Viên Ngoại cùng Thạch Tú, và bắt hai đứa gian phu dâm phụ để hả lòng huynh trưởng.

Tống Giang nói :

- Nếu được Quân Sư hết lòng bảo cứu giúp cho thì Tống Giang này dầu chết cũng không còn hối hận chi nữa.

Ngô Dụng bèn vâng lời rồi cùng nhau bàn định, để đánh phá thành phủ Đại Danh.

Mới hay :

Trí mưu khen đã đủ điều

Biết cơ suy thịnh rõ chiều tiến lui

Ráp toan thu vét nhân tài,

Ra tay quét sạch bụi đời gian tham !

LỜI BÀN THÀNH THÁN :

Tiểu Cái đến báo cho Tống Giang đã trở nên phản tặc, viết ra nhọt sau lưng cho rõ tội phản bội. Chỉ lại cho Thi Nại Am sao ghét Tống Giang đến thế. Mà người đời sau còn đem trung nghĩa nghĩ lắm, thì há phải Nại Am viết truyện, làm chi quân tử ở kinh Xuân Thu, để cho đời sau điên đảo nói cần làm ra bụng tiểu nhân không biết sợ gì vậy thay; Với kẻ có trách nhiệm để nhân tâm thế đạo, mọi chuyện thị phi, há chẳng xét đến hay sao :

Tống Giang đã phản từ khi tha Tiểu Cái, Tiểu Cái trốn mà cái độc của Tống Giang này ra; Khi Tiểu Cái chết, cái độc của Tống Giang đã thành, đến đây mới tả Tống Giang sinh nhọt độc ở hậu bối, ý rõ ra phản trạng của Tống Giang đây, lúc này mới phát, nhưng thực chỉ Tống Giang muốn phản đầu mới ngày nay, xem

lời trong mơ Tiểu Cái, với lời Tống Giang bảo trốn thấy một chữ không sai, tác giả chẳng phí một lời, mà bút pháp đã nghiêm đến thế.

Đánh Thành Đại Danh, mấy lần bỏ đi đánh lại, k hèo thay biến pháp của nhà văn.

Trước kia đánh Chúc Gia Trang, hai ba lần, sau khi khổ chiến, chợt đâu một biến, biến ra một đoạn văn tả Giải Trán, Giải Bào, rất là kỳ ảo; Đến đây đánh thành Đại Danh, một hai lần sau khi khổ chiến, chợt đâu đột biến ra một đoạn văn tự Trương Vương, Tôn Ngũ, lại rất là kỳ ảo...

Tả Trương Thuận đi mời An Đạo Toàn, chợt đâu một đoạn văn tả tình sự Tiết Giang Quý Trương Vương ngang qua, lạ thay trung gian lại còn thêm vào một đoạn văn tả sự tình hậu sinh gây gò Tôn Ngũ, thấy lòng văn như giống sông xoay lộn, khiến thông thân khẳng định nổi ra.

Số vàng của Lương Sơn Bạc, đem đồng An Đạo Toàn, chợt lọt vào tay Tiết Giang Quý, một lần đáng hải; Nửa đêm cướp vàng, nửa đêm chơi gái, mà kẻ mất vàng với kẻ cướp vàng, lại gặp một nhà, hai lần đáng hải; Từ mời Thái Y đã hết vàng, Thái Y tới mà vàng lại thấy, thuyền của Tiết Giang là chốn gửi vàng, ba lần đáng hải; Trên lòng sông gây oan, lại trên lòng sông trả oán, dù một lần gặp ở phòng Lý Xảo, hai lần gặp ở nhà Vương Đình Lục mà chưa kịp trả thù, bốn lần đáng hải; Bào đao còn đó, vết máu chưa khô, mà đầu oan gót nợ, nhanh như giờ bàn tay, một ngày trước bị gãy thùng trôi, lại một ngày nay bị trôi dây thùng, chẳng khác chút nào, năm điều đáng hải; Tôn Ngũ cầm chèo, Tôn Ngũ mò dây thuyền, Tôn Ngũ chở đi, đến khi xong việc, Tôn Ngũ vì ai nhọc mệt nửa ngày; sáu lần đáng hải; Tôn Ngũ trước giờ ác tâm, Tôn Ngũ chết trước, Trương Vương dẫu làm sao cũng không thể thoát, chẳng hay dưới đáy nước gặp nhau, sẽ khóc hay cười? Bảy lần đáng hải; Chỉ trong một chiếc thuyền, chợt đây có hai người Trương Vương, Tôn Ngũ, chợt đâu lại ba người Trương Vương, Tôn Ngũ, Trương Thuận, lại chợt đâu còn có một người Trương Vương. Rồi lại chợt đâu ra bốn người Trương Thuận, An Đạo Toàn, Vương Đình Lục, Trương Vương, chợt đâu còn có ba người mất Trương Vương, rồi sau chợt đâu chỉ một người Vương Đình Lục mà thôi, thế rồi không còn ai nữa. Vì Ứng Vật có câu rằng: Bến đò không khách, chiếc thuyền ba vợ... riêng chiếc đò kia cũng bỗng đâu hay dỡ, đó tám lần đáng hải vậy.

HỘI THỦ SÁU MƯƠI LĂM

*Đốt Thủy Văn Lâu. Thời Thiên vãng lệnh:
Phá Đại Danh Phủ. Ngô Dụng lập công.*

Bấy giờ Ngô Dụng nói với Tống Giang rằng :

- Huynh trưởng ngày nay may đã bình yên vô sự, lại có An Thái Y trông nom giúp đỡ ở đây, thực là hạnh phúc cho sơn trại vạn phần. Vả trong bấy lâu nay tiểu đệ đã cho thám thính tin tức ở thành Đại Danh, nghe nói Lương Trung Thu đêm ngày lo nghĩ chỉ sợ quân mã của ta kéo đến thì rất là nguy hiểm. Tiểu đệ lại cho dán yết thị tất cả trong thành ngoài thành để hiểu dụ cho nhân dân cùng biết việc đó là ta cốt bắt mấy người can phạm mà không hại gì đến dân, vì thế nên Lương Trung Thu lại càng lo riết. Còn về phần Xái Thái Sư từ khi nghe tin Quan Thảng đầu hàng thì cũng sợ hãi kinh hoàng không dám râu rở trước mặt Thiên Tử, và thường gửi thư đến báo với Lương Trung Thu phải lưu tính mạng của Lư Tuấn Nghĩa cùng Thạch Tú để khỏi sự nguy hiểm về sau.

Tống Giang nghe nói lại thúc giục Ngô Dụng mau mau để lập kế đánh thành.

Ngô Dụng định kế rằng :

- Hiện nay mới đầu mùa xuân, sắp đến ngày tết Nguyên Tiêu trong thành Đại Danh tất có hội chợ đèn rất náo nức vậy ta nên thừa cơ hội này mà phục binh trong thành, rồi sau sẽ kéo đại binh ập vào thì thế nào cũng phá được.

Tống Giang cả mừng khen rằng :

- Kế đó rất diệu xin quân sư thi hành ngay cho mới được.

Ngô Dụng liền quay ra hỏi các Đầu Lĩnh rằng :

- Nay cần nhất là việc phóng lửa ở trong thành, vậy trong đám anh em, ai đảm đang cho việc đó.

Thời Thiên tiếp luôn rằng :

- Khi tiểu đệ còn nhớ có qua thành Đại Danh ít bữa, trong thành có một nơi gọi là Thủy Vân Lâu, trong lầu trên dưới có tất cả trên một trăm phòng... Đến đêm hôm Nguyên Tiêu chắc là huyền ảo. Vậy để xin vào trước trong thành lần ở Thủy Vân Lâu rồi tối hôm đó sẽ phóng lửa ngay đó để lên hiệu, rồi Quân Sư kéo quân mã vào sau.

Ngô Dụng cả mừng mà rằng:

- Được như vậy thì hay lắm ! Sáng mai người bắt đầu đi sớm, cứ đến đêm Nguyên Tiêu thì phóng hỏa trên lầu Thủy Vân thế là công lớn.

Thời Thiên vâng lời đi trước. Sáng hôm sau Ngô Dụng cất cho Giải Trăn, Giải Bảo giả là phường săn, tìm đến bán chim muông ở các quan nha trong thành để đợi đến hôm đó hễ thấy lửa hiệu thì lập tức phải ngăn giữ quân lính đi báo.

Hai người vâng lệnh đi ra, lại sai Đỗ Thiên, Tống Vạn giả làm người bán gạo, kéo xe vào ngủ trọ trong thành, đến đêm hôm đó trông cửa hiệu mà lấy cửa Đông. Khổng Minh, Khổng Lượng giả làm hai tên đầy tớ, lén vào thêm nhà các chốn náo nhiệt ở trong thành để bấy giờ đi tiếp ứng mọi nơi... Lý Ứng, Sử Tiến giả làm khách đi chơi, trọ ở ngoài cửa Đông Thành, đợi khi lửa lên thì giết đám lính coi thành để mở cửa cho quân ra. Lỗ Trí Thâm cùng Võ Tòng giả làm đám thầy chùa đi khuyên giáo, đến chùa nào ở gần thành Đại Thành, nom lửa hiệu mà đến phía ngoài cửa Nam để ngăn đón đại quân và chặn đường đi. Trâu Uyên, Trâu Nhuận giả làm người bán đèn, nghỉ ở trong thành Đại Danh, để nom hiệu lửa mà đến nhà ngục cứu ứng, Lưu Đường giả làm lính công đợi ở trước nha phủ để ngăn giữ các người đến báo. Lại mời Công Tôn Thảng giả làm vân du Đạo Nhân, và Lang Chấn giả làm đạo đồng; đem mấy trăm súng phóng hỏa đến chỗ vắng ở trong thành để đợi hiệu lửa là nổ súng lên. Lại Sai Trương Thuận đi với Yến Thanh theo đường thủy vào thành, chực ở ngoài nhà Viên Ngoại để bắt gian phu dâm phụ. Vương Nụy Hồ, Tôn Tân, Trương Thanh, Hồ Tam Nương, Cố Đại Tẩu, Tôn Nhị Nương giả làm ba cặp vợ chồng nhà quê vào thành xem đèn, rồi lần đến nhà Lu Viên Ngoại

phóng lửa. Sài Tiến cùng Nhạc Hòa giả làm quan nhân đến nhà Xái Tiết Cấp cứu lấy tính mạng anh em Xái Phúc. Khi cát đặt xong rồi, các Đẩu linh đều theo hiệu lệnh mà lập tức ra đi...

Nói về thành phủ Đại Danh, một hôm gần đến ngày tết Nguyên Tiêu, Lương Trung Thu gọi Lý Thành, Văn Đạt, Vương Thái Thú cùng các quan lại trong thành đến để bàn về việc hội đèn hôm rằm.

Lương Trung Thu nói với mọi người rằng :

- Cứ theo lệ thường mọi năm, thì thành Đại Danh ta đây, tất phải mở hội chơi đèn giữa tối Nguyên Tiêu, cũng chẳng khác gì Đông Kinh vậy, song năm nay chẳng may bị giặc Lương Sơn mấy phen quấy nhiễu, chỉ e hôm ấy chơi đèn, mà lỡ xảy ra có việc gì, làm sao cho được ? Vậy các quan thử thương nghị xem sao ?

Văn Đạt nghe nói, ứng ngay lên rằng :

- Thiết tưởng đám giặc đã bỗng dưng bỏ trốn và dấn yết thị khắp cả các nơi, như thế là cùng đường hết kế còn lo ngại điều chi ? Nếu năm nay ta không mở hội chơi đèn, mà chúng dò biết, tất bị chúng chê cười. Vậy xin Tướng Công cứ hạ lệnh cho dân gian phải đặt thêm các đèn, cho vui hơn mọi năm trước. Giữa chợ phải kết thêm hai tòa núi giả sơn, cũng theo như ở Đông Kinh, suốt đêm không cấm, từ mười ba đến mười bảy, phải thả đèn luôn năm đêm và sức cho các Phủ Quan phải sức bảo dân gian không được thiếu thốn. Hôm đó xin Tướng Công cử thân hành đi chơi vui với dân chúng, rồi tôi dẫn một toán quân mã ra đóng ở hàng Phi Hồ để phòng bị quân giặc, và cho Phó Đô Giám dẫn một toán quân kỵ đi tuần kiểm ngoài thành cho cẩn thận, như thế thì còn có ngại chi ?

Lương Trung Thu nghe nói cả mừng, liền treo bảng hiệu dụ dân xã cứ theo lệnh thì hành.

Nguyên Bác Kinh là một nơi quận lớn xung yếu ở đất Hà Bắc, đường đi lối lại giao thông rất nhiều, buôn bán sầm uất hơn tất cả mọi nơi, nhân dân tụ tập rất là đông đúc. Nay nhất đán gặp hội phóng đăng thì ai cũng đều lấy làm nô nức thú vui, mà đua nhau để nộp đèn chơi hội.

Trong mấy hôm đó từ các nhà hào phú, cho đến các nhà loàng xoàng, đều tranh nhau đi mua đèn để nộp. Các lái bán đèn trong mọi nam lại khuôn đèn đến bán rất là náo nhiệt. Khắp cả trong thành Đại Danh nhà nào nhà nấy, đều giăng đèn ngũ sắc ở trước cửa, cùng là bày biện trang hoàng trông nghiêm nhiên là ngày đại hội.

Bên cầu ở trước phủ Đại Danh có dựng lên một tòa giả sơn, kết hai con rồng đỏ vàng rất lớn mỗi một cái vẩy rồng có một ngọn đèn, và trong miệng phun nước rất trong. Còn chung quanh cầu, cùng khắp cả quãng sông đều thắp đèn rất là rực rỡ. Trước chùa Đồng Phật, cũng có một tòa giả sơn, trên kết một con rồng xanh, xung quanh có tới mấy nghìn ngọn đèn rất sáng.

Trước lầu Thủy Vân kết một tòa giả sơn, trên có con rồng trắng, bốn mặt đèn sáng rất nhiều. Thủy Vân Lâu là một lầu to nhất ở đất Bắc hà, trong có ba tầng gác, xà chạm cột sơn rất là lộng lẫy. Tầng trên tầng dưới có tới hơn trăm phòng ăn, ngày nào cũng đàn hát vang lừng không dứt tiếng, bởi vậy mà cái quang cảnh ngày hội, lại càng huyền ảo phần hơn. Hôm đó có người do thám, về báo cho Ngô Dụng biết tin tức trong thành, Ngô Dụng lấy làm cả mừng nói rõ cho Tống Giang biết.

Tống Giang nghe nói, liền dời thân chính đến đánh thành Đại Danh. An Đạo Toàn can rằng :

- Tướng Quân chưa được khôi phục, chớ nên vội vàng làm chi, nếu lỡ ra một chút sau này, thì khó lòng mà cứu chữa nữa.

Ngô Dụng cũng can khuyên Tống Giang mà rằng :

- Tiểu đệ xin đi thay một chuyến, xin Huynh trưởng cứ vững tâm ở nhà không ngại chi cả.

Nói đoạn bèn cùng với Bùi Tuyên cấp tám đội quân mã để đi đánh; Đội thứ nhất Đại Dao Quan Thảng dẫn Tuyên Tán, Hắc Tư Văn đi trước; Trần Tam Sơn Hoàng Tín đi sau đều đem quân kỵ cả; Đội thứ hai Báo Tử Đầu Lâm Xung dẫn Mã Lân, Đặng Phi đi trước, Tiểu Lý Quảng Hoa Vinh cứu ứng đi sau; cùng đem kỵ binh cả; Đội thứ ba

Song Chiêu Hồ Duyên Chúc, dẫn Hàn Thao, Bành Dì đi trước, Bệnh Úy Trì Tôn Lập đi sau, đều dẫn quân kỵ cả; Đội thứ tư Tích Lịch Hỏa Tấn Minh dẫn Âu Bàng, Yến Thuận đi trước, Khiêu Giản Hồ, Trần Đại đi sau, đem quân kỵ cả; Mục Hoành dẫn Đổ Hung, Trịnh Thiên Thọ kéo quân đi bộ đi đội thứ năm; Hắc Toàn Phong Lý Quý dẫn Lý Lập, Tào Chính, đem quân bộ đi đội thứ sáu, Sáp Sí Hồ Lôi Hoành dẫn Thi Ân, Mục Xuân đem quân bộ đi đội thứ bảy; Hồn Thế Ma Vương Phàn Thụy dẫn Hạng Sung, Lý Cồn đem quân bộ đi đội thứ tám. Tám đội quân mà đều chia đường lập tức kéo đi, hẹn đến canh hai hôm rằm tháng giêng là phải nhất đều kéo đến thành Đại Danh để đánh, còn các Đẩu Lĩnh thì ở nhà theo Tống Giang coi trại.

Nói về Thời Thiên vâng lệnh Quân Sư tới Bắc Kinh, khi trèo tường vào được trong thành Đại Danh, ban ngày thì dong chơi quanh ở phố, ban đêm thì lên vào dưới các bàn thờ ở miếu Đông Nhạc để nằm nghỉ.

Đến hôm mười ba tháng giêng, Thời Thiên đương vẫn vợ xem treo đèn kết hoa ở trong thành, bỗng đâu thấy Giải Trân, Giải Bảo gánh các đồ chim muông đi vào, rồi thấy Đổ Thiên, Tống Vạn cũng đã thùng thỉnh ở trong đó cả rồi.

Hôm đó Thời Thiên đi thùng thỉnh tới Thúy Vân Lâu, thấy Khổng Minh bỏ xả dầu tóc, mình mặc áo da dê rách, tay hữu cầm một cái gậy, tay tả cầm một cái bát, thất tha thất thểu đi xin quanh đó.

Khi Khổng Minh trông thấy Thời Thiên, bèn chạy đến đằng sau để nói chuyện.

Thời Thiên khề bảo Khổng Minh rằng :

- Ca Ca phải khéo đấy, trông tướng dạng như thế, không phải giống người ăn mày đâu, ở đây nhiều đám lính tráng khôn ngoan, lỡ ra nó biết thì khốn, Ca Ca nên vào một nơi còn hơn.

Đương khi nói chuyện, cũng thấy Khổng Lượng giả dạng ăn mày đi đến, Thời Thiên lại bảo Khổng Lượng rằng :

- Anh thò cái mặt trắng phau phau thế kia, thì giống kẻ ăn mày thế nào được ?

Vừa nói dứt lời, thì thấy hai người đi đến đằng sau, nắm lấy Thời Thiên mà máng ngay rằng :

- Các anh giỏi thực.

Thời Thiên nghe nói, giật mình quay lại thì thấy Dương Hùng và Lưu Đường liền bảo với hai người rằng :

- Anh làm tôi sợ báng chết.

Dương Hùng liền dắt mấy người ra chốn vắng vẻ mà trách rằng :

- Các anh không biết gì cả, đứng đây mà nói chuyện với nhau, lỡ ra gặp đám nào trông thấy, thì phỏng còn ra công việc gì nữa ? Các anh phải lẩn lút thế nào, chứ đừng giờ mặt ra đây mà trốn.

Khổng Minh nói :

- Trâu Uyên, Trâu Nhuận đã thấy đi bán đèn trong phố hôm qua, còn Lỗ Trí Thâm cùng Võ Tòng cũng thấy ở ngoài thành rồi, anh ta bất tất phải bàn nữa, cứ đợi đêm hôm ấy là hành sự thôi.

Nói xong rồi, năm người kéo nhau đi qua một cái chùa kia, gặp Công Tôn Thảng cùng Lăng Chấn ở đó. Bảy người đưa mật báo cho nhau, rồi lại chia đi mỗi người một ngả.

Ngày hôm sau mười bốn, Lương Trung Thu sai Văn Đạt dẫn quân mã ra đóng ở Phi Hồ Dục, để phòng bị giặc cướp, sai Lý Thành dẫn năm trăm kỵ binh ra đi tuần tiểu quanh thành.

Đến hôm rằm tháng giêng, chiều trời lạnh ráo dễ chịu. Lương Trung Thu lấy làm vui mừng vô hạn. Tối hôm đó mặt trăng vàng vạc trên không, soi xuống các nơi phố xá, bọn nam nữ rủ nhau đi xem, cùng thích cánh chen vai, đông đúc không biết tới đâu mà kể.

Vào khoảng chập tối hôm ấy, Tiết Cấp là Xái Phúc bảo với em là Xái Khánh rằng :

- Hiền đệ coi ngục ở đây, để tôi về nhà một lúc, rồi sẽ hay.

Chàng nói đoạn, vội vàng chạy vội về nhà. Khi về tới nhà chợt thấy có hai người đi tới theo vào, một người trước an mặc ra dáng quan binh, còn một người sau ra dáng anh đầy tớ. Xái Phúc giờ đèn nom ra, thì nhận biết Sài Tiến đi trước, còn người đi sau không hiểu là ai.

Xái Phúc thấy vậy, bèn mời vào trong nhà, và sẵn có rượu chè đó để thiết.

Sài Tiến nói rằng :

- Xin ngài đừng cho ăn uống nữa, chúng tôi đến đây có chút việc cần, muốn nói cho ngài biết : Nguyên Lu Viên Ngoại cùng Thạch Tú nhờ ngài ở đây trông nom cho được chu toàn, chúng tôi thực lấy làm cảm ơn vô hạn. Vậy ngày nay gặp tiết Nguyên Tiêu, chúng tôi muốn thừa cơ vào cướp ngục cho hai người ấy ra, xin ngài làm ơn đưa cho chúng tôi đến đó... Chớ nên từ chối mới được.

Xái Phúc nghe nói biết là không vâng lời, tất là nguy hiểm tới thân gia, liền vội vàng vàng vâng lời xin đi, và đưa quần áo lính hầu cho hai người cùng mặc, rồi dẫn vào trong ngục.

Hôm đó vào khoảng canh một, Vương Nụy Hồ, Nhất Trọng Thanh, Tôn Tân, Cố Đại Tẩu, Trương Thanh, Tôn Nhị Nương cùng ăn mặc giả làm vợ chồng nhà quê đi chen vào đám xem hội mà lên vào cửa Đông. Công Tôn Thảng cùng Lăng Chấn ngồi ở miếu Thành Hoàng gần trước cửa châu nha để đợi Trâu Uyên, Trâu Nhuận gánh đèn đi chơi dong trên mặt phố, Đỗ Thiên, Tống Vạn đều đẩy một cỗ xe đến trước nhà Lương Trung Thu, mà đánh lộn sòng vào đám người đông.

Nguyên dinh Lương Trung Thu ở một phố lớn, gần ngang với cửa thành bên Đông. Dương Hùng, Lưu Đường đều vác gậy ngồi chực sẵn ở hai bên cầu trước cửa châu nha, còn Yến Thanh dẫn Trương Thuận đi theo đường thủy trong thành để nấp ở đó. Được một lát nghe trống lấu đã đánh canh hai, Thới Thiên cấp một cái thùng, trong đựng những thứ thuốc dẫn lửa trên rải mấy con bướm bướm bằng trang kim, rồi đi lên lên trên lầu Thúy Vân. Bấy giờ trên lầu đương ra đông đúc, dàn sáo vang lung, khắp mọi người gần xa đều đến đó xem đèn, rất là náo nhiệt.

Thới Thiên lên đến gác, giả cách làm anh bán bướm bướm để chạy quanh xem xét các nơi. Đương khi ấy chợt thấy Giải Trân, Giải Bảo đều vác cung xoa treo lưng lẳng mấy con thỏ đi vẫn vào ở trước lầu.

Thời Thiên thấy vậy, vội chạy đến hỏi hai người kia rằng :

- Bây giờ có lẽ sắp đến giờ, sao mà không thấy ngoài kia động dậy chi cả ?

Giải Trân nói :

- Chúng tôi vừa mới trông thấy thám mã qua đây xong, có lẽ quân ta đã kéo vào đến rồi thì phải. Anh nên hành sự ngay đi thôi.

Nói vừa dứt lời, thì đã thấy trước cửa lầu ồn ào kêu lên rằng :

- Quân mã Lương Sơn đã kéo đến cửa Tây rồi.

Giải Trân liền giục Thời Thiên, mau mau vác phóng lửa trong lầu, còn mình thì cùng với Giải Bảo chạy đến trước trại lính để đợi.

Bấy giờ thấy đám quân mã tàn bại ở ngoài thành chạy vào, nói nhao nhao lên rằng :

- Quân giặc Lương Sơn đã chiếm mất trại của Văn Đạt, và kéo nhau vào thành bây giờ.

Lý Thành dương đi tuần ở trên biên thành, nghe tin ấy bèn phóng ngựa đến trại lính, truyền điểm lấy quân lính ra coi giữ Châu Thành, và đóng chặt các cửa thành lại.

Khi đó Vương Thái Thú dương đi dạo hát ở trên các phố, bỗng nghe thấy tin báo như vậy, liền hất ha hất hải, mà chạy mau trở về trong trại.

Về phần Lương Trung Thư hôm đó say rượu ngất nga ngất ngưỡng ở trong đình, thoát nghe tin báo cũng còn dềnh dàng chưa sợ, sau thấy thám mã cùng lưu tinh đều chạy dốc thôi vào báo, sự thế nguy cấp đến nơi bấy giờ mới kinh hồn choáng óc, liền gọi người đóng ngựa để đi.

Khi ngựa chưa đóng xong yên, thì chợt thấy trên lầu Thủy Vân có ngọn lửa bốc lên ngùn ngụt đỏ sáng rực trời, Lương Trung Thư lấy làm kinh hãi vội vàng nhảy lên mình ngựa, để toan ra đi xem.

Chợt đầu lại thấy hai người đem hai cỗ xe để chắn ngang giữa lối đi, rồi với một ngọn đèn treo gần đó, mà lấy lửa châm vào trong xe đốt cháy bùng cả lên.

Lương Trung Thu thấy vậy, lại hất hải chạy ra cửa Đông. Bỗng đâu lại thấy hai người to lớn quát lên rằng :

- Lý Ứng, Sử Tiến ở đây.

Nói đoạn liền múa dao xông vào chém chết mấy người, đám quan quân đều kinh sợ mà chạy tán loạn cả. Đoạn rồi Đỗ Thiên, Tống Vạn cũng tiếp đến mà giữ chặt lấy cửa Đông. Lương Trung Thu thấy sự thế nguy bách, liền dẫn mấy đứa người nhà chạy vội vàng sang bên cửa Nam, lại thấy có một ông sư phệ bụng, cùng một người hành giả mặt hổ, tay múa giới đao, hò reo dạt vào trong thành. Trung Thu nghe nói, lại quay ngựa trở về trại lính, khi gần tới nơi thấy Giải Trân, Giải Bảo đương múa cương xoa, đánh giết ầm ầm ở đó, chàng lại kinh sợ chạy về cửa Tây.

Bấy giờ Vương Thái Thú vừa đến trại, bị Lưu Đường, Dương Hùng đánh cho mấy côn, vỡ óc chết lán ra phố, còn bọn ngu hầu áp phiên bỏ chạy cả.

Khi Lương Trung Thu gần tới cửa Tây, thấy trong miếu Thành Hoàng bỗng tiếng sấm nổ lên, rồi thấy ngọn lửa bốc lên dần dật, Trâu Uyên và Trâu Nhuận thì cầm gậy tre di châm lửa đốt ở các nơi trong có Vương Nụy Hồ, Nhất Trọng Thanh, cùng Tôn Tân, Cố Đại Tẩu đều múa dao xông vào để giúp. Còn Trương Thanh, Tôn Nhị Nương, thì nhảy lên đốt lửa vào giả sơn ở trước cửa chùa Đồng Phật.

Bấy giờ nhân dân trong thành Đại Danh, đều cầm đầu chạy trốn, nhà nào nhà nấy đều kêu khóc như di, khắp trong thành chỗ nào cũng tiếng kêu lửa cháy, rối loạn kinh hoàng, không biết tới đâu mà kể.

Lương Trung Thu chạy về đến cửa Tây, tiếp được quân mã của Lý Thành, liền kéo nhau chạy sang phía Nam, trèo lên gác trống để xem. Khi đó thấy binh mã kéo xuống dưới thành, ngọn lửa bốc sáng như ban ngày, có một toán quân kéo cờ Đại Dao Quan Tháng đi giữa bên tả có Tuyên Tán, bên hữu có Hắc Tư Văn, đằng sau có Hoàng Tín thúc nhân mã sát vào dưới cửa thành. Lương Trung Thu không thể nào ra khỏi ngoài thành, liền cùng với Lý Thành chạy sang cửa Bắc để trốn.

Chợt đầu lại thấy một toán quân mã rất đông, có Lâm Xung đi đầu, Mã Lâm đi bên tả, Đặng Phi đi bên hữu, Hoa Vinh đi sau, mã hết sức cùng nhau kéo đến. Lương Trung Thư lại phải quay ngựa chạy về cửa Đông.

Gần tới cửa Đông, lại thấy Mục Hoàng, Đỗ Hưng, Trịnh Thiên Thọ dẫn một nghìn nhân mã, múa đao sát vào. Lương Trung Thư lại phải quay về cửa Nam, rồi cướp đường để chạy.

Khi ra đến đích kiêu lại gặp Lý Quỳnh cỡi trần múa phủ cùng với Lý Cập, Tào Chính đều háng hái xông vào, Lý Thành liền hết sức xông đánh, cướp đường cho Lương Trung Thư chạy ra ngoài thành.

Bỗng lại gặp Hồ Duyên Chúc dẫn một toán nhân mã, múa chiên vũ ngựa để đánh Lương Trung Thư, Lý Thành cũng múa đao đón đánh được vài hiệp, rồi lại phải quay ngựa để chạy. Sau lại thấy Hàn Thao, Bành Dĩ, cùng Tôn Lập đều hết sức xông đến. Đoạn rồi có Tiểu Lý Quảng Hoa Vinh dương cung đặt tên, bắn viên Phó Tướng của Lý Thành ngã lăn xuống ngựa. Lý Thành thấy vậy vội vàng phi ngựa chạy thẳng.

Chạy chưa được mấy bước, lại thấy phía bên giữa có Tích Lịch Hỏa Tấn Minh múa côn vũ ngựa dẫn Yến Thuận, Âu Bằng cùng Trần Đạt sát đến. Lý Thành liền cố sức đánh thực thân để cướp đường đưa Lương Trung Thư chạy.

Bên kia Đỗ Thiên, Tống Vạn, vào phủ Trung Thư, giết hết vợ con, người nhà của Lương Trung Thư, Khổng Minh, Khổng Lượng, trèo tường lẩn lẩn vào ngục. Trâu Uyên, Trâu Nhuận tiếp đón những người qua lại ở trước sở coi ngục. Sài Tiến, Nhạc Hoa trông thấy hiệu lửa ở ngoài, liền báo với Xái Phúc, Xái Khánh rằng :

- Hai anh em nhà bác không trông đó, còn đợi đến bao giờ nữa ?

Xái Khánh nghe nói, mới quay ra nom, thì Trâu Uyên, Trâu Nhuận đã đẩy tung cửa lao bước vào mà nói rằng :

- Cả bọn hảo hán Lương Sơn Bạc ở đây, muốn sống thì trả Lưu Viên Ngoại cùng Thạch Tú ra cho ta...

Xái Khánh thấy vậy, vội vàng quay vào báo cho Xái Phúc biết. Bấy giờ chợt thấy Khổng Minh, Khổng Lượng ở trên nóc nhà lao nhảy xuống, rồi Sài Tiến rút dao phang khí giới ở bên mình ra, tháo gông ra cho Lư Tuấn Nghĩa cùng Thạch Tú và bảo Xái Phúc rằng :

- Bác mau mau theo tôi về nhà để coi giữ vợ con mới được.

Đoạn rồi Lư Tuấn Nghĩa dẫn Thạch Tú cùng Khổng Minh, Khổng Lượng, Trâu Uyên, Trâu Nhuận, về thẳng nhà để bắt Lý Cố cùng Cổ Thị. Nguyên Lý Cố từ khi nghe tin bọn hảo hán Lương Sơn, đã dẫn quân mã vào thành, rồi lại thấy các nơi phát hỏa tứ tung, thì trong bụng đã kinh hoàng sợ hãi, bèn vội vã cùng với Cổ Thị thu xếp lấy một gói kim ngân tài vật, rồi lên ra cửa để trốn.

Khi ra tới cửa, thấy những người đứng ngoài cửa, đều bị đánh ngã lộn bậy cả, rồi có người cướp sân vào nhà, Lý Cố liền cùng Cổ Thị, quay trở vào mở lối sau để đi. Hai người đi qua lối tường sau, lẩn đến bên sông, toan tìm đường ẩn núp. Bỗng có Trương Thuận đứng ở bên sông kêu lên rằng :

- Hai người này chạy đi đâu đó ?

Lý Cố kinh sợ, toan vội nhảy xuống dưới thuyền, thì đã có một người nắm lấy cánh tay mà quát hỏi rằng :

- Tiểu Ất Ca ! Tôi với bác có thù hằn gì mà bác bắt tôi... ?

Yến Thanh lặng ngắt nắm cổ kéo đi, rồi Trương Thuận cũng bắt cả mù đàn bà mà kéo về cửa Đông.

Bấy giờ Lư Tuấn Nghĩa về tới nhà không thấy Lý Cố cùng Cổ Thị đâu, liền gọi chúng vào thu xếp hết các đồ kim ngân tài vật xếp tất cả lên xe, để mang về Lương Sơn Bạc.

Về phần Sài Tiến, theo Xái Phúc cùng về tới nhà, cho xếp dọn đồ đạc, và dặn dò các người trong nhà, để cùng đi theo.

Xái Phúc nói với Sài Tiến rằng :

- Đại Quan Nhân nên cứu cho nhân dân trong thành, chớ để cho họ đánh giết quá đỗi mới được.

Sài Tiến nghe nói, vội vàng tìm Quân Sư để nói chuyện. Khi Ngô Dụng tiếp được Sài Tiến, thì dân sự trong thành thiệt hại đã đến quá nửa. Ngô Dụng liền hạ lệnh cấm quân sĩ không được giết hại chi nữa.

Được một lát, trời vừa rạng sáng, Ngô Dụng cùng Sài Tiến đều ở trong thành khuya chiêm thu quân, rồi các Đầu Lĩnh dẫn Lư Tuấn Nghĩa cùng Thạch Tú vào hầu, và nói rõ công trạng anh em Xái Phúc, đối với Lư Tuấn Nghĩa cho mọi người nghe. Yển Thanh cũng giải Lý Cố cùng Cổ Thị đến. Lư Tuấn Nghĩa trông thấy liền bảo Yển Thanh giam giữ cẩn thận, rồi sau sẽ trị.

Còn về phần Lương Trung Thu nhờ được có Lý Thành ra sức chống đỡ, cùng nhau kéo tới ngoài thành, thì gặp được Văn Đạt cùng dẫn tàn quân qua đến đó, đôi bên cùng hợp làm một đạo, mà cùng chạy về phía bên Nam. Bất đồ chạy được mấy bước, bỗng thấy tiền quân kêu thét ầm lên, rồi có một toán quân phục của Phàn Thụ, Hạng Sung, Lý Cồn xông ra đánh giết. Phía sau lại có Lôi Hoành cùng Thi Ân, Mục Xuân, dẫn một nghìn quân bộ chặn lấy đường lui, mà hai bên giáp đánh một trận.

Lý Thành, Văn Đạt thấy vậy, đều kinh sợ rụng rời, đem hết binh sinh cố thoát ra khỏi vòng vây, mãi sau mới cứu thoát được Lương Trung Thu, mà cùng nhau chạy về phía Tây.

Bọn Phàn Thụ thấy Lương Trung Thu đã chạy thoát, cũng không ai đuổi theo, bèn cùng với Lôi Hoành, dẫn quân vào trong thành để nghe lệnh.

Mới hay :

Trên đời mấy mặt tri âm.

Nghìn vàng mua chữ đồng tâm dễ nào ?

Xưa nay những bạn anh nào,

Cùng nhau sinh tử cũng liều,

Rồi đây huy, thích trăm chiêu cho nhau.

LỜI BÀN THÀNH THÂN :

Thánh Thán nói đến ông bạn Trác Sơn tiên sinh, từng khoe có một người khéo miệng thành nghề đóng kịch rất hay. Rồi thuật chuyện rằng : Một hôm tân khách ngồi đông ở góc bên Đông Bắc nhà sảnh sự, người khéo miệng ngồi ở trước bình phong, chỉ một bàn, một ghế, một cái quạt, và cái thước, rồi làm trò. Một lát sau hai tiếng thước gõ, khách đều lặng im, không ai làm náo, xa xa nghe tiếng chó sủa, tiếng chuông kêu, làm người vợ kinh dậy, cầu nhau với chồng, chồng nói vợ cãi, tiếng trẻ khóc oa oa, chồng bảo vợ cho con bú bao nhiêu tiếng nhộn nhằng, nào chồng nào vợ, nào đứa trẻ khóc, nào đứa lớn sục tỉnh nói lên, đúng như thật ấy, làm tân khách ngạc nhiên !

Khách ngồi xem hết một trò, lại tiếp đến, tiếng kêu lửa cháy, nào tiếng cha gọi con, chồng gắt vợ, người nọ gào kẻ kia, hàng ngàn tiếng chó sủa, lại hàng ngàn tiếng người kêu chạy, thêm tiếng trống khua, tiếng đồ dùng cưu hỏa, tóm lại đúng không sai sót chút nào về một sự cứu cháy, đương diễn ra trước mọi người, làm cho tân khách biến hẳn sắc mặt kinh hãi ngạc nhiên một lúc chạy xong rồi, khách mới hoàn hồn, thì quay lại nhìn bình phong vẫn chỉ một chàng một thế một bàn, một quạt một thước làm trò ra cả. Thực là chỉ có một người; mà làm trò như ngàn miệng, ngàn tay, hể ai để ý nghe đến tiếng nào thấy có tiếng ấy, trăm ngàn tiếng kêu phát ra một miệng, đó mới thực là nghề khéo miệng lưỡi, khiến một trò tân khách tán thưởng không.

Ta bấy giờ nghe thuật chuyện ấy còn không tin, cười bảo tiên sinh rằng : Đó là ông bàn lời sân hoa, chứ ở đời làm sao có được lành nghề đến thế ? Tiên sinh cũng cười lại bảo ta rằng : Há phải ông không tin, bây giờ tôi cũng không còn tin thế nữa, bởi không còn ai khéo miệng lành nghề đó mà lại diễn ra đây ! Nay ta đọc một thiên lửa đốt lầu Thủy Vân, mà than rằng : Tiên sinh chẳng từng nói dối ta, thế gian vốn có những lành nghề tuyệt diệu phi thường như vậy.

Trong khi điều khiển, mỗi người theo một lệnh, tới lúc động tay, đều thay đổi hết, chẳng giống lệnh chút nào, tại sao ? Vì việc đời đánh nhau, không sẵn bàn in, để quân sĩ lấp vào. Làm văn cũng không sẵn bàn in, để tài tử lấp vào, tả điều kiện làm hai cửa, tả điểm đậu cũng chia hai nửa, tả mọi người làm việc trong thành cũng chia hai nửa, tả quân nhân sách ứng trong thành cũng chia hai nửa, lại là một dạng kỳ tuyệt chỉ cách.

Sau khi tả Lương Sơn điều động cướp thành, bèn tả đến Lương Trung Thu điều động chơi đèn, tả Lương Trung Thu chạy trốn xong, tả đến Lý Cố, Cố Thị một phen chạy trốn, khiến người đọc đến, thực muốn tuyệt đảo.

HỒI THỨ SÁU MƯƠI SÁU

*Về Sơn Bạc. Tống Giang khao thưởng ba quân:
Đến Lăng Châu. Quan Thắng chiêu hàng hai tướng.*

Hôm đó Ngô Dụng thu điểm nhân mã, nhất diện treo bảng an dân, nhất diện cho cứu giải ngọn lửa trong thành. Còn những người nhà Lương Trung Thu, Lý Thành, Van Đạt cùng Vương Thái Thú, hoặc chết hay là trốn tránh cũng không truy hỏi đến nữa.

Ngô Dụng lại sai mở kho tàng trong phủ Đại Danh, đem kim ngân châu bảo xếp cả lên xe, rồi lấy gạo thóc phát cả cho dân trong thành, còn thì cũng xếp cả lên xe đem về. Đoạn rồi Lý Cố cùng Cổ Thị nhốt vào xe tù, và chia quân làm ba đội mà kéo về Lương Sơn, và cho Đới Tung về báo trước với Tống Công Minh.

Tống Giang nghe nói, vội họp các Đái Lĩnh để xuống núi đón về Trung Nghĩa Đường.

Tống Giang trông thấy Lư Tuấn Nghĩa, liền cúi đầu lạy tạ, Lư Tuấn Nghĩa cũng cúi đầu mà đáp lễ lại.

Tống Giang nói với Lư Tuấn Nghĩa rằng :

- Tống Giang tôi cả gan muốn đón ngài lên đây Tụ Nghĩa, chẳng dè gặp bước không may, cơ hồ nguy hiểm, trong lòng tôi rất áy náy không yên. Ngày nay may mà trời xanh thương xót, lại được gặp ở đây, thực là hạnh phúc cho sơn trại không biết tới đâu mà kể.

Lư Tuấn Nghĩa bái tạ mà rằng :

- Tôi trên nhờ uy đức của huynh trưởng, dưới nhờ nghĩa khí của các Đái Lĩnh, hết lòng cứu vớt cho được tới đây, sau này biết lấy gì báo đáp cho phu công ấy.

Nói đoạn liền dẫn Xái Phúc, Xái Khánh vào chào Tống Giang mà nói rằng :

- Nếu bữa trước không có hai người này, thì còn sao mà bước chân đến đây được ?...

Đoạn rồi Tống Giang nhường ghế thứ nhất cho Lư Tuấn Nghĩa ngồi.

Lư Tuấn Nghĩa cả kinh mà rằng :

- Tôi là hạng người thế nào, mà dám nhận chức vị ấy ? Huynh trưởng có lòng thương yêu, cho tôi được làm đứa tiểu tốt theo hầu, cũng là hạnh phúc, xin Huynh trưởng chớ nên nhún làm chi.

Tống Giang cố mời hai ba lần nữa. Lư Tuấn Nghĩa nhất định không chịu nhận. Lý Quỳ thấy vậy, kêu lên rằng :

- Ca Ca không thảng tính chút nào cả... Ngày trước đã nhận rồi, ngày nay lại nhường cho người khác. Cái ghế ấy có lẽ làm bằng vàng hay sao mà nhường đi nhường lại mãi. Làm thế tôi sốt ruột không sao chịu được.

Tống Giang quát to lên rằng :

- Thằng quái này...

Lư Tuấn Nghĩa vội vàng cúi lạy Tống Giang mà nói rằng :

- Nếu Huynh trưởng cứ nhường mãi như vậy, thì có lẽ tôi đây không yên tâm mất.

Lý Quỳ lại quát lên rằng :

- Nếu Ca Ca làm ông vua, Lư Viên Ngoại làm Thừa tướng, đám chúng ta cũng ở trên kim điện, thì làm chi có rồi lên như thế này được. Nhưng nay bất quá chỉ là một tụi an cướp ở trong vùng nước này, thì bất nhược cứ lạng yên như cũ là xong.

Tống Giang nghe nói tức mình, không biết nói làm sao được.

Ngô Dụng nói với Tống Giang rằng :

- Ngày mai hãy để Lư Viên Ngoại ở phòng bên Đông, dải lễ tân khách, rồi sau này có công, sẽ xin nhường vị cũng được.

Tống Giang nghe vậy mới hơi yên tâm, liền mời Lư Tuấn Nghĩa ra ở phòng bên Đông, cho Yến Thanh cùng ở vào đó. Lại dọn phòng cho anh em Xái Phúc ở. Bấy giờ Tiết Vĩnh đi đón người nhà Quan Thảng đã về, cũng cho dọn phòng để ở cẩn thận. Đoạn rồi trong sơn

trại làm đại tiệc khao thưởng tam quân, các Đẩu Linh lớn nhỏ cùng đám lâu la hợp từng đoàn từng đội mà chèn chéo với nhau.

Hôm đó các Đẩu Linh cùng uống rượu ở Trung Nghĩa Đường. Lu Tuấn Nghĩa đứng dậy nói rằng :

- Còn có hai đứa gian phu dâm phụ đã bắt đến đây, xin trị tội cho công bằng.

Tống Giang cười nói rằng :

- Suýt nữa tôi quên mất đấy, quân sĩ đâu, dong nó lên đây.

Quân sĩ vâng lời, đem Lý Cố trói sang cột bên tả, Cổ Thị trói sang cột bên hữu để trị tội.

Tống Giang nói với Lu Tuấn Nghĩa rằng :

- Bây giờ không cần phải hỏi tội làm chi, xin Viên Ngoại cừ xử đi là xong.

Lu Tuấn Nghĩa vâng lời, tay cầm đoản đao bước ra quát máng hai người, khoét lấy ruột giữa, bắt tội tùng xẻo cho chết, sai đem vứt bỏ xác đi rồi quay vào tạ ơn các Đẩu Linh. Các Đẩu Linh đều nâng chén rượu mừng, rồi lại cùng nhau yến ẩm vui chơi, rất là thỏa thích.

Bây giờ ân trả nghĩa đến,

Trăm năm cố kết chút duyên giang hồ,

Máu nóng pha chén hoan hô,

Giang sơn riêng một cơ đồ kềm ai ?

Nói về tụi Lương Trung Thư khi dò biết quân mã Ngô Dụng đã trở về Lương Sơn Bạc, liền cùng với Lý Thành, Văn Đạt, thu nạp bọn quân tặc, mà trở lại đất Đại Danh. Khi về tới phủ vợ con trẻ già, mười phần còn sót một hai, người nào người ấy kêu khóc như mưa vậy.

Bấy giờ các phủ huyện ở gần đấy kéo quân đến để cứu, thì giặc đã về rồi. Lương Trung Thư lại truyền lệnh cho các phủ huyện đâu về yên đấy.

Lương Trung Thư phu nhân trốn vào vườn hoa đằng sau, may được thoát nạn. Trung Thư thấy vậy lấy làm cảm thương vô cùng, liền thảo

giấy bầm vào Xái Thái Sư xin khiển tướng điều binh đi đánh Lương Sơn. Trong đó kể hết tình thế giặc Lương Sơn và sự thiệt hại trong thành Đại Danh, dân số chết hơn năm ngàn người, trúng thương rất nhiều, và các bộ quân mã thì thiệt tới hơn ba vạn. Khi viết thư xong, sai Thủ tướng lập tức đem thư vào kinh để trình với Xái Thái Sư.

Nguyên trước Xái Thái Sư những tưởng rằng ít lâu, rồi bọn Lương Sơn dấu hàng, thì dâng công cho Lương Trung Thư, mà tự mình cũng có phần vinh hạnh. Nay bất đồ nghe tin như vậy, thì trong lòng rất lấy làm tức giận vô cùng, liền cho tỳ tướng lui ra, rồi sẽ vào tấu với Thiên Tử.

Thiên Tử xem biểu tấu cả kinh, chưa biết nghĩ kể ra sao.

Bỗng có quan Giám Nghị Đại Phu là Triệu Đình, bước ra bệ ngọc tấu rằng :

- Trước đây triều đình đã điều binh khiển tướng cũng đều bị thua thiệt rất nhiều, là vì không được địa lợi cho nên mới thế. Vậy ngày nay cứ theo như ý ngu thần, xin bệ hạ giáng chỉ chiêu an mời về kim khuyết mà trao cho quan chức để coi chốn biên cương tất là yên ổn được.

Xái Thái Sư nghe tâu, cả giận quát mắng rằng :

- Ông làm Giám Nghị Đại Phu sao dám bỏ kỷ cương triều đình, mà để tiểu nhân can dỡ như thế được ? Tội ấy đáng chết đó...

Thiên Tử nghe lời Thái Sư tâu, liền đuổi bỏ Triệu Đình ra triều mà cách hết quan chức. Các quan thấy vậy, ai cũng không dám hé răng ra tâu một câu gì nữa.

Thiên Tử hỏi Xái Kính rằng :

- Nay quân giặc lộng hành như vậy, phỏng lấy ai ra mà đánh giúp cho được ?

Xái Thái Sư tâu rằng :

- Cứ như ý ngu thần thiết tưởng quân giặc cỏ ấy, không cần gì phải đem đại quân mới tiêu trừ đi được. Hiện nay ở Lăng Châu có hai tướng giỏi, một người họ Đan tên Đình Khuê, và một người họ Ngụy tên

Định Quốc làm Đoàn Luyện Sĩ ở châu ấy, đều có thể tiểu trừ được quân giặc cỏ. Vậy xin Thánh Thượng lập tức giáng chỉ cho hai người đó, đem quân đi đánh, thì làm chi mà chẳng trừ xong.

Thiên Tử nghe tâu cả mừng, bèn lập tức giáng chỉ cho hai người đó. Đoàn rồi tan chầu, các quan đều bụng miệng cười thầm, mà cùng nhau lui về.

Nói về bọn Lương Sơn Bạc, sau khi đã khao thưởng quân sĩ xong rồi. Ngô Dụng liền nói với Tống Giang rằng :

- Nay ta vì việc Lư Viên Ngoại đánh phá thành Đại Danh, nhân dân thiệt hại rất nhiều, làm Lương Trung Thư phải trốn tránh. Việc này chắc là hán phải tâu với triều đình và ý thế bố vợ là Xái Thái Sư, thế nào cũng chả yên được. Vậy ta nên nghĩ kế làm sao mới xong.

Tống Giang nói :

- Quân sư dạy rất phải lắm. Ta nên sai người đi thám thính xem thế nào, rồi sẽ liệu.

Ngô Dụng cười rằng :

- Tiểu đệ đã sai người đi thám rồi, có lẽ về ngay bây giờ đó.

Đương khi trò chuyện, thì quả nhiên có người về báo rằng :

- Lương Trung Thư tâu với triều đình, Giám Nghị Đại Phu cố tâu với Thiên Tử xin giáng chỉ chiêu an, xong bị Thái Sư hành tội, cách cả chức quan của triều đình và sai người truyền chỉ cho Đan Đình Khuê và Ngụy Định Quốc ở Lăng Châu để đón. Nếu đồ được quy hàng thì mang cả về đây, bằng không thì tôi xin bắt về nộp, không cần gì phải khó nhọc đến anh em, chẳng hay tôn ý có cho chăng ?

Tống Giang cả mừng, liền cho Tuyên Tán và Hác Tư Văn theo Quan Thảng cùng đi.

Sáng hôm sau Quan Thảng dẫn năm nghìn quân mã và đem hai tướng cùng đi xuống núi, các Đầu Lĩnh đưa chân đến bến Kim Sa, rồi lại trở về Trung Nghĩa Đường để bàn việc.

Ngô Dụng nói với Tống Giang rằng :

- Tôi xem Quan Thảng đi chuyến này, vị tất đã được vững lòng, vậy xin sai tướng khác đi theo tiếp ứng và coi giữ một thể.

- Tôi xem Quan Thảng là người nghiêm nghị nghĩa khí, trước sau như một, quân sư bất tất phải đa nghi như vậy.

- Tôi chỉ sợ bụng người ta lại không được như bụng Huynh trưởng mà thôi. Ta cứ cho Lâm Xung, Dương Chí làm Lĩnh Binh, Tôn Lập, Hoàng Tín làm Phó Tướng dẫn năm ngàn nhân mã thì vững hơn.

Lý Quỳ nghe nói, liền ứng lên rằng :

- Để cho tôi đi một chuyến.

Tống Giang nói :

- Việc này không cho người đi được, đã có tướng giỏi người ta lập công...

Lý Quỳ nói :

- Nếu tôi rồi lâu thì sinh bệnh mất, Huynh trưởng không cho tôi đi, tôi cũng đi một mình vậy.

Tống Giang quát lên rằng :

- Người không nghe quân lệnh, ta chém đầu đi đó.

Lý Quỳ nghe nói, trong bụng bứt rứt khó chịu, liền thung thỉnh mà quay ra. Đoạn rồi Lâm Xung, Dương Chí lĩnh quân đi đến Lang Châu để theo Quan Thảng.

Ngày hôm sau chợt thấy tiểu quân vào báo :

- Hồi canh hai hôm qua Hắc Toàn Phong Lý Quỳ, vác song phủ đi đâu mất rồi.

Tống Giang nghe báo lấy làm hối hận mà rằng :

- Chác vì mình gát mấy câu hôm qua, nên hán đi với người khác hán ?

Ngô Dụng nói rằng :

- Huynh trưởng bất tất phải nghi vậy. Hán là người thô mãng, nhưng nghĩa khí, chác là hán không đi đâu, chỉ nay mai lại về đây thôi...

Tổng Giang vẫn lấy làm sốt ruột, liền sai Đới Tung đi theo trước, rồi sai Thời Thiên, Lý Vân, Nhạc Hóa, Vương Đình Lục, chia làm bốn đường đi theo sau. Nguyên Lý Quý hôm đó bị Tổng Giang ngăn đón không cho đi, trong bụng lấy làm bứt rứt, liền về phòng nghỉ, rồi nửa đêm vác búa trốn sang Lăng Châu.

Khi đi đường chàng nghĩ thầm rằng : "Hai anh tướng ranh ấy, cần gì phải mang bao nhiêu quân đi đánh ? Ta cứ vào thành cho mỗi đứa một búa, cho Đại Ca kinh một mẻ mới hả lòng".

Chàng vừa nghĩ vừa ham hồ đến nửa ngày trời, trong bụng đã đói, sờ túi không có đồng tiền nào cả. Nguyên khi đi chàng dương bực tức vội vàng nên không kịp đem tiền hành lý để tiêu dùng. Bấy giờ chàng lại nghĩ : "Đã lâu nay ta không làm món nào, nay ta thử chơi một món xem sao ?"

Nghĩ đoạn liền lững thững vừa đi vừa nhìn quanh nhìn quẩn một mình. Chợt đâu thấy bên đường có một ngôi hàng rượu, chàng liền chạy vào trong hàng rượu lấy ba nai rượu và hai cân thịt lên để đánh chén.

Khi ăn uống xong, đứng phát dậy mà đi thẳng. Tên tửu bảo giữ lại để hỏi tiền.

Chàng liền đáp rằng :

- Để ta ra chỗ này kiếm được món gì, rồi sẽ đem lại trả.

Nói đoạn quay ra để đi. Chợt đâu có một chàng to lớn ở ngoài chạy vào quát lên rằng :

- Thằng quỷ đen kia ! To gan thật ! Ai mở hàng rượu cho người ăn không, không chịu trả tiền ?

Lý Quý tròn mắt tròn xoe đáp rằng :

- Lão gia bất cứ chỗ nào, chỉ ăn mà thôi.

Anh kia lại quát lên rằng :

- Ta nói câu này cho người mất vía nhé ! Phải biết rằng : lão gia đây chính là Hàn Bá Long ở Lương Sơn Bạc, mở ngôi hàng này, là tiền của Tổng Giang Ca Ca đó.

Lý Quỳnh nghe nói, liền cười thầm rằng :

- Trong sơn trại ta làm gì có cửa rãnh này mà nói... ?

Nguyên Hàn Bá Long vẫn thường cướp bóc giang hồ xưa nay. Đạo trước có đến nói với Chu Quý, xin đưa lên núi, để nhờ nói với Tống Giang xin vào nhập bọn, song chẳng may Tống Giang bị bệnh chưa khỏi, nên Chu Quý bảo tạm ra đó mở cửa hàng để đợi Tống Giang khỏi, rồi sẽ đưa lên núi.

Hôm đó Lý Quỳnh nghe nói, liền rút thanh phủ ở lưng ra chia đưa cho Hàn Bá Long mà bảo rằng :

- Nếu vậy anh cầm lấy cái búa này.

Hàn Bá Long thấy vậy, tưởng là thực tình liền giao tay tiếp lấy. Lý Quỳnh liền thừa thế, nhè giữa mặt chém cho một phủ chết quay ra đất. Mấy tên người nhà thấy vậy, vội vàng kéo nhau chạy vào trong làng để trốn. Lý Quỳnh vào nằng lầy tiền nong rồi châm lửa đốt bỏ tửu quán, mà lên đường chạy về Lăng Châu. Đi chừng được một ngày đường, chợt trông thấy một anh chàng to lớn đi đến đó, đứng dừng lại mà ngẩng lân cúi xuống để nom Lý Quỳnh.

Lý Quỳnh thấy vậy hỏi rằng :

- Người là lão gia ai... ?

Lý Quỳnh không nói năng gì, vội vàng toan sẵn vào để đánh. Anh chàng kia giao tay quyền lên để đón đánh Lý Quỳnh.

Lý Quỳnh thấy tay quyền của anh kia ra vẻ thạo giỏi, liền ngồi xuống dưới đất, rồi ngửa mặt lên hỏi rằng :

- Anh họ chi, tên chi... ?

Anh chàng kia đáp rằng :

- Lão gia đây không có tên họ, muốn đánh nhau thì đánh nhau, người có giỏi thì đứng dậy đây.

Lý Quỳnh cả giận toan nhảy lên đánh, bất đồ bị anh chàng kia đá cho một đá ngã lăn xuống.

Lý Quỳnh vội kêu lên rằng :

- Ta không đánh nổi anh này rồi.

Nói đoạn ù té chạy.

Anh chàng kia đứng lại mà hỏi rằng :

- Anh tên họ là gì ? Người ở đâu, nói cho ta biết ?

Lý Quỷ đáp :

- Ngày nay bị thua anh đáng lẽ không nói ra thì phải, nhưng lại tiếc vì anh cũng là một tay hảo hán, nên không muốn giấu làm chi. Chẳng giấu gì, Hắc Toàn Phong Lý Quỷ ở Lương Sơn Bạc chính là tôi đây.

- Anh có thực là Lý Quỷ hay không ? Đừng nói khoác mới được.

- Anh không tin, cứ nom song phủ của tôi đây...

- Anh đã là hảo hán ở Lương Sơn Bạc, có sao lại đi đâu một mình như vậy ?

- Vì tôi tức là Tống Ca Ca tôi, nay muốn sang Lang châu giết hai anh tướng họ Đan, họ Ngụy, cho Ca Ca tôi biết tay đây.

- Tôi nghe nói Lương Sơn Bạc đã có quân mã kéo đi rồi, vậy ai đi đẩy anh có biết không ?

- Toán quân có Đại Dao Quan Thắng đi trước, Lâm Xung, Dương Chí đi sau chứ ai.

Anh chàng kia nghe nói đến đó, vội cúi đầu mà lạy ngay.

Lý Quỷ lại hỏi :

- Bây giờ anh nói tên họ cho tôi nghe mới được.

- Tôi nguyên ở phủ Trung Sơn, ba đời nay vẫn truyền nghề đánh vật, ngón đánh lúc này là cha con truyền dạy cho nhau, mà không dạy người ngoài bao giờ. Bình sinh không hề giao thiệp với ai, nên đến đâu cũng không ai chứa, nhân thế các mạn Sơn Đông, Hà Bắc vẫn gọi tên là Một Diện Mục Tiêu Đình. Mới đây nghe nói ở Khẩu Châu có một tòa núi tên là Khô Thụ Sơn trên núi có một tay du đãng, họ Bảo tên Húc, chỉ hay giết hại người ta, ai ai cũng gọi hán là Táng Môn Thần, nay tôi muốn sang đó nhập đảng để kiếm cách sinh nhai cho thú.

- Anh có tài võ nghệ như vậy, sao mà không nhập đảng ở Lương Sơn, Tống Công Minh Ca Ca tôi tất là trọng đãi.

- Tôi cũng có ý muốn đến đó, song không ai tiến cử đến cho, nay được gặp Huynh trưởng đây, tôi xin đi theo một thể.

- Tôi vì giận đối với Tống Công Minh Ca Ca mà một mình quyết đi xuống núi, nay nếu không giết người nào, mà lại trở về tay không, thì về thế nào được ? Vậy bắt buộc tôi với bác đi sang Khô Thụ Sơn, nói với Bào Húc cùng đi đến Lang Châu giết hai thằng Đan, Ngụy, rồi về núi thì có lẽ thú hơn.

- Ở phủ Lang Châu, thành trì cũng vững, quân mã cũng nhiều, tôi với anh dẫu giỏi đến mười mươi cũng không làm chi được, bất quá chỉ uống mạng mà thôi, vậy bắt buộc ta đến Khô Thụ Sơn nói với Bào Húc đến đầu hàng ở sơn trại, rồi sẽ liệu sau, thế là thượng sách.

Hai người đương bàn chuyện với nhau, bỗng thấy Thời Thiên đi đến, gọi Lý Quỷ mà kêu lên rằng :

- Ca Ca đương ở nhà lo khổ đây kia, xin bác về sơn trại ngay lập tức. Ca Ca đã cho người đi khắp các ngã để tìm đấy.

Lý Quỷ nghe nói, liền dẫn Tiêu Đình đến nói chuyện với Thời Thiên. Thời Thiên khuyên Lý Quỷ phải lập tức về núi, kéo Tống Công Minh mong đợi.

Lý Quỷ nói với Thời Thiên rằng :

- Bác hãy thư thả, tôi đương bàn với Tiêu Đình đi sang Khô Thụ Sơn, nói với Bào Húc cùng nhập vào Đảng, rồi tôi sẽ về.

- Làm thế không được, Ca Ca đương mong đợi lắm, phải về ngay đi...

- Bác không thích đi, thì bác cứ về trước, báo với Ca Ca rồi tôi về sau.

Thời Thiên có ý sợ Lý Quỷ, bèn quay trở về, không dám nói gì nữa. Lý Quỷ liền cùng với Tiêu Đình, đi sang Khấu Châu để tìm vào Khô Thụ Sơn. Nói về quan Thái Thú ở Lang Châu, tiếp được chiếu chỉ của triều đình sai điều binh đi đánh Lương Sơn, và tiếp được tư

thư của Xái Thái Su sai bảo bèn lập tức gọi hai Đoàn Luyện Sĩ l
Đan Đình Khuê, và Ngụy Định Quốc vào để truyền lệnh ra binh. H
tướng vâng lời, liền chỉnh quân mã, sửa sang khí giới chỉnh đốn cá
luơng thảo, để sắp sửa khởi hành. Chợt đâu có tin báo Đại Dao Quan
Thắng dẫn quân đến xâm phạm Lang Châu, Đan Đình Khuê và Ng
Định Quốc cả giận liền kéo quân ra thành để đón đánh.

Bấy giờ Đan Đình Khuê dẫn đội mũ sắc vuông, có hai tua đen r
xuống, ngoài khoác áo da hùm trong mặc chiến bào thêu, chân đi d
giấy da chạm, lưng thắt giầy loan biếc, vai đeo một cây cung một t
tên, cưỡi con ngựa đen, khiến cây gươm đen, trước mặt dãn một lá c
đen thuộc Bắc Phương, trên viết mấy chữ "Thánh Thủy Tướng Quân
Đan Đình Khuê" bằng bạc; Ngụy Định Quốc dẫn đội mũ khảm đỏ,
bỏ rú tua đỏ, ngoài khoác áo con nghê, trong mặc áo hồng bào th
quái thú, chân đi đôi giầy thêu kỳ lân, lưng đeo cây cung kim thước,
khoác một túi tên. Lang Nha, cưỡi con ngựa sắc mỡ, tay cầm cây
cương dao, trước mặt có lá cờ đỏ thuộc Nam Phương, viết bảy chữ
"Thần Hỏa Tướng Quân Ngụy Định Quốc" bằng bạc. Khi đôi bên
dấu trận với nhau, Quan Thắng trông thấy hai viên hổ tướng, liền ngồi
trên mình ngựa mà nói lên rằng :

- Kính chào hai vị Tướng Quân được mệnh khỏe.

Đan Đình Khuê và Ngụy Định Quốc nghe nói đều cười, trở vào
mặt Quan Thắng mà mắng rằng :

- Lũ trẻ con vô tài, trên phụ ơn nghĩa của triều đình, dưới nhục
danh giá tiên tổ, không biết chút gì là liêm sỉ, nay còn dẫn thân đến
đây để làm chi ?

Quan Thắng đáp rằng :

- Hai Tướng Quân lầm rồi, hiện nay Chúa Thượng hôn mê, gian
thần lộng hành, không phải người thân không dùng, không phải kẻ
thù không tránh, vậy Tống Công Minh Ca Ca tôi là trung tín nhân
nghĩa, thay Trời làm Đạo, sai quan mỗ đến đây để mời hai vị Tướng
Quân quy thuận cho vui. Nếu hai ngài có lòng hạ cố, thì xin cùng về
son trại một thể.

Hai người nghe nói cả giận, cùng phi ngựa ra để đánh Quan Thảng. Quan Thảng đương sắp ra đón, thì bên tả có Tuyên Tán, bên hữu có Hắc Tư Văn đều xông vào đánh đỡ. Hai bên bốn người cùng hăng hái đánh nhau, dao sáng loang loáng như điện chớp trên không vậy. Quan Thảng nom thấy, lấy làm khen ngợi vô cùng, đương khi đó chợt thấy hai tướng bên kia chạy về bản trận. Tuyên Tán và Hắc Tư Văn cùng xông ngựa đuổi theo. Khi vào trong trận thấy Ngụy Định Quốc rẽ về bên tay tả, còn Đan Đình Khuê rẽ về bên tay hữu. Tuyên Tán thấy vậy, liền đuổi theo Ngụy Định Quốc mà để cho Hắc Tư Văn đuổi theo Đan Đình Khuê.

Tuyên Tán vừa đuổi được mấy bước, thì bỗng thấy năm trăm quân bộ đều cờ đỏ giáp đỏ, kéo đến vây chặt chung quanh, rồi cùng nhau quang giấy móc ra bát sống cả người lẫn ngựa. Bên kia Hắc Tư Văn cũng đuổi được mấy bước, thì bỗng có một đám nam trăm quân bộ, đều cờ đen giáp đen, kéo ồ đến vây chặt cả ngựa lẫn người.

Đoạn rồi Ngụy Định Quốc cùng Đan Đình Khuê nhất diện cho giải Tuyên Tán, Hắc Tư Văn vào thành, và nhất diện đuổi quân đánh tràn sang trận Quan Thảng. Quan Thảng thấy vậy cả kinh, luống cuống lui chạy. Đan Đình Khuê và Ngụy Định Quốc đều sọc ngựa mà đuổi riết ở đằng sau.

Đương khi đó chợt có hai tướng xông đến để cứu, Quan Thảng nom ra bên tả có Lâm Xung, Dương Chí hợp quân vào một chỗ, rồi Hoàng Tín cũng kéo quân đến đó để hạ trại.

Bên kia Đan Đình Khuê, Ngụy Định Quốc đắc thắng trở về trong thành. Trương Thái Thú ra đón tiếp vui mừng, và sai một viên hạ tướng, dẫn ba trăm quân lập tức dẫn hai người về Đông Kinh để nộp triều đình.

Viên hạ tướng vâng lệnh, giải hai người theo đường đi vào Đông Kinh. Một hôm đi đến một tòa núi khô trơ trọi, chợt gặp Hắc Toàn Phong Lý Quý cùng Tiểu Đĩnh, dẫn tụi lâu la ra đón chặn ngang đường mà đánh cướp xe tù.

Viên hạm tướng thấy vậy, toan quay lại để chạy. Bỗng đâu lại có một người nữa là Táng Môn Thần Bào Húc xông ra ở đằng sau, chém cho viên hạm tướng một nhát, chết lán xuống ngựa, rồi bọn quân mã đều bỏ xe tù mà chạy tán loạn cả. Lý Quỳ mở xe tù ra xem, thì chính là Tuyên Tán, Hác Tư Văn bèn lấy làm kinh ngạc, mà hỏi hết các chuyện đối trận ở Lang Châu.

Tuyên Tán kể chuyện cho Lý Quỳ nghe, rồi lại hỏi rằng :

- Bác làm chi mà lại vợ vẫn ở đây thế ?

Lý Quỳ đáp :

- Vì Ca Ca không cho đi đánh giặc tôi liền trốn xuống núi, gặp được Tiêu Đình dẫn đến đây, để liên kết bào huynh nhập đảng. Ngày nay anh em tôi đương bàn định đi đánh Lang Châu, thì thấy tiểu lâu la báo rằng : Có xe tù giải đi qua núi. Nhân vậy chúng tôi đem người xuống cướp... Ai ngờ chính lại là hai Tướng Quân...

Nói đoạn Bào Húc mời cả về sơn trại, sai giết trâu làm rượu thiết đãi.

Hác Tư Văn nói với Bào Húc rằng :

- Anh em đã có lòng nhập đảng ở núi Lương Sơn, thì xin hãy đem quân mã bản trại đi, để cùng đánh Lang Châu rồi sẽ cùng về một thể, có lẽ tiện hơn.

Bào Húc nói :

- Chính ý tôi đương muốn như vậy, sơn trại tôi đây, tất cả được vài ba trăm ngựa, và đám bảy trăm tiểu lâu la, ta nên liên kết làm một đội mà đi ngay mới được.

Nói đoạn bèn lập tức truyền lệnh kéo hết quân mã sơn trại để đi đánh Lang Châu.

Nói về đám quân sĩ bị đánh mất xe tù, liền vội vội vàng vàng chạy về phủ Lang Châu, đem tin tức báo cho Trương Thái Thủ, cùng Đoàn Luyện Sĩ biết. Đan Đình Khuê và Ngụy Định Quốc, nghe nói mà cả giận rằng :

- Phen này có bắt được tên nào, cứ chém ngay đây mới được.

Vừa nói dứt lời, thì thấy Quan Thảng dẫn binh đến khơi đánh ở ngoài thành. Đan Đình Khuê vội vàng lên ngựa, dẫn năm trăm quân mở cửa thành ra để đón đánh. Khi ra tới cửa thành, Đan Đình Khuê quát máng Quan Thảng rất là sỉ nhục. Quan Thảng nghe thấy, vỗ ngựa múa đao xông ra để đánh.

Đôi bên đánh nhau được hơn hai mươi hiệp, rồi Quan Thảng vội vàng quay ngựa chạy lui. Đan Đình Khuê liền xuống ngựa để đuổi. Đuổi chừng hơn mười dặm đường, chợt thấy Quan Thảng quay ngựa lại bảo Đan Đình Khuê rằng :

- Người không xuống ngựa đấu hàng, còn đợi đến bao giờ nữa ?

Đan Đình Khuê liền múa thương xông vào đánh Quan Thảng, Quan Thảng lấy hết uy thế, giơ dộng đao vỗ vào Đan Đình Khuê quát lên một tiếng :

- "Xuống", rồi thấy Đan Đình Khuê ngã lộn xuống đất.

Quan Thảng vội vàng xuống ngựa đỡ Đan Đình Khuê dậy, mà nói rằng :

- Xin Tướng Quân tha tội cho.

Đan Đình Khuê ra dáng sợ hãi cúi phục xuống đất mà kêu xin đấu hàng.

Quan Thảng nói :

- Tôi thường nhắc đến tên các ngài ở trước mặt Tống Công Minh luôn, vậy nay Công Minh sai tôi đến đây đón các ngài cùng về tụ nghĩa một thể !

Đan Đình Khuê nói rằng :

- Tôi xin vâng lời ra sức để cùng nhau thay Trời làm Đạo.

Nói đoạn hai người cùng lên ngựa dong cương mà đi với nhau.

Khi Lâm Xung trông thấy hai người cùng đi với nhau, liền hỏi duyên cớ vì sao ? Quan Thảng giấu trần Đan Đình Khuê thua, rồi bảo với Lâm Xung rằng :

- Khi đuổi đến chỗ vắng, tôi lấy tình trước nghĩa sau khuyên giải, nên Đan tướng quân mới qui hàng đó.

Bọn Lâm Xung nghe nói, đều lấy làm mừng rỡ vô cùng. Đan Đình Khuê về đến trước trận, kêu lên một tiếng, năm trăm quân áo đen đều theo cả đi, còn các nhân mã khác đều trốn vào thành, báo cùng Trương Thái Thù và Ngụy Định Quốc.

Ngụy Định Quốc nghe nói cả giận, ngày hôm sau liền sắm quân mã ra thành để đánh. Khi ra tới trận, Ngụy Định Quốc trở mặt Đan Đình Khuê quát mắng rằng :

- Đồ vong ân bội nghĩa, như thế thì phỏng còn trời đất nào chứng cho người nữa ?

Quan Thảng nghe nói, cười nhạt một tiếng, rồi xông ngựa múa dao ra đánh, hai bên đánh nhau được mười hiệp, Ngụy Định Quốc liền ngay ngựa chạy về bản trận.

Quan Thảng vỗ ngựa đuổi theo. Đan Đình Khuê kêu to lên rằng :

- Tướng quân không nên đuổi...

Quan Thảng nghe thấy, liền quay ngựa vội trở lại, thì thấy bên trận Lang Châu, có nam trạm tên bộ quân, mình mặc áo đỏ, lưng đeo túi huỳnh lưu cùng các đồ dẫn lửa, đẩy năm chục cỗ xe chất toàn cỏ khô, đốt đỏ rừng rực và kéo sang bên trận Quan Thảng.

Quân mã Quan Thảng bị lửa xông vào, ai nấy đều kinh hoàng sợ hãi mà chạy tán loạn cả. Quan Thảng liền dẫn quân lui về bốn mươi dặm để hạ trại.

Ngụy Định Quốc lại dẫn quân lui về. Khi đến cửa thành, thấy lửa đỏ rực trời, than khói tứ tung. Ngụy Định Quốc biết là trong thành bị cướp, bèn vội vàng vẫy quân kéo chạy, mà không dám kéo quân vào thành nữa.

Nguyên khi Ngụy Định Quốc kéo quân ra đánh, thì Lý Quỳ dẫn nhân mã ở Khô Thụ Sơn, đến phía Bắc thành Lang Châu, sát vào thành mà cướp lấy kho đạn, rồi phóng hỏa đốt nhà cửa, khiến cho thành Lang Châu phút chốc đã tan ra như tro vậy.

Bấy giờ Ngụy Định Quốc dẫn quân quay ra, bất đồ lại gặp Quan Thảng đến đón đánh. Ngụy Định Quốc lại phải kéo quân sang huyện

Trung Lang để lánh nạn, Quan Thág lại đem quân vây huyện Trung Lang, truyền lệnh các tướng đánh thành rất riết. Ngụy Đình Quốc chỉ đóng chặt cửa thành mà không dám ra đánh.

Đan Đình Khuê bàn với Quan Thág, Lâm Xung cùng mọi người rằng :

- Ngụy Đình Quốc là người hăm hở nóng nảy, nếu ta bách quá, thì hán liễu chết mà không chịu nhục. Việc đó thông thả thì xong, chứ vội quá không thành hiệu. Vậy tiểu đệ xin đi vào trong huyện đó lấy lời tử tế mà khuyên nhủ anh ta, thì may ra khỏi phải dùng sức can qua, mà có thể âm thầm được.

Quan Thág nghe nói cả mừng, liền ưng lời cho Đan Đình Khuê một mình một ngựa mà đi vào thành Trung Lang.

Đan Đình Khuê vào tới huyện ấy, lấy lời ngon ngọt, dỗ Ngụy Đình Quốc mà rằng :

- Hiện nay triều đình vô đạo, thiên hạ rối loạn bởi bởi, trên Thiên Tử hôn mê, để cho gian thần ác chí, vậy chúng ta nên quy thuận với Tống Công Minh, tạm lánh ở nơi Thủy Bạc, rồi sau đây gian thần thoái hết, bấy giờ ta sẽ trở lại triều đình, có đi đâu mà thiệt, quan bác thử nghĩ kỹ xem sao ?

Ngụy Đình Quốc nghe nói, ngấm nghĩ hồi lâu, rồi nói với Đan Đình Khuê rằng :

- Nếu Quan Thág đến đây mời tôi, thì tôi sẽ quy thuận, bằng ông ta không đến, thì tôi xin liễu chết, chứ không chịu nhục.

Đan Đình Khuê nghe nói liền lên ngựa trở về báo cho Quan Thág biết, Quan Thág nói rằng :

- Quan mỗ đã thấm vào đâu, nếu Ngụy tướng quân có lòng hạ cố, thì còn gì hơn nữa.

Nói đoạn liền từ biệt mọi người, rồi một mình một ngựa một dao đi vào trong huyện.

Lâm Xung can rằng :

- Huynh trưởng hãy thư thả, tâm địa người ta biết đâu mà chắc, phải nghĩ kỹ mới được.

Quan Thảng đáp :

- Chỗ anh em cũ cả, có can chi mà sợ.

Nói đoạn đi thẳng vào huyện Định Quốc bái tạ đầu hàng, đặt tiệc thiết đãi, anh em kể chuyện hàn huyên, rồi dẫn năm trăm quân theo sang đại trại. Quan Thảng dẫn Ngụy Định Quốc đến chào hỏi Lâm Xung, cùng các Đầu Lĩnh, mà thu quân trở về sơn bạc.

Khi về đến bến Kim Sa, quân mã dương xuống thuyền lên núi, thì bỗng thấy có Kim Mao Khuyển Đoàn Cảnh Trụ, ra đánh âu sầu tức giận, mà cùng đến đó.

Lâm Xung thấy vậy, hỏi Đoàn Cảnh Trụ rằng :

- Người đi sang Bắc mua ngựa với Thạch Dũng, Dương Lâm, sao lại về đó làm chi vậy ?

Cảnh Trụ thở dài một tiếng, rồi đem chuyện nói cho Lâm Xung nghe.

Mới hay :

*Xưa nay thanh khí tương cầu,
Giang hồ gặp gỡ lộ cầu mới thân
Áo xiêm hổ mặt phong trần
Tấm thân vì nước vì dân thế nào ?
Trăm năm một dạ thanh cao
Lòng này đất thấp trời cao biết cùng.*

LỜI BÀN CỦA THÁNH THẦN :

Ngôi thứ nhất của Trung Nghĩa Đường, vốn không phải của Tống Giang chiếm cứ, thì cũng không phải Tống Giang có thể nhường ai. Đã không chiếm được mà cứ chiếm, đó là vô si. Mà không thể đem nhường, lại cứ nhường, cũng lại là vô si. Còn người đã vô si, chẳng những tự mình tiếc của, mà cũng lại chẳng gì người mà tiếc của người. Như ngày trước Tống Giang muốn chiếm ngôi ấy vì có Lý Quỳ chẳng muốn hứa cho mà nói ra giọng ấy; Còn chẳng tiếc của người, như ngày nay Tống

Giang muốn nhường ngôi ấy, vì có Lu Viên Ngoại chẳng muốn hứa cho, mới có sự này.

Tại sao vậy ? Vì con người vô sỉ, thì cơ gian biến trá, cốt sao cho được đến ngôi ấy mà thôi, nào cứ phải ngày trước đã chiếm, mà cho là được, cho đến nay nhường đi, cũng chỉ khéo chiếm cho được mà thôi. Với cái ý muốn chiếm cho được, khiến cho đường đường một Lu Viên Ngoại, chỉ là tựa bóng, mà không còn bay khỏi nửa thước ra ngoài vũng nước, bấy giờ làm một người như Viên Ngoại, há cam chịu nước đó chăng ?

Hoặc có người hỏi : Tống Giang muốn chiếm cho được, thấy đã được rồi, còn có ý biết rằng có nhường cũng vẫn được ngôi ấy ? Xin trả lời rằng : Ngôi thứ nhất của Trung Nghĩa Đường, chẳng phải Tống Giang chiếm được, mà cũng không phải Tống Giang nhường cho ai được, nếu khiến Tống Giang chiếm được một cách vô lý, thì mũi tên của Tiểu Thiên Vương còn kia, nó cũng theo ai lập được công báo thù, mà ở ngôi ấy. Nay Tống Giang đã nhường, lại không ai dám nhận, tức Tống Giang đã chiếm xong rồi, dù có ai báo nổi thù, mà lập nên công, cũng không dám ngôi tranh ngôi đó, rõ ràng như thế, mới hay con người vô sỉ dùng hết mảnh khoe để chiếm về mình, cho nên từng phen Lý Quỳ nói-ra, như máng vào mặt vô sỉ.

Người hay đa nghi, như Ngô Dụng còn nghi Quan Thắng, thì không chứa ai là chẳng khỏi nghi; Người hay đa nghi, như Tống Giang còn nghi Lý Quỳ, lại không còn ai là chẳng khỏi nghi, hồi này chép luôn hai người nghi ngờ cho rõ tội ác của Tống Giang, Ngô Dụng cùng che đậy cho nhau vậy.

Tà Lý Quỳ gặp Tiểu Đinh, khiến người đọc đến, phải bật lên tám lòng yêu hiền thiện, bật lên tám lòng khiêm úc, mà chẳng bụng lừa người chẳng bụng bạc bèo, mới hay Thiết Ngưu có hành động ấy, khiến Nại Am có ngọn bút này.

Sau khi đánh thành Đại Danh, lại chẳng thấy nhắc đến mối thù của Tiểu Cái Thiên Vương, lại còn tiếp luôn một hồi đánh thâu hai tướng Thủy, Hòa, thế thì Tống Giang muốn giết Tiểu Cái, há chẳng tin ư ?

Trong văn tả hai tướng Thủy, Hòa, cũng chẳng tả qua loa, tả ra rất là thay đổi khác, chẳng khỏi khiến người có ác ý.

Tà đến hành động Quan Thắng, thấy như khí tượng đường hoàng của Hàn Quan Công, chả chút đáng chê, không ngờ trăm hoa đua sắc, nổi bật Mẫu Đơn lên : độc giả xét ra sẽ thấy.

HỒI THỨ SÁU MƯƠI BẢY

*Tổng Công Minh đánh phá Tàng Dấu Thị;
Lư Tuấn Nghĩa bắt sống Sở Văn Cung*

Bấy giờ Đoàn Cảnh Trụ nói với bọn Lâm Xung rằng :

- Tôi cùng Dương Lâm, Thạch Tú đi sang mạn Bắc, chọn mua được hai trăm con ngựa rất khỏe và đẹp bắt đở về đến địa hạt Thanh Châu, gặp một người tên là Hiễn Đạo Thần Úc Bảo Tứ, tụ hơn hai trăm người cướp lấy con ngựa, đem giải về Tàng Dấu Thị, còn Dương Lâm, Thạch Tú thì không biết bắt đi đâu mất. Bởi vậy tôi phải trốn về đây báo cho sơn trại biết.

Lâm Xung nghe nói liền đưa về sơn trại, để nói cùng Tổng Công Minh. Khi về tới Trung Nghĩa Đường, Quan Thảng dẫn Đan Đình Khuê, Ngụy Định Quốc, vào chào Tống Giang cùng các Đẩu Lĩnh rồi Lý Quỳnh đem các chuyện giết Hàn Bá Long gặp Tiêu Đình, Bào Húc, đi đánh Lãng Châu thuật cho mọi người nghe. Tống Giang nghe nói lấy làm mừng vô hạn

Hồi lâu các Đẩu Lĩnh dương ngồi yến ẩm với nhau. Đoàn Cảnh Trụ lại kể chuyện mất ngựa cho Tống Giang. Tống Giang nghe nói cả giận mà rằng :

- Ngày trước chúng đã cướp ngựa của ta, sau Tiểu Thiên Vương cũng bị bán chết vì tay chúng, thù ấy vẫn chưa báo được. Nay chúng lại dám vô lễ đến thế, nếu ta không đem binh đi đánh, tất thiên hạ chê cười ta đó.

Ngô Dụng tiếp luôn rằng :

- Hiện nay, ngày xuân ấm áp, chính hợp cho sự hành binh, vậy ta nên đi đánh ngay cho vui. Ngày trước Tiểu Thiên Vương bị thua là vì mất địa lợi, vậy ngày nay ta nên dùng trí mà đánh mới được. Nay hãy cho Thời Thiên đến đó trèo tường khoét dậu, thám thính xem sao, rồi về đây ta sẽ liệu.

Thời Thiên vâng mệnh ra đi. Cách ba bốn hôm sau bỗng thấy Dương Lâm, Thạch Tú trốn về sơn trại, kể chuyện đám Sử Văn Cung rất là vô lễ, thường nói khoác thể nào cũng không chịu sống với bọn Lương Sơn. Tống Giang nghe nói, toan khởi binh đi ngay lập tức.

Ngô Dụng can rằng :

- Hãy đợi Thời Thiên về rồi sẽ khởi binh, có đi đâu mà vội ?

Tống Giang vẫn hầm hầm tức giận, chỉ nóng báo cừu, không sao chịu được liền sai Đới Tung đi thám thính mau mau để cho chóng việc.

Đới Tung vâng lệnh đi mấy hôm, rồi trở về trước Thời Thiên, mà nói với Tống Giang rằng :

- Bọn Tăng Đầu Thị muốn báo thù cho phủ Lăng Châu, hiện nay đã đóng đại trại ở chợ Tăng Đầu và đặt trướng Trung quân ở chùa Pháp Hoa, cấm cò mấy trăm dặm, không biết lối nào mà tiến được.

Ngô Dụng nghe nói, còn do dự chưa biết lập kế ra sao. Sáng hôm sau chợt thấy Thời Thiên về báo rằng :

- Chúng tôi đi đến chợ Tăng Đầu, đã dò thám hết, rất kỳ tình thế của chúng. Hiện nay chúng chia năm trại, trước mặt chợ Tăng Đầu có hơn ba nghìn người coi giữ cửa thôn, trong trại có Sử Văn Cung coi giữ trại. Trại bên Bắc có Tăng Đồ cùng Phó giáo sư Tô Định, trại bên Nam có Tăng Mật, trại bên Tây có Tăng Sách, trại bên Đông có Tăng Khôi, cùng người cha là Tăng Lộng coi giữ. Còn Úc Bảo Tứ người ở Thanh Châu, thì cao một trượng, lưng lớn ba ôm, biệt hiệu là Hiểm Đạo Thần Úc Bảo Tứ, đã cướp lấy ngựa của ta hiện còn nuôi ở chùa Pháp Hoa đó.

Ngô Dụng nghe nói, liền tụ hội các tướng đến mà bàn rằng :

- Đàng ấy chúng có năm trại thì ta đây chia binh ra làm năm đạo để đánh.

Lư Tuấn Nghĩa đứng dậy nói rằng :

- Lư mỗ nhờ ơn các ngài cứu cho lên núi, chưa có chút gì để đền ơn, vậy ngày nay xin ra trước trận để đánh chẳng hay các ngài có thuận cho không ?

Tống Giang nghe nói liền hỏi Ngô Dụng rằng :

- Viên Ngoại có lòng đi giùm, vậy có thể mời Viên Ngoại đi tiến bộ được chăng ?

Ngô Dụng đáp :

- Viên Ngoại mới đến đây chưa ra chiến trận, đường lối hiểm trở khó lòng dò biết, không thể nào đi tiến bộ tiên phong được. Vậy xin Viên Ngoại dẫn một chi quân nấp ở giữa khoảng Bình Xuyên rồi nghe hiệu súng Trung quân mà kéo đến tiếp ứng. Thế là tiện hơn.

Tống Giang nghe nói cả mừng bèn cho Lư Viên Ngoại cùng Yến Thanh dẫn năm trăm quân bộ đến nấp ở con đường nhỏ Bình Xuyên mà nghe hiệu. Đoạn rồi cùng nhau cất dật năm đạo quân để đi đánh : Toán thứ nhất mã quân Đầu Lĩnh là Tích Lịch Hỏa Tấn Minh, Tiểu Lý Quảng Hoa Vinh cùng Phó tướng Đặng Phi, Mã Lân dẫn ba nghìn quân đánh trại chính Nam. Toán thứ nhì bộ quân Đầu Lĩnh Hoa Hòa Thượng Lỗ Trí Thâm, Hành Giả Võ Tòng cùng phó tướng Khổng Minh, Khổng Lượng dẫn ba nghìn quân đánh trại chính Đông. Toán thứ ba mã quân Đầu Lĩnh Thanh Diện Thú Dương Chí, Cửu Văn Long Sứ Tiến, cùng phó tướng Trần Đạt, Dương Xuân dẫn ba nghìn quân đánh trại chính Bắc. Toán thứ tư bộ quân Đầu Lĩnh Mỹ Nhiệm Công Chu Đồng, Sập Sí Hối Lôi Hoành cùng phó tướng Trâu Uyên, Trâu Nhuận, dẫn ba nghìn quân đánh trại chính Tây. Còn toán thứ năm thì Đô Đầu Lĩnh Tống Giang, quân sư Ngô Dụng, Công Tôn Thắng, cùng các phó tướng là : Lã Phương, Quách Thịnh, Giải Trán, Giải Bảo, Đới Tung, Thời Thiên dẫn năm nghìn quân đánh trại chính giữa. Hắc Toàn Phong Lý Quý, Hồn Thế Ma Vương Phàn Thụy cùng phó tướng là Hạng Sung, Lý Cồn dẫn năm nghìn quân làm hợp hậu. Còn các Đầu Lĩnh khác đều ở nhà coi trại.

Khi cất dật xong, năm đạo quân đều xuống núi chia đường mà thẳng đến đánh chợ Tăng Đầu.

Bên kia Tàng Trướng Quan nghe báo quân mã Tống Giang sắp kéo đến, bèn mời giáo sư Sử Văn Cung và Tô Định đến để bàn việc binh.

Sử Văn Cung bàn rằng :

- Dám Lương Sơn Bạc phần nhiều là binh cường tướng mạnh, ta nên dùng kế đào hầm thì thế nào cũng tróc nã được chúng. Tàng Trướng Quan khen phải, liền sai trang khách đem mai cuốc đào mấy mươi hàng hầm hố ở trong thôn, bên trên phủ qua lượt đất, rồi cho quân binh nấp bốn bên đường để đón bắt. Lại sai đào mấy mươi hàng hầm hố nữa để phía Bắc Tàng Đầu Thị để đợi.

Bên kia khi quân mã Tống Giang đã bắt đầu khởi hành, Ngô Dụng lại sai Thời Thiên dẫn mau đi trước để dò đường. Cách mấy bữa Thời Thiên trở lại báo rằng :

- Đường vào các trại Nam Bắc ở Tàng Đầu thì đều đào hầm hố rất nhiều, nếu quân mã ta lỡ mắc vào đó thì tất nguy mất.

Ngô Dụng nghe nói cả cười mà rằng :

- Kế ấy thì lấy chi làm lạ !

Nói đoạn liền truyền cho quân mã cứ tiến lên để đánh.

Một hôm vào khoảng giờ ngọ, quân mã kéo gần đến Tàng Đầu Thị, chợt thấy có một người khăn xanh bào trắng cười ngửa đeo nhạc xủng xoảng tay cầm đoản thương đi đến. Tiền đội trông thấy toan kéo quân đuổi đánh, Ngô Dụng liền ngăn lại rồi truyền lệnh nam đạo quân mã đều chia mạn hạ trại, đào hào đắp lũy chông rào đậu phòng bị rất là nghiêm mật.

Ngô Dụng lại truyền cho Thời Thiên ăn mặc giả làm quân lính để dò xét xem các nơi hầm hố tất cả có mấy chỗ, cách xa trại quân chừng độ bao nhiêu và ghi nhớ lấy dấu hiệu để về báo. Thời Thiên vâng lệnh đi xét một ngày rồi về báo rõ ràng dấu tích các nơi hầm hố cho Ngô Dụng biết.

Ngày hôm sau Ngô Dụng truyền lệnh cho tiền quân chia làm hai đội đem đủ các đồ mai cuốc và xe hơn một trăm xe cỏ khô củi nỏ đi

giấu ở trong quân. Đoạn rồi truyền lệnh cho các Đẩu Lĩnh cứ đến giờ ty hôm sau thì đám quân bộ hai đường Đông Tây tiến đánh, còn Dương Chí, Sử Tiến ở bên Bắc thì phải dẫn quân mã ra đó, rồi đánh trống khua cờ, hư trương thanh thế mà không cho tiến lên. Khi phân phát xong rồi các tướng đều y lệnh để đợi thi hành.

Về phần Sử Văn Cung khi đã dạo xong các hầm hố chỉ đợi cho Tống Giang kéo quân mã sấn vào là thế nào cũng sa xuống hố mà tóm bắt được cả. Chợt dẫu đến giờ ty nom thấy ở trước trại có hiệu súng nổi lên, rồi có đại đội binh mã kéo đến mạn Nam, đông như kiến cỏ. Rồi sau thấy trại bên Đông vào báo rằng :

- Có một lão Hòa Thượng múa cây thiền trượng và một người hành giả múa hai khẩu giới đao, đánh cả đằng trước đằng sau trại.

Sử Văn Cung nghe báo liền nói rằng :

- Hai tên ấy chừng là Lỗ Trí Thâm cùng Võ Tòng ở Lương Sơn Bạc hẳn.

Nói đoạn lại sợ sức Tăng Khôi không chống nổi, bèn sai người ra Đông trại để giúp sức.

Chợt lại thấy Tây trại vào báo : Có một người râu dài và một người mặt tía, trên cờ có đề chữ "Mỹ Nhiêm Công Chu Đồng", và "Sáp Sĩ Hổ Lôi Hoàn", kéo quân đến đánh rất gấp, Sử Văn Cung nghe báo, lại sai người sang giúp sức với Tăng Sách ở Tây trại, bỗng lại nghe thấy trước trại có hiệu súng nổi lên. Sử Văn Cung vẫn lạng yên không ra tiếp ứng, chỉ đợi cho quân mã bọn kia sa vào hầm hố, rồi sẽ ra bắt, đằng kia Ngô Dụng đem quân lần theo đồi sau núi chia làm hai đường kéo vào đến trại. Bấy giờ đám tiền quân của Sử Văn Cung còn cấp về việc coi trại, không dám rời đi, còn đám phục binh thì vẫn dàn hàng, mà nấp ở hai bên hầm hố phía trước. Ngô Dụng kéo quân tới nơi liền đánh đám phục binh ngã sấp cả đám xuống hầm hố.

Sử Văn Cung thấy vậy, kéo binh ra để đuổi. Ngô Dụng liền cầm roi trở Trung quân đẩy trăm xe cỏ, kéo ra nhất tể phóng lửa để đốt. Quân mã Sử Văn Cung kéo tới nơi, bị lửa đốt ngăn đường lại, đành phải kéo nhau trở lại. Khi đó Công Tôn Thắng đứng ở trong trận, cầm

kiếm làm phép, rồi bỗng nổi một trận gió to, cuốn khói lửa đưa vào lối cửa bên Nam, làm cho gác canh cùng dậu vách cùng bị thiêu đốt cháy cả. Đoạn rồi đôi bên cùng khua chiêng thu quân, rồi Sử Văn Cung lập tức cho sửa sang cửa trại lại nguyên như cũ.

Ngày hôm sau Tăng Đồ bàn với Sử Văn Cung rằng :

- Nếu không chém được đầu giặc, thì không thể nào mà triệt đi được. Vậy hôm nay xin Giáo sư coi trại, để tôi ra đánh một trận xem sao.

Nói đoạn liền cưỡi ngựa dẫn quân ra trận khai đánh. Tống Giang ở Trung quân, liền dẫn Lã Phương ra trước trận để đón.

Khi ra tới cửa trận, thấy Tăng Đồ hăm hăm giận dữ. Tống Giang liền cầm roi mà nói rằng :

- Ai ra bắt thằng kia cho ta, để báo thù khi trước.

Nói dứt lời thì Tiểu Ôn Hầu Lã Phương vác Thiên Phương Họa Kích, vỗ ngựa ra đánh Tăng Đồ. Đôi bên đánh nhau chừng hơn ba mươi hiệp, thì Lã Phương có phần hơi núng, không địch nổi với Tăng Đồ, đao pháp đã hơi rối loạn. Quách Thỉnh thấy vậy liền vỗ ngựa cùng múa Thiên Phương Họa Kích ra để cùng đánh Tăng Đồ.

Ba người ba ngựa quần nhau ở trước trận một lúc, rồi bỗng dung ba thứ quân khí, vọt vướng ngù vào với nhau, không sao mà dang ra được.

Tiểu Lý Quảng Hoa Vinh đứng trong trận thấy vậy, bèn sấn ngựa ra, tay tả co giây cung, tay hữu đặt tên nhắm giữa Tăng Đồ để bắn. Khi đó Tăng Đồ đã rút được cây thương ra, mà hai cây kích của Lã Phương, Quách Thỉnh vẫn còn soán sít lấy nhau chưa sao gỡ được. Tăng Đồ thấy thế, giơ thương toan đánh, thì vừa hay mũi tên của Hoa Vinh đã tới, bắn trúng ngay vào vai Tăng Đồ ngã lán xuống ngựa, Lã Phương, Quách Thỉnh thấy Tăng Đồ ngã, chém cho một nhát chết ở giữa trận. Quân sĩ Tăng Gia vội vàng phi ngựa báo cho Sử Văn Cung và đến Trung trại báo cho Tăng Trưởng Quan biết.

Tăng Trưởng Quan nghe báo, lấy làm thương xót mà khóc nức nở lên một lúc. Bấy giờ Tăng Thang đứng ở bên cạnh nghe nói anh chết,

liền gọi người lấy ngựa ra để đi đánh báo thù cho anh. Táng Trưởng Quan ngăn giữ không được, đành phải để cho Táng Thằng đi.

Nguyên Táng Thang là một tay võ nghệ cao cường, khiến hai khẩu phi đao không ai hề dám gần đến. Khi đó chàng vác đao lên ngựa, đi ra đến tiền trại. Sử Văn Cung cũng ngăn lại mà rằng :

- Tiểu tướng quân không nên vội ra. Bên trận Tống Giang trí dũng rất nhiều, khó lòng địch nổi, vậy cứ ý tôi, thiết tưởng ta nên giữ vững nam trại, cho người báo với Lãng Châu để tâu với triều đình, đem nhiều binh mã chia làm hai đường ra đánh Lương Sơn, và cứu ứng ở đây, thì bấy giờ mới có thể lập công được.

Dương khi nói chuyện, thì thấy Phó giáo sư là Tô Định ở Bắc trại cũng đến đó. Tô Định nghe lời Sử Văn Cung nói, cũng lấy làm phải, mà nói rằng :

- Ngô Dụng ở Lương Sơn Bạc, là một người lắm mưu nhiều kế, không thể coi khinh được, ta chỉ nên giữ vững lấy trại đợi cứu binh đến, rồi ta sẽ liệu.

Táng Thằng kêu lên rằng :

- Nó giết Ca Ca ta, oán thù ấy tất là phải báo, nay nếu để cho nó tự do hành động mà không trị di, thì sau này còn làm gì được nữa ?

Sử Văn Cung cố can không được, Táng Thằng liền hăm hở lên ngựa dẫn mấy mươi quân kỵ ra trận khơi đánh.

Tống Giang truyền cho Tần Minh ra đón đánh Táng Thang, Tần Minh vâng lệnh lên đường sắp đi ra thì thấy có người mình đen chùi chùi, cưỡi trần trùng trục, múa song phủ xông xộc chạy thẳng đến trại Táng Thằng để đánh.

Đám quân sĩ của Táng Thang trông thấy liền bảo Táng Thang rằng :

- Người ấy là Hác Toàn Phong ở Lương Sơn Bạc đó.

Táng Thằng nghe nói bèn truyền cho quân sĩ lấy cung tên ra bắn. Lý Quỳ dương hàng hái vô ý bị một mũi tên, bắn vào chân ngã lăn ra trước trận. Quân mã của Táng Thằng đều xông ra để bắt.

Bên kia Tấn Minh, Hoa Vinh phóng ngựa ra cứu, rồi Mã Lân, Đặng Phi, Lã Phương, Quách Thịnh đều nhất tề xông ra cứu Lý Quý đem về bản trận. Tàng Thang thấy bên trận Tống Giang đông người, liền đem quân trở về mà không dám đánh nữa.

Ngày hôm sau, Sử Văn Cung cùng Tô Định đều định đóng binh yên giữ, song Tàng Thang nóng ruột về việc báo cứu cho anh bên cố giục Sử Văn Cung phải ra đối trận. Sử Văn Cung bất đắc dĩ phải đóng đai giáp, cưỡi con ngựa Thiên Lý Long Câu Chiếu Dạ Ngọc Sư Tử cướp được của Đoàn Cảnh Trụ khi trước mà xông ra để đánh.

Bên kia Tống Giang dẫn các tướng ra dàn trận để đón. Khi Tống Giang trông thấy con ngựa Ngọc Sư Tử thì trong lòng lấy làm căm tức, liền truyền lệnh cho tiến quân xông sang để đánh Sử Văn Cung.

Tấn Minh nghe lệnh bèn vỗ ngựa xông ra đối trận. Hai bên đánh nhau chừng hơn hai mươi hiệp, Tấn Minh nghe hơi núng thế vội quay ngựa chạy về bản trận.

Sử Văn Cung ra sức sấn lên căm thương đâm vào chân Tấn Minh một nhát ngã lăn xuống đất. Lã Phương, Quách Thịnh, Mã Lân, Đặng Phi thấy vậy đều xông ra liều chết cứu được Tấn Minh về. Quân sĩ cả thua một trận. Tống Giang lui quân ra ngoài mươi dặm hạ trại, rồi sai người xe Tấn Minh về sơn trại phục thuốc, và mật gọi Quan Thắng, Từ Ninh và Đan Đình Khuê, Ngụy Định Quốc xuống núi để giúp.

Tống Giang đốt hương khấn trời đất quỷ thần xin một quẻ bói đưa cho Ngô Dụng xem.

Ngô Dụng xem xong bảo với Tống Giang rằng :

- Phen này tất được thanh thỏa không can chi cả. Duy đêm nay chúng sẽ vào cướp trại ta đây. Nếu vậy thì phòng bị trước đi mới được.
- Vâng, xin huynh trưởng cứ vững tâm truyền cho nam quân ngay bây giờ là được rồi.

Nói đoạn liền hạ lệnh cho quân mã các trại đều mai phục tất cả các nơi và để Giải Trán ở bên tả, Giải Bảo ở bên hữu, để đợi hiệu thi hành.

Đêm hôm đó trời trong sáng, Sử Văn Cung ngồi ở trong trận bàn với Tang Thang rằng :

- Quân giặc hôm nay bị thương mất hai tướng, chắc là trong lòng kinh khiếp, vậy ta nên thừa thế mà cướp trại thì tất là được nên công.

Tang Thang nghe nói liền gọi Tô Định ở Bắc trại, Tang Mật ở Nam trại và Tang Sách ở Tây trại đều dẫn quân đi cướp trại Tống Giang. Vào khoảng canh hai đêm hôm ấy quân mã đều im phắc, người mặc giáp mềm, ngựa bỏ vòng nhạc mà thẳng kéo ra đi.

Khi tới trại Trung quân của Tống Giang thấy bốn bên vắng vẻ không có một ai, bọn Tang Thang biết là có kế, liền quay ngựa kéo nhau lui ra. Chợt đâu thấy bên tả có Giải Trân, bên hữu có Giải Bảo, rồi mặt sau có Tiểu Lý Quảng Hoa Vinh đều nhất tề xông ra để đánh.

Tang Sách lúng túng trong đêm tối mờ, bị Giải Trân đâm cho một nhát phượng xoa chết lán xuống ngựa rồi phóng lửa nổi hiệu các quân đều ập vào để đánh. Bọn Sử Văn Cung hết sức cướp đường để chạy, mãi sau mới được thoát về trong trại.

Tang Trưởng Quan thấy Tang Sách lại bị chết trong lòng lại càng thương cảm bộ phận, ngày hôm sau liền bàn với Sử Văn Cung để viết giấy xin dẫu hàng Tống Giang. Bấy giờ Sử Văn Cung cũng có điều chột dạ, không dám hung hăng, bèn tán thành việc đó, rồi viết giấy sai người thẳng đem sang trại Tống Giang.

Tống Giang tiếp được giấy, bóc ra xem thấy trong đó nói rằng :

"Tôi chủ chợ Tang Đầu tên là Tang Lộng, cúi lạy trình Tống Công Minh thống quân Dấu Lĩnh. Trước đây vì con tôi ngu dại, cậy khỏe khoe tài, làm cản làm đỡ cướp ngựa của ngài, rồi sau Thiên Vương xuống núi, lại bị đứa tiểu tốt vô tri bán tên ngấm mà hại tính mạng, điều đó thực là tội nặng muôn trùng, không dám có điều chi từ chối.

Song thiết nghĩ việc đó không phải là bản ý chúng tôi, và đứa con ngu dại ngày nay cũng đã chết rồi, vậy tôi xin cả gan cho sứ mang thư để cầu hòa cùng Thống Quân Dấu Lĩnh.

Nếu ngài có rộng lòng thương tới, im việc can quan, thì tôi đem cái sổ ngựa đã cướp khi xưa nộp trả lại ngài, và xin dâng vàng bạc khao thưởng tam quân, để đôi bên khỏi phần thiệt hại.

Lòng thành ý thực xin lượng xét cho".

Tống Giang xem thơ xong liếc mắt nhìn Ngô Dụng rồi nét mặt giận dữ hăm hăm xé thơ mà máng rằng :

- Bây giờ Huynh trưởng ta, khi nào ta im đi được ! Phên này tất phải quét sạch toàn hạt bay đi thì ta mới thỏa.

Người đưa thơ nghe nói vậy sợ hãi run lên mà cúi rạp xuống đất.

Ngô Dụng liền can Tống Giang rằng :

- Huynh trưởng không nên nghĩ thế, chúng ta tranh nhau đây chẳng qua chỉ vì nghĩa khí mà thôi... Vậy nay Tàng Gia đã cho người đưa thơ sang cầu hòa, nếu ta còn chấp lòng căm giận mà bỏ mất đạo nghĩa thì sao cho tiện.

Nói đoạn liền sai viết thư trả lời và thưởng cho người đưa thư mười lượng bạc mà cho đem về. Người kia vâng lệnh đem thư về trình.

Tàng Trưởng Quan cùng Sử Văn Cung bóc thư ra xem trong thư nói :

"Lương Sơn Bạc Chủ Tướng là Tống Giang xin trả lời cho chủ cho Tàng Đầu là Tàng Long biết : Từ xưa tới nay nước không tin tất mất, người không lễ tất chết, của không nghĩ tất mất, tướng không mạnh tất thua, đó là lẽ trời đất thế.

Lương Sơn Bạc đối với Tàng Đầu, thì trước sau không có thù hằn, chỉ vì làm càn làm dở, mà gây nên tai vạ ngày nay.

Vậy nếu muốn giảng hòa, thì phải trả lại các sổ ngựa đã cướp, và đem nộp tên hung đồ cướp ngựa là Úc Bảo Tú, cùng là tiền bạc khao quân sĩ, rồi từ đây dốc lòng hòa thuận, không được sai lời... Nếu có một điều gì trái phép, bấy giờ ta sẽ liệu cho không còn phản nản được nữa".

Hai người xem xong đều lấy làm kinh sợ vô cùng. Sáng hôm sau Tàng Đầu lại cho người sang nói với Tống Giang rằng :

- Xin nộp Úc Bảo Tứ và xin cho mấy người đến để làm tin.

Tổng Giang nghe nói liền truyền cho Thời Thiên, Lý Quỳnh Phàn Thủy, Hạng Sung, Lý Cồn theo sang trại Tàng Gia làm tin.

Khi nam người ra đi Ngô Dụng gọi Thời Thiên ghé tai vào dặn thầm rằng :

- Nếu lỡ khi có biến, thì cứ thế này mà làm.

Đoạn rồi nam người vâng lệnh ra đi. Khi sang đến trại Tàng Đầu, Thời Thiên dắt bốn người vào chào Tàng Lộng mà nói rằng :

- Chúng tôi vâng Tướng lệnh Ca Ca, xin sang đây để làm tin.

Sử Văn Cung nói lên rằng :

- Ngô Dụng sai nam người đến đây, vị tất đã không có mưu kế gì ?

Lý Quỳnh nghe nói cả giận mà nắm lấy Sử Văn Cung toan đánh. Tàng Lộng vội vàng đứng dậy mà khuyên giải ra.

Thời Thiên nói với hai người rằng :

- Lý Quỳnh tuy là người thô莽, song hiện là một người tâm phúc của Tổng Công Minh, nay sai sang đây thì không còn điều gì đáng ngờ nữa.

Tàng Lộng cũng dốc lòng giảng hòa, nên chẳng nhắc gì đến lời của Sử Văn Cung nữa, liền sai đặt rượu dãi nam người, rồi mời sang chùa Pháp Hoa, cho nam trăm quân vây giữ trước sau. Đoạn rồi cho Tàng Thang đem Úc Bảo Tứ, cùng các lễ vật sang trại Tổng Giang để giải hòa.

Tổng Giang nom thấy một xe tiền lụa, và một đoàn ngựa đem đến, liền bảo với Tàng Thang rằng :

- Ngựa này toàn là ngựa cướp chuyển sau, còn con ngựa Thiên Lý Long Câu Chiếu Dạ Ngọc Sư Tử cướp của Đoàn Cảnh Trụ chuyển trước, sao không thấy ở đây ?

Tàng Thang nói :

- Con ngựa hiện sư phụ Sử Văn Cung để cưới, nên chưa đem được đến đây.

- Nếu vậy phải viết giấy bảo mang sang đây mau.

Tàng Thang bèn viết giấy cho người mang về trại, để đòi con ngựa Ngọc Sư Tử sang.

Sử Văn Cung tiếp được giấy trả lời rằng :

- Con ngựa khác thì không dám tiếc, duy con ngựa ấy thì không thể nào mà đưa đi được...

Tống Giang nghe nói, lại sai người sang hỏi. Sau Sử Văn Cung đáp rằng :

- Muốn lấy con ngựa ấy, thì phải lui quân ngay lập tức mới được.

Tống Giang thấy vậy, bàn định với Ngô Dụng, chưa quyết kế sách ra sao. Chợt đâu có tin báo Lang Châu với Thanh Châu dẫn hai đạo quân mà sắp tới nơi.

Tống Giang nghe nói, liền cười nhạt mà rằng :

- Quân kia biết tất nó giở quẻ với mình.

Nói đoạn liền truyền lệnh cho Quan Thắng, Đan Đình Khuê, Ngụy Định Quốc dẫn quân mã đón bọn Thanh Châu, Hoa Vinh, Mã Lâm, Đặng Phi ra đón quân mã Lăng Châu, Tống Giang lại mật gọi Úc Bảo Tứ đến, lấy lời lẽ tử tế dỗ dành, tiếp đãi một cách rất ân nghĩa, và nói rằng :

- Nếu ngươi hết sức vì ta phen này, ta cho làm Đẩu Lĩnh ở sơn trại, và xóa hết thù xưa. Bằng không thì nay mai Tàng Đẩu bị phá, bấy giờ ngươi xử trí ra sao.

Úc Bảo Tứ nghe nói cúi lạy tạ ơn, rồi tình nguyện xin theo dưới trướng.

Ngô Dụng liền dặn kế cho Úc Bảo Tứ rằng :

- Ngươi giả cách trốn về nói với Sử Văn Cung rằng : Ngươi với Tàng Thang đến trại giảng hòa đã dò được tin đích xác, hiện nay Tống Giang chỉ định lừa lấy con ngựa Thiên Lý, rồi sau giở quẻ chứ không thực bụng giảng hòa. Và ngày nay nghe nói, hai đạo quân Thanh Châu và Lăng Châu kéo đến, thì trong lòng đương lo sợ, vậy ta nên thừa thế thi hành, chớ nên bỏ lỡ. Như vậy nếu hán nghe lời, thì ta sẽ có cách, ngươi phải đi ngay mới được.

Úc Bảo Tứ vâng lời, trốn về trong trại Sử Văn Cung, đem mấy lời đó nói cho Sử Văn Cung. Sử Văn Cung liền dẫn Úc Bảo Tứ đến trình Tàng Trưởng Quan, nói rõ ý Tống Giang không định giảng hòa, mà bản định với Tàng Trưởng Quan để thừa thế sang cướp trại Tống Giang.

Tàng Trưởng Quan nói rằng :

- Tàng Thăng hiện còn ở đó, nếu mình sai lời thì tất bị hán giết mất.

Sử Văn Cung nói :

- Ta phá được trại, thì cứu được người chứ ngại gì. Đêm nay cứ truyền lệnh các trại, đem hết cả quân sang cướp trại Tống Giang, khác nào như rán mất dầu, thì còn làm chi được nữa ? Bấy giờ tôi có giết bọn Lý Quỳ cũng được.

Tàng Trưởng Quan ngăn ngại mà rằng :

- Giáo Sư nên dùng lương kế mới được.

Đoạn rồi truyền lệnh cho Tô Định ở Bắc trại, Tàng Khôi ở Đông trại, Tàng Mật ở Nam trại, đều đem quân đi cướp trại Tống Giang, Úc Bảo Tứ thấy vậy bèn lên sang chùa Pháp Hoa, tìm bọn Thời Thiên để mật báo cho biết.

Bên kia Tống Giang thấy Úc Bảo Tứ đi rồi liền bàn với Ngô Dụng rằng :

- Không biết rằng kế sách của ta có thi hành được chăng ?

Ngô Dụng nói :

- Nếu Úc Bảo Tứ không về, thì tất là bọn ấy trúng kế, mà đêm nay đến cướp trại. Vậy ta nên nấp ở hai bên, rồi cho Lỗ Trí Thâm và Vô Tòng dẫn quân bộ đánh trại bên Tây của họ, còn Dương Chí, Sử Tiến thì dẫn quân kỵ đánh chặn trại bên Bắc, thế tức là phép "Khuyến khuyến phục oa"⁽¹⁾ có thể trăm phát là trăm lần trúng được.

Nói đoạn liền hạ lệnh cho Đẩu Linh y kế thi hành.

(1) Chó thay phiên, nỏ nấp mào

Đêm hôm ấy sắc trời mờ mịt, u ám trắng sao, Sử Văn Cung cùng Tô Định đi trước, Tàng Mật, Tàng Khôi tiếp sau, người ngậm tằm, ngựa tháo nhạc, kéo hết cả quân mã sang trại giữa Tống Giang. Khi tới nơi thấy cửa trại vẫn còn chưa đóng, mà trong trại không có một ai, Sử Văn Cung biết là trúng kế, liền kéo quân lùi về bản trại.

Đương khi ấy bỗng thấy trong chợ Tàng Đầu nổi chiêng nổ sùng, rồi bốn mặt Đông, Tây, Nam, Bắc, đều thấy tiếng sùng nổ dùm dùm, tiếng người hò reo huyên náo, không biết rằng quân mã có tới bao nhiêu.

Bấy giờ Thời Thiên nhảy lên gác chuông chùa Pháp Hoa, khua gõ âm lên, rồi Lý Quỳ, Phần Thụy, Hạng Sung, Lý Cồn, đều nhất tề xông ra đánh.

Bọn Sử Văn Cung toan chạy về trại, song không sao tìm thấy đường lối để đi. Còn Tàng Trưởng Quan nghe thấy trong trại náo động vì thấy quân Lương Sơn Bạc chia làm hai đường sát đến, thì bực tức lo sợ, rồi tự tử mà chết.

Tàng Mật về đến Tây trại bị Chu Đồng đâm cho một dao chết ngay ra đó. Tàng Khôi về gần đến Đông trại bất đồ bị quân kỵ tán loạn xéo tan xác như bùn vậy. Tô Định hết sức cướp đường chạy ra cửa Bắc, bất đồ gặp mấy chỗ hầm hố khó đi, rồi sau lưng Lỗ Trí Thâm, Võ Tòng sát đến, trước mặt có Dương Chí, Sử Tiến sát hại lại, Tô Định luống cuống bị bắn chết ngay ở giữa đường.

Khi đó một mình Sử Văn Cung nhờ được có con ngựa Thiên Lý, đi nhanh như gió, chàng liền ra cửa Tây phóng đường mà chạy trốn. Chàng đi ước chừng hơn hai mươi dặm đường, thấy trời càng ngày càng tối mù mịt không biết lối nào lẩn, đoạn rồi có tiếng thanh la khua, có một tụi bốn năm trăm quân đổ ra, và có một viên tướng đi đầu, lấy cây gậy đánh luôn vào chân ngựa Thiên Lý, con ngựa thấy vậy, cứ nhảy chồm lên mà chạy liều chạy lĩnh, không sao mà kìm lại được.

Đương khi đó chợt thấy mây mù đen kín, khí lạnh diu hiu, một trận âm phong đua tới, rồi thấy trong đám hư không, bỗng có âm hồn Tiểu Cái phảng phất quanh co ở đó.

Sử Văn Cung kinh sợ vội vàng quay ngựa trở lại. Bỗng đâu lại gặp Lăng Tử Yến Thanh, lại thấy Ngọc Kỳ Lân Lu Tuấn Nghia xông ra quát lên rằng :

- Cường tặc chạy đi đâu ?

Nói đoạn đâm cho Sử Văn Cung một đao vào đùi ngã lăn xuống ngựa, rồi trối lại, mà giải về Tàng Đẩu Thi, Yến Thanh liền dắt con ngựa Long Cầu về để nộp.

Tổng Giang trông thấy trong lòng nửa náo nửa mừng, sai đem Tàng Thang ra chém, rồi bắt chém hết già trẻ nhà họ Tang, mà không để sót một ai. Đoạn rồi lấy hết kim ngân châu báu, cùng thóc gạo lương thực xếp tất cả lên xe để đem về.

Bên kia tụi Quan Thắng đánh đuổi được quân mã Thanh Châu, Hoa Vinh đánh đuổi được quân mã Lăng Châu, rồi hai toán quân cùng kéo về đại trại, không thiếu một ai.

Tổng Giang thấy vậy cả mừng, bèn cho Sử Văn Cung vào xe tù, rồi thu thập quân mã, lương thảo mà trở về Sơn Bạc.

Khi về tới Trung Nghĩa Đường, các Đẩu Linh đều đến làm lễ cáo với Tiểu Thiên Vương, Sai Tiêu Nhượng làm văn tế để tế, rồi các Đẩu Linh đều an mặc sang phục, khóc thương nức nở, mà moi ruột Sử Văn Cung lên để tế.

Khi tế lễ xong rồi, Tổng Giang liền bàn với các Đẩu Linh để lập chủ Lương Sơn Bạc, Ngô Dụng nói lên rằng :

- Huynh trưởng ở ngôi trên, rồi đến Lu Viên Ngoại ở thứ nhì, còn các anh em xin cứ theo như cũ.

Tổng Giang nói :

- Khi trước Tiểu Thiên Vương đã dặn lại rằng : Nếu ai bắt được Sử Văn Cung, tất phải làm chủ Lương Sơn Bạc. Vậy ngày nay, Lu Viên Ngoại bắt sống được tên giặc đó đem về để tế, thì tất nhiên tôn vị đến tay, không phải nói năng lời thôi chi nữa.

Lu Tuấn Nghia nói :

- Tiểu đệ tài hèn sức kém, đâu dám đứng vào vị trí ấy. Huynh trưởng có lòng cho được theo hầu cũng là quá đáng lắm rồi.

Tổng Giang đáp rằng :

- Không phải là Tổng mỗ quá khiêm, song Tổng mỗ có ba điều không bằng Viên Ngoại. Điều thứ nhất, tôi đây đáng người đen ngán, mà Viên Ngoại thì tướng mạo đường đường, uy phong lẫm lẫm, không mấy người bằng. Điều thứ hai, tôi đây xuất thân làm đứa tiểu lại, phạm tội trốn tránh tới đây, may được anh em có lòng yêu mến, mà cho tạm ở tôn vị, còn Viên Ngoại thì sinh ra ở nhà hào phú, lớn lên có tiếng anh hùng, thực không ai bằng được. Ba là Tổng Giang tôi van không yên nổi nước, vô không phục nổi người, tay không có sức trói nổi con gà, thân không có một mảy công lao, mà Viên Ngoại thì sức địch muôn người, rộng xem kim cổ, điều đó lại không theo kịp. Vậy Viên Ngoại có tài năng như thế, chính nên nhận lấy chức chủ sơn trại, rồi sau đây quy thuận triều đình, dựng nên công nghiệp, làm nên quan tước giàu sang, khiến cho anh em cũng được vẻ vang đôi chút. Tổng Giang tôi định như vậy, xin đừng từ chối nữa ?

Lư Tuấn Nghĩa nghe nói, lay rạp xuống mà rằng :

- Huynh trưởng đừng nên bàn phiếm nữa, Lư mỗ dù chết cũng không dám theo lời.

Ngô Dụng lại nói rằng :

- Huynh trưởng ở ngôi trên, rồi đến Viên Ngoại thì ai ai cũng phục, nếu Huynh trưởng nhường nhịn mãi, thì e lòng chúng lại nhạt nhẽo không ra gì.

Nói đoạn liếc mắt đưa khắp cả mọi người quanh đó.

Bấy giờ Lý Quỳ kêu lên rằng :

- Tôi ở Giang Châu, liễu thân liễu mạng, theo anh đến đây, ai ai cũng không phải nhường anh mới được. Tôi đây dầu Trời cũng không sợ, cần gì mà phải nhường đứa nào. Tôi bực mình lên thì tan nát cả bây giờ.

Vô Tòng thấy vậy, cũng chạy đến kêu lên rằng :

- Hiện nay bao nhiêu quân quan thuộc tay Ca Ca, đều là những người sắc mệnh triều đình, người ta chỉ nhường Ca Ca chứ không nhường ai nữa.

Lưu Đường cũng nói lên rằng :

- Khi trước bảy anh em chúng tôi ở đây, đã có bụng nhường Ca Ca rồi, nay cần gì mà Ca Ca còn phải nhường ai ?

Lỗ Trí Thâm cũng kêu lên rằng :

- Nếu Ca Ca còn lễ nghĩa nhún nhường mãi, thì tội ta giải tán là xong.

Tống Giang thấy chúng nói, liền đáp lên rằng :

- Anh em hãy im tất cả, tôi có cách hỏi xem ý Trời ra sao, rồi mới có thể định được.

Ngô Dụng hỏi :

- Huynh trưởng có cách gì cao kiến ?

Tống Giang đáp :

- Tôi có hai cách này, để xin nói với anh em cũng hỏi ý Trời xem sao.

Mới hay :

Người nghĩa khí bậc anh tài,

Dẫu mà sinh tử dám sai tắc lòng.

Nước non là nước non chung,

Mong sao gặp khách anh hùng chủ trương.

Sá chi tham muốn giàu sang,

Mà quên nghĩa lớn thời thường như ai ?

Có ta âu cũng có người,

Thử xem chuyển vận cơ trời sao đây ?

LỜI BÀN CỦA THÁNH THẦN :

Ta trước nói Tống Giang muốn giết Tiểu Cái, còn có người ngờ, nay đọc hồi này, mới thấy ý kiến tác giả kia vậy ? Tả ra giáo giờ khúc triết cho rõ tội Tống Giang chẳng muốn báo thù cho Tiểu Cái vậy, sao mà rõ ý tứ như thế vậy thay !

Một đoạn tả Đoàn Cảnh Trụ nói rằng Úc Bảo Tử cướp ngựa đem về Tăng Đầu Thị mất... ôi ! Ba chữ Tăng Đầu Thị, thì há chẳng phải Tống Giang không ghi lòng tạc dạ nhớ đến hay sao, viết vào đá, khắc vào gỗ, ngày đêm kêu khóc, lệ ra nước máu vậy thay ? Thế mà từ khi định việc tang ở ngôi đến nay, bỏ lửng đi không nhắc

đền, thấy rằng Tống Giang chẳng từng nhắc đến nên Ngô Dụng cũng nhắc đến, Lâm Xung cũng không nhắc đến, cho đến mọi người trên dưới trong sảnh cũng không ai nhắc đến, và cũng chẳng ai nhắc đến, và cũng chẳng biết thế nào mà nhắc đến. Nay bỗng đầu tù Đoàn Cảnh Trụ về, lại giờ ra nhắc đến, như thế Tống Giang không còn bịt miệng chúng vậy.

Hai nửa Đoàn Cảnh Trụ nói rõ việc cướp ngựa, Tống Giang nghe mà cá giận, ôi ! Tàng Đầu Thị không thể nào tha, đã một lần cướp ngựa, lại hai lần cướp ngựa, đã một lần bực tức, lại còn đến hai lần, ai mà chà tức ? Thế mà xét đến bảo thủ cho Tiểu Thiên Vương bị bắn chết, thì sự đau lòng nhớ đến, tất phải có phận sự rồi ! Đến nay tên thế còn đủ, hàng thang chẳng nhắc, lại cái nhục bị cướp ngựa, thì giờ khắc chẳng nêu ra, làm sao nhẫn tâm như thế được ?

Ba nửa, Tiểu Cái để lại lệnh rằng : Nếu ai bắt được Sứ Văn Cung, thì làm chủ Sơn Bạc, tới khi Tống Giang sai khiến chu tướng, như Từ Ninh, Hồ Duyên Chúc, Quan Thắng, Sách Siêu, Đan Đình Khuê, Ngụy Định Quốc, Tuyên Tán, Hắc Tu Văn... lại không dám sai lư ấy. Xem ra đối với cái thù bất cộng, thì chẳng kịp ân, phải báo cho xong có chết cũng cam, mà Tống Giang có chỉ báo thù, thì phải hãy để không ngồi chủ ấy làm trọng thưởng, cho hết thấy dùng sĩ; Tống Giang mà chỉ toan giữ ngôi chủ trại lửa, tất không muốn báo thù cho Tiểu Cái vậy, cũng không ai có thể trách đến, nên khi đánh báo thù, chỉ cử những viên tướng loảng xoảng, thì bắt sao nổi Sứ Văn Cung, làm sao hòng làm chủ sơn trại với Tống Giang nổi ?

Bốn nửa, trong đám người mới tới, chỉ Lu Tuấn Nghĩa đứng lên xin đi, Tống Giang còn hỏi lại Ngô Dụng có nên không ? Ngô Dụng cất cho chỗ nhân rồi, vì rằng theo phép khiển tướng, thứ nhất là tiên phong, thứ hai tả quân, thứ ba hữu quân, thứ tư trung quân, thứ năm hợp hậu, thứ sáu mới đến phục quân, phục quân thì đã định kế toán, biết là phải thua, mà thua phải chạy đường ấy, mới đặt trước một đám phục quân. Nay chư quân chưa đi, kế toán chưa định, sao biết rằng địch đã thua, mà thua phải đi đường ấy mà trốn ? Nếu chưa biết rằng địch đã thua, mà thua phải đi đường ấy mà trốn, mà lại khiến Viên Ngoại đi đường ấy trước để mai phục quân, thì rõ ràng không khiến Viên Ngoại bắt được Sứ Văn Cung, chỉ là an trí Lu Tuấn Nghĩa một nơi đó vậy.

Năm nửa, Sứ Văn Cung cười ngựa, lại là con Chiếu Dạ Ngọc Sư Tử. Tống Giang nom thấy ngựa tốt, đã sôi ruột nóng đầu, vì con ngựa Sứ Văn Cung cưỡi, vốn con ngựa đã cướp của Đoàn Cảnh Trụ đem đến cho mình, hơn nữa lại Sứ Văn Cung bắn chết Tiểu Cái. Lời ngạn có nói : Khi gặp bạn tốt, con mắt rõ ra, khi gặp kẻ thù, con mắt giận dữ, ý nói trong lòng làm sao, hiện ra con mắt. Nay Tống Giang vì con

ngựa quý, thì phải trước vì ngựa, mà Tống Giang vì Tiểu Cái, thì trước phải giận đến Sử Văn Công, nay Sử Văn Công võ ngựa tới nơi, mà chỉ chép đến ngựa quý, làm Tống Giang sôi ruột nóng đầu, chép rõ con ngựa ở mắt Tống Giang, thì thấy Tống Giang đi đánh báo thù, cũng chỉ vì con ngựa quý.

Sáu nữa, bức thư vấn tội, khinh trách việc giết Tiểu Cái, trọng trách việc cướp ngựa, đòi trả hai lần ngựa bị cướp, phải đòi trả Ngọc Sư Tử, thì ra đòi hai lần mất ngựa, Tống Giang chỉ cần đến Ngọc Sư Tử mà thôi ư ? Nếu đòi ngựa mất hai lần, mà Tống Giang lại được con ngựa Chiếu Dạ Ngọc Sư Tử, thì Tống Giang hẳn ban sư về núi, không thêm đánh nữa ! May mà Bào Tử nội phản, kế Phục Oa thành, động chuông chùa Pháp Hoa, năm anh họ Tăng chết cả đấy ! Nếu chẳng may hai đội quân Thanh Châu, Làng Châu đến kịp, biến thành cái ước hòa giải, thì ra Tống Giang kêu khóc ngày đêm nhớ đến Thiên Vương, cũng chẳng qua vì con ngựa quý ?

Bảy nữa, Lu Tuấn Nghĩa đã lập nổi công rồi, Tống Giang còn đánh trống họp chúng lại như kéo bè, để mà nói đến lập chủ. Chao ôi ! Thương nghị, thì có bao giờ xong, với số đông tâm phúc của Tống Giang, tại làm sao lại quanh co mãi thế, thiết tưởng đã có lệnh của Thiên Vương để lại đó làm bằng, đến nay Lu Tuấn Nghĩa bắt được Sử Văn Công, thì ngôi chủ sơn trại chỉ một lời là đủ, lại còn họp chúng, rồi lại bày ra hỏi ý trời, về việc đưa nhau đi cướp lấy lương, để lại định ngôi chủ trại... Sao mà khéo biến hóa ra nhiều thế, đến như thế là ghê lắm vậy ? Chao ôi ! Tác gai chép ra, dụng ý làm cho rõ ràng tội của Tống Giang, thế mà những kẻ ngu phu, chẳng cho rằng muốn giết Tiểu Cái, lại khư khư đem Trung với Nghĩa gán cho người đó để nêu cao, há chẳng quái lạ mà đáng than thở cho đời kia hay sao ?

HỒI THỨ SÁU MƯƠI TÁM

*Tôi Đông Bình Phủ. Sĩ Văn Long mắc nạn;
Bắt Song Thương Tướng. Tống Công Minh lập công.*

Bấy giờ Tống Giang nói với mọi người rằng :

- Hiện nay sơn trại ta thì thiếu lương, và gần đây có phủ Đông Bình và phủ Đông Xương đều là những nơi trù phú, mà chúng ta xưa nay vẫn chưa từng quấy nhiễu của ai. Vậy ngày nay tôi cùng Viên Ngoại rút thẻ xem ai rút phải thẻ nào, thì đem binh đến đó mà vây lấy lương thảo, rồi ai đánh được trước thì làm chủ Lương Sơn.

Ngô Dụng nói :

- Thẻ thì rất phải lắm.

Lư Tuấn Nghĩa gạt đi mà rằng :

- Không thể được. Huynh trưởng tất phải làm chủ sơn trại, tôi không khi nào dám thi công như thế.

Tống Giang nhất định thi hành, liền sai Bùi Tuyên viết hai cái thẻ, đem ra khấn trời đất quỷ thần rồi Tống Giang cùng Lư Tuấn Nghĩa phải mỗi người rút một cái. Khi mở ra xem. Tống Giang rút thẻ Đông Bình Phủ, Lư Tuấn Nghĩa rút thẻ Đông Xương Phủ.

Tống Giang liền truyền lệnh cất quân mã, chia làm hai bọn để đi đánh. Bọn Tống Giang thì có Lâm Xung, Hoa Vinh, Lưu Đường, Sứ Tiến, Từ Ninh, Yến Thuận, Lã Phương, Quách Thịnh, Hàn Thao Bành Di, Khổng Minh, Khổng Lượng, Giải Trân, Giải Bảo, Vương Nuy Hổ, Nhất Trụợng Thanh, Trương Thanh, Tôn Nhị Nương, Tôn Tấn, Cố Đại Tẩu, Thạch Dũng, Úc Bảo Tứ, Vương Đình Lục, Đoàn Cảnh Trụ, tất cả hai mươi viên Đầu Lĩnh và một vạn quân mã bộ, và ba viên Đầu Lĩnh. Thủy quân là Nguyễn Tiểu Nhị, Nguyễn Tiểu Thất, Nguyễn Tiểu Ngũ, đều đem chiến thuyền đi tiếp ứng.

Bọn Lư Tuấn Nghĩa thì có Ngô Dụng, Công Tôn Thảng, Quan Thảng, Hồ Duyên Chức, Chu Đồng, Lôi Hoành, Sách Siêu, Dương

Chí, Đan Đình Khuê, Ngụy Định Quốc, Tuyên Tán, Hắc Tư Ván, Yến Thanh, Dương Lâm, Âu Bằng, Lãng Chấn, Mã Lâm, Đặng Phi, Thi Ân, Phàn Thụy, Hạng Sung, Lý Cồn, Thời Thiên, Bạch Thảng tất cả hai mươi viên Đầu Linh đem một vạn quân mã bộ, và ba viên Đầu Linh thủy quân là Lý Tuấn, Đồng Uy, Đồng Mạnh dẫn chiến thuyền đi tiếp ứng. Còn các Đầu Linh khác đều ở nhà coi trại.

Khi cất đặt xong, Tống Giang dẫn bộ hạ đi đánh núi Đông Bình, Lư Tuấn Nghĩa dẫn các Đầu Linh đi đánh phủ Đông Xương. Hôm đó là mồng một tháng ba, khí trời ẩm áp dễ chịu. Tống Giang dẫn một toán quân đến nơi tên là An Sơn Trấn, cách phủ Đông Bình chừng hai ba dặm hạ trại ở đó.

Tống Giang bảo với các tướng rằng :

- Phủ Đông Bình có quan Thái Thú là Trình Vạn Lý, và một người binh mã Đô Giám là Đồng Bình, người Đẳng quận tỉnh Hà Đông, khiến hai cây thương rất giỏi, sức khỏe muôn người không địch nổi, người ta vẫn gọi là Song Thương Tướng xưa nay. Vậy ngày nay ta đánh thành trì, trước nhất phải lấy lễ mà đãi, nghĩa là ta sai hai tướng đưa chiến thư trước, nếu họ bằng lòng đầu hàng, thì thôi không đánh, bằng không thì ta sẽ thi hành, để cho họ không còn trách ta được điều gì nữa, hiện nay ai có thể đưa thư cho ta được ?

Nói dứt lời, thì thấy Úc Bảo Tứ chạy ra ứng lời nói lên rằng :

- Chúng tôi có biết mặt Đồng Bình, vậy tôi xin đi đưa thư phen này.

Đoạn rồi lại thấy Vương Bình Lục chạy ra nói rằng :

- Chúng tôi mới đến sơn trại, chưa có chút công lao vậy xin cùng đi một thể.

Tống Giang nghe nói cả mừng, liền viết thư nói vay lương thảo, rồi đưa cho hai người đem đi.

Bấy giờ Trình Thái Thú đương ngồi bàn việc quân với Đồng Đô Giám, chợt thấy người báo.

- Tống Giang sai người hạ chiến thư đến.

Trình Thái Thú gọi Úc Bảo Tứ và Vương Đình Lục.

Hai người đi vào, đưa thư lên Trình Thái Thú, Thái Thú xem xong bảo với Đồng Bình rằng :

- Họ định vay tiền lương ở đây, ta nên định như thế nào.

Đồng Bình nghe nói cả giận, bắt đem Úc Bảo Tứ, Vương Đình Lục ra chém.

Trình Thái Thú gạt đi mà rằng :

- Xưa nay hai nước đánh nhau, không bao giờ lại chém người lại sứ. Bây giờ cứ đánh cho mỗi người mấy chục roi rồi đuổi họ về, xem họ xử trí làm sao ?

Đồng Bình nghe nói, vẫn còn tức giận, liền sai trói hai người lại, đánh bập máu tươi rồi đuổi ra ngoài cổng phủ.

Hai người bị đòn khóc lóc với Tống Giang. Tống Giang nghe nói dùng dùng nổi giận, cho hai người về nghỉ ở sơn trại, rồi mới bàn định việc quân.

Chợt thấy Cửu Van Long Sử Tiến, đến trước trưởng kêu lên rằng :

- Trước đây ở phủ Đồng Bình, tiểu đệ có quen một đứa con hát tên là Lý Thụy Lan rất là thân mật, vậy nay tôi xin đem ít tiền lẩn vào trong thành, trọ tạm nhà nó. Ca Ca ước định ngày đánh nhau để cho Đồng Bình ra thành, tôi sẽ đốt lửa trên cổ lâu, mà hợp đánh làm một, thì có thể thành công ngay được.

Tống Giang nghe nói khen phải, liền ưng lời truyền lệnh cho đi.

Sử Tiến lấy tiền nong gói vào khăn gói, rồi giắt ngấm khi giới mà bái tạ ra đi. Tống Giang dặn với rằng :

- Hiền đệ vào đó phải liệu cơ tiến thoái, ta ở ngoài này phải đợi tin tức, rồi ta mới dám động.

Sử Tiến vâng lời, quay ra lén vào thành, mà thẳng tới nhà Lý Thụy Lan. Khi Sử Tiến tới nơi, Đại Bá lấy làm kinh ngạc, liền mời vào nhà trong, gọi con gái là Lý Thụy Lan ra tiếp đãi.

Lý Thụy Lan mời Sử Tiến lên trên gác mà hỏi rằng :

- Lâu nay không thấy bóng vía ở đâu, sau khi nghe nói là nhập đảng với Lương Sơn Bạc làm Đại Vương ở đấy, Quan Tư vẫn yết bằng truy nã không được... Mấy hôm nay thấy đồn là quân mã Tổng Giang kéo đến đánh thành để lấy lương thực, vậy sao anh lại lẩn đến đây được ?

Sử Tiến khề đáp rằng :

- Chẳng giấu gì nàng, hiện tôi đương làm Đầu Lĩnh ở Lương Sơn Bạc, mà chưa có chút công lao gì. Nay Ca Ca đến đánh thành ở đây, tôi nói rõ chuyện nàng cho Ca Ca tôi biết, và đến đây để dò thám xem sao ? Đây có một ít vàng bạc đem đưa để nàng chi dụng, xin chớ để vỡ chuyện ra mà khốn... Nay mai xong việc, tôi sẽ đón cả gia quyến nàng lên núi một thể cho vui.

Lý Thụy Lan gật gù vâng lời, cất vàng bạc đi rồi đem rượu ra để thiết đãi. Đoạn rồi Lý Thụy Lan trở xuống nhà bàn với Đại Bá rằng :

- Sử Tiến xưa nay vốn đi lại với nhà ta tử tế, hiện nay hán làm giặc đi với bọn Lương Sơn, vậy nếu chúa hán ở đây, không khéo thì nguy cả.

Đại Bá đáp rằng :

- Bọn hảo hán của Lương Sơn Bạc không phải là chuyện chơi, nếu ta dãi họ không ra gì, nay mai họ phá thành vào đến đây, thì tất là nguy cả.

Người vợ đứng bên cạnh nghe, máng luôn rằng :

- Lão già ngu xuẩn biết được việc gì ? Cứ đi ra phủ mà thú ngay đi, đừng để đây rồi lại luy cả đến mình khó chịu.

Đại Bá nói :

- Hán đem bao nhiêu tiền bạc cho mình. Nay mình không che chở cho hán nghị còn ra nghĩa lý gì nữa.

Mụ vợ lại quát lên rằng :

- Thôi đừng nói nồn nường nữa ! Nhà mình hát xướng kiếm ăn, xưa nay chôn hàng mấy vạn người còn chả cần, nữa là một người ấy

thì thắm vào đâu ? Nếu ông không đi ra thú, thì để tôi ra thú với quan, rồi bây giờ ra đây mà gánh tội với nó.

Đại Bá vội vâng lời mà rằng :

- Được, được, nếu vậy cứ bảo con gái thiết đãi hán ta, chớ để lộ chuyện cho hán biết, để tôi đi với vài người lính đến đây bắt hán, rồi sẽ đem ra thú quan một thể.

Nói đoạn liền cùng nhau tính kế thi hành.

Bấy giờ Sử Tiến ngồi trên lầu, thấy Lý Thụy Lan đi lên, nét mặt khi đỏ khi trắng, ra dáng thất thường.

Sử Tiến liền hỏi rằng :

- Chẳng hay nàng có việc gì trong nhà mà làm ra vẻ kinh hoàng như vậy ?

Lý Thụy Lan đáp :

- Vừa rồi đi lên thang gác, bị vấp một cái suýt ngã, nên có dáng kinh sợ đó.

Nói đoạn cùng ngồi uống nước với nhau, được một lát thấy có tiếng người dưới thang gác bước lên, và ngoài cửa sổ có tiếng người kêu thét, rồi có mấy chục tên lính ập vào sân bắt Sử Tiến, trói ghì lại, đem giải vào phủ Đông Bình.

Khi tới phủ đường, Trình Thái Thú quát rằng :

- Quân này to gan thực, một mình trơ trọi, dám vào đây rồi do thám hay sao ? Phen này không có bố Thụy Lan vào báo thì có lẽ một thành Đông Kinh này nguy vào tay ngươi mất, ngươi phải thú ngay, tên Tống Giang bảo ngươi vào đây làm gì ?

Sử Tiến lạng ngát không nói một câu nào. Đồng Bình nói rằng :

- Quân này không tra tấn, thì sao nó chịu nói.

Trình Thái Thú liền thét lên ra lệnh đem Sử Tiến tra đánh, đánh tới hơn trăm côn, Sử Tiến vẫn một mực không nói nang chi cả.

Đồng Bình nói rằng :

- Hãy đem gông gông nó lại, cho vào ngục tử tù giam đấy, để đợi bắt được lũ Tống Giang, rồi đem giải kinh sư một thể.

Tài cao tất phải mưu cao,

Ở đời kém lựa dễ sao được toàn ?

Thương thay sắt đá già gan,

Dem thân mắc cạm hồng nhan cho đành !

Nói về Tống Giang, khi sai Sử Tiến đi rồi, liền viết giấy sang thuật rõ tình hình đầu đuôi cho Ngô Dụng biết. Ngô Dụng xem giấy xong lấy làm cả kinh, nói cho Lư Tuấn Nghĩa biết, rồi vội vàng đến trại Tống Giang để hỏi chuyện.

Khi tới nơi, Ngô Dụng hỏi Tống Giang rằng :

- Ai bảo Sử Tiến đi như thế ?

Tống Giang đáp :

- Hán nói là hán thân đưa con hát ở trong thành, nên hán tình nguyện xin đi đó.

- Chết nỗi ! Sao Huynh tưởng làm như thế ? Nếu tôi ở đây, thì quyết nhiên không thể cho đi được. Xưa nay những tội xướng ca vẫn quen lối đưa người cửa trước, rước người cửa sau, làm hại kẻ biết bao nhiêu người tử tế. Dầu có thân tình đến đâu, cũng khó lòng mà lọt những tay mù đầu kia được. Anh ta đi phen này tất là nguy mất.

- Nếu vậy quân sư nghĩ kế gì để cứu cho hán ?

Ngô Dụng liền gọi Cố Đại Tẩu đến mà dặn rằng :

- Bây giờ nàng phải ăn mặc giả làm người nghèo khổ, đi vào trong thành dò xem tin tức Sử Tiến ra sao, rồi về báo ngay lập tức. Nếu hán bị vào trong ngục rồi, thì phải nói khó với người trong ngục, giả làm chỗ bà con khi trước mà vào đưa cơm rồi khê dặn hán ta cứ đêm hôm nguyệt tân (cuối tháng) tháng này, vào khoảng tối thì ta kéo quân vào đánh thành, bảo hán phải kiếm chỗ nào mà thoát thân mới được. Còn nàng cứ đợi ở trong ấy, đến đêm hôm nguyệt tân sẽ phóng lửa lên, để ngoài này tiến binh vào đánh.

Nói đoạn lại quay bảo Tống Giang rằng :

- Bây giờ Huynh trưởng nên đem quân đến đánh quận Vấn Thượng, để cho dân chúng phải chạy vào phủ Đông Bình, rồi Cố Đại Tẩu lẫn vào đám ấy mà đi, thì không ai biết đến nữa.

Ngô Dụng bàn định xong, lại lên ngựa mà về phủ Đông Xương. Tổng Giang cát Giải Trân, Giải Bảo đem năm trăm quân đi đánh huyện Vấn Thượng. Nhân dân trong huyện thấy vậy đều dắt díu nhau kéo sang phủ Đông Bình để lánh nạn.

Bấy giờ Cố Đại Tẩu để đầu bù tóc rối, ăn mặc áo xống lam lũ, để đánh lộn sòng với bọn dân chúng, chạy vào đến phủ Đông Bình, rồi lang thang giả làm mặt ăn xin, mà đến trước nha phủ. Ngày hôm đó biết Sứ Tiến đã bị giam trong lao rồi, nàng liền kiếm một phạng com đưa đến trước cửa để lao để đợi.

Được một lát, có một người lính già ở trong lao đi ra, Cố Đại Tẩu liền cúi lạy mà khóc như mưa như gió. Người lính hỏi rằng :

- Mụ này đi đâu mà khóc lóc khổ sở thế ?

Cố Đại Tẩu gạt nước mắt khóc sụt sùi mà rằng :

- Trong ngục đây có Sứ Đại Lang mà người chủ cũ của tôi, đã mười năm nay vẫn nghe nói đi buôn bán ở những đâu, không sao được gặp. Ngày nay không biết vì có sao lại bị giam ở đây như thế. Tội nghiệp quá ! Bây giờ không có ai trông nom com cháo chi đến, vậy lão tôi đi kêu xin được lung com nguội, muốn đem đến cứu cho ông ta một bữa, dám xin Đại Ca thương tình, mà cho tôi đưa vào, thực là phúc đức cho tôi vạn bội.

- Hán là bọn giặc ở Lương Sơn, đã phạm tử tội, ai dám cho mụ vào đấy được ?

- Thôi thì người ta có chết, cũng là thấy trò tình nghĩa, xin ông làm ơn cho tôi một chút, cho khỏi mang tội với trời.

Nói xong, lại khóc nức nở không thôi.

Lão lính thấy vậy, nghĩ thầm trong bụng : "Nếu là đàn ông thì không cho vào được, nhưng một người đàn bà này, thì làm gì mà ngại ?".

Nghĩ đoạn liền đưa Cố Đại Tẩu vào trong lao. Bấy giờ Sử Tiến cổ đeo gông, lưng đeo xích đương ngồi ngẫm nghĩ trong lao. Khi thấy Cố Đại Tẩu vào, thì cả kinh không dám nói lên lời. Cố Đại Tẩu thì giả vờ vừa lấy cơm vừa khóc đưa cho Sử Tiến ăn.

Đương khi đó, lại có một tên Tiết Cấp còn ít tuổi, chạy đến quát lên rằng :

- Quân quái ! Chỗ tử ngục, ai cho ngươi được đến đây mà đưa tin tức. Có muốn sống thì ra ngay, không thì chết đòn bây giờ.

Cố Đại Tẩu biết thế không ngồi được lâu, liền khẽ nói với Sử Tiến rằng :

- Đến đêm nguyệt tận thì liệu thoát thân...

Sử Tiến toan hỏi lại, thì người Tiết Cấp đã kéo Cố Đại Tẩu mà ra ngoài cửa mất. Khi đó Sử Tiến nghe được ba tiếng "đêm nguyệt tận", thì trong bụng hiểu ngầm, chắc là đêm đó thì binh mã đánh vào thành để cứu, chàng liền định kế đến tối hôm ấy kiếm cách để thoát thân.

Thấm thoát đến hôm hai mươi chín, có hai tên Tiết Cấp ngồi nói chuyện với nhau. Một người kia hỏi :

- Hôm nay là mấy rồi ?

Người nọ nhớ ngay liền đáp rằng :

- Hôm nay là ngày tuyết tận rồi, đêm nay phải mua vàng về lễ cô hồn đây.

Sử Tiến nghe thấy, chắc hôm nay là hôm ba mươi ngày nguyệt tận, chàng liền quyết kế mong đợi đến đêm để hành sự. Gần tối hôm ấy Sử Tiến thấy một người Tiết Cấp hơi ngà ngà say, ngồi gần ở đó, chàng liền chạy đến mà hỏi vờ rằng :

Tiết Cấp nghe hỏi, quay đầu lại đằng sau để nom. Sử Tiến liền giơ đầu gông giáng cho một nhát vào đầu, chết gục ngay xuống. Đoạn rồi chàng liền nhặt một hòn đá gõ tháo gông ra, rồi hai mắt trợn trừng trợn trạc mà đi ra sân.

Bấy giờ mấy anh lính ngục cũng nửa tỉnh nửa say ngồi quanh ở đó. Sử Tiến chạy đến đánh mấy anh chết, còn mấy anh thì mau chân

chạy thoát được. Sử Tiến đánh xong bọn lính canh rồi, quay vào tháo gông cùm cho năm sáu mươi người tù trong ngục, và tháo tung cửa ngục ra, để đợi quân ngoài vào cứu ứng.

Khi đó có người vào báo với Trình Thái Thú, Thái Thú xám hẳn mặt lại rồi mời Đồng Bình sang để hỏi kế.

Đồng Bình nói :

- Cái này trong thành chắc có người do thám, vậy xin cứ cho người vây chặt lấy bọn tù đó, để tôi thừa thế ra thành bắt tên Tống Giang về đây. Còn tướng công ở nhà coi giữ thành trì cho cẩn thận mới được.

Nói đoạn, liền đem quân mã ra đi, Trình Thái Thú bèn sai các Tiết Cấp, cùng các Ngưu Hầu, đều cầm gương dao đến ngục mà reo hò để canh giữ. Sử Tiến ở trong thấy vậy, cũng không dám thò ra nữa. Cố Đại Tẩu nghe thấy tin ấy, thì trong lòng lấy làm áy náy tức bực vô cùng. Mà không biết làm sao cho được.

Vào khoảng canh tư đêm hôm ấy, Đặng Bình dẫn quân mã đến trại Tống Giang. Tống Giang nghe báo, chắc rằng Cố Đại Tẩu lại bị sao đây, liền truyền cho tam quân đều phải chỉnh tề, để ra nghinh địch. Quân mã được lệnh vội vàng chỉnh đốn đội ngũ, rồi kéo ra dàn trận đón đánh. Nguyên Đồng Bình là một người tinh ranh linh lợi, tam giáo ⁽¹⁾ và cửu lưu ⁽²⁾ không gì là không thạo, quân huyển ty trúc, không gì là không hay. Nhân thế mà bọn Sơn Đông Hà Bắc, ai ai cũng gọi tên là Phong Lưu, Song Thương Tướng xưa nay.

Hôm đó khi trời vừa sáng, đôi bên dàn trận xong, Tống Giang đứng bên này trông thấy Đồng Bình, ra dáng tinh anh tuấn tú, thì trong bụng có vẻ mừng thầm. Sau lại thấy Đồng Bình đeo một cái túi tên, trong có lá cờ nhỏ viết đôi câu đối rằng :

"Anh hùng Song Chiêu Tướng,

Phong lưu Vạn Hộ Hầu".

(1) Tam giáo là Nho giáo, Đại giáo và Phật giáo

(2) Cửu lưu, các phái học nho, học đạo, học toán, học phù phép, phái Danh gia, Mặc gia, Tung Hoàn gia, Nông gia... cộng tới chín giòng.

Tổng Giang thấy vậy, liền sai Hàn Thao ra đánh trước, Hàn Thao vâng lệnh múa cây giáo sắt, xông ngựa ra đánh Đồng Bình.

Đồng Bình múa đôi thương sắt như thần hiện quỷ biến. Hàn Thao không thể nào địch nổi, Tổng Giang lại sai Kim Sang Ban Từ Ninh, múa Câu Liêm Sang ra đánh thay Hàn Thao. Từ Ninh vâng lệnh, xông ngựa ra đấu với Đồng Bình, đôi bên quần nhau hơn năm mươi hiệp, không quyết được thua, Tổng Giang sợ Từ Ninh đuối sức, liền gõ chiêng thu quân, rồi Từ Ninh cấp sang quay ngựa trở về bản trận. Đồng Bình múa song thương cười ngựa đuổi theo, Tổng Giang liền thừa thế trở tam quân đổ lại vây chặt lấy Đồng Bình.

Đồng Bình bị vây trong đám quân, hết sức hăng hái để đánh xông ra. Tổng Giang đứng trên nắm đất cao, thấy Đồng Bình chạy sang Đông, thì trở cờ sang Đông, Đồng Bình chạy sang Tây, lại cho cờ hiệu sang Tây, quân sĩ cứ theo hiệu cờ mà bố vây rất ngặt.

Đồng Bình ra sức mua song thương đánh cự hồi lâu mới tháo vây mà chạy thoát được. Tổng Giang cũng không đuổi, Đồng Bình liền thu quân kéo về trong thành.

Đêm hôm ấy Tổng Giang đem binh, đến sát chân thành vây khắp cả bốn mặt, duy Cổ Đại Tẩu ở trong chưa dám phóng lửa, Sử Tiến cũng chưa dám vượt ngục để ra, nên chưa sao mà đánh phá được thành.

Nói về Trình Thái Thú nguyên có một người con gái hình dung yếu điệu, tính tình dịu dàng, Đồng Bình đã mấy phen toan dạm làm vợ mà Trình Vạn Lý nhất định không gả. Bởi thế nên hai bên cũng hơi có ý không bằng lòng với nhau từ trước. Hôm đó nhân ra trận đánh thành, Đồng Bình muốn thừa thế đương lúc chiến tranh, mà cho người vào nói với Trình Thái Thú để dạm con gái.

Trình Thái Thú đáp rằng :

- Ta đây là quan văn, Đồng Bình là quan võ, hai đảng đầu gia với nhau thực là đáng lảm. Duy ngày nay thành phủ đương bị giặc cướp,

sự thế nguy cấp, nếu nhận lời gả ngay thì tất bị người ta mả mai, vậy để khi nào đánh đuổi quân giặc, giữ yên thành quách, rồi bây giờ sẽ bàn đến chuyện hôn nhân, cũng không lấy làm gì làm muộn.

Người kia đem lời ấy về nói với Đồng Bình, Đồng Bình bất đắc dĩ vâng lời để đợi, song từ đó trong lòng lại càng vợ vẫn không vui, e sau này Trình Thái Thú lại phụ lời ước hứa, thì bấy giờ xử trí làm sao ?

Đêm hôm ấy Tống Giang đánh thành rất dữ, Thái Thú liền giục Đồng Bình ra đánh. Đồng Bình cả giận vội dai nịt cẩn thận, rồi lên ngựa dẫn quân ra thành để đánh.

Tống Giang ra trước trận quát bảo Đồng Bình rằng :

- Ta đây tướng mạnh ngàn người, quân hùng mười vạn, vậy toán quân nhỏ mọn kia, thì làm chi được ? Sao bằng không xuống đầu thú đi cho khỏi chết ?

Đồng Bình cả giận máng rằng :

- Đồ tiểu lại ngông cuồng, sao dám nói càn nói dở.

Nói đoạn múa song thương thẳng đến đánh Tống Giang. Bên trận Tống Giang, tả có Lâm Xung, hữu có Hoa Vinh, đều xông ngựa ra đón đánh Đồng Bình. Hai đảng đánh nhau được mấy hiệp, thì Lâm Xung, Hoa Vinh quay ngựa thua chạy. Tống Giang cũng kéo quân mã chạy tán loạn ra bốn mặt. Đồng Bình liền ra sức theo đuổi Tống Giang.

Khi đuổi đến địa hạt huyện Thọ Xuân cách thành chừng mươi dặm đường, tới một chốn thôn trấn, đôi bên có hai dãy nhà lá, khoảng giữa có đường cái quan. Đồng Bình đương đuổi sát sau lưng Tống Giang, thì bỗng thấy phía sau có Khổng Minh, Khổng Lượng xông ra kêu lên rằng :

- Không được hại chúa ta.

Vừa nói dứt lời thì thấy hai bên dãy nhà lá, có tiếng thanh la khua rộn, rồi đôi bên cánh cửa đều mở tung hẳn ra.

Đồng Bình thấy vậy, vừa toan quay ngựa trở lại thì ngựa bỗng vướng phải dây móc, ngã ngựa ngay ra, mà vật Đồng Bình xuống đất.

Đoạn rồi bên tả có Nhất Trương Thanh, Vương Nụy Hồ, bên hữu Trương Thanh, Tôn Nhị Nương đều xông ra bắt lấy Đồng Bình lột cả mũ áo, cướp cả thương ngựa mà trôi lại, rồi cho hai viên nữ tướng áp giải đến Tống Giang.

Khi đó Tống Giang đương đứng ở dưới gốc cây dương thấy chúng dong Đồng Bình đến liền quát lui hai nữ tướng mà nói rằng ?

- Ta bảo mời Tướng Quân đến đây, ai cho phép các người trôi như vậy ?

Hai nữ tướng nghe nói đều len lét dạt lui, Tống Giang liền xuống ngựa cởi trói cho Đồng Bình, rồi cởi áo cấm bào mà đưa cho mặc vào cúi đầu lay lạt. Đồng Bình cũng đáp lễ lại.

Tống Giang nói :

- Nếu Tướng quân có lòng hạ cố, thì xin ngài nhận chức chủ sơn trại cho...

Đồng Bình nói :

- Tiểu tướng đã bị bắt tới đây, dầu chết cũng đáng, còn đâu dám mà nói đến chủ sơn trại ?

Tống Giang nói :

- Trong sơn trại tôi hiện thiếu lương thực nên định đến phủ Đông Bình để vay, chứ thực không có ý gì khác cả.

Đồng Bình đáp rằng :

- Trình Vạn Lý nguyên là một tay thấy đồ đi day trẻ, nay vớ được một chức béo bở như vậy, thì tránh sao cho khỏi hại dân ? Nếu Huynh trưởng có rộng lượng cho về, thì Đồng Bình này xin lùa mở cửa thành, mà thu lấy lương thảo đến ơn Huynh trưởng.

Tống Giang nghe nói cả mừng, liền sai người đem mũ giáp và ngựa ra trả lại Đồng Bình. Đồng Bình bèn đóng đai giáp lên ngựa đi trước. Tống Giang kéo quân mã cuốn cờ im lặng theo sau.

Khi tới cửa thành, Đồng Bình gọi quân sĩ ra mở cửa, quân sĩ trong thành lấy lửa ra soi rõ mặt Đồng Bình, bèn mở cửa bỏ địch kiêu cho vào.

Đồng Bình xông ngựa vào trước chặt đứt khóa sắt ở cửa, rồi quân mã Tống Giang ầm ầm theo vào trong thành. Tống Giang truyền lệnh cho quân sĩ không được đốt nhà đốt cửa và không được giết hại lương dân.

Đồng Bình vào tới thành, vội vàng chạy đến phủ đường, giết chết cả nhà Trình Vạn Lý và cướp lấy người con gái.

Tống Giang lập tức sai vào phá cửa nhà lao, đón Sử Tiến ra, rồi mở kho tàng lấy các thứ tiền nong lương thực, xếp lên xe cho ba anh em họ Nguyễn áp giải về Lương Sơn trước.

Sử Tiến được thoát ngục ra, liền dẫn người đến nhà Lý Thụy Lan, chém hết cả già trẻ không để lại một ai, Tống Giang đem gia tư của Thái Thú phân phát cho nhân dân và yết giấy hiệu dụ cho dân được làm an, quân sĩ đã chém được quan tham, còn dân sự không can chi lo sợ.

Hiệu dụ cho dân dẫu đầy, Tống Giang liền rút quân ra trấn An Sơn, để toan kéo về Sơn Bạc.

Mới hay :

*Trên trời mạnh nhất đồng tâm,
 Xoay trời chuyển đất ầm ầm như chơi.
 Xưa nay những bậc anh tài,
 Mượn lò liên lạc làm nơi sinh tồn.
 Góp tài góp sức góp khôn.
 Rồi ra tính cuộc vuông tròn khó chi ?
 Vì chẳng vậy cánh phân ly,
 Thì non nước ấy còn gì mà mong.*

LỜI BÀN CỦA THÁNH THẦN :

Dành hai huyện Đông Bình, Đông Xương, vốn là một chuyện cuối sách, lời văn rất sâu xa, và việc lại kín đáo, độc giả cần nên xét tới, tại sao vậy ? Vì chủ Lương Sơn Bạc, vốn cơ nghiệp của Tiểu Cái, Sử Văn Công là kẻ thù của Tiểu Cái, lời di

lệnh của Tiểu Cái rằng ai bắt sống Sử Văn Cung, thì làm chủ Lương Sơn Bạc, theo lệnh mà báo thù cho Tiểu Cái, nối nghiệp Tiểu Cái, mũi tên thế còn kia, rõ ràng chưa quên, thì Tống Giang không có thể tranh cùng Lu Tuấn Vũ, rất rõ như vậy.

Thế mà Tống Giang lại vẫn có tranh cho được, tại sao bảo rằng Tống Giang có tranh cho bằng được? Vì bỏ lệnh Tiểu Cái lại bày mưu thì đưa mượn lương để đánh hai phủ Đông Bình, Đông Xương, thì Lu Tuấn Nghĩa lại không thể cùng tranh lại với Tống Giang, rõ rệt như vậy.

Hoặc nói rằng : Hai thành kia thì thành nào dễ phá, thành vào khó phá, Tống Giang có tự chọn đâu, mà việc thắng với chẳng thắng, Tống Giang cũng chưa thể chắc được, sao biết được rằng Tống Giang chóng thắng, mà Lu Viên Ngoại khó xong, hai người kia mà không đánh nổi cả thì không nói làm gì, nếu hai bên đều thắng như nhau, thì ngôi chủ Lương Sơn, lại chưa định vậy, nay nhà thầy nói Lu Tuấn Nghĩa không thể tranh được Tống Giang là nghĩa làm sao ?

Hỡi ôi : Nghe đàn mà xét tiếng, đọc sách nên hiểu sự ra, há rằng khó đâu ? Há phải khó đâu ? Hãy xem ở chỗ điều binh khiển tướng, mà cho hai người Ngô Dụng, Công Tôn Thắng làm bộ hạ của Lu, ai chẳng cho rằng có hai vị Quân sư tả hữu, thì việc chóng thành, khi việc chóng thành, thì kịp tới nơi sơn chủ, ngõ hầu chẳng phụ lời của Tiểu Thiên Vương, thực là thịnh tâm lắm vậy; Song ta cho rằng Tôn, Ngô tuy ở dưới trướng họ Lu, thế mà không phải ở dưới trướng họ Lu đâu, vẫn là ở dưới trướng họ Tống, mặc dầu không ở dưới trướng họ Tống lúc này.

Vì rằng Tôn, Ngô tuy ở dưới trướng họ Lu, song không chịu thi hành kế hoạch, mà cách xa họ Tống, khi thấy đưa thư đến hỏi, thì vội vàng phi ngựa để bày mưu, không tiếc sức gì, cũng chẳng khác chi ở dưới trướng Tống Giang bấy lâu vậy. Hãy xét khi bỏ lương nhử địch ở dưới nước, đó chẳng phải là mưu của Ngô Dụng đấy ư ? Khi Tống Giang chưa tới, thì không bày mưu, khi Tống Giang tới mới đưa nhau giờ thuật ra là ý làm sao ? Thấy vì Tống Giang rõ quá ? Ấy may mà không đánh nổi Một Vũ Tiễn, nếu lại đánh được ngay Một Vũ Tiễn, thì Ngô, Tôn tất phải làm dùng dằng đợi Tống Giang tới mới quyết định đánh xong thành, cớ thế thì họ Tống phải xong việc, mà họ Lu vẫn khó xong việc, cho nên ta bảo Lu Tuấn Nghĩa không thể nào tranh được nổi Tống Giang, rõ rệt như thế, mới hay một hồi tả lại đánh Đông Bình, Đông Xương, lời văn sâu, chép việc kín độc giả cần phải xét ra.

Sách này nhiều chỗ muốn phạm đề nhau, như Giải Trần vượt ngục, lại đến Sử Tiến vượt ngục cũng có Cố Đại Tẩu giúp nên đấy như cùng một đề tài, chợt đâu lại hẹn lấy hai chữ Nguyệt Tận cùng khác đi, vậy sau mới rõ trong sự giống nhau lại

khác nhau xa, diễn ra nhiều văn tự khác, nếu kẻ vô tài, thì không thể nào xếp đặt được đến thế mà tả ra vậy.

Giữa đám lao, thương, kiếm, kích, rồi như to ngốt tựa lửa, lại bỗng đâu có chuyện Đổng Tương Quân cầu thân, khiến độc giả phải lạ mắt vì nhiều biến sắc.

HỒI THỨ SÁU MƯƠI CHÍN

Một Vũ Tiễn ném đá đánh anh hùng;

Tổng Công Minh bỏ lương bắt trắng sĩ.

Khi đó Tống Giang toan kéo quân về Lương Sơn Bạc, bỗng thấy Bạch Thảng về báo rằng :

- Lư Tuấn Nghĩa đánh thành Đông Xương bị thua luôn hai trận. Trong thành có một tên mãnh tướng, tên là Trương Thanh, quê ở phủ Chương Đức, vốn tay kị hổ xuất thân, tài nghề ném đá đánh người, trăm viên đều trúng, người ta thường gọi là Một Vũ Tiễn xưa nay. Thủ hạ hán ta có hai viên phó tướng, một người tên là Hoa Hạng Hồ Cung Vương, toàn thân chạm nốt hổ, trên cổ chạm dấu hổ, tài nghề phóng thương trên mình ngựa; Và một người tên là Trúng Tiên Hồ Đình Đắc Tôn, từ mặt xuống cổ đều lỗ chỗ những sẹo, phóng cây thoa trên mình ngựa rất giỏi. Khi Lư Viên Ngoại dẫn quân đến, rồi mười ngày trời không chịu ra đánh, mãi đến hôm vừa rồi, Trương Thanh mới ra thành đánh nhau, bên này Hác Tư Van nghênh địch, bắt đồ đánh được mấy hiệp, thì Trương Thanh vờ chạy, cho Hác Tư Van đuổi theo. Sau Trương Thanh quay lại ném một viên đá, trúng ngay vào trán Hác Tư Van ngã lăn xuống ngựa. Bấy giờ may có Yến Thanh bán một mũi tên trúng vào con ngựa của Trương Thanh, nên mới cứu được Hác Tư Van về trận. Đến hôm sau Phàn Thụy dẫn Hạng Sung, Lý Cồn ra đánh nhau, không dè Hạng Sung bị Đình Đắc Tôn phóng cây thoa vào nách, lại phải thua chạy. Hiện nay hai người vẫn còn dưỡng bệnh ở trong thuyền. Bởi vậy Quán Sư cho tiểu đệ sang mời Ca Ca đến cứu ứng ngay cho.

Tống Giang nghe nói, than với mọi người rằng :

- Lư Viên Ngoại thực là vô duyên quá, ta để cho Ngô Dụng, Công Tôn Thảng ở đó, cũng tưởng rằng đến trận thành công, để nhường ngôi chủ tọa cho ông ta, nào ai ngờ lại gặp tay địch thủ như vậy. Đã thế thì anh em ta phải mau mau đi cứu mới được.

Nói đoạn truyền lệnh các tướng lên ngựa, dẫn tam quân kéo sang phủ Đông Xương. Khi tới nơi, bọn Lu Tuấn Nghĩa đón tiếp Tống Giang, cho quân tạm hạ trại rồi bàn định thi kế với nhau.

Dương khi bàn bạc chuyện trò, bỗng thấy tin báo Một Vũ Tiến ra khơi đánh. Tống Giang liền đem quân ra cánh đồng nội rộng, dàn thành thế trận rồi các Đầu Linh đều xông ngựa ra đứng trước cửa cờ để đợi.

Khi ba hồi trống trận vừa dứt, thì thấy Trương Thanh phi ngựa xông ra, bên tả có Cung Vương, bên hữu có Đinh Đắc Tôn, ba ngựa cùng đến trước cửa trận, rồi ba tướng trở Tống Giang mà mắng rằng :

- Quân giặc cỏ ở vùng nước, nay ta quyết một trận với ngươi...

Tống Giang quay lại hỏi :

- Ai ra đánh tên ấy cho ta ?

Nói dứt lời thì thấy một vị anh hùng ra dáng tức giận, tay cầm Câu Liêm Sang giục ngựa ra trước trận để đánh Trương Thanh. Tống Giang trông ra biết rằng vị anh hùng ấy Kim Sang Thủ Từ Ninh, thì trong bụng mừng thầm chắc là hai tay địch thủ với nhau được.

Từ Ninh đánh nhau chừng được dăm hiệp, thì Trương Thanh tay tả cầm thương hất vờ một cái, rồi tay hữu thò vào túi giấu lấy một viên đá, nhằm giữa mi mắt Từ Ninh ném cho một phát, Từ Ninh ngã lan ngay xuống đất.

Cung Vương cùng Đinh Đắc Tôn vội xông để bắt Từ Ninh; Bên này Lã Phương cùng Quách Thịnh liền sẵn ra cứu Từ Ninh đem về bản trận.

Bọn Tống Giang thấy vậy, đều kinh sợ thất sắc. Rồi Tống Giang lại hỏi luôn rằng :

- Đầu Linh nào ra đánh một trận nữa xem sao ?

Nói chưa dứt lời thì thấy Cẩm Mao Hồ Yến Thuận phi ngựa xông ra đánh. Tống Giang toan ngăn giữ lại, thì Yến Thuận đã xông tới đến giữa trận, không sao cầm lại được nữa.

Yến Thuận đánh nhau với Trương Thanh được vài hiệp thì đuối sức, không sao cự địch nổi liền quay chạy về, Trương Thanh thừa thế đuổi theo, ném cho một viên đá vào giữa miếng kính yếm tâm ở sau lưng, đến keng một cái. Yến Thuận vội phục xuống lên ngựa mà chạy.

Đoạn rồi bên trận Tống Giang, Bách Thắng Tướng Hàn Thao quát lên rằng :

- Đồ thất phu, ta sợ gì.

Nói đoạn múa gươm xông ra đánh luôn Trương Thanh. Đôi bên hang hải đánh nhau, quân sĩ đều reo hò vang cả lên.

Hàn Thao muốn khoe tài trước mặt Tống Giang nên càng cố gắng hết sức bình sinh, mà đánh nhau rất là kịch liệt. Đánh nhau chừng mười hiệp thì Trương Thanh lại quay ngựa chạy. Hàn Thao biết mẹo Trương Thanh ném đá, bèn kim ngựa lại, mà không đuổi theo nữa.

Trương Thanh thấy Hàn Thao không đuổi, lại vội quay cương ngựa lại. Hàn Thao liền giơ gươm lên để đón đánh. Chàng vừa mới giơ gươm lên, bỗng bị Trương Thanh ném ngay một viên đá trúng vào mũi, máu chảy lênh láng rồi chạy về bản trận.

Bành Dĩ thấy vậy, nổi giận dùng dùng, không đợi Tướng lệnh của Tống Giang vội xốc ngựa, múa đao hai lưỡi ra đánh Trương Thanh. Đôi bên chưa kịp giao nhau, thì Bành Dĩ đã bị một viên đá vào mặt, vất cả đao xuống mà chạy. Tống Giang thấy mấy tướng bị thua luôn trong lòng hơi núng, toan rút quân mã về trại. Chợt đâu thấy Tú Quận Mã Tuyên Tán ở đằng sau Lu Viên Ngoại chạy ra kêu lên rằng :

- Ngày nay nếu để giảm mất uy phong, thì sau này đánh làm sao được ? Thử xem đá có ném được ta không ?

Nói đoạn múa đao xông ngựa ra đánh, Trương Thanh cười mà rằng :

- Một kẻ ra chạy một kẻ, hai kẻ ra chạy hai kẻ, người lại không biết những viên đá của ta hay sao ?

Tuyên Tán nói :

- Người ném trúng được người khác, chứ ném trúng sao được ta ?

Vừa nói dứt lời thì bỗng thấy viên đá ném ngay vào bên mồm, rồi Tuyên Tán bị ngã ngay lập tức. Bên kia Cung Vương, Đinh Đắc Tôn vội kéo ra bắt Tuyên Tán song vì quân tướng Tống Giang rất đông nên không sao bắt nổi.

Tống Giang thấy vậy khí giận đầy trời, rút kiếm ra tay cắt vạt áo mà thề rằng :

- Nếu không bắt được người này thì không lui quân về nữa.

Hô Duyên Chúc thấy Tống Giang thề nguyện như vậy bèn nói lên rằng :

- Huynh trưởng nói như vậy thì anh em ta còn được việc gì nữa ?

Nói đoạn vỗ ngựa Tích Huyết Ô Truy ra trận, quát máng Trương Thanh rằng :

- Quân trẻ con cậy thế khoe tài, có biết Đại Tướng Hô Duyên Chúc đây không ?

Trương Thanh máng lại rằng :

- Đồ tướng hèn nhục nước, phen này gặp ta thì đáng kiếp.

Nói đoạn phóng một viên đá ở trong tay ra, Hô Duyên Chúc thấy vậy giơ tay lên đỡ, bị viên đá ném phải tay, không sao khiến nổi cây thương đành phải quay về bản trận.

Tống Giang bảo các Đầu Lĩnh rằng :

- Các Đầu Lĩnh mã quân bị thương nhiều rồi, còn Đầu Lĩnh bộ quân ai ra bắt nó cho ta ?

Nói đoạn thấy Lưu Đường múa đao sùng sục đi ra, Trương Thanh trông thấy cả cười máng rằng :

- Mã quân còn chả làm chi nữa là bộ quân.

Lưu Đường cả giận chạy thẳng đến đánh Trương Thanh. Trương Thanh không đánh vội vàng quay ngựa chạy về bản trận. Lưu Đường liền sấn lên đuổi theo giơ đao chém một nhát vào chân ngựa của Trương Thanh. Con ngựa của Trương Thanh giơ chân hất về đằng sau; rồi vẩy đuôi vung lên đập vào mặt Lưu Đường, làm cho Lưu Đường hoa mắt không biết lối nào mà lẩn.

Bấy giờ Trương Thanh ném một viên đá, Lưu Đường ngã lán xuống đất, rồi dám quân Trương Thanh đổ ra bắt Lưu Đường mà quay về bản trận.

Tống Giang thấy vậy kêu to lên rằng :

- Cứu Lưu Đường với...

Nói dứt lời thì thấy Thanh Diện Tú Dương Chí múa dao xông ngựa ra đánh Trương Thanh, Trương Thanh giờ thương lên đón, Dương Chí liến giơ dao lên chém, Trương Thanh né mình về một bên, Dương Chí chém một nhát trượt ra ngoài.

Trương Thanh liến lấy một viên đá cầm ra tay quát một tiếng mau rồi thấy viên đá lượn thẳng qua nách Dương Chí. Trương Thanh lại ném luôn một viên đá nữa, trúng vào mũi Dương Chí. Dương Chí choáng người lên vội cúi gục xuống yên ngựa mà chạy về trận.

Tống Giang nom thấy thế nói lên rằng :

- Nếu phen này bị tởa mất nhẹ khí thì trở về Lương Sơn sao được ? Ai ra đối trận cho ta bây giờ ?

Chu Đồng nghe Tống Giang nói liến đưa mắt nhìn Lôi Hoành mà bảo rằng :

- Một người không ăn thua gì, thì hai anh em ta cùng ra xem sao ?

Nói đoạn Chu Đồng ở bên tả, Lôi Hoành ở bên hữu, cùng múa dao xông ra để đánh, Trương Thanh cười mà rằng :

- Một người không làm gì được, lại thêm một người nữa... Cho các người đến mười người xông ra cũng vô ích...

Chàng vừa nói vừa thò tay vào túi lấy đá, nét mặt vẫn nhâng không có dáng gì sợ hãi. Bấy giờ Lôi Hoành sấn đến trước, bị Trương Thanh ném cho một viên đá ngay vào giữa trán lán xuống đất. Chu Đồng vội xông vào cứu, bất đồ lại bị một viên đá trúng ngay vào cổ.

Quan Thảng đứng bên trận Tống Giang, trông thấy vậy, bèn gắng hết uy thần, múa dao thanh long, phóng ngựa xích thố ra cứu Chu Đồng, Lôi Hoành. Chàng vừa mới cứu hai người để chạy về bản trận, thì đã thấy một viên đá ném thẳng tới nơi. Quan Thảng nhanh mắt

trông thấy, bèn giờ đao lên đỡ, thì viên đá ném trúng vào thanh đao bật cả lửa lên, Quan Thảng lại vội vàng về bản trận.

Song Chiên Tướng Đồng Bình thấy vậy, nghĩ thầm trong bụng : "Ta đây mới đầu hàng Tống Giang nếu không thì tài võ nghệ cho biết, thì khi về trên núi tất không có giá trị được".

Nghĩ đoạn liền vác song thương phi ngựa ra trận, Trương Thanh trông thấy Đồng Bình, quát lên rằng :

- Ta với ngươi là hàng xóm với nhau, đáng lẽ nên đồng tâm để bát giặc mới phải, nay người nở lòng nào bội bạc triều đình, mà đi phò tá với giặc, như thế phỏng nhục hay không.

Đồng Bình cả giận, múa song thương vào đánh Trương Thanh. Hai bên người ngựa tiến lui, ba cây thương lên xuống, đánh nhau chừng nam bảy hiệp, thì Trương Thanh quay ngựa mà chạy ngay.

Đồng Bình quát lên rằng :

- Người khác bị đá của ngươi, chứ ta đây thì đá nào gần được.

Nói đoạn xóc ngựa đuổi theo, Trương Thanh vừa chạy vừa lấy viên đá ném lại Đồng Bình, Đồng Bình nhanh mắt nhanh tay gạt viên đá nảy ra ngoài mắt.

Trương Thanh lấy viên đá thứ hai ném luôn phát nữa. Đồng Bình né mình tránh về một bên, viên đá lại trắng ra ngoài.

Trương Thanh thấy hai viên đá ném không ăn thua, trong lòng hơi núng. Bấy giờ Đồng Bình đuổi sát đến đằng sau Trương Thanh, cầm thương đâm một nhát giữa sau lưng. Trương Thanh giờ lá chán lên đỡ và né mình vào một bên, Đồng Bình đâm gậy thương trượt ra ngoài, rồi con ngựa Đồng Bình sấn lên đều với ngựa của Trương Thanh.

Trương Thanh vội vàng vắt thương xuống đất, rồi khoanh tay ra ôm chặt lấy Đồng Bình, lẩn cây thương của Đồng Bình mà vật xuống. Bất đồ chàng vật không thấy chuyển, rồi hai người ôm chặt nhau mà quay quẩn ở giữa vòng trận.

Sách Siêu ở bên trận Tống Giang, liền múa đại phủ ra giải cứu. Bên kia Cung Vượng cùng Đinh Đắc Tôn cũng xông ngựa ra đón

đánh Sách Siêu, ba tướng lại giăng nhau rúm vào một chỗ, mà không gỡ ra được.

Lâm Xung, Hoa Vinh, Lã Phương, Quách Thịnh bèn cùng nhau xuống ngựa, múa gươm, múa kích ra đánh cứu Đồng Bình cùng Sách Siêu. Trương Thanh thấy thế lực không địch nổi, vội bỏ Đồng Bình chạy về bản trận. Đồng Bình háng hái, xông vào để đuổi Trương Thanh, bất chợt lúc Đồng Bình vô ý bèn lấy viên đá nhằm khi Đồng Bình đến gần ném cho một phát. Đồng Bình nhanh mắt né mình để tránh, viên đá đi sượt qua bên tay đánh vù một cái. Đồng Bình liền quay ngựa lại mà không dám đuổi nữa.

Đang kia Sách Siêu bỏ Cung Vượng, Đinh Đắc Tôn toan xông sang để đuổi Trương Thanh, Trương Thanh lấy đá ném một phát trúng vào mặt Sách Siêu, bắn phọt máu tươi ra, rồi Sách Siêu chạy về bản trận. Khi ấy Lâm Xung, Hoa Vinh đương đánh nhau với Cung Vượng, Lã Phương, Quách Thịnh thì đương đánh nhau với Đinh Đắc Tôn, Cung Vượng đánh được mấy hiệp, trong bụng đã hơi chồn, liền lấy mũi thương ra phi đánh Lâm Xung cùng Hoa Vinh, bất đồ phi thương ra không trúng, thành ra trượt tay không, không có khí giới để đánh, bị Lâm Xung cùng Hoa Vinh bắt sống đem về trại Tống Giang.

Còn Đinh Đắc Tôn múa cây phi thoa, ra sức chống cự với Lã Phương, Quách Thịnh rất là hăng hái. Sau Lãng Tử Yến Thanh đứng trong trận nom thấy, liền nghĩ trong bụng rằng : "Trong một nháy mắt, mà quân ta có tới mười lam viên Đại Tướng bị đánh, vậy nếu không bắt được thằng Tiểu Tướng này của họ, thì còn mặt mũi nào nữa".

Nghĩ đoạn liền vắt gậy xuống lấy tên nỏ ra, nhằm bắn một phát vào chân ngựa của Đinh Đắc Tôn. Con ngựa bị đau ngã khụy xuống đất, rồi Lã Phương, Quách Thịnh sẵn nghiêng vào bắt sống lấy Đinh Đắc Tôn.

Trương Thanh thấy vậy, toan xông ra cứu, song vì ít người không địch nổi, liền truyền lệnh lui quân, rồi giải Lưu Đường về phủ Đông Xương.

Hôm đó quan phủ Đông Xương đứng trên thành xem trận, thấy Trương Thanh đánh luôn mười lăm viên tướng của Lương Sơn Bạc, sau đầu bị bắt mất Cung Vương, Đinh Đắc Tôn, song lại bắt được Lưu Đường về đó thì trong lòng lấy làm vui vẻ vô cùng, liền trở về trong phủ để nâng chén mừng Trương Thanh và sai giam Lưu Đường vào trong ngục, để bàn định việc quân.

Bên kia Tống Giang thu quân về trại, sai giải hai người Cung Vương, Đinh Đắc Tôn về sơn trại trước, rồi Tống Giang nói với Lưu Tuấn Nghĩa cùng Ngô Dụng rằng :

- Tôi nghe về thời Ngũ Đại xưa, có Vương Ngạn Chương, trong một nháy mắt mà bắt được ba mươi sáu tướng của nhà Đường, ngày nay Trương Thanh cũng chỉ trong một loáng mà đánh nổi mười lăm viên Đại tướng của ta, vậy sức khỏe của Trương Thanh cũng chẳng kém gì Vương Ngạn Chương ngày trước.

Chúng nghe nói, đều im phăng phắc một lượt, Tống Giang lại nói rằng :

- Tôi xem người ấy toàn nhờ Cung Vương và Đinh Đắc Tôn làm vây cánh, vậy nay vây cánh đã bị mất, thì ta sẽ dùng lương sách mà bắt người ấy được.

Ngô Dụng nói :

- Huynh trưởng cứ vững tâm, tôi hiểu cách của anh ta, và đã định kế sách lâu rồi... Nay hãy xin cho các Đầu Lĩnh bị thương về Sơn Trại, và cho Lỗ Trí Thâm, Võ Tòng, Tôn Lập, Hoàng Tín, Lý Tập đem hết thủy quân đi, và sáp cả xe ngựa thuyền bè nhất tề tiến lên, rồi lừa Trương Thanh ra thành, thì tất là xong việc.

Nói đoạn quay ra cất đặt hiệu lệnh cho các quân sĩ.

Về phần Trương Thanh một hôm bàn định với quan phủ Đông Xương rằng :

- Ta tuy đánh được hai trận, nhưng thế giặc còn to, chưa trừ được gốc, vậy xin cho người đi dò xét hư thực ra sao.

Đương khi bàn luận, chợt thấy người về báo : Về mạn Tây Bắc có hơn trăm xe tải lương, và trên mặt sông cũng có hơn năm trăm chiến thuyền, đều chở lương thảo tiến đi, chỉ có mấy người Đầu Lĩnh đi áp tải ở đó. Thái Thủ nghe báo nói rằng : Cái đó không khéo lại mưu kế gì chăng ? Ta phải cho người đi thám lại, xem có hẳn là tải lương hay không ?

Ngày hôm sau, người đi thám về báo : các xe đều xếp đầy những gạo, các thuyền đều có che dấy song ở trong toàn thị là tải gạo tất cả không sai.

Trương Thanh nói :

- Nếu vậy đêm nay ta ra thành đón chặn lấy đám xe, rồi sẽ cướp lấy các thuyền, thì tất là đắc thắng.

Quan Phủ khen phải mà rằng :

- Làm thế thì diệu lắm, song Tướng Quân phải cẩn thận mới được.

Trương Thanh vâng lệnh, rồi đến đêm kéo quân ra đi. Hôm đó mây quang trăng sáng, sao chiếu đầy trời, quân đi mười dặm đường, thì đã thấy xe lương tải đến, trong cờ viết rõ là "Lương Trung Nghĩa của trại Thủy Hử" và có một nhà sư Lỗ Trí Thâm vác thuyền trượng đi trước.

Trương Thanh trông thấy Lỗ Trí Thâm liền nói một mình rằng :

- Ta cho thành trọc này một viên đá vào óc mới được...

Nói đoạn liền lấy viên đá ra ném. Lỗ Trí Thâm tuy nom thấy Trương Thanh đến, song trong bụng dương giả vờ làm mặt không biết, cứ vác thuyền trượng cắm đầu để chạy. Bất đồ một viên đá ném ngay vào đầu, máu tươi chảy vọt ra rồi ngã lan xuống đất.

Quân mã Trương Thanh đều reo hò xông đến để bắt. Võ Tòng đi sau thấy, vội múa hai khẩu giới đao, sấn lên cứu lấy Lỗ Trí Thâm rồi bỏ cả xe cộ mà chạy.

Trương Thanh cướp được lương thảo lấy làm mừng rỡ, liền không đuổi theo Lỗ Trí Thâm, mà giải lương thảo vào thành. Quan phủ thấy vậy cả mừng truyền thu để vào trong kho.

Trương Thanh lại xin ra đánh. Quan Phủ lại dặn với rằng :

- Tướng Quân phải liệu cơ dẫu...

Trương Thanh vâng lời lên ngựa ra cửa Nam. Bấy giờ trông thấy thuyền lương đầy dẫy trên sông, không biết tới đâu mà kể. Trương Thanh liền sai mở cửa thành, mà nhất tể kéo ra cả bên sông.

Khi tới nơi bỗng thấy mây mù đen kịt, sương tối đầy trời, đám quân nhìn sát tận nhau, mà không ai trông thấy ai cả.

Nguyên đó là phép thuật của Công Tôn Thắng, dùng để làm mê man quân mã của Trương Thanh, Trương Thanh thấy vậy trong lòng kinh sợ vội lui quân mã để quay về. Dè dẫu vừa quay lại thì thấy bốn mặt có tiếng hò reo, rồi bỗng thấy quân mã ở dẫu âm âm kéo đến. Đoạn rồi thấy Lâm Xung dẫn quân kị ra ngăn áp cả người lẫn ngựa Trương Thanh xuống nước.

Bấy giờ ở dưới nước đã có đám Lý Tuấn, Trương Hoành, Trương Thuận, ba anh em họ Nguyễn, cùng Đồng Uy, Đồng Mãnh chực sẵn ở đó. Trương Thanh luống cuống không lên được, bị ba anh em họ Nguyễn bắt trời đem về trong trại.

Ngô Dụng cùng Tống Giang được tin, liền thôi thúc quân mã ra đánh thành rất khẩn. Một mình Tri Phủ hết sức giữ thành được một lúc, thì quân mã Tống Giang đã phá cửa tràn vào, trước hết cứu cho Lưu Đường, rồi sau mở kho tàng lấy tiền lương, chia một phần cho dân cư ở đó, còn thì đem về Lương Sơn. Quan Phủ Đông Xương vốn người chính trực thanh liêm, nên tha không giết hại. Đoạn rồi Tống Giang tụ quân chúng ở trong phủ Đông Xương.

Bấy giờ Thủy quân Đầu Lĩnh giải Trương Thanh vào phủ. Các tướng bị Trương Thanh đánh đều nghiêng rằng nghiêng lợi muốn giết Trương Thanh. Duy Tống Giang thấy giải đến nơi, thì vội vàng xuống thêm đón tiếp mà nói lại rằng :

- Quân chúng không biết lỗi phạm hổ uy, xin ngài tha lỗi ấy cho...

Nói đoạn toan mời Trương Thanh lên ngồi, chợt dẫu thấy Lỗ Trí Thâm dẫu buộc khăn tay bằng vải, tay cầm thuyền trượng bằng sắt xông ra để đánh Trương Thanh.

Tống Giang thấy vậy, vội ngăn Lỗ Trí Thâm lại mà quát nạt im đi. Trương Thanh thấy Tống Giang là người nghĩa khí như vậy bèn cúi đầu lạy tạ mà xin hàng.

Tống Giang lại đổ rượu xuống đất, lại bẻ một mũi tên mà thề rằng :

- Anh em ai còn thù hằn với Trương Thanh, thì trời đất không dung tất bị chết ở nơi đao kiếm.

Chúng nghe nói, đều im phăng phắc, không ai còn hục hặc chi nữa. Đoạn rồi Trương Thanh nói với Tống Giang rằng :

- Ở phủ Đông Xương có một người thú y họ Hoàng Phủ tên Doan, xem tướng ngựa rất giỏi, xem bệnh ngựa và chữa bệnh ngựa rất tinh. Nguyên người quê ở U Châu, mắt biếc râu vàng, người ta thường gọi là Tứ Nhiễm Bá (bác râu vàng). Lương Sơn Bạc ta tất có khi dùng đến hán... Vậy xin cho đón vợ con người ấy lên Sơn Bạc một thể cho tiện.

Tống Giang nói cả mừng mà rằng :

- Nếu được Hoàng Phủ Doan có lòng cùng nhau tụ nghĩa, thì còn gì hơn được nữa ?

Trương Thanh thấy Tống Giang một dạ tin yêu, chàng liền gọi Hoàng Phủ Doan đến để bái kiến Tống Giang cùng các Đầu Lĩnh.

Tống Giang trông Hoàng Phủ Doan mắt xanh lông lánh, râu dài quá bụng, rõ ra một bậc phi thường thì lấy là khen ngợi vô cùng. Hoàng Phủ Doan thấy Tống Giang là người nghĩa khí như vậy, thì cũng vui mừng mà thuận phục xin theo tới Lương Sơn.

Khi trò chuyện thỏa hiệp rồi, Tống Giang liền truyền lệnh cho các Đầu Lĩnh thu xếp xe ngựa, chỉnh đốn quân mã và tải tiền lương đem về sơn trại. Khi về tới sơn trại, Tống Giang sai thả Cung Vương, Đinh Đắc Tôn ra, lấy lời ngon ngọt dỗ dành hai người rất ân cần tử tế. Hai người đều lạy tạ mà xin quy hàng ở đó.

Bấy giờ ở trong sơn trại tính tất cả lớn nhỏ có tới một trăm đầu lĩnh cùng để huế xum họp với nhau. Tống Giang thấy vậy cả mừng, bèn sai đặt tiệc ăn mừng rồi nói với anh em rằng :

- Từ khi anh em ta bước chân lên núi tới đây, ơn nhờ trời đất, các công việc đều được trơn tru, không hề chút gì vấp vấp. Ngày nay lại

nhờ trí dũng của anh em, tôn tôi lên làm chủ trại, vậy tôi có một lời này muốn giải bày khúc nỗi, dám xin anh em lấy lòng nghĩa khí mà chấp nhận lấy cho, thì thực là hân hạnh cho sơn trại vô cùng.

Ngô Dụng đáp rằng :

- Huynh trưởng có điều gì dạy bảo, xin cứ nói cho anh em được biết.

Tống Giang bèn ung dung đem ý kiến để giải bày cùng các vị Đầu Lĩnh :

Mới hay :

*Mấy phen lỗ đất long trời,
Anh hùng trãi lăm trăn ai mới già.
Đôi phen bốn bể một nhà,
Đông, Tây hợp mặt san hà khiếp gan.
Cùng nhau hợp thể liên đoàn,
Non cao độc lập sóng tràn tự do.
Dọc ngang riêng một cơ đồ,
Máu nóng chan chứa một lò nghĩa chung.
Luong Sơn trăm tám anh hùng,
Giang hồ nghĩa nặng muôn trùng ai ơi !*

LỜI BÀN THÀNH THÁN :

Từ xưa chưa từng nghe nói đem đá ra đánh giặc, tự Thi Nại Nam bỗng dung nảy ra một chuyện lạ đời, để kết lại một thiên, khiến độc giả lạ mắt chột lòng, thấy rằng hòn đá ném ra, như đạn bay tên bắn, anh hùng Sơn Bạc hầu hết bỏ tay !

Không ngờ tác giả phổ trương tài lạ thì hơn một trăm người, đến đây như hết, thế nà đến đây lại thấy tài năng của một phi thường, đọc một bộ sách bảy mươi hồi, đã thấy bao nhiêu kẻ tài năng của một phi thường, đọc một bộ sách bảy mươi hồi, đã thấy bao nhiêu kẻ tài cao thấp, kết lại này một kẻ lạ thường, như cuốn, như quét, như ruồi, như kịch... hết thấy, thực là chương pháp rất ly kỳ...

Bày ra một trăm linh tám anh hùng, đến sau chót một Hoàng Phủ Doan giới về tướng ngựa. Hỡi ôi ! Khéo thay ! Đó làm ra cho thành một truyện Thủy Hù, xét ra cái tài dong duôi, chưa chắc không phải cần sức đi ngàn dặm, nệ theo bề ngoài là

một con vật, chưa chắc đã chẳng đáng của ở trong... Cho nên bậc Tể Tướng tài hiển, thường có những món thưởng thức về tài phá cách, vì trong trăm năm có báo lại bất thần, thì biết chữa bệnh cho ngựa, dùng vào việc binh mã, há chẳng đáng trọng dụng lắm hay sao ? Thế mà đời không ai là Bà Nhạc tri âm, coi hiển với ngu đều đến chết. Coi thường những thứ vẫn dùng, mà không biết đến, gặp khi tai vạ tới, thấy lỗi ở những chỗ thường kia, bấy giờ mới đáng than, thì thấy ra đã muộn. Nên việc dùng Hoàng Phủ Doan, chính là gồm đủ mọi tài năng, không coi thường một chút gì hết thấy.

HỒI THỨ BẢY MƯƠI

*Nhà Trung Nghĩa, bia đá nổi hàng văn:
Vung Lương Sơn, bậu vàng kính giấc mộng.*

Bảy giờ Tống Giang bảo với các Đầu Linh rằng :

- Lũ anh em ta bấy lâu vào sinh ra tử, mong mông tìm nhau để kết lấy giang hồ đại nghĩa, vậy ngày nay đã xum họp tất cả được một trăm lẻ tám anh em, trí dũng kiêm toàn anh tài không thiếu, thực là một cơ hội rất hiếm xưa nay, ai trông thấy thế mà chẳng đồng tâm hiệp lực, để cùng liên lạc với nhau. Duy trong khi gây cuộc binh đao, kẻ cũng thiệt hại đến nhiều dân chúng. Vậy ngày nay muốn lập đàn trai để tạ ơn trời đất quý thần, một là cầu đảo cho anh em được vui vẻ yên lành, hai là mong triều đình sớm ra ơn xá tội để cùng nhau hết sức báo đền non nước, thì dầu chết cũng không dám từ nan, ba là cầu cho Tiểu Thiên Vương sớm thang thiên giới thế thế sinh sinh, rồi sau lại được gặp nhau, và nhân tiện cầu nguyện cho các linh hồn bị chết chóc từ trước tới nay, đều được siêu sinh tề thổ về chốn lạc viên... Chẳng hay ý tưởng anh em nghĩ ra sao ?

Các Đầu Linh nghe nói đều đáp rằng :

- Đó là một công quả phúc đức, anh em đều xin theo ý kiến Ca Ca chỉ giáo.

Ngô Dụng nói :

- Việc này tất phải nhờ Công Tôn Thánh tiên sinh làm chủ, rồi cho người đi đón đạo sĩ các nơi để về cúng mới được.

Nói đoạn liền bàn định đến rằm tháng tư bắt đầu làm chay, hạn bảy đêm ngày công quả, cho các người đi đón các đạo tràng về cúng, và sai người mua sắm lễ vật, cùng là bày dọn đạo tràng. Trước Trung Nghĩa Đường dựa cây phước lớn, bốn xung quanh kết ba tầng đài rất cao, trong bảy thánh tượng Tam Thanh, Thất Bảo, ai ban đặt thờ hai mươi tám vị tinh tú, mười hai ngôi sao giờ, cùng các tinh chủ trên Trời, và phía ngoài đặt giám đàn thờ thần tướng Thôi, Lư, Đạm, Đậu.

Hôm ấy khí trời trong trẻo, gió mát trăng thanh, đàn tràng đã lập xong rồi. Công Tôn Thảng liền dẫn tất cả bốn mươi tám người đạo trang ra làm lễ. Bấy giờ Tống Giang, Lu Tuấn Nghĩa đứng đầu, rồi đến Ngô Dụng cùng các Đầu Linh ra đốt hương coi lễ.

Công Tôn Thảng chủ việc đàn tràng, coi giữ các giấy sớ ấn bùa, và cùng với bốn mươi tám người đạo tràng, cùng nhau mỗi ngày ra làm lễ ba khóa lễ.

Tống Giang nhất tâm cầu nguyện, mong Hoàng Thiên báo ứng hiển nhiên, liền bảo Công Tôn Thảng đốt sớ tâu lên Thượng Đế.

Đến đêm hôm thứ bảy, Công Tôn Thảng ở trên tầng đàn Hu Hoàng thứ nhất, các đạo tràng ở tầng thứ hai, Tống Giang cùng các Đầu Linh ở tầng thứ ba, còn các Tiểu Đầu Linh cùng bọn tướng tá, đều đứng cả dưới đàn, mà cùng nhau vái lạy trời xanh, cầu xem báo ứng.

Được một lát vào khoảng canh ba, chợt nghe thấy trên trời có một tiếng soạt, như tiếng xé lụa rất to, rồi thấy cửa trời về phía Tây Bắc kiến phương mở tung ra, và có một cái bàn vàng, hai đầu nhỏ ở giữa rộng trông như mặt trời chói lọi, sáng rực xuống khắp trần ai. Chợt lại thấy trong đàn, có một khối lửa to như cái thúng, lừ đừ đi xuống đàn Hu Hoàng, quanh chuyển một vòng, rồi lặn xuống dưới đất, về phía chính Nam.

Đoạn rồi mặt trời lại trở lại như cũ, rồi mọi người cùng nhau lạy tạ xuống đàn mà đào đất để tìm.

Khi đào tới ba thước đất, chợt thấy có một miếng bia đá, chạm Thiên Thư ở mặt giữa và đôi bên. Tống Giang sai đem về làm lễ tạ đàn, rồi sáng hôm sau đưa tiến công quả để tặng cho các đạo tràng và đem bia đá ra xem.

Khi nom đến bia đá thấy chữ nghĩa ngoằn ngoèo, khác hẳn lối thường, không còn ai biết nghĩa lý ráo cả. Sau có một người đạo tràng, họ Hà tên là Diệu Thông, nói với Tống Giang rằng :

- Tổ phụ nhà tôi khi xưa có một bộ sách, chuyên để cát nghĩa các lối chữ Thiên Thư, vậy lối chữ đây tức là lối chữ khoa đầu, tôi có thể hiểu được, xin ngài để cho tôi dịch giúp.

Tống Giang nghe nói cả mừng, liền nhờ Hà Diệu Thông xem giúp, và dịch cho mọi người cùng hiểu nghĩa.

Hà Diệu Thông xem một lúc, rồi nói với Tống Giang rằng :

- Hai Bên cạnh bìa, một bên có bốn chữ "Thế Thiên Hành Đạo" (thay Trời làm Đạo), và một bên có bốn chữ "Trung Nghĩa lưỡng toàn" (trung nghĩa vẹn hai), trên có các vì sao trên trời, và phía dưới chứa đủ tên họ các ngài ở đó. Nếu các Ngài rộng tha phép cho tôi xin viết rõ ra để các ngài xem.

Tống Giang nói :

- Chúng tôi mê muội không biết van trời, nay nếu được đạo sĩ chỉ bảo đường mê, thì còn gì hơn nữa, dám xin đạo sĩ, hết lòng chỉ bảo rõ ràng cho biết, hoặc giả ở trong có điều chi Hoàng Thiên quả phạt, cũng xin chớ giấu chúng tôi.

Nói đoạn liền gọi Thánh Thủ Thư sinh Tiêu Nhượng lấy giấy vàng mực đen ra để Hà Diệu Thông đọc cho viết.

Hà Diệu Thông lại nói rằng :

- Trong tấm bìa này, trước mặt có ba mươi sáu hàng chữ toàn thị là sao Thiên Cương, mặt sau có bảy mươi hai hàng chữ toàn thị là sao Địa Sát, phía dưới có chứa tên họ các nghĩa sĩ ở đây cả.

Nói đoạn liền đọc ba mươi sáu hàng chữ ở trước mặt bìa :

Thiên Khôi Tinh - Hồ Bảo Nghĩa Tống Giang.

Thiên Cương Tinh - Ngọc Kỳ Lân Lưu Tuấn Nghĩa.

Thiên Cơ Tinh - Trí Đa Tinh Ngô Dụng.

Thiên Nhân Tinh - Nhập Long Vân Công Tôn Thảng.

Thiên Dũng Tinh - Đạo Dao Quan Thảng

Thiên Hùng Tinh - Báo Tử Đầu Lâm Xung

Thiên Mãnh Tinh - Tích Lịch Hỏa Tấn Minh

Thiên Uy Tinh - Song Chiên Hồ Duyên Chúc

Thiên Anh Tinh - Tiểu Lý Quảng Hoa Vinh

Thiên Quý Tinh - Tiểu Toàn Phong Sài Tiến

Thiên Phú Tinh - Phác Thiên Bằng Lý Ứng

- Thiên Mãn Tinh - Mỹ Nhiêm Công Chu Đồng
Thiên Cô Tinh - Hoa Hòa Thượng Lão Trí Thâm
Thiên Thương Tinh - Hành Giả Võ Tòng
Thiên Lập Tinh - Song Thương Tướng Đồng Bình
Thiên Tiếp Tinh - Một Vũ Tiến Trương Thanh
Thiên Âm Tinh - Thanh Điện Thủ Dương Chí
Thiên Hựu Tinh - Kim Sang Thủ Từ Ninh
Thiên Không Tinh - Cấp Tiên Phong Sách Siêu
Thiên Dị Tinh - Xích Phát Quỷ Lưu Đường
Thiên Sát Tinh - Hắc Toàn Phong Lý Quỷ
Thiên Tốc Tinh - Thần Hành Thái Bảo Đới Tung
Thiên Vi Tinh - Cửu Vạn Long Sử Tiến
Thiên Cứ Tinh - Mộc Già Lam Mục Hoàng
Thiên Thoái Tinh - Sáp Sí Hồ Lôi Hoành
Thiên Thọ Tinh - Hồn Giang Long Lý Tuấn
Thiên Kiếm Tinh - Lập Địa Thái Tuế Nguyễn Tiểu Nhị
Thiên Bình Tinh - Thuyền Đầu Hỏa Trương Hoành
Thiên Tội Tinh - Đoản Mệnh Nhị Lang Nguyễn Tiểu Ngũ
Thiên Tồn Tinh - Lăng Lý Bạch Điều Trương Thuận
Thiên Bại Tinh - Hoạt Diêm La Nguyễn Tiểu Thất
Thiên Lao Tinh - Bệnh Quan Sách Dương Hùng
Thiên Tuệ Tinh - Biển Mệnh Tam Lang Thạch Tú
Thiên Bảo Tinh - Lưỡng Đầu Sà Giải Trần
Thiên Khốc Tinh - Long Vĩ Hạt Giải Bảo
Thiên Xảo Tinh - Lăng Tử Yến Thanh
Bảy mươi hàng chữ mặt sau bìa :
Địa Khôi Tinh - Thần Cơ Quân Sư Chu Vũ
Địa Sát Tinh - Trấn Tam Sơn Hoàng Tín
Địa Dũng Tinh - Bệnh Úy Trì Tôn Lập
Địa Kiệt Tinh - Xu Quận Mã Tuyên Tán

Địa Hùng Tinh - Mộc Tinh Can Hắc Tư Ván
Địa Uy Tinh - Bách Thắng Tướng Hàn Thao
Địa Anh Tinh - Thiên Mục Tướng Bành Dĩ
Địa Kỳ Tinh - Thánh Thủy Tướng Quân Đan Đình Khuê
Địa Mãnh Tinh - Thần Hỏa Tướng quân Ngụy Định Quốc
Địa Văn Tinh - Thánh Thủ Thư Sinh Tiêu Nhuộng
Địa Chính Tinh - Thiết Diện Khổng Mục Bùi Tuyên
Địa Tịch Tinh - Ma Vân Kim Sí Áu Bằng
Địa Hạp Tinh - Hỏa Nhẫn Toan Nghê Đặng Phi
Địa Cường Tinh - Cẩm Mao Hồ Yến Thuận
Địa Âm Tinh - Cẩm Báo Tử Dương Lâm
Địa Phụ Tinh - Oanh Thiên Lôi Lăng Chấn
Địa Hội Tinh - Thần Toán Tử Tướng Kính
Địa Tá Tinh - Tiểu Ôn Hầu Lã Phương
Địa Hựu Tinh - Kiêu Nhân Quý Quách Thịnh
Địa Linh Tinh - Thần Y An Đạo Toàn
Địa Thú Tinh - Tử Nhiệm Bá Hoàng Phủ Doan
Địa Vi Tinh - Nụy Cước Hồ Vương Anh
Địa Tuệ Tinh - Nhất Trọng Thanh Hồ Tam Nương
Địa Hao Tinh - Táng Môn Thần Đào Húc
Địa Mạc Tinh - Hỗn Thế Ma Vương Phàn Thụy
Địa Xương Tinh - Mao Đầu Tinh Khổng Minh
Địa Cường Tinh - Độc Hỏa Tinh Khổng Lượng
Địa Phi Tinh - Bát Tý Na Tra Hạng Sung
Địa Tẩu Tinh - Phi Thiên Đại Thánh Lý Cồn
Địa Xảo Tinh - Ngọc Tý Tượng Kim Đại Kiện
Địa Minh Tinh - Thiết Dịch Tiên Mã Lân
Địa Tiến Tinh - Xuất Động Giao Đồng Uy
Địa Thoái Tinh - Phan Giang Thần Đồng Mãnh
Địa Mẫn Tinh - Ngọc Phan Can Mạnh Khang

- Địa Toại Tinh - Thông Tý Viện Hầu Kiện
Địa Chu Tinh - Khiếu Giản Hồ Trấn Đạt
Địa Ẩn Tinh - Bạch Hoa Sà Dương Xuân
Địa Di Tinh - Bạch Diện Lang Quân Trịnh Thiên Thọ
Địa Lý Tinh - Cửu Vỹ Quy Đào Tôn Vương
Địa Tuấn Tinh - Thiết Phiến Tử Tống Thanh
Địa Nhạc Tinh - Thiết Khiếu Tử Nhạc Hòa
Địa Tiệp Tinh - Hoa Hạng Hồ Cung Vương
Địa Tốc Tinh - Tùng Tiến Hồ Đình Đắc Tôn
Địa Trấn Tinh - Tiểu Giả Lan Mục Xuân
Địa Cơ Tinh - Thao Dao Quỷ Tào Chính
Địa Ma Tinh - Vạn Lý Kim Cương Tống Vạn
Địa Yêu Tinh - Mô Trước Thiên Đồ Thiên
Địa U Tinh - Bệnh Đại Trùng Tiết Vĩnh
Địa Phục Tinh - Kim Nhôn Bưu Thi Ân
Địa Tịch Tinh - Đả Hồ Tướng Lý Trung
Địa Không Tinh - Tiểu Bá Vương Chu Thông
Địa Cô Tinh - Kim Tiến Báo Tử Thang Long
Địa Toán Tinh - Quỷ Kiểm Nhi Đỗ Hưng
Địa Đoản Tinh - Xuất Lâm Long Trâu Uyên
Địa Giốc Tinh - Độc Giốc Long Trâu Nhuận
Địa Tử Tinh - Hãn Địa Hốt Luật Chu Quý
Địa Tàng Tinh - Tiểu Diện Hồ Chu Phú
Địa Bình Tinh - Thiết Tý Phụ Xái Phúc
Địa Tổn Tinh - Nhất Chi Hoa Xái Khánh
Địa Nô Tinh - Thới Mệnh Phán Quan Lý Lập
Địa Sát Tinh - Thanh Nhôn Hồ Lý Lân
Địa Ác Tinh - Một Diện Mục Tiêu Đình
Địa Xú Tinh - Thạch Tướng Quân Thạch Dừng
Địa Số Tinh - Tiểu Úy Trì Tôn Tấn

Địa Âm Tinh - Mẫu Đái Trùng Cổ Đại Tẩu

Địa Hình Tinh - Thái Viên Tử Trương Thanh

Địa Tráng Tinh - Mẫu Dạ Xoa Tôn Nhị Nương

Địa Liệt Tinh - Hoát Diêm-La Vương Đình Lục

Địa Kiện Tinh - Hiểm Đạo Thần Úc Bảo Tứ

Địa Hao Tinh - Bạch Nhật Thủ Bạch Thằng

Địa Tạc Tinh - Cổ Thượng Tao Thời Thiên

Địa Cầu Tinh - Kim Mao Khuyển Đoàn Cảnh Trụ.

Tiểu Nhượng viết xong tất cả, rồi đọc lại một lượt cho mọi người nghe ai nấy đều kinh ngạc vô cùng.

Tống Giang liền nói với các Đẩu Linh rằng :

- Tôi là kẻ tiểu lại ngu hèn, ngờ đâu lại ứng vào các tinh tú trên Trời, cùng với anh em lại cùng chung một hội... Nay số trời đã định, tất phải xum họp cùng nhau, vậy anh em ta phải y theo thứ tự, giữ lấy bốn phận mà làm, chớ nên trái ý Trời mới được.

Các Đẩu Linh nghe nói, đều đáp rằng :

- Ý Trời đã định, còn ai dám cãi, từ nay đều xin nhất lực nhất tâm...

Tống Giang sai lấy năm mươi lạng vàng, tạ ơn Hà Diệu Thông, Hà Diệu Thông bèn bái tạ Tống Giang, cùng các vị Đẩu Linh, rồi cùng với bọn đạo trưởng xuống núi mà chia tay trở về.

Bấy giờ Tống Giang bàn với Quân Sư Ngô Dụng, cùng các Đẩu Linh để chỉnh đốn lại trong sơn trại; Trước Trung Nghĩa Đường khắc một cái biển vàng để ba chữ "Trung Nghĩa Đường" rất to. Đoạn kim bình cũng thay một bức biển lớn. Phía trước đặt ba cửa quan. Phía sau Trung Nghĩa Đường, lập một tòa Nhạn Đài. Đỉnh núi đặt một đại sảnh, phía Đông phía Tây đều có ngan phòng, chính giữa đặt một bàn thờ Tiểu Cáo.

Tống Giang, Ngô Dụng, Lã Phương, Quách Thịnh ở phòng bên Đông; Lu Tuấn Nghĩa, Công Tôn Thằng, Khổng Minh, Khổng Lượng ở phòng bên Tây.

Lớp núi thứ hai có Chu Vũ, Hoàng Tín, Tôn Lập, Tiêu Nhượng, Bùi Tuyên ở phòng bên tả; và Đới Tung, Yến Thanh, Trương Thanh, An Đạo Toàn, Hoàng Phủ Đoan ở dãy bên hữu. Bên tả Trung Nghĩa Đường có Sài Tiến, Lý Ứng, Tưởng Kinh, Lăng Chấn, coi giữ việc thu phát tiền lương kho tàng, và bên hữu thì có Hoa Vinh, Phàn Thụy, Hạng Sung và Lý Cồn.

Cửa quan đệ nhất đường bên Nam trước núi, cát Giải Trân, Giải Bảo coi giữ. Cửa quan thứ nhì Lỗ Trí Thâm, Võ Tòng coi giữ. Cửa quan thứ ba Chu Đồng, Lôi Hoành coi giữ.

Bên Đông núi một cửa quan, Sử Tiến, Lưu Đường coi giữ.

Bên Tây một cửa quan, Dương Hùng, Thạch Tú coi giữ. Bên Bắc một cửa quan, Mục Hoảng, Lý Quý coi giữ.

Ngoài sáu cửa quan lại đặt thêm tám trại, bốn trại bên bộ, và bốn trại dưới nước. Trại bộ chính Nam có Tần Minh, Sách Siêu, Âu Bằng, Đặng Phi, Trại chính Đông có Quan Thảng, Từ Ninh, Tuyên Tán, Hác Tư Văn; Trại chính Tây có Lâm Xung, Đồng Bình, Đan Đình Khuê, Ngụy Định Quốc; Trại chính Bắc có Hồ Duyên Chúc, Dương Chí, Hàn Thao, Bành Dĩ; Trại thủy bên Đông Nam có Lý Tuấn, Nguyễn Tiểu Nhị; Trại Tây Nam có Trương Hoành, Trương Thuận; Trại Đông Bắc có Nguyễn Tiểu Ngũ, Đồng Uy; Trại Tây Bắc có Nguyễn Tiểu Thất, Đồng Mạnh, còn các Đầu Lĩnh ai vào việc nấy.

Lại sai Hầu Kiện chế thêm các hiệu cờ khác nhau. Trên núi chế một ngọn cờ Hoàng Hạnh, viết bốn chữ "Thế Thiên Hành Đạo" rất to. Trước cửa Trung Nghĩa Đường chế hai lá cờ thêu, một bên có năm chữ "Sơn Đông Hồ Bảo Nghĩa" và một bên năm chữ "Hà Bắc Ngọc Kỳ Lân". Ngoài đặt các cờ Phi Long, Phi Hổ, Phi Hùng, Phi Báo, Thanh Long, Bạch Hổ, Chu Tước, Huyền Vũ và các đồ Hoàng Việt, Bạch Mao, Thanh Phan, Tào Cái, Phi Anh hạc đạo để dùng ra trận.

Lại sai chế các thứ cờ Tứ Đầu, Ngũ Phương, Tam Tài, Cửu Diệu, Nhị Thập Bát Tú, Lục Thập Tứ Quái, Chu Thiên Cửu Cung, Bát Quái, và tất cả một trăm hai mươi bốn thứ cờ. Còn các việc ấn tín binh phù, thì giao cho Kim Đại Kiện coi giữ.

Đoạn rồi chọn ngày lành tháng tốt, giết trâu giết ngựa tế lễ Trời đất quỷ thần, treo biển lên Trung Nghĩa Đường, Đoạn Kim Đình và cắm cờ "Thế Thiên Hành Đạo" lên đỉnh núi, rồi cùng nhau yến ẩm làm vui. Hôm đó Tống Giang tay cầm binh phù ấn tín, tuyên cáo hiệu lệnh cho các Đầu Linh rằng :

- Từ nay anh em đều phải giữ theo chức trách, không được cưỡng trái, để hại đến Đại Nghĩa trong sơn trại. Nếu ai trái lệnh không theo, thì lấy quân pháp trị tội...

Nói đoạn liền kê các chức vụ của các Đầu Linh cho mọi người cùng biết :

Hai viên Tổng Binh Đô Đầu Linh ở Sơn Bạc, là Tống Giang, Lu Tuấn Nghĩa.

Hai viên Quân Sư là Ngô Dụng, Công Tôn Thắng, coi giữ việc cơ mật.

Một viên Tham Tán Quân Vụ, là Thần Cơ Quân Sư Chu Vũ.

Hai viên Đầu Linh coi giữ tiền lương, là Sài Tiến và Lý Ứng.

Năm viên Hồ Tướng Mã Quân là Quan Thắng, Lâm Xung, Tán Minh, Hồ Chuyên Chúc và Đồng Bình.

Tám viên Mã quân Đại Khiêu kỵ, kiêm chức Tiên Phong Sứ là Hoa Vinh, Từ Ninh, Dương Chí, Sách Siêu, Trương Thanh, Chu Đồng, Sử Tiến và Mục Hoàng.

Mười sáu viên Mã quân Tiểu Bưu Tướng, kiêm việc Thám tiểu là Hoàng Tín, Tôn Lập, Tuyên Tán, Hác Tư Văn, Hàn Thao, Bành Dì, Đan Đình Khuê, Ngụy Định Quốc, Âu Bằng, Đặng Phi, Yến Thuận, Mã Lân, Trần Đạt, Dương Xuân, Dương Lâm, Chu Thông.

Mười viên Bộ Quân Đầu Linh, là Lỗ Trí Thâm, Vồ Tòng, Lưu Đường, Lôi Hoành, Lý Quý, Yến Thanh, Dương Hùng, Thạch Tú, Giải Trăn, Giải Bảo.

Mười bảy viên Tướng Hiệu Bộ Quân, là Phàn Thuy, Hạng Sung, Lý Cồn, Tiết Vĩnh, Thi Ân, Mục Xuân, Lý Trung, Trịnh Thiện Thọ,

Thủy Hử

Tống Vạn, Đỗ Thiên, Trâu Uyên, Trâu Nhuận, Cung Vượng, Đinh Đắc Tôn, Tiêu Đình và Thạch Dũng.

Tám viên Đầu Linh Thủy Quân là Lý Tuấn, Trương Hoành, Trương Thuận, Nguyễn Tiểu Nhị, Nguyễn Tiểu Ngũ, Nguyễn Tiểu Thất, Đồng Uy và Đồng Mãnh.

Tám viên Đầu Linh coi bốn mặt tử điểm, để dò xét tin tức. Điểm bên Đông có Tôn Tân và Cố Đại Tẩu; Bên Tây có Trương Thanh và Tôn Nhị Nương. Bên Nam có Chu Quý, Đỗ Hưng; Bên Bắc có Lý Lập, Vương Đình Lục.

Một viên coi đại quyền về việc do thám, là Thần Hành Thái Bảo Đới Tung.

Tám viên Đầu Linh Bộ Quân, phi báo các việc cơ mật là Nhạc Hòa, Thời Thiên, Đoàn Cảnh Trụ, Bách Thắng.

Hai viên Kiểu Tướng Bộ quân, Thủ Hộ ở Trung Quân là Khổng Minh, Khổng Lương.

Hai viên chuyên việc hành hình là Xái Phúc, Xái Khánh.

Hai viên Đầu Linh Mã Quân giữ việc do thám trong tam quân là Vương Anh và Hồ Tam Nương. Mười sáu viên Đầu Linh coi việc chế tạo sửa sang. Một viên giữ việc văn thư giấy má, trong khi khiển tướng điều binh là Tiêu Nhượng. Một viên Quân Chính Tư với việc thưởng phạt là Bùi Tuyên. Một viên coi các việc tính toán tiền nong, chế tạo chiến thuyền là Mạnh Khang. Một viên chuyên chế tạo ấn tín là Kim Đại Kiện. Một viên chế các thứ cờ quạt áo bào là Hấu Kiện.

Một viên giữ việc chữa thuốc cho ngựa là Hoàng Phủ Đoan.

Một viên chuyên trị các khoa thuốc là An Đạo Toàn.

Một viên coi việc chế tạo các đồ quân khí bằng sắt là Thang Long.

Một viên chuyên chế các thứ súng là Lãng Chấn.

Một viên coi các việc nhà cửa là Lý Vân.

Một viên coi việc giết mổ trâu bò lợn gà là Tào Chính.

Một viên coi việc yến tiệc là Tống Thanh.

Một viên coi rượu chè là Chu Quý.

Một viên coi đáp thành tri là Đào Tôn Vương.

Một viên coi giữ cờ súy là Úc Bảo Tứ.

Hôm đó là ngày hai mươi hai, tháng tư năm thứ hai, niên hiệu Tuyên Hòa, Tống Công Minh họp hết thấy các Đẩu Linh ở Lương Sơn Bạc để truyền lệnh cát dật công việc. Các Đẩu Linh đều vâng lệnh ẩn tín, cùng nhau yếm ẩm ở Trung Nghĩa Đường, rồi quay ra chia giữ các việc. Trong đó có người chưa cắt định công việc, thì cho ở tạm tại trước Nhạn Đài để chờ hiệu lệnh.

Ngày hôm sau Tống Giang lại sai khua trống tụ họp các Đẩu Linh ở Trung Nghĩa Đường, đốt một lò hương, rồi nói với mọi người rằng :

- Anh em ta ngày nay xum họp ở đây, là tại số Trời định trước, chiếu ứng bởi các vì sao, vậy nay ta nên một dạ một lòng, thể cùng Trời đất mà trăm năm sinh tử có nhau, thì ngõ hầu mới khỏi phụ ý Trời trọng đãi... Các anh em xin chớ sai lời

Chúng nghe nói đều vui mừng khen phải, liền cùng nhau thắp hương, mà cùng nhau quỳ ở trước Trung Nghĩa Đường, để tuyên lời thệ nguyện.

Tống Giang quỳ ở hàng đầu, tuyên lời thệ rằng :

"Ngày hai mươi ba, tháng tư, năm thứ hai, niên hiệu Tuyên Hòa, bọn nghĩa sĩ ở Lương Sơn Bạc là : Tống Giang, Lư Tuấn Nghĩa, Ngô Dụng, Công Tôn Thắng, Quan Thắng, Lâm Xung, Tán Minh, Hồ Duyên Chúc, Hoa Vinh, Sài Tiến, Lý Ứng, Chu Đồng, Lỗ Trí Thâm, Võ Tòng, Đồng Bình, Trương Thanh, Dương Chí, Từ Ninh, Sách Siêu, Đới Tung, Lưu Đường, Lý Quỳ, Sử Tiến, Mục Hoàng, Lôi Hoành, Lý Tuấn, Nguyễn Tiểu Nhị, Trương Hoành, Nguyễn Tiểu Ngũ, Trương Thuận, Nguyễn Tiểu Thất, Dương Hùng, Thạch Tú, Giải Trán, Giải Bảo, Yến Thanh, Chu Vũ, Hoàng Tín, Tôn Lập, Tuyên Tán, Hắc Tư Văn, Hàn Thao, Bành Dĩ, Đan Đình Khuê, Ngụy Đình Quốc, Tiêu Nhượng, Bùi Tuyên, Âu Bằng, Đặng Phi, Yến Thuận, Dương Lâm, Lãng Chấn, Tưởng Kính, Lã Phương, Quách Thịnh, An Đạo Toàn, Hoàng Phủ Đoan, Vương Anh, Hồ Tam Nương,

Thủy Hử

Bào Húc, Phàn Thụy, Khổng Minh, Khổng Lượng, Hạng Sung, Lý Cồn, Kim Đại Kiện, Mã Lân, Đồng Uy, Đồng Mạnh, Mạnh Khang, Hấu Kiện, Trần Đạt, Dương Xuân, Trịnh Thiên Thọ, Đào Tân Vượng, Tống Nhạc Hòa, Cung Vượng, Đinh Đắc Tôn, Mục Xuân, Tào Chính, Tống Vạn, Đổ Thiên, Tiết Vinh, Thi Ân, Lý Trung, Chu Thông, Thang Long, Đổ Hưng, Trâu Uyên, Trâu Nhuận, Chu Quý, Xái Phúc, Xái Khánh, Lý Lập, Lý Vân, Tiêu Đình, Thạch Dũng, Tôn Tân, Cổ Đại Tảo, Trương Thanh, Tôn Nhị Nương, Vương Đình Lục, Úc Bảo Tú, Bạch Thắng, Thờ Thiên, Đoàn Cảnh Trụ, cùng nhau giốc lòng thành kính lập lời thề nguyện, xin thần minh soi xét chứng cho.

Nguyên chúng tôi vốn người bốn bể, nay họp một nhà.

Theo tình tú làm anh em lấy đất Trời làm cha mẹ.

Một trăm tám người, tuy khác mặt song cùng vẻ vang.

Một trăm tám người, tuy khác lòng, song đều trong sạch.

Vui phải cùng vui, lo phải cùng lo. Sống phải cùng sống, chết phải cùng chết. Đã liệt tên trên Thượng Đế, chớ dễ hổ với dân gian;

Một ngày thành tâm khi đã tin, trọn kiếp tâm can không đổi.

Nếu ai mang dạ bất nhân, bỏ lòng đại nghĩa, ngoài hay trong dở, có trước không sau, thì Thượng Đế soi trên, quỷ thần soi dưới, thân tất lìa tan vì đao kiếm, mà tội còn mang nặng với phong lôi; Trăm năm không được hưởng thanh bình, muôn kiếp còn sa vào địa ngục.

Đạo Trời đất phân minh báo ứng, dám xin soi xét lòng thành...".

Tống Giang đọc xong, mọi người vui vẻ mà kêu lên rằng :

- Xin nguyện trăm năm xum họp cùng nhau, muôn kiếp không hề xa cách, mối giây liên lạc, bao giờ cũng được như nay...

Nói đoạn đều uống máu ăn thề, rồi cùng nhau chè chén, đến khi quá say mới tan.

Miền Thủy Bạc, vùng Lương Sơn,

Nước bèo gặp gỡ tâm can hẹn hò.

*Giữa đường dựng một ngọn cờ Nghĩa Trung.
Tù đây thỏa chí tang bồng,
Mảnh gương nghĩa hiệp soi chung muôn đời.
Trăm năm nhắm bạn anh tài,
Làm trai cho đáng thân trai mới là...*

Đêm hôm đó Lu Tuấn Nghĩa về nằm nghỉ trong trướng, chợt nằm mê thấy một người cao lớn, tay cầm cây bảo cung, đến nói với Lu Tuấn Nghĩa rằng :

- Ta tên là Kê Khang, vì vua nhà Đại Tống, mà đến bắt giặc ở đây. Vậy các ngươi nên mau mau mà tự trói lấy thân, đừng để cho ta phải động đến thêm phiền.

Lu Tuấn Nghĩa thấy vậy, lấy làm cả kinh, vội vàng chạy ra giá dao, để chọn lấy thanh khác. Chẳng dè khi ra tới giá dao, thì thấy bao nhiêu gươm giáo dao thương, đều gãy mẻ hết một lượt, không còn cái nào dùng được nữa.

Khi đó người kia đuổi sẵn đến đằng sau Lu Tuấn Nghĩa. Lu Tuấn Nghĩa luống cuống không biết làm thế nào liến giơ tay phải lên để đánh. Chàng vừa giơ được tay lên, thì người kia đã cầm thương, đánh cho một cái gãy hẳn một cánh tay ngã lán xuống đất. Đoạn rồi người kia lấy cuộn thừng ở lưng ra trói chặt Lu Tuấn Nghĩa mà dong đi.

Được một lát, đi đến chỗ khoảng giữa kê một cái án công, và có một người ngồi nghiêm chỉnh, trông mặt về phía Nam. Người kia bắt Lu Tuấn Nghĩa vào quỳ ở trên bãi cỏ trước chốn Công Đường, mà sắp sửa để tra hỏi. Chợt đâu lại thấy ngoài cửa có tiếng khóc vang trời, rồi người kia lại quát lên rằng :

- Có việc gì cứ cho vào cả đây.

Đoạn rồi thấy một tụi rất đông, vừa khóc vừa đi vào trong đó, Lu Tuấn Nghĩa ngửa trông lên thấy cả tụi Lương Sơn Bạc, một trăm lẻ bảy người đều trói tay đi đất, mà lướt xướt cùng kéo nhau vào quỳ ở đó. Lu Tuấn Nghĩa thấy vậy, trong lòng rất lấy làm kinh-lạ vô cùng.

Bấy giờ Đoàn Cảnh Tru quỳ ở gần Lu Tuấn Nghĩa, Tuấn Nghĩa bèn khề hởi Đoàn Cảnh Tru rằng :

- Có làm sao bắt được cả bọn ta đến đây thế ?

Đoàn Cảnh Tru khề nói với Lu Tuấn Nghĩa rằng :

- Tổng Ca Ca biết Viên Ngoại bị bắt, không có kế gì cứu được, liền bàn với Quân Sư làm khổ nhục kế như thế, để quy phục triều đình, thì mới có thể bảo toàn tính mạng cho Viên Ngoại được.

Cảnh Tru vừa nói dứt lời, thì thấy người ngồi trên, vỗ tay xuống án mà máng rằng :

- Quân vương tặc kia, bầy làm tên tội nghiệt đầy trời, mấy phen triều đình sai quân đến đánh, bầy đều cự định với cả quan quân, ngày nay lại con giả trá kêu van, để mong tránh tội hay sao ? Nếu ta tha cho chúng bầy, thì còn lấy đâu pháp luật để trị thiên hạ được nữa ? Vả chàng, chúng bầy là đồ gian tham phản trắc, ta không thể nào mà tin bầy được. Đám quân binh của ta đâu ?

Nói đoạn liền thấy hai tram mười sáu người Hình Quan ở cạnh vách đổ ra, cứ hai người dìu một, mà đem tất cả bọn Tổng Giang, một tram linh tám người ra sân để chém.

Lu Tuấn Nghĩa thấy vậy kinh sợ rụng rời, mở mắt ra nom thì thấy trên Công Đường có một cái bảng đề bốn chữ xanh "THIÊN HẠ THÁI BÌNH".

LỜI BÀN CỦA THÁNH THẦN :

Một bộ sách 70 hồi, đáng gọi là phô bày to lớn, đáng gọi là kết thúc lớn lao, đọc đầy như đlan rộng ngàn dặm cùng đều vào tới bể, không còn chút nào cảm thấy chưa xong, chỉ mực cười cho La Quán Trung khéo nối điều thêm, thấy càng xấu thêm ra nữa.

Hoặc có kẻ hỏi rằng : Thiên Văn Thạch Kệ, việc đồ thực chăng ? Hay là Tổng Giang đặt ra giả dối ? Đó là tri khôn của kẻ ngây nói chuyện mơ màng, tác giả tự viết ra, đến đây là hết, khéo đem họ tên một trăm linh tám người, nhất nhất bày trình ra, điểm nhơn kết huyết trong bảy mươi hồi của bộ sách vậy ? Xét bắt đầu từ Thạch Kệ, kết cuối lại bảy Thạch Kệ, đóng mở cho một bộ sách lớn, kể việc thì 70

hỏi, mà người 108 vị, làm quan tiết lớn sách này, còn việc đó người kia, dù có hay không, đối với nhà viết ra truyện không cần kể tới, thì độc giả cần chi phải thắc mắc hỏi đến ?

Hợp 108 người sau cùng nơi Thủy Bạc, với ý rằng không dạy được họ. Chợt đâu khéo "điền một giấc mơ của Lu Tuấn Nghĩa, với ý dẫn ra một án Trương Thúc Đa thu đánh sau này, cho trọn một sách, mà không cần tả tới chuyện đó nữa, coi như đánh lúc nào xong lúc bấy giờ. Chao ôi ! Quân tử xưa kia chưa từng tiêu lâm cung thận như người xem sách sau này ! Ta xem Thủy Hử đầy rẫy hàng vạn lời nói, rồi cũng phải lấy bốn chữ "Thái Bình Thiên Hạ" kết chung, thì thấy ý lắm vậy ! Đòi sau lại bỏ mất chỗ cuối, thêm vào một đoạn chiêu an, làm cho rõ tội của triều đình, quy công về giặc cướp, thậm chí nghĩ đem hai chữ "Trung Nghĩa" nen cho họ, sao mà khéo phạm thượng tác loạn đến điều mà chẳng biết gì như thế nhỉ ?

Những tên sao Thiên Cương, Địa Sát, xét ra không hợp Đạo làm người, sao lại có áng văn viết ra lạ lùng dễ mê hoặc lòng người đến thế ? Ta muốn làm sao dựng dậy Thi Nại Am mà hỏi cho ra ?

HẾT

PHỤ LỤC THAM KHẢO

LỜI TỰA

Gần đây Tân Thành tiên sinh rất thích tiểu thuyết : Các bậc tài nhân lúc đó xô nhau bắt chước, la liệt tìm kiếm đem ra để in, không một thứ gì là không kỳ khôi đến nỗi, duy, thể vốn vấy vang, vẫn như mảnh ngọc. Tùy theo việc dẫn chứng, cũng không thua gì Nhĩ Nhã, bấy lạ không cùng, cũng tựa dôi theo sơn hải. Nhưng ý hết ra lời, cũng loại mà không liên linh tinh mà không tóm, đâu phải là đại quan trọng cách kỳ ngôn kỳ sự xưa nay.

Vì từ Tử Trường (tên Tư Mã Thiên), một nhà viết sử rất giỏi về đời Hán tóm các lời nói, dọn các sách vở đặt ra, "Bản kỷ thế gia liệt truyện", đem phân trong khoảng trên dưới mấy ngàn năm, đặt theo thứ tự, liên lạc với nhau, có thể khiến cho người xem, tuy ở khác đời, mà như gặp hẳn người, tuy ở khác đất, mà như trông thấy việc; những nguồn tri loạn hưng vong, không đợi suy lường mà tự hiểu, mà thể dụng của chính sử mới được hoàn toàn. Các sử quan về sau, noi thánh tích đó, việc dễ mà dụng công càng khó, đậm lời tốn hơi, phiền mà càng sót, giản mà khó hết. Than ôi ! Văn chương thăng giáng, hà riêng chính sử như thế hay sao ?

Hãy đem các loại bài sử ra mà bàn; Những chuyện Hoàng Võ, Phương Sóc, Phi Yến, Cự Nhiêm và Liễu Nghị, hoặc tươi đẹp sâu xa, hoặc thên thang mà mị, cũng không kém Ban Phàm trong chính sử. Nhưng chỉ là trò từng việc, nhắc từng lời, người thì một người, việc thì một việc, riêng đều tỷ mỷ hết sức mà thôi.

Sao bằng Thi Nại Am trong một cuốn Thủy Hử, đem một trăm lẻ tám người ra làm truyện, chia ra thì mỗi người riêng biệt một người mà hợp lại thì là các việc chung vào một việc. Dem tình nóng lạnh mềm cứng của 108 người, riêng tả đáng cười điệu nói, làm cho rõ được tâm tình, cái đáng nhỏ không để cho rộng, cái đáng thưa không để cho bí, chẳng khác chi hóa công cổ võ vạn vật, muốn cho đọc ngang tổ chức, nhưng hợp lại thì không gì là chẳng đồng nhau. Vậy thì Thi Nại Am đã đem hợp lại các truyện của các Sử gia, mà làm rộng thêm vậy.

Lại không những thế, nói võ viên thì tức là chuyện du hiệp; nói về tiền tài, thì lại tức là tả chuyện bán buôn; nói về bói toán, thì tức là truyền về bốc phệ, tử sự

lành dữ của trăng sao sông núi, sự biến động của nước lửa gió mây, cho đến oai nghi triểu miếu, vết tích ngựa xe, không gì là không chép đủ. Như thế lại là gốc hết tinh túy của các sách Thiện Quang, Lễ Nhạc, Hà Cừ, Luật Lịch khi xưa, mà dồn làm một vầy.

Ngoài ra lại thêm những sự văn mong của trung thần hiếu tử những nét trịnh, dâm của con trẻ, đần bà, cũng những bóng dáng tiếng tăm của các loài sâu cá chim muông, hầu bậc được diệt, mà về được thần, có lẽ Sử quan ngày xưa bụng chưa nghĩ tới, bút chưa đặt tới, và Từ Thiếu Tôn (một học trò trong đời Hán) cũng không thể nào mà thêm vào được. Như thế há không phải là Đại quan trọng kỳ ngôn kỳ sự hay sao ?

Xét ra các nhà tiểu thuyết, bắt đầu ở đời Ngũ Tấn, thịnh hành trong đời Đường, đến Tống thì mới thực là đầy rẫy. Thi Nại Am là người đời nhà Nguyên, lại có thể trào qua các đời Ngũ Tấn mà lên trên được, vậy nên sách được truyền bá lâu xa, thực là rất đáng.

Than ôi ! Văn chương thăng giáng, quan hệ ở thời, bại sử xưa nay, há cũng có không hết thì cả hay chăng ?

Bộ sách này do Ngô Môn Kim Thánh Thán phê chú, lưu hành đã lâu, các chữ lẫn mất đi nhiều. Hoài Đức chủ nhân mới dụng công sửa lại, để hiển ra đời. Riêng ta cho sách này thuộc về loại đọc chơi, nhưng các sách Trang, Liệt chẳng phải là ngụ ngôn cả hay sao ? Hoa sớm trăng hôm, sườn non bến nước, cầm một cuốn đọc, bất giác muốn đọc trọn bộ. Trọn bộ rồi lại muốn đọc luôn lượt nữa, chưa muốn buông ra. Trên đời những bọn "Thuồng kỳ" tất nhiên như thế. Hãy gấp nên cùng Tân Thành tiên sinh, đem các loại tiểu thuyết đưa ra một lượt. Và phòng bản in khắc bộ này, thực như đã hiểu lòng ta từ trước vậy. Nhân viết tựa này.

CỦ KHÚC ngoại sử (Tên hiệu của Trương Vô đời Nguyên).

Viết ngày thượng phục năm Giáp Dần, đời Ung Chính.

TỔNG SỬ CUỘP

"Tên cướp ở Hoài Nam, là Tống Giang, đánh cướp mấy quận ở Kinh Đông, Viên Tri Hải Châu, là Trương Thúc Dục đem quân đánh được bọn đó".

"Sử Thần đoán rằng : Xá tội là một cái ân lớn của Thiên Tử. Định tội là một phép lớn của quân tử, Tống Giang cướp các quận Kinh Đông, các tội đáng chết, đây chỉ chép đánh hàng, mà không đánh đến chết, tức là bấy giờ đã tha rồi vậy. Vì có đứa ân cướp kia, không phải sinh ra mà đã đi ân cướp ngay. Phụ huynh làm mất dạy trước, đòi rết thối bạch đến sau. Và tài với lực lại không thể uất ức cam chịu nhường người, rồi đến ngẫu nhiên nhảy ra làm cướp. Một tiếng hô lên, xúm họp đàn lũ, trước còn cướp của, sau đến nổi quân, cũng không lấy gì làm lạ. Nhưng thực ai đã làm cho mất dạy ? Ai đã làm cho đòi rết ? Và ai đã làm cho có tài có sức, mà không được xuất hiện ở đời ? "Vạn phương có tội, tội tại mình ta" Vua Thành Thang đã nói như thế, có phải là đáng hay không ?

"Người ta ở đời, ai không có ý, dù thường cũng không khi nào chịu đi ăn cướp. Khốn vì người trên đã hãm cho vào cảnh ấy, rồi người trên lại bắt tội ngay. Nhân nhân ở nơi quyền vị, mà sự lừa dân đó, có thể làm được hay chăng ? Như thế há có thể xứng là với cái ý nghĩ thay trời để chân nuôi dân chúng hay chăng ? Bởi thế mới tha mà không giết, nên cái ơn lớn của Thiên Tử là cái phép rất hay, để đối đãi với phường ăn cướp.

"Duy về phần quân tử, thì lại không thể đem tội ấy mà chừa, hẳn có đi. Nhưng đây chép là "Cướp", đã đánh người quân tử không phải không hiểu rằng những tên kẻ cướp nguyên không phải mới sinh ra là ăn cướp ngay, và sau khi đã được thả rồi, tất cũng vui lòng đổi hết mà không ăn cướp nữa. Người quân tử cho là cái mạng của dân, cho đến dấu nhỏ như con sâu con kiến, cũng quan hệ đến tấm lòng sinh vật vạn dân, tức là yêu tiếc tấm lòng của dân, cho đến một giờ một phút cũng giữ vững một niềm sợ hãi, gần như đi trên mặt ván, giẫm giữa đám sương.

"Vì thế sau khi ăn cướp rồi, mà thành thực không trở lại cái nghề ăn cướp, là do Thiên Tử hết sức đem ra khỏi nơi nước lửa, đặt lên giường chiếu hân hoan. Nghĩa là trên chốn cầu trừng, mở rộng tấm lòng cho người rồi sang chỗ thiên. Nhưng sau khi ăn cướp, thì người quân tử có đoán trước những hạng thần gian, mà phải tránh bằng vô định, nghĩa là ngọn bút ba tác thực, có cái oai hơn cả lời định. Vậy thì nhất

đàn mà tha thứ cho ngay, tức là cái ơn của Thiên Tử, nhưng trăm đời cũng không thay đổi được, đấy là cái pháp của quân tử vậy.

"Ở đây Tống Giang đầu đã hàng, mà cũng cứ nêu lên là cướp, đó là cái nghiêm cần của bút pháp Xuân Thu, cốt để rõ ràng pháp giới, phòng ngừa chưa tới, chính lại nhân tâm, và giúp cho Vương Hóa.

"Những người đời sau không xét tới đó, vội nêu lên ngoại sử, khoe cho cái danh Trung Nghĩa, rồi theo dõi từng đoạn mà than thở ngợi khen. Than ôi ! Đó là những hạng người nào ? Chẳng hay cũng có manh tâm muốn loạn.

"Trương Thúc Dạ giảng hàng được Tống Giang, mà sử Tống chép, là tri Hải Châu là nghĩa thế nào ? Tức là khen đó. Vậy thì khen gì Thúc Dạ ? Thua rằng :

Khen vì Thúc Dạ làm đúng với nghĩa ba chữ "Tri Hải Châu" vậy.

"Vì có sao ? Người quân tử ăn lộc của nhà vua, vâng mệnh của nhà vua, giữ đất của nhà vua, chân dân của nhà vua, cho nên nói là "Tri Mổ Châu". Chữ "Tri" nghĩa là Biết là giữ cái việc ấy đó. Kẻ già chưa yên, người giữ việc làm cho yên; Kẻ rét chưa có áo ấm, người giữ việc đó là cho có áo mặc. Kẻ nhọc chưa được nghỉ, người giữ việc đó làm cho được nghỉ; Kẻ đau chưa được khỏi, người giữ việc đó làm cho được khỏi; Ngu chưa được dạy, người giữ việc đó làm cho được dạy; Hiển chưa được dùng, kẻ giữ việc đó làm cho được dùng... Ôi ! có thể mới gọi là không bỏ cái chức của mình. Rồi thì ba năm bảo chính, vua ủy lạo cho, đãi cho yến hưởng, đặt cho thi ca, thưởng tước cho thăng, đôn lên Hoàng Các, nghĩa là "Tri Châu" tức là người bề tôi ruột thịt chân tay của vị Thiên Tử, đâu phải chuyện chơi đùa !

"Từ khi quan trên đã bỏ, mà hạng ăn thịt càng nhiều, dân bỏ làm ruộng, quan cũng không biết (tức là không Tri); Dân đua du thủ, quan cũng không biết; Dân đói rét nhiều quan cũng chẳng hay; ngày càng tệ dần và xoay ra trộm cướp, quan cũng chẳng hiểu là chi ? Như thế làm sao tránh khỏi trộm cướp, quan cũng chẳng hiểu là chi ? Như thế làm sao tránh khỏi trộm cướp như rươi ? Mà hơn nữa là hỏi đến thành quách, quan cũng chẳng biết gì, hỏi đến quân mã, quan cũng không hiểu, hỏi đến binh lương, hỏi đến thành quách, quan cũng chẳng biết gì, hỏi đến quân mã, quan cũng không hiểu, hỏi đến binh lương, hỏi đến lừa ngựa quan cũng u mê hết cả. Than ôi ! Đã là kẻ không hiểu một thứ gì, thế mà lại dối lừa vua, tời Tri Châu này, tời Tri Châu nọ. Vậy thử hỏi người Tri Châu ấy đã làm được những gì ? Cho nên Sử Tống đời với việc Trương Thúc dạ đánh Tống Giang, mà chép ngay ba chữ "Tri Hải Châu" rất lớn, tức là khen ngợi một cách khác thường.

Sử Thần bàn luận như trên, cũng còn là những lời khoan hậu. Vì thế đã gọi là ông quan Tri Châu này Châu nọ, phải thì ra không việc gì là chẳng biết được. Hối lộ tu tui thì biết phá ra; Quyển thế xung yếu thì biết kết lại; Thuế má thì biết chừa hao; sổ sách thì biết trị liệu; dân bộ đông đúc, thì biết cách liên lạc cho hết; Nha lại gian hoạt thì biết có kẻ giữ gìn cho nhiệm. Cái hạng đã không biết, thì thực không một cái gì mà biết được. Cái hạng đã biết, thì thực không một cái gì là chẳng biết. Than ôi ! Không một cái gì là biết, chỉ không có thể làm quan, thì đến không cái gì không biết, chẳng những nghiêm nhiên làm giặc hay sao ? Vậy sao được người như Trương Thúc Dạ, đem cái sức thừa đánh bọn Tống Giang, mà đánh cho khắp lượt một phen...".

TỔNG SỬ MỤC

(Đoạn phụ của Sử đời Tống)

"Tống Giang nổi làm giặc, đem 36 người hoành hành ở mạn Hà Sóc, quanh đánh 10 quận, quan quân không dám thờ mặt ra đối địch. Viên tri hào Châu là Hầu Mông dân thơ, đại ý nói : "Tài của Giang tất có chỗ hơn người, bất nhược hãy tha cho hán, sai đi đánh Phương Liệp để chuộc tội". Vua bèn cho Hầu Mông ra Tri Phủ Đông Bình nhum chưa đến nơi thì chết. Vua lại sai Trương Thúc Dạ ra Tri Hải Châu. Tống Giang sắp đến vùng Hải Châu. Thúc Dạ liền cho do thám xem Giang đang nào. Giang vội vàng chạy tắt ra bờ biển, cướp lấy hơn 10 cái thuyền lớn, để tải các đồ cướp được. Thúc Dạ mộ tử sĩ được hơn 1.000 người đặt phục ở thành gần đó, lừa đem khinh binh ra gần bể để đánh. Trước hết dấu những quân khỏe mạnh ở ngay ven bể, lừa thế phóng lửa đốt thuyền của quân giặc. Quân giặc nghe tin, đều chán nản không có chí khí kháng cự, phục binh liền thừa thế tràn ra bắt được tên phó của giặc. Tống Giang bèn đầu hàng".

Sử Thần đoán rằng : Xem thế đủ biết việc thiên hạ không gì là không thể làm được, chỉ duy không có người làm mà thôi.

Ôi ! Ngay khi Tống Giang mới có 36 người nổi lên ở Hà Sóc, quanh cướp 10 quận, mà quan quân trong 10 quận, không ai dám thờ ra chống cự. Lúc đó còn ai dám bảo con thú dữ có thể trời được, ngọn lửa bùng lên có thể dập tắt được nữa chăng ? Thế mà nhất dân có hạng người như Trương Thúc Dạ cũng chẳng qua như các quan trưởng trong 10 quận ấy mà thôi. Không phải là hưởng lộc của nhà vua riêng nhiều, mà cũng không phải là được quốc gia đối đãi riêng hậu. Mà Tống Giang không phải là riêng hùng với 10 quận kia, khi đến Hải Châu thì lại riêng phần khiếp sợ. Thế mà trước đây thì đánh 10 quận kia, đều có vợ con của họ, đều có của cải

của họ, đều có tính mạng của họ; Họ phải dấn do nghĩ ngợi rất nhiều, đại kế không quyết, quân giặc bắt chợt sẵn vào, không sao trở tay cho kịp. Còn Trương Thúc Dạp chẳng qua không có vợ con đáng luyến, không có của cải đáng lo, không có lộc gì đáng cầu, không có tính mạng đáng tiếc ? Có thể nói rằng : "Làm hay không làm, là trách nhiệm ở tôi, còn được hay không được là nhờ cái linh của vua". Cho nên chỉ có thể mà bọn Tống Giang 36 người, đều phải bỏ tay chịu hàng ở dưới trướng.

Than ôi ! Sứ chép Trương Thúc Dạp một tử sĩ được hơn 1000 người. Nhưng có biết đâu chính Thúc Dạp đã là một người trong đám tử sĩ đó rồi. Sách Truyện có nói : "Thấy nguy thì đem cả mạng ra"; Lại có nói : "Tối việc mà sợ, thích mưu mà thành". Lại có nói : "Ta đánh thì tất được". Và cũng nói rằng : "Có thể gửi cái mạng hàng ngoài trăm dặm..." Trương Thúc Dạp có thể được cả những điều đó vậy. Như thế há không chợt vớt đáng làm một bề tôi xả tác hay sao ? Hầu Mông trong lời nói xin tha Tống Giang, để sai đánh Phương Liệt, gồm có tiếng tám điều lỗi :

- Một nước Đại Tống đường đường, không thể làm gì được một tên giặc, đến phải giở kế tha, rồi để cho chuộc tội ! Ôi ! Nói cho đẹp thì là "Tha", là cho "chuộc tội", nhưng kỳ thực chỉ là nói nhữn để cầu tạm yên, làm mặt cả vẻ tôn nghiêm của cả triều đình, là điều thứ 1.

- Giết người thì phải chết, làm phản thì phải chu, là pháp luật đó. Nay đánh cướp đến cả 10 quận, tàn độc không phải là ít, thế mà cho là tội nhẹ, bàn định cho tha tức là phá hoại pháp luật triều đình là lỗi thứ hai.

- Phương Liệt đến đâu tàn phá đến đó, chưa nghe thấy quân sĩ nhà vua nổi giận, mà lại trông vào 36 người trong bọn lục lâm. Như thế đương lúc đó không có một ai ra người, đó là lỗi thứ ba.

- Dụ một thằng giặc cho đánh một thằng giặc để mong may có một thằng bị ngã. Nhưng biết đâu quân giặc không có người dòm biết ý đó, ôm bụng cười thầm ? Rồi thế tất gây cho họ tụ họp với nhau, lại càng quấy rối thêm lên, đó là lỗi thứ tư.

- Vô công là cốt để cho bọn hào kiệt trong nước phải quang đầu quang xác mà đổi lấy. Nay bỗng dùng làm nơi xuất thân cho bọn giặc cướp, khiến cho tráng sĩ mất hẳn xác người, đó là lỗi thứ năm.

- Trong truyện có nói : Tử giao những nhiều, là cái nhục của trượng phu. Nay không có một kẻ nào, đem thân nhờ chiến thư, làm phương châm dẹp loạn. Như thế tức là phụ ơn triều đình trăm năm dưỡng sĩ, đó là điều thứ sáu.

- Kẻ có tội được tha, thì kẻ không tội tất động lòng, rồi từ đây không còn thuật gì để trị thiên hạ được nữa. Đó là lỗi thứ bảy.

- Nếu cho là hạng kia có tài hơn người, thì sao không biết dùng ngay từ khi họ xuất thân làm giặc ? Mà lại để khi họ làm giặc rồi mới tiến lên ? Vậy thì Tể Tướng lúc đó là ai ? Việc dời diên đảo đến nỗi như thế. Đó là lỗi thứ tám.

Than ôi ! Quân tử một lời nói ra, tỏ ra trí tỏ là bất trí. Như hạng Hầu Mông cũng may mà chết ngay đi. Nếu không, mà được đến đất Đông Bình, thì biết đâu không làm lỡ chuyện to, mà không mua cười với thiên hạ đời sau ?

Vậy sao La Quán Trung quá ư không đạt, còn dựa theo lời đó mà nảy ra viết mấy cuốn Thủy Hử rất tai ác về sau ?

PHÉP ĐỌC

Phạm đọc sách, trước hết phải hiểu cái người làm sách tâm địa thế nào ? Như đọc Sử Ký, nên hiểu là Thái Sử Công trong bụng chất đầy uất hận đem phát tiết ra; Cho nên đối với truyện Du Hiệp, truyện Hóa Thục (dùng trí khôn làm việc sinh lợi), đều đặc biệt đạt hết tinh thần. Ngoài ra thì trong các truyện khác, mỗi khi gặp những việc túng của hay giết người, thấy đều tác lời khen thưởng không thôi. Trong một bộ Sử Ký chỉ có sáu chữ "Hoãn cấp nhân sở thời hữu" (những sự hoãn cấp, người ta ai cũng phải có), dù tỏ hết ý chỉ nhất sinh về soạn cuốn sách đó. Nhưng Thủy Hử không thế, Thi Nại Âm nguyên không có bụng oán giận mà phát huy ra, chẳng qua thì no ấm không việc, gặp lúc trong lồng rối rắm, ừ thì vuốt giấy cầm bút, tìm một đề mục tả ra, bao nhiêu tú khẩu cảm tâm của mình. Bởi thế nên những điều phải trái khen chê, không trái với ý của thánh nhân. Sau đây người ta không hiểu, lại khoác thêm hai chữ "Trung Nghĩa" vào Thủy Hử, và lại đem so sánh giống như việc phát phần thành sách của Thái Sử Công thì thực không thể thương được ?

Truyện Thủy Hử riêng ghét có một Tống Giang, cũng là ngụ ý chém giết cù khôi, còn ngoài ra đều tha thứ cả.

Hoặc có kẻ hỏi : Thi Nại Âm tìm ra đề mục, để tả ra bao nhiêu tú khẩu cảm tâm của mình, thì có thiếu chi đề mục ? Vậy sao lại chịu khổ nhất định một việc ấy ! Xin thưa rằng : Chỉ vì ông ta ham 36 người, tức thì 36 lối xuất thân, 36 lối mặt mũi, 36 lối tính cách, mà ở giữa kết soạn lại được.

Đề mục là một điều kiện nhất cho việc soạn sách. Chỉ cần có đề mục tốt, tức thì làm sách được hay.

Hoặc có kẻ hỏi : Đề mục như Tây Du Ký, và Tam Quốc Chi như thế nào ? Thưa rằng : Ní lừng cái đó đều không tốt cả. Tam Quốc thì nhân vật sự thể nói ra quá nhiều, ngọn bút hạ xuống, đầy không động, dập không chuyển, rõ ràng như bực quan lớn truyền phán cho kẻ nô tỳ, chỉ thấy do của miệng đưa dây tờ nó thay lời nói ra, chứ không thực dám thay bớt một lời; Còn Tây Du Ký lại không có bờ bến lắm. Chỉ toàn là từng đoạn thêm thêm thất thất, chẳng khác đem ba mươi mớ lửa

khởi, từng trăn từng trăn đi qua, khoảng giữa không có gì liên kết; khiến cho người đọc muốn ngừng quãng nào, cũng là được cả.

Phương pháp lập truyện Thủy Hử đều theo lối Sử Ký mà làm dài. Như truyện Thủy Hử 70 hồi, chỉ dùng một lượt đua mát nom xuống cho đều, lập tức biết ngay hơn 2.000 trang giấy. Chỉ một thiên vạn chương, khoảng giữa bao nhiêu câu truyện, đều là những phép khởi thừa chuyển hợp trong văn chương mà thôi. Nếu trái thế mà kéo dài ra để đọc, thì lại không thấy không thấy một thứ gì nữa !

Truyện Thủy Hử không phải khinh di mà hạ bút. Cứ xem Tống Giang thờ tên ra, mãi tận hồi thứ 17, dù biết tác giả đã tính di tính lại trong bụng hàng mấy trăm lần. Nếu phải khinh di hạ bút, thì tắt ngay hồi thứ nhất, đã tả đến Tống Giang, vạn tự như thế là thẳng tuột một mạch, không còn buông thối chi cả.

Tôi đây thường nói Thủy Hử hơn là Sử Ký, người ta đều không cho là tin : Nào có biết đầu đó không phải là lời nói loạn. Thực ra Sử Ký là đem văn mà viết vào việc, còn Thủy Hử thì nhân văn mà sinh ra việc thì lại không thế, nghĩa là chỉ thuận theo tính của bút, rồi bắt chỗ cao đáp cho chỗ thấp, đều tùy ý của mình. Làm ra một truyện Thủy Hử, thực là cái thứ lục hơn người. Ta xem một bộ sách của tác giả định tả 108 cường đạo, mà ngay quãng đầu lại đẩy ra một chàng con hiếu, để làm mặt mũi lên trên, là điều thứ nhất. Ba mươi sáu tòa Thiên Cương, bảy mươi hai tôn Địa Sát, lại hóa ra ba tòa Địa Sát bắt đầu làm ra cường đạo ngay trước, tỏ ra một chuyện nghịch trời mà làm việc, là điều thứ hai; Sở cướp danh là Tống Giang, nhưng không cho hán thờ đầu ra trước, lại lộ mò đem ngay Tiểu Cái đứng phủ lên trên, là điều thứ ba; Thiên Cương, Địa Sát đều để vào thứ hai, không cho xuất hiện ra, đó là điều thứ tư; Rút cục cuốn sách thu vào bốn chữ "Thiên Hạ Thái Bình" để làm kết thúc, đó là điều thứ năm.

Ba lần có chữ "Thạch Kiệt" là một đại đoạn lạc của cả bộ Thủy Hử.

Truyện Thủy Hử không nói đến chuyện quỷ thần quái dị, đó là khi lực của tác giả hơn người. Tây Du Ký thì mỗi khi xảy đến câu chuyện, làm không sao được, thì lại lôi ngay Nam Hải Quan Âm ra cứu.

Truyện Thủy Hử tịnh không có một chữ "Chi, hô, giả, dã", mỗi một lối người, lại tả cho cái giọng nói nang của người đó. Thực là Ban sự tuyệt kỳ.

Truyện Thủy Hử mỗi một người xuất hiện ra, lại làm một thiên liệt truyện. Đến như sự tích quảng giữa, lại treo từng đoạn, tự thành một lối văn tự. Cũng có nơi hai ba quyển thành một thiên, mà cũng có nơi nam sáu câu cũng thành một thiên.

Các bộ sách khác, xem qua một thiên rồi thôi, duy có Thủy Hử chỉ xem mà không thấy chán. Chỉ vì tác giả đem tính cách từng người trong 108 vai mà diễn ra được cả.

Trong truyện Thủy Hử, tính cách 108 người, thực là 108 lối khác nhau. Còn những sách khác, cho hẳn là tả đến nghìn người, cũng chỉ một dạng; Mà ngay tả hai người, cũng chỉ một dạng mà thôi.

Trong truyện Thủy Hử, chương có phép chương, câu có phép câu, chữ có phép chữ, đệ tử nhà ta mới biết mặt chữ, là nên cho đọc kỹ càng ngay bộ Thủy Hử. Khi đã xem được bộ Thủy Hử thì xem các sách khác dễ như chơi.

Một thiên "Cuộc Pháp trường ở Giang Châu Thành", đã ký tuyệt rồi; Sau lại có thiên "Cuộc Pháp trường ở Đại Danh Phủ", lại càng ký tuyệt. Một thiên

"Phan Kim Liên cướp trai" đã là ký tuyệt; Lại tiếp đến thiên "Phan Xảo Văn cướp trai" ở sau, lại càng ký tuyệt. Một thiên "Đánh hổ ở Cảnh Dương" đã là ký tuyệt; Lại tiếp thiên "Đánh hổ ở Nghi Huyện" ở sau, lại càng ký tuyệt. Thực là tài rộng như bể.

Cướp Pháp trường, đánh hổ, trộm con trai, đều là những đề mục rất khó, thực là có chỗ khó mà hạ bút được. Thế mà tác giả không sợ, lại nhất định tả đến hai lần.

Trong sách "Duyên Hòa Di Sự" chép đủ tên họ của 36 người, đủ biết 36 người quả thực là có. Có điều trong 70 hồi, biết bao nhiêu sự tích, phải hiểu đều là tác giả đều dựng dựng nói ra. Thế mà nay đọc đến 70 hồi, thành ra 36 nhân vật kia, đều nhận được ra cả, hình như nói đến một người nào, cũng là cái người quen biết đã lâu. Văn tự có khi lộn đến như thế đó.

Trong 108 người, nhất định phải chấm Võ Tòng vào bậc thượng thượng, nhân vật Thời Thiên cùng Tống Giang vào hạng với nhau, phải chấm vào hạng với nhau, phải chấm vào hạng hạ hạ.

Lỗ Đạt tự nhiên là nhân vật thượng thượng, tả rõ tâm địa phúc hậu thể cách khoái hoạt. Nói về thô莽 thì vẫn có tính thô莽. Nói về tế nhị, thì lại rất là tế nhị. Nhưng không biết vì sao, xem ra lại có chỗ không bằng Võ Tòng? Thiết tưởng Lỗ Đạt là hạng người tuyệt tích, mà Võ Tòng lại là một bậc thiên thần, có chỗ đại đoạn, không thể kịp được.

Trong truyện Thủy Hử chỉ có một cách tả người thô莽, đã có biết bao nhiêu phép tả. Như Lỗ Đạt thô莽 là bởi tính cấp. Sử Tiên thô莽 là bởi tính thiếu niên khách khí. Lý Quỳ thô莽 là tính hung bạo. Võ Tòng thô莽 là hào kiệt không chịu có may, Nguyễn Tiểu Thất thô莽 là có chỗ bị phần không thể nói ra được, còn Tiêu Đình thô莽, thì lại là tính chất không được tốt.

Lý Quỳ là nhân vật thượng thượng, tả rõ thiên chân lạn mạn, khác hẳn mọi người. Cứ theo ý anh ta, thì nội 107 người, trong Lương Sơn Bạc, không một người nào lọt vào mắt anh ta. Thấy Mạnh Tử nói: "Phú Quý không thể đảm, bần tiện không thể di, uy vũ không thể khuất...". Chính là những lời phê bình về Võ Tòng.

Xem đây thì thấy làm văn, đều cần phải trong bụng dặt sẵn duyên cớ, từ trước đã có duyên cớ trong bụng, tùy tay viết ra, đều thành ngon bút rất điệu. Nếu không

gặp khi có duyên có gì, thì tức là không có chỗ hạ bút, như thế mà cũng hạ bút soạn nên văn, thì chẳng qua là lắp lại mà thôi.

Riêng như chuyện tả Lý Quý hà chẳng thấy là đoạn nào cũng thấy văn tự tuyệt diệu; Nhưng biết đâu những đoạn văn ấy đều là sau việc của Tống Giang, cho nên cái diệu càng không thể nói được. Nghĩa là tác giả chỉ vì quá ghét Tống Giang, là hạng gian trá, nên mỗi chỗ tiếp tục, là lại có một đoạn tả sự phác thực của Lý Quý, để làm cái thế dả kích với trên. Có ý tứ là ở chỗ nêu rõ gian ác của Tống Giang, nhưng không ngờ lại thành một điệu bút để tả Lý Quý, vì cũng như câu chuyện đánh kiếm, cốt yếu là để giết người, nhưng cũng vì đó mà tỏ ra một bản lĩnh lạ lùng riêng biệt.

Gần đây không biết có những người nào, không hiểu cái thâm ý ấy, chỉ rút riêng cho chuyện Lý Quý làm thành một bản, nhan đề "Thọ Trương Văn Tập" như thế là một chuyện nhai lại, mà rất vô nghĩa lý.

Trong truyện miêu tả Lý Quý, không khác nào ngọn bút Hóa Công tùy vật phù hình, thực là tuyệt đích. Riêng đến chỗ tả Lý Quý có người anh là Lý Đạt, thế tức là Lý Quý dùng vào hàng thứ hai, thế mà từ trước hán văn tự xưng là Lý Đại (anh cả), mãi đến lúc cấp thiết phải đổi tên đổi họ, thì hán mới chịu xưng là Lý Nhị (thứ hai), như thế ta có thể tưởng tượng trong bụng hán biết được đích xác.

Những hạng chân chính đại hào kiệt, hay hảo hán, xưa nay, vẫn có thể dùng tiền bạc để mua chuộc. Nhưng riêng có Lý Quý, thì đồng tiền cũng không có thể mua chuộc được, mà phẩm điều gì mà không phải là ý tự quyết của anh ta, như thế mới là một cách đặc biệt.

Lâm Xung tự nhiên là nhân vật tốt bụng, nhưng cách diễn tả thực dữ dội khác thường, cứ xem người này tính toán đến nơi đến chốn, làm việc hết sức hết lòng, thực khiến cho người ta đáng sợ, những hạng người như thế ở trên đời, tất là phải làm nên sự nghiệp.

Ngô Dụng cũng là một bậc cao vót khác thường, cách gian hoạt của ông ta đối với Tống Giang cũng không thua kém, duy có một điều tâm địa của ông ta so với Tống Giang có phần đoan chính hơn nhiều.

Tống Giang là một người toàn dụng thuật số để lung lạc, người ta, còn Ngô Dụng thì minh minh bạch bạch dùng hết mọi sức, để người ta phải theo, dùng là tư cách một Quân Sư, Ngô Dụng và Tống Giang khác nhau, có thể là thấy rõ ràng ở chỗ Ngô Dụng và Tống Giang khác nhau, có thể là thấy rõ ràng ở chỗ Ngô Dụng tự nói là Trí Đa Tình; còn Tống Giang thì lại làm ra mặt phác thực; Tống Giang thường tự nói là mình lao lung Ngô Dụng, nhưng thực ra thì Ngô Dụng lại lao lung Tống Giang, cái đó hai người đều tự biết trong lòng mà bề ngoài cũng đều vờ như không biết, cách tả văn đó thực là khéo léo tuyệt vời.

Hoa Vinh cũng là một bậc người thượng thượng, nên tả cách van nhả của ông ta khác hẳn mọi người.

Nguyễn Tiểu Thất cũng là nhân vật rất cao, nhưng cách miêu tả lại có khi sắc khác hẳn. Trong 108 người, anh ta thực là một hạng khoái nhân, miệng lưỡi cũng khoái, theo tâm địa khoái khiến cho mọi người đối với người này, không còn có một điều gì sinh ra ngang trái được.

Dương Chi và Quan Thảng cũng là nhân vật thượng tằng, nhưng Dương Chi thì tả rõ ra một con nhà thế gia lệnh tộc, mà Quan Thảng lại tả ra biến tướng của Quân Văn Trường ngày trước.

Tấn Minh và Sách Siêu cũng là nhân vật thượng tằng.

Sử Tiến cũng có thể cho là nhân vật thượng trung, vì đoạn sau của người này diễn ra một cách không tốt.

Hồ Duyên Chúc, miêu tả là hết sức, nhưng cũng chỉ là một bậc thượng trung.

Lưu Tuấn Nghĩa và Sài Tiến chỉ là một bậc thượng trung. Đối với Lưu Tuấn Nghĩa đã cực lực tả ra một vị Viên Ngoại anh hùng; nhưng rốt cục vẫn là hơi ngốc, cũng như vẽ con lạc đà là một giống vật rất to, nhưng thực ra thua về phần khôn biết. Còn Sài Tiến thì không có một ngón gì xuất sắc hơn người, trừ ngoài một chuyện khách (ưu tiếp tân khách).

Chu Đống và Lôi Hoàn, tuy về Chu Đống miêu tả rất tốt, nhưng hai người cùng là thượng trung nhân vật mà thôi.

Dương Hùng và Thạch Tú đều tả rất hay, nhưng Thạch Tú là thượng trung nhân vật, còn Dương Hùng chỉ là trung hạ nhân vật.

Công Tôn Thảng là trung thượng nhân vật, là một người đủ mặt mà thôi.

Lý Ứng cũng chỉ là trung thượng nhân vật, nhưng chỉ là theo thể diện mà định đạt ra, còn chỗ miêu tả thì tuyệt nhiên không thấy.

Nguyễn Tiểu Nhị, Nguyễn Tiểu Ngũ, Trương Hoàn và Trương Thuận đều là trung đẳng nhân vật; Yến Thanh là trung thượng nhân vật; Lưu Đường là trung thượng nhân vật; Từ Ninh và Đồng Bình cũng là trung thượng nhân vật.

Đới Tung là trung hạ nhân vật, trừ ngoài phép Thần Hành, không có điều gì là khả thủ.

*

* *

Ta rất giận con em người đời, phạm di đọc sách, đều không hợp lý hội đến văn tự, chỉ ghi được mấy cái sự tích, thì cho là đã đọc được bộ sách rồi. Đến ngay Quốc Sách cùng Sử Ký cũng là chủ ý xem về sự tích, dùng nói chi là truyện Thủ Hử. Truyện Thủy Hử có nhiều văn pháp, không phải các sách khác đã từng có được. Xin kể và điểm như sau :

Có phép cảm lộn lên, nghĩa là đem những chữ khăn yếu của đoạn sau, đột nhiên cảm lộn lên đoạn trước. Như truyện ở phía dưới núi Ngũ Đài, ngay bên cạnh vách anh lò rèn, có nhà chứa trọ, của hai cha con kia. Lại ở chùa Đại Tướng Quốc, cạnh vách Nhạc Miếu lại có cái vườn rau. Rồi đến như Võ Đại Nương đòi cùng Vương Càng Nương đi xem hồ, và Lý Quý đi mua bánh ngọt, lại gặp được Thang Long. Đại khái lối văn đó cả.

Có phép kể chuyện song đôi, nghĩa là trong khi cấp thiết hai người cùng nói không cần gì để cho một người nói xong, người khác mới nói, đằng này lại căng để cho hai người nói xen ngay vào một lúc như chùa Ngõa Quan. Thôi Đạo Thành nói : "Xin sư huynh bớt giận, nghe tiểu tang trình bày", thì Lỗ Đạt nói thêm ngay : "Người nói đi, người nói luôn đi...".

Có phép "dại lạc mạc" (nét mực to rơi xuống) như những đoạn Ngô Dụng thuyết ba anh em họ Nguyễn, Dương Chi dấu vợ ở Bắc Kinh, Vương Bà nói phong tình, Võ Tông dả hổ, Thôn Hoàn Dao bát Tống Giang và ba lần đánh ở Chúc Gia Trang...

Có phép "Miêu châm né chích" (khâu bóng chỗ bùn) như những đoạn Hoa Vinh mời Tống Giang tháo gông. Tống Giang không chịu tháo. Tiểu Cái mấy lần muốn hạ sơn, Tống Giang mấy lần khuyên thôi, rồi đến cuối cùng thì không ngan gì nữa. Ngoài nét mực ra, có ngay lưỡi dao đâm chém thẳng vào.

Có phép "Bối diễn phó phần" (mặt sau đánh phần) như những đoạn muốn chứng thực gian trá của Tống Giang, bắt giặc lại tả Lý Quý chân thực, và muốn chứng thực Thạch Tú tinh anh, bắt giặc lại tả Dương Hùng là hạng hồ đồ.

Có phép "Lộng dẫn", nghĩa là một đoạn văn tự lớn, không tiện tự nhiên nói ra ngay, phải đem một đoạn văn tự nhỏ để nói ra trước đã, như những đoạn trước khi Sách Siêu, hãy tả Chân Cầm; Và trước khi những thuyết "Thập phần quang", hãy nói đến "Ngũ-Sự". Trang Tử nói : "Thoạt tiên ở ngon bèo xanh rồi chứa trong miệng núi đất"; Và Kinh Lễ nói : "Người nước Lỗ sắp có việc ở núi Thái Sơn, thì trước có việc ở Phối Lâm", tức là thế đó.

Có phép "Độc Vĩ", nghĩa là sau một đoạn văn tự, không tiện ngừng bút một cách tự nhiên, cần phải cho có sóng rời theo sau. Như những đoạn Lương Trung Thư diễn võ ở Đông Quách về, tiếp liền Trí huyện Thời Văn Bản đang đường; Khi Võ Tông đánh hổ xong đi xuống núi, lại gặp phường săn, và khi máu dầm ở lầu Uyên Ương lại có bóng trăng ở bên cạnh thành hào v.v...

Có phép "Chỉnh phạm", như là những đoạn sau khi Võ Tông dả hổ, lại tả Lý Quý giết hổ, rồi lại tả hai người họ Giải tranh hổ; Sau khi Phan Kim Liên cướp trại, lại tả ngay Phan Xảo Vân cướp trại; Sau khi thành Giang Châu cướp Pháp trường, lại tả cướp Pháp trường ở phủ Đại Danh; Sau khi Hà Đào bắt cướp, lại tả Hoàng An bắt cướp, sau khi Lâm Xung giải tù, lại tả Lư Tuấn Nghĩa giải tiền bạc; Sau khi Lôi Hoành cùng Cung Đồng thả Tiểu Cái, lại tả Lôi Hoành cùng Chủ Đồng cùng

thả Tống Giang... Những cái đó đều là cố ý làm cho phạm vào đề mục, song lại đủ tài làm cho không còn giọt mực hay một nét chữ nào động chạm đến nhau, như thế mới là khoái hoạt. Thực là đây trong người rất những phương pháp.

Có phép "lược phạm" (hơi chạm), như những đoạn Lâm Xung mài dao, cùng Dương Chi mài dao; Đường Ngưu Nhi cùng Vân Kha; cửa hàng thịt của Trịnh Đổ cùng Tương Môn Thần ở Khoái Hoạt Lâm, và chùa Ngõa Quân thủ thuyền trượng, cùng núi Ngô Công thủ giới đao v.v...

Có phép "Cực tình" (rút rất gọn), như đoạn Võ Tòng đưa thành Dương Cốc, thì gặp ngay anh là Võ Đại cũng vừa dọn tới, thành thử được gặp nhau ngay. Lại như sau khi Tống Giang an cá là Tỳ Bà Đình, rồi sau khi bị đau bụng đi rửa luôn mấy ngày v.v...

Có phép "Cực bất tình" (cực không rút gọn), như là muốn tả Tống Giang phạm tội, phải trước tả tội văn thư tiền bạc, đến Diêm Bà Tích có việc với Trương Tam đi trước, lại trước khi luôn đến việc Tống Giang lấy Diêm Bà Tích và luôn việc Tống Giang bố thí quan tài đi ngay trước đã, không biết có bao nhiêu văn tự, mà không phải chính văn.

Có phép "Muốn tóm lại cố buông ra", như ở trước miếu Bạch Long, Lý Quý cùng hai họ Dương, hai họ Đồng, hai họ Mục, thấy thuyền cứu viện đã đến, lại tả luôn Lý Quý muốn sát vào trong thành một lần nữa; lại như trong miếu Huyền Nữ, có thôn Hoàn Đạo, Triệu Nang cùng Triệu Đắc đều đã ra rồi, bỗng lại xảy việc vấp rễ cây ngã, rồi quân thổ binh kêu ầm ỹ lên, đều làm khiến cho người đọc tới đó lại tang kinh sợ bội phần.

Có phép "Hoành văn đoạn son" (Đám mây ang chắn núi), như sau trận đánh Chúc Gia Trang thứ hai, bỗng chém ngay việc Giải Trân, Giải Bảo, tranh hổ vượt ngục; Và việc chính khi đánh thành Đại Danh, bỗng chém ngay một anh Tiệt Giang Quý, toan việc cướp của hai người... Chỉ vì văn tự sợ kéo quá dài, tất là bị đổ, nên phải cắt ngang tạm tách rời ra một đoạn.

Có phép "Loan giao tục huyền" (keo loan nối giây) như là Yến Thanh đoạn đi Lương Sơn Bạc báo tin, giữa đường gặp Dương Hùng, Thạch Tú, hai đảng lại không biết nhau. Và từ Lương Sơn Bạc đi Đại Danh, đôi bên đường đi tắt, há lại chỉ có một con đường tắt hay sao? Vì thế lại thuận tay mà mượn chuyện bán chim tước để bói, trước hết giở ngón xảo ra, rồi sau một quyền đánh ngã Thạch Tú và lúc đó mới thò tính danh ra... đều là khổ khác mới tả được.

Trước đây đối với bộ truyện Thủy Hử, các con em đọc xong có thể hiểu được bao nhiêu câu chuyện. Bản này tuy là điểm duyệt thô lược, nhưng con em đọc rồi lập tức, hiểu ngay được bao nhiêu văn pháp. Không những hiểu được rất nhiều văn pháp trong bộ Thủy Hử, mà hơn nữa lại đối với Quốc Sách và Sử Ký, trong đó có bao nhiêu văn pháp, cũng có thể xem vỡ ra được. Trước đây những đám đệ tử đọc

những sách Quốc Sách và Sử Ký, đều chỉ biết những chuyện vặt, thực là một chuyện quá nổi buồn cười !

Truyện Thủy Hử chỉ là một truyện tiểu thuyết, nhưng các đệ tử rất nên xem, và khi đã xem xong, tự khắc trong bụng thấy thêm ra biết bao là văn pháp khác. Các đệ tử chỉ cần trong bụng có được các văn pháp ở đây tức thì đọc đến các Quốc Sách, Sử Ký, sẽ không muốn rời ra. Vậy truyện Thủy Hử có công với đệ tử không phải là ít.

KIM THÁNH THÁN

MỤC LỤC

- Hồi thứ bốn mươi bảy

BÁT NỤY HỔ, NỮ TƯỚNG RA CÔNG ĐÁNH CHÚC GIA, QUÂN SU XUỐNG NÚI	3
--	---

- Hồi thứ bốn mươi tám

MẮC MỆO GIAN, GIẢI BẢO, GIẢI TRẦN PHÁ NGỤC BẦY MƯU KHIÊU TÔN LẬP TÔN TÂN CƯỚP LAO	18
--	----

- Hồi thứ bốn mươi chín

BẦY KẾ LIÊN HOÀN, PHÁ NHÀ HỔ CHÚC KÉO CỜ THẮNG TRẬN, VỀ TRẠI LƯƠNG SƠN	36
---	----

- Hồi thứ năm mươi

SÁP SƠ HỔ VÁC GỒNG ĐÁNH CHẾT Ả ĐÀO MỸ NHIỆM CÔNG MẮC MƯU MẤT TOI CẬU ẤM	54
--	----

- Hồi thứ năm mươi một

LÝ QUỲ ĐÁNH CHẾT ẨM THIÊN TÍCH SÀI TIẾN BỊ HÂM CAO ĐƯỜNG CHÂU	74
--	----

- Hồi thứ năm mươi hai

ĐỜI TUNG VĂNG MỆNH TÌM CÔNG TỐN THẮNG LÝ QUỲ SỐT RUỘT, CHÉM LA CHAN NHÂN	93
---	----

- Hồi thứ năm mươi ba

NHẬP VÂN LONG ĐẤU PHÉP PHÁ CAO LIÊM HẮC TOÀN PHÒNG XUỐNG GIẾNG CỨU SÀI TIẾN	116
--	-----

- Hồi thứ năm mươi tư

CAO THÁI ỦY HUY ĐỘNG QUÂN BA LỘ HỒ DUYÊN CHƯỚC DÀN TRẬN NGỰA LIÊN HOÀN	132
---	-----

- Hồi thứ năm mươi lăm

NGÔ DỤNG SA THỜI THIÊN CẤP BẢO GIÁP
THANG LONG LỬA TỬ NINH TỚI LƯƠNG SƠN

148

- Hồi thứ năm mươi sáu

TỬ NINH DẠY PHÉP CẦU LIÊM SANG
TỔNG GIANG PHÁ TRẬN LIÊN HOÀN MÃ

168

- Hồi thứ năm mươi bảy

HỢP TAM SƠN ĐÁNH PHỦ THANH CHÂU
KẾT ĐỒNG TÂM, VỀ NƠI THỦY BẠC

187

- Hồi thứ năm mươi tám

MIẾU TÂY NHẠC GIẢ DANH THÁI ÚY
ĐẤT HOA SƠN CỨU BẠN LÂM PHÉP

207

- Hồi thứ năm mươi chín

NÚI MẢNG ĐĂNG CÔNG TÔNG LÂM PHÉP
CHỢ TANG ĐẤU TIÊU CÁI TRÚNG TÊN

223

- Hồi thứ sáu mươi

LỪA NGỌC KỶ LÂN NGÔ DỤNG LẬP MẸO
QUẤY KIM SA ĐỘ TRƯỞNG THUẬN TRỞ TÀI

242

- Hồi thứ sáu mươi một

BẢN LÃNH TIỀN YẾN THANH CỬU CHỨA
CƯỚP PHÁP TRƯỜNG THẠCH TỬ THI GAN

264

- Hồi thứ sáu mươi hai

TỔNG GIANG ĐẾN ĐÁNH ĐẠI DANH THÀNH
QUAN THẮNG BÀN PHÁ LƯƠNG SƠN BẠC

292

- Hồi thứ sáu mươi ba

ĐÊM TRĂNG DUYÊN CHƯỚC LỪA QUAN THẮNG
TRỜI TUYẾT CÔNG MINH BẮT SÁCH SIÊU

308

- Hồi thứ sáu mươi tư

THÁC THÁP THIÊN VƯƠNG TRỌNG MỞ HIỂU THÁCH
LÃNG LÝ BẠCH ĐIỀU, DƯỚI NƯỚC BẢO OAN

324

- Hồi thứ sáu mươi lăm

ĐỐT THỦY VÂN LÂU, THỜI THIÊN VÂN LỆNH
PHÁ ĐẠI DOANH PHỦ, NGŨ DỪNG LẬP CÔNG

341

- Hồi thứ sáu mươi sáu

VỀ SƠN BẠC, TỔNG GIANG KHẢO THƯỜNG BA QUÂN
ĐẾN LANG CHÂU, QUAN THẮNG CHIÊU HÀNG HAI TƯỚNG

354

- Hồi thứ sáu mươi bảy

TỔNG CÔNG MINH ĐÁNH PHÁ TÀNG ĐẦU THỊ
LƯU TUẤN NGHĨA BẮT SỐNG XỬ VÂN CUNG

372

- Hồi thứ sáu mươi tám

TỚI DÔNG BINH PHỦ, SỬ VÂN LONG MẮC NẠN
BẮT SONG THƯƠNG TƯỚNG, TỔNG CÔNG MINH LẬP CÔNG

391

- Hồi thứ sáu mươi chín

MỘT VŨ TIỀN NÉM ĐÁ ĐÁNH ANH HÙNG
TỔNG CÔNG MINH BỎ LƯƠNG BẮT TRẮNG SĨ

406

- Hồi thứ bảy mươi

NIỆM TRẠNG NGHĨA BIA ĐÁ NỔI HÀNG VÂN
VỤNG LƯƠNG SƠN, BẠN VÀNG KINH GIÁC MỘNG

419

THỦY HỮ

TẬP III

NHÀ XUẤT BẢN VĂN HỌC

- *Chịu trách nhiệm xuất bản :*
LỮ HUY NGUYÊN
 - *Chịu trách nhiệm nội dung :*
THÚY TOÀN
 - *Họa sĩ vẽ bìa :* **ANH NGHI**
 - *Sửa bản in :* **HIẾU HẠNH**
-
-

In 1.000 bản, khổ 14,5 x 20,5 cm, tại Xi Nghiệp In Bộ Công An. Số 258 Nguyễn Trãi, Q1 TP. HCM. Đăng ký kế hoạch số : 36/142 Cục xuất bản duyệt ngày 12/1/98. Giấy trích ngang số 13/VHGP Nhà xuất bản Văn học. In xong và nộp lưu chiểu tháng 3 năm 1999.

DA 10
1822/10

B125000/10